

KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO !

HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP
XUẤT BẢN LẦN THỨ BA
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
SỐ 299-QĐ/TW, NGÀY 6
THÁNG 4 NĂM 2010.

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

TRƯỜNG TẤN SANG	Chủ tịch Hội đồng
TÔ HUY RỬA	Phó Chủ tịch Hội đồng
PHAN DIỄN	Ủy viên Hội đồng
LÊ VĂN DŨNG	Ủy viên Hội đồng
LÊ HỮU NGHĨA	Ủy viên Hội đồng
ĐỖ HOÀI NAM	Ủy viên Hội đồng
NGUYỄN DUY HÙNG	Ủy viên Hội đồng

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

LÊ HỮU NGHĨA	Trưởng ban
PHẠM HỒNG CHƯƠNG	Phó Trưởng ban
NGUYỄN KHÁNH BẬT	Ủy viên
NGUYỄN DUY HÙNG	Ủy viên

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 12

TRẦN MINH TRƯỞNG	Trưởng nhóm
HOÀNG TRANG	
PHẠM HỒNG CHƯƠNG	
NGÔ VĂN TUYẾN	
NGÔ XUÂN DƯƠNG	
NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN	
LÊ TRUNG KIÊN	

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

Xuất bản lần thứ ba

12
1959 - 1960

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2011

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 12

Tập 12 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ ba, bao gồm những tác phẩm, bài nói, bài viết, điện văn, thư từ... (gọi chung là tác phẩm) của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu năm 1959 đến hết năm 1960.

Nội dung tập 12 thể hiện sâu sắc tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc hoạch định chủ trương, đường lối lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng và Nhà nước ta, nhằm thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược như Người chỉ rõ: *"cách mạng Việt Nam hiện nay có hai nhiệm vụ phải đồng thời tiến hành: nhiệm vụ xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và nhiệm vụ tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam. Hai nhiệm vụ ấy đều nhằm một mục tiêu chung là: Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên nền tảng độc lập và dân chủ"* (tr. 411).

Cùng với tư tưởng chỉ đạo thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện tính đúng đắn và nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về các vấn đề quốc tế và đoàn kết quốc tế, trong điều kiện tình hình quan hệ quốc tế phức tạp, mâu thuẫn trong nội bộ phong trào cộng sản và công nhân thế giới ngày càng diễn ra nghiêm trọng.

Về nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế theo con đường xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: *"Nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá và khoa học tiên tiến. Trong*

quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài" (tr. 412).

Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội trong khi đất nước bị chia cắt, miền Nam tiếp tục tiến hành sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, cách mạng Việt Nam sẽ gặp nhiều khó khăn, thử thách, song Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng rằng, với mục đích xây dựng "*chủ nghĩa xã hội là làm cho mọi người dân được ấm no, hạnh phúc và học hành tiến bộ*" (tr. 521), Đảng, Nhà nước và toàn thể nhân dân ta kiên quyết thực hiện bằng được mục tiêu cao cả ấy.

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chiến lược cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đối với miền Bắc phải "*đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, đồng thời ra sức củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo của nền kinh tế quốc dân*" (tr. 65-66), trong đó "*hợp tác hóa nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc*" (tr. 373).

Xuất phát từ điều kiện nước ta, sản xuất nông nghiệp có một vị trí hết sức quan trọng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương "*phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác..., để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà*" (tr. 413), Người nhấn mạnh: "*Phải có một nền nông nghiệp phát triển thì công nghiệp mới có thể phát triển mạnh*" (tr. 413).

Xác định nhiệm vụ phát triển nông nghiệp là cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác, muốn hoàn thành được mục tiêu đó, phải làm cho nông dân phát huy được vai trò tích cực và to lớn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương từng bước đưa nông dân vào con đường hợp tác hóa nông nghiệp bằng những hình thức, bước đi thích hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, trình độ tổ chức và quản lý của cán bộ cũng như sự nhận thức và giác ngộ của nông dân. Trong nhiều bài nói với cán bộ và xã viên hợp tác xã nông nghiệp ở các địa phương, Người luôn nhấn mạnh mục đích của việc

hợp tác hóa: *"Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khỏe, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh"* (tr. 316). Muốn vậy, việc xây dựng hợp tác xã phải làm từ nhỏ đến lớn, *"phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt"* (tr. 316), *"phải chú ý phân phối cho công bằng... cán bộ phải chí công vô tư,... phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh,... cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng"* (tr. 316-317), phải *"ra sức thực hiện khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã"* (tr. 318).

Coi trọng vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp để từ đó thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, đồng thời Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chú trọng vấn đề cải tạo các thành phần kinh tế khác theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Đối với thợ thủ công, người buôn bán nhỏ và những người lao động riêng lẻ khác, Người chủ trương *"bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện"* (tr. 373).

Về phát triển công nghiệp trong thời kỳ quá độ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò quyết định của công nghiệp đối với nền kinh tế đất nước, từng bước xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, phải chú trọng cả công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, công nghiệp trung ương và công nghiệp địa phương, theo phương châm *Nhà nước và nhân dân cùng làm*. Người chỉ đạo, phát triển công nghiệp trước hết nhằm phục vụ nông nghiệp, phục vụ nhu cầu tiêu dùng và cải thiện đời sống của nhân dân, tăng cường tích lũy để đẩy mạnh công nghiệp hóa. Trên tinh thần tự lực cánh sinh, đồng thời dựa vào sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, chúng ta cần cố gắng cải tiến quản lý, đưa kỹ thuật mới vào công nghiệp để làm cho công nghiệp nước ta tiến kịp kỹ thuật tiên tiến của thế giới.

Cùng với chủ trương chỉ đạo phát triển công nghiệp và nông nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất chú ý tới việc xây dựng ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, làm sao cho thương nghiệp nước ta thực sự trở thành một đòn bẩy kinh tế, làm tốt vai trò giao lưu kinh tế giữa công nghiệp với nông nghiệp, sản xuất với tiêu dùng, giữa địa phương với trung ương, trong nước với ngoài nước.

Nhìn nhận về các thành phần kinh tế công thương nghiệp tư bản tư doanh và đối với tư sản dân tộc, căn cứ vào sự phân tích khoa học những đặc điểm kinh tế tư bản chủ nghĩa và thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc ở miền Bắc nước ta trong điều kiện chính quyền dân chủ nhân dân ngày một củng cố và không ngừng lớn mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương *"không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ; mà ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác"* (tr. 373). Về chính trị, tôn trọng và vận động giai cấp tư sản dân tộc trở thành một thành viên trong Mặt trận Tổ quốc.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cải tạo và xây dựng là hai mặt có quan hệ chặt chẽ và phải được tiến hành đồng thời, trong đó xây dựng *"là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài"*. Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta phải tiến hành đồng thời việc cải tạo và xây dựng trên tất cả các mặt: lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, khoa học - kỹ thuật và tư tưởng - văn hoá, nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất mới; phải đặc biệt coi trọng việc *"phát triển thành phần kinh tế quốc doanh"*, bảo đảm vai trò lãnh đạo của nó trong nền kinh tế quốc dân; phải gắn chặt nhiệm vụ phát triển công nghiệp với phát triển nông nghiệp.

Về vấn đề xây dựng, củng cố hệ thống chính quyền các cấp, xây dựng bộ máy Nhà nước dân chủ nhân dân khi cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới, những chỉ dẫn của Người về xây dựng và tổ chức một Nhà nước kiểu mới "của dân, do dân và vì dân" được thể hiện rõ trong *Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại Kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*: *"Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo"* (tr. 370). *"Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân"* (tr. 370).

Trước những biến chuyển của tình hình cách mạng thế giới và nhiệm vụ cách mạng của nước ta đặt ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng.

Năm 1960, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết một loạt bài quan trọng, có giá trị tổng kết về lịch sử đấu tranh anh dũng, đầy hy sinh của Đảng sau 30 năm hoạt động và lãnh đạo nhân dân ta làm cách mạng, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu, chỉ ra những nhiệm vụ mới phải làm để đưa sự nghiệp cách mạng nước ta đi tới những thắng lợi to lớn và vẻ vang hơn nữa. Khái quát về vai trò lãnh đạo và những cống hiến to lớn của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: *“Đảng ta vĩ đại, vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”* (tr. 402).

Theo Người, công tác xây dựng Đảng nhằm làm cho Đảng thống nhất về ý chí và hành động, có đường lối đúng, có tư tưởng cách mạng triệt để, có tổ chức vững mạnh và đội ngũ đảng viên vững vàng về chính trị, tư tưởng, giỏi chuyên môn, gắn bó chặt chẽ với quần chúng, để hoàn thành vai trò của mình. Người chỉ rõ, trong xây dựng Đảng, cần phải chú ý tới xây dựng Đảng ở cơ sở, nhất là các chi bộ phải nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn, vì chi bộ là nơi trực tiếp biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thành hiện thực. Do vậy, Người yêu cầu mọi đảng viên của Đảng phải không ngừng nâng cao về chính trị, tư tưởng, văn hóa, đạo đức, giữ vững vai trò tiên phong gương mẫu, đảng viên phải thật sự là con người mới xã hội chủ nghĩa. Trong công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên mới *“phải chọn lọc đảng viên mới một cách hết sức cẩn thận. Phải đoàn kết giúp đỡ các đồng chí mới để họ tiến bộ không ngừng”* (tr. 436).

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp bộ Đảng phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các thế hệ trong đội ngũ cán bộ của Đảng, nhằm bảo đảm tính kế thừa, tính liên tục trong sự lãnh đạo của Đảng, làm cho Đảng luôn luôn đổi mới và phát triển, ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Cùng với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng ta trở thành một Đảng “đạo đức, văn minh”, nhiệm vụ xây dựng, củng cố các tổ chức quần chúng cũng được Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm. Bởi vì, muốn phát huy vai trò các tổ chức công đoàn, thanh niên, phụ nữ, của mặt trận dân tộc thống nhất... trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thì phải ra sức phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của người lao động, phải kiên quyết chống lại bệnh quan liêu, mệnh lệnh, giữ gìn kỷ luật, thực hành dân chủ.

Nhiều tác phẩm trong tập 12 đã thể hiện những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vấn đề giải phóng phụ nữ; về xây dựng con người mới; về rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; về phát triển văn hoá, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Các bài viết mang nội dung về xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa; những quan điểm của Người về cách mạng tư tưởng - văn hoá, triệt để xóa bỏ những tàn dư tư tưởng và hủ tục của xã hội cũ, xây dựng nền văn hóa mới với nội dung mang đậm bản sắc dân tộc được phản ánh một cách cụ thể và phong phú.

Về vấn đề xây dựng con người mới, đạo đức mới, lối sống mới xã hội chủ nghĩa, Người nói: *"Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa và có tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Phải đánh bại những tư tưởng công thần, địa vị, danh lợi của chủ nghĩa cá nhân, làm cho tư tưởng của chủ nghĩa tập thể thắng lợi, tức là phát huy tinh thần cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ của công, chống tham ô, lãng phí"* (tr. 604).

Tập 12 còn có nhiều tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lực lượng vũ trang, thể hiện sự quan tâm của Người đối với việc xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân. Người chỉ rõ, quân đội ta đang gánh vác một nhiệm vụ hết sức nặng nề và mới mẻ, phải vừa sản xuất, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải vừa từng bước xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại, để có đủ sức mạnh làm tròn nhiệm vụ bảo vệ

miền Bắc và chi viện cho miền Nam, hoàn thành sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Một nội dung quan trọng của tập 12 là quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đường lối, phương hướng, bước đi của cách mạng miền Nam. Người đã nêu lên những quan điểm chỉ đạo cụ thể và phù hợp với thực tiễn cách mạng miền Nam, tạo ra sức mạnh tổng hợp, nhằm phá thế kìm kẹp của địch, mở ra phong trào cách mạng rộng lớn, đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ. Tư tưởng chỉ đạo của Người thể hiện đường lối cách mạng đúng đắn, lập trường kiên quyết của nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, thống nhất đất nước.

Về vấn đề quốc tế và quan hệ quốc tế, những tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện rõ tư tưởng và đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, là tăng cường đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, lên án chính sách xâm lược và gây chiến của chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ; ủng hộ các phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, vì hoà bình, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới. Nội dung những bài nói, bài viết, trả lời phỏng vấn... của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các chuyến đi thăm hữu nghị các nước, hoặc các bài đáp từ đón tiếp các nguyên thủ, chính khách nước ngoài đến thăm nước ta, khẳng định đường lối đối ngoại hoà bình, hữu nghị và hợp tác giữa các dân tộc, trên cơ sở tôn trọng độc lập, bình đẳng và cùng có lợi; tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân thế giới ủng hộ nhân dân ta trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược; tạo nên sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phục vụ sự nghiệp xây dựng và thống nhất Tổ quốc.

Phần *Phụ lục*, gồm những Sắc lệnh, Lệnh và Quyết định do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký và bài nói chuyện của Người: *Bàn về công tác lương thực*. Đó là những tài liệu hữu ích giúp bạn đọc trong việc tham khảo và tra cứu.

Ngoài các bài đã công bố trong lần xuất bản thứ hai, tập 12, *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ ba, bổ sung thêm 53 bài mới sưu tầm được. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song lần xuất bản này vẫn không tránh khỏi thiếu sót, mong nhận được sự góp ý của bạn đọc để lần xuất bản sau được tốt hơn.

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN
HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP LẦN THỨ BA

**THƠ CHÚC MỪNG NĂM MỚI
(1959)**

Chúc mừng đồng bào năm mới,
Đoàn kết thi đua tiến tới,
Hoàn thành kế hoạch ba năm,
Thống nhất nước nhà thắng lợi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1754,
ngày 1-1-1959.

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Thời đại chúng ta là một thời đại vẻ vang, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hoà bình dân chủ, là thời đại suy yếu của chủ nghĩa đế quốc. Năm 1958 vừa qua đã chứng tỏ điều đó.

Lực lượng xã hội chủ nghĩa, dân tộc giải phóng và hoà bình dân chủ đã phát triển nhanh chóng và đã mạnh hơn hẳn lực lượng đế quốc:

- Liên Xô đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1958 về kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật. Kế hoạch 7 năm sẽ làm cho Liên Xô thành nước giàu mạnh nhất thế giới, chủ nghĩa cộng sản nhất định thu được những thắng lợi to lớn.

Trung Quốc đã tiến bộ nhảy vọt về công nghiệp, nông nghiệp, văn hoá, khoa học. Các công xã nhân dân đã được tổ chức khắp cả nước. Sang năm mới, Trung Quốc chắc chắn thu được những thành tích vĩ đại hơn nữa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các nước anh em khác trong đại gia đình chủ nghĩa xã hội cũng đều đã tiến bộ rất nhanh.

Nhưng thắng lợi to nhất của chúng ta là tình đoàn kết chặt chẽ giữa nhân dân các nước, còn chủ nghĩa xét lại đã bị đập nát; chủ nghĩa quốc tế vô sản ngày càng tăng cường.

- Năm 1958 cũng là một năm thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc. Nhân dân các nước thuộc địa liên tiếp đấu tranh

chống đế quốc thực dân. Từ châu Á, châu Phi, đến châu Mỹ Latinh¹⁾, nhiều nước thuộc địa đã giành được độc lập.

Trong lúc lực lượng tiến bộ của loài người ngày càng lớn mạnh thì lực lượng phản động ngày càng suy yếu. Đế quốc Mỹ cầm đầu mong ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế, ra sức chạy đua vũ trang, gây tình hình căng thẳng. Nhưng chúng đã liên tiếp thất bại. Chắc rằng sang năm mới, bọn đế quốc sẽ gặp những khó khăn và thất bại mới; phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa sẽ có những thắng lợi mới.

Trong nước ta, năm 1958 cũng là một năm tiến bộ.

Ở *miền Bắc*, với sự cố gắng của nhân dân ta và sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, ta đã hoàn thành khôi phục kinh tế và cải cách ruộng đất, nhân dân ta đã bước vào thời kỳ phát triển kinh tế có kế hoạch. Chúng ta đã hoàn thành tốt kế hoạch năm qua. Chúng ta đã thu được một vụ mùa thắng lợi. Đời sống của dân ta đã được cải thiện hơn. Đà phấn khởi đang lên. Phong trào thi đua lao động sản xuất, tiến lên chủ nghĩa xã hội đang lôi cuốn nhân dân ta.

Ở *miền Nam*, đồng bào ta vẫn giữ vững và phát triển đấu tranh. Đó là một thắng lợi lớn. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai tiếp tục đàn áp nhân dân, chia cắt đất nước, âm mưu chuẩn bị chiến tranh.

Bước sang năm mới, chúng ta phải có cố gắng mới, có tinh thần đấu tranh mới, để giành thắng lợi mới.

Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chính phủ chúng ta phải ra sức đoàn kết toàn dân, phấn đấu để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, để thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ.

Hội nghị Trung ương lần thứ 14¹⁾ và Quốc hội khoá thứ 9²⁾ đã đề ra nhiệm vụ cho nhân dân miền Bắc: đẩy mạnh cách mạng xã

1) Châu Mỹ Latinh: Tức là khu vực Mỹ Latinh (BT).

2) Quốc hội khóa thứ 9: Chỉ Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa I (BT).

hội chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch ba năm phát triển kinh tế và văn hoá. Đó là một nhiệm vụ to lớn và rất vẻ vang.

Toàn thể công nhân ta hãy ra sức thi đua, cải tiến quản lý xí nghiệp, hoàn thành kế hoạch vượt mức.

Toàn thể nông dân ta hãy ra sức thi đua, phát triển tổ đổi công, xây dựng hợp tác xã, hoàn thành thắng lợi vụ Đông - Xuân.

Toàn thể bộ đội ta hãy ra sức thi đua tiến nhanh vượt mức kế hoạch, bảo vệ công cuộc lao động hoà bình của nhân dân, tham gia xây dựng đất nước.

Toàn thể trí thức ta hãy ra sức thi đua, nâng cao trình độ chính trị và khoa học phục vụ nhân dân, xây dựng Tổ quốc.

Các nhà công thương ta hãy hăng hái đi vào con đường cải tạo xã hội chủ nghĩa, góp phần xây dựng nước nhà.

Tất cả mọi người hãy nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ xã hội chủ nghĩa, đồng tâm nhất trí, ra sức hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch ba năm.

Làm cho dân ta ngày càng ấm no,

Làm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi ở miền Bắc, để làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Trong sự nghiệp cách mạng xã hội, chúng ta phải phát huy những thuận lợi, xây dựng đất nước, vượt qua mọi khó khăn, để sáng tạo nên những thành tích to lớn. Đồng thời phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù. Xã hội chủ nghĩa nhất định sẽ thắng lợi trên miền Bắc tươi đẹp của chúng ta.

Sang năm mới, đồng bào ta ở miền Nam hãy tăng cường đoàn kết, chặt chẽ và rộng rãi hơn nữa để đấu tranh thống nhất, ủng hộ hoà bình, chống âm mưu chuẩn bị chiến tranh; đòi tự do dân chủ, chống khủng bố đàn áp; đòi cải thiện sinh hoạt, chống sưu cao thuế nặng; đòi độc lập kinh tế, chống chính sách viện trợ của đế quốc Mỹ; đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, tiến tới

hiệp thương tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định, chống âm mưu chia cắt đất nước.

Đồng bào ta còn gặp nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam và của toàn dân ta, sự nghiệp đấu tranh thống nhất Tổ quốc nhất định thắng lợi.

Năm mới mang lại cho nhân dân ta cũng như cho nhân dân các nước trên thế giới nhiều hy vọng mới, nhiều hứa hẹn mới.

Chúng ta hãy vui mừng đón chào năm mới với tinh thần phấn khởi mới để làm tròn nhiệm vụ mới, giành lấy thắng lợi mới.

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, BỘ ĐỘI, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG VIỆN BẢO TÀNG CÁCH MẠNG TRUNG ƯƠNG

Viện bảo tàng Cách mạng cũng như một cuốn sử. Nó cho ta thấy rõ ông cha ta đã khó nhọc như thế nào mới xây dựng nên đất nước tươi đẹp ngày nay; Đảng và các chiến sĩ cách mạng đã hy sinh như thế nào, nay mới có tự do, có độc lập, có công nghiệp, có nông nghiệp phát triển.

Liên Xô, sau khi cách mạng thành công đã phải thất lưng buộc bụng 18 năm để kiến thiết. Cho nên từ một nước kinh tế thuộc loại lạc hậu nhất ở châu Âu đến nay Liên Xô đã vượt Mỹ là nước mạnh nhất phe đế quốc về nhiều ngành, nhất là về khoa học và kỹ thuật. Liên Xô đã có vệ tinh, có tên lửa vũ trụ. Năm 1924, tức là bảy năm sau khi Cách mạng Tháng Mười² thành công, lúc đó đời sống của nhân dân Liên Xô còn khổ hơn ở nước ta hiện nay nhiều, cái gì cũng thiếu, chỉ có một cái là thừa, rất thừa: đó là tinh thần; chính vì thế mà Liên Xô mới có ngày nay (...).

Hoàn cảnh Việt Nam hiện nay tuy còn nhiều khó khăn nhưng vẫn có nhiều thuận lợi hơn Liên Xô hồi sau Cách mạng Tháng Mười. Anh chị em phải noi gương Liên Xô, noi gương các chiến sĩ cách mạng mà công lao còn ghi cụ thể ở Viện bảo tàng này.

Nói ngày 5-1-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.144.

ĐIỆN MỪNG LIÊN XÔ PHÓNG THÀNH CÔNG TÊN LỬA VŨ TRỤ

*Kính gửi đồng chí Khorútsốp, Bí thư thứ nhất
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,*

Thưa đồng chí thân mến,

Toàn thể nhân dân Việt Nam rất sung sướng được tin Liên Xô đã thành công vẻ vang trong việc bắn tên lửa vũ trụ.

Đó là một thắng lợi to lớn mới của nền khoa học xôviết, thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Tôi xin gửi đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt nhất và nhờ đồng chí chuyển lời hoan nghênh của chúng tôi tới các nhà bác học, kỹ thuật và công nhân Liên Xô và tới toàn thể nhân dân Liên Xô.

Tôi gửi đến đồng chí lời chào thân ái.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 1759,
ngày 6-1-1959.

TÌNH HỮU NGHỊ VÔ SẢN THẮNG LỢI¹⁾

Trước hết, tôi xin cảm ơn báo *Tin tức* và những đồng chí cộng tác của báo đã có sáng kiến ra một số đặc biệt về nước chúng tôi, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Điều đó một lần nữa chứng tỏ những người anh em Liên Xô chú ý một cách đầy nhiệt tình đến bước tiến và những thành tựu của nhân dân nước chúng tôi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và trong cuộc đấu tranh nhằm hoà bình thống nhất nước Việt Nam.

Có những lời mà hàng triệu người nhắc đi nhắc lại đến hàng triệu lần mà vẫn luôn luôn thích hợp và không bao giờ thừa cả. Chẳng hạn như khẩu hiệu lịch sử "Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại!"²⁾ mà Mác và Ăngghen đã nêu ra cho chúng ta.

Khi hàng triệu đồng bào Việt Nam chúng tôi nói đến tình hữu nghị giữa nhân dân nước chúng tôi và nhân dân Liên Xô thì cũng như vậy, họ luôn luôn nhắc lại những câu:

- Chính nhờ có Cách mạng Tháng Mười vĩ đại chỉ đường mà Cách mạng Tháng Tám³ của chúng ta mới thành công.

1) Bài viết cho báo *Tin tức* (Liên Xô), số đặc biệt về nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ra ngày 7-1-1959 (BT).

2) Nguyên văn câu này trong *Mác - Ăngghen Toàn tập*, tiếng Việt, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, được dịch là "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!" (BT).

- Chính nhờ có tình đoàn kết anh em của nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước dân chủ nhân dân mà cuộc chiến tranh yêu nước của ta chống đế quốc Pháp mới thắng lợi.

- Chính nhờ có sự giúp đỡ khảng khái của Liên Xô, của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và của các nước anh em khác mà chúng ta mới có thể khôi phục được đất nước ta đã bị tàn phá trong chín năm chiến tranh do chủ nghĩa thực dân đầy tội ác gây ra.

Những đồng bào Việt Nam chúng tôi cũng rất chú ý theo dõi và phấn khởi trước những thành tựu to lớn của nhân dân Liên Xô vĩ đại trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản, vì nhân dân chúng tôi coi sự nghiệp và những thành tựu của nhân dân Liên Xô là báo hiệu và đảm bảo cho sự nghiệp và những thành tựu của chính mình (...).

Được ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin quang vinh soi đường, được học tập tấm gương anh hùng của Đảng Cộng sản Liên Xô gần 30 năm nay, Đảng chúng tôi, Đảng Lao động Việt Nam (trước kia là Đảng Cộng sản Đông Dương), luôn luôn gương cao và giữ vững ngọn cờ độc lập dân tộc và giải phóng các tầng lớp lao động của nước chúng tôi. Để đấu tranh và chiến thắng chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến, Đảng chúng tôi đã biết đoàn kết tất cả những người cách mạng và những người chân chính yêu nước trong một Mặt trận dân tộc rộng rãi và mạnh mẽ trên cơ sở vững chắc của khối liên minh công nông. Với sức mạnh của khối đoàn kết đó, chúng tôi đã có thể giải phóng đất nước chúng tôi khỏi ách đế quốc và phong kiến.

Nhưng, như một con thú dữ trước khi tắt thở còn gây hại cho người, bọn thực dân Pháp, trước khi rút về nước, đã dâng miền Nam nước chúng tôi cho bọn đế quốc Mỹ và bọn này đã cố biến miền Nam nước chúng tôi thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng.

Như vậy là ở Đông Nam châu Á, chúng tôi đã đứng ở tiền đồn của mặt trận dân chủ và hoà bình toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh.

Vì thế chúng tôi phải dốc toàn sức vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, phải không ngừng nâng cao mức sống của đồng bào chúng tôi ở miền Bắc. Làm như thế tức là chúng tôi củng cố thành trì đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ, giành thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình. Chúng tôi tuyệt đối tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng của chúng tôi.

Trung thành với chủ nghĩa xã hội, với giai cấp vô sản thế giới, chúng tôi luôn luôn cố gắng đóng góp phần cống hiến nhỏ của mình vào sự nghiệp củng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí không gì phá vỡ nổi của đại gia đình các nước xã hội chủ nghĩa chúng ta mà nhân dân Liên Xô là những người anh cả.

Một lần nữa, xin cảm ơn các đồng chí ở báo *Tin tức* và xin gửi lời chào anh em tới các bạn đọc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1770,
ngày 17-1-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI NÔNG TRƯỜNG QUÂN ĐỘI AN KHÁNH

Nông trường quân đội cũng như nông trường quốc doanh phải đi đầu trong sản xuất nông nghiệp, phải thi đua làm gương mẫu trong nhân dân và chú ý giúp đỡ nhân dân. Nông trường phải làm thế nào cho mức thu hoạch chẳng những đủ chi phí cho nông trường mà còn có nhiều lãi nữa. Muốn thế, mọi người phải cố gắng tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Cán bộ phải tham gia lao động, bộ đội, công nhân tham gia quản lý nông trường; cần biết tổ chức khéo và kịp thời phổ biến những kinh nghiệm tốt, để đưa năng suất lên đều.

Hiện nay vẫn còn một số tư tưởng lệch lạc trong anh em như cho lao động trí óc vẻ vang hơn lao động chân tay, hay là làm trong nhà máy vẻ vang hơn ở nông trường, nông thôn. Cần phải xác định rõ bất kỳ lao động nào ích nước, lợi dân cũng đều vẻ vang cả. *Cần gạt bỏ tư tưởng cá nhân chủ nghĩa*, vì tư tưởng cá nhân chủ nghĩa đẻ ra nhiều cái xấu như lười biếng, tham ô, đòi hưởng thụ, kèn cựa, địa vị... Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có con người xã hội chủ nghĩa phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa phải gột rửa tư tưởng cá nhân chủ nghĩa.

Cán bộ, bộ đội, công nhân ở nông trường không được thoả mãn với thắng lợi vụ mùa vừa qua, vì đấy mới chỉ là thành tích bước đầu. Cần phải cố gắng hơn nữa để vụ Đông - Xuân đạt năng suất

cao hơn nữa, phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được mức thi đua của nông trường đã đề ra. Các đảng viên, thanh niên lao động và cán bộ phải gương mẫu trong sản xuất, giúp đỡ, lôi cuốn anh chị em ngoài Đảng, ngoài Đoàn cùng tiến bộ.

Nói ngày 10-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1767,

ngày 14-1-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC THUỶ LỢI TOÀN MIỀN BẮC

Công tác thuỷ lợi là một công tác rất quan trọng, cán bộ thuỷ lợi trong mấy năm qua đã có cố gắng đạt nhiều thành tích. Nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm, khuyết điểm lớn nhất là *thiếu chí khí làm chủ nước nhà, thiếu tinh thần trách nhiệm*.

Năm ngoái, các địa phương làm hơn 100 cái cống, sau khi kiểm tra có nhiều cái hỏng. Trách nhiệm ấy là do cán bộ quan liêu, thiếu tinh thần phụ trách mà làm thiệt hại tiền bạc của Nhà nước, công sức của nhân dân.

Có một số tư tưởng lệch lạc hiện nay như một số cán bộ chỉ muốn làm công trình thuỷ lợi hạng lớn, lo không thực hiện được chỉ tiêu bình quân mỗi người làm 10 thước khối đất trong vụ Đông - Xuân này, sợ không đắp được 20 triệu thước khối đất đề trong năm 1959, hoặc muốn tháo nước cày ải, không thông việc để nước cày dầm.

Cán bộ phải đi đúng đường lối quần chúng, tất cả mọi việc đều lấy chính trị làm đầu. Cần thực hiện đúng phương châm của Đảng và Chính phủ: *giữ nước là chính, thuỷ lợi hạng nhỏ là chính và nhân dân tự làm là chính*. Giữ nước là biện pháp tích cực, chủ động để chống hạn hán, chống úng thuỷ và chống lụt. Vụ Đông - Xuân này, những nơi có thói quen cày ải lâu đời mà xét thấy không có nguồn nước đảm bảo, thì phải kiên trì giải thích cho nhân dân thấy rõ lợi ích: thêm phân bón cho lúa tốt, còn hơn để ải mà không

có nước cấy lúa. Cần phát triển thật nhiều công trình thuỷ lợi hạng nhỏ, vì có thể làm được rộng khắp, hợp với sức dân, tốn ít mà có hiệu quả nhanh và nhiều.

Trên cơ sở thuỷ lợi hạng nhỏ là chính, cần giúp đỡ địa phương làm những công trình thuỷ lợi hạng vừa, tận dụng những công trình lớn sẵn có. Nhà nước sẽ làm thêm một ít công trình hạng lớn ở những nơi thật cần thiết. Trong việc xây dựng thuỷ lợi, cần phát động và dựa vào lực lượng quần chúng là chính.

Để làm tốt những việc trên đây, *đi đôi với việc đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá, các cấp uỷ phải tăng cường lãnh đạo công tác thuỷ lợi chặt chẽ hơn nữa*; toàn Đảng tham gia động viên phong trào và cùng nhân dân thực hiện. Điểm mấu chốt là lãnh đạo tư tưởng, làm cho cán bộ và nhân dân thông suốt đường lối, phương châm công tác thuỷ lợi mới. *Nước là khâu quan trọng bậc nhất*. Cán bộ phải đi sát thực tế, thường xuyên đấu tranh chống tư tưởng lạc hậu và bảo thủ, phát huy tư tưởng tiên tiến. Cán bộ chính trị phải biết kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải biết chính trị. Chính trị và kỹ thuật phải kết hợp với nhau, không thể tách rời nhau được.

Việc quan trọng trước mắt là đẩy mạnh phong trào làm công tác thuỷ lợi, ra sức chống hạn và phòng hạn, phục vụ sản xuất Đông - Xuân.

Cán bộ hãy cùng nhân dân *"vắt đất ra nước, thay trời làm mưa"*, quyết tâm đảm bảo có đủ nước cho vụ Đông - Xuân. Cần kết hợp với phong trào hợp tác hoá và phong trào sản xuất chung, lấy phong trào thuỷ lợi Đông - Xuân này làm đà cho việc hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm 1959; và làm cho kế hoạch ba năm thành công tốt đẹp.

Nói ngày 10-1-1959.

Báo Nhân dân, số 1767,
ngày 14-1-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI LỚP NGHIÊN CỨU CHÍNH TRỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÂN DÂN

Thời đại chúng ta là thời đại vẻ vang, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hoà bình dân chủ; là thời đại suy yếu của chủ nghĩa đế quốc. Năm 1958 vừa qua đã chứng tỏ điều đó. Lực lượng xã hội chủ nghĩa, dân tộc giải phóng và hoà bình dân chủ đang phát triển nhanh chóng và đã mạnh hơn hẳn lực lượng đế quốc. Chắc chắn rằng năm 1959, bọn đế quốc sẽ gặp những khó khăn và thất bại mới, phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa sẽ có những thắng lợi mới.

Cán bộ trong khi học tập nghiên cứu như nghiên cứu về xã hội, con người và sự vật thì phải xem xét toàn diện, xem quá khứ, nhất là xem hiện tại để hiểu biết và suy đoán tương lai. Có thể mới nhận định tình hình, mới nhận xét sự việc xảy ra được đúng đắn.

Mọi người phải nêu cao tinh thần làm chủ nước nhà, ra sức thi đua, nâng cao trình độ chính trị và khoa học, phục vụ nhân dân, xây dựng Tổ quốc, góp phần xứng đáng vào công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và thực hiện thống nhất nước nhà.

Chúc anh chị em cán bộ cố gắng đoàn kết, phát huy tự do tư tưởng, thành khẩn phê bình giúp đỡ nhau học tập tiến bộ và thành công.

Nói ngày 10-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1767,

ngày 14-1-1959.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN HÃNG THÔNG TIN MỸ UPI Ở TÔKIÔ (NHẬT BẢN)

Hỏi: Theo ý kiến của Chủ tịch thì tình hình thế giới trong năm 1958 có những biến chuyển gì quan trọng nhất?

Trả lời: Theo ý tôi, trong năm 1958, việc quan trọng nhất trên thế giới là: Lực lượng xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh, chủ nghĩa thực dân tan rã và lực lượng đế quốc suy yếu nhiều. Đặc biệt là nền kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa phát triển nhảy vọt, còn nền kinh tế của các nước tư bản thì khủng hoảng, sa sút.

Hỏi: Chủ tịch có thấy rằng sang năm 1959 tình hình căng thẳng giữa Đông và Tây có thể dịu bớt được chút nào không?

Trả lời: Tôi nghĩ rằng có hy vọng tình hình sẽ bớt căng thẳng giữa phương Đông và phương Tây.

Hỏi: Theo ý kiến của Chủ tịch, trong năm 1959 việc thống nhất nước Việt Nam có thể có những thuận lợi gì?

Trả lời: Chúng tôi luôn luôn tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất, thời gian càng đi tới, sự tin chắc ấy càng nhiều.

Hỏi: Trong năm 1959, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có những kế hoạch cụ thể gì để phát triển hơn nữa nền kinh tế và nông nghiệp ở Việt Nam?

Trả lời: Năm 1959, chúng tôi có kế hoạch xây dựng cơ bản nhằm phát triển kinh tế, tăng cường hơn nữa công nghiệp và nông nghiệp so với năm 1958.

Hỏi: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có định thành lập "công xã nhân dân" như ở nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa không?

Trả lời: Trước mắt, chúng tôi không định tổ chức "công xã nhân dân". Chúng tôi có kế hoạch hợp tác hoá nông thôn, tăng gia sản xuất và cải thiện hơn nữa đời sống của nhân dân.

Tôi gửi ông và độc giả của ông lời chào thân mật.

Trả lời ngày 17-1-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1780,
ngày 27-1-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Bác được nghe báo cáo là Đoàn Thanh niên khai hội. Bác đến thăm các cháu. Gần đây thanh niên có tiến bộ, Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen các cháu.

Về nhiệm vụ của thanh niên, nam nữ thanh niên phải làm sao thực hiện được tốt khẩu hiệu:

*Việc gì khó có thanh niên,
Ở đâu khó có thanh niên.*

Năm 1959 là năm bản lề của kế hoạch 3 năm, phải đẩy mạnh sản xuất về công nghiệp, nông nghiệp và đẩy mạnh phát triển văn hoá. Nam nữ thanh niên gánh phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ đó, như ở nông thôn phải đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá, ở xí nghiệp đẩy mạnh công tác phát động công nhân viên chức cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp. Nhân đây Bác khen thanh niên nông thôn đã cố gắng tham gia phong trào đổi công hợp tác đẩy mạnh sản xuất.

Trong việc thực hiện ba cuộc cải tạo: cải tạo nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư nhân, thanh niên cũng phải đóng góp phần quan trọng. Ở Trung Quốc, trong việc cải tạo tư bản tư nhân, thanh niên có tác dụng tuyên truyền bố mẹ, bà con anh em mình thực hiện tốt chính sách của Đảng và Chính phủ.

Nói chung thanh niên phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hoá, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gột rửa cá nhân chủ nghĩa; muốn thế Đoàn Thanh niên phải củng cố và phát triển hơn nữa.

Ở Liên Xô, Trung Quốc số lượng đoàn viên thanh niên cộng sản nhiều hơn số lượng đảng viên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô có 18 triệu đoàn viên, Đảng Cộng sản Liên Xô có 8 triệu 239 nghìn đảng viên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc có 20 triệu đoàn viên. Đảng Cộng sản Trung Quốc có 10 triệu 730 nghìn đảng viên. Còn ở ta thì số lượng đảng viên và đoàn viên xấp xỉ nhau, nên phải cố gắng phát triển hơn nữa Đoàn Thanh niên.

Trong mọi việc, thanh niên phải làm đầu tàu, xung phong gương mẫu. Thanh niên hăng hái là tốt nhưng chớ xa rời quần chúng, xa rời thì không làm được đầu tàu - đầu tàu rời toa là vô dụng. Xung phong gương mẫu là mình làm tốt và giúp đỡ cho người khác cũng làm tốt. Phải cố gắng làm gương mẫu, làm đầu tàu, không tách rời quần chúng.

Tóm lại, Đoàn Thanh niên phải củng cố tốt, phát triển tốt để góp phần xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh cho thống nhất nước nhà. Bác mong Hội nghị có chương trình bàn bạc thiết thực, trước mắt là đẩy mạnh sản xuất Đông - Xuân thắng lợi. Vụ mùa vừa qua, thanh niên đã góp phần khá; vụ sản xuất Đông - Xuân, thanh niên phải làm khá hơn nữa. Vụ sản xuất Đông - Xuân thắng lợi sẽ giúp cho việc phát triển kinh tế trong mọi ngành. Thanh niên phải xung phong trong sản xuất nông nghiệp. Trong công nghiệp, thanh niên phải xung phong thực hiện cải tiến quản lý xí nghiệp đẩy mạnh sản xuất.

Cuối cùng, Bác mong các cháu làm tốt các việc ấy rồi báo cáo thành tích cho Bác. Bác sẽ đề nghị Trung ương Đảng và Chính phủ khen thưởng.

Nói ngày 19-1-1959.

In trong sách *Hồ Chủ tịch bàn về giáo dục*,

Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1962, tr.213-215.

1959

Là một năm phấn đấu vượt bậc và thắng lợi vẻ vang của phe xã hội chủ nghĩa. Ngày đầu năm, tên lửa vũ trụ của Liên Xô bay thẳng lên quỹ đạo quanh mặt trời, đã báo hiệu thắng lợi ấy. Dư luận các nước tư bản cũng đều phải nhận rằng sự thành công phóng tên lửa vũ trụ đã làm cho “uy tín của Liên Xô trên thế giới được nâng cao hơn bao giờ hết”.

Tờ báo của đại tư bản Mỹ - báo *Phố Uôn* cũng phải nhận rằng: “Không thể không kính trọng một nước đã phóng được tên lửa lên quỹ đạo quanh mặt trời... Thắng lợi mới của Liên Xô có ảnh hưởng rất to đối với dư luận Mỹ, người Mỹ thấy rõ cần phải đàm phán với Liên Xô”.

Chúng ta đều nhớ rằng từ tháng 8 đến tháng 12-1958, Mỹ đã thử phóng vệ tinh lên mặt trăng bốn lần, nhưng bốn lần đều thất bại.

Trong khuôn khổ bài báo này, chỉ có thể tóm tắt vài ví dụ sau đây để chứng tỏ sự tiến bộ nhanh chóng của phe xã hội chủ nghĩa và sự sa sút không ngừng của phe tư bản, đế quốc:

		1957	1958	1960
TRUNG	Sản xuất lúa	185 triệu tấn	375 triệu tấn	525 triệu tấn
QUỐC:	Sản xuất than	140 triệu tấn	270 triệu tấn	380 triệu tấn
ANH:	Sản xuất than	223 triệu tấn	215 triệu tấn	195 triệu tấn

(Anh đã phải đóng cửa 20 hầm, và sẽ đóng 36 hầm nữa).

Năm nay, Trung Quốc sẽ đuổi kịp hoặc vượt quá Anh về sản lượng thép, sắt, đồng, nhôm...

Một điểm quan trọng nữa là: Trung Quốc đã giải quyết xong vấn đề thất nghiệp, Anh thì hiện nay có một triệu công nhân thất nghiệp, đó là con số cao nhất trong mười mấy năm gần đây. Tờ báo *Chuyển hướng* viết: “Trong năm 1958 tổng sản lượng công nghiệp Anh đã giảm sút nhiều. So với năm 1957, thì:

Ngành luyện kim giảm sút	25%
Thép giảm sút	10%
Gang giảm sút	9%”

Báo *Tiến lên* viết: Năm 1959, tình trạng kinh tế Anh sẽ bi đát hơn nữa.

LIÊN XÔ: Trước Cách mạng Tháng Mười Nga là một nước lạc hậu nhất ở châu Âu, lạc hậu độ 50 đến 100 năm. Từ ngày Cách mạng thành công, trong 42 năm, Liên Xô đã trải qua 18 năm dẹp nội loạn, chống ngoại xâm, hàn gắn vết thương do chiến tranh gây ra, và thất lưng buộc bụng để khôi phục kinh tế. Chỉ hoà bình phát triển trong vài mươi năm.

Trong thời gian đó, đất nước Mỹ không hề bị chiến tranh xâm phạm. Trái lại, Mỹ đã lợi dụng hai cuộc chiến tranh thế giới để phát tài to.

Thế mà ngày nay kinh tế Liên Xô đã lên hàng đầu ở châu Âu, và đã vượt quá Mỹ trong mấy ngành công nghiệp nặng như sắt, thép, than, dầu lửa, v.v..

Kế hoạch bảy năm (1959-1965) sẽ đưa kinh tế Liên Xô đuổi kịp và vượt quá Mỹ về tổng sản lượng cũng như về tính theo đầu người. Và đời sống của nhân dân Liên Xô sẽ sung sướng nhất trên thế giới.

Ở đây, tôi không nêu lên những con số từng ngành kinh tế, mà chỉ tóm tắt rằng: So với năm 1958, thì sản lượng năm 1965 sẽ tăng 80%, khoản thu nhập của công nhân và nông dân sẽ tăng 40%, các xí nghiệp sẽ làm việc năm ngày lại nghỉ ngơi một ngày.

1959 đến 1965, Liên Xô sẽ đào tạo 2 triệu 30 vạn chuyên gia, tức là nhiều gấp ba chuyên gia Mỹ.

Mỹ: Đầu năm ngoái, Hãng thông tấn Mỹ *UPI* đã viết: “Trong ngày tết năm 1958, tâm trạng của người Mỹ là khó chịu, bức tức, thất vọng...”. Liên Xô đã thách Mỹ về mặt xã hội, kinh tế, chính trị và văn hoá. Nhưng chế độ tư bản Mỹ không có cách gì đối phó lại, vì ở Mỹ kinh tế khủng hoảng, sản xuất giảm sút, công nhân thất nghiệp ngày càng nhiều.

Trùm phản động là cựu Tổng thống Truman cũng phải nhận rằng: “Liên Xô đuổi kịp Mỹ, vì Liên Xô tiến lên mãi, còn Mỹ thì cứ sụt lại phía sau”.

Tờ báo tư bản Mỹ *Thời báo Nữ Uớc* viết: “Đến 1965, các nước cộng sản sẽ sản xuất nhiều hơn các nước tư bản. Đến 1970, người Nga chắc sẽ sung sướng nhất thế giới”.

Thật vậy, trong tổng sản lượng công nghiệp trên thế giới, hệ thống xã hội chủ nghĩa đã phát triển như sau:

Năm 1917 chiếm non 3%.

Năm 1937 chiếm non 10% (hồi đó chỉ có Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa).

Năm 1958 chiếm non 35%.

Năm 1965 sẽ chiếm hơn 50%.

Người viết báo Mỹ nổi tiếng là Lípman viết: “Sự thật cụ thể là: Thành công của Liên Xô trong 40 năm và của Trung Quốc trong 10 năm đã vạch cho các nước chậm tiến con đường tăng cường lực lượng và nâng cao đời sống của họ”.

Liên Xô và Trung Quốc tiến lên, các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa cũng tiến lên.

Một ví dụ: Nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân TRIỀU TIÊN.

So với năm 1957, sản lượng công nghiệp 1958 đã tăng 37%.

So với năm 1958, sản lượng công nghiệp 1959 sẽ tăng 32%.

Sản lượng lúa năm 1958 là 3 triệu 70 vạn tấn. Năm 1959 sẽ tăng đến 5 triệu tấn.

Năm nay, khắp nông thôn sẽ có điện. Kế hoạch năm năm sẽ hoàn thành trước thời hạn hai năm.

TÌNH HÌNH Ở VIỆT NAM TA

Miền Nam - Một giáo sư Mỹ tên là Phan (Fanll) đã sang thăm miền Nam và đã viết về tình hình miền Nam, tóm tắt nội dung như sau: “Chính quyền Ngô Đình Diệm hoàn toàn là một “vệ tinh” của Mỹ. Người Mỹ nắm tất cả các bộ máy của chính quyền họ Ngô. Người Mỹ ở miền Nam có rạp chiếu bóng riêng, trường học riêng, người Việt Nam không được vào. Người Mỹ phạm tội, toà án Việt Nam không có quyền xử”. “Viện trợ” Mỹ chiếm 80% ngân sách miền Nam. “Viện trợ” ấy đã tạo cho miền Nam một cảnh phồn vinh giả tạo, ví dụ số người Sài Gòn bằng một phần năm số người Pari, mà số xe hơi Sài Gòn thì bằng một phần nửa số xe hơi Pari.

Chính sách “cải cách điền địa” mà chính quyền miền Nam tuyên truyền ầm ĩ, nhưng đã hai năm mà chỉ có độ hai vạn nông dân được mua bốn vạn mẫu ruộng, còn hai triệu nông dân vẫn không có ruộng đất.

Kinh tế ngày càng suy sụp. Vì hàng Mỹ cạnh tranh, mà công thương nghiệp của người Việt Nam bị đình đốn (Trước kia, miền Nam có 15.038 khung cửi dệt vải, nay chỉ còn 4.511 cái). Kế hoạch công nghiệp hoá và điện khí hoá miền Nam đều ngủ trong tủ giấy của các bộ.

Nạn tham ô rất phổ biến. Nông thôn và thành thị thiếu trật tự an ninh.

Ông Phan nêu những con số như sau:

Trước chiến tranh, mỗi mẫu tây ruộng miền Nam thu hoạch 13 tạ 2, ngày nay chỉ được 11 tạ 9.

Miền Nam có một triệu người thất nghiệp, riêng ở Sài Gòn có 70 vạn người thất nghiệp.

Mỹ đưa vào miền Nam nhiều xe hơi hạng sang, nhiều xa xỉ phẩm, và thị trường miền Nam đầy rẫy những hàng hoá không ích gì cho việc phát triển một nền kinh tế đang bấp bênh.

Như năm 1957, Mỹ đã bán vào miền Nam:

Vải trị giá 18 nghìn triệu phrăng,

Ngũ cốc trị giá 13 nghìn 800 triệu phrăng,

Quả tươi trị giá 362.932 đôla,

Xe hơi trị giá 7 triệu đôla,

Dầu xăng trị giá 13 triệu đôla và

Săm lốp trị giá 5 triệu 50 vạn đôla để phục vụ những xe hơi ấy.

Một điều kỳ quái nữa là miền Nam đã mua của Mỹ 141.713 đôla pháo!

Miền Bắc - Dưới chế độ thực dân Pháp trước đây, miền Bắc mỗi năm phải mua của miền Nam 20 vạn tấn gạo. Từ ngày kháng chiến thắng lợi, hoà bình trở lại, ta đã tự túc về lương thực, và tổng sản lượng thóc được nâng cao như sau:

1957 - thu hoạch 3 triệu 95 vạn tấn,

1958 - thu hoạch 4 triệu 50 vạn tấn,

1959 - sẽ tăng 6 triệu 20 vạn tấn.

Về công nghiệp, do sự cố gắng của ta và sự giúp đỡ của các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc.

1957 ta có 107 xí nghiệp to và nhỏ,

1958 ta có 125 xí nghiệp to và nhỏ,

1959 sẽ có 156 xí nghiệp to và nhỏ.

Về giáo dục, hiện nay ta có 5.590 sinh viên đại học, 1.117.000 học sinh, tức là tăng 27% so với năm 1957 (nhiều hơn tổng số học sinh cả Việt, Miên, Lào dưới chế độ thực dân Pháp).

*

* *

Để giành lấy thắng lợi vẻ vang, toàn Đảng, toàn dân phải ra sức phấn đấu. Như đồng chí Khrútsốp đã nhấn mạnh trước Hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô (12-11-1958).

Đảng cần phải đẩy mạnh công tác chính trị và tổ chức trong quần chúng, cần phải làm cho mọi người lao động hiểu rõ nhiệm vụ thiêng liêng của mình, triệt để tôn trọng kỷ luật lao động của Nhà nước. Tất cả đảng viên phải đấu tranh để làm cho kế hoạch Nhà nước hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Tất cả các ngành - tuyên truyền, báo chí, khoa học, kỹ thuật, văn hoá, giáo dục - đều phải phục vụ kế hoạch ấy.

Đoàn Thanh niên và tất cả thanh niên cần phải đưa hết nhiệt tình và lực lượng vô tận của tuổi trẻ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp vẻ vang xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Công đoàn có một vai trò cực kỳ quan trọng. Động viên và giáo dục công nhân thấm nhuần tinh thần người chủ của xí nghiệp, người chủ của nước nhà; đẩy mạnh thi đua xã hội chủ nghĩa, cải tiến quản lý xí nghiệp; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và những cái xấu do nó sinh ra; thực hiện khẩu hiệu: Nhiều, nhanh, tốt, rẻ - đó là nhiệm vụ của công đoàn.

Kế hoạch 7 năm hoàn thành sẽ tăng cường lực lượng của Liên Xô, đồng thời cũng tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa. Vì quan hệ giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa là đoàn kết hữu nghị, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau như anh em. Trong lúc đó thì giữa phe tư bản, đế quốc, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc. Mỹ thì tìm mọi cách tranh thị trường của các nước tư bản khác. Mười một nước chủ trương “tự do trao đổi” do Anh lãnh đạo và sáu nước Tây Âu “Thị trường chung”⁴ do Pháp cầm đầu đã mở cuộc “chiến tranh kinh tế” rất kịch liệt từ 1-1-1959.

Những sự thật trên đây làm cho nhân dân Việt Nam ta càng tin tưởng vững chắc, càng quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm do Đảng và Chính phủ nêu ra để xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Vậy chúng ta có quyền nói rằng: 1959, đối với phe tư bản đế quốc là:

*Một luồng ảm đạm tiêu điều,
Sa sút nhiều, thất bại nhiều hơn xưa.*

Đối với phe xã hội chủ nghĩa là:

*Mùa Xuân phảng phát gió Đông,
Trăm hoa đua thắm, thi hồng, sánh thơm.*

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1774 và 1775,
ngày 21 và 22-1-1959.

DIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA ẤN ĐỘ

*Kính gửi Cụ Ragiăngđra Praxát,
Tổng thống nước Cộng hòa Ấn Độ,*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 9 Ngày thành lập nước Cộng hòa Ấn Độ, thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài và nhân dân Ấn Độ lời chúc mừng nhiệt liệt. Kính chúc nhân dân Ấn Độ anh em ngày càng giàu mạnh. Kính chúc tình hữu nghị giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nước Cộng hòa Ấn Độ ngày càng phát triển và củng cố.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1779,
ngày 26-1-1959.

CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC VÀ GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY¹⁾

Tôi cảm ơn Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã cho xuất bản một số bài báo và bài nói của tôi và đã có nhã ý đề nghị tôi viết lời tựa. Biết là các bạn Xôviết của chúng tôi đang hết sức chăm chú theo dõi phong trào cách mạng ở Việt Nam, cho nên tôi mong rằng những bài in ra trong tập văn này sẽ giúp bạn đọc Liên Xô hiểu rõ những điều sau đây:

Nhân dân Việt Nam có truyền thống yêu nước nồng nàn. Lịch sử ngàn năm của dân tộc Việt Nam đã ghi những trang oanh liệt của nhân dân đấu tranh để xây dựng nước nhà và bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc mình.

Ca dao có câu:

Nhiều điều phải lấy giá gương,

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Câu đó nói lên sự đoàn kết chặt chẽ của nhân dân trong đấu tranh.

Cuối thế kỷ XIX chủ nghĩa đế quốc Pháp xâm lược Việt Nam. Bọn vua quan và phong kiến đê tiện và hèn nhát đầu hàng và cầu kết với bọn đế quốc để tiếp tục nô dịch nhân dân Việt Nam nhiều hơn,

1) Lời tựa cuốn *Hồ Chí Minh: Những bài viết và nói chọn lọc*, bản tiếng Nga, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Mátxcơva, 1959 (Đầu đề do Ban biên tập đặt).

khiến nhân dân Việt Nam khổ cực không kể xiết. Nhưng đại bác của bọn đế quốc không thể át tiếng nói yêu nước của nhân dân Việt Nam. Trong suốt gần một thế kỷ thống trị của thực dân Pháp, phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam không ngừng phát triển, kẻ trước ngã, người sau đứng dậy.

Nhưng tất cả những cuộc khởi nghĩa yêu nước ấy đã bị chìm trong máu. Những đám mây đen lại bao phủ đất nước Việt Nam.

Thế rồi tiếng sấm Cách mạng Tháng Mười Nga đã vang dội làm chấn động toàn thể địa cầu. Nhân dân lao động đã làm chủ nước nhà, những dân tộc nhỏ yếu giành được độc lập, ruộng đất trở về tay người cày.

Tiếng sấm Cách mạng ấy thúc đẩy những người Việt Nam yêu nước hướng về phía Liên Xô, hấp thụ lý luận vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tích cực tham gia cuộc đấu tranh cách mạng do các Đảng Cộng sản Pháp và Trung Quốc tiến hành và bắt đầu truyền bá tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Ngọn đuốc lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mạng Việt Nam.

Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương là Đảng đã giương cao ngọn cờ cách mạng dân tộc dân chủ lại càng chứng tỏ rõ rệt vai trò của giai cấp vô sản và đảng của nó trong phong trào giải phóng dân tộc.

Đảng Cộng sản Đông Dương, đội tiên phong của giai cấp vô sản Việt Nam thành lập ngày 6 tháng 1 năm 1930¹⁾ và vai trò lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ đã hoàn toàn chuyển sang tay giai cấp vô sản.

1) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9-1960) đã ra Nghị quyết xác định: Ngày 3-2-1930 là ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (BT).

Trong phong trào thành lập Xôviết Nghệ An (1930-1931)⁵, trong phong trào dân chủ⁶ (1936-1939)¹⁾ và trong cuộc đấu tranh chống ách chiếm đóng của Nhật (1940-1945)⁷, Mặt trận thống nhất đã phát triển rộng rãi khắp cả nước, trên cơ sở liên minh công nông, do giai cấp vô sản và đảng của nó lãnh đạo.

Năm 1945 quân đội Xôviết dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đánh tan chủ nghĩa phát xít, do đó đã tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho sự phát triển của cách mạng thế giới. Lợi dụng tình hình đó, Đảng Cộng sản Đông Dương kêu gọi toàn thể nhân dân Việt Nam vùng dậy đấu tranh giành chính quyền. Tháng 8 năm 1945 cách mạng đã thắng lợi và Chính phủ lâm thời Việt Nam thành lập. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, toàn thể giới đều biết tin nhân dân Việt Nam tuyên bố độc lập.

Nhưng bọn đế quốc Pháp không muốn thừa nhận sự thật đó, chúng muốn tròng ách bóc lột vào cổ nhân dân Việt Nam lần nữa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam đã đứng dậy kháng chiến trong chín năm trời. Cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và anh dũng ấy được nhân dân toàn thế giới đồng tình và được các nước xã hội chủ nghĩa đặc biệt là Liên Xô và nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ủng hộ; nó đã kết thúc thắng lợi bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ⁸. Hoà bình được lập lại toàn cõi Đông Dương và một nửa nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng.

Ở miền Bắc Việt Nam đã được giải phóng, nông dân do Đảng Lao động Việt Nam lãnh đạo đã hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất tiến hành từ trong thời kỳ kháng chiến. Quần chúng nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hoàn thành nhiệm vụ cơ bản khôi phục kinh tế và bước đầu phát triển văn hoá dân tộc và tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng có kế hoạch.

Cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, điều đó chứng minh rằng *trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng*

1) Nguyên văn là (1936-1940) (BT).

của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi.

Bọn đế quốc không những không thể quay ngược bánh xe lịch sử mà còn phải thất bại nhục nhã.

Trong thời đại hiện nay, nhân dân Việt Nam nhất định tiếp tục đấu tranh thống nhất nước nhà và từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam. Nhân dân Việt Nam quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt và tin tưởng chắc chắn sẽ giành được thắng lợi.

Tình hình quốc tế và trong nước có lợi cho việc giành thắng lợi đó.

Phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô rõ ràng đã mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc ngày càng lên cao, lực lượng hoà bình ngày càng mở rộng và củng cố. Bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu đang lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế, chính trị và quân sự; chủ nghĩa đế quốc tất nhiên phải suy tàn và diệt vong.

Dưới ngọn cờ vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Lao động Việt Nam luôn luôn hết lòng trung thành phục vụ nhân dân, phục vụ những người lao động, mong muốn đoàn kết chặt chẽ trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô, kiên quyết lãnh đạo nhân dân Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ cao cả - thống nhất nước nhà và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

HỒ CHÍ MINH

Viết tháng 1-1959.

In trong sách Hồ Chí Minh:

Những bài viết và nói chọn lọc,

Nxb. Chính trị quốc gia, Mátxcơva,

1959, bản tiếng Nga, tr.3-6.

THƯ GỬI CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ MỎ APATÍT LÀO CAI

Thân ái gửi công nhân và cán bộ mỏ Apatít Lào Cai,

Bác vui lòng khen các cô, các chú đã làm đúng lời hứa, đã thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch 10%. Mong các cô, các chú tiếp tục cố gắng hơn nữa để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay.

Bác hỏi thăm các đồng chí chuyên gia.

Chúc các cô, các chú đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ nhiều.

Tháng 1 năm 1959

BÁC HỒ

Bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 15 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ II⁹

Bộ Chính trị có cử một đoàn đại biểu tham gia Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô, trong đó có tôi. Mai đi.

Trước hết, thay mặt Trung ương tôi khen ngợi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên miền Nam kiên trì đấu tranh ở miền Nam.

Đấu tranh là có khó khăn, nhưng phải nhận là có nhiều điều kiện thuận lợi, thuận lợi ở miền Nam nói riêng và ở Việt Nam nói chung. Thuận lợi là căn bản. *Cách đặt vấn đề là quan hệ*. Có đồng chí nói nước ta mất một nửa nước. Đáng lý phải thấy "nước ta mới thắng lợi ở một nửa nước", khác nhau nhiều. Đồng thời *đặt chung miền Nam Việt Nam trong cách mạng chung cả nước và cách mạng nước ta trong cách mạng thế giới*. Cách mạng xã hội chủ nghĩa ngày càng mạnh, càng rộng. Đế quốc ngày càng suy sụp, nhưng nó còn những bộ phận mạnh, nên nó mới can thiệp được ở miền Nam nước ta, ở Đài Loan, v.v.. Nhưng nó còn nhiều cái yếu. Chẳng những về chính trị mà về kinh tế cũng thế. Vài con số:

Toàn bộ sản lượng công nghiệp xã hội chủ nghĩa chiếm (so với tổng sản lượng thế giới):

1917	Liên Xô	3%
1937	Liên Xô	10%
1958	Liên Xô	1/3

Bây giờ với kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ chiếm hơn 50% tổng sản lượng công nghiệp thế giới.

Aixenhao sợ lắm, sợ cả Liên Xô và Trung Quốc. Nhưng Trung Quốc nói “chớ sửa cứ sửa, ta đi cứ đi!”.

Trong 10 năm, Liên Xô, Trung Quốc đều tiến. Ta cũng thế. *Nếu hòa bình ta cũng thắng, đánh ta cũng thắng. Nhưng ta giương cao ngọn cờ hòa bình vì rất có lợi cho ta. Hòa bình không phải là ta không chuẩn bị lực lượng.*

Trong nước, những điều kiện thuận lợi cũng nhiều hơn khó khăn:

1- Về Đảng: Hồi Cách mạng Tháng Tám ta chỉ có 5.000 đảng viên, kể cả đảng viên ở Lào và Miên¹⁾. Kháng chiến bắt đầu ta có độ hai vạn đảng viên. Hội nghị này ở miền Nam số đảng viên và đoàn viên nhiều hơn lúc kháng chiến. Đảng viên và đoàn viên cộng lại 43 vạn. Tính cả Bắc Nam, Đảng ta hơn 1 triệu đảng viên và đoàn viên. Miền Bắc lại có quân đội hùng mạnh, chính quyền hùng mạnh, mặt trận rộng rãi. Đó là những điều kiện thuận lợi cho cách mạng nói chung và miền Nam nói riêng.

Đồng bào ta có tinh thần yêu nước rất cao, được tôi luyện trong kháng chiến, trong cách mạng, vì vậy chúng ta nên nêu cao lá cờ thống nhất, lá cờ hòa bình.

2- Kinh nghiệm của ta, *cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi là do lực lượng đoàn kết, trước hết là đoàn kết trong Đảng.* Vì vậy, trong Đảng phải đoàn kết nhất trí hơn nữa, đặc biệt là trong cán bộ miền Nam, trước hết là trong cán bộ lãnh đạo, có thể mới đoàn kết toàn dân, khắc phục khó khăn, tranh thủ thắng lợi.

3- Nước ta một nửa nước thắng lợi, *một nửa nước còn lại ách đế quốc áp bức. Nhiệm vụ cứu nước là của toàn Đảng toàn dân.* Đồng chí Tố Hữu hôm trước hiểu lầm nhiệm vụ chung và bao trùm. Nhiệm vụ cứu nước không phải bao trùm lên nhiệm vụ nửa nước, không phải bao trùm lên nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa. Còn nói miền Nam có tiến lên xã hội chủ nghĩa không? Đó là tương lai. Bây giờ nói thế là không đúng. Thế thì Cao Miên cũng lên xã hội chủ nghĩa?

1) Miên: Nước Campuchia.

Nói thế là không lợi, không đúng, sớm quá. Nói xã hội chủ nghĩa là chống tư sản. Miền Nam nói chống tư sản là không lợi, trong hội nghị chưa nên nói.

4- *Vũ trang trường kỳ: Tôi không tán thành*, tình hình bây giờ khác trước cách mạng và trong kháng chiến. Trường kỳ là bao lâu? Nói là ta làm trong nông dân không làm ở thành thị. Nhưng súng đã trong tay nông dân, không lấy lại, địch sẽ tập trung khủng bố. Trái lại, nếu ta tổ chức lực lượng chính trị cho tốt, khi cần vũ trang sẽ không khó đâu. Nếu vũ trang non chỉ có hại không có lợi. Nói trong cả nước, ta có lực lượng vũ trang hùng mạnh, đến lúc tình hình có lợi, muốn vũ trang không khó gì đâu. Còn bây giờ mà làm dừng nên; trước thì được, bây giờ thì không thắng lợi được đâu.

Trong lúc tình hình thắng tốt, ta tiếc gì mà cù nhằng, ta chú ý đẩy lùi địch từng bước, giành từng thắng lợi, đó là đang có khả năng nhiều hơn, khi có cơ hội ta đánh đổ luôn, không nên bỏ những thắng lợi nhỏ.

Thẩm án Phú Lợi¹⁰: Địch rất là đại. Nó càng bộc lộ hung ác của nó. Dân càng phản đối nó, thế giới càng phản đối nó, nó càng gần chỗ diệt vong. Phía ta, ta không phải chỉ khuấy thù hơn lên mà phải biến thành lực lượng đấu tranh.

Hội nghị truyền đạt thế nào, công bố thế nào, phải bàn cho kỹ. Ví dụ nói Hội nghị Trung ương bàn về cách mạng miền Nam, không lợi. Nhưng có thể nói bàn về vấn đề hòa bình thống nhất cả nước, ví dụ thế.

Sau hội nghị, Bộ Chính trị sẽ giải quyết một số vấn đề cụ thể với các đồng chí miền Nam. Phải giải quyết cho thật thông, chính sách nắm vững, đoàn kết chặt chẽ, về địa phương sẽ có chuyển biến tốt. Ta có khó khăn. Nhưng Đảng ta, dân ta đủ sức khắc phục khó khăn để tranh thủ thắng lợi và cuối cùng nhất định thắng lợi.

Nói tháng 1-1959.

Tài liệu lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

**KINH NGHIỆM
VỀ HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP
CỦA TRUNG QUỐC**

Viết khoảng đầu năm 1959.
Nhà xuất bản Sự thật xuất bản,
Hà Nội, tháng 2-1959,
ký tên Trần Lực.

Hiện nay, ở miền Bắc nước ta đang có phong trào *tổ đổi công* và *hợp tác xã nông nghiệp*. Kinh nghiệm hợp tác hóa nông thôn của các nước anh em sẽ giúp ích cho chúng ta nhiều. Hồi tháng 11, báo *Nhân dân* đã đăng mấy bài về kinh nghiệm Triều Tiên. Hôm nay, tôi xin lược dịch bài báo cáo của đồng chí Mao Trạch Đông (tháng 7-1955) và nghị quyết của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10-1955) về phong trào hợp tác hóa nông nghiệp để các đồng chí ta nghiên cứu. Đồng chí Mao nói đại ý như sau:

Từ tháng 7-1955, nông thôn Trung Quốc sắp có cao trào hợp tác hóa. Ngoài việc sửa chữa những sai lầm như: từ chối không để bần nông vào hợp tác xã, không chiếu cố đến sự khó khăn của bần nông; hoặc gò ép trung nông lớp trên vào hợp tác xã, xâm phạm đến lợi ích của họ... Đảng đã huấn luyện nhiều cán bộ, phái họ về nông thôn để chỉ đạo và giúp việc vận động hợp tác hóa. Cố nhiên, trong cuộc vận động, những cán bộ ấy mới học được các công tác một cách thiết thực. Chỉ lên lớp huấn luyện, nghe giáo viên giảng mấy bài, cũng chưa chắc hiểu biết mọi công tác thiết thực.

ĐỂ ĐI ĐẾN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CẦN PHẢI HỢP TÁC HÓA NÔNG THÔN

Ở Trung Quốc, mức sản xuất lương thực và nguyên liệu còn rất thấp, mà Nhà nước thì cần những thứ ấy càng ngày càng tăng - đó là một mâu thuẫn rất sâu sắc. Nếu trong ba kế hoạch năm năm mà không căn bản giải quyết vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp (nông nghiệp từ chỗ dùng sức trâu bò và kinh doanh nhỏ tiến đến dùng máy móc và kinh doanh to, kể cả 26 triệu mẫu tây

do Nhà nước vỡ hoang), thì không thể giải quyết được mâu thuẫn ấy; và do đó mà không thể hoàn thành công nghiệp hóa theo chủ nghĩa xã hội.

Để hoàn thành công nghiệp hóa và cải tạo kỹ thuật nông nghiệp, thì cần có nhiều tiền vốn; mà một phần khá lớn tiền vốn ấy phải do nông nghiệp tích trữ mới có. Ngoài thuế nông nghiệp, Nhà nước phải phát triển công nghiệp nhẹ, để đổi cho nông dân mà lấy lương thực và nguyên liệu. Như thế, vừa thoả mãn được nhu cầu của Nhà nước và của nông dân, vừa tích trữ tiền vốn cho Nhà nước xây dựng. Công nghiệp nhẹ không thể phát triển trên một nền tảng kinh tế nông nghiệp nhỏ, mà phải phát triển trên một nền tảng nông nghiệp to, tức là nông nghiệp hợp tác hóa. Vì nông nghiệp có hợp tác hóa thì nông dân mới tăng sức mua lên nhiều.

HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NÔNG LIÊN MINH

Ở Trung Quốc, công nông liên minh đã xây dựng trên nền tảng cách mạng dân chủ mới, chống đế quốc và chống phong kiến, lấy ruộng đất địa chủ chia cho nông dân, giải phóng nông dân ra khỏi ách phong kiến.

Nay cách mạng ấy đã thành công rồi, chế độ phong kiến đã bị tiêu diệt rồi. Ở nông thôn chỉ còn lại chế độ sở hữu tư bản của *phú nông* và chế độ sở hữu cá thể của hàng trăm triệu nông dân. Mấy năm gần đây, ở nông thôn, chủ nghĩa tư bản tự phát ngày thêm nhiều, nơi nào cũng có phú nông mới; *trung nông* lớp trên ra sức biến thành phú nông. Một số *bần nông* thì thiếu tư liệu sản xuất, vẫn cứ nghèo khổ, có người mắc nợ, có người phải bán ruộng.

Nếu để tình hình ấy phát triển mãi thì sự phân hóa ở nông thôn sẽ càng ngày càng nghiêm trọng. Những nông dân mất ruộng đất và những nông dân nghèo khổ sẽ oán Đảng, họ sẽ cho rằng Đảng không giúp đỡ họ giải quyết tình trạng nghèo nàn.

Những trung nông lớp trên đang phát triển theo hướng chủ nghĩa tư bản cũng oán Đảng, vì không đi theo con đường tư bản thì không bao giờ thoả mãn sự mong muốn của họ.

Nếu như vậy, thì liên minh công nông không thể củng cố được. Đảng phải giải quyết vấn đề công nông liên minh trên một *nền tảng mới*; tức là phải thực hiện dần công nghiệp hóa theo chủ nghĩa xã hội, cải tạo thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư nhân theo chủ nghĩa xã hội; thực hiện từng bước hợp tác hóa nông nghiệp, làm cho toàn thể nông dân lao động được đầy đủ ấm no.

Đến cuối mùa Xuân 1958, Trung Quốc sẽ có độ 55 triệu nông hộ (gồm có một nửa tổng số nhân khẩu nông thôn) vào hợp tác xã có tính chất *nửa* chủ nghĩa xã hội. Ở một số tỉnh và ở nhiều huyện sẽ căn bản hoàn thành cải tạo nông nghiệp *nửa* xã hội chủ nghĩa. Một số hợp tác xã cũ sẽ từ nửa xã hội chủ nghĩa tiến lên chủ nghĩa xã hội hoàn toàn.

Độ đến năm 1960, một nửa số nông hộ còn lại sẽ hoàn thành cải tạo nửa xã hội chủ nghĩa. Lúc đó, số hợp tác xã nửa xã hội chủ nghĩa tiến lên xã hội chủ nghĩa càng nhiều thêm.

Trong thời kỳ kế hoạch năm năm thứ nhất và thứ hai, ở nông thôn vẫn lấy *cải cách xã hội* làm chính và cải cách kỹ thuật làm phụ.

Đến kế hoạch năm năm thứ ba, cải cách xã hội và cải cách kỹ thuật sẽ song song cùng tiến. Từ năm 1960 về sau, sẽ chia từng bước và từng thời kỳ do nửa xã hội chủ nghĩa phát triển thành chủ nghĩa xã hội hoàn toàn.

Vì điều kiện kinh tế của Trung Quốc, có lẽ từ 20 đến 25 năm cải cách kỹ thuật mới căn bản hoàn thành khắp cả nước.

KẾ HOẠCH PHẢI TOÀN DIỆN, LÃNH ĐẠO PHẢI TĂNG CƯỜNG

Phải có kế hoạch hợp tác hóa *từng đợt* cho cả nước, cả tỉnh, cả huyện và mỗi xã. Phải căn cứ theo tình hình thực tế mà luôn luôn

uốn nắn kế hoạch cho thật đúng. Các cấp Đảng và Đoàn Thanh niên phải thiết thực cải tiến công tác lãnh đạo của mình. Các cấp Đảng uỷ và Đoàn Thanh niên phải đi sâu nghiên cứu công tác hợp tác hóa. Nói tóm lại: phải chủ động, chớ bị động; phải tăng cường lãnh đạo, chớ buông lỏng lãnh đạo.

Phải tránh những hiện tượng lệch lạc như sau: Trong lúc phong trào hợp tác hóa phát triển, có những nơi không nắm vững tình hình mới, không tăng cường lãnh đạo, cho nên đã có những hiện tượng lệch lạc, thí dụ:

Tỉnh Hắc Long Giang đã có những hợp tác xã toàn là trung nông tổ chức với nhau, không chịu kết nạp bản nông vào hợp tác xã; có nơi tranh nhau cốt cán, tranh nhau xã viên, làm mất đoàn kết; có nơi nhầm lẫn tập trung cốt cán; phú nông và trung nông lớp trên nhân dịp đó mà tổ chức hợp tác xã cấp thấp hoặc hợp tác xã phú nông...

Để sửa chữa những sai lầm ấy, để toàn diện thực hiện chính sách của Đảng, để hợp tác xã phát triển đúng đắn - cần phải xuất phát từ phạm vi toàn xã và đẩy mạnh hợp tác hóa tiến lên toàn diện. Tức là đã phải tính đến mở rộng những hợp tác xã cũ, lại phải nghĩ đến xây dựng hợp tác xã mới; đã phải nghĩ đến phát triển hợp tác xã, lại phải nghĩ đến nâng cao tổ đổi công; đã phải nghĩ đến năm nay, lại phải nghĩ đến năm sau và năm sau nữa.

Phải nắm vững kế hoạch, phải toàn diện thực hành đường lối của Đảng đối với giai cấp ở nông thôn, tăng cường *đoàn kết bản nông và trung nông*, mở rộng đấu tranh chống khuynh hướng phú nông. Phải phân phối lực lượng cốt cán một cách đúng đắn. Phải điều chỉnh và thắt chặt mối quan hệ giữa các hợp tác xã với nhau, giữa hợp tác xã và các tổ đổi công. Phải làm cho chi bộ xã và Đoàn Thanh niên hiểu rõ cần lãnh đạo thế nào, hợp tác xã cũ cần phát triển thế nào, hợp tác xã mới cần xây dựng thế nào, tổ đổi công cần nâng cao thế nào. Phải làm thế nào để phát huy tính tích cực và chủ động của chi bộ và quần chúng, phải dựa hẳn vào kinh nghiệm

và sáng kiến của chi bộ và của quần chúng. Như vậy, đã tránh được nóng vội mạo hiểm, lại ngăn ngừa được xu hướng bảo thủ, buông trôi.

Cần nhắc lại rằng phương châm của Đảng là: Kế hoạch phải toàn diện, lãnh đạo phải tăng cường.

ĐẢNG QUY ĐỊNH THỰC HIỆN HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP NHƯ THẾ NÀO

1. Chuẩn bị trong vòng 18 năm căn bản hoàn thành kế hoạch hợp tác hóa.

Từ năm 1949 đến năm 1952, cần hoàn thành việc khôi phục kinh tế. Trong mấy năm đó, ngoài việc cải cách ruộng đất và khôi phục nông nghiệp, Đảng đã phát triển phong trào *tổ đổi công* ở những vùng giải phóng cũ, và bắt đầu tổ chức một số *hợp tác xã nông nghiệp loại thấp* để rút kinh nghiệm. Từ năm 1953 (bắt đầu kế hoạch năm năm thứ nhất) đến năm 1955, trong ba năm đó việc hợp tác hóa đã mở rộng khắp cả nước, kinh nghiệm đã nhiều thêm.

Từ năm 1949 đến cuối kế hoạch năm năm thứ ba (tức là 18 năm) Đảng chuẩn bị hoàn thành căn bản công nghiệp hóa theo chủ nghĩa xã hội; căn bản hoàn thành cải tạo thủ công nghiệp, công thương nghiệp tư bản tư nhân và *nông nghiệp* theo chủ nghĩa xã hội.

Ở Liên Xô, từ năm 1921 đến năm 1937 (là 17 năm) thì hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp; nhưng chủ yếu là từ năm 1929 đến năm 1934 (6 năm) thì căn bản hoàn thành. Cũng trong thời gian ấy, Liên Xô đã cải tạo kỹ thuật một cách rộng rãi.

2. Trung Quốc hợp tác hóa theo cách tiến dần từng bước

Bước 1: Kêu gọi nông dân theo nguyên tắc tự nguyện và đều có lợi, tổ chức những *tổ đổi công* chỉ có mầm mống xã hội chủ nghĩa, mỗi tổ chừng mười hộ.

Bước 2: Vẫn theo nguyên tắc tự nguyện và đều có lợi, và trên nền tảng tổ đổi công, kêu gọi nông dân tổ chức những *hợp tác xã nhỏ* có tính chất *nửa xã hội chủ nghĩa* với đặc điểm là góp chung ruộng đất, thống nhất kinh doanh.

Bước 3: Trên nền tảng hợp tác xã nhỏ và nửa xã hội chủ nghĩa, vẫn giữ nguyên tắc tự nguyện và đều có lợi, kêu gọi nông dân liên hợp những hợp tác xã nhỏ thành *hợp tác xã to có tính chất xã hội chủ nghĩa hoàn toàn*.

Đi những bước như vậy, để cho nông dân do kinh nghiệm bản thân của họ mà nâng cao dần trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, thay đổi dần cách sinh hoạt của họ, mà không cảm thấy biến đổi một cách quá đột ngột.

Tháng 7-1955, Trung Quốc đã có 650.000 hợp tác xã nông nghiệp. Trong số đó, hơn 80% đều *tăng sản lượng*. Độ 10%, sản lượng không tăng không giảm. Có mấy hợp tác xã sản lượng bị giảm. Sản lượng không tăng, thậm chí bị giảm là hợp tác xã không tốt, cần phải ra sức chỉnh đốn lại.

Hơn 80% hợp tác xã tăng sản lượng từ 10 đến 30%.

10% hợp tác xã năm đầu không tăng không giảm sản lượng, sau khi chỉnh đốn đến năm thứ hai đã tăng.

Mấy hợp tác xã năm đầu sản lượng bị giảm, sau được chỉnh đốn lại, cũng đã tăng.

Nói chung, hợp tác hóa như vậy là tốt. Đảm bảo tăng sản lượng, ra sức tránh giảm sản lượng, đó là một lớp huấn luyện rất tốt cho cán bộ. Trải qua những công tác ấy, có thể đào tạo ra nhiều cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật cho hợp tác xã.

3. Mỗi năm phải theo tình hình thực tế mà định ra con số phát triển hợp tác xã. Và phải *kiểm tra* nhiều lần công tác hợp tác hóa, để biết rõ tỉnh nào, huyện nào, xã nào thành tích tốt hay là kém mà quyết định con số phát triển một cách chắc chắn. Có nơi vừa phát triển vừa chỉnh đốn. Có nơi phải *tạm đình* phát triển để chỉnh đốn. Cũng có một số hợp tác xã kém quá thì tạm thời để cho

họ giải tán. Có nơi nên lập nhiều hợp tác xã mới. Có nơi chỉ phát triển thêm nông hộ ở các hợp tác xã cũ.

Sau mỗi đợt phát triển, cần phải *đình chỉ* một thời gian để chỉnh đốn; chỉnh đốn xong lại phát triển đợt khác.

Từ trung ương đến các tỉnh, các huyện, các xã đều phải nắm chắc công tác *kiểm tra*. Mỗi năm phải kiểm tra mấy lần. Hễ thấy vấn đề thì phải giải quyết ngay. Phải phê bình kịp thời, chớ để việc qua rồi mới phê bình. Làm như vậy sẽ đỡ mắc sai lầm, và nếu phạm sai lầm thì kịp thời sửa chữa.

Nói tóm lại, hợp tác hóa phải tiến dần từng bước, chống tư tưởng *bảo thủ*, đồng thời chống tư tưởng *nóng vội*.

LỊCH SỬ CỦA PHONG TRÀO HỢP TÁC HÓA Ở TRUNG QUỐC

Trước ngày giải phóng, trong 22 năm đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản đã có kinh nghiệm. Sau cải cách ruộng đất, Đảng đã lãnh đạo nông dân tổ chức những đoàn thể như đội cày ruộng, tổ đổi công ở Hoa Đông và Hoa Bắc. Những tổ chức ấy đã có mầm mống xã hội chủ nghĩa. Lúc đó, đôi nơi cũng đã có hợp tác xã nông nghiệp với tính chất nửa xã hội chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Sau ngày giải phóng, Đảng đã lãnh đạo nông dân tổ chức rất nhiều *tổ đổi công*; và trên nền tảng tổ đổi công xây dựng nhiều hợp tác xã nông nghiệp. Công việc ấy làm đến nay (tháng 7-1955) đã được 6 năm.

Tháng 12-1951, Trung ương Đảng đã có một dự thảo nghị quyết về việc *làm thí điểm* những tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp ở các nơi. Lúc đó cả nước có hơn 300 hợp tác xã nông nghiệp. (Đến tháng 3-1953, nghị quyết này mới chính thức công bố).

Tháng 12-1953 khi Trung ương công bố bản nghị quyết về hợp tác xã nông nghiệp, cả nước đã có 14.000 hợp tác xã.

Bản nghị quyết ấy quy định: Từ mùa Đông 1953 đến mùa Thu 1954 sẽ phát triển đến 35.800 hợp tác xã (tức là tăng gấp một lần rưỡi). Nhưng kết quả đã tăng đến 100.000 (so với năm 1953 tăng hơn bảy lần).

Tháng 10-1954, Trung ương quyết định sang năm 1955 sẽ phát triển đến 600.000 hợp tác xã, kết quả đã tăng đến 670.000 hợp tác xã.

Tháng 6-1955, trải qua bước đầu chỉnh đốn, đã giảm đi 20.000 hợp tác xã, còn lại 650.000 gồm có 16.900.000 nông hộ, bình quân mỗi hợp tác xã có 26 hộ.

Đại đa số hợp tác xã ấy đều ở những vùng đã được giải phóng sớm hơn, ở những tỉnh khác thì số hợp tác xã còn ít.

Nói chung, những hợp tác xã ấy đều thuộc *cấp thấp*. Nhưng cũng có một số thuộc cấp cao gồm từ 70 đến 100 hộ. Một vài hợp tác xã đặc biệt, có đến vài trăm hộ.

Hồi đó, Trung Quốc đã có những nông trường quốc doanh. Định đến năm 1957, Nhà nước sẽ có 3.038 nông trường, gồm 1.125.000 mẫu tây ruộng đất. Trong số đó, 141 nông trường đã dùng máy móc. Dự định đến kế hoạch 5 năm thứ hai và thứ ba, nông trường quốc doanh sẽ mở thêm nhiều hơn nữa.

Cuối mùa Xuân năm 1955, Trung ương quyết định đến mùa Thu năm 1956 sẽ phát triển đến một triệu hợp tác xã nông nghiệp. Có thể tăng đến 1.300.000.

Như thế là ngoài những khu vực biên giới, thì mỗi hương (một hương to bằng liên xã Việt Nam ta) đều có một hoặc vài hợp tác xã loại nhỏ với tính chất *nửa xã hội chủ nghĩa* - để làm kiểu mẫu. Sau một vài năm, những hợp tác xã này sẽ có kinh nghiệm và trở nên xã cũ, người khác sẽ học làm theo. Cán bộ phụ trách các tỉnh và các huyện phải nghiên cứu kỹ và đặt kế hoạch đầy đủ, trong hai tháng phải báo cáo lên trung ương để thảo luận lại và quyết định.

Đồng chí Mao nói: Cố nhiên, đưa hơn 110 triệu nông hộ từ chỗ làm ăn riêng lẻ đến chỗ làm ăn tập thể và hoàn thành cải cách kỹ thuật nông nghiệp, nhất định sẽ có nhiều khó khăn. Nhưng cần phải tin tưởng rằng Đảng có thể lãnh đạo quần chúng khắc phục những khó khăn đó.

Để hợp tác hóa, chúng ta nên tin vào hai điều:

1. Vì kinh tế của họ còn khó khăn cho nên *bần nông và trung nông lớp dưới* tích cực đi theo chủ nghĩa xã hội; họ tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng về hợp tác hóa; nhất là những phần tử giác ngộ đã cao thì tính tích cực ấy càng nhiều hơn.

2. Đảng có đủ năng lực để lãnh đạo nhân dân cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, lập nên chuyên chính dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo, thì Đảng nhất định lãnh đạo được nhân dân cả nước - trong vòng ba kế hoạch 5 năm - căn bản hoàn thành công nghiệp hóa theo chủ nghĩa xã hội, *cải tạo* nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư nhân theo chủ nghĩa xã hội.

Về nông nghiệp cũng như các ngành kinh tế khác, Đảng có đủ chứng cứ mạnh mẽ để thuyết phục mọi người rằng:

Đợt thứ nhất có 300 hợp tác xã.

Đợt thứ hai có 13.700 hợp tác xã.

Đợt thứ ba có 86.000 hợp tác xã.

Cộng cả ba đợt là 100.000 hợp tác xã đã được xây dựng trước mùa Thu 1954, và đã được củng cố. Vì vậy:

Đợt thứ tư sẽ có 550.000 hợp tác xã (từ 1954 đến 1955).

Đợt thứ năm thêm 350.000 hợp tác xã (từ 1955 đến 1956), (đó là con số tạm định). Những hợp tác xã ấy nhất định củng cố được.

Tin vào quần chúng, tin vào Đảng, đó là hai nguyên lý căn bản trong công tác hợp tác hóa.

- Phải ra sức *chỉnh đốn* những hợp tác xã đã có để hoàn thành từng bước *hợp tác hóa cả nước*.

- Cần phải đặc biệt chú ý *chất lượng* của hợp tác xã. Phải chống xu hướng sai lầm chỉ *tham số lượng* mà không chú ý đến chất lượng.

Chỉnh đốn hợp tác xã không phải chỉ làm một lần là đủ, mà phải làm hai, ba lần.

Những hợp tác xã đã được chỉnh đốn và củng cố sẽ làm đầu tàu cho những hợp tác xã khác.

Chỉ giải tán những hợp tác xã mà tất cả xã viên hoặc hầu hết xã viên đều kiên quyết muốn giải tán.

Nếu chỉ có một số xã viên muốn rút lui, thì để cho họ ra khỏi xã; còn đại đa số xã viên khác cứ tiếp tục làm hợp tác xã. Nếu đại đa số muốn rút lui chỉ có một số ít muốn ở lại, thì để cho số kia rút lui, những người muốn ở lại cứ tiếp tục làm hợp tác xã; vì ý chí của những người muốn ở lại hợp tác xã sẽ là ý chí của nông dân cả nước. Tất cả những nông dân làm ăn riêng lẻ chung quy rồi cũng phải đi vào con đường hợp tác hóa.

Trước sự thắng lợi của hợp tác hóa, có hai hiện tượng không tốt cần phải sửa chữa ngay:

Một là thắng lợi làm cho choáng váng đầu óc của cán bộ, rồi phạm sai lầm “tả”.

Hai là thắng lợi làm cho tê liệt đầu óc của cán bộ, rồi phạm sai lầm “hữu”.

TRƯỚC KHI XÂY DỰNG HỢP TÁC XÃ CẦN PHẢI CHUẨN BỊ RẤT KỸ CÀNG

Ngay từ đầu, phải chú trọng *chất lượng* của hợp tác xã. Phải phản đối xu hướng chỉ tham số lượng nhiều.

Khẩu hiệu của Đảng trong thời kỳ chiến tranh cách mạng là: “Không đánh những trận không có chuẩn bị đầy đủ; không đánh những trận không nắm chắc thắng lợi”. Trong công việc xây dựng

hợp tác xã, xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng cần áp dụng khẩu hiệu ấy. Muốn nắm chắc thắng lợi thì nhất định phải *chuẩn bị đến nơi đến chốn*. Muốn xây dựng thêm hợp tác xã mới thì trước hết phải có những công tác chuẩn bị như sau:

1. Phê phán những tư tưởng sai lầm, tổng kết những kinh nghiệm công tác.

2. Tuyên truyền một cách có hệ thống và nhắc đi nhắc lại cho quần chúng nông dân hiểu rõ những phương châm, chính sách và biện pháp của Đảng về hợp tác xã. Khi tuyên truyền, không những giải thích những kết quả tốt đẹp sau này của hợp tác hóa, mà cũng phải nói rõ những *khó khăn* cho nông dân chuẩn bị tinh thần đầy đủ để khắc phục khó khăn.

3. Căn cứ vào tình hình thực tế mà định ra kế hoạch toàn diện phát triển hợp tác xã cho cả tỉnh, cả huyện và cả xã; rồi dựa vào đó mà đặt kế hoạch phát triển cho mỗi năm.

4. Mở lớp huấn luyện ngắn ngày cho cán bộ về cách thức tổ chức hợp tác xã.

5. Đẩy mạnh phát triển *tổ đổi công*, và tùy khả năng mà xây dựng những liên tổ làm nền tảng tiến lên hợp tác xã.

Phải làm tốt những việc ấy thì mới căn bản giải quyết được chất lượng và số lượng của hợp tác xã.

Hợp tác xã *củng cố* được hay là không, điều thứ nhất là do chuẩn bị tốt hay là không tốt; điều thứ hai là do sau khi đã tổ chức, chỉnh đốn tốt hay là không tốt.

Xây dựng cũng như chỉnh đốn hợp tác xã, phải dựa vào *chi bộ Đảng và phân đoàn thanh niên*. Vì vậy, công việc xây dựng và chỉnh đốn hợp tác xã phải gắn chặt với công việc xây dựng và chỉnh đốn Đảng và Đoàn ở nông thôn.

Vô luận công tác nào cũng phải do *chi bộ xã và Đảng ủy huyện* làm chủ lực. Cán bộ cấp trên phải về thì ra sức giúp đỡ, chứ không bao biện, không làm thay.

HỢP TÁC XÃ PHẢI SẢN XUẤT TỐT

Hợp tác xã phải cố gắng sản xuất tốt hơn tổ đổi công và nông dân riêng lẻ. Nếu chỉ sản xuất ngang mức như họ, thì hợp tác xã sẽ thất bại, vì người ta sẽ nói: “Hợp tác xã như thế thì có ích gì?”. Sự thật thì trong số 650.000 hợp tác xã, hơn 80% đã sản xuất hơn các tổ đổi công, càng hơn hẳn những nông dân riêng lẻ.

Để nâng cao sản xuất, hợp tác xã phải làm đúng những việc sau đây:

1. Giữ vững nguyên tắc tự nguyện và đều có lợi.
 2. Quản lý tốt (kế hoạch sản xuất, quản lý sản xuất, tổ chức lao động...).
 3. Cải tiến kỹ thuật (cày sâu bừa kỹ, cải tiến nông cụ, chọn thóc giống tốt, diệt chuột trừ sâu, làm tiểu thủy lợi...).
 4. Tăng thêm tư liệu sản xuất (phân bón, trâu bò, nông cụ...).
- Đó là những điều kiện rất cần để củng cố hợp tác xã và đảm bảo nâng cao năng suất.

GIỮ VỮNG NGUYÊN TẮC TỰ NGUYỆN VÀ CÙNG CÓ LỢI

Để giữ vững nguyên tắc tự nguyện và cùng có lợi, thì phải giải quyết đúng đắn những vấn đề như:

Trâu bò và nông cụ lớn phải chăng nên chờ một vài năm sẽ nhập vào hợp tác xã.

Chia phần cho ruộng đất và cho sức lao động thế nào cho thích hợp.

Xây dựng tiền vốn cho hợp tác xã bằng cách gì.

Một bộ phận xã viên nào đó phải chăng có thể dùng một phần sức lao động của họ vào nghề phụ.

Mỗi xã viên có thể giữ lại bao nhiêu đất để tự mình họ trồng trọt.

Thành phần xã viên.

Về *thành phần xã viên*: Ở những vùng mới xây dựng hợp tác xã, trước tiên nên tổ chức những người tích cực trong tầng lớp bản nông và trung nông lớp dưới.

Không nên miễn cưỡng lôi kéo vào hợp tác xã những phần tử chưa tích cực, chờ đến khi họ giác ngộ hơn, họ có hứng thú hơn đối với hợp tác xã, sẽ kết nạp họ vào. Đối với họ cần phải có một thời gian tuyên truyền giáo dục, phải bên lòng chờ họ giác ngộ hơn, không nên làm trái nguyên tắc tự nguyện mà miễn cưỡng lôi cuốn họ vào hợp tác xã.

Đối với *trung nông lớp trên* - có thể nhận vào hợp tác xã những người đã giác ngộ xã hội chủ nghĩa và thật thà tự nguyện xin vào. Còn những người khác thì tạm thời hẵng chưa nên nhận vào hợp tác xã, càng không nên miễn cưỡng lôi kéo họ vào. Đến khi họ thấy đại đa số nông dân đã vào hợp tác xã và sản lượng của hợp tác xã ngang với của họ hoặc cao hơn của họ, khi họ thấy rằng vào hợp tác xã có lợi hơn làm ăn riêng lẻ, lúc đó họ sẽ quyết tâm vào hợp tác xã.

Thế là: Trước hết phải tùy theo trình độ giác ngộ của nông dân mà chia từng đợt tổ chức những bản nông và trung nông lớp dưới (họ chiếm 60 đến 70% số người ở nông thôn) vào hợp tác xã. Sau đó mới tổ chức những trung nông lớp trên. Làm như vậy sẽ tránh được những sai lầm mệnh lệnh.

Trong vài năm đầu, phải kiên quyết *không để địa chủ cũ và phú nông* vào hợp tác xã. Khi hợp tác xã đã thật vững vàng, thì có thể chia từng nhóm và từng thời kỳ nhận vào hợp tác xã những người đã không bóc lột nữa, đã thật sự lao động, và tuân theo pháp luật của Chính phủ. Như thế để cho họ tham gia lao động tập thể và tiếp tục cải tạo.

60 đến 70% số người ở nông thôn là nông dân nghèo khó. Để thoát khỏi nghèo nàn, để cải thiện đời sống, họ không có con đường nào khác là con đường chủ nghĩa xã hội.

20 đến 30% là trung nông lớp trên. Họ còn chờ đợi, có người đang muốn đi theo con đường chủ nghĩa tư bản. Vì giá gạo chưa cao, cho nên cũng có một số bần nông và trung nông lớp dưới tạm thời còn lừng chừng; nhưng so với trung nông lớp trên thì họ dễ tiếp thu chủ nghĩa xã hội hơn.

Căn cứ vào bản báo cáo của đồng chí Mao Trạch Đông, Hội nghị Trung ương mở rộng đã thông qua một bản nghị quyết (tháng 10-1955) nhấn mạnh mấy điểm¹⁾:

Phát triển hợp tác hóa nông thôn là một cuộc đấu tranh giữa hai con đường: Nông nghiệp sẽ phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa hay là theo con đường tư bản chủ nghĩa? Tuyệt đại đa số nông dân chắc chắn muốn theo con đường xã hội chủ nghĩa để thoát khỏi tình trạng nghèo nàn. Con đường xã hội chủ nghĩa là nhiều người đoàn kết và tổ chức nhau lại, cùng nhau lao động, làm ăn tập thể. Như thế, mới có đủ lực lượng để chống lại thiên tai, để cải tiến kỹ thuật, nông dân sẽ được lợi rất nhiều, rất to.

Để đạt mục đích đó, thì phải không ngừng giáo dục nông dân. Không ngừng giáo dục và thuyết phục *trung nông*, giúp họ khắc phục tư tưởng lừng chừng dao động giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Trung nông là bạn đồng minh lâu dài của giai cấp công nhân và của bần nông, cho nên phải *đoàn kết chặt chẽ với trung nông*.

Muốn xây dựng hợp tác xã cần phải *chuẩn bị thật đầy đủ*: Xây dựng nhiều *tổ đổi công*, theo nguyên tắc tự nguyện mà hợp những tổ nhỏ thành những liên tổ to làm nền tảng để tiến lên hợp tác xã.

Các tổ đổi công và các hợp tác xã cần phải đoàn kết giúp đỡ nhau.

Cần phải lựa chọn cẩn thận một số cán bộ, huấn luyện họ và phái họ về giúp vào cuộc vận động hợp tác hóa nông thôn.

1) Tập san *Học tập* Trung Quốc (TG).

Trong phong trào hợp tác hóa, *phát triển và củng cố* phải kết hợp chặt chẽ với nhau. Công việc ấy lại phải kết hợp chặt chẽ với công việc *kiện toàn chi bộ đảng và đoàn thanh niên ở xã*.

Khi đã thành lập hợp tác xã, những vấn đề sau đây phải được giải quyết thật hợp lý: chia phần cho ruộng đất và chia phần cho sức lao động thế nào?

Xã viên có thể giữ lại bao nhiêu đất để làm vườn rau? (lúc đó Trung Quốc định từ 2 đến 5% số ruộng đất của xã viên).

Đối với trâu bò, nông cụ, nghề phụ, giải quyết thế nào?

Tiền vốn và tiền tích trữ của hợp tác xã nên thế nào cho đúng mức?

Tiền chi cho công việc văn hoá xã hội trong hợp tác xã (Trung Quốc định 1% tổng số thu nhập của hợp tác xã).

Hợp tác xã phải cố gắng nâng cao không ngừng mức sản xuất.

Nên thực hiện khẩu hiệu “Cần kiệm để xây dựng hợp tác xã”. Khuyến khích các xã viên tiết kiệm, hùn thêm vốn để phát triển hợp tác xã thêm mãi.

Giáo dục xã viên giữ vững kỷ luật lao động, chống lãng phí, tham ô.

Đối với *xã viên*, cần luôn luôn tăng cường *giáo dục chính trị* và *văn hoá*; nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa của mỗi xã viên.

Nội bộ phải *đoàn kết chặt chẽ*, giúp đỡ lẫn nhau; quản lý phải *dân chủ*, phải tổ chức *thi đua* lao động.

Ngân hàng Nhà nước, Mậu dịch quốc doanh, Bộ Nông lâm, các nhà máy... phải có trách nhiệm giúp đẩy mạnh và củng cố phong trào hợp tác hóa nông thôn.

Hợp tác hóa là một cuộc đấu tranh giai cấp, một cuộc đấu tranh gay gắt giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Vì vậy, phải luôn luôn nâng cao *cảnh giác*, đề phòng bọn phá hoại.

Các cấp *lãnh đạo* phải có kế hoạch thiết thực để thực hiện hợp tác hóa từng đợt trong cả nước, trong mỗi tỉnh, mỗi huyện và mỗi xã. Trung Quốc chia các địa phương làm ba loại:

Loại thứ nhất: Những nơi tiên tiến, đến mùa Xuân 1957 thì độ 70 đến 80% tổng số nông hộ sẽ căn bản thực hiện hợp tác xã *nửa* xã hội chủ nghĩa.

Loại thứ hai: Đại đa số địa phương khác, thì đến mùa Xuân 1958 sẽ căn bản hoàn thành hợp tác hóa *nửa* xã hội chủ nghĩa.

Loại thứ ba: Là những vùng biên giới thì sẽ dần dần làm sau.

Đảng uỷ các cấp phải tổ chức một vài hợp tác xã loại *cao* làm *thí điểm* để rút kinh nghiệm. Và phải có kế hoạch đầy đủ, để phát triển từng bước và từng nhóm các hợp tác xã cấp thấp lên hợp tác xã cấp cao.

Khi làm kế hoạch, các chi bộ và các huyện uỷ phải đặt trọng tâm vào việc phát triển nông nghiệp. Phải nắm vững tình hình giai cấp ở nông thôn và trình độ giác ngộ của nông dân, phải bồi dưỡng cốt cán tốt. Như thế để ngăn ngừa bệnh cường bức, mệnh lệnh.

Cán bộ lãnh đạo phải học hỏi quần chúng, để hiểu rõ tình hình, tổng kết kinh nghiệm, phát huy tính tích cực và sáng tạo của quần chúng. Phải hết sức tránh chủ quan, miễn cưỡng, nóng vội.

Bản nghị quyết kết luận: Nếu cán bộ “không biết mà không chịu học, ra mệnh lệnh lung tung, khi thì đi quá chậm, khi thì đi quá nhanh - như thế đều là trái với quy luật của thực tế phát triển; như thế là *chủ quan*, chứ không phải là chủ nghĩa Mác. Nếu không chống chủ nghĩa *chủ quan*, thì không thể lãnh đạo đúng đắn.

Lãnh đạo phải tôn trọng và phát huy ý chí tích cực và tinh thần sáng tạo của quần chúng, bảo vệ sự sinh trưởng của lực lượng mới. Khi sự vật mới trong xã hội vừa sinh ra, nếu không ra sức giúp đỡ, mà lại *ngăn trở* và đả kích nó, hoặc khi sự vật mới chưa chín muồi, nếu không dùng phương pháp đúng đắn để giúp nó nảy nở, mà lại dùng những biện pháp *nóng vội* để miễn cưỡng thúc đẩy nó - như thế là làm hỏng những mầm mống mới, như thế đều là *chủ nghĩa cơ hội*, chứ không phải chủ nghĩa Mác. Không chống chủ nghĩa cơ hội thì không lãnh đạo được.

Hợp tác hóa nhằm đưa 110 triệu nông hộ từ chỗ làm ăn riêng lẻ đến chỗ làm ăn tập thể, và tiến đến hoàn thành cải cách kỹ thuật nông nghiệp; nhằm tiêu diệt chế độ bóc lột còn sót lại, tức là chế độ tư bản, để xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa. Việc to lớn ấy quan hệ đến đời sống của hàng trăm triệu con người, nhất định sẽ có *khó khăn*. Trước sự khó khăn, những người phạm chủ nghĩa chủ quan và chủ nghĩa cơ hội thiếu đầu óc sáng suốt và thiếu năng lực khắc phục khó khăn, vì họ không biết dựa vào quần chúng và dựa vào Đảng, hoặc là họ không tin vào quần chúng, và không tin vào Đảng. Nhưng Đảng là một đảng đã trải qua nhiều thử thách, là một đảng Mác - Lênin liên hệ rất chặt chẽ với quần chúng. Hơn 30 năm nay, trong công cuộc cách mạng, Đảng đã trải qua nhiều sóng gió gay go, gặp nhiều khó khăn nghiêm trọng; vì Đảng cùng quần chúng *đoàn kết* thành một khối, cho nên đã vượt qua tất cả mọi khó khăn, mà lãnh đạo nhân dân làm cách mạng thắng lợi.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp của hàng triệu con người. Việc đưa nước nhà đến công nghiệp hóa, việc hợp tác hóa nông nghiệp, và mọi việc khác, chúng ta đều phải phát huy tính tích cực và tính sáng tạo của quần chúng, nắm vững thực tế, chỗ nóng vội, chỗ kiêu căng. Hội nghị Trung ương tin rằng: “Làm được như vậy, thì chúng ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn, và tiếp tục giành được những thắng lợi mới và to lớn”.

Đồng chí Trần Bá Đạt (Ủy viên Trung ương, là một trong những đồng chí phụ trách trong Bộ Công tác nông thôn ở Trung ương) đã vâng lệnh Bộ Chính trị, giải thích thêm bản nghị quyết của Trung ương. Đồng chí Trần nói đại ý như sau:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội và cải tạo xã hội chủ nghĩa là bao gồm tất cả các ngành kinh tế của quốc dân. Nếu không tranh thủ 500 triệu nông dân tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cách hợp tác hóa, thì chủ nghĩa xã hội không thể thắng.

Nếu chủ nghĩa xã hội không giành lấy mặt trận nông thôn, thì tất nhiên chủ nghĩa tư bản sẽ chiếm lĩnh mặt trận ấy. Không thể

nói: Không đi theo con đường tư bản chủ nghĩa, cũng không đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Kinh nghiệm thực tế đã chứng tỏ rằng: Những vùng mà phong trào hợp tác hóa phát triển, thì kinh tế của bản nông ngày càng phát đạt thêm, giai cấp phân hoá ít, vấn đề lương thực được giải quyết tốt, nông thôn trở nên no ấm tươi vui.

Trái lại, những vùng mà tổ đổi công và hợp tác xã kém, thì địa chủ cũ, phú nông và bọn phản động lợi dụng tình trạng lạc hậu ấy để hoạt động.

Hợp tác hóa là một lực lượng mới. Bất kỳ lực lượng *mới* nào cũng gặp sự chống đối của lực lượng cũ, của lực lượng bảo thủ. Để đánh thắng lực lượng cũ, thì cần phải ra sức phát huy tính tích cực của quần chúng nông dân theo chủ nghĩa xã hội; đồng thời phải ra sức cải tạo và khắc phục tính lạc hậu của một số nông dân. Vô luận thế nào, không ai ngăn cản được một lực lượng mới, chung quy lực lượng mới nhất định thắng.

Khi đã có phương châm rồi, điều chủ chốt là phải có *biện pháp* đầy đủ.

Phải giáo dục cán bộ biết phân tích tình hình cụ thể, theo điều kiện khác nhau của mỗi nơi khác nhau, mà quy định nhiệm vụ và phương pháp công tác cho đúng với nơi đó và lúc đó.

Các cơ quan lãnh đạo của Đảng cần phải đưa hết tinh thần chủ động, tích cực, phấn khởi, vui vẻ mà nắm chặt lấy sự lãnh đạo trong tay mình.

Phải hết sức chú ý *chất lượng* của mỗi hợp tác xã.

Kế hoạch hợp tác hóa phải gắn chặt với kế hoạch tăng gia sản xuất, nhằm làm cho thu hoạch của xã viên được nâng cao, việc sản xuất được mở mang. Khi tổ chức hợp tác xã thì phải chuẩn bị ngay kế hoạch tăng gia sản xuất. Đồng thời, cần phải căn cứ vào điều kiện thực tế của mỗi nơi mà nêu lên mục tiêu xây dựng lâu dài cho nông dân nhìn thấy mà phấn đấu.

Cần phải thấy trước và thấy rõ mọi *khó khăn*, để chuẩn bị khắc phục khó khăn chứ không phải để trốn tránh khó khăn, càng không nên thấy khó khăn mà hoang mang, chùn bước. Phải tin chắc rằng Đảng có thể lãnh đạo nhân dân vượt được mọi khó khăn, đi đến thắng lợi.

*
* *

Thảo luận nghị quyết của Trung ương, đồng chí Lâm Minh, Bí thư Đảng uỷ Cao Châu (tỉnh Sơn Đông) nói:

Để xây dựng tốt hợp tác xã, cán bộ phải kiên quyết đi đúng đường lối giai cấp ở nông thôn; phải dựa hẳn vào bản nông thì mới củng cố được sự đoàn kết chặt chẽ với trung nông, và ngăn ngừa được bọn địa chủ cũ, phú nông và bọn phản động.

Cho rằng bản nông thường lười biếng, không có kinh nghiệm sản xuất, không biết quản lý; cho rằng bản nông không có trâu bò và nông cụ, nếu họ tham gia hợp tác xã thì sẽ ảnh hưởng đến sản xuất; cho rằng hiện giờ bản nông không hăng hái như hồi cải cách ruộng đất - như vậy là lầm to.

Vì sợ ảnh hưởng đến thu hoạch mà không nhận những người nông dân goá bụa cô đơn vào hợp tác xã, như vậy là sai lầm. Nếu khéo phân công, giao cho nông dân già yếu những công việc nhẹ, họ có thể làm được, và chiếu cố đến họ; nếu mỗi năm họ có thể làm bằng bốn năm mươi ngày công, và mỗi ngày công được độ mười cân lương thực, như thế thì giải quyết được khó khăn cho họ.

Đồng chí Lâm Minh nêu mấy thí dụ cụ thể như sau:

- Hợp tác xã “Ái Quốc” có 16 hộ. Trong số đó có ba hộ trước kia phải đi ăn xin, 12 hộ thường phải xin cứu tế, chỉ một hộ trung nông có một con bò, thế mà vì tổ chức khéo, sau hai năm tất cả 16 hộ đều thừa lương thực.

- Ở Cao Châu có 19 hợp tác xã trong đó trung nông chiếm ưu thế. Những hợp tác xã này có rất nhiều vấn đề: xã viên tự tư tự lợi,

thường lục đục và đòi ra khỏi hợp tác xã, không làm theo kế hoạch Nhà nước, không làm đúng kế hoạch thu mua, khai gian sản lượng, không nghe lời lãnh đạo, không cải tiến kỹ thuật; đất ruộng tốt và trâu bò nhiều, nhưng sản xuất vẫn không trội. Đảng vừa ra sức giáo dục, vừa đưa ra khỏi Đảng những đảng viên và cán bộ trung nông không chịu sửa chữa, vừa ra sức bồi dưỡng những người tích cực trong đám bần nông và trung nông lớp dưới, rồi đưa những phần tử tốt nhất vào Đảng để củng cố lực lượng mới của Đảng. Công tác giáo dục và chỉnh đốn ấy đã thu được kết quả rất tốt.

Về hợp tác hóa, cán bộ xã phải có kế hoạch rất cụ thể, đưa ra cho quần chúng bàn bạc và đồng ý. Đối với *bần nông và trung nông lớp dưới*, cần phải ra sức phát động tư tưởng của họ. Đối với *trung nông lớp trên*, phải nhắc đi nhắc lại chính sách tự nguyện và đều có lợi, để họ khỏi sợ bị cưỡng ép vào hợp tác xã ảnh hưởng đến sản xuất. Xã nào làm đúng như vậy, thì kết quả rất tốt. Xã nào làm qua loa, thì thất bại. Một thí dụ: Xã Thành Tử chỉ tuyên bố chung chung trước đại hội quần chúng rằng năm nay 50% nông hộ trong xã sẽ hợp tác hóa. Ngay hôm sau, có chín hộ trung nông lớp trên đưa trâu đi bán. Sau phải giải thích mãi, họ mới yên tâm sản xuất.

Đảng ủy Cao Châu có những tiểu tổ chuyên môn đi *kiểm tra*, để đảm bảo thành phần lãnh đạo đều là những người tích cực trong đảng viên, bần nông và trung nông lớp dưới. Đối với những hợp tác xã mà trung nông chiếm ưu thế trong lãnh đạo, thì Đảng ủy dùng hai cách:

1. Khi chỉnh đốn Đảng và chỉnh đốn hợp tác xã thì bồi dưỡng bần nông làm cốt cán; chờ đến điều kiện đã chín muồi thì bầu lại ban lãnh đạo.

2. Nhập hợp tác xã nọ với một hợp tác xã do đảng viên, đoàn viên và bần nông nắm ưu thế trong lãnh đạo trong khi hợp nhất, thì thay đổi được ưu thế lãnh đạo của trung nông.

Một *kinh nghiệm* nữa của huyện Hy Thủy:

Đầu năm 1952, cả huyện mới có một hợp tác xã.

Đầu năm 1953, thêm hai hợp tác xã nữa.

Cuối năm 1953, thêm 97 hợp tác xã.

Đầu năm 1954 số hợp tác xã lên đến 100 hợp tác xã.

Do Đảng lãnh đạo một cách toàn diện, việc giáo dục chủ nghĩa xã hội tiến hành một cách tích cực, các hợp tác xã thí điểm tổ chức tốt và làm ăn thịnh vượng, quần chúng nông dân thấy rõ tiền đồ tươi sáng của mình, cho nên mùa Thu năm 1954, lên đến 867 *hợp tác xã*.

Theo kinh nghiệm Hy Thủy, thì cách giao *khoán*, khoán công việc, khoán chất lượng và khoán sản xuất là phương pháp tốt để khuyến khích xã viên tăng gia sản xuất.

Cấp lãnh đạo luôn luôn nâng cao tinh thần xã hội chủ nghĩa, làm cho xã viên thấm nhuần rằng tăng gia sản xuất không những vì lợi ích riêng của mình, của xã mình, mà cũng vì lợi ích chung của Nhà nước. Nhờ vậy, xã viên rất hăng hái. Kế hoạch sản xuất của hợp tác xã đã kết hợp chặt chẽ với kế hoạch của Nhà nước. Khi thu mua lương thực, bình quân mỗi hộ xã viên đã bán cho Nhà nước 610 kilô thóc, mà mỗi hộ nông dân riêng lẻ chỉ bán được 410 kilô.

Cách tốt nhất để tuyên truyền và đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa, là phải *xây dựng hợp tác xã thí điểm cho thật tốt, thật vững*; các hợp tác xã giúp đỡ nông dân ngoài xã sản xuất, chống thiên tai, cải tiến kỹ thuật... Làm như thế, quần chúng nông dân bên ngoài tự trông thấy tính chất tốt đẹp của hợp tác xã, và họ sẽ hăng hái tự nguyện vào hợp tác xã. Thí dụ: Năm 1954 ở xã Minh Thiên, 2 phần 3 ruộng bị nước ngập bảy lần; mỗi lần bị ngập, hợp tác xã lại tập trung lực lượng cấy lại. Kết quả đã biến năm tai họa thành năm được mùa. Việc đó làm cho toàn dân trong huyện phấn khởi và càng tin tưởng hợp tác xã.

Một việc nữa: Mỗi vụ, Đảng uỷ huyện tổ chức ba lần so sánh: so sánh mạ, so sánh lúa, so sánh thóc thu hoạch. Mỗi lần so sánh, nông dân đều thấy hợp tác xã có mạ xanh hơn, lúa tốt hơn, thóc nhiều hơn của nông dân riêng lẻ. Đó là cách lấy thực tế mà giáo dục và tuyên truyền, kết quả rất tốt.

Hợp tác xã vững chắc lại thúc đẩy *tổ đổi công* phát triển. Mùa Thu 1954 hợp tác xã tăng đến 867 cái, *tổ đổi công* cũng tăng đến 12.800 cái, trong số đó 60% là *tổ đổi công* thường xuyên. Cuối năm ấy, nhiều *tổ đổi công* nhỏ đã tự động hợp lại thành liên *tổ*, và thi đua tăng gia sản xuất tốt để được tiến lên hợp tác xã.

Để đẩy mạnh hợp tác hóa một cách vừa khẩn trương, vừa chắc chắn, phải làm đúng ba điều: bí thư chi bộ phải ra tay lãnh đạo, dựa vào chi bộ, toàn Đảng ra sức làm.

Lúc đầu có gặp một số khó khăn. Thí dụ:

- Làm thế nào để kết hợp những công tác khác với công tác hợp tác hóa.

- Vì thiếu kinh nghiệm cho nên trong việc hợp tác hóa khi nắm được *điểm* thì không nắm được *diện*, khi nắm được *diện* lại quên mất *điểm*...

Cách giải quyết khó khăn là: Các cấp uỷ Đảng phải đi sâu và nắm chặt *trọng điểm* (làng trọng điểm và hợp tác xã trọng điểm), xây dựng trọng điểm cho thật tốt, rồi rút kinh nghiệm và kịp thời phổ biến cho những nơi khác. Nắm trọng điểm và ra sức giúp những nơi *lạc hậu*, thì những nơi *trung gian* sẽ theo đà tiến lên.

Sắp xếp một cách hợp lý các công tác khác với công tác của hợp tác xã, khiến cho công tác trong hợp tác xã làm đầu tàu cho công tác quần chúng ngoài hợp tác xã.

Huyện uỷ phải thường đi *kiểm tra* khai hội tại chỗ, giúp cán bộ trông thấy vấn đề, giải quyết vấn đề, giúp họ cải tiến cách lãnh đạo.

Xây dựng lưới hợp tác xã và lưới *tổ đổi công*, định kỳ khai hội chung với họ để trao đổi kinh nghiệm, đặt mức thi đua và giúp đỡ lẫn nhau.

Cách làm như vậy đã thu được kết quả rất tốt.

Tạm kết luận:

Những kinh nghiệm trên đây cho chúng ta thấy rằng:

- Phong trào hợp tác hóa ở Trung Quốc do *Đảng lãnh đạo một cách rất chặt chẽ* từ trung ương đến các tỉnh, các huyện, các xã. Các chi bộ, bí thư chi bộ, Đảng ủy các cấp đều dốc sức vào công việc hợp tác hóa.

- Hợp tác hóa tiến bước một cách rất *khẩn trương và rất thận trọng*, và tùy tình hình thực tế từng nơi, từng lúc mà uốn nắn chính sách cho thật đúng.

Mỗi năm các xã, các huyện, các tỉnh đều phải có *kế hoạch cụ thể* về việc phát triển tổ đổi công và hợp tác xã. Mỗi đợt phát triển phải kiểm tra và chỉnh đốn mấy lần để đảm bảo *chất lượng* của tổ đổi công và hợp tác xã.

- Luôn luôn *giữ vững nguyên tắc tự nguyện tự giác*: chống quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan.

Luôn luôn đi đúng *đường lối giai cấp* của Đảng ở nông thôn: dựa hẳn vào bản nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông.

- *Chống nóng vội* - tham con số cho nhiều mà không hết sức chú trọng chất lượng. *Chống bảo thủ* - khi các điều kiện đã đầy đủ, nhưng rụt rè không dám phát triển thêm.

- Ra sức bồi dưỡng cán bộ chính trị và cán bộ quản lý cho tổ đổi công và hợp tác xã.

Ra sức giúp đỡ tổ đổi công và hợp tác xã về việc tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để họ có thể sản xuất mỗi mùa càng tốt hơn, nhiều hơn và sinh hoạt của xã viên ngày càng cải thiện thêm.

Song song với bước tiến của phong trào hợp tác hóa, phải động viên nông dân cải tiến kỹ thuật (làm nhiều thủy lợi, dùng nhiều phân bón, v.v.).

Điều quan trọng nhất, là ra sức đẩy mạnh và rộng khắp việc *giáo dục chủ nghĩa xã hội*, làm cho cán bộ và quần chúng nông

dân, làm cho mọi người thấy rõ con đường tư bản chủ nghĩa là con đường bế tắc, con đường xã hội chủ nghĩa là con đường vẻ vang. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, mọi người phải đoàn kết chặt chẽ để vượt mọi khó khăn, ra sức phát triển hợp tác hóa.

Nói tóm lại, nhờ chính sách đúng đắn của Đảng, cho nên tuy Trung ương “dự định trong 18 năm căn bản hoàn thành hợp tác hoá”¹⁾, và “đến 1960, nửa số nông hộ còn lại chưa tổ chức sẽ hoàn thành cải tạo nửa xã hội chủ nghĩa” (báo cáo của đồng chí Mao Trạch Đông, tháng 7-1955), nhưng đến mùa Thu 1957 thì hợp tác hóa đã hoàn thành trong cả nước, và Đảng đã mở một đợt giáo dục chủ nghĩa xã hội rộng khắp ở nông thôn.

Tháng 4-1958, các hợp tác xã ở tỉnh Hà Nam đã bắt đầu tiến lên *công xã nhân dân*.

Tháng 9 năm nay, công xã nhân dân đã lan rộng khắp cả nước.

Như vậy là: Kế hoạch thì rất cẩn thận, tiến hành thì rất khẩn trương, kết quả đã rất tốt đẹp.

Nhân đây, tôi xin nêu một chuyện kiểu mẫu ở Việt Nam ta: Làng Đồng Tâm (huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương) trước đây là một làng nghèo khổ, đất xấu, nay đang tiến lên thành một hợp tác xã loại cao; và anh Tầm trước đây là một người nhiều thắc mắc, nay đã trở nên một xã viên tích cực hăng hái²⁾.

Làng Đồng Tâm có 27 hộ, trước đây đều là tá điền bị địa chủ Lược bóc lột tàn tệ. Trong thời kỳ kháng chiến, làng bị thực dân Pháp vây vào vùng đai trắng: dân làng bị giặc dồn đi nơi khác.

Trong cải cách ruộng đất, mỗi người được chia hơn hai sào. Tất cả 27 gia đình lập thành bốn *tổ đổi công*, cộng tất cả chỉ có 7 cái cây, 7 cái bữa, 7 con trâu và một số gà, vịt, lợn.

Vụ mùa 1957, cả 27 hộ gặt được 20 tấn thóc. Tháng 5-1958, bốn tổ đổi công nhập lại thành hợp tác xã và đã sắm thêm được 11

1) 18 năm: Tính từ 1949 đến 1966 (TG).

2) Trích báo cáo của V.N.T.T.X. ghi lời anh Tầm (TG).

cày “51”, 4 bừa Nghệ An, 4 con trâu, 1 chiếc thuyền. Ngoài ra còn phát triển mười mẫu ao nuôi hơn sáu vạn con cá, cá bán được bốn triệu rưỡi đồng, làm được 16 gian chuồng nuôi 33 con lợn (mỗi nhà còn nuôi riêng 2 con).

Vụ mùa năm nay, cả làng gặt được 36 tấn thóc, tính cả tiền bán cá nữa thì được 59 tấn thóc. Chia bình quân mỗi người được hơn 536 kilô thóc.

Riêng về công lao động, nhiều nhà đã thu hơn năm ngoái. Thí dụ:

Nhà cụ Bích, vụ này được 628 kilô, năm ngoái chỉ được 140 kilô.

Nhà anh Tiếp, vụ này được 662 kilô, năm ngoái chỉ được 225 kilô.

Nhà anh Tâm, vụ này được 644 kilô, năm ngoái chỉ được 262 kilô.

Nhà ông Đỗ vụ này được 1.486 kilô.

Nhà ông Thuyên, vụ này được 2.205 kilô.

Nhà ông Lợi tính ra sụt mất hai tạ. Nhưng thật sự là tăng tám tạ rưỡi. Câu chuyện là thế này: Ông Lợi nhà neo người, có con mọn. Năm ngoái, mọi việc cày cấy đều do tổ đổi công làm, đến vụ gặt, ông Lợi phải trả công cho bà con trong tổ hết cả thóc. Năm nay, nhờ có hợp tác xã, có nhà giữ trẻ, phân công hợp lý hơn, vợ chồng ông Lợi đều lao động được. Vụ mùa gặt xong, ông Lợi được chia tám tạ rưỡi là của ông ta cả, không phải trả cho ai đồng nào.

Anh Tâm kết luận: “Nay vợ chồng tôi rất phấn khởi, khó khăn mấy cũng vượt được, ra sức thi đua, làm ngày làm đêm. Từ nay chúng tôi sống chết không rời hợp tác xã, kiên quyết suốt đời đi theo con đường hợp tác hóa của Đảng là con đường ấm no, hạnh phúc của nông dân chúng tôi”.

Những lời mộc mạc mà rất chân thành của anh Tâm và sự tiến bộ không ngừng của Hợp tác xã Đồng Tâm cũng là một kinh nghiệm quý báu cho cán bộ và đồng bào nông dân ta trong công việc củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã.

LỜI CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXI ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, tất cả các đồng chí đại biểu trong Đại hội lần thứ XXI và toàn thể đảng viên Đảng Cộng sản Liên Xô, lời chào mừng anh em nhiệt liệt nhất và kính chúc Đại hội thành công rực rỡ.

Chúng tôi rất sung sướng được tham dự Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô. Đại hội lần này đánh dấu một thời kỳ phát triển mới của Liên Xô, thời kỳ cao trào xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Giữa lúc trên thế giới, chủ nghĩa đế quốc đang lâm vào một cuộc khủng hoảng trầm trọng và hệ thống chủ nghĩa thực dân đang tan rã, chủ nghĩa xã hội đang không ngừng lớn mạnh và củng cố thì Liên Xô bước vào thực hiện kế hoạch bảy năm, việc đó càng chứng tỏ hùng hồn tính chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và chính sách hoà bình của Liên Xô.

Trong những năm vừa qua, thực hiện những nghị quyết lịch sử của Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô, với một nhiệt tình sâu sắc và tinh thần lao động quên mình, nhân dân Liên Xô đã phát huy mọi khả năng sáng tạo của mình và đã giành được những thắng lợi mới có ý nghĩa lịch sử trong công nghiệp, nông nghiệp, văn hoá, khoa học kỹ thuật và nâng cao không ngừng mức

sống của mình. Việc Liên Xô xây dựng nhà máy điện nguyên tử đầu tiên, những thành tựu to lớn về việc dùng năng lượng nguyên tử trong công cuộc hoà bình, việc phóng những vệ tinh nhân tạo đầu tiên của trái đất và mới đây việc phóng hành tinh nhân tạo đầu tiên của mặt trời đã mở đầu một thời đại mới trong lịch sử loài người, thời đại loài người làm chủ vũ trụ.

Trên cơ sở những thành công vĩ đại trong tất cả mọi ngành kinh tế quốc dân, kế hoạch 7 năm được thực hiện sẽ đưa nền kinh tế xã hội chủ nghĩa tiến những bước nhảy vọt mới đặt cơ sở vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô, đồng thời sẽ tăng cường hơn nữa lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa. Đó là một đảm bảo chắc chắn cho sự nghiệp bảo vệ hoà bình lâu dài trên thế giới.

Với một cảm tình nồng nàn và sâu sắc, nhân dân Việt Nam theo dõi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản của nhân dân Liên Xô và vô cùng phấn khởi trước những thành công rực rỡ mà nhân dân Liên Xô đạt được. Nhân dân Việt Nam coi những thành công đó như thành công của chính mình.

Sau khi hoà bình lập lại ở Việt Nam, được sự giúp đỡ khảng khái của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, nhân dân Việt Nam đã cố gắng vượt qua nhiều khó khăn và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ khôi phục kinh tế, hàn gắn những vết thương chiến tranh. Đến cuối năm 1957, tổng giá trị sản lượng nông nghiệp, thủ công nghiệp và công nghiệp ở miền Bắc Việt Nam đã xấp xỉ mức năm 1939. Riêng về sản lượng lương thực thì đã vượt mức trước chiến tranh.

Hiện nay, chúng tôi đang ra sức thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm (1958-1960)¹¹ phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, phát triển văn hoá, nhằm nâng cao đời sống của nhân dân. Nhiệm vụ cơ bản của chúng tôi ở miền Bắc Việt Nam hiện nay là phải đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa: Trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ

nghĩa, đồng thời ra sức củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo của nền kinh tế quốc dân.

Về mặt phát triển sản xuất, chúng tôi mong rằng đến năm 1960, tổng giá trị sản lượng nông nghiệp và công nghiệp sẽ có thể tăng hơn 70% so với năm 1957.

Nhiệm vụ và mục tiêu phấn đấu của nhân dân Việt Nam hiện nay là hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước 3 năm, củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ; củng cố không ngừng tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc và tích cực góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới. Đồng thời nhân dân Việt Nam phải tiếp tục cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng là bọn dã man thường xuyên khủng bố tàn nhẫn nhân dân miền Nam và vừa rồi đã đầu độc hơn 6.000 người Việt Nam yêu nước trong trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một) mà hơn 1.000 người đã chết.

Sự giúp đỡ vô cùng quý báu của nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa quyết định đối với những thắng lợi của chúng tôi.

Kế hoạch 7 năm của Liên Xô khuyến khích nhân dân Việt Nam chúng tôi càng thêm cố gắng trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng như trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng tôi xin thay mặt Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam chuyển đến toàn thể nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô, lòng biết ơn sâu sắc của chúng tôi.

Thưa các đồng chí thân mến,

Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đánh dấu một bước tiến lớn của nhân dân Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản cũng như trong sự nghiệp củng cố hoà bình và

phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc. Những nghị quyết lịch sử của Đại hội đã soi sáng cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động các nước trên thế giới trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Tinh thần những nghị quyết lịch sử của Đại hội lần thứ XX đã được thể hiện sâu sắc trong bản Tuyên bố chung của các đảng cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa và bản Tuyên ngôn hoà bình của hầu hết các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới họp ở Mátxcơva nhân dịp kỷ niệm bốn mươi năm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Bản cương lĩnh chung đó ngày nay đã ăn sâu vào trí óc và trái tim của hàng trăm triệu người và biến thành một sức mạnh vô cùng to lớn. Thực tiễn lịch sử của phong trào cộng sản quốc tế đã chứng tỏ rằng sự đoàn kết nhất trí giữa những người cộng sản tất cả các nước chung quanh Đảng Cộng sản Liên Xô là một lực lượng tinh thần và vật chất mạnh mẽ, đảm bảo cho thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng Đại hội lần này của Đảng Cộng sản Liên Xô sẽ mở ra những bước tiến mới của Liên Xô trên con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, đồng thời những nghị quyết của Đại hội sẽ là một nguồn cổ vũ to lớn thúc đẩy phong trào đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới tiến lên mạnh mẽ hơn nữa.

Đọc ngày 29-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1783,
ngày 30-1-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN VIỆT NAM Ở MÁTXCƠVA

Bác đã tham gia nhiều đại hội cộng sản như Đại hội Đảng Cộng sản Pháp, Đại hội của Quốc tế Cộng sản, như Hội nghị các đảng các nước anh em trong phe chủ nghĩa xã hội và Hội nghị của tất cả các Đảng cộng sản và công nhân thế giới. Đại hội, hội nghị nào cũng đều có không khí trang nghiêm, phấn khởi và đấu tranh, nhưng Đại hội lần thứ XXI này của Đảng Cộng sản Liên Xô, ngoài những tính chất ấy còn có tính chất vui mừng, thắng lợi, thắng lợi hiện tại và thắng lợi to lớn hơn nữa trong tương lai, thắng lợi của Liên Xô và thắng lợi của tất cả các Đảng các nước... Không những mỗi người dân, mỗi đảng viên cộng sản và công nhân Liên Xô tin tưởng, mà tất cả đại biểu các đảng anh em các nước đều rất tin tưởng. Kế hoạch 7 năm của Liên Xô nhất định hoàn thành thắng lợi. Trong Đại hội, các đồng chí thay mặt các xí nghiệp, nông trang tập thể đều nói sẽ hoàn thành kế hoạch sớm hơn hạn định. Có người, có ngành nói rằng kế hoạch 7 năm của mình sẽ hoàn thành trong ba hay bốn năm.

Mấy ngày nay, các đồng chí Trung ương Đảng Liên Xô, 1.375 đại biểu của Đại hội, thật ra là 1.375 chiến sĩ và anh hùng lao động của các ngành, các địa phương ở Liên Xô, thay mặt hơn tám triệu đảng viên cộng sản Liên Xô, cùng nhau họp mặt với các đại biểu của 70 đảng anh em, già có, trẻ có, cũ có, mới có, tất cả đều là cộng sản. Hơn tám triệu đảng viên cộng sản Liên Xô, cùng với 25

triệu đảng viên cộng sản của 70 đảng khắp thế giới, cộng lại là 33 triệu đảng viên cộng sản, đó là một đội quân rất to lớn. Các cô, các chú hãy tưởng tượng ra một cảnh rất vui vẻ: Cảnh tượng một gia đình anh em trong một nhà chỉ có một xu hướng, một mục đích xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa tiến lên chủ nghĩa cộng sản, xây dựng hạnh phúc trên toàn thế giới.

Các cô, các chú đều biết Lênin đã nêu câu hỏi: Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, ai thắng ai? Câu trả lời trước đây là: Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản sẽ thắng. Nhưng câu trả lời bây giờ là chủ nghĩa xã hội đã thắng và thắng một cách quyết định, không ai chối cãi được. Chính dư luận các nước tư bản cũng phải nhận như thế. Ban tính toán của Liên hợp quốc cũng phải thừa nhận như thế. Theo ban ấy, trong tổng sản lượng công nghiệp của thế giới, năm 1917 Liên Xô chiếm có 3%, năm 1937 Liên Xô tiến lên 10%, đến năm ngoái phe các nước xã hội chủ nghĩa đã chiếm hơn 1 phần 3.

Các cô, các chú học ở ngoài, đọc báo chí nhiều chắc hiểu nhiều. Nhân dân lao động nước ta đọc ít, biết ít, nhưng nhân dân lao động ta hiểu về Đại hội lần thứ XXI một cách giản đơn mà rất khoa học. Nhân dân ta tin lời Đảng ta nói, tin Liên Xô. Liên Xô phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên, lại phóng ba lần thành công, vừa rồi lại phóng tên lửa vũ trụ thành công, thế là Liên Xô thật giỏi. Nhân dân ta hiểu rằng sau này ít năm nữa, ta cũng sẽ tiến, ta cũng sung sướng và ta cũng sẽ tiến bộ như các nước anh em.

Hội nghị Trung ương Đảng ta, Đại hội Đảng Trung Quốc cũng như Đại hội Đảng Liên Xô đều nói rằng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, phải xây dựng con người xã hội chủ nghĩa, con người cộng sản chủ nghĩa. Muốn có con người xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa thì phải xây dựng tư tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa. Mà muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa thì phải gột sạch chủ nghĩa cá nhân, gột sạch tư tưởng tư sản. Chúng ta phải cố gắng giúp nhau

làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa đánh thắng tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Mọi người đều phải có tư tưởng "mình vì mọi người, mọi người vì mình".

Các cô, các chú, các cháu hay hỏi bao giờ thì thống nhất. Câu ấy khó trả lời mà cũng rất dễ trả lời. Nếu hỏi ngày nào, tháng nào thống nhất thì khó. Nhưng ta nhất định thống nhất. Trước đây, ta kháng chiến, đánh lại kẻ địch lúc chúng đang mạnh hơn ta. Vậy mà ta thắng lợi. Đó là vì ta đoàn kết và quyết tâm. Bây giờ ta mạnh, ta càng nhất định thắng lợi, miễn là ta cũng đoàn kết và quyết tâm. Muốn thống nhất nhanh thì mọi người phải làm tròn và làm vượt mức nhiệm vụ giao cho mình. Ai ai cũng làm được như thế về cả ba mặt: chính trị, kinh tế, đoàn kết thì ta thắng, địch thua, mà ta thắng, địch thua là thống nhất được.

Liên Xô là cái đầu tàu thật vĩ đại. Liên Xô tiến bộ thì các nước xã hội chủ nghĩa tiến bộ, nước ta tiến bộ. Nói chung chủ nghĩa đế quốc như mặt trời đã về tây mà chủ nghĩa cộng sản như mặt trời mới mọc. Tương lai của ta rất vẻ vang. Các cô, các chú là những người chủ xây dựng đất nước. Muốn làm chủ cho tốt thì phải học tốt, lao động tốt, sau này là công dân xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, tạo nên một thế giới xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, không có người bóc lột người, mọi người sung sướng, vẻ vang, tự do, bình đẳng, xứng đáng là thế giới của loài người. Các cô, các chú phải xứng đáng trong thế giới ấy.

Nói ngày 1-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1789,

ngày 5-2-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH CHỦ TỊCH VÔRÔSILỐP

*Kính gửi đồng chí K.Ê. Vôrôsilốp,
Chủ tịch Chủ tịch Đoàn Xôviết tối cao Liên Xô,*

Đồng chí Klimen Êphrêmôvích kính mến,

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhân dân Việt Nam và cá nhân tôi, tôi xin gửi tới đồng chí lời chúc mừng chân thành và thân ái nhất, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 78 ngày sinh của đồng chí.

Chúc đồng chí mạnh khỏe, sống lâu, đạt nhiều thành tích trong công tác đầy kết quả của đồng chí.

Ngày 4 tháng 2 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1790,
ngày 6-2-1959.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN ĐÀI PHÁT THANH MÁTXCƠVA

Hỏi: Thưa đồng chí Chủ tịch, xin đồng chí cho biết cảm tưởng về công việc của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô?

Trả lời: Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô tiến hành trong một bầu không khí vô cùng phấn khởi, nó chứng tỏ sự đoàn kết nhất trí của Đảng Cộng sản Liên Xô, giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và nhân dân Liên Xô, giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và các đảng mácxít - leninnít khác trên toàn thế giới. Đại hội lần thứ XXI thật là Đại hội của những chiến sĩ xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Hỏi: Xin đồng chí Chủ tịch cho biết theo ý đồng chí thì kế hoạch 7 năm của Liên Xô có ý nghĩa quốc tế như thế nào?

Trả lời: Kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ làm phát triển và củng cố hơn nữa hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và do đó sẽ khuyến khích mạnh mẽ hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc và lực lượng bảo vệ hoà bình thế giới.

Hỏi: Xin đồng chí cho biết việc củng cố hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới sẽ có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội?

Trả lời: Là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, phe xã hội chủ nghĩa càng củng cố thì Việt Nam càng mạnh mẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hỏi: Xin đồng chí cho biết ý kiến về lời tuyên bố của đồng chí Khorútsóp trong bản báo cáo đọc tại Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô về việc thành lập khu vực hoà bình tại Viễn Đông và Thái Bình Dương và đồng thời cũng xin đồng chí cho biết sơ qua về cuộc đấu tranh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà để củng cố hoà bình ở Đông Nam Á?

Trả lời: Phe xã hội chủ nghĩa luôn luôn chủ trương hoà bình, phản đối chiến tranh. Chúng tôi nhiệt liệt tán thành đề nghị rất đúng đắn của đồng chí Khorútsóp về việc thành lập khu vực hoà bình ở Viễn Đông và Thái Bình Dương. Để góp phần vào sự nghiệp củng cố hoà bình ở Đông Nam Á, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã nhiều lần đề nghị với chính quyền miền Nam Việt Nam hiệp thương để giảm quân số cả hai miền, đặt lại quan hệ bình thường Bắc - Nam, tạo điều kiện để tổ chức tổng tuyển cử trong cả nước, thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà. Trong bức thư gửi chính quyền miền Nam ngày 22 tháng 12 năm 1958, một lần nữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đưa ra những đề nghị hợp tình hợp lý đúng với lợi ích và nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam. Nhưng suốt bốn năm nay chính quyền miền Nam vẫn luôn luôn từ chối những đề nghị chính đáng để lập lại quan hệ bình thường Bắc - Nam. Họ cứ làm theo mệnh lệnh của đế quốc Mỹ, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây chiến và tiếp tục vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ, họ khủng bố dã man những người yêu nước và tán thành thống nhất nước nhà. Như đầu tháng 12-1958, bọn Mỹ - Diệm đã bỏ thuốc độc 6.000 người, kể cả đàn bà và trẻ con ở trại giam Phú Lợi, tỉnh Thủ Dầu Một, làm chết hơn 1.000 người. Chúng tôi tin chắc rằng nhân dân yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, sẽ không tha thứ những tội lỗi tày trời bọn Mỹ - Diệm đã gây ra ở miền Nam Việt Nam.

Hỏi: Thưa đồng chí Chủ tịch, theo đồng chí, Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô có tác dụng như thế nào đối với việc củng cố sự đoàn kết thống nhất của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế?

Trả lời: Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô có tác dụng rất lớn đối với việc củng cố sự đoàn kết thống nhất của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đại hội đã nêu rõ con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, tăng cường hơn nữa quan hệ anh em và tình đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân. Đại hội cũng nhất trí lên án nghiêm khắc chủ nghĩa xét lại. Chắc chắn rằng sau Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô, phong trào cộng sản và phong trào xã hội chủ nghĩa cũng như lực lượng hoà bình sẽ củng cố và phát triển hơn bao giờ hết.

Trả lời ngày 5-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1790,
ngày 6-2-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI THIẾU NHI VIỆT NAM Ở MÁTXCƠVA¹⁾

Tết bây giờ khác trước rồi. Mùa Xuân của chúng ta không phải là ba tháng mà dài hơn. Gia đình, họ hàng của ta cũng đông hơn trước rất nhiều vì gia đình ta là gia đình cộng sản chủ nghĩa. Bác không những chúc Tết các cháu mà Bác chúc Tết tất cả các cháu nhi đồng trong đại gia đình đó. Bác chúc các cháu mạnh khỏe, cố gắng học tốt, lao động tốt, đoàn kết tốt. Bác dặn các cháu nghe lời cô giáo, thầy giáo, yêu và kính cô giáo, thầy giáo, đoàn kết với nhau, đoàn kết với các cô chú Liên Xô giúp việc, đoàn kết với thanh niên, thiếu niên và nhi đồng Liên Xô. Bác nhắc các cháu cố gắng học tập để sau này về phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, góp sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để xứng đáng là người đã được Đảng, Chính phủ, nhân dân và thầy giáo Liên Xô săn sóc, dạy bảo, để tiếp tục sự nghiệp đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, cho chủ nghĩa cộng sản mà các cháu đang làm và sau này các cháu phải làm.

Báo *Nhân dân*, số 1794,
ngày 11-2-1959.

1) Tết Kỷ Hợi (1959), nhân dịp Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn đại biểu Đảng Lao động Việt Nam sang dự Đại hội đại biểu lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô, Người đã đến chúc Tết các cháu thiếu nhi Việt Nam đang học tập ở Mátxcơva (BT).

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ PHỤ TRÁCH THIẾU NHI TOÀN MIỀN BẮC

Công tác giáo dục thiếu niên, nhi đồng rất quan trọng, đó là nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho Tổ quốc.

Một cháu thiếu niên bây giờ 10 tuổi thì 7 năm sau sẽ 17 tuổi, hoặc bây giờ 15 tuổi thì lúc đó sẽ 22 tuổi. Ở Liên Xô có kế hoạch 7 năm. Sau kế hoạch 7 năm, thì thiếu niên, nhi đồng ở Liên Xô sẽ thành người trực tiếp xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Ở ta thì 7 năm sau các cháu thiếu niên sẽ thành người trực tiếp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản chứ không phải bắt đầu như ta đang làm hiện nay. Vì vậy lúc đó các cháu cần phải có tư cách, đạo đức của người xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa. Các cô, các chú chính đang phụ trách đào tạo lớp người của xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa đấy. Cho nên công tác của các cô, các chú rất nặng nề và vẻ vang.

Bác có được nghe báo cáo là các cháu thiếu nhi biết đoàn kết, ham học tập, ham lao động, trong sạch và thật thà (như nhật được của rơi thì đem trả), các cháu biết yêu nước, biết ghét đế quốc, v.v.. Đó là thành tích của các cô, các chú, của gia đình và nhà trường.

Giáo dục thiếu niên, nhi đồng là trách nhiệm của các cô, các chú, của gia đình, của nhà trường, của đoàn thể, của xã hội. Trẻ em trong như tấm gương, cái tốt dễ tiếp thu, cái xấu cũng dễ tiếp thu. Nếu nhà trường dạy tốt mà gia đình dạy ngược lại, sẽ có những ảnh hưởng không tốt tới trẻ em và kết quả cũng không tốt.

Cho nên muốn giáo dục các cháu thành người tốt, nhà trường, đoàn thể, gia đình, xã hội đều phải kết hợp chặt chẽ với nhau.

Các cô các chú có phần thành tích, thì cũng có trách nhiệm trước những khuyết điểm, nhược điểm của phong trào:

- Ví dụ như ở xã, các cháu còn chưa biết giữ vệ sinh nên hay đau mắt hột, v.v..

- Hay có nơi dạy trẻ thành ra những "ông cụ non". Đối với trẻ em là phải giáo dục thế nào cho các cháu biết đoàn kết, ham học, ham làm, nhưng phải làm sao cho các cháu giữ được tính chất của trẻ con. Phải làm sao cho trẻ em có kỷ luật nhưng vẫn vui vẻ, hoạt bát chứ không phải là khúm núm, đặt đâu ngồi đấy.

- Lại có các cô các chú còn cho rằng: Phụ trách các cháu là không vẻ vang, không có tiền đồ. Như thế là không đúng. Bất kỳ làm công việc gì có ích cho nhân dân, cho Tổ quốc đều là vẻ vang, đều có tiền đồ cả.

Các cô, các chú làm tròn được nhiệm vụ săn sóc, giáo dục các cháu, thành lớp người tốt của xã hội tương lai, là rất vẻ vang. Không phải cứ được đăng báo hay có huân chương mới là vẻ vang.

Phải giáo dục cho các cháu đạo đức cộng sản, biết yêu nước, yêu đồng bào, yêu lao động, yêu kỷ luật, v.v.. Khi giáo dục phải thiết thực không được làm cho các cháu thành những "con vẹt", làm sao cho các cháu khi chơi là được học, mà trong khi học vui vẻ như được chơi.

Trẻ em hay bắt chước, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách, v.v., phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm. Nếu các cô các chú bảo: "Các em phải siêng làm" nhưng các cô các chú lại đi ngủ, hoặc dạy "các em phải thật thà", nhưng các cô các chú lại nói sai, hay bảo "các em phải giữ vệ sinh chung", nhưng các cô các chú bẩn, như thế là không được.

Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là

rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt.

Bác chúc các cô, các chú họp hội nghị có kết quả và khi về địa phương nói lại với các cháu và gia đình các cháu là Bác Hồ gửi lời hỏi thăm.

Nói ngày 19-2-1959.

In trong sách *Giáo dục thiếu nhi*

thành những người có tư cách

đạo đức cộng sản chủ nghĩa,

Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 1959, tr.3-5.

NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN THỦ ĐÔ VỀ THÀNH CÔNG CỦA ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXI ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Trước ngày Đại hội, hơn 70 triệu cán bộ và nhân dân Liên Xô đã thảo luận sôi nổi dự án kế hoạch 7 năm, hơn 4 triệu 60 vạn người đã nêu nhiều ý kiến và nhân dân Liên Xô đã hăng hái thi đua tăng gia sản xuất để chào mừng Đại hội. Trong những ngày Đại hội họp, toàn Liên Xô có một bầu không khí phấn khởi từng bừng.

Đến dự Đại hội có 1.375 đại biểu thay mặt cho 8.239.000 đảng viên, (từ Đại hội lần thứ XX đến nay đã có thêm 1.023.000 đảng viên mới). Trong số đại biểu có:

- 7 cán bộ thanh niên,
- 12 cán bộ công đoàn,
- 222 phụ nữ,
- 59 đại biểu thuộc các ngành khoa học,
- 175 đại biểu thuộc ngành nông nghiệp,
- 355 đại biểu thuộc ngành công nghiệp,
- 399 công nhân và xã viên hợp tác xã nông nghiệp.

Trong các đồng chí đại biểu có 51 Anh hùng Liên Xô, nhiều đồng chí được hai lần và hai đồng chí được ba lần danh hiệu Anh hùng Liên Xô.

- 60 đồng chí được thưởng Huân chương Lênin.
- 158 đồng chí Anh hùng lao động.
- 1.193 đồng chí được thưởng Huân chương các hạng.

Trong Đại hội có 86 đại biểu đã phát biểu ý kiến.

Trong số 83 đảng cộng sản và đảng công nhân gồm hơn 33 triệu đảng viên trên thế giới, 10 đảng vì ở xa quá đã gửi điện chúc mừng Đại hội, còn 73 đảng đều có đoàn đại biểu đến dự Đại hội.

Đại hội cho chúng ta càng thấy rõ sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa và giữa các đảng mácxít - léninnít. Chúng ta càng thấy rõ lực lượng hùng mạnh vô cùng của đội quân gồm 33 triệu chiến sĩ cộng sản và hơn 1.000 triệu nhân dân ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

*
* *

Kế hoạch 7 năm xây dựng chủ nghĩa cộng sản gồm có những vấn đề chính trị, lý luận, quan hệ quốc tế, v.v.. Nhưng chủ chốt là vấn đề kinh tế.

Về chính trị của Liên Xô là: Tiếp tục củng cố chế độ xôviết và khối đoàn kết của nhân dân Liên Xô, phát triển dân chủ cộng sản và sáng kiến của nhân dân trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản, nâng cao nhiệm vụ tổ chức và giáo dục của Đảng và Chính phủ, củng cố khối liên minh công nông, làm cho toàn Đảng, toàn dân đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Về tư tưởng thì gột rửa cho hết những tàn tích của tư tưởng tư sản, làm cho quần chúng nâng cao mãi giác ngộ cộng sản đối với lao động, nâng cao mãi tinh thần yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Về giáo dục thì học tập phải kết hợp với đạo đức cộng sản và lao động chân tay, khiến cho thanh niên nam nữ khi ra khỏi nhà trường đã thành những người "học hay, cày giỏi". Trong bảy năm, các trường cao đẳng Liên Xô sẽ đào tạo thêm 2.300.000 chuyên gia cho các ngành, tức là số chuyên gia của Liên Xô sẽ nhiều gấp ba số chuyên gia Mỹ.

Đầu tiên trên thế giới, khoa học Liên Xô đã thành công trong việc phóng vệ tinh bay quanh quả đất và tên lửa bay quanh mặt trời. Các nhà khoa học Mỹ đã phải nhận rằng năm năm hoặc mười năm nữa Mỹ mới theo kịp Liên Xô. Với những kinh nghiệm và thành tích to lớn ấy, trong bảy năm tới, khoa học Liên Xô sẽ có những bước tiến phi thường.

Về lý luận, Đại hội đã nghiêm khắc lên án *chủ nghĩa xét lại* là một thứ lý luận phản động, trái hẳn với chủ nghĩa Mác - Lênin; nó nhằm phá hoại khối đoàn kết của giai cấp công nhân và làm nhụt chí khí phấn đấu của nhân dân lao động. Đại hội đã phân tích rõ rệt giai đoạn từ chủ nghĩa xã hội tiến lên chủ nghĩa cộng sản.

Về kinh tế, trong bảy năm, sản lượng công nghiệp sẽ tăng 80% so với năm 1958.

Sản lượng nông nghiệp sẽ tăng 170%.

Sản lượng công nghiệp hoá học sẽ tăng gấp ba lần.

Chúng tôi có đến thăm nhà trưng bày hoá học. Từ nhà ở, đồ dùng, quần áo, xe cộ, thuyền bè, v.v., đều làm bằng hoá học, vừa đẹp, vừa bền lại vừa rẻ.

Trong bảy năm, khoản thu nhập của Nhà nước so với năm 1958 sẽ tăng 65%.

Khoản thu nhập của công nhân, công chức và nông dân sẽ tăng 40%.

Sản xuất ngày càng tăng, khoản thu nhập của Nhà nước và của nhân dân cũng ngày càng tăng, đồng thời có những cái *giảm*. Do khoa học và kỹ thuật phát triển mạnh mà những công việc nặng nhọc sẽ giảm dần cho đến khi hoàn toàn đều làm bằng máy.

Hiện nay, các thứ thuế mà nhân dân nộp là non 8% tổng số ngân sách, sau này thuế sẽ giảm dần và trong ít năm thì nhân dân không phải nộp thuế nữa.

Ngày giờ lao động cũng giảm dần. Trong mấy năm nữa, tùy theo công việc nặng hoặc nhẹ, mỗi ngày chỉ làm việc sáu hoặc bảy giờ, mỗi tuần chỉ làm việc năm ngày và nghỉ hai ngày.

Các thứ đều sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ; cho nên giá hàng hoá cũng giảm dần (...).

Để đạt mục đích vĩ đại ấy, nhân dân Liên Xô đã hăng hái biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của mình. Công nhân, nông dân và cán bộ đều hứa sẽ tăng năng suất lao động từ 45 đến 65%, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm từ một đến bốn năm trước thời hạn.

Khắp Liên Xô đang có phong trào thi đua sôi nổi để giành lấy danh hiệu "*Đội lao động cộng sản chủ nghĩa*". Hiện nay đã có hơn 35.000 đội thi đua và 700 đội đã giành được danh hiệu vẻ vang ấy. Muốn được công nhận là "*Đội lao động cộng sản chủ nghĩa*", các nhóm công nhân và nông dân phải làm đúng ba tiêu chuẩn là: sinh hoạt, công tác và học tập đều đúng với tinh thần và đạo đức cộng sản.

Về quan hệ *quốc tế* thì nhằm giữ gìn hoà bình thế giới, chấm dứt chiến tranh lạnh, cấm dùng vũ khí nguyên tử và khinh khí, thi đua phát triển kinh tế hoà bình giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.

Liên Xô ra sức giữ gìn hoà bình thế giới, nhưng có đủ lực lượng để đánh tan kẻ địch, nếu chúng điên cuồng mà gây chiến với Liên Xô. Liên Xô đã sản xuất hàng loạt tên lửa có thể bắn trúng bất kỳ mục tiêu nào ở trên quả đất (...).

Đại hội cũng chủ trương xây dựng khu vực hoà bình và cấm vũ khí nguyên tử ở Viễn Đông.

Quan hệ giữa Liên Xô và các nước trong phe xã hội chủ nghĩa là củng cố không ngừng tình đoàn kết anh em.

*
* *

Với tinh thần phấn khởi chung và sự hợp tác giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước anh em, Liên Xô xây dựng chủ nghĩa cộng sản sẽ

khuyến khích các nước anh em cũng tiến mạnh, tiến nhanh lên chủ nghĩa xã hội. Thí dụ: So với năm 1957 thì tổng sản lượng công nghiệp của:

Ba Lan tăng 9,5%

Cộng hoà Dân chủ Đức tăng 10,9%

Bungari tăng 16%

Anbani tăng 20%

Trung Quốc tăng 65%, v.v..

Với đà phát triển nhanh chóng ấy, tuy năm 1958, phe xã hội chủ nghĩa mới chiếm 1 phần 3 tổng sản lượng về công nghiệp toàn thế giới, mà đến năm 1965 sẽ chiếm hơn 50%. Thế là chủ nghĩa xã hội thắng chủ nghĩa tư bản một cách quyết định.

Liên Xô thực hiện chủ nghĩa cộng sản, các nước anh em khác thực hiện chủ nghĩa xã hội, thì lực lượng hoà bình càng thêm mạnh. Lúc đó phe đế quốc sẽ thấy rằng chiến tranh chống phe ta là một việc rất khó khăn và nếu chúng điên cuồng mà gây chiến tranh thì chúng sẽ bị tiêu diệt.

Tuy vậy, hễ còn chủ nghĩa đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Cho nên chúng ta phải luôn luôn cảnh giác và đề phòng, quyết không được chủ quan khinh địch.

Kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ khuyến khích các *dân tộc Á - Phi* giành tự do, độc lập, vì càng ngày họ càng thấy rõ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa là những người bạn trung thành, luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ họ chống thực dân đế quốc. Đồng thời cũng khuyến khích *giai cấp công nhân* ở các nước tư bản hăng hái đấu tranh và thống nhất hành động, vì họ thấy đời sống tươi vui hiện tại của nhân dân Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa sẽ là đời sống của họ sau này.

Cuối cùng, Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ rất quan trọng của Công đoàn và Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Đại hội đã nhất trí thông qua kế hoạch 7 năm. Nói tóm lại, những đặc điểm nổi bật trong Đại hội là: Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô quyết tâm xây dựng thắng lợi chủ nghĩa cộng sản, bảo vệ hoà bình thế giới, thực hiện chính sách chung sống hòa bình và Liên Xô cùng các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đoàn kết nhất trí tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Cuộc thách thức đua xây dựng kinh tế hoà bình giữa hai chế độ và ý chí kiên quyết của Liên Xô vượt quá Mỹ đã làm rung động cả thế giới, nhất là nước Mỹ. Chúng ta còn nhớ rằng khi Liên Xô đặt kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, các báo chí và chính khách tư sản phương Tây đều chế giễu và cho đó là "không tưởng" và "nhất định thất bại". Nhưng ngày nay, thái độ họ đã khác hẳn. Họ buộc phải thừa nhận rằng kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ thành công.

Các chính khách Mỹ nói: Sự phát triển của Nga đã vượt quá và sẽ tiếp tục vượt quá sự phát triển của Mỹ.

Để tự an ủi, một nhóm người "kinh tế học" Mỹ nói: Cách tính toán con số chỉ tiêu của Mỹ đã cũ kỹ rồi, cần phải sửa lại để tăng gia sản lượng công nghiệp của Mỹ, như thế để có thể "ngăn trở" Liên Xô đuổi kịp Mỹ.

Người bình luận của Hãng thông tấn Mỹ viết: "Cái cảm giác ưu thế của phương Tây đã đi mất rồi, không trở lại nữa. Thế cho cảm giác đó là lòng lo âu và tự phê bình. Công phu 10 năm đã đưa lại cho nước Nga lòng tự tin và sự thành công".

Tờ báo tư sản Mỹ *Cộng hoà mới* viết: "Liên Xô chọn kinh tế làm chiến trường, trên chiến trường ấy chủ nghĩa cộng sản sẽ thắng lợi... Đối với hàng trăm triệu người, cách sinh sống của cộng sản đã có sức hấp dẫn hơn cách sinh sống của người Mỹ chúng ta...".

Báo *Khoa học Công giáo* Mỹ viết: "Kế hoạch 7 năm của Liên Xô là một kế hoạch mạnh mẽ nhất và vĩ đại nhất xưa nay chưa từng có, nó làm cho thế giới vừa ngạc nhiên vừa khâm phục...".

Tờ Nữ Ước thời báo viết: Trong cuộc thi đua kinh tế, Liên Xô có thể đuổi kịp Mỹ trước khi các chuyên gia Mỹ trả lời được câu hỏi: Vì sao kinh tế Liên Xô cứ tiến lên, và kinh tế Mỹ cứ thụt lại...

Tôi chỉ tóm tắt trích một số báo tư sản Mỹ, vì Mỹ là trùm tư bản đế quốc. Và Liên Xô thắng Mỹ, tức là thắng cả phe tư bản đế quốc.

Một điểm quan trọng nữa cần nêu là: Trong kế hoạch 7 năm, số công nhân và nhân viên Liên Xô sẽ tăng thêm 12 triệu người, thì ở Mỹ hôm 10 tháng 2, Tổng thống Mỹ đã phải nhận Mỹ có gần năm triệu người thất nghiệp hoàn toàn. Đó là số người thất nghiệp nhiều nhất từ ngày kinh tế khủng hoảng bắt đầu ở Mỹ vào hồi tháng 4 năm 1958.

Trong Đại hội, nhiều đồng chí Liên Xô và đại biểu các đảng anh em đều thân ái gửi lời chúc Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam ta hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 3 năm. Chúng tôi đã hứa với các đồng chí ấy rằng: Học tập tinh thần và nghị lực của Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô xây dựng chủ nghĩa cộng sản và nhân dân các nước anh em xây dựng chủ nghĩa xã hội, toàn Đảng và toàn dân ta nhất định cố gắng đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nói tối 19-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1803,

ngày 20-2-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN TRÊN CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG BA NHÀ MÁY XÀ PHÒNG, CAO SU, THUỐC LÁ Ở HÀ NỘI

Hôm nay, Bác thay mặt Đảng và Chính phủ đến thăm các cô, các chú và cảm ơn các đồng chí chuyên gia đã tận tình giúp ta xây dựng.

Các cán bộ, công nhân trên công trường cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức làm chủ nước nhà, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ đã trao cho. Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng, muốn xứng đáng là giai cấp lãnh đạo thì phải gương mẫu trong công tác. Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn nước nhà mau chóng thống nhất, muốn được tự do sung sướng, mọi người phải khắc phục khó khăn, thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Công nhân, cán bộ trên công trường đã biết dùng xe cút - kít và cải tiến một số dụng cụ xây dựng nên bước đầu đã tăng năng suất cao hơn trước, giảm bớt sức lao động của công nhân. Tuy nhiên, những ưu điểm, sáng kiến này còn chưa được phổ biến rộng rãi. Ngoài ra còn những khuyết điểm như việc đổ bê tông và xây tường ở một số bộ phận của công trường chưa được tốt lắm, một số công việc phải làm đi, làm lại, sinh ra lãng phí; năng suất lao động ở công trường nói chung còn thấp, kỷ luật lao động chưa được đề cao.

Muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, mọi người cần có tinh thần làm chủ tốt, phải đề cao tinh thần trách nhiệm. Nhiệm vụ trước mắt của cán bộ, công nhân trên công trường là phải đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết giữa các cán bộ, công nhân, đoàn kết với các chuyên gia, đoàn kết với đồng bào địa phương, phải mở rộng phong trào thi đua giữa các cá nhân và giữa các bộ phận sản xuất, phải giữ vững kỷ luật lao động. Các đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, cán bộ, phải gương mẫu về mọi mặt, lãnh đạo cho tốt phong trào sản xuất theo khẩu hiệu: Nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Nói ngày 24-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1809,

ngày 26-2-1959.

THƯ GỬI CÔNG NHÂN, CHIẾN SĨ, NHÂN VIÊN XƯỞNG MAY 10, CỤC QUÂN NHU

*Thân ái gửi công nhân, chiến sĩ, nhân viên và cán bộ Xưởng
may 10 Cục Quân nhu, Tổng cục Hậu cần,*

Bác rất vui lòng các cô các chú có tiến bộ khá về

Đoàn kết thân ái,
Liên tục thi đua,
Cải tiến kỹ thuật,
Tăng gia sản xuất,
Thực hành tiết kiệm,
Quản lý xí nghiệp.

Chắc các cô các chú đã tự thấy rằng:

Tư tưởng thông thì công việc tốt. Những kinh nghiệm ấy nên
phổ biến cho các nhà máy khác.

Nhưng các cô các chú chớ có thấy tiến bộ mà tự mãn, tự kiêu.
Trái lại cần phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ mãi.

Cảm ơn các cô, các chú đã biếu Bác bộ áo.

Bác đã nhận rồi. Nay Bác gửi bộ áo ấy làm giải thưởng cho một
đợt thi đua. Khi nào đợt thi đua kết thúc, do các cô các chú bình
nghị, ai khá nhất thì được giải thưởng ấy.

Chúc các cô, các chú vui vẻ, mạnh khỏe, đoàn kết, tiến bộ.

Ngày 24 tháng 2 năm 1959

BÁC HỒ

Bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

DIỆN MÙNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ ARẬP THỐNG NHẤT

*Kính gửi Ông Gaman Ápđen Nátxe,
Tổng thống nước Cộng hoà Arập thống nhất,
Lơ Ke*

Nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hoà Arập thống nhất, thay mặt Chính phủ, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Cộng hoà Arập thống nhất anh em lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Trong năm qua, nước Cộng hoà Arập thống nhất đã đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, củng cố nền độc lập và kiến thiết kinh tế quốc dân.

Tôi chắc rằng dưới sự lãnh đạo của Ngài, nước Cộng hoà Arập thống nhất sẽ thu được những thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng đất nước và gìn giữ hoà bình.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Cộng hoà Arập thống nhất ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 1807,
ngày 24-2-1959.

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI LÊN ĐƯỜNG ĐI THĂM NƯỚC CỘNG HOÀ INĐÔNÊXIA

*Thưa các cụ,
Các đồng chí và các cháu,*

Nhận lời mời của Tổng thống Xucácno, hôm nay, chúng tôi sung sướng được đi thăm nước Inđônêxia anh em. Chúng tôi sẽ thay mặt đồng bào ta mang tình hữu nghị thăm thiết đến với nhân dân Inđônêxia anh em. Chắc rằng lúc chúng tôi trở về sẽ đem theo món quà quý báu tức là tình hữu nghị của nhân dân Inđônêxia đối với nhân dân ta.

Trong lúc chúng tôi đi vắng, rất mong ở nhà toàn Đảng, toàn Chính phủ, toàn thể đồng bào làm mấy việc sau đây:

Thứ nhất là chống hạn, có chống hạn tốt mới nắm chắc được vụ Đông - Xuân thắng lợi; vụ Đông - Xuân có thắng lợi mới hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1959.

Thứ hai là các xí nghiệp phải đẩy mạnh việc cải tiến quản lý, vì có cải tiến quản lý xí nghiệp thì công nghiệp mới hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch. Về kinh tế, nông nghiệp và công nghiệp như hai chân của một người. Nông nghiệp và công nghiệp có khỏe, kế hoạch mới hoàn thành. Muốn thế, phải có sức khỏe, muốn khỏe bây giờ phải trị và phòng bệnh cúm.

Tôi xin cảm ơn các cụ, các đồng chí và các cháu ra tiễn chúng tôi ngày hôm nay.

Nói ngày 26-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1810,
ngày 27-2-1959.

BÀI NÓI TẠI QUỐC HỘI INĐÔNÊXIA

Hôm nay, tôi rất sung sướng được đến chào mừng Quốc hội nước Cộng hoà Inđônêxia. Tôi xin thành thật cảm ơn các vị đã bớt thời giờ dành cho tôi vinh dự đó, xin chuyển tới các vị và toàn thể nhân dân Inđônêxia lời chào hữu nghị thắm thiết nhất của nhân dân Việt Nam và Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Từ lâu, nhân dân hai nước chúng ta đã gắn bó với nhau trong cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa thực dân. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục nhân dân Inđônêxia cần cù và yêu chuộng tự do, đã xây dựng nên một nền văn hoá rực rỡ lâu đời. Với truyền thống đoàn kết sẵn có, nhân dân Inđônêxia đã bền bỉ đấu tranh chống ách thống trị thực dân để giành lại độc lập dân tộc. Tháng 8 năm 1945, toàn thể nhân dân Inđônêxia đã đứng lên lật đổ chế độ thống trị thực dân, thành lập nước Cộng hoà Inđônêxia, làm chủ vận mệnh của mình. Nhưng bọn thực dân trở lại định xâm chiếm nước Inđônêxia một lần nữa: Chúng mở những cuộc tấn công liên tiếp vào nước Cộng hoà Inđônêxia. Nhưng tới đâu chúng cũng vấp phải sức đoàn kết chiến đấu anh dũng của nhân dân Inđônêxia.

Ngày nay, nhân dân Inđônêxia có Quốc hội của mình, mà các vị là những người đại diện kính mến. Nhân dân Inđônêxia đang xiết chặt hàng ngũ chung quanh vị lãnh tụ kính mến là Tổng thống Xucác-nô, ra sức xây dựng nước Inđônêxia độc lập, tự chủ, phồn vinh và đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới.

Bài học thành công của Indônêxia là bài học đoàn kết, đoàn kết các dân tộc, các địa phương, các đảng phái, chống kẻ thù chung là bọn thực dân xâm lược. Nhưng hiện nay miền Tây Iriăng ruột thịt của nhân dân Indônêxia còn bị nước ngoài chiếm cứ. Nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ ý nguyện thiết tha và chí khí sắt đá của nhân dân Indônêxia đòi khôi phục lại miền Tây Iriăng. Nhân dịp này, tôi nhờ các vị chuyển tới nhân dân miền Tây Iriăng anh dũng lời chúc thắng lợi của nhân dân Việt Nam. Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng lực lượng đoàn kết của mọi người Indônêxia yêu nước nhất định sẽ thắng bọn thực dân và miền Tây Iriăng nhất định sẽ được khôi phục.

Cũng như Indônêxia, từ lâu, nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, về mọi phương diện địa lý, lịch sử, kinh tế, văn hoá, xã hội. Trong hơn 80 năm thống trị nước chúng tôi, bọn thực dân dùng mọi thủ đoạn để chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo, chúng áp dụng chính sách cổ điển là "chia để trị". Trong suốt cả thời gian bị thực dân thống trị, nhân dân Việt Nam, từ Nam chí Bắc, đã bền bỉ đấu tranh để giành lại tự do độc lập. Nhờ lực lượng đoàn kết, nhân dân Việt Nam đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Quốc hội Việt Nam được bầu cử. Nhưng bọn thực dân trở lại xâm lược nước chúng tôi, hòng thống trị nhân dân chúng tôi một lần nữa. Quân đội của chúng đi đến đâu cũng thi hành chính sách độc ác là: "giết sạch, đốt sạch, phá sạch". Trước nạn ngoại xâm, tất cả người Việt Nam yêu nước đều đoàn kết kháng chiến cứu nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám.

Sau chín năm kháng chiến gian khổ, nhân dân Việt Nam đã đánh bại bọn thực dân xâm lược và đã giành được thắng lợi vẻ vang. Hiệp định Giơnevơ, ký kết sau chiến thắng Điện Biên Phủ, đã lập lại hoà bình ở Việt Nam trên cơ sở công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam.

Theo Hiệp định Giơnevơ, giới tuyến giữa hai miền Bắc và Nam Việt Nam chỉ có tính chất tạm thời, hoàn toàn không phải là một ranh giới chính trị, ranh giới lãnh thổ và các nhà đương cục ở hai miền phải mở hội nghị hiệp thương bàn về vấn đề tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước Việt Nam.

Rõ ràng vấn đề thống nhất của nước Việt Nam đã được các nước tham gia Hội nghị Giơnevơ long trọng công nhận. Nhưng bọn đế quốc ngoan cố không tôn trọng các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, chúng tiếp tục can thiệp vào miền Nam Việt Nam và biến nơi này thành một căn cứ quân sự để chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới. Vì chúng mà việc thống nhất nước Việt Nam cho đến nay vẫn chưa được thực hiện. Trong khi đó thì những người yêu nước, tán thành hoà bình và thống nhất ở miền Nam luôn luôn bị khủng bố, tù đầy, giết chóc một cách rất dã man.

Việc chia cắt đất nước Việt Nam đang xâm phạm nặng nề đến đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá và tình cảm của toàn thể dân tộc Việt Nam.

Nguyện vọng thiết tha của toàn dân Việt Nam là nước nhà mau chóng thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Vấn đề thống nhất đất nước là vấn đề nội bộ của nhân dân Việt Nam, các nhà đương cục hai miền phải cùng nhau thương lượng, nhân nhượng lẫn nhau, vì lợi ích tối cao của Tổ quốc và dân tộc. Chúng tôi chủ trương đoàn kết tất cả các lực lượng yêu nước ở miền Bắc và miền Nam, ra sức phấn đấu chống sự can thiệp của bọn đế quốc thực dân, để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Chúng tôi tin chắc rằng lực lượng đoàn kết và đấu tranh kiên quyết của toàn dân Việt Nam được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, nhất định sẽ thành công trong sự nghiệp thống nhất Tổ quốc chúng tôi.

Lịch sử hai nước chúng ta chứng tỏ rằng: Đoàn kết toàn dân là một yếu tố quyết định cho sự thắng lợi của chúng ta. Sự đoàn kết chặt chẽ giữa các nước Á - Phi cũng là yếu tố quan trọng để thắng chủ nghĩa thực dân đế quốc. Từ Hội nghị Băngđung¹² đến nay, sự đoàn kết đó ngày càng củng cố và phát triển. Nhiều nước Á - Phi đã giành được độc lập. Các nước Á - Phi chúng ta ngày nay có quan hệ mật thiết với nhau, ủng hộ lẫn nhau, hợp tác với nhau trong sự nghiệp chung là giữ gìn hoà bình, bảo vệ độc lập và xây dựng đất nước. Tình hình thế giới hiện nay đã có những chuyển biến căn bản: Lực lượng hiếu chiến ngày càng bị thất bại, lực lượng hoà bình, dân chủ và độc lập dân tộc ngày càng phát triển mạnh mẽ. Do đó, chúng ta có thể nói chắc rằng lực lượng đoàn kết đấu tranh của nhân dân các nước Á - Phi nhất định sẽ thắng chủ nghĩa thực dân đế quốc. Nhân dân Indônêxia đoàn kết đã đánh đuổi được thực dân cướp nước mình. Nhân dân Á - Phi đoàn kết nhất định sẽ thắng cả phe thực dân.

Từ khi hòa bình lập lại ở Việt Nam, quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta đã phát triển tốt đẹp. Trong thời gian sang thăm nước chúng tôi, Chủ tịch Xáctônô đã nói một câu còn ghi sâu trong lòng nhân dân Việt Nam: "Những quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Indônêxia và nhân dân Việt Nam sẽ đời đời bất diệt, nhờ những điểm giống nhau căn bản: Đó là bảo vệ hoà bình thế giới và chủ quyền dân tộc". Thật vậy, quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta sẽ đời đời bất diệt, sự nghiệp chung của chúng ta nhất định sẽ thành công.

Trước khi dứt lời, tôi xin chúc Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các vị đại biểu Quốc hội nước Cộng hoà Indônêxia luôn luôn mạnh khỏe, thu nhiều thắng lợi trong công cuộc bảo vệ hoà bình, bảo vệ độc lập dân tộc, thu hồi miền Tây Iriăng và xây dựng đất nước Indônêxia ngày càng phồn vinh.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia
muôn năm!

Nhân dân Á - Phi đoàn kết muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Nói ngày 28-2-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr. 174-177.

**NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU NÔNG DÂN
LÀNG PAXAREBU
(NGOẠI Ô GIACÁCTA, INĐÔNÊXIA)**

Tôi rất cảm ơn các bạn và xin chuyển tới các bạn lời chào mừng của nông dân Việt Nam. Nhưng các bạn cho tôi nhiều quà thế này thì tôi mang về làm sao được. Tôi sẽ chuyển tới anh em nông dân Việt Nam lời chào của các bạn. Tôi tin chắc rằng dưới sự lãnh đạo của người Anh cả Xucác nô và Chính phủ Inđônêxia, các bạn sẽ làm việc nhiều hơn và đời sống sẽ sung sướng hơn. Trước đây, cũng như anh em nông dân Việt Nam, các bạn đã bị đau khổ dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân. Ngày nay Inđônêxia và Việt Nam đã được độc lập, các bạn là chủ đất nước, là chủ ruộng đất. Đời sống của các bạn và của con cái các bạn đều do việc các bạn phấn đấu để đời sống được sung sướng hơn.

Tôi tin chắc rằng người Anh cả Xucác nô và Chính phủ Inđônêxia sẽ giúp đỡ các bạn về mọi mặt để đời sống được tươi đẹp hơn. Tôi xin gửi tới nhân dân trong làng, các cụ ông, cụ bà và các thanh niên nam, nữ lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Riêng đối với các cháu thiếu nhi, Bác Hồ xin gửi các cháu lời chúc mừng nhiệt liệt.

Nói ngày 28-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1813,

ngày 2-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI TIỆC DO TỔNG THỐNG XUCÁC NÔ CHIÊU ĐÃI

Tôi đã chuẩn bị bài nói theo thủ tục, nhưng trong bầu không khí nồng nhiệt này, tôi chỉ xin nói mấy lời tự đáy lòng tôi:

Hai dân tộc Việt Nam và Indônêxia đều có những giai đoạn lịch sử giống nhau, đã từng kiên quyết chiến đấu chống chủ nghĩa thực dân, đã cùng một lúc đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ. Tuy nhiên, cho đến nay đất nước Việt Nam và Indônêxia vẫn chưa được hoàn toàn tự do và độc lập một trăm phần trăm, bởi vì Indônêxia chưa khôi phục được miền Tây Iriăng, còn miền Nam Việt Nam thì vẫn chưa được thống nhất vào Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy cả hai nước đều còn phải tiếp tục đấu tranh chống bọn đế quốc.

Với tinh thần Băngđung, nhiều dân tộc ở châu Á và châu Phi đã giành được tự do. Toàn thể nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ủng hộ cuộc đấu tranh nhằm khôi phục miền Tây Iriăng của nhân dân Indônêxia anh em. Và nhân dân Việt Nam tin chắc rằng nhân dân Indônêxia cũng đồng tình ủng hộ cuộc đấu tranh giành thống nhất hoà bình đất nước Việt Nam.

Cuối cùng tôi đề nghị nâng cốc chúc sức khoẻ của Tổng thống Xucác nô, Thủ tướng Giuanda, chúc nước Cộng hoà Indônêxia phồn vinh, chúc tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân

Việt Nam và nhân dân Indônêxia, chúc tình đoàn kết ngày một
tăng cường giữa các nước Á - Phi và chúc hoà bình ở Đông Nam Á
và thế giới bền vững.

Nói tối 28-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1813,
ngày 2-3-1959.

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG CỦA NHÂN DÂN BĂNGĐUNG (INDÔNÊXIA)

*Thưa Tổng thống Xucácno kính mến,
Thưa ông Tư lệnh quân khu,
Thưa ông Chủ tịch Khu tự trị cấp I,
Thưa ông Thủ hiến,
Thưa ông Thị trưởng,
Các anh chị em thân mến,*

Tôi rất sung sướng đến thăm thành phố Băngdung tươi đẹp và anh dũng, thành phố của Hội nghị lịch sử các nước Á - Phi. Tôi xin cảm ơn sự đón tiếp nhiệt liệt của các vị và của các anh chị em nhân dân thành phố và xin gửi tới các vị và anh chị em thành phố lời chào thân thiết nhất của nhân dân Việt Nam. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục nhân dân Băngdung có truyền thống anh dũng đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc giành lại tự do và độc lập. Băngdung lại là nguồn gốc của sự đoàn kết và sức mạnh của nhân dân Á - Phi chống chủ nghĩa thực dân giành độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới. Tổng thống Xucácno, vị lãnh tụ kính mến, người chiến sĩ đấu tranh kiên trì cho độc lập Indônêxia, cho hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam, đã có cống hiến lớn vào sự thành công của Hội nghị Băngdung. Ngày nay tinh thần Băngdung đã phát triển mạnh mẽ khắp thế giới làm lay chuyển tận gốc chủ nghĩa thực dân. Các dân tộc bị áp bức đang đứng lên

định đoạt lấy vận mệnh của mình và ngày càng thắng lợi. Đế quốc thực dân đã gần đến ngày bị tiêu diệt. Nhưng chúng vẫn ngoan cố chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược và gây chiến, hòng duy trì ách thống trị thực dân của chúng. Miền Tây Iriăng chưa được phục hồi. Miền Nam Việt Nam còn ở dưới ách thống trị của đế quốc và tay sai, với tinh thần đoàn kết và kiên quyết đấu tranh của nhân dân hai nước chúng ta, được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, cuộc đấu tranh của nhân dân Indônêxia để thu hồi miền Tây Iriăng và cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất đất nước của chúng tôi nhất định thắng lợi. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia gắn bó với nhau trong cuộc cách mạng vĩ đại giành độc lập đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ lẫn nhau ngày nay càng đoàn kết ủng hộ nhau hơn nữa trong công cuộc xây dựng đất nước, đấu tranh thực hiện thống nhất lãnh thổ và bảo vệ hoà bình Đông Nam Á và thế giới.

Một lần nữa, tôi xin cảm ơn các bạn và xin chúc nhân dân Băngđung anh dũng đạt được nhiều thành tích to lớn hơn. Tôi xin gửi anh chị em Băngđung tất cả tấm lòng yêu quý. Bác Hồ gửi các cháu Băngđung nhiều cái hôn.

- Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia muôn năm!
- Tinh thần Băngđung muôn năm!
- Độc lập!¹⁾

Nói ngày 2-3-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1814,
ngày 3-3-1959.

1) Độc lập: Tiếng chào cách mạng của Indônêxia (BT).

**ĐÁP TỪ TRONG BUỔI LỄ
NHẬN BẰNG TIẾN SĨ¹⁾ DANH DỰ
Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PÁTGLAGIARAN, BẮNGĐUNG
(INDÔNÊXIA)**

*Thưa Tổng thống Xucácno,
Thưa ông Giám đốc,
Thưa các vị giáo sư,
Các bạn nam nữ sinh viên thân mến,*

Tôi rất cảm ơn Trường đại học Pátglagiaran tặng cho tôi bằng Tiến sĩ luật danh dự và rất cảm động về những lời nói đầy tình hữu nghị của ông Giám đốc.

Vinh dự này không chỉ riêng cho cá nhân tôi, mà chung cho cả giới trí thức Việt Nam, cho cả nhân dân Việt Nam; nó biểu thị mối cảm tình khăng khít của giới trí thức và nhân dân Indônêxia đối với nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Nhân dân Việt Nam từ lâu khâm phục nền văn hoá nghệ thuật tốt đẹp cổ truyền của nhân dân Indônêxia. Những công trình kiến trúc lịch sử, những điệu múa, điệu nhạc dân tộc, những thơ văn lưu truyền từ nghìn xưa của nhân dân Indônêxia làm cho ai nấy đến Indônêxia đều thêm lòng yêu mến văn hoá của Indônêxia.

1) Nguyên văn là Bác sĩ (BT).

Bọn thực dân muốn kìm hãm nền văn hoá ấy nhưng nhân dân và những nhà trí thức Indônêxia đã anh dũng đấu tranh để bảo vệ nền văn hoá dân tộc của mình. Từ ngày Indônêxia giành lại độc lập, các nhà trí thức Indônêxia mà các vị giáo sư là những người tiêu biểu, đã ra sức làm cho nền văn hoá Indônêxia ngày càng phát triển mạnh mẽ. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt và sự dìu dắt tận tình của Tổng thống Xucác nô, Chính phủ nước Cộng hoà Indônêxia quan tâm rất nhiều đến việc nâng cao đời sống văn hoá của nhân dân. Các vị giáo sư đã hết lòng cống hiến vào việc đào tạo nhân tài để xây dựng đất nước.

Tại thành phố Băngđung này là một trung tâm văn hoá nổi tiếng của nước Cộng hoà Indônêxia, trước đây Tổng thống Xucác nô, người lãnh đạo kính mến của nhân dân Indônêxia, người Bác thân yêu của thanh niên Indônêxia, đã rèn luyện cuộc đời thanh niên và đã từng hoạt động cách mạng. Tấm gương anh dũng đó được các bạn trí thức và sinh viên Băngđung noi theo, nhất là trong những ngày kháng chiến giành độc lập cho Tổ quốc. Hiện nay, trí thức và thanh niên Băngđung cũng như trí thức, thanh niên và nhân dân cả nước Indônêxia đang ra sức xây dựng đất nước, đấu tranh thu hồi miền Tây Iriăng để hoàn thành thống nhất lãnh thổ và thủ tiêu những tàn tích của chế độ thực dân. Trí thức Việt Nam và toàn thể nhân dân Việt Nam rất quan tâm theo dõi cuộc đấu tranh của các bạn và nhiệt liệt chúc các bạn thu được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Là một "Tiến sĩ mới", tôi xin phép ông Giám đốc và các vị giáo sư có mấy lời thân mật với các bạn nam nữ sinh viên.

Các bạn thân mến,

Các bạn học ở đây là để chuẩn bị ngày mai trở thành những người thợ giỏi tiếp tục xây dựng toà nhà tráng lệ của Tổ quốc các bạn. Sau khi thoát khỏi ách kìm hãm của thực dân, nước Cộng hoà Indônêxia đã phát triển mạnh mẽ và nhất định sẽ còn phát triển

mạnh mẽ hơn nữa về mọi mặt. Tương lai các bạn gắn liền với tương lai xán lạn của nước Cộng hoà Indônêxia. Các bạn sẽ được đem hết tài năng ra để phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, phục vụ hoà bình; sự nghiệp vẻ vang đó chắc làm cho mọi người thanh niên trí thức đều cảm thấy vô cùng phấn khởi.

Thế giới ngày nay đang tiến những bước khổng lồ về mặt kiến thức của con người. Khoa học tự nhiên cũng như khoa học xã hội không ngừng mở rộng ra những chân trời mới, con người ngày càng làm chủ được thiên nhiên, cũng như làm chủ được vận mệnh của xã hội và của bản thân mình. Thế hệ thanh niên là như mùa Xuân, như vì sao mới mọc, chúng tôi đặt rất nhiều hy vọng vào các bạn, chúc các bạn học tập có nhiều kết quả và luôn luôn tiến bộ.

Thành phố Băngđung của các bạn đã nổi tiếng là một trung tâm văn hoá, lại là tượng trưng cho sự đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi đấu tranh cho độc lập, hoà bình và hữu nghị: Tinh thần Băngđung đã lan khắp hai lục địa và đã đưa lại nhiều kết quả tốt đẹp. Tôi mong các bạn, những người con trai con gái đầy tương lai của Indônêxia, sẽ luôn luôn học tập sự phấn đấu anh dũng của Bác Xucác-nô và các vị tiền bối và tiếp tục tinh thần cao cả của Băngđung.

Một lần nữa, tôi chân thành cảm ơn Tổng thống Xucác-nô, ông Giám đốc, các vị giáo sư và các bạn sinh viên Trường đại học Pátgiagiaran.

Chúc cho Trường đại học Pátgiagiaran ngày càng phát triển!

Tình hữu nghị anh em giữa Việt Nam và Indônêxia muôn năm!

Tinh thần Băngđung muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Nói chiều 2-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1817,

ngày 6-3-1959.

TUYÊN BỐ TẠI CUỘC HỌP BÁO Ở THỦ ĐÔ GIACÁCTA (INĐÔNÊXIA)

Cuộc đi thăm Indônêxia của chúng tôi lần này đã thắt chặt thêm tình hữu nghị anh em giữa hai nước Việt Nam - Indônêxia và làm cho nhân dân hai nước càng hiểu biết nhau hơn và càng yêu mến nhau hơn.

Cuộc đi thăm này đã góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi chống chủ nghĩa thực dân và bảo vệ hoà bình ở châu Á và trên toàn thế giới.

Thời đại chúng ta là thời đại các dân tộc bị áp bức đứng lên giành quyền độc lập và tự do của mình. Chủ nghĩa thực dân đang tan rã và không bao lâu nữa sẽ bị tan rã hoàn toàn.

Nhân dân Việt Nam đoàn kết với nhân dân Indônêxia và các dân tộc Á - Phi khác trong cuộc đấu tranh để bảo vệ độc lập và gìn giữ hoà bình và hoàn toàn ủng hộ Chính phủ và nhân dân Indônêxia trong cuộc đấu tranh để củng cố nền độc lập của đất nước, bảo vệ chủ quyền, chống lại sự can thiệp của nước ngoài và thu hồi miền Tây Iriăng. Tây Iriăng là một bộ phận của lãnh thổ Indônêxia và phải trở về với Indônêxia.

Cuộc đấu tranh của nhân dân Indônêxia để thực hiện thống nhất đất nước nhất định sẽ thắng lợi.

Do sự can thiệp của nước ngoài nên tình hình biên giới Lào - Việt trong một thời gian đã trở thành không bình thường. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muốn duy trì và phát triển quan

hệ láng giềng tốt với Vương quốc Lào và cho rằng Hiệp định Giơnevơ về Lào¹³ cần được thi hành đúng đắn vì lợi ích của nhân dân Lào cũng như của nền hoà bình và an ninh ở Đông Dương và ở Đông Nam Á nói chung.

Để thống nhất nước Việt Nam, các nhà cầm quyền của hai miền ở Việt Nam phải gặp gỡ nhau trong một cuộc hội nghị hiệp thương để bàn vấn đề tổ chức tổng tuyển cử, thực hiện thống nhất đất nước. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong bức Công hàm ngày 22 tháng 12 năm 1958 gửi chính quyền miền Nam đề nghị giảm quân số, giảm ngân sách quốc phòng, không làm thêm hoặc mở rộng các căn cứ quân sự, khôi phục quan hệ bình thường và nhiều biện pháp khác.

Những đề nghị trên đây sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình, nhưng cho đến nay chính quyền miền Nam Việt Nam vẫn chưa chịu trả lời.

Chúng tôi đòi chính quyền miền Nam phải đình chỉ mọi hành động khủng bố, bọn đế quốc phải rút khỏi miền Nam Việt Nam và chúng không được can thiệp vào công việc nội trị của nhân dân Việt Nam. Nhưng bọn đế quốc vẫn tiếp tục đưa vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành một căn cứ quân sự của chúng.

Chúng tôi chủ trương thực hiện thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ, như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Chúng tôi luôn luôn sẵn sàng gặp nhà cầm quyền miền Nam Việt Nam để bàn bạc với họ về tất cả những vấn đề có liên quan đến việc thống nhất đất nước trên tinh thần hiểu biết và nhân nhượng lẫn nhau, vì lợi ích của Tổ quốc.

Chúng tôi phản đối việc khối quân sự Đông Nam Á¹⁴ do bọn đế quốc lập ra, công khai can thiệp vào công việc nội bộ của các nước Đông Nam Á, tiến hành những hoạt động lật đổ nhằm mục đích

thiết lập những chế độ quân phiệt và chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh những đề nghị của Liên Xô về việc thành lập một khu vực hoà bình và an ninh tập thể, không có vũ khí nguyên tử ở Viễn Đông và khu vực Thái Bình Dương, về việc ký hoà ước với nước Đức, coi đó là một biện pháp tiến tới thực hiện thống nhất nước Đức bằng phương pháp hoà bình và dân chủ. Chúng tôi kêu gọi khôi phục địa vị hợp pháp của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa tại Liên hợp quốc¹⁵.

Các nước có chế độ xã hội khác nhau có thể chung sống hoà bình với nhau, điều đó có thể thực hiện được bằng cách chấm dứt chiến tranh lạnh, chấm dứt chạy đua vũ trang, đình chỉ thử vũ khí nguyên tử và khinh khí, bằng cách thi hành đúng đắn năm nguyên tắc chung sống hoà bình, bằng cách giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp quốc tế bằng phương pháp thương lượng hoà bình và bằng cách chấm dứt mọi sự can thiệp của chủ nghĩa đế quốc vào công việc nội bộ các nước khác, chẳng hạn sự can thiệp vào việc thống nhất của Việt Nam và việc thu hồi miền Tây Iriăng của Indônêxia.

Các nước Á - Phi cần đoàn kết chặt chẽ với nhau và đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, chống chiến tranh để thực hiện đầy đủ những nghị quyết của Hội nghị Băngđung.

Chúng tôi ủng hộ đề nghị của Thủ tướng Xâylan¹⁾ về việc triệu tập Hội nghị kinh tế Á - Phi, bởi vì hội nghị đó phù hợp với tinh thần Hội nghị Băngđung. Vấn đề hợp tác kinh tế ở châu Á và châu Phi có thể giải quyết được bằng một hội nghị như thế.

Nói ngày 3-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1821,
ngày 10-3-1959.

1) Xâylan: Nay gọi là Xri Lanca (BT).

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA CÁC NHÀ BÁO INDÔNÊXIA Ở XÔLÔ

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến của Chủ tịch về tình hình chính trị ở Indônêxia?

Trả lời: Tôi đến đây mới ba ngày. Làm thế nào tôi có thể có ý kiến về tình hình ở đây được?

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến về khối Đông Nam Á?

Trả lời: Khối Đông Nam Á ư? Đó là một điều xấu. Đó là một tổ chức đế quốc. Các bạn hãy kể cho tôi biết những nước hội viên chính của khối này xem nào? Có phải là Mỹ, Anh, Pháp không? Hãy thành thật mà xem xét ba nước đó. Các nước này có giúp đỡ những nước như Indônêxia, Việt Nam, v.v. không? Họ có phải là đế quốc hay không? Họ không có liên quan gì đến vùng Đông Nam Á cả. Các bạn có thể lo việc của Indônêxia. Chúng tôi có thể lo việc của Việt Nam. Họ đến châu Á để làm gì? Thế là các bạn đã tự trả lời câu hỏi của mình rồi.

Hỏi: Nước Việt Nam có thể làm gì để giúp cuộc đấu tranh của chúng tôi giành lại miền Tây Iriăng?

Trả lời: Chắc các bạn biết là trước khi đến đây tôi đã nhiều lần nói rằng nhân dân Việt Nam ủng hộ một trăm phần trăm chính sách của nước Indônêxia nhằm giải phóng miền Tây Iriăng. Bọn thực dân không có quyền chiếm giữ miền đó. Dĩ nhiên là để giải phóng miền đó, các bạn phải đấu tranh mới được, đấu tranh về mặt ngoại giao, chính trị, v.v..

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết quan điểm của Chủ tịch về tình hình thế giới?

Trả lời: Tôi thấy rằng mặt trận hoà bình, dân chủ và độc lập dân tộc đang trở nên ngày càng hùng cường. Chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc ngày càng suy yếu và đang giãy chết. Chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc thật quá lỗi thời và quá ích kỷ. Ta hãy xem: Châu Phi đang vùng dậy và châu Nam Mỹ cũng vậy. Ở châu Á, chúng ta ngày càng gần gũi nhau, Trung Quốc, Ấn Độ, Miến Điện, Indônêxia, Việt Nam, v.v.. Tự các bạn cũng thấy rõ những điều đó.

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến của Chủ tịch về cuộc chiến tranh lạnh giữa khối phương Đông và khối phương Tây?

Trả lời: Chúng ta không thể nói khối phương Đông và khối phương Tây. Tôi muốn nói có những người yêu chuộng hoà bình và có những kẻ chủ trương chiến tranh. Indônêxia muốn hoà bình. Chúng tôi, những người Việt Nam, muốn hoà bình. Ấn Độ muốn hoà bình. Trung Quốc muốn hoà bình. Liên Xô muốn hoà bình. Thế thì những kẻ nào muốn chiến tranh? Chính là bọn đế quốc bởi vì bọn chúng muốn bán súng đạn.

Hỏi: Giữa Chủ tịch và Tổng thống Xucácno đã có thoả thuận gì chưa?

Trả lời: Thoả thuận à? Giữa chúng tôi bao giờ cũng thoả thuận với nhau. Lúc tôi nói chuyện với Tổng thống Xucácno hoặc lúc Tổng thống Xucácno nói chuyện với tôi, chúng tôi lúc nào cũng đồng ý với nhau.

Hỏi: Giữa Chủ tịch và Tổng thống Xucácno có cuộc thảo luận chính trị nào không?

Trả lời: Có thể nói là có. Nhưng chúng tôi gọi đó là cuộc trao đổi ý kiến chứ không phải là cuộc thảo luận. Chúng tôi nói chuyện với nhau một cách thân mật, anh em.

Trả lời chiều 3-3-1959.

Báo Nhân dân, số 1817,

ngày 6-3-1959.

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG CỦA NHÂN DÂN XURABAIA (INDÔNÊXIA)

Hôm nay, chúng tôi rất sung sướng được tới Xurabaia, một nơi có truyền thống cách mạng lâu đời. Xurabaia lại là quê hương của Tổng thống Xucácno, người lãnh tụ kính mến của nhân dân Indônêxia, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam. Thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân dân Việt Nam, tôi gửi tới nhân dân Xurabaia anh dũng lời chào mừng nhiệt liệt.

Trong cuộc đấu tranh thần thánh của nhân dân Indônêxia chống thực dân và giành độc lập, nhân dân Xurabaia đã có những chiến công oanh liệt. Ngày 10 tháng 11 năm 1945 là một ngày anh hùng của nhân dân Xurabaia và của cả dân tộc Indônêxia.

Ngày nay, ở trung tâm quan trọng này về công nghiệp, thương nghiệp và văn hoá, các bạn công nhân, nông dân, thanh niên, trí thức đang cùng toàn thể nhân dân ra sức cần cù lao động xây dựng đất nước giàu mạnh. Với truyền thống tốt đẹp của mình, chắc chắn các bạn sẽ thu được những thành tích ngày càng to lớn.

Anh chị em thân mến,

Nhân dân hai nước chúng ta đã cùng nhau gắn bó trong cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc phương Đông chống chủ nghĩa thực dân đế quốc.

Bọn thực dân không thể nào chinh phục được nhân dân hai nước chúng ta. Ông cha chúng ta, với ý chí quật cường và lòng

nồng nàn yêu nước, đã liên tiếp vùng dậy, luôn luôn nêu cao ngọn cờ độc lập tự do.

Sau Đại chiến thế giới thứ hai¹⁶, phong trào giải phóng dân tộc đã cuộn cuộn dâng lên, nhân dân nhiều nước Á - Phi đã đập tan xiềng xích thực dân đế quốc. Ngày 17 tháng 8 năm 1945, dưới sự lãnh đạo của vị lãnh tụ kính mến Xucác-nô, Indônêxia đã tuyên bố độc lập. Ngày 19 tháng 8 năm 1945, toàn thể nhân dân Việt Nam chúng tôi đã võ trang tổng khởi nghĩa giành được chính quyền. Cách mạng Tháng Tám Indônêxia và Cách mạng Tháng Tám Việt Nam đồng thời thắng lợi, nguyện vọng độc lập tha thiết của nhân dân hai nước chúng ta đã được thực hiện; cùng một thời gian, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Indônêxia ra đời! Nhưng bọn thực dân tham lam và ngoan cố hòng trở lại cướp nước chúng ta một lần nữa. Vì độc lập, vì tự do, nhân dân hai nước chúng ta đã nhất tề đứng lên kháng chiến cứu nước. Bọn thực dân đã rất hung tàn và thâm độc, chúng có vũ khí tối tân, lại được bọn đế quốc khác giúp đỡ. Trong bước đầu kháng chiến, chúng ta chỉ có gậy gộc, giáo mác, vũ khí thô sơ, nhưng với lòng yêu nước, với sức đoàn kết và ý chí kiên quyết hy sinh vì dân tộc, vì Tổ quốc, nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Indônêxia đã vượt mọi khó khăn gian khổ và đã giành được thắng lợi vẻ vang.

Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Indônêxia đã thắng lợi vì chúng ta đã đoàn kết toàn dân. Chúng ta đã thắng lợi vì chúng ta có chính nghĩa và được nhân dân Á - Phi và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đồng tình và ủng hộ.

Cuộc kháng chiến của Việt Nam và cuộc kháng chiến của Indônêxia cũng như hai đội quân trên một mặt trận: mặt trận giải phóng của các dân tộc Á - Đông.

Vì vậy, nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia đã luôn luôn khuyến khích và ủng hộ lẫn nhau. Chúng tôi luôn luôn nhớ rằng Hội nghị năm nước họp ở Côlômbô năm 1954, có Indônêxia tham dự, đã có tác dụng lớn trong việc lập lại hoà bình ở Đông Dương.

Thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam, tôi xin chân thành cảm tạ Chính phủ và nhân dân Indônêxia anh em.

Nhưng bọn thực dân vẫn không từ bỏ âm mưu xâm lược, chúng cố bám lấy những quyền lợi bất chính, bất nghĩa. Miền Tây Iriăng, một phần đất nước của các bạn, còn chưa được giải phóng. Miền Nam Việt Nam chúng tôi còn dưới ách thống trị của đế quốc và bọn tay sai. Bọn đế quốc thực dân đang tăng cường đàn áp khủng bố, tiến hành âm mưu biến Tây Iriăng và miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của chúng để chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Tây Iriăng. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh của các bạn cũng như cuộc đấu tranh của chúng tôi để thống nhất Tổ quốc chúng ta, nhất định sẽ thắng lợi. Hiện nay, bọn đế quốc đang cố sức gây ra tình hình căng thẳng trong khu vực Đông Nam Á. Chúng câu kết với nhau trong khối Đông Nam Á để can thiệp vào nội trị các nước, tiến hành những hoạt động lật đổ, chia rẽ các dân tộc, nhằm lập nên những chế độ độc tài làm tay sai cho chúng. Hành động điên cuồng đó của bọn đế quốc đang đe dọa nền độc lập và nền hoà bình của nhân dân các nước Đông Nam Á. Nhân dân Việt Nam, nhân dân Indônêxia cùng với nhân dân Á - Phi kịch liệt phản đối khối quân sự xâm lược Đông Nam Á và kiên quyết chống lại mọi âm mưu thâm độc của đế quốc thực dân.

Thời kỳ đế quốc thực dân làm mưa làm gió ở Á - Phi đã qua rồi. Như Tổng thống Xucác-nô đã nói "chủ nghĩa thực dân xuất hiện bất cứ ở đâu, lúc nào và dưới hình thức nào, nó là một tai họa mà chúng ta phải diệt trừ khỏi trái đất này". Từ Hội nghị lịch sử Băngđung, phong trào chống chủ nghĩa thực dân đã tiến mạnh mẽ. Nhiều nước Á - Phi đã trở thành những nước độc lập có chủ quyền, nhân dân châu Mỹ Latinh cũng đương vùng dậy. Thời đại ngày nay là thời đại chủ nghĩa thực dân tan rã và phong trào độc lập dân tộc nhất định thắng lợi.

Anh chị em thân mến,

Sau khi giành được tự do độc lập, nhân dân hai nước chúng ta đều đứng trước những nhiệm vụ nặng nề. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia đang ra sức lao động hoà bình xây dựng lại xứ sở đã bao năm bị thực dân bóc lột và bị chiến tranh tàn phá. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Indônêxia cũng như nhiều nước Á - Phi đang ra sức phát triển kinh tế và văn hoá, cải thiện đời sống nhân dân mình.

Với chương trình "Phồn vinh", nhân dân Indônêxia anh em đang tích cực thực hiện kế hoạch 5 năm nhằm làm cho nền kinh tế của mình độc lập và tự chủ, đời sống được nâng cao hơn.

Ở nước chúng tôi, tại miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân Việt Nam kết thúc tốt thời kỳ khôi phục kinh tế và đang phấn khởi thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm. Nạn đói thường xuyên dưới chế độ thực dân đã được giải quyết, nạn mù chữ căn bản đã được thanh toán. Đời sống của nhân dân chúng tôi ở miền Bắc đã được nâng cao dần.

Anh chị em thân mến,

Vì lịch sử, hoàn cảnh và mục đích nhiều chỗ giống nhau, cho nên quan hệ anh em giữa Việt Nam và Indônêxia ngày càng củng cố và phát triển trên cơ sở mười nguyên tắc do Hội nghị Băngđung năm 1955 đã đề ra. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Indônêxia đã có những quan hệ về kinh tế, văn hoá, chính trị, đã trao đổi các phái đoàn thân thiện. Cuộc đi thăm Việt Nam của Bác sĩ Xáctônô, Chủ tịch Quốc hội Indônêxia, đã đánh dấu một bước quan trọng trong quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Indônêxia. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đi thăm hữu nghị lần này của chúng tôi sẽ góp phần thắt chặt hơn nữa mối tình anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Chúng tôi mong rằng nhân dân Việt Nam sẽ có dịp đón tiếp người bạn thân thiết của mình là Tổng thống Xucác-nô.

Cuộc gặp gỡ đầy nhiệt tình hôm nay sẽ in sâu mãi trong lòng chúng tôi. Một lần nữa chúng tôi xin chân thành cảm ơn các bạn đã đón tiếp chúng tôi hết sức long trọng và nhiệt liệt.

Chúng tôi xin chúc nhân dân Xurabaia thân mến nhiều hạnh phúc. Bác Hồ gửi lời thăm hỏi các cháu thanh niên và nhi đồng Xurabaia.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia muôn năm!

Tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân các nước Á - Phi muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Tổng thống Xucácô luôn luôn mạnh khoẻ!

Độc lập!

Nói ngày 5-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1818,

ngày 7-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG LỄ NHẬN HUÂN CHƯƠNG DU KÍCH CỦA NƯỚC CỘNG HÒA INĐÔNÊXIA

Tôi rất cảm ơn Tổng thống Xucácno đã tặng cho tôi Huân chương Du kích. Đó là biểu hiện tình đoàn kết thắm thiết giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia anh em, hai bạn chiến đấu đã thắng lợi trong cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa thực dân để giành lại tự do, độc lập.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia đều có thể tự hào đã nêu cao ngọn cờ đấu tranh vũ trang ở Đông Nam Á và đã đánh thắng bọn thực dân. Hai nước chúng ta đều đã chiến thắng, vì chúng ta đã tiến hành một cuộc đấu tranh vũ trang toàn dân và toàn diện, đã khéo áp dụng chiến thuật du kích. Hai dân tộc chúng ta đã làm cho thế giới thấy rằng với lực lượng đoàn kết của toàn dân, thì dù với vũ khí thô sơ, chúng ta cũng đánh thắng thực dân đế quốc.

Trong chín năm kháng chiến, phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực, những toán du kích Việt Nam đã tiêu diệt nhiều sinh lực của địch trên khắp các chiến trường trước mắt và sau lưng địch, góp phần xứng đáng vào thắng lợi Điện Biên Phủ, chấm dứt cuộc chiến tranh thuộc địa của thực dân ở Việt Nam.

Nhân dân Inđônêxia anh em cũng sẵn có truyền thống đấu tranh oanh liệt. Như hồi đầu thế kỷ XIX, vị Anh hùng dân tộc của Inđônêxia Đipônêgrô, suốt 5 năm trời đã lãnh đạo nhân dân vũ trang khởi nghĩa, áp dụng chiến thuật du kích, làm lung lay cả

nền thống trị của bọn thực dân. Sau khi nước Cộng hoà Indônêxia thành lập, để đập tan cuộc xâm lược của thực dân, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Xucác nô, nhân dân Indônêxia đã phát động một cuộc kháng chiến toàn dân và toàn diện, để bảo vệ nền độc lập của mình. Những gương chiến đấu của quân và dân Indônêxia đã cổ vũ chúng tôi rất nhiều trong lúc chúng tôi đang kháng chiến gian khổ chống bọn thực dân Pháp.

Hôm nay, Tổng thống Xucác nô tặng Huân chương Du kích quý giá của nước Cộng hoà Indônêxia cho tôi, tôi rất sung sướng nhận Huân chương và sẽ trao lại vinh dự này cho toàn thể nhân dân Việt Nam. Thay mặt các chiến sĩ du kích và toàn thể nhân dân Việt Nam, tôi xin thành thật cảm ơn Tổng thống Xucác nô và gửi lời chào thân ái đến các chiến sĩ du kích và nhân dân Indônêxia anh dũng.

Nói chiều 7-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1820,
ngày 9-3-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ TẠI SÂN BAY GIA LÂM KHI ĐI THĂM INDÔNÊXIA VỀ

Cuộc đi thăm của chúng tôi đến nước Cộng hoà Indônêxia, đất nước xinh tươi "ba nghìn hòn đảo"¹⁾, với hành trình trên một vạn hai nghìn cây số đường đi, đã kết thúc vô cùng tốt đẹp. Trên đất nước Indônêxia, chúng tôi đi đến đâu cũng được đón tiếp hết sức long trọng, nhiệt tình. Ở đâu cũng "cờ như rừng, người như biển". Có những chặng đường dài 60 cây số, cờ bay phấp phới, người đông nghìn nghịt, nhân dân Indônêxia và các đội dân quân đón chào chúng tôi và hô vang "Độc lập!", lời chào chiến đấu theo tục lệ Indônêxia. Có những cuộc mít tinh lớn đông hàng chục vạn người, hàng chục đoàn thể nhân dân đến chào chúng tôi và gửi lời thăm hỏi bà con Việt Nam. Nhân dân Indônêxia gửi tặng chúng tôi nhiều sản phẩm của địa phương: lúa, mít, sầu riêng, v.v.. Một nhóm nông dân Indônêxia gửi biếu chúng tôi và nông dân ta một con trâu.

Tất cả mối nhiệt tình của Tổng thống Xucácno, của Chính phủ và của nhân dân Indônêxia đối với chúng tôi chính là mối nhiệt tình đối với nhân dân Việt Nam anh dũng chúng ta.

Thanh niên, thiếu niên Indônêxia nhờ Bác Hồ chuyển tới thanh niên, thiếu niên Việt Nam lời hứa hẹn thi đua "Đoàn kết tốt,

1) Nước Indônêxia là một quần đảo, gồm hơn 3.000 hòn đảo (BT).

học tập tốt, lao động tốt, kỷ luật tốt". Chúng tôi xin báo cho các vị đại biểu và toàn thể đồng bào tin mừng: Tổng thống Xucácno đã nhận lời mời sang thăm Việt Nam trong một dịp gần đây.

Chúng tôi xin cảm kích về sự đón tiếp trọng thể, thân tình và nồng nhiệt của Tổng thống U Vin Môn, của Thủ tướng Chính phủ Miến Điện, của các cơ quan lãnh đạo Đảng và chính quyền và các tầng lớp nhân dân Trung Quốc khi chúng tôi ghé lại Rănggun (Thủ đô Miến Điện) và Côn Minh (Trung Quốc).

Nói ngày 11-3-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.197-198.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN

Bác thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ thăm sức khoẻ các cô, các chú và chúc Hội nghị đạt nhiều kết quả.

Hôm nay, Bác nói tóm tắt về nhiệm vụ công đoàn.

Nhiệm vụ của công nhân và công đoàn hiện nay là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn thế, công đoàn phải tổ chức, giáo dục, lãnh đạo công nhân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch của Đảng và Chính phủ đề ra.

Muốn hoàn thành vượt mức kế hoạch thì tất cả công nhân phải làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Muốn làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ, công nhân phải có tinh thần làm chủ nước nhà, làm chủ xã hội, phải có tinh thần trách nhiệm cao, làm cái gì phải làm cho tốt và phải giữ vững kỷ luật lao động.

Cán bộ công đoàn phải tùy khả năng mà cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của công nhân, vì đời sống vật chất và văn hoá có khá thì làm việc mới tốt. Cho nên phải chú ý cải thiện sinh hoạt cho công nhân. Nói chung, công nhân hiện nay đều ăn 18 đồng một tháng, nhưng có nơi ăn tốt, nơi ăn xấu. Nơi ăn xấu là vì cán bộ công đoàn không sẵn sóc đến công việc bếp núc, không cùng ăn, ở với công nhân, là vì có cán bộ công đoàn còn cho công việc bếp nước là hèn hạ, cho rằng công đoàn thì phải có chỉ thị này, thông tri khác mà ít chú ý đến đời sống hàng ngày của công nhân. Ở Trung Quốc, công xã nhân dân tổ chức ăn tốt, hàng ngày hàng tuần thức ăn

thay đổi luôn. Nhưng cũng còn có chỗ cán bộ làm kém vì cán bộ ở đó không sát và người nấu ăn thì cho rằng không có tiền đồ. Thấy thế, Đảng đã động viên nhiều cán bộ về làm việc nấu ăn trong một thời gian để thiết thực rút kinh nghiệm và đẩy mạnh nhiệm vụ nấu ăn cho tốt. Phải biết rằng trong xã hội xã hội chủ nghĩa, cái gì có ích lợi cho nhân dân, cho giai cấp là quan trọng. Việc nấu ăn cũng quan trọng. Sở dĩ Bác phải nói nhiều về mặt này là vì ta phải chú ý hơn nữa đến đời sống vật chất của công nhân.

Về đời sống tinh thần của công nhân cũng vậy. Ở những xí nghiệp, nông trường ở những nơi xa xôi hẻo lánh, anh em công nhân kêu không có điện ảnh tới. Cái đó cũng là do cán bộ văn hoá không chú ý, nhưng mặt khác cũng là vì cán bộ công đoàn không săn sóc đến đời sống tinh thần của công nhân.

Tóm lại, muốn đạt mục đích "đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm" thì cán bộ công đoàn cần phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, lãnh đạo phải dân chủ, phải cùng công nhân đồng cam cộng khổ, phải hoà mình với công nhân thành một khối, phải gương mẫu. Nếu không cùng công nhân hoà thành một khối, là quan liêu.

Công nhân sản xuất tốt hay xấu, có đoàn kết hăng hái sản xuất hay không, đó là những tiêu chuẩn để biết cán bộ công đoàn tốt hay không.

Năm vừa qua, công nhân ta có tiến bộ. Từ nửa năm 1958 về trước, rất ít nơi hoàn thành được kế hoạch sản xuất, có chỗ rất là kém. Nhưng từ tháng 8, tháng 9 trở đi thì có tiến bộ, tháng 10, 11, 12, đại đa số nhà máy, hầm mỏ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, nhưng sự tiến bộ ấy chưa đều và còn tiến bộ chậm. Những nơi hoàn thành được kế hoạch Nhà nước là do công nhân và cán bộ cố gắng, nhưng mặt khác, mức kế hoạch của ta so với các nước bạn đang còn thấp.

Từ tháng 9 năm 1958 trở đi, ta có nhiều kinh nghiệm, có cái tốt, cái xấu. Nhà máy xi măng trong quý IV đã sản xuất được

8 vạn 3 nghìn tấn và hoàn thành kế hoạch năm 1958 trước thời hạn 7 ngày. Ngành đường sắt có nhiều khó khăn vì thiếu xe nhưng vẫn giải quyết được vấn đề vận tải. Bệnh viện Bạch Mai, số thầy và số thuốc vẫn như cũ nhưng nay khám và trị bệnh tốt hơn. Đó là do công đoàn biết tổ chức, lãnh đạo, làm cho mọi người phấn khởi, hăng hái làm việc. Đó là những kinh nghiệm tốt.

Bây giờ Bác nói về những kinh nghiệm xấu. Hỏi rằng công nhân khu mỏ có tốt không? Tốt lắm. Giai cấp công nhân rất tốt. Có nơi làm cải tiến quản lý xí nghiệp không tốt do tại công nhân, là không đúng. Phải nói là tại cán bộ, tại lãnh đạo.

Mỏ Cẩm Phả trong 9 tháng đầu năm 1958 đã để lẫn 85.000 tấn đất đá vào trong than, tổn công sàng, chuyên chở, đào xúc, làm thiệt cho công quỹ của Nhà nước, của nhân dân hơn một triệu đồng. Cái ấy lỗi tại ai? Không phải tại riêng các công đoàn mỏ Cẩm Phả, mà ngay cả công đoàn trung ương trở xuống cũng phải chịu trách nhiệm. Nông trường Tây Hiếu là nơi trồng trọt mà cũng phải cho xe đi mua rau, có khi không có rau mà ăn thì thật là vô lý. Nhiều nơi thiếu giáo dục công nhân về kỷ luật lao động, về ý thức làm chủ và về bảo hộ lao động. Một số nơi đã để xảy ra tai nạn lao động, điều đó rất đáng tiếc. Chúng ta phải quý trọng con người, nhất là công nhân, vì công nhân là vốn quý nhất của xã hội. Chúng ta cần phải hết sức bảo vệ, không để xảy ra tai nạn lao động.

Sở dĩ có những khuyết điểm ấy là do cán bộ công đoàn kém, quan liêu, không đi sát quần chúng, không làm tròn trách nhiệm của Đảng và Chính phủ giao cho.

Ta có nhiều kinh nghiệm tốt, tại sao không phổ biến để tránh những kinh nghiệm xấu. Đó là vì lãnh đạo của công đoàn có nhiều thiếu sót. Ngay tờ báo của công đoàn cũng cần phải xem lại. Báo của công đoàn phải là công cụ giáo dục công nhân, phải nêu đi nêu lại những ưu điểm, những kinh nghiệm tốt của nơi này cho nơi khác học tập, đồng thời cũng phải nêu những khuyết điểm của nơi này cho nơi khác rút kinh nghiệm mà tránh. Tờ báo chưa làm tròn được nhiệm vụ ấy.

Nhiệm vụ trước mắt của công đoàn là phải làm gọn, làm nhanh, làm tốt công tác cải tiến quản lý xí nghiệp để đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, nhất là kế hoạch năm 1959, năm bản lề của kế hoạch 3 năm.

Công tác cải tiến quản lý xí nghiệp bắt đầu từ tháng 10 năm 1958 đến nay đã 6 tháng mà có chỗ mới xong bước một, có chỗ chưa xong. Thế là bước rùa. Làm kéo dài như thế là không tốt. Cần phải nghiên cứu xem vì sao, để làm cho gọn cho tốt. Có như thế mới có thể đẩy mạnh tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay. Trong việc cải tiến quản lý xí nghiệp, nơi nào làm tốt, công đoàn và các xí nghiệp phải cử cán bộ đến tận nơi tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm.

Bây giờ Bác nói mấy nét về Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô. Kết quả của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô và kế hoạch 7 năm của Liên Xô đã được phổ biến và trên báo chí cũng đã nói nhiều. Bác chỉ nói một vài điểm. Từ nay đến khi làm xong kế hoạch 7 năm, năng suất lao động của công nhân sẽ tăng từ 45% đến 65% (...).

Vì sao có được như vậy? Là vì sau Cách mạng Tháng Mười, Liên Xô phải phấn đấu rất gian khổ. Bác còn nhớ, lần đầu tiên Bác sang Liên Xô vào năm 1924¹⁾ tức là 7 năm sau khi cách mạng thành công, đời sống của công nhân, của nhân dân, vẫn còn rất khó khăn. Thứ gì ngon và quý thì để dành bán ra ngoài, đổi lấy máy móc. Ô tô giống như những thùng than biết chạy chứ không được đẹp như bây giờ.

Ở nước ta sau chiến tranh, nếu so với Liên Xô trước đây thì còn sướng hơn nhiều. Bởi vậy bây giờ ta cũng phải tuyên truyền, giáo

1) Theo sách *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.1, tr.231-236, thì ngày 13-6-1923, Chủ tịch Hồ Chí Minh (khi đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) đã bí mật rời Pari đi Liên Xô và ngày 30-6-1923, Người đã tới cảng Pêtrôgrát với hộ chiếu mang tên Chen Vang (BT).

dục cho mọi người thấy điều đó, thấy rằng có phấn đấu gian khổ thì mới có một đời sống sung sướng.

Trong lúc Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô mới khai mạc, thì đã có nhiều xí nghiệp, nông trường viết thư tới Đại hội hứa là sẽ tăng năng suất bảo đảm hoàn thành kế hoạch trước thời hạn từ 2 đến 4 năm. Ở Liên Xô hiện nay có phong trào thi đua lao động cộng sản chủ nghĩa. Khi Bác dự Đại hội ở bên ấy, toàn Liên Xô đã có 35.000 đội thi đua, trong đó có 700 đội đã được công nhận là "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa" vì đã đạt được đủ ba tiêu chuẩn là: sinh hoạt, học tập và lao động đều theo đúng tinh thần cộng sản chủ nghĩa. Cán bộ công đoàn và công nhân ta phải học tập tinh thần thi đua của công nhân Liên Xô.

Nói tóm lại, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có người xã hội chủ nghĩa. Công nhân phải thành người xã hội chủ nghĩa, cán bộ công đoàn trước hết phải là người xã hội chủ nghĩa. Muốn thành người xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, phải chống chủ nghĩa cá nhân, phải có tinh thần làm chủ đất nước, chống tư tưởng làm thuê làm mướn ngày trước, vì bây giờ mình làm cho giai cấp mình, cho con cháu mình. Phải đặt lợi ích của giai cấp và dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, chống thói kèn cựa, suy bì, ích kỷ. Phải có lễ lối làm việc xã hội chủ nghĩa tức là siêng năng, khẩn trương, khiêm tốn, luôn luôn cố gắng tiến bộ làm tròn nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao cho, trước mắt phải làm gọn và tốt công tác cải tiến quản lý xí nghiệp, phải đẩy mạnh tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1959.

Làm được như vậy là giai cấp công nhân và công đoàn thiết thực và tích cực góp phần đấu tranh cho thống nhất nước nhà.

Nói ngày 14-3-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t. V, tr. 199-203.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH VƯƠNG QUỐC NÊPAN

Kính gửi Quốc vương Nêpan,

Nhân dịp Ngày Quốc khánh lần thứ 8 của Vương quốc Nêpan, thay mặt Chính phủ và nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Quốc vương và nhân dân Nêpan lời chào mừng nhiệt liệt.

Kính chúc nhân dân Nêpan, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng đất nước Nêpan ngày càng giàu mạnh.

Kính chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Nêpan ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo Nhân dân, số 1825,
ngày 14-3-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Gần đây cán bộ và đồng bào Nam Định đã cố gắng chống hạn, giải quyết được 4 vạn mẫu, nhưng cũng còn hơn 2 vạn mẫu bị hạn, cần phải tranh thủ, cố gắng giải quyết cho hết.

Nam Định có khuyết điểm là không biết giữ nước (như Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc). Ở ta, tuy nông nghiệp lạc hậu nhưng nhân dân nói chung, các cụ già nói riêng có rất nhiều kinh nghiệm giữ nước. Vì cán bộ không nhìn xa, không gần gũi, học hỏi kinh nghiệm quần chúng nên không biết giữ nước.

Còn vì sao Nam Định dân đông, nguồn nước nhiều mà diện tích hạn rộng thế?

Đó là vì tư tưởng chưa thông, sợ khó, sợ khổ. Vì sợ khó, sợ khổ nên đào mương, vét kênh, tát nước, gánh nước tưới kém.

Ở Nam Định, lãnh đạo tỉnh, huyện, xã kém quyết tâm. Gần đây có quyết tâm, nhưng còn phải bền bỉ biến quyết tâm ấy thành quyết tâm của tất cả cán bộ và quần chúng.

Do thiếu quyết tâm ấy mà nảy ra bệnh ỷ lại vào cấp trên, ỷ lại vào bộ đội giúp, ỷ lại vào máy bơm, ỷ lại vào trời.

Trời đã làm ra hạn, lụt, sâu bọ, bệnh tật. Vì vậy ta không ỷ lại vào trời mà phải chống lại trời. Mùa trước đây nhân dân đã "vắt đất ra nước thay trời làm mưa" thì nay phải tiếp tục thực hiện.

Vì khuyết điểm như thế cho nên Nam Định còn hơn 2 vạn mẫu bị hạn. Bây giờ cứ tính trung bình với cố gắng đã làm được, mỗi

mẫu tây là 2 tấn 500 thôi, thì nếu để mất 23.000 mẫu tức là mất 57.500 tấn thóc.

Một khuyết điểm nữa là hoa màu ở đây năm nay cũng kém. Lúa và hoa màu hai cái phải đi đôi với nhau, cái nọ giúp cho cái kia. Nếu hoa màu, cây công nghiệp không có, kém thì rồi cũng ảnh hưởng đến lúa. Lúa kém ảnh hưởng đến hoa màu. Hoa màu, cây công nghiệp, chăn nuôi phải rất chú ý.

Giờ đây phải tập trung lực lượng lại, tìm nguồn nước, khơi mương rãnh mà tát, phải có kế hoạch giữ nước và trong lúc chống hạn, phòng hạn thì phải có kế hoạch phòng úng.

Muốn làm tròn nhiệm vụ ấy phải chống tư tưởng bảo thủ, tư tưởng sợ khó, tư tưởng mệt mỏi, tư tưởng ỷ lại, tức là phải quyết tâm, quyết tâm và quyết tâm nữa, quyết tâm mãi làm cho đến thắng lợi.

Ngoài những việc trên, nhân dân ta phải phòng sâu và diệt sâu, phòng chống bệnh cúm. Việc phòng và chống bệnh cúm là nhiệm vụ của mọi cán bộ và nhân dân không phải chỉ riêng ngành y tế. Đồng thời với các nhiệm vụ trên, cần củng cố các tổ đổi công, các hợp tác xã, làm cho tổ đổi công, hợp tác xã đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau và giúp đỡ những đồng bào còn làm riêng lẻ. Đặc biệt là phải cố gắng thi đua bảo đảm cấy hết diện tích, tương trợ giúp đỡ nhau cả về vật chất và tinh thần, nhất là đối với một số đồng bào hiện nay còn thiếu thốn để bảo đảm sản xuất, bảo đảm vụ Đông - Xuân thắng lợi.

Nhân dịp này Bác trao lại cho tỉnh 12 huy hiệu của Bác để làm giải thưởng cho đơn vị, cá nhân nào có thành tích chống hạn khá.

Nói ngày 15-3-1959.

In trong sách *Nam Hà làm theo lời Bác*,

Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Nam Hà,

1975, tr. 59-61.

LỜI CĂN DẶN ĐẢNG ỦY NHÀ MÁY DỆT NAM ĐỊNH

1. Phải làm công tác phát động quần chúng cải tiến quản lý xí nghiệp gọn và tốt. Về thời gian và các bước đi, cần vận dụng linh hoạt. Nhà máy bắt đầu phát động từ tháng 11, đến nay đã được 5 tháng mà chưa mở rộng ra cho công nhân học tập. Thế là dài quá. Kéo dài sẽ làm cho công nhân mệt. Nhưng làm ngắn thì phải bảo đảm làm tốt; ngắn và qua loa, làm không tốt thì cũng không được.

2. Không được để hụt mức sản xuất. Phải bảo đảm kế hoạch cả về sản lượng và chất lượng. Phải làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Mức sản xuất có cao hơn năm ngoái, nhưng không phải là cao quá. Không kể Liên Xô, nếu chỉ so sánh với Trung Quốc và Triều Tiên thì mức sản xuất của ta còn quá thấp. Và lại ta đang có phong trào thi đua với công nhân Nhà máy dệt Bình Nhưỡng (Triều Tiên). Sản xuất hụt mức là tại cán bộ, tại lãnh đạo. Các cô, các chú chưa biết tuyên truyền giải thích cho công nhân, cho đảng viên và đoàn viên thanh niên, làm cho quyết tâm của lãnh đạo trở thành quyết tâm của toàn thể đảng viên, đoàn viên và công nhân. Trong một trận chiến đấu, thắng là do toàn thể bộ đội, bại là do người chỉ huy. Người chỉ huy biết trông nom bộ đội, cảm thông bộ đội, có kế hoạch đúng và biết tổ chức động viên bộ đội thì sẽ đánh thắng. Người chỉ huy kém thì sẽ thất bại. Trong công xưởng cũng vậy.

3. Cán bộ lãnh đạo, đảng viên, đoàn viên thanh niên cũng như cán bộ công đoàn phải xung phong gương mẫu. Nội bộ lãnh đạo

phải đoàn kết nhất trí, cán bộ phải đi vào công nhân, phải sắp xếp công việc để mỗi tuần tham gia lao động một ngày. Phải lắng nghe sáng kiến và lời phê bình của công nhân, phải thật sự dựa vào công nhân, đi đúng đường lối quần chúng, nắm vững chính sách của Đảng.

4. Công nhân bây giờ làm chủ, không phải đi làm thuê như trước, phải khéo tổ chức công nhân tham gia quản lý nhà máy. Phải động viên công nhân có gì nói hết, ý kiến công nhân có đúng, có sai, nhưng đúng nhiều hơn. Thí dụ: Công nhân yêu cầu tổ chức giữ trẻ cho tốt là đúng, lãnh đạo phải chăm lo thực hiện. Nhưng cũng có chỗ sai: Như một số anh chị em công nhân kêu lương ít thì phải giải thích và để công nhân thảo luận cho rõ: hoàn cảnh đất nước bị chiến tranh tàn phá, lại tạm bị chia cắt, phải xây dựng nhiều, bây giờ công nhân phải khắc phục khó khăn. Bao giờ sản xuất nhiều, rẻ, Nhà nước mới có thể tăng thêm phúc lợi cho công nhân. Liên Xô và Trung Quốc lúc đầu cũng vậy. Nếu các cô, các chú biết giải thích thì công nhân nhất định sẽ hiểu, sẽ tin.

5. Phải chú trọng công tác phát triển đảng viên và đoàn viên thanh niên. Đảng viên và đoàn viên mới có hơn 1.600 trong số hơn 1 vạn công nhân. Như thế còn ít, phải chăm lo bồi dưỡng và phát triển những công nhân có đủ tiêu chuẩn vào Đảng và Đoàn. Đảng uỷ phải chú trọng bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ nữ, nhất là trong nhà máy, quá nửa công nhân là phụ nữ.

Hôm nay, Bác đi chống hạn bận không đến thăm công nhân được. Bác nhờ các chú, các cô chuyển lời Bác hỏi thăm anh chị em công nhân và gia đình công nhân.

Nói ngày 15-3-1959.

In trong sách *Nam Hà làm theo lời Bác*,

Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Nam Hà,

1975, tr. 62-65.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI BIỂU CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Vừa qua tình hình chống hạn tuy có khá hơn nhưng vẫn chưa đủ. Đào đất để chống hạn còn ít. Mức bình quân của Ninh Bình mới trên hai thước khối, của Nam Định mới có một thước khối. Có hạn là do không biết giữ nước như Yên Khánh, Yên Mô, Gia Viễn (Ninh Bình), Vụ Bản, Ý Yên (Nam Định). Còn hạn là do lãnh đạo tuy có cố gắng nhưng thiếu quyết tâm bền bỉ, thiếu liên tục, từ xã đến huyện, tỉnh, thiếu kế hoạch chung nên tốn công nhiều mà ít kết quả. Khuyết điểm nữa là không chú ý đúng mức đến hoa màu, cây công nghiệp và chăn nuôi.

Cán bộ phải có quyết tâm chống hạn và quyết tâm phải liên tục, bền bỉ. Biến quyết tâm của cán bộ thành quyết tâm của nhân dân, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau giữa các xóm, các xã, các huyện, các tỉnh. Quyết tâm và đoàn kết để chống hạn và đẩy mạnh vụ sản xuất Đông - Xuân. Muốn chống hạn tốt, phải tùy từng địa phương mà làm các việc đào mương, đào giếng, tát nước, giữ nước. Mỗi xã phải có kế hoạch nhỏ của xã mình; huyện, tỉnh phải có kế hoạch chung để điều hoà, phối hợp.

Trong khi chống hạn, phải đồng thời có kế hoạch phòng hạn, phòng úng. Cán bộ và nhân dân phải chống những tư tưởng bảo thủ, sợ khó, sợ khổ, ỷ lại. Ruộng có đủ nước, còn cần phải đủ phân thì lúa mới tốt. Mức bình quân 3,6 tấn phân một mẫu tây như

Ninh Bình là còn ít quá. Phải cố gắng bón nhiều phân hơn nữa. Phải chăm bón tốt và phải phòng sâu, trừ sâu và phòng cúm nữa.

Toàn thể đảng viên, đoàn viên thanh niên phải gương mẫu, tất cả các hợp tác xã và tổ đổi công cũng phải gương mẫu làm đầu tàu, giúp đỡ những người còn làm ăn riêng lẻ. Nhân dân ta đã anh dũng trong kháng chiến, cần phải anh dũng trong sản xuất. Chúng ta phải thắng thiên tai, hạn hán, bão lụt, v.v., để sản xuất càng ngày càng được nhiều, đem lại hạnh phúc cho nhân dân, đưa nước nhà tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Nói ngày 15-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1828,

ngày 17-3-1959.

DIỄN VĂN TRONG BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÀI TỔNG THỐNG R. PRAXÁT

*Kính thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị,
Thưa các bạn,*

Hôm nay, tôi rất sung sướng được đón tiếp Tổng thống.

Tổng thống là người đã suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ. Ngài lại là một vị chiến sĩ lão thành luôn luôn đấu tranh cho hoà bình thế giới và hữu nghị giữa các dân tộc. Ngài là một người đạo cao đức trọng, nêu gương sáng cho mọi người chúng ta noi theo.

Tuy tuổi đã cao, công việc ở trong nước rất bận, nhưng cũng vì hoà bình và hữu nghị của các dân tộc, mà Tổng thống đã không ngại đường xá xa xôi, thân hành mang tình hữu nghị của nhân dân Ấn Độ đến cho nhân dân Việt Nam.

Hiện nay, tình hình thế giới đã có nhiều chuyển biến có lợi cho hoà bình, lực lượng hoà bình và dân chủ trên thế giới đã có những phát triển mới và những tiến bộ chưa từng thấy.

Trong công cuộc bảo vệ hoà bình chống chiến tranh, củng cố tình hữu nghị giữa các dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống, nước Cộng hoà Ấn Độ đã có nhiều cống hiến rất quý báu.

Giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Ấn Độ, quan hệ hữu nghị ngày càng được phát triển trên cơ sở Panch Sheela. Nhân dân Việt Nam rất cảm ơn sự đồng tình và ủng hộ

của nhân dân Ấn Độ đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của chúng tôi. Hiện nay, toàn thể nhân dân Việt Nam từ Nam chí Bắc đang đấu tranh để thống nhất nước nhà. Đó là nguyện vọng tha thiết nhất của nhân dân Việt Nam và cũng là một đảm bảo cho nền hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới. Nhân dân Việt Nam rất xem trọng sự đóng góp của Ấn Độ trong công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới, đặc biệt là công cuộc gìn giữ hoà bình ở Đông Dương mà Ấn Độ có trọng trách là Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế giám sát và kiểm soát. Nhân dân Việt Nam mong rằng Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương phải được thi hành đầy đủ. Tôi chắc rằng cuộc đến thăm nước chúng tôi lần này của Tổng thống sẽ làm cho tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta được củng cố và phát triển thêm mãi và tăng cường thêm mãi tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi.

Tôi đề nghị các bạn nâng cốc:

Chúc sức khoẻ của Tổng thống Bác sĩ Ragiăngđra Praxát.

Chúc sức khoẻ của các vị có mặt ở đây hôm nay.

Chúc sự phồn vinh của nước Cộng hoà Ấn Độ.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ấn Độ ngày càng bền vững.

Hoà bình thế giới muôn năm!

Độc tối 22-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1834,

ngày 23-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA TỔNG THỐNG R. PRAXÁT

*Kính thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị,
Thưa các bạn,*

Tôi rất cảm ơn những lời thân thiết của Tổng thống đối với nhân dân Việt Nam.

Tổng thống Ragiängdra Praxát đã có nhiều cống hiến to lớn cho công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cũng như cho công cuộc tăng cường tình hữu nghị giữa các nước Á - Phi và cho sự nghiệp giữ gìn hoà bình thế giới. Nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất biết ơn Tổng thống, Chính phủ Ấn Độ và nhân dân Ấn Độ đã đồng tình và ủng hộ nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trước kia và trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà hiện nay. Suốt đời hy sinh phấn đấu cho độc lập dân tộc, hoà bình và hữu nghị, đạo đức cao quý của Tổng thống đã nêu một tấm gương sáng cho mọi người yêu Tổ quốc, yêu hoà bình.

Được đón tiếp Tổng thống, nhân dân Việt Nam được nhìn thấy người tiêu biểu vĩ đại cho những đức tính yêu nước, cần lao và anh dũng của nhân dân Ấn Độ anh em. Tuy Tổng thống chỉ lưu lại nước chúng tôi một thời gian quá ngắn, nhưng Tổng thống đã để lại trong lòng mỗi người dân Việt Nam một mối tình thân ái rất nồng nàn.

Tôi tin rằng cuộc đi thăm lần này của Tổng thống sẽ thắt chặt thêm nữa tình hữu nghị sẵn có giữa nhân dân hai nước chúng ta. Với sức đoàn kết của nhân dân Việt Nam và Ấn Độ và của các dân tộc Á - Phi cùng nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, hai nước chúng ta nhất định sẽ vượt được mọi khó khăn và sẽ thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng nước nhà giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào việc bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

Nhân dịp này, tôi đề nghị nâng cốc:

Chúc sức khoẻ của Tổng thống Ragiăngdra Praxát.

Chúc sức khoẻ các vị cùng đi với Tổng thống.

Tình hữu nghị Việt - Ấn muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Độc ngày 24-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1836,

ngày 25-3-1959.

LỜI TIỄN TỔNG THỐNG R. PRAXÁT

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Tiến đưa Tổng thống hôm nay, tuy chúng tôi rất buồn ngủi luyến tiếc, nhưng đồng thời chúng tôi cũng cảm thấy vui mừng, vì cuộc đến thăm của Ngài đã làm cho nhân dân hai nước chúng ta càng gần gũi nhau hơn, càng yêu mến nhau hơn. Tổng thống đã để lại cho nhân dân Việt Nam mối tình thắm thiết của nhân dân Ấn Độ anh em. Trong những cuộc nói chuyện, chúng ta đã nhất trí với nhau về nhiều vấn đề, nhất là trong sự mong muốn tình hữu nghị giữa các dân tộc Á - Phi ngày càng củng cố, phát triển và quan hệ giữa hai nước chúng ta ngày càng thêm vững chắc. Nói tóm lại, Tổng thống đến thăm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã củng cố thêm nữa lực lượng hoà bình ở Á - Phi và trên thế giới.

Trước lúc Ngài từ giã đất nước chúng tôi, tôi trân trọng nhờ Ngài chuyển đến Chính phủ và nhân dân Ấn Độ anh em mối tình đoàn kết hữu nghị thắm thiết của toàn thể nhân dân Việt Nam. Tôi cũng trân trọng nhờ Ngài chuyển đến Phó Tổng thống Radacrixnan và Thủ tướng Nêru lời chúc mừng thân ái của chúng tôi.

Kính chúc Tổng thống và các vị cùng đi với Ngài lên đường bình an mạnh khoẻ.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Ấn
Độ muôn năm!
Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 25-3-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1837,
ngày 26-3-1959.

TRẢ LỜI BÁO ĐẢNG VÀ THÔNG TẤN XÃ HUNGARI VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC

- Mười năm qua, ở châu Á đã có một sự thay đổi lớn lao. Mười năm trước đây, đế quốc Mỹ và bọn Tưởng Giới Thạch còn thống trị trên lục địa Trung Quốc, nhiều nước khác chưa giành được độc lập, nhưng ngày nay, đại đa số các dân tộc của châu Á đã có một đời sống độc lập. Một số nước như Trung Quốc, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhiều nước khác như Ấn Độ, Indônêxia, Miến Điện... cũng đang nỗ lực để xây dựng nền kinh tế của mình và cải thiện đời sống của nhân dân. Điều này không làm cho bọn đế quốc vừa ý. Chúng âm mưu can thiệp và đã can thiệp vào Đài Loan, miền Nam Triều Tiên, miền Nam Việt Nam và nhiều nơi khác. Chúng dùng Khối xâm lược Đông Nam Á chống lại nhân dân châu Á. Nhưng thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ về tay nhân dân.

Bản Tuyên bố của các đảng cộng sản và công nhân 12 nước xã hội chủ nghĩa tại Mátxcơva năm 1957 đã phân tích vấn đề này rất rõ. Bản Tuyên bố đã chỉ ra một cách đúng đắn rằng các dân tộc châu Á cũng như châu Phi và châu Mỹ Latinh đã vững vàng tiến bước trên con đường độc lập và tiến bộ không gì ngăn cản nổi. Những cố gắng và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cuộc đấu tranh vĩ đại nhằm chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân.

- Hai nước Indônêxia và Việt Nam có những vấn đề giống nhau. Chính sách của hai nước giống nhau ở chỗ cùng chống thực dân và đế quốc, bảo vệ hoà bình và bảo vệ những nguyên tắc của Hội nghị Băngđung. Cũng như nhân dân Việt Nam đấu tranh cho sự thống nhất của Tổ quốc, nhân dân Indônêxia đấu tranh để giải phóng miền Tây Iriăng.

... Kế hoạch 7 năm của Liên Xô là một nguồn cổ vũ lớn đối với giai cấp công nhân và nhân dân lao động các nước xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa. Nhiệm vụ trước mắt của nhân dân Việt Nam là tăng cường cố gắng để hoàn thành kế hoạch 3 năm, nâng cao mức sống của nhân dân. Về mặt này, Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác, trong đó có Hunggari đã giúp đỡ nhân dân Việt Nam rất nhiều. Sự cố gắng bản thân của nhân dân Việt Nam cùng với những sự giúp đỡ lớn lao đó sẽ đảm bảo hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam một cách tốt đẹp nhất. Công cuộc công nghiệp hoá ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đang phát triển nhanh chóng. Tới năm 1960, công cuộc hợp tác hoá nông nghiệp sẽ hoàn thành về căn bản: Từ 60% tới 70% ruộng đất sẽ do các hợp tác xã cày cấy. Phong trào chống nạn mù chữ đã thu được những thành tích to lớn. Trước đây 95% nhân dân Việt Nam mù chữ. Hiện nay, 95% nhân dân đã biết đọc biết viết. Nhiệm vụ quan trọng nhất của nhân dân Việt Nam hiện nay là thống nhất đất nước. Công cuộc thống nhất nước Việt Nam có triển vọng tốt. Tuy còn rất nhiều khó khăn nhưng nhân dân Việt Nam tin chắc rằng thắng lợi là thuộc về mình và đất nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất.

Cuối cùng, tôi nhờ các báo Hunggari chuyển lời chào mừng anh em đến Đảng Công nhân xã hội chủ nghĩa và toàn thể nhân dân Hunggari và gửi nhiều cái hôn đến các cháu thiếu nhi Hunggari. Tôi chúc nhân dân Hunggari anh em thi đua hoàn thành kế hoạch 3 năm trước thời hạn. Điều đó sẽ là một sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân Việt Nam trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch

3 năm của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, bởi vì mỗi bước tiến của bất cứ một nước xã hội chủ nghĩa nào cũng có ảnh hưởng tốt đến các nước xã hội chủ nghĩa khác.

Trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tất nhiên có nhiều khó khăn trở ngại. Nhưng với tinh thần đoàn kết thống nhất, với ý chí kiên trì và dũng cảm, chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, trở ngại và sẽ thu được thắng lợi.

Trả lời ngày 27-3-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr. 210-212.

DIỆN MỪNG NGÀY TUYNIDI TUYÊN BỐ ĐỘC LẬP

Kính gửi Tổng thống Buốcghiba,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ ba ngày Tuynidi tuyên bố độc lập, thay mặt Chính phủ, nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi hân hạnh gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân Tuynidi những lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Tuynidi ngày càng phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 1840,
ngày 29-3-1959.

BÀI NÓI VỚI CÁN BỘ VÀ CÔNG NHÂN CÔNG TRƯỜNG ĐÈO NAI, CẨM PHẢ

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về thăm các cô, các chú và cảm ơn các đồng chí chuyên gia Liên Xô công tác tại khu mỏ.

Trước hết, Bác khen ngợi những cố gắng của cán bộ và công nhân mỏ trong thời gian vừa qua, nhất là từ tháng 8-1958 tới nay, công nhân đã có tiến bộ trong sản xuất, giữ gìn máy móc. Những tiến bộ đó chưa phải đã hoàn toàn 100%, cần cố gắng hơn nữa để tiến bộ mãi.

Cán bộ Đảng, thanh niên, công đoàn đã gần gũi anh chị em công nhân hơn trước, nhưng mới chỉ là bước đầu.

Nhưng trong sản xuất, các cô, các chú còn nhiều khuyết điểm cần phải sửa chữa, ở đây Bác chỉ nêu vài điểm:

1. Chất lượng than còn kém lắm: Than ta sản xuất ra, có xuất khẩu sang các nước anh em, nếu than tốt các anh em sẽ dùng tốt, nếu than xấu chắc anh em cũng phàn nàn. Sở dĩ phẩm chất than kém một phần do công nhân chưa cố gắng đúng mức, một phần do cán bộ thiếu quan tâm chăm sóc, trong sản xuất làm vượt mức kế hoạch, nhưng phải chú ý đảm bảo chất lượng tốt. Chúng ta không muốn mua hàng xấu thì làm than bán cho các nước anh em phải làm tốt mới đúng.

2. Về than cục còn chưa bảo đảm đúng tỷ lệ quy định. Phải thấy đó là một điều thật lớn vì giá trị than cục hơn than cám nhiều.

3. Giữ gìn lao động còn kém. Một công nhân bất kỳ nam hay nữ đều rất quý báu, chẳng những quý cho gia đình các cô, các chú mà còn quý cho Đảng, Chính phủ và nhân dân nữa. Nếu để xảy ra tai nạn là thiệt chung cho bản thân, gia đình, cho Đảng, Chính phủ và nhân dân. Người bị nạn không đi làm được, gia đình sẽ gặp khó khăn, sức lao động của nhân dân do vậy cũng kém sút. Vì thế chúng ta phải hết sức bảo vệ an toàn lao động, bảo vệ tính mạng người công nhân.

- Cán bộ có cố gắng nhưng chưa đầy đủ và còn một số cán bộ quan liêu mệnh lệnh. Cần phải gần gũi, giúp đỡ công nhân sản xuất; công nhân và cán bộ đoàn kết thành một khối thì làm gì cũng được.

- Trước đây bốn năm năm, khu mỏ này của thực dân Pháp, công nhân còn là nô lệ bị bóc lột và đàn áp khổ cực. Ngày nay khu mỏ là của nhân dân nói chung và của công nhân nói riêng. Công nhân là giai cấp lãnh đạo, là chủ khu mỏ thì phải làm sao cho xứng đáng; để xe máy hỏng, lưỡi biếng, lãng phí đều không xứng đáng vai trò làm chủ cả. Muốn làm những người chủ xứng đáng thì phải thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Bây giờ chúng ta làm cho mình, cho nhân dân và cho con cháu chúng ta nữa.

- Công nhân Liên Xô đời sống hiện nay sung sướng... vì ai cũng biết công nhân Liên Xô sản xuất nhiều nên hàng hoá rẻ. Ví dụ: Nhà máy sợi mua than tốt, rẻ, thì bán vải rẻ, đời sống sẽ dễ chịu; nông dân mua than đắt, vải đắt, sẽ bán gạo đắt, rau đắt thì không thể nào có sung sướng được. Các cô, các chú muốn sung sướng như công nhân Liên Xô thì cũng phải làm như công nhân Liên Xô. Tới năm 1965 năng suất lao động của công nhân Liên Xô so với năm 1958 sẽ tăng hơn từ 45% đến 65% (ví dụ: 1 người làm một ngày 1 tấn than trong năm 1958 thì đến năm 1965 có thể làm tới 1.650 cân). Muốn làm được như vậy phải có tư tưởng làm chủ nước nhà của giai cấp công nhân, phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải có tinh thần trách nhiệm. Có tinh thần trách nhiệm là

phải làm được nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Ví dụ: Quét nhà phải quét cho sạch, lái xe phải tiết kiệm xăng dầu, đi đúng giờ và chỗ được nhiều; cái gì cũng rẻ thì đời sống mới sung sướng.

Công nhân ở đây và ở Hòn Gai đều khá, nhưng nghe nói ở Hòn Gai công nhân có nhiều kinh nghiệm tốt; bộ đội cũng có nhiều kinh nghiệm tốt, sao các cô, các chú không học tập. Trách nhiệm đó là của các cô, các chú và cả cán bộ nữa.

- Một điểm nữa là phải cố gắng thi đua, thi đua liên tục, mọi ngành, mọi người thi đua. Muốn thi đua tốt phải giúp đỡ lẫn nhau, người giỏi giúp người kém để cùng tiến bộ. Thi đua để đoàn kết, đoàn kết để thi đua.

- Bác được biết trong tháng tư tới ở đây sẽ học về cải tiến quản lý xí nghiệp, cần phải học tập cho tốt. Vậy quản lý xí nghiệp là gì?

Hiện nay, trong xí nghiệp, cán bộ chỉ biết quản lý, không biết lao động. Công nhân chỉ biết lao động không biết quản lý, như vậy là xí nghiệp có hai hạng người, một hạng chỉ biết quản lý nên dễ quan liêu, mệnh lệnh, sáng kiến của công nhân đưa lên thường bị xếp tử, một hạng chỉ biết lao động là không làm tròn nhiệm vụ quản lý của người chủ nước nhà. Bây giờ học tập quản lý xí nghiệp, cán bộ phải tham gia lao động với công nhân. Ví dụ: Bí thư chi bộ, quản đốc công trường, v.v., mỗi tuần lao động một ngày; cán bộ trực tiếp khác phải bớt cạo giấy để có thể nửa ngày làm chuyên môn, nửa ngày lao động. Cán bộ tham gia lao động rất có ích lợi, ví dụ: Công nhân thiếu một cái cuốc hay cái đèn phải đề nghị lên tổ trưởng, tổ trưởng lên tầng trưởng, tầng trưởng lên ca trưởng, ca trưởng lên quản đốc, quản đốc lên kho; cái cuốc lại từ kho xuống quản đốc, xuống ca, xuống tầng, xuống tổ, rồi mới đến công nhân, mất nhiều thì giờ. Nếu quản đốc đến tận nơi biết thiếu cuốc thì chỉ vài giờ sau là có cuốc ngay. Vì cứ ngồi ở trên sẽ không biết công nhân đói no, lạnh rách, không biết sáng kiến của quần chúng mà tiếp thu và áp dụng được.

Trong học tập quản lý xí nghiệp, cán bộ, công nhân phải đoàn kết thành một khối thì quản lý mới tốt, mới tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm thành công. Muốn vậy phải phê bình, tự phê bình. Từ trước cán bộ, công nhân tách rời nhau nên cán bộ có làm sai công nhân không biết, có cán bộ lại làm ngơ cho nhau không phê bình thẳng thắn; công nhân có khuyết điểm, cán bộ vì ngồi xa nên cũng không biết thế nào mà phê bình cho đúng. Trong học tập, cán bộ và công nhân phải phê bình nhau thẳng thắn, có đúng nói đúng, có sai nói sai, không sợ mất thể diện; có khuyết điểm nói ra để giúp đỡ nhau sửa chữa. Trước đây do cán bộ xa và lãnh đạo không khéo nên công nhân chưa dám nói, nay thì cán bộ và công nhân phải phê bình thật sự để cùng nhau sửa chữa khuyết điểm. Muốn biết ưu điểm nhiều hay ít phải xem ở tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Trước kia, trong quản lý xí nghiệp thiếu dân chủ, bây giờ sau học tập, công nhân phải giúp cán bộ sửa chữa, phê bình để xây dựng, để cải tiến quản lý xí nghiệp chứ không phải là nói lung tung, phê bình làm cho xí nghiệp tiến bộ, công nhân và cán bộ ngày càng đoàn kết.

- Bác nói thêm về sản xuất. Vừa qua, công nhân ta có cố gắng nhưng phẩm chất than còn kém, số lượng còn thấp, phải cố gắng nhiều hơn nữa. Ở Trung Quốc mức bình quân một công nhân (kể cả gián tiếp) một ngày sản xuất được 1 tấn 900, ở ta chỉ có 500 cân, như vậy ta so với nước bạn còn ít quá. Ở Trung Quốc đào than ở sâu có chỗ tới nghìn thước, khó khăn hơn, ở ta làm lộ thiên thuận lợi hơn. Nếu công nhân Trung Quốc hỏi thăm các cô, các chú làm một ngày được bao nhiêu, chắc chúng ta cũng lấy làm xấu hổ.

- Lại nói về sản lượng than hàng năm ở các nước bạn: Triều Tiên, nước còn nhỏ hơn ta mà sản xuất 10 triệu 78 vạn tấn; Trung Quốc 270 triệu tấn; Liên Xô 540 triệu tấn. Vì sao nhân dân Liên Xô họ sung sướng hơn nhân dân Trung Quốc, nhân dân Trung Quốc sướng hơn ta? Cứ nhìn vào số lượng than sản xuất ra cũng đủ rõ. Nói đến mỏ Cẩm Phả là một mỏ lớn nhất, một năm sản xuất

được 1 triệu 34 vạn tấn than, như thế còn ít lắm. Vậy muốn cải thiện đời sống phải đào than nhiều, phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải đoàn kết giữa công nhân với cán bộ, giữa cán bộ với cán bộ, giữa công nhân với công nhân.

- Bây giờ xí nghiệp sắp sơ kết thi đua ba tháng đầu năm. Bác gửi tặng 10 giải thưởng cho ngành nào, cá nhân nào có nhiều thành tích hơn cả. Hôm nay, Bác đến thăm nói chuyện với các cô, các chú làm các cô, các chú mất hơn một giờ sản xuất, vậy các cô, các chú cố gắng làm thế nào mà bù lại.

Nói ngày 30-3-1959.

In trong sách *Bác Hồ với công nhân
và nhân dân các dân tộc Quảng Ninh*,
Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng
tỉnh Quảng Ninh, 1971, tr. 48-52.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ CÁC NGÀNH QUÂN, DÂN, CHÍNH, ĐẢNG HẢI PHÒNG

Hôm nay, Bác qua đây thăm các cô, các chú, nhân tiện Bác nói chuyện với các cô, các chú về một số việc:

Đầu tiên, Bác nói về công nghiệp. Công nghiệp Hải Phòng rất quan trọng, quan trọng đối với cả nước. Vì thế Hải Phòng phải rất cố gắng, vừa qua các cô các chú cũng có nhiều cố gắng. Công nghiệp Hải Phòng đã có tiến bộ, nhưng so với mức yêu cầu thì còn thấp. Trước đây thì có tiến bộ, nhưng so với khả năng của bản thân mình, so với sự giúp đỡ của các nước bạn thì còn kém. So với các nước bạn, như Liên Xô thì không nói làm gì, so với Triều Tiên thôi ta cũng ở mức thấp lắm. Quý I vừa qua Hải Phòng không hoàn thành kế hoạch, có đúng không? Vậy thì quý II các cô các chú phải cố gắng hết sức, không những hoàn thành kế hoạch quý II mà lại còn bù lại quý I nữa.

Phải đẩy mạnh sản xuất. Muốn sản xuất tốt, phải quản lý sản xuất cho tốt. Phải cải tiến quản lý xí nghiệp. Trong khi cải tiến quản lý vẫn phải sản xuất tốt, cải tiến quản lý và sản xuất phải đi song song, phải làm gọn, làm tốt công tác cải tiến quản lý. Bác nghe báo cáo thấy ở đây bước 1 có một số xí nghiệp làm tốt, một số làm vừa, một số làm kém. Có đúng không? Nơi nào làm kém, làm vừa phải học kinh nghiệm nơi làm tốt, nơi làm tốt phải làm tốt hơn. Phải chú ý học kinh nghiệm ở các nơi, nhất là bộ đội có nhiều

kinh nghiệm tốt. Phải chú ý phổ biến kinh nghiệm, cả kinh nghiệm tốt để theo, kinh nghiệm xấu để tránh.

Quản lý xí nghiệp phải dân chủ. Các chú có biết dân chủ là thế nào không? Là cán bộ Đảng, công đoàn, thanh niên lao động, nhất là cán bộ kỹ thuật phải tự phê bình thật thà, phê bình xây dựng. Công nhân cũng tự phê bình chu đáo. Như thế mới đoàn kết được, có đoàn kết được công nhân và cán bộ mới đi đến cải tiến quản lý được tốt. Cán bộ phải tham gia lao động, công nhân phải tham gia quản lý. Nói thì dễ, nhưng làm thì không phải dễ. Xí nghiệp xã hội chủ nghĩa thì công nhân làm chủ, nhưng thực sự công nhân chưa làm chủ, cán bộ cũng chưa làm chủ. Vì công nhân chỉ biết lao động sản xuất mà không biết quản lý, cán bộ chỉ biết quản lý mà không biết lao động. Như thế là trong xí nghiệp có hai hạng người, hạng người chỉ biết lao động và hạng người chỉ biết quản lý, đoàn kết vì thế mà không chặt chẽ. Nay cán bộ phải lao động, đi sát công nhân, để bớt dần rồi tiêu diệt quan liêu, mệnh lệnh, bảo thủ, giấy tờ.

Công nhân tham gia quản lý cũng không phải dễ, vì lúc đầu chưa quen. Nhưng cán bộ phải tin, phải dựa vào công nhân, phải hoan nghênh sáng kiến của công nhân. Kinh nghiệm cho biết là công nhân biết quản lý rất mau, rất tốt. Phải tin tưởng ở óc sáng tạo, trí thông minh sáng tạo của công nhân. Làm thế nào cho công nhân thấy được mình là chủ, cán bộ và công nhân không phải là hai hạng người, mà là đồng chí. Có thế mới đưa miền Bắc tiến nhanh lên chủ nghĩa xã hội được.

Muốn tăng gia sản xuất, cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động và những phần tử tích cực trong công đoàn phải làm gương mẫu.

Vì sao tăng gia sản xuất chưa đẩy mạnh, kế hoạch quý I không hoàn thành? Cố nhiên có những khó khăn này khác, nhưng chưa khắc phục được khó khăn là do chưa phát huy được hết sáng kiến của công nhân. Một số cán bộ còn quan liêu, bảo

thủ, không chịu nghe ý kiến công nhân, chèn ép sáng kiến của công nhân. Như ở nhà máy xi măng xảy ra tai nạn chết người là do cán bộ bảo thủ không coi trọng ý kiến công nhân, tự cho mình là đúng, là giỏi tất cả.

Cách mạng thành công là do ai? Quần chúng; mà quần chúng nghe theo sự lãnh đạo của Đảng là vì Đảng dựa vào quần chúng, quan tâm đến quyền lợi của quần chúng, đi theo đường lối quần chúng. Đó là điều rất rõ ràng, kinh nghiệm lãnh đạo là phải như thế, không thể chỉ trông vào cán bộ kỹ thuật. Trước đây mấy đồng chí kỹ sư không biết dựa vào quần chúng, có việc không làm được. Nhiều việc kỹ sư không dám làm, không biết làm, mà công nhân làm được. Như chú gì đấy, biến được máy chạy ết xăng thành máy chạy ma dút. Kỹ sư có dám làm đâu. Nói thế, không phải là coi thường cán bộ kỹ thuật. Nhưng cán bộ kỹ thuật phải học tập chính trị, phải theo sự chỉ đạo của Đảng, phải dựa vào quần chúng không được tự cao tự đại, bảo thủ. Lãnh đạo nếu đi đúng đường lối quần chúng thì khó khăn gì cũng khắc phục được.

Về nông nghiệp: Bác nghe nói cũng không đạt mức diện tích, cần phải chuyển sang trồng màu, chỗ nào chuyển được thì chuyển ngay, chuyển cho tốt, không dùng dằng.

Trước mắt phải chú ý chống hạn. Bác nghe nói hình như ở đây các chú có phần chủ quan vì thấy diện hạn hẹp. Nhưng nắng kéo dài, hạn kéo dài, không thể chủ quan được. Cần phải chống hạn tích cực. Phải tiêu diệt bệnh nấm lúa, phải ra sức trừ sâu.

Phân bón cũng còn ít lắm. Mới được 10 gánh một sào thì ít lắm. Phải tuyên truyền cổ động nông dân bỏ phân cho nhiều. Các chú vận động người ta cày sâu, cấy dày, phải vận động bỏ nhiều phân. Có biết tại sao không? Chú nào phụ trách nông nghiệp phải giải thích cho người ta dễ hiểu, đừng có nói "chất lân" "chất đạm" lồi thối, nhân dân không hiểu. Cây lúa cũng như người vậy thôi. 3 người ăn 1 kilô cơm thì no, 10 người ăn 1 kilô cơm thì không đủ, tất phải đổi. Lúa cũng vậy, trước cấy thưa, nay cấy dày, nhiều cây

hơn mà không bón nhiều phân thì cây lúa thiếu ăn cũng không lớn được. Các chú không vận động bón nhiều phân, để lúa kém thì nhân dân lại không tin cán bộ. Cho nên phải tuyên truyền rộng rãi, mạnh mẽ về bón phân. Công tác tuyên truyền còn kém lắm, Bác đi qua mấy nơi vùng nông thôn, chỉ thấy dăm ba cái khẩu hiệu. Chú nào làm công tác tuyên huấn phải chú ý điều đó. Phải vận động quần chúng kẻ nhiều khẩu hiệu, phải dùng nhiều thứ tuyên truyền cổ động để thúc đẩy tăng gia sản xuất. Tuyên huấn không làm tốt những cái đó thì tuyên cái gì, huấn cái gì.

Về đổi công hợp tác, Bác thấy cũng có lệch phía này, lệch phía khác. Một là theo đuôi quần chúng, hai là nóng vội. Đều là không đúng cả. Phải theo đúng đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn: Dựa vào bản nông và trung nông lớp dưới mà tổ chức đổi công, hợp tác; phải nắm vững nguyên tắc, tổ chức cái nào tốt cái ấy. Hợp tác xã phải hơn tổ đổi công, tổ đổi công phải hơn làm ăn riêng lẻ. Tiến hành học tập phải khẩn trương, nhưng không được nóng vội, lại không được tách rời sản xuất. Bác nghe có nơi đóng cửa học tập về đổi công hợp tác mà không chú ý sản xuất, hạn cũng bỏ mặc. Thế là không được. Học tập phải đi song song với sản xuất.

Về thủ công nghiệp: Hải Phòng cũng có một số sai lầm, chỉ nhìn cái lợi trước mắt mà chưa quan tâm đến đời sống quần chúng lao động. Ví dụ việc đan len, do kiểu cách, mẫu mực thế nào, do len 2 màu, bắt người ta tháo ra đan lại mà không trả công. Chú nào phụ trách về thủ công nghiệp thử nghĩ xem; không trả công thì người ta lấy gì ăn, phải nhịn đói để đan lại áo à? Thế là tư bản, là đế quốc, không phải là xã hội chủ nghĩa. Người ta gặp khó khăn mà ta không chiếu cố đúng mức. Thế là trái với xã hội chủ nghĩa, trái với nhân đạo.

Việc làm bột cũng thế. Lúc có việc thì hô hào vận động, mở ra cho nhiều, lúc ít việc thì cúp, coi như không có trách nhiệm gì. Thế là không được. Phải quan tâm lo lắng, phải chiếu cố đời sống của người lao động.

Còn vấn đề này: Có một số đồng bào thất nghiệp, phải chú ý giải quyết cho khéo. Làm sao cho dần dần không còn thất nghiệp nữa.

Công tác xây dựng cơ bản, cũng không đạt kế hoạch, có nhiều nguyên nhân, phải tìm cách khắc phục:

- Thiếu nguyên vật liệu. Chú nào phụ trách mậu dịch phải chú ý cung cấp nguyên vật liệu cho công trường. Cung cấp được bao nhiêu, được thứ gì, thì nói cho rõ, đừng ký hợp đồng bừa đi rồi không cung cấp được để lỡ kế hoạch xây dựng, gây ra lãng phí.

- Công trường phải có kế hoạch cho kịp thời, không để chậm. Phải tích cực xây dựng cho nhanh, xây dựng chậm là sản xuất chậm, ảnh hưởng tới hàng hoá buôn bán, ảnh hưởng tới tài chính tiền tệ, liên quan không tốt tới nhiều mặt.

- Nguyên nhân nữa không đạt kế hoạch là công tác chính trị kém, lãnh đạo ở công trường kém. Phải nhớ là chính trị đi đầu, chính trị tốt thì sản xuất mới tốt được. Tại sao nhân dân Hải Phòng trước cũng giàu ấy người, nay cũng giàu ấy người, mà nay thành phố tiến bộ hơn trước? Đó là do có lãnh đạo, có chính trị. Tại sao nhân dân ta mấy nghìn năm lạc hậu, bị đàn áp bóc lột không làm sao được, mà nay cũng vẫn nhân dân Việt Nam lại làm cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi, xây dựng chủ nghĩa xã hội? Cũng là do có lãnh đạo, có chính trị. Đây là điều rất rõ ràng, cho nên phải coi trọng công tác chính trị.

- Nguyên nhân nữa là do các công trường chỉ nặng theo ngành dọc. Cái gì cũng cứ Bộ với Cục, không biết dựa vào Đảng và chính quyền ở địa phương. Phải chịu sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền địa phương. Bộ, Cục giải quyết là cần, nhưng khó khăn ở địa phương là phải do địa phương giải quyết mới tốt được.

Về Đảng: Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi công tác. Một đảng bộ lãnh đạo tốt hay xấu cứ xem công tác ở địa phương là biết, kết quả công tác của địa phương là cái thước đo sự lãnh đạo của Đảng.

Nội bộ Đảng phải đoàn kết nhất trí, đoàn kết không phải ngoài miệng mà phải đoàn kết trong công tác, trong tự phê bình và phê bình giúp nhau tiến bộ.

Phải chú ý phát triển Đảng. Đảng ở Hải Phòng vừa qua phát triển rất chậm. Hơn 6.000 đảng viên mà một năm mới phát triển được 100 người. Đó là do tư tưởng kém, do tổ chức kém, chưa coi trọng công tác phát triển Đảng. Từ nay về sau các chú phải quan tâm hơn, phải tích cực hơn.

Về thanh niên lao động: Đại bộ phận thanh niên rất hăng hái, thanh niên ở xí nghiệp, thanh niên ở nông thôn, thanh niên ở công trường, chỗ nào cũng có nhiều thanh niên hăng hái xung phong. Đáng lẽ phải phát triển nhiều thanh niên vào đoàn hơn nữa. Năm qua mới phát triển được 400, thế cũng là chậm.

Đoàn Thanh niên Lao động đáng lẽ phải rộng hơn Đảng, đoàn viên thanh niên lao động phải nhiều hơn đảng viên... Thế mà ở Hải Phòng, đoàn viên thanh niên lao động lại ít hơn đảng viên, thế là chưa tốt. Phải phát triển nhanh hơn, nhiều hơn.

*
* *

Bác kết luận:

Phải chống tư tưởng bảo thủ, chống chủ quan tếu, đồng thời chống bi quan.

Phải có tinh thần phấn khởi, khắc phục khó khăn, quyết tâm thi đua, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1959. Trước mắt là phải vượt mức kế hoạch quý II, bù lại chỗ hụt của quý I.

Đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, những phần tử tích cực trong công đoàn, phải làm gương mẫu, phải lôi cuốn quần chúng theo mình, quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Về lãnh đạo: Cán bộ muốn lãnh đạo tốt, phải có chỉ đạo riêng. Bắt tay vào chỉ đạo riêng, rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

Bác nói thêm một việc nữa là đối với chuyên gia các nước bạn. Ở Hải Phòng nhiều ngành có chuyên gia làm việc. Các đồng chí chuyên gia được các nước bạn cử sang đây có 2 nhiệm vụ: giúp ta xây dựng và giúp ta đào tạo cán bộ. Nhưng ta thì có 2 cái lệch: một là, không cố gắng học tập các đồng chí, hai là, đối xử với các đồng chí không chu đáo.

Các đồng chí sang đây là do sự giúp đỡ tận tình của các Đảng và nhân dân các nước anh em đối với chúng ta. Về tình cảm, các đồng chí phải xa nhà, xa gia đình, không hợp khí hậu, phong tục tập quán, đó là sự hy sinh của các đồng chí ấy. Thế mà ta không chịu học tập, đối đãi với các đồng chí rất kém. Từ chỗ ăn, chỗ ở, giải trí, Đảng không chăm lo, giao khoán cho giao tế. Cán bộ Đảng không chú ý thăm hỏi, các ngành có chuyên gia cũng không chú ý. Các anh chị em phục vụ chuyên gia thì không được Đảng coi sóc tới, cho nghề mình là không vinh dự, coi như nghề bồi bếp ngày trước, không có tương lai, tiến bộ. Hôm nay không có mặt chú nào phụ trách giao tế ở đây, thế có phải là xem khinh công việc giao tế nên không gọi đến không?

Bác nhắc là phải chú ý học tập chuyên gia, phải chăm lo săn sóc đời sống các đồng chí ấy.

Nói ngày 31-3-1959.

Tài liệu lưu tại Ban Nghiên cứu

Lịch sử Đảng Thành uỷ Hải Phòng.

BÀI NÓI TẠI BUỔI LỄ THÀNH LẬP CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG

Thành lập được lực lượng Công an nhân dân vũ trang là một thành công về đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau giữa bộ đội và công an.

Công an và quân đội là hai cánh tay của nhân dân, của Đảng, của Chính phủ, của vô sản chuyên chính. Vì vậy, càng phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, ra sức phát triển ưu điểm, khắc phục những tư tưởng không đúng.

Nhưng có người nói công an làm việc bí mật, ít được khen thưởng, người ta không biết đến, vì thế công an không có tiền đồ. Nói như vậy là không đúng, bất kỳ làm việc gì có ích lợi cho cách mạng, cho nhân dân, có ích lợi cho giai cấp, đều là vẻ vang, không phải được khen mới là có công, mà mỗi người đều cố gắng làm tròn nhiệm vụ của mình là vẻ vang cả.

Có người lo ngại Đảng bộ địa phương không lãnh đạo được, bởi vì quân sự có chuyên môn, kỹ thuật quân sự, công an có chuyên môn, kỹ thuật công an, còn các Đảng bộ địa phương phần nhiều là những đồng chí làm công tác chính trị, không quen công tác chuyên môn, không lãnh đạo được. Nghĩ như thế là không đúng. Không phải chỉ có cán bộ chuyên môn mới lãnh đạo được chuyên môn. Đảng có lãnh đạo chính trị đúng, thì chuyên môn mới đúng. Công an nhân dân vũ trang, hay là quân đội cũng thế, phải phục tùng sự lãnh đạo của Đảng từ trên xuống dưới. Nhất định phải

như thế. Đồng thời, những đồng chí lãnh đạo địa phương cũng phải nghiên cứu công tác chuyên môn, hiểu biết chuyên môn thì giải quyết các vấn đề mới được thiết thực.

Cũng có người có ý nghĩ quân đội hơn công an, hoặc công an hơn quân đội. Nghĩ như thế càng không đúng, bởi vì mỗi ngành có nghiệp vụ chuyên môn của nó. Nhưng cả hai đều phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng cả. Vì vậy, không nên coi mình là giỏi mà phải luôn luôn học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ nhau để càng ngày càng tiến bộ.

Bác dặn thêm mấy điểm: Công an và bộ đội phải cảnh giác, phải biết trấn áp kẻ địch bên trong và kẻ địch bên ngoài. Kẻ địch bên trong là bọn phản động, bọn phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; kẻ địch bên ngoài là bọn đế quốc, bọn xâm lược. Chống bọn xâm lược và bọn phá hoại là nhiệm vụ của quân đội, của công an nói riêng và toàn dân nói chung; là nhiệm vụ mà quân đội và công an phải dựa vào nhân dân mới hoàn thành được tốt. Ví dụ: Một vạn công an thì chỉ có hai vạn tai, hai vạn mất, hai vạn tay chân, nhưng nhân dân có hàng triệu tai, hàng triệu mất, hàng triệu tay chân. Cho nên chúng ta phải dựa vào dân để hoạt động. Khi tổ chức được dân, đoàn kết được dân thì việc gì cũng làm được.

Công an phải luôn luôn giúp đỡ, tổ chức, giáo dục nhân dân, làm cho mọi người dân đều là người giúp việc của mình, làm thành mạng lưới công an nhân dân. Như thế công tác mới có kết quả. Hồi kháng chiến, bộ đội cũng thế, nhất là du kích, đều luôn luôn được nhân dân ủng hộ mà giành được thắng lợi. Chúng ta phải dựa vào dân. Nhất là công an biên phòng, ở những nơi đồng bào thiểu số, phải chú ý đến phong tục tập quán của đồng bào, luôn giúp đỡ giáo dục đồng bào, làm cho đồng bào tin yêu, phục cán bộ thì đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ, có khi hy sinh cả cho ta. Đối với những đơn vị biên thùy hay ở các đảo, việc ấy phải hết sức chú ý; phải giúp đỡ dân,

ngày thường tìm mọi cách giáo dục họ, giúp đỡ, tổ chức họ. Muốn làm như thế, phải nắm vững chính sách đối với đồng bào thiểu số, điều đó rất cần thiết.

Một điểm nữa là phải cần kiệm xây dựng quân đội. Đối với công an cũng phải như thế. Không nên đặt ra nhiều bàn giấy, nhiều máy chữ, tránh quan liêu, vô ích, không thiết thực, phải nhớ là cần kiệm.

Một điểm nữa là đối với các anh em ở những nơi hẻo lánh, gian khổ, ra một bước phải trèo núi, v.v., thì cấp trên phải chú ý nhiều hơn đối với những đơn vị ở thành phố. Nhưng đồng thời các đơn vị ấy cũng phải có tinh thần kiên trì và tự lực cánh sinh một phần nào đó. Ví dụ: Đóng ở chỗ nào thì phải trồng rau, trồng khoai, trồng sắn mà ăn; nuôi gà, nuôi lợn để tự cải thiện đời sống của mình một chừng nào. Những việc ấy, cán bộ và chiến sĩ có sáng kiến là làm được. Cấp trên phải chú ý đến đời sống vật chất và tinh thần của chiến sĩ, nhưng chiến sĩ cũng phải có sáng kiến để cải thiện đời sống của bản thân mình. Đó là một kinh nghiệm.

Thế là Bác đã nói:

1. Những tư tưởng không đúng thì cần phải sửa đổi.
2. Phải đoàn kết và học tập lẫn nhau, luôn luôn giúp đỡ nhau tiến bộ. Phải dựa vào nhân dân, ra sức đoàn kết và giúp đỡ nhân dân.
3. Cán bộ phải chăm sóc đến đời sống tinh thần và vật chất của chiến sĩ.

Để kết luận, Bác nêu mấy câu sau đây:

Đoàn kết, cảnh giác,
 Liêm chính, kiệm cần,
 Hoàn thành nhiệm vụ,
 Khắc phục khó khăn,
 Dũng cảm trước địch,
 Vì nước quên thân,

Trung thành với Đảng,

Tận tụy với dân.

Bác chúc các chú khoẻ mạnh, tiến bộ, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ của Đảng và Chính phủ đã trao cho.

Nói khoảng tháng 3-1959.

In trong sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Công an nhân dân Việt Nam*,
Viện Nghiên cứu khoa học công an,
1980, tr.27-30.

**LỜI CĂN DẶN THẦY VÀ TRÒ
TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRUNG HỌC CHU VĂN AN**

“Chúc trường
Các Thầy dạy bảo tốt,
Các Cháu học tập tốt,
Mọi người lao động tốt,
Cả trường đoàn kết tốt”

Ngày 1 tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

In trong Nội san *Thông tin tư liệu*
của Bảo tàng Hồ Chí Minh, số 3-2003.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT QUÝ I CỦA CÁC CÔNG TY KIẾN TRÚC

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải phát triển kinh tế công nghiệp và nông nghiệp. Trong công nghiệp có các nhà máy, nên cần phải xây dựng các công trình nhanh chóng, tốt để sản xuất kịp thời. Công trình xây dựng xấu, chậm, sẽ ảnh hưởng chung đến việc tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Từ trước đến nay, cán bộ, công nhân, bộ đội, người lao động thuộc ngành xây dựng nói chung đều cố gắng, nhưng cần phải cố gắng nhiều hơn nữa để hoàn thành vượt mức kế hoạch xây dựng từ nay về sau.

Toàn bộ kế hoạch xây dựng quý I còn hụt mức, chất lượng chưa được tốt lắm, cán bộ xây dựng từ trên xuống dưới phải chịu trách nhiệm chính. Đảng, Chính phủ và nhân dân tin cậy cán bộ, giao cho nhiệm vụ xây dựng, không hoàn thành được nhiệm vụ, cán bộ phải tự kiểm điểm và nghiêm khắc tự phê bình. Trong công việc xây dựng, có khó khăn, nhưng cán bộ phải vượt qua mọi khó khăn để làm tròn nhiệm vụ, không hoàn thành kế hoạch là khuyết điểm lớn.

Một khuyết điểm phổ biến ở các công ty kiến trúc và công trường là tổ chức quản lý kém. Nguyên nhân chính là lãnh đạo chính trị kém. Cũng một công nhân làm việc, nếu cán bộ lãnh đạo tốt thì công nhân sẽ biết là chính mình làm chủ đất nước, việc làm sẽ tăng lên nhiều. Nếu lãnh đạo xấu, lười, thì công nhân làm xấu, lãng phí sức người, sức của. Lãng phí này, cán bộ phải chịu trách nhiệm. Mặt khác, nếu ưu điểm không biết phát triển, khuyết điểm không biết khắc phục là lãnh đạo kém.

Trong hội nghị này và các hội nghị khác, cán bộ từ trên xuống dưới phải tự phê bình, phải nghiêm chỉnh, phải thành khẩn và phải phê bình sâu sắc. Sau các cuộc phê bình, các cơ sở phải có những thay đổi tốt.

Quý II này, công tác xây dựng sẽ nhiều gấp rưỡi, các cán bộ phải kịp thời thay đổi tác phong và cách lãnh đạo nhằm làm cho kế hoạch quý II hoàn thành vượt mức để bù vào thiếu sót của quý I. Muốn thế, trước tiên phải chú ý lãnh đạo về chính trị và kỹ thuật. Phải đoàn kết chặt chẽ giữa cán bộ với cán bộ, cán bộ với công nhân, cán bộ phải tham gia lao động mới gần gũi được công nhân, phải chăm lo đời sống cho công nhân, phải chú ý đến phòng bệnh và đề phòng tai nạn lao động. Không tham gia lao động, cán bộ sẽ trở thành quan liêu. Cán bộ có kỹ thuật, nhưng người áp dụng kỹ thuật là công nhân. Nếu cán bộ không đoàn kết với công nhân thì công việc sẽ hỏng. Lãnh đạo phải dân chủ, kế hoạch phải đưa cho công nhân bàn bạc. Không cho công nhân bàn bạc kế hoạch là cán bộ mệnh lệnh, quan liêu. Cán bộ chính trị phải học tập kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học tập chính trị.

Các chuyên gia bạn sang nước ta có hai nhiệm vụ: giúp nhân dân ta xây dựng nhà máy và đào tạo cho cán bộ, công nhân ta trở thành những người làm công tác xây dựng tốt. Cán bộ và công nhân ở các công trường, các đơn vị cần phải đoàn kết với các chuyên gia bạn và khiêm tốn học tập các chuyên gia để dần dần có thể tự lực cánh sinh trong công tác xây dựng và các công tác khác.

Trong các kế hoạch, cán bộ phải bàn bạc với chuyên gia, ý kiến đã thống nhất thì phải chấp hành. Có nơi, lúc đưa ra bàn kế hoạch, cán bộ ta không phát biểu hết ý kiến, đến khi làm không chịu chấp hành nghiêm chỉnh kế hoạch đã bàn. Như thế là thiếu trách nhiệm, thiếu tinh thần quốc tế, cần phải sửa chữa ngay.

Báo *Nhân dân*, số 1851,
ngày 9-4-1959.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NGÀY TẾT CỦA NHÂN DÂN KHƠME

*Kính gửi Quốc vương Nôrôđôm Xuramarít
và Hoàng hậu Côtksamắc Nêarinrêát
Vương quốc Campuchia
Phnôm Pênh*

Nhân dịp Tết Chol Chnam Kor Eksad, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi tới Quốc vương và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Kính chúc Quốc vương và Hoàng hậu được mạnh khỏe, sống lâu.
Chúc nhân dân Khơme được hạnh phúc và hoà bình.

Ngày 11 tháng 4 năm 1959
**Chủ tịch Chính phủ
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1856,
ngày 14-4-1959.

DIỄN VĂN KHAI MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ 16 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHOÁ II)¹⁷

Các đồng chí,

Hội nghị Trung ương lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Hội nghị sẽ thảo luận các vấn đề: hợp tác hoá nông nghiệp và cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh theo chủ nghĩa xã hội; quan trọng nhất là vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp.

Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động kháng chiến thắng lợi. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động đánh đổ phong kiến địa chủ và chia ruộng đất cho nông dân.

Song như thế chưa đủ. So với trước kia, đời sống của đồng bào nông dân lao động hiện nay tuy đã được cải thiện bước đầu, nhưng vẫn còn khó khăn, thiếu thốn. Chúng ta không thể để như thế mãi. Chúng ta nhất định phải nâng cao dần đời sống của đồng bào nông dân. Nhưng nếu nông dân cứ làm ăn riêng lẻ thì đời sống không thể nâng cao. Muốn nâng cao đời sống thì chỉ có một cách là tổ chức nông dân làm ăn tập thể tức là tổ chức nông dân vào hợp tác xã nông nghiệp. Tổ chức hợp tác xã tốt thì mới có thể tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, do đó mà nâng cao

dần dồi sống vật chất và văn hoá của nông dân và củng cố khối liên minh công nông.

Miền Bắc nước ta hiện đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có *hai chân* là công nghiệp và nông nghiệp. Công nghiệp của ta đại bộ phận đã xã hội hoá, nhưng nông nghiệp thì nhiều nơi còn làm ăn riêng lẻ. Như thế là hai chân không đều nhau, không thể bước mạnh được. Vì vậy, chúng ta phải hợp tác hoá nông nghiệp làm cho nông nghiệp phát triển, làm cho công nghiệp và nông nghiệp tiến đều, thì mới cải thiện tốt đời sống của nhân dân, đồng thời đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Vì vậy chúng ta phải *làm tốt, làm thật tốt hợp tác hoá nông nghiệp*.

Hiện nay, phong trào tổ chức hợp tác xã nông nghiệp tiến bước khá tốt; nhưng nhiều nơi còn lệch lạc. Chúng ta phải củng cố thật tốt các tổ đổi công và các hợp tác xã đã có, tuyên truyền và giáo dục nông dân, làm cho phong trào phát triển vững chắc.

Phải làm thế nào cho xã viên trong hợp tác xã thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân trong tổ đổi công và tổ viên trong tổ đổi công thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân còn làm ăn riêng lẻ.

Những nơi chưa có hợp tác xã thì phải củng cố tổ đổi công thật tốt để tiến lên hợp tác xã.

Các địa phương phải cố gắng làm cho mỗi làng có một vài hợp tác xã thật tốt để làm kiểu mẫu cho những hợp tác xã sẽ tổ chức sau.

Trong việc củng cố và phát triển phong trào đổi công và hợp tác xã phải chú trọng chất lượng tốt, không nên chỉ chú trọng con số. Trong công việc tổ chức, củng cố quản lý và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã, cán bộ đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động phải làm gương mẫu, làm đầu tàu, phải chí công vô tư, phải làm đúng nhiệm vụ của người cộng sản.

Hội nghị Trung ương cần phải bàn bạc cho kỹ, cho sâu và cho tốt để định ra đường lối, phương châm và chính sách của công việc hợp tác hoá nông nghiệp. Các đồng chí Trung ương, các đồng chí phụ trách các địa phương, các đồng chí phụ trách các ngành phải chuẩn bị phát biểu ý kiến cho đầy đủ để thống nhất ý kiến, thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động.

Sau Hội nghị này, chúng ta phải động viên toàn Đảng, toàn dân làm tốt công việc hợp tác hoá nông nghiệp. Với truyền thống đoàn kết và tinh thần hăng hái của toàn dân, với quyết tâm của toàn Đảng, chúng ta nhất định hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy.

Độc ngày 16-4-1959.

Tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ

Văn phòng Hội đồng Chính phủ.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI LẦN THỨ II HỘI NHÀ BÁO VIỆT NAM¹⁸

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ đến thăm các đồng chí.

Là một người có nhiều duyên nợ với báo chí, Bác nêu vài ý kiến giúp các cô, các chú tham khảo:

Nói đến báo chí trước hết phải nói đến những *người làm báo chí*. Các cô, các chú đã có những *ưu điểm* như đã đóng góp vào cuộc kháng chiến thắng lợi, xây dựng hoà bình và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Nhiều đồng chí đã cố gắng làm việc. Gần đây, sau khi nghiên cứu chỉ thị của Trung ương, các đồng chí đã thấy rõ công việc báo chí là rất quan trọng và đã thấy được những ưu điểm và khuyết điểm của mình. Như thế là tiến bộ.

Ưu điểm của các cô, các chú không ít. Nhưng *khuyết điểm* thì cũng còn nhiều. Trong các đồng chí cũng còn có người hoặc ít hoặc nhiều chưa thoát khỏi ảnh hưởng tư sản và tiểu tư sản, cho nên nắm vấn đề *chính trị* không được chắc chắn. Nói về văn nghệ, Bác thú thật có ít thì giờ xem các bài văn nghệ. Có lẽ vì thế mà có lúc xem đến thì thấy cách viết thường ba hoa, dây cà dây muống; và hình như viết là để đếm dòng lấy tiền, có những bài nhạt nhẽo thế nào ấy. Còn viết về *chính trị* thì khô khan và có hai cái tệ: một là rập khuôn, hai là dùng quá nhiều chữ nước ngoài. Cái *bệnh dùng chữ* là phổ biến trong tất cả các ngành. Đáng lẽ báo chí phải chống lại cái bệnh đó, nhưng trái lại, báo chí lại tuyên truyền cho cái tệ đó. Cố nhiên, có những chữ không thể dịch được thì ta phải mượn

chữ nước ngoài. Ví dụ: Những chữ kinh tế, chính trị, v.v., thì ta phải dùng. Hoặc có những chữ nếu dịch ra thì mất cả ý nghĩa, như chữ "độc lập". Nếu "Việt Nam độc lập" mà nói "Việt Nam đứng một" thì không thể nghe được. Nhưng có những tiếng ta sẵn có, thì tại sao lại dùng chữ nước ngoài. Ví dụ: Vì sao không nói "đường to" mà lại nói "đại lộ", không nói "người bắn giỏi" mà lại nói "xạ thủ", không nói "hát múa" mà lại "ca vũ"?

Những ví dụ như vậy nhiều lắm, nhiều lắm. Các báo *Nhân dân*, *Thời mới*, *Quân đội*, v.v., đều dùng chữ nhiều lắm. Tóm lại, chúng ta dùng chữ nhiều quá, có khi lại còn dùng sai nữa. Mong rằng báo chí cố gắng sửa đổi cái tệ ấy đi. Tiếng nói là một thứ của rất quý báu của dân tộc, chúng ta phải hết sức giữ gìn lấy nó, chớ để bệnh nói chữ lấn át nó đi.

Khoa học ngày càng phát triển, có những chữ mới mà ta chưa có, thì ta phải mượn. Ví dụ: Ta phải nói "kilô", vì nếu nói "cân", thì không đúng nghĩa là 1.000 gram. Song những chữ dùng tiếng ta cũng đúng nghĩa thì cứ dùng tiếng ta hơn. Có những người hình như sợ nói tiếng ta thì nó xấu hổ thế nào ấy! Họ làm cho các cháu học sinh cũng bị lây bệnh nói chữ, như "phụ đạo", "giáo cụ trực quan", v.v.. Thật là tai hại.

Mấy khuyết điểm nữa: Sau khi nghiên cứu chỉ thị của Trung ương về báo chí, có một số đồng chí thì tiến bộ, nhưng cũng có một số vì trình độ văn hoá và chính trị còn kém thì đâm ra bi quan và muốn đổi làm nghề khác. Họ không biết rằng nghề nào cũng khó, không có nghề nào dễ. Phải có ý chí tự cường, tự lập, kém thì phải cố mà học. Chúng ta phải làm thế nào để vượt được khó khăn, làm tròn nhiệm vụ. Người cách mạng gặp khó khăn thì phải đánh thắng khó khăn, chứ không chịu thua khó khăn. "Không có việc gì khó, có chí thì làm nên". Câu nói đó rất đúng.

Có người chỉ muốn làm cái gì để "lưu danh thiên cổ" cơ. Muốn viết bài cho oai, muốn đăng bài mình lên các báo lớn. Cái đó cũng không đúng. Những khuyết điểm đó đều do *chủ nghĩa cá nhân* đẻ ra.

Họ không thấy rằng: Làm việc gì có ích cho nhân dân, cho cách mạng đều là vẻ vang. Bất kỳ việc gì mà mình làm tròn nhiệm vụ đều là vẻ vang. Trong các anh hùng, chiến sĩ lao động có người là công nhân, là nông dân, có người làm thầy thuốc, có người đánh giặc giỏi... và có người dọn cầu xia cũng trở nên chiến sĩ. Tóm lại, trong lao động không có nghề gì là hèn, chỉ có lười biếng mới là hèn; làm tròn nhiệm vụ thì công tác nào cũng vẻ vang.

Nói về *Hội nhà báo*. Đó là một tổ chức chính trị và nghiệp vụ. Nhiệm vụ của Hội là phải làm cho hội viên đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau để nâng trình độ chính trị và nghiệp vụ. Có như thế thì Hội nhà báo mới làm tròn nhiệm vụ của mình và những người làm báo mới phục vụ tốt nhân dân, phục vụ tốt cách mạng.

Chúng ta hãy đặt câu hỏi: Báo chí phải phục vụ ai? Có người nói ở các nước tư bản có tự do báo chí và báo chí không có giai cấp. Nói vậy không đúng. Ví dụ: Các báo Pháp như báo *Phigaro*, báo *Nước Pháp buổi chiều*, v.v., một mặt nó ru ngủ nhân dân, chia rẽ nhân dân, làm cho nhân dân mất chí khí phấn đấu, mất tinh thần đoàn kết giai cấp; mặt khác, nó phục vụ giai cấp tư sản. Đó là những tờ báo chính trị. Lại còn những tờ báo "giật gân", báo nói về ái tình, báo chuyên về lời chuyện bí mật của những người có tiền ra để tống tiền, v.v.. Tất cả những báo chí ấy đều phục vụ lợi ích của giai cấp bóc lột. Báo chí Pháp có thật tự do không? Không! Ví dụ báo *Nhân đạo*¹⁹ thường bị bọn thống trị tìm mọi cách để phá: nào phạt tiền, nào cho bọn du côn phá phách, nào làm khó khăn về giấy in, nhiều khi báo bị tịch thu, v.v..

Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hoà bình thế giới. Chính vì thế cho nên, tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v.) phải có *lập trường chính trị vững chắc*. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng.

Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có *tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu*.

Mục đích chung của chúng ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, giữ gìn hoà bình thế giới. Nhưng mỗi tờ báo như báo của nông dân, báo của công nhân, báo của thanh niên, báo của phụ nữ, v.v., nên có *đặc điểm* của nó, về hình thức thì không rập khuôn; rập khuôn thì báo nào cũng thành khô khan, làm cho người xem dễ chán.

Về *trách nhiệm* báo chí, Lênin có nói: Báo chí là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức chung, người lãnh đạo chung. Vì vậy, nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hoá, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình. Cần phải luôn luôn cố gắng, mà cố gắng thì nhất định thành công.

Trong nghề làm báo, ta có những kinh nghiệm của ta, nhưng ta cũng cần phải học thêm kinh nghiệm của các nước anh em. Muốn thế, thì những người làm báo ít nhất cũng cần biết một thứ tiếng nước ngoài. Ví dụ: Phải biết chữ Hán thì mới xem được báo Trung Quốc và học được kinh nghiệm của báo Trung Quốc.

Trên đây nói nhiều về người viết báo. Nhưng trong nghề làm báo còn có nhiều ngành khác, như ngành in mà các cô các chú thích nói chữ gọi là ngành "ấn loát", cũng rất quan trọng. Bởi vì có những lúc không cẩn thận, in thiếu nét, thiếu dấu, hoặc in mờ không rõ. Người viết bài lại thích dùng chữ, như gọi người đánh cá là "ngư dân", rồi người in lại in thiếu cái dấu ở chữ ư hoá ra "ngu dân". Đây chỉ là một ví dụ để thấy rằng việc in cũng phải làm cho tốt. Việc phát hành cũng rất quan trọng. Phải làm thế nào cho báo có nhiều người xem. Giá tiền báo cũng cần phải đúng mức. Trong

công tác, người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v., đều phải ăn khớp với nhau.

*
* *

Có đồng chí hỏi kinh nghiệm làm báo của Bác. Kinh nghiệm của Bác là kinh nghiệm *ngược*. Bác học viết báo Pháp trước, rồi học viết báo Trung Quốc, rồi sau mới học viết báo Việt Nam. Còn học thì một là học trong đời sống của mình, hai là học ở giai cấp công nhân. Lúc ở Pari, tuy biết nhiều tội ác của thực dân Pháp, nhưng không biết làm thế nào để nêu lên được. Một đồng chí công nhân ở toà báo *Đời sống thợ thuyền*¹⁾ cho Bác biết báo ấy có mục "tin tức vắn", mỗi tin chỉ năm ba dòng thôi và bảo Bác có tin tức gì thì cứ viết, đồng chí ấy sẽ sửa lại cho. Từ đó, ngoài những giờ lao động, Bác bắt đầu viết những tin rất ngắn. Mỗi lần viết làm hai bản, một bản đưa cho báo, một bản thì giữ lại. Lần đầu tiên thấy tin được đăng thì rất sung sướng. Mỗi lần đều đem tin đã đăng trên báo so với bài mình đã viết, xem sai chỗ nào. Về sau đồng chí ấy bảo Bác cố viết dài thêm vài dòng nữa, rồi lại vài dòng nữa... Cứ thế kéo dài đến 15, 20 dòng, rồi đến cả một cột dài. Lúc đó đồng chí ấy lại bảo: "Thôi, bây giờ phải viết rút ngắn lại, cũng những việc như vậy nhưng phải viết cho rõ, cho gọn".

Các báo đăng bài của mình đều là báo phái "tả", đều nghèo, không trả cho mình đồng tiền nào. Mình ngày thì đi làm, tối đi mít tinh, tuy khá vất vả, nhưng vẫn cố gắng viết để nêu tội ác của bọn thực dân.

Khi đã biết viết báo, mình lại muốn viết tiểu thuyết. Nhưng lại e rằng biết chữ Tây vớ vẩn như mình thì viết tiểu thuyết sao được. Tình cờ đọc một truyện ngắn của Tônxtôi, thấy viết một cách rất giản dị, dễ hiểu, thì cho rằng mình cũng viết được... Từ đó mình bắt đầu viết truyện ngắn.

1) Báo *Đời sống thợ thuyền*, tiếng Pháp là *La Vie Ouvrière* (BT).

Lúc đó mình sống ở khu phố công nhân nghèo, hiểu rõ đời sống của họ, mình cứ viết những điều mắt thấy tai nghe. Viết xong đưa đến báo *Nhân đạo* và nói với đồng chí phụ trách về văn nghệ: "Đây là lần đầu tiên tôi thử viết truyện ngắn, nhờ đồng chí xem và sửa lại cho". Đồng chí ấy xem xong rồi bảo: "Được lắm, chỉ cần sửa lại một vài chỗ thôi". Cách mấy hôm sau, thấy truyện của mình được đăng báo thì sướng lắm. Sướng hơn nữa là nhà báo trả cho 50 phrăng tiền viết bài. Chà! Lần đầu tiên được trả tiền viết báo. Với 50 phrăng đó mình có thể sống 25 ngày không phải đi làm, tha hồ tham gia mít tinh, tha hồ viết báo, tha hồ đi xem sách...

Kinh nghiệm học viết báo của Bác là như thế.

Có một thời gian mình làm cả chủ bút, chủ nhiệm, giữ quỹ, phát hành và bán báo của tờ báo *Paria*²⁰. Các đồng chí người thuộc địa Á - Phi viết bài và quyên tiền, còn bao nhiêu công việc mình đều bao hết. Cách bán báo: Bán cho anh em công nhân Việt Nam, họ không biết chữ Pháp, nhưng họ vẫn thích mua vì họ biết báo này chữ Tây, mua rồi họ nhờ anh em công nhân Pháp đọc cho họ nghe. Một cách nữa là: Ở Pari có những chỗ bán báo lấy hoa hồng. Vì là đồng chí với nhau cả, các anh chị ấy bán hộ cho mình mà không lấy hoa hồng và họ bán được khá nhiều. Các số báo *Paria* vừa ra đều được Bộ Thuộc địa Pháp mua gần hết. Còn báo gửi đi các thuộc địa thì mấy chuyến đều bị tịch thu và người đưa báo thì bị bắt bỏ tù. Về sau, nhờ anh em thủy thủ Pháp bí mật chuyển hộ, thì không xảy ra việc gì. Nhưng rồi bọn thực dân cũng dò ra. Sau cùng, phải dùng đồng hồ có chuông mà gửi. Cách gửi như vậy đắt lắm, nhưng báo đều đến được các thuộc địa.

Cách thứ tư: Trong những cuộc mít tinh, mình đưa báo ra phát rồi nói: "Báo này nói cho các đồng chí biết bọn thực dân áp bức chúng tôi như thế nào. Báo này để biếu thôi, nhưng đồng chí nào có lòng giúp cho báo thì chúng tôi cảm ơn". Kết quả là: Nếu đem bán thì 100 tờ báo được 5 phrăng, nhưng "biếu không" thì có khi được tới 10, 15 phrăng. Vì anh em công nhân có một, hai xu hoặc một, hai phrăng cũng cho cả.

Khi đi qua Liên Xô, đồng chí L. phóng viên tờ báo *Tiếng còi* bảo mình viết bài và dặn phải viết rõ sự thật: việc đó ai làm, ở đâu, ngày tháng nào, v.v., và phải viết ngắn gọn. Cách đây mấy năm, mình trở lại Liên Xô. Đồng chí L. lại bảo mình viết. Nhưng L. lại bảo: chớ viết khô khan quá. Phải viết cho văn chương. Vì ngày trước khác, người đọc báo chỉ muốn biết những việc thật. Còn bây giờ khác, sinh hoạt đã cao hơn, người ta thấy hay, thấy lạ, thấy văn chương thì mới thích đọc.

Khi đến Hoa Nam, mình lại tập viết báo Trung Quốc. Mỗi lần viết xong, mình sửa đi sửa lại mấy lần rồi mới gửi đến *Cứu vong nhật báo*²¹... Thấy bài mình đã được đăng, lại được đóng khung, điều đó khuyến khích mình tiếp tục viết. Nói tóm lại, mình phải học tập không ngừng và phải luôn luôn khiêm tốn.

Đến ngày *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*¹⁾ ra tờ báo *Thanh niên*²² thì mình lại học viết tiếng ta. Lúc ấy, vấn đề khó khăn là làm thế nào để gửi báo về nước cho đến tay người đọc.

Năm 1941, bí mật về nước. Theo lời dạy của Lênin là: Tờ báo là công cụ tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo. Cho nên mình cố gắng ra một tờ báo²⁾ ²³ ngay và phải làm rất bí mật vì luôn luôn có mật thám của Pháp, Nhật và Bảo Đại rình mò. Điều kiện sinh hoạt thì bữa đói, bữa no. Làm báo thì phải có đá in. Mấy đồng chí đã đi lấy trộm những tấm bia đá rồi mài mất mấy ngày mới thành bản in. In thì phải viết chữ trái lên đá, thế là có một đồng chí phải hì hục học tập viết chữ trái. Mấy số báo đầu, ba bốn anh em cùng làm, nhưng in cứ toé toét, chỉ in được ít và xấu xí. Nhưng về sau cứ tiến bộ dần, mỗi lần in được gần 300 số. Phải đặt bia đá "nhà in" ở ba chỗ khác nhau. Khi động chỗ này thì chạy đến chỗ khác mà in và báo vẫn ra đúng kỳ. Định chịu không làm gì được.

1) *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*: Túc Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (BT).

2) Tờ báo ra năm 1941 ở Pắc Bó (Cao Bằng), có tên là báo *Việt Nam độc lập* (BT).

Vấn đề giấy cũng gay. Lúc bấy giờ ai mua nhiều giấy, địch cũng nghi và theo dõi. Các chị em mỗi người đi chợ mua năm, mười tờ, nói dối là mua cho con cháu học, rồi góp lại để in báo.

In bản đá, muốn sửa chữ thì phải dùng axít. Mà axít thì mua đâu được? Có đồng chí nghĩ ra cách dùng chanh thay cho axít, chị em lại giúp mua chanh để ủng hộ báo.

Còn việc phát hành: Để báo ở các hang đá bí mật. Các đồng chí phụ trách cơ sở Việt Minh cứ đến đó mà lấy. Báo bán hẳn hoi, chứ không biếu.

Thế là mọi việc đều dựa vào quyết tâm của mình, dựa vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng.

Đồng bào địa phương rất thích đọc báo, vì báo viết điều gì cũng thấm thía với họ. Đồng bào còn tự động tổ chức những tổ đọc báo và bí mật đưa tin tức cho báo. Đồng bào lại tìm mọi cách tuyên truyền cho lính đồng đọc báo để làm "binh vận".

*
* *

Về nội dung viết, mà các cô các chú gọi là "đề tài", thì tất cả những bài Bác viết chỉ có một "đề tài" là: chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Bác đối với báo chí là như vậy đó.

Kết luận: Kinh nghiệm của 40 năm là không sợ khó, có quyết tâm. Không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học thì nhất định học được. Bây giờ các cô, các chú có điều kiện học tập dễ dàng hơn Bác trước kia. Mong các cô, các chú cố gắng và tiến bộ!

Nói ngày 16-4-1959.

In trong sách Hồ Chí Minh: *Về công tác văn hoá, văn nghệ*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1971, tr.40-49.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ TOÀN ĐẢNG BỘ HÀ NỘI

Thay mặt Trung ương Đảng và nhân danh là một đảng viên ở Hà Nội, tôi phát biểu một số ý kiến với Hội nghị:

Thủ đô Hà Nội phải làm thế nào để trở thành một Thủ đô xã hội chủ nghĩa. Muốn như thế thì mỗi một xí nghiệp, mỗi một đơn vị bộ đội, mỗi một trường học, mỗi một đường phố, mỗi một cơ quan và mỗi một nông thôn ở ngoại thành phải thành một pháo đài của chủ nghĩa xã hội.

Hà Nội cần phải củng cố và phát triển Đảng, Đoàn Thanh niên Lao động và Công đoàn. Đảng bộ Hà Nội cần phát triển thêm thành phần công nhân, nông dân, lao động trí óc và phụ nữ vào Đảng.

Số đảng viên công nhân còn ít, trong khi đó Hà Nội phải trở thành Thủ đô một nước xã hội chủ nghĩa, nơi có nhiều xí nghiệp tập trung công nhân.

Các xí nghiệp ở Hà Nội có gần 6.500 anh hùng, chiến sĩ thi đua và lao động xuất sắc. Nếu Đảng bộ Hà Nội chú ý gần gũi, giáo dục và giúp đỡ anh chị em đó thì chắc chắn có thể phát triển được một bộ phận không phải là nhỏ vào Đảng.

Số phụ nữ là đảng viên cũng còn rất ít, cần phát triển thêm. Tóm lại, cần củng cố và phát triển Đảng - cố nhiên là thận trọng - thành phần công nhân, nông dân, phụ nữ, đồng thời cũng chú ý phát triển các thành phần khác như lao động trí óc.

Muốn đẩy mạnh mọi mặt công tác: cải tiến quản lý xí nghiệp, xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã ở ngoại thành, chăm sóc giáo dục thiếu nhi, vệ sinh yêu nước, v.v., thì mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải có đạo đức cách mạng, phải thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải lấy phê bình và tự phê bình mà tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân và bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể. Đảng viên, đoàn viên bất cứ ở đâu, bất cứ làm công việc gì, phải thật gương mẫu. Đảng bộ Hà Nội phải làm gương mẫu cho các đảng bộ khác. Đảng bộ Hà Nội gương mẫu sẽ góp phần đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh đấu tranh giành thống nhất nước nhà.

Nói ngày 25-4-1959.

In trong sách *Bác Hồ với nhân dân Hà Nội*,

Sở Văn hoá thông tin Hà Nội, 1970, tr.81-82.

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH MAO TRẠCH ĐÔNG

Kính gửi đồng chí Mao Trạch Đông kính mến,

Được tin Đại hội lần thứ ba của Nhân dân chính trị hiệp thương Trung Quốc đã cử đồng chí làm Chủ tịch danh dự, tôi rất sung sướng thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng Lao động và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, kính gửi đến đồng chí lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Kính chúc đồng chí luôn luôn mạnh khỏe để lãnh đạo nhân dân Trung Quốc anh em thu nhiều thắng lợi to lớn và rực rỡ trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

DIỄN MỪNG CHỦ TỊCH LƯU THIẾU KỲ

*Kính gửi đồng chí Lưu Thiếu Kỳ,
Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,*

Nhân dịp đồng chí được cử làm Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Đảng Lao động, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi rất sung sướng gửi đến đồng chí Chủ tịch lời chào mừng thân thiết và nhiệt liệt nhất.

Trên thế giới ngày nay, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa là một lực lượng vĩ đại, một nguồn cổ vũ to lớn, một tấm gương sáng chói cho cả loài người tiến bộ. Trong mặt trận xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đang tiến mạnh trong cao trào nhảy vọt xây dựng chủ nghĩa xã hội và đã góp phần to lớn trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúng tôi rất biết ơn Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc luôn luôn là người bạn chiến đấu chí tình trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam. Sự giúp đỡ khảng khái của Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đối với nước chúng tôi, biểu hiện một tinh thần quốc tế vô sản cao quý, một tình hữu nghị thắm thiết giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi đều hiểu rằng đồng chí là một vị lãnh tụ được nhân dân Trung Quốc yêu quý và cũng là một người bạn kính mến của nhân dân Việt Nam.

Tôi tin chắc rằng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, của đồng chí Mao Trạch Đông và của đồng chí nhất định sẽ thu được những thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và tin chắc rằng tình hữu nghị hợp tác giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng được củng cố và phát triển.

Xin chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

ĐIỆN MỪNG PHÓ CHỦ TỊCH TỔNG KHÁNH LINH

*Kính gửi Bà Tổng Khánh Linh,
Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,*

Nhân dịp Bà được cử nhận chức Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, tôi xin gửi tới Bà lời chúc mừng nhiệt liệt.

Xin chúc Bà luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

ĐIỆN MỪNG PHÓ CHỦ TỊCH ĐỒNG TẤT VŨ

*Kính gửi đồng chí Đồng Tất Vũ,
Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,*

Nhân dịp đồng chí được cử nhận chức Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt.

Xin chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

PHÁT BIỂU KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN VỀ MIỀN NÚI TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 16 (MỞ RỘNG) BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ II

Có thể nói đây là lần đầu tiên Trung ương bàn về vấn đề miền núi sâu hơn và kỹ hơn hết.

Theo ý kiến các đồng chí đã phát biểu, kể cả các đồng chí địa phương, các đồng chí các ngành và các đồng chí Trung ương, miền núi có một vị trí quan trọng. Tình hình miền núi cũng phức tạp, đó cũng là tự nhiên; bởi vì miền núi gồm nhiều vùng khác nhau. Có vùng cao, có vùng vừa, có vùng thấp. Có gần 40 dân tộc, phong tục, tập quán khác nhau, sinh hoạt khác nhau; nhưng có một điểm chung giữa các dân tộc, đó là ai cũng muốn được sung sướng hơn bây giờ. Ta nắm được điểm chung đó thì có thể giải quyết tương đối thuận lợi những công tác ở miền núi.

Muốn cải thiện sinh hoạt của nhân dân, thì phải tăng gia sản xuất; mà muốn tăng gia sản xuất, thì không thể cứ làm ăn riêng lẻ, vì thế cho nên vấn đề xây dựng đối công, hợp tác xã ở miền núi rất quan trọng. Nhưng hiện nay, ở các vùng dân tộc thiểu số, có những vấn đề về cải cách dân chủ chưa giải quyết. Không phải chỗ nào cũng còn vấn đề cải cách dân chủ chưa giải quyết. Không phải chỗ nào cũng còn vấn đề cải cách dân chủ, và không phải chỗ nào tồn tại về cải cách dân chủ cũng như nhau. Có chỗ cải cách dân chủ căn bản đã làm xong. Có chỗ còn ít. Có chỗ còn nhiều. Chỗ nào

còn thì phải kết hợp với việc củng cố xây dựng đổi công, hợp tác mà hoàn thành cải cách dân chủ. Phải tùy tình hình từng vùng mà làm cho thích hợp.

Ở miền xuôi, ta cải tạo xã hội chủ nghĩa hoà bình; ở miền ngược, ta càng phải làm như thế. Cần phải làm cho thận trọng. Cần nhớ lấy kinh nghiệm vụ Sơn Hà²⁴.

Về phong trào đổi công hợp tác, phải làm từng bước cho tốt, cho vững. Có bọn phản động thì phải trừng trị, nhưng phải dũa cho khéo cho đúng, đừng dũa lung tung.

Nói tóm lại, phải thực sự cầu thị, phải nắm chắc tình hình, suy nghĩ cẩn thận. Muốn làm được như thế, phải đánh thông tư tưởng của cán bộ, đoàn viên, rồi đến nhân dân. Ở miền núi, ở biên giới, nếu nói cao xa thì không ăn thua. Phải có lý luận, đồng thời phải có vật chất, phải có thực tế. Ví dụ: Nhân dân thiếu muối, ta không có muối cho dân thì không tốt; nhân cơ hội đó, bọn địch ở Lào có thể đưa muối ra và nói: Chớ nghe bọn cộng sản, mặc cho họ nói tích cực, tiêu cực, muối đây.

Phải củng cố chính quyền. Nơi nào đã có cơ sở Đảng, cơ sở Đoàn thì phải củng cố Đảng và củng cố Đoàn Thanh niên lao động. Nơi nào chưa có thì phải dựng cơ sở. Không quên chú ý đến phụ nữ.

Trở về địa phương, các đồng chí tiếp tục tiến hành những công việc đang làm: tiếp tục củng cố tổ đổi công, hợp tác xã, rồi phát triển đổi công, hợp tác xã; có thể phát triển, nhưng làm cái nào phải cho tốt cái ấy.

Qua hội nghị và sau khi các địa phương báo cáo, Trung ương có nắm được tình hình hơn trước, nhưng tình hình nắm vẫn chưa kỹ. Ví dụ: Tây Bắc mới điều tra kỹ trong 6 xã. Phải nắm tình hình rộng hơn nữa, sâu hơn nữa để giúp Trung ương, Bộ Chính trị định được chắc chắn hơn nữa những việc nên làm ở miền núi.

Các ngành quanh Trung ương từ trước đến nay có làm một số công tác để phục vụ miền núi, nhưng phải chú ý nhiều hơn nữa.

Ở Khu 4, có nơi đồng bào sản xuất ra, mậu dịch không thu mua vì sợ vận tải khó. Ở nơi đồng bào có hàng để bán thì lại không đặt cửa hàng. Về văn hoá cũng vậy. Ở Hà Nội, xinê ủa ra, năm 1958 có mấy triệu lần người xem, nhưng ở đâu xem? Đồng bào vùng cao không có xinê để xem. Ở vùng thấp, mỗi năm chỉ được xem 1, 2 lần. Tuyên huấn cũng thế. Tuyên cái gì? Huấn cái gì? Hồi kháng chiến tôi có gặp một số thanh niên, hỏi họ thì họ nói đi học Các Mác về. Hỏi có hay không? Hay! Hỏi có hiểu không? Không hiểu...

Các ngành phải nhận rõ vấn đề miền núi quan trọng. Ta không thể để cho đồng bào sống cực khổ mãi như thế được. Dịch vẫn tìm cách len vào đó để phá ta. Về xã hội, kinh tế, chính trị, quân sự, miền núi rất quan trọng. Các ngành phải chú trọng tiến hành công tác ở miền núi.

KẾT LUẬN

Bây giờ, chúng ta tiến lên xã hội chủ nghĩa thì ở nông thôn là hợp tác hóa. Nói tiến lên xã hội chủ nghĩa là phải tiến cả, mọi vùng đều tiến, tuy mức độ, tốc độ có khác nhau; hình thức, chừng nào khác nhau. *Vấn đề chính ở miền núi cũng là tiến lên đổi công hợp tác. Chỗ nào còn vấn đề cải cách dân chủ thì tùy từng nơi, từng chỗ, tùy còn lại nhiều hay ít mà làm.*

Nói như thế nghĩa là có khác với lúc bắt đầu hội nghị. Bắt đầu hội nghị, có ý kiến nói ra hay không nói rõ, nhưng hình như coi cải cách dân chủ là chính. Nay nhận thấy cả miền xuôi và miền ngược, đổi công hợp tác vẫn là chính. Cố nhiên, nơi có phỉ thì phải trấn áp phỉ là chính, không máy móc.

Trung ương hỏi thăm và khuyến khích đồng bào miền núi. Trung ương thông cảm với các đồng chí cán bộ đang chịu đựng gian khổ ở miền núi. Đại đa số chúng ta đã ở miền núi và có thể biết được những gian khổ trong công tác ở miền núi.

Trung ương gửi lời khen ngợi cán bộ làm việc ở miền núi. Tùy khả năng, Trung ương sẽ có chính sách đối với cán bộ ở miền núi, cán bộ Đảng, cán bộ Đoàn, cán bộ quân sự và các cán bộ các ngành khác.

Phát biểu cuối tháng 4-1959.

Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ

Văn phòng Trung ương Đảng.

CẢM TƯỞNG GHI TẠI CUỘC TRIỂN LÃM HẬU CẦN CỦA QUÂN ĐỘI

Cuộc trưng bày này của Tổng cục Hậu cần chứng tỏ rằng: Quân đội ta đã cố gắng nhiều và đã có thành tích khá trên con đường *cải tiến kỹ thuật*, nhằm tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Cần phải phổ biến những thành tích và kinh nghiệm ấy cho toàn quân và toàn dân áp dụng và góp thêm ý kiến. Đồng thời cần phải tìm tòi nữa, nghiên cứu nữa để cải tiến hơn nữa những kết quả đã đạt được.

Đó là một bước tiến đầu tiên trên con đường muôn dặm của *cách mạng kỹ thuật*, như một đóa hoa báo hiệu mùa Xuân. Nhưng nó đã chứng tỏ rằng trí tuệ và sáng kiến của quần chúng là vô cùng tận. Cấp lãnh đạo phải khéo khuyến khích, giúp đỡ, hướng dẫn, vun trồng thì trí tuệ và sáng kiến ấy sẽ không ngừng nở hoa, kết quả và nó sẽ góp phần đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà và xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Bác mong chiến sĩ và cán bộ ta cố gắng mãi và tiến bộ nhiều.

Tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.219.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1 THÁNG 5 (1959)¹⁾

Thưa đồng bào yêu quý,

Thưa các đồng chí thân mến,

Nhân dịp mừng 1 tháng 5²⁵, ngày vui mừng của nhân dân lao động toàn thế giới, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái chào mừng nhân dân lao động cả nước ta và trên thế giới. Ngày 1 tháng 5 năm nay có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là: Hơn bao giờ hết, phe xã hội chủ nghĩa và lực lượng hoà bình càng mạnh mẽ, phe đế quốc càng suy yếu rõ ràng.

Những thành tích to lớn của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác làm cho lực lượng của phe ta ngày càng lớn mạnh về mọi mặt; đồng thời tăng cường sự đoàn kết đấu tranh của giai cấp công nhân toàn thế giới và giúp cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á - Phi và châu Mỹ Latinh ngày càng mạnh thêm. Trong lúc đó, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc tiếp tục tan rã, mâu thuẫn giữa các nước đế quốc ngày càng gay gắt, kinh tế của chúng ngày càng khủng hoảng trầm trọng.

1) *Lời kêu gọi nhân Ngày Quốc tế lao động 1 tháng 5 (1959)* được Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại cuộc mít tinh ở Quảng trường Ba Đình, sáng ngày 1-5-1959 (BT).

Nhiệm vụ của nhân dân lao động thế giới hiện nay là đoàn kết chặt chẽ, giữ vững hoà bình, chống chiến tranh mới, đòi cấm vũ khí nguyên tử và khinh khí, ủng hộ những đề nghị hợp tình hợp lý của Liên Xô về hội nghị Ngoại trưởng bốn nước và hội nghị cao cấp sắp họp, nhằm giải quyết vấn đề ký kết hoà ước với nước Đức, vấn đề Tây Bá Linh và những vấn đề khác, nhằm làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng.

Tình hình thế giới tóm tắt là như thế.

Bây giờ, tôi xin nói về tình hình nước ta.

Nguyện vọng thiết tha của toàn dân ta từ Bắc đến Nam là hoà bình và thống nhất. Nhưng theo lệnh đế quốc Mỹ, chính quyền miền Nam phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, bóp nghẹt các quyền tự do dân chủ. Chúng làm cho miền Nam kinh tế ngày càng sa sút, nhân dân ngày càng nghèo nàn. Đồng thời Mỹ - Diệm tiến hành những cuộc khủng bố cực kỳ dã man đối với đồng bào miền Nam.

Chính sách độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm nhất định không khuất phục được đồng bào miền Nam: Đồng bào miền Nam càng đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu bền bỉ và kiên quyết.

Tôi thay mặt Đảng, Chính phủ và nhân dân ta hoan nghênh tinh thần anh dũng của đồng bào miền Nam!

Trái hẳn với tình hình miền Nam, từ ngày lập lại hoà bình, miền Bắc Việt Nam ta không ngừng tiến bộ về mọi mặt.

Về nông nghiệp: Từ khi cải cách ruộng đất xong, phong trào đổi công hợp tác phát triển tốt. Năm 1957, ta thu hoạch hơn 3.940.000 tấn thóc, năm 1958 hơn 4.570.000 tấn. Đó là một bước tiến rõ rệt. Năm nay, ta cố gắng để thu hoạch hơn 6 triệu tấn. Vậy đồng bào nông dân cần phải cố gắng để thu hoạch tốt vụ chiêm, chuẩn bị tốt vụ mùa và củng cố tốt, phát triển tốt tổ đổi công và hợp tác xã.

Về công nghiệp: Nhờ sự cố gắng thi đua của công nhân và cán bộ và nhờ sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, chúng ta đã khôi phục những xí nghiệp cũ và xây dựng nhiều xí nghiệp mới.

Năm 1955 ta chỉ có 43 xí nghiệp. Năm nay đã tăng thêm 120 xí nghiệp. Đó là kết quả tốt, nhưng chúng ta không được tự mãn. Các đồng chí công nhân và cán bộ cần phải cố gắng hơn nữa, làm tốt và làm gọn công tác cải tiến quản lý xí nghiệp để đẩy mạnh sản xuất; làm tốt và làm đúng kế hoạch xây dựng cơ bản; cải tạo tốt thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư doanh.

Về văn hoá: Chúng ta đã thu được thành tích tốt trong việc xoá nạn mù chữ, tiến bộ khá trong việc bổ túc văn hoá và trong việc xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa. Phong trào kết hợp học tập với lao động cũng có tiến bộ.

Các bạn trí thức phải cố gắng hơn nữa, các cháu thanh niên và thiếu nhi phải cố gắng hơn nữa, để góp phần vẻ vang vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta.

Quân đội và Công an ta có nhiều tiến bộ trong việc học tập chính trị, rèn luyện kỹ thuật, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ nhân dân sản xuất. Đó là những ưu điểm đáng khen. Bộ đội và Công an ta phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ không ngừng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, toàn dân ta sẽ thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết nhất trí với các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, phát triển hơn nữa tình hữu nghị với các nước láng giềng, với các nước Á - Phi và với nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới. Toàn dân ta phải tăng cường đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất, ra sức *thi đua yêu nước* để hoàn thành tốt kế hoạch 1959 là năm bản lề của kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế và văn hoá. Như vậy, miền Bắc nước ta sẽ tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội để làm nền tảng vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất Tổ quốc thành công.

Tinh thần ngày 1 tháng 5 muôn năm!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh
muôn năm!

Tình đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là
Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Hoà bình thế giới và hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc
muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1874,
ngày 3-5-1959.

NGÀY 1-5-1959

Mồng 1 tháng 5, ngày vui mừng của người lao động toàn thế giới. Ở khắp các nước, họ kiểm điểm lại lực lượng của mình. Tại các nước đế quốc tư bản, thì họ đoàn kết đấu tranh giành lấy quyền lợi. Ở trong phe xã hội chủ nghĩa, thì họ thi đua xây dựng hạnh phúc tương lai. Chúng ta cần so sánh tình hình kinh tế, để thấy rõ chế độ nào hơn.

Phe đế quốc tư bản

Tình hình u ám tiêu điều,

Càng nhiều mâu thuẫn, càng nhiều chông gai.

Mỹ là tên trùm của phe đế quốc. Tình hình kinh tế Mỹ thế nào?

Bọn tư bản độc quyền dùng chính sách chiến tranh lạnh²⁶, buôn bán vũ khí, thu lãi kếp xù. Năm nay tổng ngân sách của nước Mỹ là 77 tỉ đôla.

Gần 41 tỉ chi vào quân sự trong nước.

Hơn 3 tỉ “viện trợ” để vũ trang cho nước ngoài.

Thế là, hơn 60% ngân sách đã dùng để chuẩn bị chiến tranh. Trong lúc đó, kinh tế Mỹ bị khủng hoảng nghiêm trọng, chứng có là người thất nghiệp ngày càng thêm nhiều. Thượng tuần tháng 4 vừa qua, hội nghị các công đoàn Mỹ đã thông qua một bản báo cáo: Hiện nay, năm triệu công nhân Mỹ thất nghiệp hoàn toàn, hai triệu người, thì mỗi tuần chỉ mấy giờ có việc. Sự thật thì số người thất nghiệp còn nhiều hơn.

Ông Đugolát (Douglas) (đại biểu Quốc hội Mỹ) nói: Kinh tế Mỹ tiêu điều đến nỗi nhiều người vì thiếu ăn mà mắc bệnh phù.

Đảng Dân chủ (một đảng của đại tư bản đối lập với Đảng Cộng hòa đang cầm quyền) tuyên bố rằng: Trong số mấy triệu người thất nghiệp, hơn hai triệu thất nghiệp quá lâu, không được nhận phần cứu tế nữa. Từ tháng 4 đến tháng 10 năm nay, mỗi tháng số thất nghiệp tăng 20 vạn người. Hơn 20 triệu vợ con của công nhân thất nghiệp, đói rách và đau khổ, mất cả phẩm chất con người. 30 triệu gia đình dân nghèo, sống trong những nơi như hang chuột, ốm không có thuốc, đói không đủ ăn. 8 triệu gia đình, mỗi năm thiếu ăn sáu tháng. Số đông trẻ em chui rúc trong những nhà trường chật hẹp, tối tăm...

Theo báo cáo của tướng Renphơrao (Renfrow), thì vì thiếu ăn mà trong số thanh niên đến tuổi tòng quân, 35% (2.200.0000 người) yếu gây không hợp tiêu chuẩn.

Các báo Mỹ cũng phải nhận rằng: Từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, chưa bao giờ Mỹ bị khủng hoảng nghiêm trọng như hiện tại.

Cựu tổng thống Mỹ là Tơruman nói: “Phủ Tổng thống thì đạo đức trụy lạc, các chính khách cao cấp thì tham ô. Chính phủ là bất tài, ngoại giao bị phá sản. Chính phủ không có cách gì làm cho kinh tế trở lại thịnh vượng, đảm bảo công ăn việc làm cho nhân dân. Ai muốn gọi đó là khủng hoảng hay là suy đồi, hoặc là gì gì cũng được, nhưng kết quả chỉ là một, tức là giá sinh hoạt càng đắt đỏ, người thất nghiệp càng thêm nhiều, hàng triệu người dân bị phá sản...” (tháng 7-1958).

Kinh tế các nước tư bản khác (Anh, Pháp, Tây Đức...) cũng không tốt đẹp gì hơn. Thí dụ *Tây Đức*: So với quý I năm ngoái thì quý I năm nay sản xuất gang thép đã sụt 16%, số ngũ kim dùng ở các nhà máy mười phần đã sụt bảy. Hơn 16 triệu rưỡi tấn than đã bị ế đọng không bán đi được, vì vậy phải đóng cửa một số mỏ than.

Còn các nước Á - Phi được Mỹ “viện trợ” thì thế nào? Vài ví dụ:

Trung tuần tháng 4, các báo *Thái Lan* viết: Vì hàng hoá Mỹ tràn ngập thị trường, công thương Thái Lan bị chèn ép, cho nên chỉ hai năm qua đã hơn 260 công ty bị phá sản, và do đó nhiều công nhân đã mất công việc làm ăn.

Thứ trưởng Bộ Kinh tế Thái Lan nói: So với năm 1957, thì năm 1958 số *thiếc* xuất khẩu đã sụt 43%, giá thiếc mười phần đã sụt mất sáu.

Hai tháng đầu năm nay, Thái Lan chỉ xuất khẩu được 166.000 tấn gạo, tức là so với hai tháng đầu năm ngoái đã sụt 110.000 tấn. Trong số 3.000 nhà máy xay gạo thì đã bị đóng cửa 1.000 nhà.

Vài con số ấy cũng đủ chứng tỏ rằng: “Viện trợ” của bọn đế quốc Mỹ đang kéo Thái Lan xuống vực sâu.

Bọn đế quốc Mỹ đang biến *miền Nam Việt Nam* thành một thuộc địa kiểu mới, một căn cứ quân sự để chuẩn bị chiến tranh. Bọn “tổng” Diệm ngoan ngoãn cúi đầu theo lệnh quan thầy, để Mỹ toàn quyền điều khiển tất cả các bộ máy quân sự, chính trị, kinh tế.

Hơn 80% ngân sách và “viện trợ” Mỹ đã dùng vào việc tăng cường quân đội và để chuẩn bị chiến tranh, đàn áp và khủng bố nhân dân. Hàng hóa Mỹ tràn ngập miền Nam, làm cho công nghiệp và thương nghiệp của nhân dân bị phá sản. Các báo miền Nam cũng nhận rằng chỉ ở Sài Gòn đã có 60 - 70 vạn công nhân thất nghiệp.

So với năm 1957 thì năm 1958:

- Diện tích trồng cao su giảm sút 1.200 mẫu tây, giá cao su giảm 70%.

- Xuất khẩu thóc năm 1957 là 180.000 tấn, năm 1958 chỉ được 110.000 tấn.

Trong số 3.648.000 mẫu tây ruộng, bị bỏ hoang hơn một phần tư. Trước kia mỗi mẫu tây sản xuất 1.300 kilô thóc, nay chỉ sản xuất 1.100 kilô.

Những vùng trước kia nổi tiếng là kho thóc miền Nam, như Rạch Giá, Cà Mau... ngày nay cũng bị đói kém. Đã không được an cư lạc nghiệp, mỗi năm người nông dân còn bị Mỹ - Diệm bắt đi học "tổ cộng" mất hai tháng, phải bỏ cả công ăn việc làm.

Vì túng thiếu, nông dân phải bán rẻ, mua đắt. Đầu mùa gặt, họ bán một tạ thóc (20 kilô) 30 đồng. Cuối mùa, họ phải mua từ 70 đến 90 đồng một tạ thóc.

Báo Campuchia *Hoà bình trung lập* (14-4-1959) viết:

"Viện trợ" Mỹ làm cho công nhân, nông dân, tư sản miền Nam đều mang vạ. Ở Trà Vinh có nông dân vì đói đã lấy dây bó lúa thắt cổ ở ngoài đồng... Nhiều công nhân thất nghiệp đã tự sát một cách thê thảm, như anh Nguyễn Văn Tha đã lấy dao mổ bụng, anh Hoàng Văn Đáp đổ dầu tự đốt mình, v.v.. Những nhà tư sản thì như Trần Đình Hoa (thầu khoán) đã lao xe hơi xuống sông tự sát, Nguyễn Văn Ca (chủ xưởng nấu đường) đã tự treo cổ lên xà nhà...

Kinh tế bế tắc, đời sống nghèo nàn. Sự nhân dân nổi lên chống lại, Mỹ - Diệm bèn mở những cuộc khủng bố đại quy mô. Như từ tháng 2 đến nay, chúng động viên hơn một vạn bộ đội và công an, có đủ máy bay, đại bác. Chúng bao vây, đốt phá, bắt bớ, bắn giết nhân dân Biên Hòa. Chúng hăm hiếp phụ nữ, cướp của giết người đã man tàn bạo, không khác gì thực dân Pháp trong những ngày chiến tranh.

*

* *

Phe xã hội chủ nghĩa

Ánh dương càng ấm càng nông,

Gió Tây ắt bị gió Đông thổi lùi.

Liên Xô - Ai cũng biết kế hoạch bảy năm (1959-1965) của Liên Xô là một kế hoạch vĩ đại vô cùng, là một kế hoạch xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Đây tôi chỉ tóm tắt nhắc lại vài con số.

Đến năm 1965 thì:

- Chỉ một vùng Xibêri sẽ sản xuất nhiều điện hơn bất cứ nước tư bản nào ở châu Âu.

- Chỉ một khu Xêliabinxơ (vùng Uran) sẽ sản xuất nhiều gang thép hơn số gang thép nước Pháp sản xuất hiện nay.

- Chỉ một công ty ở Cadăcxtan sẽ sản xuất nhiều than hơn số than nước Anh sản xuất.

So với năm 1958 thì sản lượng *công nghiệp* sẽ tăng 80% (khi nói tăng mấy phần trăm, ta cần nhớ rằng: trong năm 1952 thì 1% là năm tỉ rúp, mà năm 1956 là 19 tỉ đồng rúp).

Sản lượng *nông nghiệp* sẽ tăng 70%.

Thu nhập của Nhà nước tăng 65%.

Thu nhập của công nhân và nông dân bình quân tăng 40%.

Năng suất lao động tăng rất cao. Các thứ hàng hóa đều dư dật. Do đó, sẽ thực hiện khẩu hiệu "làm việc theo khả năng, phân phối theo cần dùng" tức là chủ nghĩa cộng sản.

Có thắng lợi to lớn ấy là vì suốt 40 năm trường, nhân dân lao động Liên Xô, đã bền bỉ thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

- Từ năm 1919 bắt đầu chế độ *lao động nghĩa vụ* vào ngày thứ bảy mỗi tuần.

- Từ năm 1929, bắt đầu phong trào *thi đua tăng sản lượng, chất lượng và hạ giá thành* (tức là nhiều, nhanh, tốt, rẻ).

Kết quả của việc tăng năng suất và tiết kiệm đã cho phép mở thêm nhà máy và tăng thêm tổng sản lượng:

Trong kế hoạch 5 năm thứ nhất tăng 51%.

Trong kế hoạch 5 năm thứ hai tăng 79%.

Trong kế hoạch 5 năm thứ ba tăng 69%.

Trong kế hoạch 5 năm thứ năm tăng 69%.

(Kế hoạch thứ tư bị gián đoạn vì Chiến tranh thế giới thứ hai).

Bây giờ phong trào *thi đua lại lên cao hơn* và thêm *ba điều kiện* là lao động, học tập và sinh hoạt phải đúng đạo đức cộng sản chủ nghĩa.

Hiện nay, đã có hơn 60.000 nhóm lao động gồm hàng triệu người đã được công nhận là "đội lao động cộng sản chủ nghĩa".

Các nhà máy và nông trường đều quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch bảy năm trước thời hạn từ một đến ba năm. Quý I năm nay các xí nghiệp đã hoàn thành vượt mức kế hoạch 5% và tăng hơn quý I năm ngoái 11%.

Báo chí phản động phương Tây cũng phải nhận rằng: Kế hoạch bảy năm sẽ "cải tạo thế giới"; và "những công trình to lớn làm cho người ta nghe mà giật mình đến nỗi khó thở".

Vừa rồi một người đại tư bản và nghị sĩ Mỹ là ông Benton (Benton) nói: "Mỹ không nên xem nhẹ sự phát triển nhanh chóng của kinh tế Liên Xô và Trung Quốc... Liên Xô dự đoán rằng đến năm 1970 họ sẽ vượt quá Mỹ. Đến lúc đó Mỹ sẽ thất bại về tinh thần, chính trị và kinh tế. Đó sẽ là một sự thật rõ ràng...".

Ông Buysơ (Buish) (là người Mỹ đã viết sách để ủng hộ chủ nghĩa tư bản) đã tuyên bố với một giọng lo sợ: "Đà phát triển của Liên Xô gần như là một tai họa cho Mỹ!".

Trung Quốc - Kế hoạch 5 năm thứ nhất (1952-1957) đã hoàn thành vượt mức và trước thời hạn.

Đến 1957, thành phần tổng sản lượng đã thay đổi như sau:

Công thương nghiệp tư bản tư doanh được cải tạo từ 7% giảm còn 0,1%.

Công tư hợp doanh từ 0,7% tăng đến 8%.

Sản lượng công nghiệp tăng 41%.

Về nông nghiệp, 99% nông dân đều vào hợp tác xã. Đã vỡ thêm gần 3 triệu mẫu tây ruộng đất, làm *thủy lợi* đủ tuổi cho hơn 14 triệu rưỡi mẫu tây, trồng cây gây rừng 26 triệu mẫu tây, v.v..

Kế hoạch *5 năm thứ hai* bắt đầu từ năm 1958. Năm ngoái là năm "nhảy vọt". So với năm 1957 thì:

Sản lượng công nghiệp (và thủ công nghiệp) tăng 66%.

Sản lượng nông nghiệp tăng 100%, hợp tác xã nông nghiệp đã tiến lên thành công xã nhân dân.

Năng suất lao động (so với 1952) tăng 61%.

So với năm ngoái thì năm nay tổng sản lượng công nghiệp và nông nghiệp sẽ tăng 39%.

Những con số sau đây càng chứng tỏ rõ rệt sự phát triển nhảy vọt của Trung Quốc.

	1957	1958	1959
Gang thép	5 triệu tấn	11 triệu tấn	18 triệu tấn
Than	130 triệu tấn	270 triệu tấn	380 triệu tấn
Lương thực	185 triệu tấn	375 triệu tấn	525 triệu tấn
Bông	33 triệu gánh	67 triệu gánh	100 triệu gánh

Cách đây 10 năm, tức là trước ngày giải phóng, Trung Quốc còn là một nước nông nghiệp lạc hậu. Ngày nay, Trung Quốc đã trở nên một nước công nghiệp tiên tiến, đã thành nước thứ ba về sản xuất than (hơn nước Anh) và nước thứ bảy về sản xuất gang thép. Trong số tổng thu nhập, tiền lãi của các xí nghiệp quốc doanh đã chiếm gần 88%, thuế nông nghiệp chỉ chiếm hơn 11%.

Một điều rất quan trọng nữa là trong khi các nước tư bản, nhất là nước Mỹ bị nạn thất nghiệp nghiêm trọng¹⁾ thì đã mấy mươi năm nay Liên Xô không biết nạn thất nghiệp là gì, và ngày nay, 650 triệu người Trung Quốc cũng không còn nạn thất nghiệp nữa.

Triều Tiên

Các nước anh em khác đều tiến bộ nhanh chóng; đây tôi đặc biệt nêu Triều Tiên, vì hoàn cảnh Triều Tiên rất giống hoàn cảnh ta. Trước đây, Triều Tiên bị bọn đế quốc Nhật thống trị. Vừa giải phóng được mấy năm, lại bị quân đội liên hiệp của Mỹ và 16 nước phe Mỹ tấn công²⁷. Nhiều nông thôn và thành thị (cả thủ đô Bình Nhưỡng) đã biến thành những đồng gạch vụn, tro tàn. Gia đình nào cũng có hy sinh, tang tóc.

1) Số người thất nghiệp ở Nhật Bản 8 triệu, Mỹ 5 triệu, Ý 2 triệu, Tây Đức 1 triệu rưỡi, miền Nam Việt Nam 70 vạn (TG).

Nhờ sự giúp đỡ anh em của Liên Xô, Trung Quốc và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa, do tinh thần anh dũng phấn đấu của nhân dân, do sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Lao động Triều Tiên, năm năm sau ngày hoà bình được lập lại, nhân dân Triều Tiên *đã hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa*.

Kế hoạch ba năm khôi phục kinh tế (1954-1956) đã hoàn thành vượt mức.

Kế hoạch 5 năm (1957-1961) bắt đầu. Do công nhân hăng hái thi đua, sản lượng *công nghiệp* tăng lên vùn vụt:

So với năm 1956 thì sản lượng năm 1957 tăng 44%.

So với năm 1957 thì sản lượng năm 1958 tăng 35%.

Về *nông nghiệp*, cuối năm 1958 nông thôn cả nước đã hoàn thành hợp tác xã nông nghiệp cấp cao. Thu nhập của xã viên đều tăng, mức sống của bần nông đã ngang với trung nông thường. Sản lượng thóc năm 1957 là 3.200.000 tấn. Năm 1958 tăng đến 3.700.000 tấn. Trong vài năm sau sẽ tăng đến 7 triệu tấn.

Nguyên là một nước nông nghiệp lạc hậu, mà năm 1958 công nghiệp đã chiếm 65% giá trị tổng sản lượng.

Nhân dân Triều Tiên đã quyết tâm hoàn thành kế hoạch 5 năm *trước thời hạn hai năm và 4 tháng*. Chắc họ làm được, vì so với quý một năm ngoái thì quý một năm nay sản xuất công nghiệp đã tăng 80%.

Đảng và Chính phủ quyết định: Trong 6 hoặc 7 năm nữa (tức là vào khoảng 1965), Triều Tiên sẽ sản xuất:

	1965	1957 chỉ sản xuất
Sắt	4 triệu tấn	330 nghìn tấn
Gang thép	3 triệu tấn	277 nghìn tấn
Xi măng	5 triệu tấn	895 nghìn tấn
Than	25 triệu tấn	5 triệu tấn
Thóc	7 triệu tấn	3 triệu 20 vạn tấn
Cá	1 triệu tấn	564 nghìn tấn
Vải	500 triệu tấn	91.500.000 thước

Anh em Triều Tiên có quyền tự hào rằng kinh tế của họ phát triển nhanh như “con ngựa ngày phi nghìn dặm”.

Miền Bắc Việt Nam ta

Sau 80 năm bị thực dân Pháp thống trị, sau 15 năm tai họa chiến tranh, lại vì tội ác Mỹ - Diệm mà Tổ quốc ta tạm thời bị chia cắt làm đôi, cho nên hoàn cảnh miền Bắc ta có nhiều khó khăn trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tuy vậy, nhờ sự cố gắng bền bỉ của nhân dân ta, nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ ta, nhờ sự giúp đỡ khảng khái của các nước anh em - nhất là Liên Xô và Trung Quốc - chúng ta đã thắng lợi trong kế hoạch khôi phục kinh tế và tiến bước vững chắc trong kế hoạch ba năm phát triển kinh tế và văn hoá.

Từ ngày hoà bình được lập lại, chúng ta đã khôi phục và xây dựng thêm nhiều xí nghiệp:

1955	1956	1957	1958	1959
43 cái	51 cái	74 cái	92 cái	119 cái

Trong thời kỳ đen tối thuộc Pháp, miền Bắc ta bị đói kém thường xuyên. Năm 1944-1945, nạn đói đã làm chết 2 triệu đồng bào ta²⁸.

Từ sau cải cách ruộng đất, nông dân đã làm chủ nông thôn, nhờ sự giúp đỡ và khuyến khích của Đảng và Chính phủ, nông dân ta sản xuất lương thực ngày càng tăng:

1957	1958	1959
Hơn 3 triệu	Hơn 4 triệu	Dự định 6 triệu
94 vạn tấn	57 vạn tấn	20 vạn tấn

Nhờ vậy, chúng ta đã căn bản xoá được nạn đói kém, đời sống nông dân ta đang cải thiện dần. Nhưng so với các nước anh em thì chúng ta còn chậm.

Vậy nhiệm vụ của chúng ta hiện nay là:

- Làm gọn và thật tốt việc *cải tiến quản lý xí nghiệp* để đẩy

mạnh thi đua gia tăng sản xuất và thực hành tiết kiệm, thực hiện khẩu hiệu làm “nhiều, nhanh, tốt, rẻ”.

- *Củng cố thật tốt và phát triển vững chắc tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp* để đẩy mạnh nông nghiệp tiến kịp công nghiệp.

Toàn Đảng và toàn dân phải quyết tâm làm tốt hai việc đó để nâng cao thêm mãi đời sống của nhân dân, đẩy mạnh xây dựng ở miền Bắc, để làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thắng lợi thống nhất nước nhà.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp cực kỳ vĩ đại. Chế độ xã hội chủ nghĩa sẽ đưa lại cho nhân dân ta một đời sống ngày càng vui tươi. Nhưng đó là một nhiệm vụ rất nặng nề. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy, mỗi cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động cần phải:

- Tuyệt đối phục tùng lợi ích của Đảng và của nhân dân;
- Gột rửa cho sạch hết chủ nghĩa cá nhân, bồi dưỡng tư tưởng xã hội chủ nghĩa;
- Thấm nhuần sâu sắc đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;
- Tác phong phải thật dân chủ, phải tin tưởng sâu sắc và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối và chính sách của Đảng;
- Quyết tâm vượt mọi khó khăn làm tròn nhiệm vụ.

Giương cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin, đoàn kết chặt chẽ với các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, thì công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc ta nhất định thắng lợi, đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thành công.

*Ngày 1 tháng 5 huy hoàng,
Nhân dân lao động kết đoàn muôn năm.*

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1873,
ngày 1-5-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC ÍT NGƯỜI VỀ DỰ LỄ KỶ NIỆM NGÀY 1 THÁNG 5 Ở THỦ ĐÔ

Ngày nay, đồng bào không còn bị bọn đế quốc áp bức khổ sở như trước, phải làm cho đời sống ngày càng no ấm hơn. Muốn thế, đồng bào *phải tăng gia sản xuất. Muốn có nhiều lúa, ngô, khoai, sắn, bông, v.v.*, thì phải đoàn kết, thương yêu nhau, tổ chức nhau lại. Ví dụ: Như muốn nhấc một hòn đá nặng, một người, hai người không thể làm được, nhưng 20, 30 người xúm xít nhau lại thì nhất định sẽ nhấc được hòn đá. Cũng như có bảy gia đình thì mỗi gia đình phải nấu một nồi cơm. Như vậy bảy gia đình đều phải bận vào việc nấu cơm. Nếu biết tổ chức thì chỉ cần một người ở nhà để nấu cho gia đình mình và cả sáu gia đình khác. Những người trong sáu gia đình đó có thể đi làm ruộng được cả. Nói tóm lại, phải tổ chức nhau bằng tổ đổi công nhưng phải tổ chức thật tốt, phải hoà thuận, đoàn kết với nhau, phải giúp đỡ nhau tận tình, phải nghĩ đến lợi ích chung mà đừng nghĩ đến lợi ích riêng. Ví dụ: Trong tổ có một con trâu, khi cày ruộng mình thì mình làm thật tốt, "cày sống cày chết", còn khi cày ruộng của người khác thì làm sơ sài, không được kỹ.

Có bảy gia đình, sáu đã tổ chức nhau lại thành tổ đổi công rồi, còn một gia đình chưa vào thì cũng không được ép buộc họ, khinh rẻ, mỉa mai họ, phải để họ tự nguyện, khi nào họ thấy lợi họ sẽ vào.

Đã có tổ đổi công rồi thì phải làm thật tốt để tiến dần lên hợp tác xã; hợp tác xã trước còn nhỏ bé, sau phải hợp lại để thành hợp tác xã to hơn, để đời sống ngày càng ấm no hơn.

Đảng và Chính phủ lúc nào cũng chú ý đến đồng bào vùng cao và càng ngày càng hết sức chú ý giúp đỡ đồng bào nhiều hơn nữa.

Nói ngày 2-5-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1875,
ngày 4-5-1959.

CẦN PHẢI TIẾP TỤC CỐ GẮNG CHỐNG HẠN

Từ đầu mùa đến nay, đồng bào nông dân và cán bộ các nơi đã cố gắng chống hạn, và đã có kết quả khá. Trong công việc chống hạn, nhiều tổ đổi công và hợp tác xã, thanh niên và bộ đội đã góp một phần khá to. Nhờ vậy mà lúa chiêm tốt.

Nhưng vài tuần nay, trời lại nắng gắt. Nhiều nơi nước lại cạn, như Thanh Hoá, Nghệ An, v.v., hoặc ruộng lại khô, do đó, lúa đã trở đồng nhưng không đủ nước cho lúa uống.

Chúng ta đã ra sức chống hạn suốt mấy tháng trời, nay chỉ độ ít lâu nữa thì sẽ được gặt. Nghĩa là chúng ta đã đi được đoạn đường dài, chỉ vài bước nữa thì đến mục đích. Nếu chúng ta chủ quan, ngại khó, không ra sức tiếp tục chống hạn, thì lúa sẽ thiếu nước, vụ chiêm sẽ không thật tốt như ý muốn. Thế là khác nào đi gần đến nơi mà chùn bước lại.

Trái lại, cố gắng tiếp tục chống hạn trong mấy ngày nữa, thì chúng ta sẽ đạt mục đích: Lúa sẽ đủ nước, vụ chiêm sẽ chắc được mùa.

Chống hạn thắng sẽ được mùa,

Khó nhọc mấy bữa, ấm no cả nhà.

Vậy đồng bào nông dân và cán bộ các nơi cần phải cố gắng tiếp tục chống hạn, để nắm chắc vụ chiêm thắng lợi.

Muốn cho đời sống vui tươi,

Lúa đủ nước uống thì người thừa ăn.

T.L.

Báo Nhân dân, số 1874,
ngày 3-5-1959.

**DIỄN MỪNG KHOÁ HỌP ĐẶC BIỆT
CỦA HỘI ĐỒNG HOÀ BÌNH THẾ GIỚI
Ở XTỐCKHÔM²⁹**

*Gửi Khoá họp đặc biệt
của Hội đồng hoà bình thế giới ở Xtốckhôm,*

Nhân dịp Hội đồng hoà bình thế giới họp Khoá đặc biệt kỷ niệm 10 năm phong trào hoà bình thế giới, tôi trân trọng gửi đến các đại biểu lời chào mừng nhiệt liệt.

Tôi thành tâm chúc Khóa họp Xtốckhôm thành công tốt đẹp, phong trào hoà bình thế giới ngày càng phát triển và giành được nhiều thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh cho chính sách chung sống hoà bình và hợp tác quốc tế.

Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1878,
ngày 7-5-1959.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI, CÁN BỘ CHÂU ĐIỆN BIÊN¹⁾

Nhân dịp vui mừng kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ và ngày thành lập Khu tự trị, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ gửi lời thân ái chào mừng đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ châu Điện Biên.

Từ ngày giải phóng, nhất là trong hai năm gần đây, đồng bào, bộ đội và cán bộ đã ra sức xây dựng châu ta thành một địa phương ngày càng no đủ vui tươi. Tôi có lời nhiệt liệt khen ngợi những thành tích đó. Hiện nay, cả miền Bắc ta đang ra sức thi đua gặt tốt vụ chiêm và làm vụ mùa thắng lợi, xây dựng nhà máy, nông trường, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, góp phần đấu tranh để thống nhất nước nhà.

Tôi mong rằng toàn thể đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ trong châu ta càng đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, hăng hái thi đua hơn nữa đi vào con đường đổi công hợp tác, tăng gia sản xuất, phát triển văn hoá, chăm lo vệ sinh phòng bệnh, làm cho châu ta trở nên một địa phương gương mẫu cho Khu tự trị Thái - Mèo, góp phần làm miền Bắc nước ta giàu mạnh.

Chúc tất cả đoàn kết, khoẻ mạnh, tiến bộ, thu được thắng lợi trong mọi công tác.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1878,
ngày 7-5-1959.

1) Châu Điện Biên: Nay thuộc tỉnh Điện Biên (BT).

BÀI NÓI TẠI CUỘC MÍT TINH Ở THUẬN CHÂU (SƠN LA)

Cùng đồng bào, bộ đội và cán bộ Khu tự trị Thái - Mèo,

Hôm nay, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Khu tự trị và kỷ niệm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ, tôi và các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Tố Hữu, Phạm Ngọc Thạch thay mặt Đảng và Chính phủ lên thăm đồng bào, bộ đội và cán bộ. Tôi có lời thân ái chào mừng đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ, công an và dân quân, các anh hùng và chiến sĩ thi đua, hỏi thăm các gia đình có công với cách mạng và kháng chiến, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Trong mấy năm kháng chiến, đồng bào và bộ đội đã đoàn kết chặt chẽ với nhau, kháng chiến anh dũng, bảo vệ bản mường, đại thắng giặc Pháp ở Điện Biên Phủ, giải phóng đất Tây Bắc, góp phần giành lại tự do độc lập của Tổ quốc chúng ta. Từ khi hoà bình lập lại, đồng bào các dân tộc, bộ đội và cán bộ lại càng đoàn kết chặt chẽ, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, cải thiện đời sống, giữ gìn trật tự an ninh. Đảng và Chính phủ rất vui lòng trước những thành tích đó. Tôi thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi tinh thần đoàn kết kháng chiến cũng như tinh thần đoàn kết sản xuất của tất cả đồng bào, bộ đội và cán bộ. Hiện nay, cả miền Bắc nước ta đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, hợp tác hoá nông nghiệp, mở mang thêm công nghiệp, phát triển văn hoá, củng cố quốc phòng, làm cho miền Bắc chúng ta trở nên nền tảng vững

mạnh cho công cuộc đấu tranh giành thống nhất nước nhà. Đồng bào, bộ đội và cán bộ toàn Khu ta cần ra sức thi đua sản xuất và tiết kiệm đưa Khu tự trị tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cho đời sống ngày càng no ấm và vui tươi hơn nữa. Để đạt mục đích ấy, đồng bào toàn Khu cần phải nhớ và làm những việc sau đây:

Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, gặt cho tốt vụ chiêm, chuẩn bị tốt vụ mùa. Đồng thời phải ra sức bảo vệ rừng cho tốt. củng cố thật tốt các tổ đổi công và hợp tác xã theo đúng nguyên tắc tự nguyện, tự giác. Ra sức cải tiến kỹ thuật, làm ruộng phai cho tốt, làm phân bón cho nhiều, cày bừa cho kỹ, đề phòng sâu bọ, thú rừng. Phát triển bình dân học vụ khắp nơi, làm thêm nhà trường cho con em có chỗ học. Chăm lo vệ sinh, phòng bệnh, làm cho bản mường sạch sẽ, đồng bào mạnh khỏe, sửa sang và giữ gìn đường sá để đi lại cho dễ dàng, củng cố các tổ chức dân quân và tự vệ, làm tốt công tác nghĩa vụ quân sự. Trong mọi công việc, phải ra sức giúp đỡ đồng bào ở rẻo cao.

Làm tốt những việc đó, thì kế hoạch phát triển kinh tế và văn hoá năm nay nhất định sẽ hoàn thành, đời sống của đồng bào các dân tộc ở khu ta nhất định càng no ấm, vui tươi hơn. Bộ đội phải làm cho được những việc sau đây: Nâng cao tinh thần cảnh giác, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ biên giới Tổ quốc. Tiến hành tốt công tác chỉnh huấn chính trị và huấn luyện quân sự. Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chú ý cải thiện đời sống, ra sức xây dựng nông trường gương mẫu, dần dần phát triển công nghiệp địa phương. Ra sức giúp đỡ và tuyên truyền vận động nhân dân làm tốt tổ đổi công và hợp tác xã, làm tốt công tác dân quân và nghĩa vụ quân sự.

Bộ đội ta có nhiều thành tích thi đua tiến nhanh vượt mức kế hoạch. Nhưng không nên tự mãn với những thành tích đó mà còn phải nâng cao quyết tâm khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, còn phải cố gắng hơn nữa để lập những thành tích to lớn hơn nữa về công tác học tập và lao động sản xuất.

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm những việc sau đây:

Củng cố lập trường cách mạng, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm triệt để phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng; các cán bộ địa phương thuộc các dân tộc phải ra sức công tác, học tập văn hoá, chính trị và nghiệp vụ, đoàn kết chặt chẽ với anh em cán bộ ở nơi khác đến. Các cán bộ ở nơi khác đến thì phải yên tâm và tích cực công tác, hết lòng giúp đỡ và đoàn kết với anh em cán bộ địa phương. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải đoàn kết chặt chẽ, làm gương mẫu cho đồng bào. Trong mọi việc, hoàn thành tốt những nhiệm vụ Đảng và Chính phủ đã giao cho, để làm cho Khu tự trị ngày càng phồn thịnh. Các cháu thiếu nhi phải học tập tốt, lao động tốt, giữ kỷ luật tốt, giữ vệ sinh tốt.

Hiện nay, trên thế giới phe ta rất mạnh, các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô rất mạnh, phong trào dân tộc giải phóng ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh rất mạnh, phong trào giữ gìn hoà bình thế giới rất mạnh. Nước ta thì miền Bắc ta tiến bộ rất mạnh, ở miền Nam mặc dù bọn Mỹ - Diệm ra sức khủng bố đàn áp, nhưng phong trào đấu tranh của đồng bào ta rất mạnh.

Tôi mong rằng đồng bào, bộ đội và cán bộ Khu tự trị đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, đã thi đua càng ra sức thi đua hơn nữa, để hoàn thành kế hoạch Nhà nước, để làm cho Khu tự trị ngày càng giàu có, để góp phần củng cố miền Bắc và đấu tranh giành thống nhất nước nhà. Đồng bào Khu tự trị đã từng cùng bộ đội ta đánh thắng trận Điện Biên Phủ, đuổi hết giặc Tây, giải phóng đất nước. Ngày nay đồng bào, bộ đội và cán bộ lại càng phải cùng nhau đoàn kết phấn đấu để giành lấy một thắng lợi to hơn nữa là tiêu diệt cho hết giặc đói, giặc dốt, làm cho mọi người đều được no ấm, đều biết chữ, làm cho mọi người đều được hưởng hạnh phúc, yên vui.

Hôm nay, chúng tôi rất vui mừng gặp mặt đông đủ đại biểu quân, dân, chính, Đảng và các đại biểu các dân tộc Thái, Mèo, Mường, Mán, Thổ, U Ni, Xá, Lô Lô, Phù Lá, Chi La, Puộc, Lào, Lự, Dao, Len Ten, Cò Sung, Xạ Phang, Nhắng, Măng Ư, Cùi Chu, Hoa, Kinh, v.v.. Một lần nữa, chúng tôi chúc tất cả:

*Người người mạnh khỏe,
Đoàn kết chặt chẽ,
Hăng hái thi đua,
Thành công vui vẻ.*

Nói ngày 7-5-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1880,
ngày 9-5-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN, BỘ ĐỘI, CÁN BỘ TẠI YÊN CHÂU (SƠN LA)

Bác và đồng chí Bộ trưởng lên thăm bộ đội, cán bộ, thăm đồng bào đã có công, có thành tích trong kháng chiến, thăm các cháu thanh niên và nhi đồng.

Đảng, Chính phủ và Bác rất vui lòng khen ngợi đồng bào châu nhà trong kháng chiến đã tổ chức du kích đánh Tây rất tốt, đã giúp đỡ bộ đội, cán bộ đánh Tây. Thế là tốt.

Đặc biệt đồng bào vùng cao sinh hoạt gian khổ, trong kháng chiến rất anh dũng; Đảng và Chính phủ tỏ lời khen.

Từ ngày hoà bình lập lại, đồng bào, cán bộ, bộ đội đoàn kết rất tốt, giúp đỡ nhau tăng gia sản xuất, học bình dân. Như thế là tốt.

Bây giờ Bác có mấy lời dặn dò đồng bào như sau:

Khi trước đồng bào bị Tây áp bức, bây giờ không còn Tây nữa. Khi trước nhân dân không có ruộng, bây giờ nhờ có Đảng và Chính phủ, nhân dân tự đấu tranh có ruộng. Như thế là đời sống của đồng bào đã có phần sung sướng.

Nhưng muốn sung sướng hơn phải làm thế nào? Phải sản xuất cho tốt. Ví dụ: Khi trước cấy 1 mẫu được 100 gánh, bây giờ đồng bào phải cố được 150, 200 gánh. Muốn như thế phải làm thế nào? Phải cải tiến kỹ thuật. Phải cải tiến kỹ thuật là đúng. Nhưng có việc phải làm trước hết là phải tổ chức tổ đổi công thật tốt rồi tiến lên hợp tác xã thật tốt.

Mỗi một người phải coi tổ đổi công, hợp tác xã như nhà mình, phải làm lợi cho tổ đổi công trước, lợi cho mình sau, như thế mới là tốt. Ví dụ: Cái nhà hợp tác xã dệt, nhà của mình cũng dệt thì phải làm nhà cho hợp tác xã trước. Cán bộ đổi công, hợp tác xã phải công bằng, dân chủ và gương mẫu. Ví dụ: Làm thì cán bộ xung phong làm việc khó, khi thu hoạch chia hoa lợi thì để cho xã viên lấy trước, cán bộ lấy sau, không nên lấy trước, thế mới tốt.

Bác được biết ở đây nhiều chỗ ruộng thiếu nước. Nếu có đủ nước làm được 2 mùa, thiếu nước chỉ làm được một mùa thôi.

Làm thế nào cho có nước? Mỗi năm mưa xuống rất nhiều nước. Khi mưa xuống nước nhiều bị ngập, khi nắng lên thì lại bị cạn. Muốn làm cho được 2 mùa phải giữ nước. Muốn giữ nước phải làm thủy lợi. Đồng bào có nghe thấy đồng bào Điện Biên làm thủy lợi không? Đồng bào Điện Biên làm thủy lợi rất tốt, mà đồng bào tự làm lấy. Đồng bào Điện Biên làm được thì đồng bào Yên Châu cũng làm được, muốn làm được như Điện Biên phải có tổ đổi công, phải có hợp tác xã. Ví dụ: Đào một cái mương dài 1 cây số, một gia đình không làm được. Hai nhà cũng không đào được. Hai mươi nhà, bốn mươi nhà tổ chức nhau lại mới làm được. Có đúng thế không? Vì vậy đồng bào phải tổ chức nhau lại làm tổ đổi công, hợp tác xã. Đồng bào phải tổ chức tổ đổi công cho tốt, hợp tác xã cho tốt, làm mương phai tốt để có nhiều nước làm được 2 mùa.

Chúng ta có mương phai, có nước rồi, lúa có tốt không? Người ta chỉ uống nước thôi mà không ăn cơm có sống được không?

Lúa chỉ có nước, không có ăn cũng không tốt. Ngô, lúa, khoai, sắn, mía nó ăn gì? Nó ăn phân. Lúa ăn phân nhiều lúa càng tốt. Ví dụ: Ở đây bây giờ, 1 mẫu chỉ được 100 gánh vì ít phân, ở dưới xuôi có tổ đổi công, hợp tác xã nhiều nơi đã thu hoạch hơn thế nhiều vì có nhiều phân.

Cần phải có nhiều phân. Muốn làm phân nhiều, nhưng từng nhà, mỗi nhà làm một đồng có tốt không? Không. Ví dụ: Mỗi nhà làm một đồng phân hao tốn nhiều, hợp tác xã làm lên một đồng

phân ở gần ruộng không hao tổn. Vì vậy, muốn làm ruộng phai tốt, phân nhiều, phải tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã cho tốt.

Đồng bào ở đây cày cuốc quen làm lối cũ từ những đời trước. Làm như thế rất tốn công mà không tốt. Bác đã đi qua thấy phụ nữ lấy cây tre chọc đất để giồng lúa nương. Như thế rất tốn công mà không tốt. Muốn cho lúa, ngô, khoai, sắn tốt, phải cày sâu bừa kỹ. Ở đây Bác thấy cái cày, cái cuốc bé tẹo thế này không thể cày sâu được. Ở các nước anh em như Liên Xô cày bằng máy hết.

Bây giờ ta chưa có máy, nhưng sau này ta sẽ có. Có khi độ 5 năm, 10 năm nữa mới có. Trong thời gian đó cần phải cải tiến kỹ thuật, không thể cứ làm theo lối cũ để ngồi chờ 5 năm, 10 năm được. Muốn cải tiến phải tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã, từng nhà riêng không làm được.

Đồng bào đã biết tổ đổi công, hợp tác xã là tốt. Vậy phải có quyết tâm làm tổ đổi công, hợp tác xã. Tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã là phải tự nguyện, nghĩa là tuyên truyền giải thích ai muốn vào thì vào, không phải nắm cổ kéo người ta vào. Ví dụ: Mấy gia đình này vào hợp tác xã, tổ đổi công, thu hoạch 200 gánh, mấy nhà kia làm riêng lẻ thu hoạch 100 gánh thôi. Như thế những nhà làm riêng lẻ sẽ muốn xin vào. Như thế để người ta tự xin vào. Người ta thấy tổ đổi công, hợp tác xã làm tốt, người ta sẽ tự xin vào, không phải nắm cổ người ta kéo vào.

Một điều nữa, Bác đi qua nhiều nơi thấy rừng bị phá rất nhiều. Những cây gỗ to, cao chặt để đốt hay để cho nó mục nát, không khác gì đồng bào tự mình đem tiền bạc của mình bỏ xuống sông. Có đúng không? Sau này đường sá tốt, bến sông làm tốt, đưa gỗ ấy về xuôi bán, hay bán ra nước ngoài, đó là của của đồng bào đấy. Chừng 150 cây gỗ hay 200 cây gỗ chúng ta đưa ra nước ngoài bán, đổi được mấy cày, cày được cả vùng này. Đồng bào có nên giữ gìn rừng, giữ gìn gỗ không? Có nên đốt bừa đi không? Phải giữ gìn rừng cho tốt. 5 năm, 10 năm nữa, rừng là vàng là bạc, là máy móc cả.

Đồng bào châu nhà kháng chiến anh dũng. Bây giờ hoà bình rồi, cũng phải anh dũng. Anh dũng là anh dũng mọi mặt. Trong kháng chiến anh dũng giết Tây, đuổi giặc; bây giờ anh dũng sản xuất, xoá nạn mù chữ. Về bình dân học vụ ở miền Bắc, nhiều xã, nhiều thị trấn đã xoá xong nạn mù chữ. Nhưng châu nhà chưa xoá xong nạn mù chữ. Như thế là còn kém, đúng thế không? Bây giờ phải cố gắng. Hết năm nay nữa, năm sau phải xoá cho xong nạn mù chữ. Đối với công việc này, thanh niên và nhi đồng phải góp nhiều vào đấy. Đối với những xã, những châu đã xoá xong nạn mù chữ, Chính phủ có thưởng huân chương, đồng bào ở đây có muốn được thưởng huân chương không?

Một điều nữa, ở đây đồng bào nhiều người còn sốt rét, các cháu bé thường thường đau mắt hột, bụng to. Vì sao? Vì không biết giữ vệ sinh. Đồng bào có muốn có sức khoẻ để sản xuất không? Có muốn con cháu mình không đau mắt hột, không bụng to thế này không? Muốn thế phải giữ gìn vệ sinh, ăn uống sạch sẽ, nhà cửa sạch sẽ, vườn cũng sạch sẽ. Công việc ấy, cán bộ châu phải đôn đốc đồng bào mà đồng bào phải tích cực làm.

Tây, Mỹ, Diệm và bọn phản động khác chúng có muốn đồng bào đoàn kết không? Chúng có muốn đồng bào sung sướng không? Không, chúng không muốn như thế. Chúng sẽ làm thế nào? Chúng tuyên truyền nhảm nhí. Vì vậy đồng bào phải cảnh giác, chớ nghe tuyên truyền bậy bạ, thấy kẻ nào nói bậy bạ phải giúp công an, Ủy ban hành chính xã, châu giáo dục, nếu cố tình và ngoan cố thì trừng trị.

Một điểm nữa, để giữ gìn an ninh trật tự trong bản mường, phải có dân quân; để giữ gìn Tổ quốc mình không cho Tây, Mỹ vào được, phải có bộ đội. Bộ đội là ai? Bộ đội là con, em, cháu của đồng bào, bộ đội không phải trên trời rơi xuống. Vì vậy đồng bào nên giúp đỡ cán bộ làm nghĩa vụ quân sự cho tốt.

Một điểm nữa, đồng bào muốn no ấm hơn phải cố gắng sản xuất. Nhưng chỉ sản xuất đã đủ chưa? Chưa đủ. Ví dụ: Nhà Bác ở

đây làm được 200 gánh, nhưng lại xa phí, uống rượu một phần, làm cưới một phần, làm ma một phần, còn một ít để ăn Tết nữa. Như thế là hết sạch thì có nên không?

Vì vậy, đã tăng gia sản xuất phải thực hành tiết kiệm. Ví dụ làm được 200 gánh thì ăn mặc một phần, rượu bớt đi, cưới cũng giảm, ma chay cũng giảm bớt đi (cái này các cụ già hơi khó làm), còn thừa đem bán mua thêm trâu bò, nông cụ để năm sau sản xuất được nhiều hơn nữa.

Hồi còn Tây, còn vua quan, đồng bào Kinh ăn hiếp đồng bào Thái, đồng bào Thái ăn hiếp đồng bào Puộc, đồng bào Xá, có phải thế không? Hồi trước như thế là vì sao? Vì Tây và vua quan muốn chia rẽ đồng bào, muốn làm cho đồng bào yếu đi.

Bây giờ chúng ta, tất cả các dân tộc Kinh, Thái, Mường, Mèo, Mán, Xá, Puộc, v.v., đều là anh em ruột thịt một nhà chứ không phải Kinh ăn hiếp Thái, Thái ăn hiếp Xá, Puộc như trước nữa. Cũng ví như một bó que, đây là đồng bào Kinh, Thái, Mèo, Xá, Puộc, Mán, Mường. Từng cái một có thể bẻ gãy. Bây giờ đoàn kết lại thế này có ai bẻ gãy được không? Chẳng những không ai bẻ gãy được, mà ai bẻ chúng ta đánh vào cái đầu nó. Đồng bào phải đoàn kết chặt chẽ như nắm tay này.

Cán bộ, bộ đội, nhân dân phải đoàn kết chặt chẽ như nắm tay thế này. Nếu mà Tây, Mỹ muốn xâm phạm nước ta, ta sẽ đánh vào đầu nó.

Bây giờ Bác có mấy lời dặn dò cán bộ:

Cán bộ từ trên xuống dưới, từ Bác đến cán bộ xã đều là dày tớ của nhân dân, không phải là vua, là quan như ngày trước mà đè đầu cưỡi cổ nhân dân. Tức là cán bộ phải chăm lo đời sống của nhân dân, phải giúp nhân dân tổ chức được tổ đổi công, hợp tác xã, dân quân. Cán bộ phải đến tận nơi giúp đỡ, bao giờ các tổ chức đó thật vững mới thôi.

Cán bộ châu nhà có hai bộ phận hợp thành: Một bộ phận là cán bộ địa phương, một bộ phận là ở nơi khác đến và ở xuôi lên.

Cán bộ địa phương thường thường có tâm lý tự ti, cho mình là văn hoá kém, chính trị kém, không muốn làm cán bộ. Như thế là không đúng. Nếu như thế, không ai làm việc cho đồng bào cả, việc làm đây là do cán bộ địa phương phải làm lấy. Vì vậy cho nên còn kém thì phải học, phải tích cực học cách làm việc, tích cực học chuyên môn cho biết. Nếu vì kém mà không làm thì không được. Nhiều cái mình chưa biết, nhưng có quyết tâm học thì phải biết, nhất định biết. Biết là tiến bộ.

Cán bộ xuôi lên không yên tâm công tác, muốn về Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định. Như thế là không đúng. Bác đã nói cán bộ là đầy tớ của nhân dân, chỗ nào nhân dân cần đến mình là mình phải đến, bất kỳ chỗ nào cũng là Tổ quốc, là đất nước, cũng là cương vị công tác của cán bộ. Phải nhớ rằng Đảng, Chính phủ tin cậy vào cán bộ, nơi nào khó có cán bộ. Việc gì khó có cán bộ. Vì vậy cán bộ các nơi đến phải yên tâm, tích cực công tác, phải gương mẫu, phải đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ cán bộ địa phương được tốt. Vì vậy cán bộ địa phương cùng cán bộ nơi khác đến phải đoàn kết yêu thương nhau, làm gương cho nhân dân địa phương.

Một điểm nữa: Cho đến bây giờ, cán bộ đã chú ý giúp đỡ đồng bào rẻo cao, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Từ giờ về sau phải chú ý hơn, giúp đỡ nhiều hơn.

Bây giờ, Bác dặn dò bộ đội và dân quân:

Bộ đội, dân quân là những người được Đảng và Chính phủ tin cậy để giữ gìn trật tự, bảo vệ Tổ quốc. Các chú biết rằng miền Bắc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, đang xây dựng nhà máy làm cho nhân dân được sung sướng. Mỹ - Diệm không muốn cho nhân dân mình sung sướng, không muốn cho ta tiến lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy chúng nó luôn luôn tìm cách phá hoại chúng ta. Để ngăn chặn chúng lại, đánh tan âm mưu của chúng, bộ đội, công an, dân quân phải cảnh giác; để làm tròn nhiệm vụ Đảng, Chính phủ và nhân dân giao cho, các chú phải hết sức học tập ngày càng tiến bộ, phải tham gia lao động sản xuất, phải giữ gìn trật tự an ninh cho tốt,

phải đoàn kết chặt chẽ với nhân dân, tùy lực lượng của mình mà giúp dân.

Còn các cháu, các cháu phải làm gì? Cán bộ, bộ đội có việc của cán bộ, bộ đội. Các cháu phải học tập cho tốt, lao động cho tốt, giữ gìn vệ sinh cho tốt, giữ kỷ luật cho tốt.

Châu nhà có trên 13.000 đồng bào. Hôm nay mới có một số đồng bào được tới đây hội họp đông vui thế này thôi, các cô, các chú nhớ lời Bác nói, về nói lại với nhân dân, sau này Khu sẽ in thành tài liệu phổ biến rõ hơn.

Sau cùng, Bác và đồng chí Bộ trưởng gửi lời hỏi thăm đồng bào Xá, Puộc, Mèo, Thái, Mán, Mường, Kinh, v.v., hỏi thăm cán bộ, bộ đội và dân quân địa phương.

Nói ngày 8-5-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1884,

ngày 13-5-1959.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA NHÀ BÁO ITALIA

Hỏi: Thưa Hồ Chủ tịch, Ngài cho phép chúng tôi đăng tất cả những gì Ngài đã nói cho chúng tôi chứ?

Trả lời: Các bạn cứ đăng, cứ đăng đi..., nhưng chỉ những gì mà các bạn cho là có ích cho chủ nghĩa xã hội..., còn thì hãy giữ lại cho mình.

Hỏi: Thưa Chủ tịch, Ngài là cộng sản, có đúng không?

Trả lời: Đúng!

Hỏi: Ngài đã tiến hành cuộc kháng chiến?

Trả lời: Đúng!

Hỏi: Với bao nhiêu thời gian?

Trả lời: Gần 14 năm.

Hỏi: Ngài cũng đã từng ở trong tù?

Trả lời: Đúng.

Hỏi: Những nhà tù nào?

Trả lời: Rất nhiều nhà tù, thưa đồng chí.

Hỏi: Rất lâu chứ ạ?

Trả lời: Các bạn biết không, khi người ta ở trong tù, thời gian luôn rất dài.

Hỏi: Nhưng thời hạn cho cuộc Tổng tuyển cử và thống nhất đất nước được Hội nghị Giơnevơ³⁰ quy định đã qua từ lâu, Ngài vẫn cho rằng việc tái thống nhất là có thể thực hiện được? Những điều kiện nào sẽ giúp để thực hiện việc đó?

Trả lời: Đúng, việc tái thống nhất là có thể. Sớm hay muộn thì

đất nước chúng tôi cũng sẽ thống nhất, bất chấp những mưu toan của Mỹ và Ngô Đình Diệm. Các bạn hỏi tôi, những điều kiện nào sẽ giúp cho việc tái thống nhất? Có những điều kiện trong nước, có những điều kiện quốc tế. Trong số những điều kiện quốc tế thì trước tiên là sức mạnh ngày càng tăng của phe xã hội chủ nghĩa, ngược lại tất yếu là sự suy yếu ngày càng rõ của phe đế quốc. Liên quan đến các điều kiện bên trong, các điều kiện dân tộc, chúng tôi đang cố gắng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tạo nên nhân tố vững chắc cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam vì thống nhất đất nước. Đồng bào miền Nam của chúng tôi đang được cổ vũ lớn lao bởi tinh thần đó. Họ đã trải qua nhiều cuộc nổi dậy, nhiều cuộc khởi nghĩa chống đế quốc, đã tiến hành cuộc kháng chiến chín năm chống Pháp. Và hôm nay, trong sự khủng bố của đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm, họ vẫn không ngừng cuộc đấu tranh. Các bạn biết rằng họ Ngô đang chống lại nhân dân, ông ta sử dụng cả máy bay chống lại những người nông dân, song cũng không thể dập tắt được cuộc đấu tranh đó. Chính họ Ngô cũng phải thú nhận là đang ngồi trên núi lửa. Vì vậy, chúng tôi tin là đất nước chúng tôi sẽ được thống nhất.

Hỏi: Chủ nghĩa đế quốc Mỹ đang phô trương sức mạnh của mình ở Đông Nam Á, tạo nên sự căng thẳng ở đây. Con đường nào, theo ý kiến của Ngài, sẽ phải được tiến hành để giảm bớt sự căng thẳng đó?

Trả lời: Đúng như vậy, chủ nghĩa đế quốc đang tập trung lực lượng của mình tại Đông Nam Á. Các bạn cũng biết rằng, đế quốc Mỹ cũng không chỉ tập trung lực lượng của mình ở Đông Nam Á, mà ở khắp mọi nơi trên thế giới. Những nơi nào có các nước xã hội chủ nghĩa, nơi nào có các phong trào công nhân, phong trào vì độc lập tự do thì ở đó có các lực lượng, căn cứ của đế quốc Mỹ và đồng minh của họ. Chủ tịch Mao Trạch Đông đã từng nói rằng, các căn cứ này là những thông lọng trên cổ bọn đế quốc. Chủ tịch Mao nói điều này trên cơ sở của thực tế là người Mỹ đã giúp đỡ Tưởng Giới Thạch

rất nhiều và Tưởng cũng đã từng có năm triệu quân ở Trung Quốc. Nhưng kết cục ra sao? Người Mỹ và Tưởng Giới Thạch đã bị đánh bại. Các căn cứ của Mỹ có ở Triều Tiên, Nhật Bản, Philíppin, Xingapo, Đài Loan, ở khắp nơi. Và ở khắp mọi nơi họ cũng đã gieo mầm chống đế quốc. Và chính ở cả những nước được biết như là những người bạn trung thành của Mỹ, như Philíppin, cũng có phong trào chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ. Người Mỹ dựa vào những gì? Họ dựa vào những đồng đôla, vào bom nguyên tử. Nhưng các bạn biết rằng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa rồi sẽ vượt qua nền kinh tế tư bản chủ nghĩa và như vậy, đồng đôla sẽ vô tác dụng. Còn về bom, các đồng chí Liên Xô cũng có số lượng đủ và trong một tương lai không xa, các đồng chí Trung Quốc cũng sẽ có. Cả trong lĩnh vực kinh tế lẫn quân sự, phe xã hội chủ nghĩa rồi sẽ vượt qua phe đế quốc. Khi đó, nếu bọn đế quốc tiến hành cuộc chiến tranh, chúng sẽ bị tiêu diệt. Cho dù họ không tiến hành chiến tranh thì chủ nghĩa đế quốc cũng vẫn sẽ đến hồi kết thúc.

Chúng tôi muốn có quan hệ hữu nghị với tất cả các nước, các nước này đều có các chế độ chính trị khác nhau, họ cũng biết rằng chế độ của chúng tôi khác với họ, nhưng những người lãnh đạo đã tỏ ra rất hữu nghị, còn dân chúng thì rất nhiệt tình... Họ cũng mới trải qua bước chuyển tiếp như chúng tôi. Những người Indônêxia đã tiến hành cuộc Cách mạng Tháng Tám như chúng tôi. Sự giống nhau này cho thấy họ có mối thông cảm và cảm tình lớn đối với nhân dân Việt Nam.

Đối với các nước trung lập, không quan trọng nền chính trị nội bộ của họ là thế nào, luôn chống lại chủ nghĩa đế quốc. Khi chống chủ nghĩa đế quốc thì họ đứng về phía chúng tôi. Vậy nên tại sao các nước đế quốc lại luôn muốn kéo họ về phía mình. Có thể lấy ví dụ như nước Ai Cập muốn xây dựng đập nước Assuan. Ban đầu là những người Mỹ, rồi người Đức, người Anh đã đưa ra những khó khăn không thể chấp nhận được. Nhưng khi Liên Xô ký với Ai Cập thỏa thuận xây dựng con đập ấy thì người Mỹ, người Đức, người Anh

lại đồng thanh nói rằng: "Chúng tôi muốn giúp đỡ các bạn!". Rồi bây giờ là vấn đề Tây Tạng. Tất cả bè lũ đế quốc và tay sai của chúng, trong đó có cả Ngô Đình Diệm, đều gân cổ lên kêu: "Nhân dân Tây Tạng nghèo khổ, cần phải có độc lập!". Đúng là nước mắt cá sấu. Về tất cả những điều này, bọn họ đều thi nhau huyên náo. Nhưng, nay thì con đập Assuan đã được xây xong và nhân dân Ai Cập sẽ hài lòng; Tây Tạng đã có những cải cách dân chủ, nhân dân Tây Tạng cũng sẽ hài lòng và cuộc khủng hoảng này, cho dù bọn đế quốc muốn nó trở nên căng thẳng, sẽ kết thúc. Tuy nhiên, có một cuộc khủng hoảng khác, cuộc khủng hoảng của hệ thống đế quốc sẽ còn kéo dài.

Hỏi: Sau năm năm kể từ khi Chiến thắng Điện Biên Phủ, Ngài đánh giá thế nào về con đường và những kết quả mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã đạt được?

Trả lời: Sau khi hòa bình lập lại, chúng tôi đã đạt được nhiều tiến bộ. Có thể chưa thật lớn, nhưng cũng đã đạt được. Chúng tôi đã thực hiện được trước hết bằng nỗ lực của chính chúng tôi, sau đó là có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa như Liên Xô, Trung Quốc và các nước khác. Ví dụ như chúng tôi đã kết thúc cuộc cải cách ruộng đất, hiện nay chúng tôi đang tiến đến hợp tác xã nông nghiệp. Hằng năm chúng tôi xây dựng những xí nghiệp mới trong ngành công nghiệp với sự giúp đỡ của các nước anh em. Chúng tôi hầu như đã loại bỏ được nạn mù chữ, đã và đang xây dựng được nhiều trường học mới. Nhưng so với các nước anh em thì chúng tôi còn đang ở phía sau. Chúng tôi không nói đến Liên Xô, đất nước đang ở mức cao, Trung Quốc đang có những bước nhảy vọt, trong nhiều ngành công nghiệp họ đã vượt qua nước Anh, trong một số ngành trồng cây công nghiệp như ngành trồng bông, họ đã vượt qua Mỹ. Nếu các bạn đã từng ở Trung Quốc, như tôi đã ở đó cách đây 10 năm trước, hẳn các bạn sẽ thấy Trung Quốc hoàn toàn đổi khác. Chúng tôi coi Triều Tiên như đất nước anh em nhỏ nhất, mà quá trình tập thể hóa trong nông nghiệp cũng đã kết

thúc trong năm ngoái. Kế hoạch 5 năm sẽ được thực hiện xong sớm trong 2 năm 4 tháng so với thời hạn. Vì vậy, chúng tôi không thể ngủ quên trong vòng nguyệt quế thắng lợi nhỏ bé của mình. Chúng tôi cần phải lao động cật lực.

Hỏi: Còn những khó khăn, thưa Chủ tịch? Đó là những khó khăn gì và các Ngài phải vượt qua như thế nào?

Trả lời: Khó khăn cơ bản của chúng tôi xuất phát từ sự chia cắt đất nước. Ngoài ra chúng tôi còn thiếu cán bộ kỹ thuật. Và chúng tôi phải đấu tranh, phải làm cho sạch, có thể nói như vậy, tư tưởng bảo thủ. Để đấu tranh với cái khó khăn thứ nhất, như tôi đã nói, chúng tôi phải nỗ lực xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đối với vấn đề thứ hai, chúng tôi có được sự giúp đỡ quý báu của các nước anh em. Một mặt họ giúp đỡ chúng tôi xây dựng đất nước, mặt khác họ giúp chúng tôi đào tạo cán bộ mà chúng tôi cần. Chúng tôi gửi nhiều nhóm thanh niên sang học ở Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác. Cuối cùng, đối với khó khăn thứ ba, chúng tôi cố gắng giáo dục bằng tư tưởng Mác - Lênin, tư tưởng chủ đạo của Đảng, đối với thanh niên và quần chúng nhân dân. Tất nhiên, những khó khăn này chúng tôi sẽ cố gắng vượt qua, từng bước một.

Các bạn biết đấy, trước đây Việt Nam là một nước phong kiến nửa thuộc địa. Nông nghiệp lúc đó rất lạc hậu. Công nghiệp thì quá nghèo nàn. Nhất là ở miền Bắc sản xuất nông nghiệp không đủ nuôi sống người dân. Nền văn hóa cổ truyền của chúng tôi hầu như đã bị phá hủy hoàn toàn bởi chủ nghĩa thực dân, trong khi một nền văn hóa mới vẫn chưa hình thành. Đây là những khó khăn cơ bản của chúng tôi. Tuy vậy, đi đôi với những khó khăn đó cũng có những nhân tố thuận lợi như: Những thành tựu to lớn của các nước anh em, một sự tin tưởng vững chắc của những người công nhân, nông dân Việt Nam, của đại đa số trí thức trong Đảng chúng tôi. Những khó khăn và những thuận lợi là hai mặt của một vấn đề, chúng tôi đang xây dựng chủ nghĩa xã hội trên một nửa

đất nước, trong khi nửa còn lại đang phải tiến hành cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Về cơ bản, nhân dân Việt Nam đang phải tiến hành đồng thời hai cuộc cách mạng. Đó là đặc điểm nổi bật của đất nước chúng tôi.

Trả lời ngày 12-5-1959.

In bằng tiếng Italia trong sách Emilosgi

Amadé: *Rapporto dal Vietnam*, Nxb. Ginlio

Einaudi Editore, Torin, 1966, tr. 23-33.

Bản dịch tiếng Việt đăng trên

Nội san *Thông tin tư liệu* của

Bảo tàng Hồ Chí Minh, số 8, tháng 5-2005.

**THƯ GỬI CÁC CỤ PHỤ LÃO
XÃ HỒNG VÂN, HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

*Kính gửi các cụ phụ lão xã Hồng Vân,
huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên,*

Cảm ơn các cụ đã gửi thư cho tôi, biết các cụ đã thúc đẩy con cháu và chính các cụ đã ra sức cùng đồng bào trong xã khai mương chống hạn.

Tôi mong các cụ sẽ tiếp tục đôn đốc và góp sức cùng đồng bào củng cố tốt tổ đổi công và hợp tác xã, làm nhiều tiểu thủy nông, cày sâu bừa kỹ, bón nhiều phân, thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để nâng cao mức sống của nhân dân hơn nữa.

Kính chúc các cụ mạnh khỏe, sống lâu và nhờ các cụ chuyển lời chào thân ái của tôi đến toàn thể đồng bào, cán bộ và các cháu thanh niên, nhi đồng trong xã.

Ngày 13 tháng 5 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

NÓI CHUYỆN TẠI LỚP CHỈNH HUẤN KHOÁ II CỦA BỘ CÔNG AN

Gần một tháng học tập, các cô, các chú đã thấy được cách mạng xã hội chủ nghĩa là vĩ đại. Thấy được như vậy là tiến bộ, nhưng chưa đủ. Các cô, các chú là cán bộ cần phải nhận thức sâu hơn nữa. Phải thấy càng vĩ đại bao nhiêu thì càng gian khổ bấy nhiêu. Ví dụ: Đào một con kênh càng rộng, càng sâu, càng dài thì cần phải bỏ ra nhiều công sức, càng phải vất vả khó nhọc. Đó mới chỉ là việc đào kênh, còn xây dựng chủ nghĩa xã hội là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc. Một cuộc thay đổi vĩ đại như vậy tất nhiên phải mất nhiều công sức. Mất nhiều công sức thì nhất định là phải vất vả, gian khổ. Nhưng gian khổ mỗi thời kỳ có khác nhau: hồi hoạt động bí mật gian khổ khác, trong kháng chiến gian khổ khác, bây giờ xây dựng chủ nghĩa xã hội gian khổ khác. Gian khổ đó ai phải ra sức vượt qua trước? Đó là Đảng, là đảng viên và cán bộ. Phải nhận thức cho rõ điều ấy, chớ không phải vào Đảng để hưởng thụ, để làm quan cách mạng. Và thấy gian khổ là để vượt qua, chớ không phải là để lùi bước.

Nhiệm vụ của công an thì nhiều, nhưng nói tóm tắt là bảo vệ sự nghiệp xã hội chủ nghĩa. Nên nhớ rằng bọn Mỹ - Diệm, bọn phản động không bao giờ muốn cho chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công, công an phải luôn luôn cảnh giác ngăn ngừa

những hành động phá hoại của chúng để bảo vệ lợi ích của nhân dân, bảo vệ sự nghiệp cách mạng. Đó là nhiệm vụ nặng nề, gian khổ đồng thời cũng rất vẻ vang. Không phải được đăng báo, được nêu trên đài phát thanh mới là vẻ vang, mà bất kỳ làm công việc gì có ích cho cách mạng, cho nhân dân, cho xã hội đều là vẻ vang cả.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa. Con người xã hội chủ nghĩa là phải đi đến hoàn toàn không có chủ nghĩa cá nhân. Trong đầu óc mọi người đều có sự đấu tranh giữa cái "thiện" và cái "ác", hoặc nói theo cách mới là sự đấu tranh giữa tư tưởng cộng sản và tư tưởng cá nhân.

Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dại, sinh sôi, nảy nở rất dễ.

Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra nhiều cái xấu, thiên hình vạn trạng. Ví dụ: lười biếng, hủ hoá, suy tính tiền đồ, cho rằng ngành công an gian khổ, vất vả nhiều mà ít được ai biết, ít được huân chương; đòi hỏi đãi ngộ, so bì lương thấp, lương cao; công thần địa vị: cho rằng ở trong Đảng lâu năm mà không được đề bạt bằng người vào Đảng ít năm hơn; không an tâm công tác; ở công an thì muốn sang ngành khác; có quyền hạn một chút là thiếu dân chủ, chỉ tay năm ngón; đối với nội bộ thì suy bì, ganh tị, không đoàn kết với nhau, v.v.. Còn có thể nêu ra nhiều ví dụ nữa, nhưng tóm lại cái gì trái với đạo đức cách mạng đều là chủ nghĩa cá nhân. Muốn thành người cách mạng, thành người cộng sản chân chính thì phải chống chủ nghĩa cá nhân.

Chủ nghĩa cá nhân không phải chống lại một lần mà hết được. Trong lớp này, các cô các chú kiểm thảo thành khẩn là điều tốt, tiến bộ. Nhưng không phải kiểm thảo xong là gột rửa hết chủ nghĩa cá nhân. Ví như rửa mặt thì phải rửa hàng ngày. Vì vậy

kiểm thảo ở đây không phải là xong, là đủ mà còn phải tiếp tục luôn luôn phê bình, tự phê bình, kiểm thảo trong mọi việc.

Bác nói một điểm nữa là: Làm công an thì phải làm cho dân tin, dân yêu, dân ủng hộ. Có dựa vào nhân dân thì công an mới hoàn thành được tốt nhiệm vụ của mình. Nhân dân có hàng triệu tai mắt thì kẻ địch khó mà che giấu được. Nếu trong công tác, các cô, các chú được dân ủng hộ, làm cho dân tin, dân phục, dân yêu thì nhất định các cô, các chú thành công. Muốn được như vậy cũng phải trau dồi đạo đức cách mạng, cũng phải chống chủ nghĩa cá nhân.

Một điểm nữa là tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải nâng cao tinh thần trách nhiệm. Như Bác đã nói ở trên, nhiệm vụ của các cô, các chú rất nặng nề. Muốn làm tròn nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang đó, phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm. Có như vậy mới xứng đáng là người cán bộ được Đảng và nhân dân tín nhiệm.

Tóm lại:

1. Phải trau dồi đạo đức cách mạng,
2. Phải nâng cao tinh thần trách nhiệm.

Muốn vậy phải luôn luôn chống chủ nghĩa cá nhân.

Nói ngày 16-5-1959.

In trong sách *Phát huy tinh thần
cầu học, cầu tiến bộ*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, tr.84-86.

NHỮNG NƠI NÀO NHẬN THI ĐUA VỚI XÃ HIỆP AN¹⁾

Xã Hiệp An thách các xã toàn miền Bắc thi đua sản xuất vụ mùa thắng lợi: Mỗi mẫu tây sẽ thu hoạch năm tấn (xem báo *Nhân dân* ngày 15-5-1959).

Để đạt mục đích ấy, xã Hiệp An đã đặt một chương trình rất thiết thực như:

Về *nước* thì ra sức làm mương phai;

Về *phân* thì bón mỗi mẫu ta 260 gánh.

Cày sâu, cấy dày, chọn giống tốt.

Ngoài việc sản xuất lúa, xã Hiệp An còn cố gắng đẩy mạnh việc chăn nuôi gà, vịt, lợn, cá.

Xã Hiệp An cũng chú ý phát triển tổ đổi công và hợp tác xã. Chương trình này đã được cán bộ, đảng viên và xã viên thảo luận kỹ và đều quyết tâm thực hiện.

Với tinh thần hăng hái, chí khí kiên quyết, cách làm dân chủ như vậy, xã Hiệp An chắc sẽ hoàn thành kế hoạch đã định.

Sẵn đây, tôi xin đề nghị bổ sung vài điểm vào chương trình ấy:

- Cũng nên nêu cao vai trò gương mẫu của các đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động.

1) Xã Hiệp An (Hải Dương) là xã sản xuất lúa đạt năng suất cao, được Chủ tịch Hồ Chí Minh biểu dương trong Đại hội chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc lần thứ III (BT).

- Nếu tính mỗi gánh phân là 35 kilô (hoặc 50 kilô), thì xã Hiệp An bón mỗi mẫu tây 27 tấn (hoặc 39 tấn) phân. So với bà con nông dân ta, thì xã Hiệp An đã tiến bộ khá. Nhưng so với bà con nông dân Trung Quốc (mỗi mẫu tây họ bón 125 tấn phân hoặc nhiều hơn, cho nên họ đã thu hoạch bảy tấn rưỡi thóc mỗi mẫu tây), thì xã Hiệp An còn phải cố gắng nhiều.

- Việc trừ sâu diệt chuột, việc săn sóc quản lý ruộng, việc cải tiến kỹ thuật, đều rất quan trọng để nắm chắc thắng lợi.

- Về tổ đổi công và hợp tác xã, cần phải chú ý: Nắm vững nguyên tắc tự giác, tự nguyện; và tổ chức cái nào phải củng cố thật tốt cái ấy.

Sau đây là bài hát "Tám điều cần thiết", kính tặng bà con Hiệp An và toàn thể đồng bào nông dân ta:

- 1- Là nước phải đủ,
 - 2- Là phân phải nhiều,
 - 3- Bừa kỹ, cày sâu,
 - 4- Phải chọn giống tốt,
 - 5- Nền cấy dày cột,
 - 6- Là phòng chuột, sâu,
 - 7- Là nhắc nhở nhau, việc cải tiến kỹ thuật,
 - 8- Phải quản lý tốt từ đầu đến cuối mùa.
- Tám điều cố gắng thi đua,
Thì ta nắm chắc vụ mùa thắng to.

TRẦN LỰC

Báo Nhân dân, số 1891,
ngày 20-5-1959.

NÔNG DÂN PHẢI TRỒNG CÂY CHUẨN BỊ LÀM NHÀ Ở

Trong đời sống vật chất có hai việc quan trọng nhất, là *ăn* và *ở*.

Về *vấn đề ăn*. - Cải cách ruộng đất thắng lợi, ruộng đất đã về tay nông dân.

Phong trào tổ đổi công và hợp tác xã ngày càng được củng cố tốt và phát triển tốt. Đồng bào nông dân hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Thu hoạch ngày càng tăng. Do đó, vấn đề ăn ngày càng được cải thiện mãi.

Từ nay, chúng ta phải nghĩ đến *vấn đề nhà ở*.

Trước kia, bọn vua quan thì có "gác tía, lầu son", bọn địa chủ thì có cửa cao nhà rộng. Nông dân lao động thì chỉ có lều tranh, vách đất, thường không đủ che nắng, che mưa.

Từ ngày làm chủ nông thôn, làm ăn tiến bộ, một số nông dân đã xây dựng nhà mới. Nhưng mạnh ai nấy làm, chưa có kế hoạch chung cho cả thôn xóm. Vả lại tre gỗ còn khan hiếm, số đông đồng bào nông dân chưa làm được nhà. Để giải quyết vấn đề nhà ở của nông dân, trước hết chúng ta phải làm hai việc:

- Chính phủ cần phải chuẩn bị kế hoạch xây dựng nông thôn mới và kiểu mẫu xây dựng nhà cho nông dân làm theo.

- Ngay từ bây giờ, đồng bào nông dân phải bắt tay vào việc chuẩn bị vật liệu làm nhà: Mỗi người (trong mỗi gia đình, tính cả già, trẻ, gái, trai) *phải trồng ít nhất là năm cây* (cây xoan và các

thứ cây khác có thể làm kèo, làm cột). Và mỗi gia đình phải *trồng một bụi tre*.

Ủy ban hành chính và chi bộ phải đặt kế hoạch chung cho mỗi xã, mỗi xóm, phải đôn đốc và kiểm tra để đảm bảo trồng cây nào tốt cây ấy, v.v..

Làm như vậy, thì trong bốn hoặc năm năm nữa sẽ có đủ tre gỗ để làm nhà và nông thôn sẽ trở nên xinh xắn và vui tươi, xứng đáng là nông thôn xã hội chủ nghĩa.

*Muốn làm nhà cửa tốt,
Phải ra sức trồng cây.
Chúng ta chuẩn bị từ rày,
Đăm năm sau, sẽ bắt tay dựng nhà.*

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1901,
ngày 30-5-1959.

VÀI Ý KIẾN VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG CẢI TIẾN QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

Về cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 có nói:

"... Dựa vào giai cấp công nhân, tăng cường giáo dục xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức công nhân là người chủ, nâng cao tinh thần trách nhiệm... Tăng cường mối quan hệ nhất trí giữa lãnh đạo và quần chúng để đẩy mạnh cải tiến quản lý xí nghiệp...".

Xí nghiệp nào làm đúng theo Nghị quyết ấy thì kết quả tốt.

Xí nghiệp nào làm không đúng theo Nghị quyết ấy thì kết quả kém.

Kém, vì *cấp lãnh đạo địa phương* không đi sâu, đi sát, thiếu kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, uốn nắn kịp thời.

Kém, vì *cán bộ lãnh đạo xí nghiệp* không dựa hẳn vào quần chúng công nhân, không mạnh dạn phát động tư tưởng của họ, không khuyến khích họ tranh luận cái gì phải ra phải, trái ra trái. Đối với các chỉ thị của Trung ương, cán bộ chỉ đưa ra giảng như thầy giáo giảng bài, công nhân chỉ ngồi nghe, ít đi sâu thảo luận.

Vì cán bộ không kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm mà quần chúng đã phê bình, kém tích cực thực hiện những đề nghị đúng và những sáng kiến tốt của quần chúng.

Kém, vì các *đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động* chưa làm tròn nhiệm vụ của người làm đầu tàu, làm gương mẫu.

Kém, vì *công nhân* chưa nhận rõ mình là người chủ nước nhà, người chủ xí nghiệp, trách nhiệm của mình là phải hăng hái tham gia đẩy mạnh cuộc cải tiến quản lý xí nghiệp.

Để đẩy tới cuộc vận động cho tốt, cho gọn, thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động và công nhân cần phải nghiên cứu kỹ và làm thật đúng những chỉ thị của Trung ương. Phải ra sức sửa chữa những khuyết điểm nói trên. Đồng thời phải học tập kinh nghiệm của những xí nghiệp đã làm tốt. Như vậy thì cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp tiến bước vừa tốt, vừa gọn.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1906,
ngày 4-6-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TOÀN ĐẢNG BỘ KHU VIỆT BẮC

Nhiệm vụ quan trọng nhất của Khu Việt Bắc hiện nay là hợp tác hoá nông nghiệp kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ. Khi tiến hành hợp tác hoá nông nghiệp, cần coi trọng chất lượng của phong trào. Xây dựng hợp tác xã nào phải làm tốt hợp tác xã ấy. Các hợp tác xã xây dựng tốt, quản lý tốt sẽ phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho xã viên. Ruộng của hợp tác xã tốt, thu nhập của xã viên tăng, đó là cách tốt nhất để tuyên truyền vận động bà con nông dân vào hợp tác xã.

Các nơi phải nắm vững khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã, tránh tình trạng ăn uống lãng phí như một số hợp tác xã lập xong đã mở bò, giết lợn liên hoan.

Các hợp tác xã hãy cố gắng làm vụ mùa này thắng lợi to lớn hơn vụ chiêm năm nay và vụ mùa năm ngoái. Muốn vậy, cần chú ý làm công tác thuỷ lợi theo phương châm giữ nước là chính, làm thuỷ lợi nhỏ là chính, nhân dân tự làm là chính, bỏn nhiều phân và cải tiến kỹ thuật.

Việt Bắc là nơi "rừng vàng, núi bạc". Rừng vàng vì rừng Việt Bắc có rất nhiều gỗ và lâm sản có thể đổi lấy nhiều máy móc, hàng hoá. Các địa phương phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây, gây thêm rừng. Núi bạc, vì núi non Việt Bắc có nhiều quặng có thể xây dựng công nghiệp để phát triển kinh tế. Hiện nay, ta đang chuẩn bị

xây dựng Khu gang thép Thái Nguyên; Việt Bắc cần tích cực góp phần xứng đáng vào việc xây dựng đó.

Về công tác văn hoá xã hội, cần tích cực xoá nạn mù chữ, thực hiện vệ sinh, phòng bệnh trong các dân tộc, vì có văn hoá, có sức khoẻ thì có thêm điều kiện tốt để quản lý hợp tác xã, xây dựng công nghiệp, mở rộng sản xuất.

Các cấp bộ Đảng phải thi hành đúng chính sách dân tộc, thực hiện sự đoàn kết, bình đẳng, tương trợ giữa các dân tộc. Đời sống đồng bào các dân tộc ít người ở các vùng cao còn có nhiều khó khăn. Khu Việt Bắc đã chú ý đến công tác vùng cao, nhưng chưa chú ý đúng mức. Từ nay các đảng viên, cán bộ trong Khu cần thật sự chú ý vận động, giúp đỡ đồng bào về các công tác sản xuất, văn hoá, vệ sinh, phòng bệnh để đồng bào vùng cao cải thiện dần đời sống của mình.

Để đẩy mạnh các công tác trên, cần phải củng cố và phát triển Đảng, cần phải có quyết tâm củng cố Đảng, củng cố chi bộ, tăng cường đoàn kết nội bộ, nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, văn hoá, nghiệp vụ cho các đảng viên, cán bộ. Cần chú ý kết nạp thêm đảng viên các dân tộc và nữ đảng viên để mở rộng hàng ngũ Đảng, đồng thời chú ý củng cố và phát triển Đoàn Thanh niên Lao động. Đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong việc đoàn kết, học tập, công tác.

Mọi người phải ra sức trau dồi đạo đức xã hội chủ nghĩa. Cải tạo xã hội cũ xấu xa trở thành xã hội xã hội chủ nghĩa tốt đẹp là một sự nghiệp rất nặng nề, nhưng rất vẻ vang. Muốn làm được sự nghiệp ấy, các cán bộ, đảng viên, đoàn viên cần có ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao, một lòng một dạ phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội. Để tu dưỡng đạo đức xã hội chủ nghĩa, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Phải luôn luôn tự phê bình một cách thật thà, tự phê bình từ trên xuống dưới.

Bác mong rằng các cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong Khu kiên quyết thực hiện những nhiệm vụ của Đảng giao cho, góp phần đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Nói ngày 8-6-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 230-231.

NGƯỜI QUYẾT TÂM THÌ LÚA ĐƯỢC MÙA

Mặc dù đầu mùa thì hạn hán kéo dài, cuối mùa thì mưa to gió lớn, nhưng ta đã được mùa hai vụ liền.

Vụ *mùa* năm ngoái, đổ đồng mỗi mẫu tây được 23 tạ (những năm trước chỉ được từ 13 đến 18 tạ).

Vụ *chiêm* năm nay, đổ đồng mỗi mẫu tây được 21 tạ (những năm trước chỉ được từ 12 đến 14 tạ). Có những nông trường được 35 tạ đến 40 tạ. Có những tỉnh như Thái Bình đổ đồng được 26 tạ.

Vì sao có kết quả tốt đẹp ấy?

- Vì Đảng và Chính phủ đã *quyết tâm* lãnh đạo nông dân tranh thủ vụ mùa và vụ chiêm thắng lợi.

- Vì cán bộ đã *quyết tâm* biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của đồng bào nông dân.

- Vì đồng bào nông dân đã *quyết tâm* theo đúng sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, vượt mọi khó khăn, ra sức chống hạn, cải tiến kỹ thuật... để làm cho vụ mùa và vụ chiêm thắng lợi.

Một điều chủ chốt nữa, là nông dân tiến vào cách *làm ăn tập thể*. Hiện nay, miền Bắc đã có 13.500 hợp tác xã và 25 vạn tổ đổi công, gồm 85% tổng số nông hộ. Đó là một lực lượng to lớn để tranh thủ thắng lợi.

Hợp tác xã đã đưa đến cho nông dân lợi ích thế nào?

Vài ví dụ: Ở Hưng Yên, vụ chiêm này mỗi mẫu ta của hợp tác xã thu hoạch bình quân từ 700 đến 860 kilô, còn nông dân riêng lẻ chỉ được 600 đến 660 kilô.

Hợp tác xã Đức Hợp, mỗi hộ xã viên tăng thu nhiều là 700 kilô, ít nhất cũng tăng 50 đến 100 kilô.

Nhưng đó chỉ là thắng lợi bước đầu. Chúng ta chớ nên tự mãn. Cán bộ và nông dân ta phải *quyết tâm phấn đấu cho vụ mùa này thắng lợi to hơn nữa*. Nhiệm vụ trước mắt và cấp bách của cán bộ và nông dân là phải thực hiện mấy việc cần thiết sau đây:

- Chuẩn bị mạ thật đủ, chăm bón mạ thật tốt. Ra sức làm tiểu thủy nông, bón phân nhiều hơn, cải tiến kỹ thuật... Phải xem trọng chăn nuôi, hoa màu và cây công nghiệp.

- Gấp rút hoàn thành công việc đắp đê cho tốt, tổ chức cho tốt việc phòng lụt chống lụt và phòng bão chống bão.

- củng cố thật tốt các hợp tác xã và tổ đổi công, để làm đầu tàu, làm gương mẫu.

- Đảng bộ tỉnh, huyện và xã phải đi sâu đi sát, lãnh đạo phải toàn diện, thật chặt chẽ và kịp thời.

*Quyết tâm, quyết tâm, lại quyết tâm,
Thì vụ mùa thắng lợi ta cầm chắc trong tay!*

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1920,
ngày 18-6-1959.

CHỐNG MỔ BÒ BỪA BÃI

Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm - Đó là khẩu hiệu chúng ta phải quyết tâm thực hiện, để không ngừng phát triển kinh tế và không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Nhiều đồng bào đã thấm nhuần và thực hiện khẩu hiệu ấy. Song cũng có nơi chưa hiểu thấu và chưa chấp hành. Huyện Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên) thuộc về hạng này. Ví dụ: Chỉ trong vài ba tháng đầu năm nay, xã Dương Thành đã mổ 23 con bò và xã Hương Sơn mổ 31 con; đồ đồng mỗi xã mổ 27 con. Bất kỳ hội nghị to hay là nhỏ, hễ có hội nghị là mổ bò.

Hội nghị xóm để học tập bầu hội đồng, cũng mổ bò.

Hội nghị Hội đồng nhân dân cũng mổ bò.

Hội nghị bầu Ủy ban hành chính xã, cũng mổ bò (xã Hương Sơn mổ một lần hai con).

Hội nghị bình dân học vụ cũng mổ bò.

Hội nghị xóm, mổ bò. Hội nghị xã, mổ bò. Hội nghị huyện cũng mổ bò!

Ngược đời hơn nữa là: Hội nghị phụ lão bàn về sản xuất và tiết kiệm, hội nghị liên hoan tổ đổi công và khai mạc hợp tác xã nông nghiệp cũng đều mổ bò! Có hợp tác xã mổ đến hai con!

Phải "*Cần kiệm để xây dựng hợp tác xã*". Khẩu hiệu này, cán bộ và quần chúng các xã ấy đã quên mất rồi!

Đó là *lãng phí* rất nghiêm trọng và khá phổ biến trong cả huyện. Và không riêng gì ở huyện Phú Bình, các huyện khác như

Việt Yên, Hiệp Hoà... (tỉnh Bắc Giang) cũng có hiện tượng lãng phí như vậy.

Chăn nuôi là một mục quan trọng trong kế hoạch phát triển nông nghiệp. Miền Bắc ta có hơn 5.000 xã, nếu xã nào cũng mắc sai lầm như Dương Thành và Hương Sơn, thì chỉ trong mấy tháng đầu năm, hơn 135.000 con bò bị mổ. Nếu như vậy, thì nông dân sẽ thiếu bò cày!

Ai phải *phụ trách* việc mổ bò bừa bãi?

Cố nhiên, các cơ quan lãnh đạo địa phương phải phụ trách. Trực tiếp là đảng bộ, Ủy ban hành chính huyện và xã, cán bộ và đảng viên trong các tổ đổi công và hợp tác xã - phải phụ trách.

Các cơ quan và các đồng chí ấy cần phải kiểm thảo sâu sắc, sửa chữa kịp thời; phải lãnh đạo nông dân chống mổ bò bừa bãi, tăng cường việc chăn nuôi và thực hiện khẩu hiệu: *Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1922,
ngày 20-6-1959.

ĐIỆN BIÊN PHỦ

Năm năm trước đây, Điện Biên Phủ là nơi mà hơn 1.500 tên binh sĩ Pháp đã bỏ mạng và hơn 14.000 tên đã bị quân đội ta bắt làm tù binh¹⁾.

Quân đội ta đại thắng ở Điện Biên Phủ đã đưa thực dân Pháp đến miệng hố diệt vong và đưa cuộc trường kỳ kháng chiến của nhân dân ta đến toàn thắng.

Ngày nay, Điện Biên Phủ, chiến trường oanh liệt, đã trở nên một nơi xây dựng hoà bình. Nhiều bản mường xinh đẹp đã được xây dựng. Khắp nơi, có những nương ngô và ruộng lúa xanh tốt mênh mông. Đồng bào đang hăng hái thi đua, tăng gia sản xuất để nâng cao thêm mức đời sống của mình và để góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nhưng Điện Biên Phủ vẫn tiếp tục ám ảnh giai cấp thống trị Pháp và vẫn còn là một vấn đề gây lục đục giữa bọn thực dân.

Tướng Nava nói vì tướng Cônhi bất tài mà thất bại. Tướng Cônhi nói vì tướng Nava bất lực mà thua to. Các tướng tá thực dân đổ lỗi lẫn nhau. Ngay sau khi quân Pháp đại bại ở Điện Biên Phủ, tướng già Catru được lệnh điều tra trách nhiệm tại ai. Sau năm năm nghiên cứu, vừa rồi, tướng Catru mới công bố kết quả cuộc điều tra, in thành một quyển sách. Chúng ta có thể tóm tắt lời kết luận của tướng Catru bằng mấy chữ:

1) Con số công khai của Pháp (TG).

*Thất bại là vì
Nava ngu si
Cônhi đại dột...*

Tướng Catru đã dò đến "ngọn nguồn, lạch sông" và viết tiếp:

*Cần lên án nốt
Chính phủ Lanhen
là lũ ươn hèn
cho nên thất bại...*

Kết luận ấy rất đúng. Song có những điều mà tướng Catru không thấy rõ, hoặc không dám nói, đó là: Thực dân Pháp sở dĩ thất bại, vì chúng là *phe tà*, là bọn cướp nước; chiến tranh thực dân là *phi nghĩa*; và hễ còn chủ nghĩa thực dân thì Pháp còn bị nhiều Điện Biên Phủ ở các thuộc địa khác. Việt Nam sở dĩ thắng lợi là vì quân và dân ta đoàn kết nhất trí, kháng chiến anh dũng, vì *chính nghĩa* ở về phía ta.

Tướng già Catru cũng quên một chân lý là: Khi một dân tộc đã đoàn kết chặt chẽ, vùng dậy chiến đấu để giành lại quyền độc lập của mình, thì không có lực lượng phản động nào ngăn cản được họ và họ nhất định thắng lợi. Vậy có thơ rằng:

*Cũng trong một cuộc Điện Biên,
Ta mừng thắng lợi, Pháp phiên xấu xa.
Trăm năm trong cõi người ta,
Bên **chính** ắt thắng, bên **tà** ắt thua.*

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1923,
ngày 21-6-1959.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCNO TẠI SÂN BAY GIA LÂM

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Hôm nay, nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vô cùng sung sướng được tiếp đón Tổng thống Xucácno, vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Indônêxia anh em, người bầu bạn kính mến của nhân dân Việt Nam.

Về phần tôi, tôi hết sức vui mừng được gặp lại Bung¹⁾ Cácno, người bạn chí tình, người anh em kết nghĩa.

Được đón tiếp Tổng thống Xucácno, nhân dân Việt Nam có cảm tưởng vui sướng như được ôm ấp vào lòng mình 88 triệu anh em Indônêxia anh dũng. Có mối tình thương yêu ấy, vì hai dân tộc ta cùng có một hoàn cảnh giống nhau, cùng có một lịch sử vẻ vang kháng chiến oanh liệt chống bọn thực dân cướp nước, giành lại độc lập tự do. Hai dân tộc ta đều phải tiếp tục đấu tranh để giải phóng hoàn toàn đất nước và trong cuộc đấu tranh đó, hai dân tộc ta thông cảm lẫn nhau, ủng hộ lẫn nhau.

Mùa Xuân năm nay, hôm tôi đến Thủ đô Giacácta, Tổng thống Xucácno nắm chặt tay tôi và nói:

"Đối với một dân tộc chiến đấu thì không có lúc nào nghỉ ngơi. Và chúng tôi chắc rằng ngày mà Indônêxia hoàn toàn tự do sẽ đến,

1) Bung: Tiếng Indônêxia có nghĩa là "Anh cả" (BT).

ngày mà miền Tây Iriăng của nước chúng tôi hoàn toàn tự do sẽ đến; cũng như tôi tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ được tự do hoàn toàn".

Hôm nay, tôi cũng xiết chặt tay Tổng thống Xucácô và hứa rằng: Chúng tôi kiên quyết đấu tranh để thống nhất đất nước Việt Nam chúng tôi, đồng thời chúng tôi cũng kiên quyết ủng hộ Indônêxia anh em đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Tây Iriăng. Và chúng tôi tin chắc rằng hai dân tộc ta nhất định thắng lợi.

Sau cuộc đi thăm qua nhiều nước chung quanh quả địa cầu, trước khi trở về Tổ quốc mình, Tổng thống Xucácô đã để dành thời giờ đến thăm nước chúng tôi, đặng chuyển cho nhân dân Việt Nam chúng tôi tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Indônêxia anh em.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh Tổng thống và các vị cùng đi.

Chúng tôi nhiệt liệt cảm ơn Tổng thống và nhân dân Indônêxia.

Chúng tôi mong rằng trong những ngày lưu lại ở đây, Tổng thống sẽ vui vẻ coi ở Việt Nam cũng như ở quê hương mình, như ở nhà mình vậy. Trong thời gian đó, cũng như anh em, chị em Indônêxia, nhân dân Việt Nam sẵn sàng dâng cả tấm lòng kính mến cho Bung Cácô.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Hiđúp¹⁾ Bung Cácô!

Mócđơca²⁾!

Độc ngày 24-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1927,

ngày 25-6-1959.

1) Hiđúp: Muôn năm (BT).

2) Mócđơca: Độc lập (lời chào cách mạng của Indônêxia) (BT).

DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÀI TỔNG THỐNG XUCÁC NÔ

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Chúng tôi luôn luôn ghi nhớ và biết ơn tình thân ái như anh em ruột thịt của Tổng thống và nhân dân Indônêxia đối với chúng tôi và đối với nhân dân Việt Nam trong lúc chúng tôi đến thăm nước Indônêxia tươi đẹp.

Lần này nhân dân Việt Nam - khắp thành thị và thôn quê, từ các đơn vị bộ đội đến các trường học, các nhà máy, các cơ quan và đoàn thể - đều sôi nổi hoan nghênh Tổng thống Xucác nô, đều tỏ tình kính mến sâu sắc đối với vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Indônêxia anh em, người bạn chí thiết của nhân dân Việt Nam, người chiến sĩ anh dũng chống thực dân đế quốc.

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Hai dân tộc chúng ta có quan hệ anh em từ lâu đời. Nhưng trong một thời gian khá dài, bọn đế quốc đã cướp nước chúng ta, đã xây một bức tường ngăn cách hai dân tộc chúng ta. Nay, nhân dân anh dũng hai nước chúng ta đã đập tan xiềng xích nô lệ, đã phá đổ bức tường chia rẽ của đế quốc thực dân, đã dịch lại gần nhau, đã nối lại tình hữu nghị sẵn có.

Tổng thống đến thăm Việt Nam lần này, làm cho nhân dân hai nước chúng ta càng gần gũi nhau hơn nữa, tình hữu nghị càng phát triển và củng cố hơn nữa.

Tuy vậy, còn chủ nghĩa đế quốc thì chúng còn âm mưu gây chiến tranh, còn hoạt động phá hoại và chia rẽ. Vì chúng mà miền Tây Iriăng còn bị tách rời với Tổ quốc Indônêxia, nước Việt Nam còn tạm thời bị chia cắt.

Tổng thống Xucácno thường nói: Hai dân tộc chúng ta cùng đấu tranh cho một lý tưởng chung, là loại trừ cho hết chủ nghĩa đế quốc thực dân trên thế giới. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với Tổng thống. Và một lần nữa, chúng tôi trịnh trọng tuyên bố rằng: Trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Tây Iriăng, nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ nhân dân Indônêxia anh em và coi thắng lợi của Indônêxia cũng như thắng lợi của bản thân mình. Chúng tôi cũng chắc chắn rằng: Trong cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của mình, nhân dân Việt Nam cũng được nhân dân Indônêxia hết sức ủng hộ. Và chúng tôi tin chắc rằng: Với sự đoàn kết đấu tranh của hai dân tộc ta, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa, lời nói của Tổng thống Xucácno nhất định sẽ được thực hiện, chủ nghĩa đế quốc thực dân nhất định sẽ bị loại trừ, chúng ta nhất định sẽ thắng lợi.

Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước, nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia đã ủng hộ lẫn nhau, lại bổ sung cho nhau. Một ví dụ: Cuộc thắng lợi Điện Biên Phủ ở Việt Nam đã giúp cho nhân dân các thuộc địa thấy rằng: Nếu đoàn kết nhất trí, thì dù với vũ khí thô sơ họ cũng đánh đuổi được lũ thực dân cướp nước. Hội nghị Băngđung mà Tổng thống Xucácno là một trong những người chủ trì và nhân dân Indônêxia đã góp phần to lớn, đã tăng cường tinh thần đoàn kết và chí khí chiến đấu của các dân tộc Á - Phi và đã nêu cao năm nguyên tắc chung sống hoà bình khắp thế giới.

Lần này cuộc đi thăm của Tổng thống đến nhiều nước đã kết thúc thắng lợi, đã nâng cao thêm nữa uy tín của Indônêxia và làm tỏ rõ thêm nữa lực lượng ngày càng hùng mạnh của nhân dân Á - Phi, trong đó có cả nhân dân Việt Nam. Vì vậy, nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chúc mừng thắng lợi to lớn của Tổng thống và nhiệt liệt cảm ơn Tổng thống.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các vị và các bạn nâng cốc:

Chúc sức khoẻ Tổng thống Xucác-nô,

Chúc sức khoẻ các vị và các bạn,

Chúc sự thịnh vượng của nước Cộng hoà Indônêxia,

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia muôn năm!

Chúc hoà bình thế giới và sự hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc ngày càng bền vững!

Đọc tối 24-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1928,

ngày 26-6-1959.

VÀI Ý KIẾN VỀ MẤY CUỘC TRƯNG BÀY

Vừa rồi có mấy cuộc trưng bày "*Cải tiến kỹ thuật và phát minh sáng kiến*" của Tổng cục Hậu cần và của lao động Hà Nội.

Riêng cuộc trưng bày của lao động Hà Nội đã có hơn 11 vạn người và đại biểu của 125 đoàn thể đến xem. Số người đến xem nơi trưng bày của Tổng cục Hậu cần cũng rất đông đảo. Điều đó chứng tỏ rằng nhân dân ta rất chú ý đến việc cải tiến kỹ thuật.

Trong các cuộc trưng bày ấy, người ta thấy nhiều sáng kiến rất hay, rất tốt. Tuy mới là bước đầu, những sáng kiến ấy đều đưa lại kết quả: nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng, giảm giá thành, nghĩa là góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Những kết quả ấy chứng tỏ rằng các đồng chí bộ đội, công nhân và lao động trí óc đã bắt đầu dám nghĩ, dám làm.

Nghe nói: Ban tổ chức đang xét duyệt để khen thưởng những sáng kiến có giá trị.

Ban tổ chức làm như thế là đúng. Nhưng chỉ xét duyệt và khen thưởng thôi, chưa đủ. Còn cần phải *thí nghiệm áp dụng, ra sức cải tiến và phổ biến rộng rãi* những sáng kiến ấy. Một ví dụ: Trong việc đào đất, vì cải tiến chút ít kỹ thuật mà các đồng chí bộ đội thường tăng năng suất từ 50% đến 100%, có khi nhiều hơn nữa. Nếu phổ biến rộng khắp thì chỉ một kinh nghiệm ấy, đã lợi nhiều cho Nhà nước, cho nhân dân.

Quần chúng lao động ta thường có nhiều sáng kiến. Song một số cán bộ *quan liêu* chẳng những không khuyến khích mà còn *kìm hãm* sáng kiến của quần chúng. Một ví dụ:

Công nhân Hòn Gai có nhiều sáng kiến, nhưng "Hội đồng duyệt sáng kiến" thì từ đầu năm đến nay không họp. Anh em công nhân hỏi, thì cán bộ lãnh đạo chỉ trả lời thon lỏn một câu: Bận việc quá, không họp được (!). Than ôi:

*Cán bộ lãnh đạo nhà ta,
Quan liêu đến thế, thật là quan liêu!*

Hiện nay, cuộc vận động *cải tiến quản lý xí nghiệp* đang làm cho quần chúng công nhân càng hiểu rõ họ có trách nhiệm làm chủ xí nghiệp, làm chủ nước nhà, do đó họ càng có nhiều sáng kiến mới.

Vậy trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo (từ Bộ đến xí nghiệp và công trường) là phải ra sức khuyến khích, xét duyệt nhanh chóng, áp dụng, cải tiến và phổ biến rộng rãi những sáng kiến tốt. Có như thế, thì những cuộc trưng bày "cải tiến kỹ thuật" mới có tác dụng thật thiết thực.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1927,
ngày 25-6-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCNO

Hà Nội ta có nhiều trường mà Trường đại học của các cháu được nhiều vinh dự đón khách quý. Những khách từ các nước bạn anh em đến Việt Nam là đến thăm các cháu.

Bác Cácno không muốn người ta gọi là Bác mà là Anh cả, là Bung Cácno bởi vì Bác Cácno muốn gần gũi nhiều, gần gũi mãi với thanh niên. Hôm nay Bác Cácno đến thăm các cháu, đây chẳng những là một vị lãnh tụ vĩ đại của một dân tộc 88 triệu dân đưa đến cho các cháu tình hữu nghị thăm thiết của nhân dân Indônêxia, của thanh niên Indônêxia mà Bác Cácno đến thăm các cháu lấy danh nghĩa là cựu sinh viên. Bác Cácno đến đây chẳng những để nói chuyện với các cháu, nhưng mà các cháu phải xem Bác Cácno là một tấm gương cách mạng từ lúc nhỏ, từ trong trường học ra ngoài trường học, từ lúc tự do cũng như mười mấy năm tù tội, luôn luôn hy sinh phấn đấu cho độc lập dân tộc, cho dân chủ, cho hoà bình thế giới.

Bác Cácno đã nói với các cháu những gì? Nói tương lai của loài người một phần lớn là ở trong các cháu thanh niên - tức là các cháu là chủ nhân, là ông chủ, bà chủ tương lai của trái đất. Nhưng muốn cho xứng đáng với ông chủ, bà chủ thì phải làm thế nào? Không phải cứ ngồi khoanh tay sẽ là ông chủ, bà chủ, mà:

1. Phải đoàn kết chặt chẽ.
2. Cố gắng học tập cho tốt.

3. Phải lao động cho tốt.

4. Vượt mọi khó khăn để mà chiến thắng, để hưởng thụ tất cả những khoa học, những hiểu biết của thời đại thế kỷ thứ XX.

Muốn như thế thì phải thế nào? Bác Cacánô đã nói: Phải chiến thắng những tật xấu cá nhân chủ nghĩa và có tinh thần xã hội chủ nghĩa. Các cháu đã có tinh thần xã hội chủ nghĩa, còn cá nhân chủ nghĩa cũng còn nhiều. Các cháu chắc biết trong xã hội, trong một con người cũng thế, có cái thiện và ác. Hai cái nó tranh đấu với nhau. Nói cái "thiện" tức là tinh thần xã hội chủ nghĩa, tinh thần chiến đấu mà thắng thì cá nhân chủ nghĩa sẽ thua, mà nếu cá nhân chủ nghĩa thắng thì tinh thần xã hội chủ nghĩa sẽ thua. Các cháu là những người tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đây là xây dựng chủ nghĩa xã hội cho các cháu. Bác, đàn anh có tuổi rồi, có hưởng xã hội chủ nghĩa cũng không được mấy vì già rồi, hưởng hạnh phúc xã hội chủ nghĩa là các cháu. Vì vậy các cháu phải ra sức xây dựng xã hội chủ nghĩa. Muốn xây dựng xã hội chủ nghĩa phải có tinh thần xã hội chủ nghĩa, muốn có tinh thần xã hội chủ nghĩa phải đánh bại chủ nghĩa cá nhân. Các cháu có đánh bại được chủ nghĩa cá nhân không? Có quyết tâm không? Có học được gương sáng Bung Cacánô không? Thế thì Bác và Bung Cacánô chờ đợi những thành tích của các cháu trong học tập, trong lao động, trong đoàn kết, trong việc đánh bại chủ nghĩa cá nhân và trong thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Các cháu có làm được không? Có chắc chắn không?

Bây giờ đây, thay mặt các cháu, Bác gửi đến các bạn thanh niên và các bạn học sinh, sinh viên Indônêxia tất cả tình hữu nghị thắm thiết và ý chí thi đua xã hội chủ nghĩa của thanh niên và sinh viên Việt Nam.

Nói ngày 26-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1929,

ngày 27-6-1959.

DIỄN VĂN
TRONG LỄ TRAO TẶNG TỔNG THỐNG XUCÁC NÔ
HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHẤT

*Thưa Tổng thống kính mến,
 Thưa các vị và các bạn,*

Hôm nay, tôi rất lấy làm vinh hạnh được thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trao tặng Bác sĩ Xucác Nô, Tổng thống nước Cộng hoà Indônêxia, *Huân chương Kháng chiến hạng Nhất*.

Ở nước Việt Nam chúng tôi, Huân chương này là để ghi công trạng những người đã có cống hiến to lớn vào cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ chống thực dân hung tàn, giành lại độc lập dân tộc.

Tổng thống là vị lãnh tụ đầu tiên của một nước bạn sẽ mang Huân chương cao quý này của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân Việt Nam rất kính mến Tổng thống là người chiến sĩ gan góc, tiêu biểu cho ý chí quật cường và tinh thần nồng nàn yêu nước của nhân dân Indônêxia; là người đã tổ chức và lãnh đạo bộ đội du kích và quân đội chính quy Indônêxia đánh thắng bọn thực dân; là người đã xây dựng nền độc lập và nước Cộng hoà Indônêxia.

Nhân dân Việt Nam vui mừng trước những thắng lợi của Indônêxia và coi đó như thắng lợi của mình, kính mến lãnh tụ của nhân dân Indônêxia như lãnh tụ của mình, cho nên rất sung sướng được tặng Tổng thống Huân chương cao quý này.

Xin Tổng thống vui lòng nhận lấy nó, đồng thời nhận lấy tấm lòng thân ái nhất của nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nói ngày 27-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1930,

ngày 28-6-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCÔNÔ

Chúng ta rất cảm ơn và cảm động về những lời của Bung Cácônô. Bây giờ chúng ta không gọi Tổng thống Xucácônô mà là Bung Cácônô, là người Anh cả Cácônô.

Những lời thăm thiết của Bung Cácônô vừa nói với chúng ta là gì? Chúng ta có thể tóm tắt như sau:

Bung Cácônô với nhân dân Indônêxia, đối với chúng ta là:

*Nước xa mà lòng không xa,
Thật là bầu bạn, thật là anh em!*

Còn ý nghĩa của Bung Cácônô nói với chúng ta là thế nào?

*Đoàn kết, đoàn kết, lại đoàn kết,
Khó khăn gì chúng ta cũng nhất định vượt được hết,
Kẻ thù nào chúng ta cũng đánh tan hết,
Thắng lợi to lớn gì chúng ta cũng tranh thủ được hết.*

Mùa Xuân năm nay, lúc Bác sang thăm Indônêxia, chẳng những trong gia đình Tổng thống, từ bác gái cho đến các cháu coi Bác như một người anh em trong nhà mà cả Chính phủ, Quốc hội và tất cả nhân dân Indônêxia cũng không xem Bác là người khách mà xem Bác là người anh em bạn hữu thân thiết của Indônêxia. Bác ở bên ấy mười ngày, đi tỉnh này qua tỉnh khác, hàng triệu nhân dân ra đón Bác, luôn luôn tỏ ra một tinh thần

rất nồng nhiệt. Tình ấy không chỉ tỏ cho Bác mà còn tỏ cho tất cả nhân dân Việt Nam.

Bác Cacánô lần này từ Indônêxia đi thăm các nước, đi quanh quả địa cầu, đi mười mấy nước, đi tới mấy chục vạn cây số, nhưng đến cuộc đi thăm cuối cùng, Bung Cacánô ghé lại để đến thăm nước Việt Nam, đến thăm nhân dân chúng ta. Đây là tình nghĩa sâu xa đối với nhân dân Việt Nam chúng ta.

Từ hôm Bác Cacánô đến đất nước chúng ta, Bác Cacánô muốn đi nhiều nơi, muốn đi Hải Phòng, Hòn Gai, muốn đi thăm các nơi khác nhau, nhưng vì Bác có trách nhiệm giữ gìn sức khoẻ cho Bác Cacánô nên Bác ngăn trở Bác Cacánô, vì Bác Cacánô khi về Tổ quốc thì công việc rất nhiều.

Bây giờ các cháu, các cô, các chú đã nghe những lời tâm huyết của Bác Cacánô: Đoàn kết, lao động để xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa. Đoàn kết để đánh bại tất cả những quân thù. Bác chắc rằng các cô, các chú, các cháu đều thấm nhuần những lời tâm huyết của Bác Cacánô.

Thế bây giờ để thực hiện những lời ấy, chúng ta phải làm gì? Đoàn kết, lao động, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Các cháu học cho ngoan, giữ kỷ luật cho ngoan, tùy sức mình mà lao động cho ngoan để chúng ta tiến lên xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa tức là một nước có một cuộc đời ấm no, bình đẳng, tự do và độc lập, tức là nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Trong lúc các cô, các chú thực hiện nhiệm vụ của mình thì các cô, các chú có thể viết thư báo cáo tin mừng cho Bác Cacánô và anh em Indônêxia. Cuối cùng, Bác cùng các cháu hô mấy khẩu hiệu:

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Indônêxia muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hidúp Bung Các nô!

Nước Indônêxia thống nhất, nước Việt Nam thống nhất
muôn năm!

Mổc đơca!

Nói ngày 28-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1931,

ngày 29-6-1959.

ĐÁP TỪ TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA TỔNG THỐNG XUCÁC NÔ

*Thưa Tổng thống Xucác nô, người bạn thân thiết của nhân dân
Việt Nam, người anh em kết nghĩa của tôi,*

Thưa các vị và các bạn,

Chúng tôi thành thật cảm ơn những lời thăm thiết của Tổng
thống đối với nhân dân Việt Nam.

Lặng nghe lời nói như ru,

Tình hữu nghị giữa hai dân tộc muôn thu vững bền!

Chúng ta cùng bước tiến lên,

Thống nhất và độc lập, chúng ta xây dựng cái nền vẻ vang.

Indônêxia nhất định sẽ lấy lại miền Tây Iriăng,

Việt Nam nhất định thống nhất, đế quốc chủ nghĩa nhất định sẽ
tan, tan tành. Chúng sẽ hết chỗ âm mưu phá hoại và chiến tranh.

Lực lượng chủ nghĩa xã hội thì trưởng thành khắp nơi.

Chúng ta cùng nhau xây dựng cuộc đời,

Người người sung sướng, người người ấm no.

Thưa các vị và các bạn,

Tôi đề nghị chúng ta cùng nâng cốc và hô to:

Chúc hoà bình vạn tuế! Chúc Bung Các nô sức khoẻ dồi dào!

Nói ngày 28-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1931,

ngày 29-6-1959.

LỜI TIỄN TỔNG THỐNG XUCÁC NÔ TẠI SÂN BAY GIA LÂM

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Thời gian Tổng thống lưu lại ở Việt Nam chúng tôi lần này quá ngắn ngủi! Nhưng vì Tổng thống đi vắng đã hơn hai tháng, nhân dân Indônêxia nhớ nhung và chờ đợi lãnh tụ kính mến của họ, một ngày dài như ba thu. Thật là:

*Cánh hồng bay bổng tuyệt vời,
Trông mòn con mắt, phương trời dăm dăm!*

Vì vậy, nhân dân Việt Nam không tiện yêu cầu Tổng thống ở lại với chúng tôi lâu hơn nữa. Chúng tôi ước ao rằng lần sau đến thăm Việt Nam, Tổng thống sẽ ở lại lâu hơn gấp mấy lần này.

Bây giờ khó mà tả được tình quyến luyến của nhân dân Việt Nam đối với Bung Các nô:

*Nhớ nhung trong lúc chia tay,
Tấm lòng lưu luyến cùng bay theo Người.
Người về Tổ quốc xa khơi,
Chúc Người thắng lợi, chúc Người bình an.*

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhờ Tổng thống chuyển đến nhân dân và Chính phủ Indônêxia anh em lời chào hữu nghị nhất.

Riêng Paman¹⁾ Hồ thì nhờ Bung Cácno chuyển cho tất cả anh em, chị em Indônêxia lời chúc phúc chân thành nhất, và chuyển cho các cháu thanh niên và nhi đồng Indônêxia nhiều cái hôn.

Một lần nữa, tôi đề nghị tất cả chúng ta hô mấy khẩu hiệu:

Chúc Tổng thống và các vị cùng đi lên đường mạnh khỏe!

Tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Indônêxia muôn năm!

Tinh thần Băngđung muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Hidúp Bung Cácno!

Mócdoca!

Đọc ngày 29-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1932,

ngày 30-6-1959.

1) Paman: Tiếng Indônêxia có nghĩa là "Bác" (BT).

XEM VIỆN BẢO TÀNG CÁCH MẠNG

Các em tiểu học sinh đến xem Viện bảo tàng Lỗ Tấn. Đến chỗ trưng bày những quyển sổ tay của Lỗ Tấn, quyển nào cũng rất sạch sẽ chỉnh tề. Cô giáo giới thiệu một cách hiền lành: "Các em thử so sánh xem, sổ tay của các em có sạch sẽ chỉnh tề như thế không?". Các em học sinh thật thà "liên hệ" và từ đó, sách vở và sổ sách của các em tiến bộ nhiều.

Đó là một câu chuyện thật ở Trung Quốc.

Hôm cùng đi xem Viện bảo tàng Cách mạng với Tổng thống Xucác nô, một người bạn nói một cách trầm thiết:

"Nếu người ta chú ý, thì xem Viện bảo tàng Cách mạng một lần cũng bằng học một pho lịch sử cách mạng". Xem những hiện vật, Viện bảo tàng cho chúng ta thấy rõ:

- Đất nước Việt Nam tươi đẹp và giàu có. Nhân dân Việt Nam thông minh và cần cù. Nhưng trước đây, bọn thực dân và phong kiến đã đưa nhân dân ta vào một hoàn cảnh đen tối và bần cùng. Chính trị thì không có dân chủ tự do. Vật chất thì nghèo nàn cực khổ. Bi thảm nhất là vào Đông - Xuân năm 1944-1945, chỉ ở miền Bắc đã có hơn hai triệu người chết đói! Xem những hình ảnh ấy, ai mà không tức giận, căm thù?

- Nhân dân Việt Nam rất anh dũng. Những cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp liên tiếp không ngớt. Người trước ngã, thì trăm nghìn người sau nổi lên, vô cùng oanh liệt. Nhưng đến ngày có Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo, cách mạng mới thành công.

Thành công ấy là kết quả của sự đấu tranh dẻo dai và hy sinh to lớn của Đảng và của nhân dân ta. Những lãnh tụ của Đảng như các đồng chí Trần Phú, Minh Khai, Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Thụ và hàng trăm cán bộ, hàng nghìn đảng viên đã vì cách mạng, vì nhân dân, vì Tổ quốc mà bị giặc Pháp chém giết, tù đầy. Những lãnh tụ và đảng viên khác thì sống một cuộc đời gian nan và nguy hiểm, nhưng không một phút ngừng hoạt động, đấu tranh.

Trong cuộc kháng chiến cứu nước, có những chiến sĩ lao mình nhét lỗ châu mai của địch, để cho đơn vị mình tiến lên. Có những chiến sĩ lấy thân mình chặn bánh xe, để súng to khỏi lăn xuống dốc.

Đó là đạo đức cách mạng, là đảng tính cao đến tột bậc. Những gương sáng hy sinh cao quý ấy giúp cho mọi người tẩy rửa chủ nghĩa cá nhân (tham danh, tham lợi, đòi hỏi hưởng thụ, tự mãn, công thần, v.v.).

- Hiện nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thống nhất nước nhà, công việc rất nhiều, khó khăn không ít. Nhưng nếu mọi người học tập thấm nhuần tinh thần anh dũng và chí khí kiên cường, học được ở Viện bảo tàng, mà quyết tâm làm đúng chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng, thì chúng ta nhất định thắng lợi trong mọi việc.

Nói tóm lại, người đến xem Viện bảo tàng nên vừa xem vừa suy nghĩ và liên hệ với bản thân mình; các đồng chí phụ trách giới thiệu thì cần nói rõ ý nghĩa cách mạng của những vật trưng bày. Làm như thế sẽ rất bổ ích.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1936,
ngày 4-7-1959.

DIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ IRÁC

*Kính gửi Ông Nagíp An Rubai,
Chủ tịch Hội đồng chủ quyền nước Cộng hoà Irắc,
Bátđã*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ nhất ngày thành lập nước Cộng hoà Irắc, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài và toàn thể nhân dân nước Cộng hoà Irắc lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Tôi thành tâm chúc nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Irắc thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp chống mọi âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và củng cố chế độ cộng hoà, xây dựng đất nước giàu mạnh, góp phần gìn giữ hoà bình ở Trung Cận Đông và thế giới.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Irắc ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1946,
ngày 14-7-1959.

THƯ GỬI ANH EM THƯƠNG BINH, BỆNH BINH VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

*Thân ái gửi: Các anh em thương binh, bệnh binh
và các gia đình liệt sĩ,*

Nhân ngày 27 tháng 7, thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi thành kính tưởng nhớ các liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc, tôi thân ái gửi lời thăm các gia đình liệt sĩ, các anh em thương binh, bệnh binh.

Trong năm qua, các gia đình liệt sĩ và anh em thương, bệnh binh đã đóng góp khá nhiều vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nhiều gia đình liệt sĩ đã hăng hái tham gia tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp và đã đạt được thành tích khá trong công việc sản xuất và tiết kiệm.

Tôi chúc các gia đình ấy trở thành những gia đình cách mạng gương mẫu.

Nhiều tập đoàn sản xuất của thương, bệnh binh đã đạt được những kết quả tốt, như:

- Tập đoàn thương binh Ba Tơ (Thanh Hoá), hợp tác xã nông nghiệp của anh em thương binh ở Lý Thành (Nghệ An) được tặng Huân chương Lao động hạng Hai;

- Các đồng chí Lê Danh ở tập đoàn Sao Mai (Hải Dương), Lê Văn Bổng ở tập đoàn Quang Vinh (Quảng Bình), Nguyễn Tấn Tửu ở tập đoàn Ba Tơ, Phạm Xuân Ba ở tập đoàn Sa Huỳnh (Thanh Hóa)... đã được khen thưởng.

Nhiều đồng chí thương binh đang phụ trách những công tác quan trọng như:

- Đồng chí Phạm Văn Toàn (thương binh hạng 3) là Chủ nhiệm Hợp tác xã Nam Tiến (Thái Bình);

- Đồng chí Nguyễn Văn Hồi (thương binh hạng 3) là Chủ tịch xã kiêm Chủ nhiệm Hợp tác xã Sũ Bến (Hoà Bình);

- Đồng chí Phạm Hữu Hoạt (thương binh cụt chân) là Phó chủ nhiệm Hợp tác xã Tân Đoài (Thanh Hoá).

Nhiều đồng chí thương binh ở trại đã tích cực học tập và lao động gương mẫu như các đồng chí Liên Tạo, Ngô Thúc Phòng ở trại an dưỡng Nghệ An đã được khen thưởng, v.v..

Tất cả anh em thương binh, bệnh binh đã đem hết khả năng của mình để tăng gia sản xuất và góp phần xây dựng đất nước. Tôi hoan nghênh tinh thần hăng hái lao động của anh em và mong anh em càng cố gắng, càng tiến bộ nữa.

Tôi mong cán bộ và đồng bào các nơi sẵn sàng săn sóc và giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh trong công việc sản xuất, trong các hợp tác xã, tổ đổi công.

Tôi nhắc các cơ quan, đoàn thể chấp hành chu đáo chính sách của Đảng và Chính phủ đối với thương binh và liệt sĩ, để anh em thương, bệnh binh và gia đình liệt sĩ được ổn định hơn nữa trong công tác và trong đời sống.

Chào thân ái

Ngày 27 tháng 7 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1959,
ngày 27-7-1959.

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN

Cùng đồng bào nông dân lao động,

Từ giữa năm ngoái đến nay, khắp nông thôn ở miền Bắc, phong trào đổi công, hợp tác, cải tiến kỹ thuật, thi đua đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp đã phát triển khá.

Nhờ đó dù gặp hạn hán kéo dài, rồi mưa to gió lớn, vụ mùa trước và vụ chiêm vừa qua đều thắng lợi.

Thắng lợi ấy dạy cho chúng ta hai bài học lớn:

- Phải ra sức phát triển và củng cố tốt các tổ đổi công và hợp tác xã;

- Phải thi đua cải tiến kỹ thuật.

Đổi công, hợp tác và cải tiến kỹ thuật là hai chân của nông nghiệp; hai chân vững chắc thì nông nghiệp đi nhanh.

Hiện nay, miền Bắc nước ta đã có 16.150 hợp tác xã gồm 21,5% tổng số nông hộ và 25 vạn tổ đổi công, gồm 69,1% tổng số nông hộ. Đó là một lực lượng to lớn. Nhưng phong trào chưa thật vững mạnh. Số tổ đổi công thường xuyên, có bình công, chấm điểm chỉ mới được 13%. Như thế là gốc chưa thật vững, hợp tác xã khó phát triển mạnh và nhanh. Cần ra sức *xây dựng các tổ đổi công thường xuyên, có bình công, chấm điểm* tốt hơn, nhiều hơn. Mặt khác, cần ra sức *củng cố tốt các hợp tác xã* về mặt tư tưởng cũng như về mặt tổ chức, cải tiến công tác quản lý, cải tiến kỹ thuật, làm gương mẫu cho các tổ đổi công và cho những nông dân còn làm ăn riêng lẻ.

Phát triển và củng cố các tổ đổi công và hợp tác xã phải đi đúng *đường lối giai cấp* của Đảng ở nông thôn, trước hết là *dựa hẳn vào bản nông và trung nông lớp dưới, đoàn kết chặt chẽ với trung nông*.

Phải tích cực bồi dưỡng và phát huy tác dụng cốt cán của bản nông và trung nông lớp dưới, phải thành tâm và kiên nhẫn thuyết phục trung nông, phải giữ vững khối *đoàn kết chặt chẽ* trong hàng ngũ nông dân lao động như anh em một nhà. Người đi trước rước người đi sau, người đi sau theo mau người đi trước, phê bình nhau, khuyên bảo nhau, nhưng không đả kích lẫn nhau, không để phần tử xấu xen vào chia rẽ. Bản, cố, trung nông trước đã đoàn kết đánh đuổi thực dân, đánh đổ địa chủ và đã thắng lợi thì nay phải cùng nhau đi vào con đường hợp tác hoá, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Không có con đường nào khác, chỉ có vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã, nông dân ta mới có thêm sức để cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất. Do đó mà đưa nông thôn miền Bắc nước ta đến chỗ ấm no, sung sướng và góp phần quan trọng xây dựng công nghiệp nước nhà.

Hỡi đồng bào nông dân lao động,

Hãy đoàn kết chặt chẽ, hăng hái vào tổ đổi công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất, giành thắng lợi lớn hơn nữa cho vụ mùa năm nay và cho các vụ sau. Trong vụ chiêm vừa qua, có việc làm tốt, có việc làm chưa tốt, phải rút kinh nghiệm, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, quyết tâm vượt mọi khó khăn để phát triển sản xuất và thu hoạch nhiều hơn; tuyệt đối không nên thấy khó mà chùn bước.

Các cấp, các ngành phải có kế hoạch thiết thực phục vụ phong trào hợp tác hoá nông nghiệp.

Tất cả *đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, chiến sĩ thi đua* ở nông thôn hãy phấn khởi tiến lên hàng đầu của phong trào đổi công, hợp tác, lập thành tích lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp!

Để làm cho nước mạnh, dân giàu, để xây dựng chủ nghĩa xã hội, để góp phần xứng đáng vào công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để xây đắp hạnh phúc của mình và gia đình mình, đồng bào nông dân ta hãy hăng hái tiến lên, ra sức chống úng, phòng lụt, phòng bão và chăm sóc đồng ruộng, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, quyết tâm thu hoạch vụ mùa thắng lợi vượt bậc và toàn diện!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1966,
ngày 3-8-1959.

ĐÁP TỪ TẠI LỄ TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ ĐỨC

Thưa đồng chí Đại sứ,

Tôi rất vui lòng nhận bản quốc thư của Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Đức uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tôi cảm ơn những lời chúc mừng vừa rồi của đồng chí.

Trong 10 năm qua, nhân dân nước Cộng hòa Dân chủ Đức đã ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề và đã thu được nhiều thành tích to lớn. Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chào mừng những thành tích đó của nhân dân Cộng hòa Dân chủ Đức anh em và tin chắc rằng nhân dân Cộng hòa Dân chủ Đức sẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế chủ yếu do Đại hội lần thứ V của Đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức vạch ra là phát triển nhanh chóng nền kinh tế quốc dân của mình để trong một thời gian ngắn sẽ vượt Tây Đức về sản xuất thực phẩm và vật phẩm tính theo đầu người.

Vấn đề Đức hiện nay là một vấn đề có tầm quan trọng quốc tế rất lớn. Xuất phát từ lợi ích của nhân dân toàn nước Đức và lợi ích hòa bình ở Âu châu và trên thế giới, Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Đức và nhân dân toàn nước Đức đã và đang kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa quân phiệt Đức do đế quốc Mỹ xúi giục và ủng hộ. Nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hoàn toàn ủng hộ lập trường của Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Đức và nhân dân Đức

trong cuộc đấu tranh anh dũng cho một nước Đức hòa bình, thống nhất và dân chủ.

Chính phủ và nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chân thành cảm tạ sự ủng hộ và giúp đỡ tận tình của Chính phủ và nhân dân nước Cộng hòa Dân chủ Đức đối với nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí lãnh chức Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẽ hết sức giúp đỡ đồng chí Đại sứ làm tròn nhiệm vụ của mình, phát triển quan hệ mọi mặt giữa hai nước chúng ta và thắt chặt tình hữu nghị Việt - Đức.

Tôi nhờ đồng chí chuyển lời chào thân ái của tôi đến đồng chí Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Đức, đồng chí Vinhem Pích và nhân dân nước Cộng hòa Dân chủ Đức anh em.

Độc ngày 27-8-1959.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI TẠI LỚP HỌC CHÍNH TRỊ CỦA GIÁO VIÊN

Các cô, các chú đều biết, giáo viên ngày nay không phải là "gỗ đầu trẻ kiếm cơm", mà là người phụ trách đào tạo những công dân tiến bộ, những cán bộ tiến bộ cho dân tộc. Nhiệm vụ ấy rất là vẻ vang. Các cô, các chú phải ngày càng tiến bộ để dạy cho con em ngày càng tiến bộ, nếu không thì sẽ ảnh hưởng không tốt đến con em.

Nhưng phải làm thế nào cho xứng đáng với trách nhiệm vẻ vang ấy?

Các cô, các chú đến đây học được nhiều điều bổ ích, nói chung có tiến bộ. Nhưng xã hội loài người ngày nay tiến lên nắm lấy nguyên tử. Người ta chinh phục thiên nhiên, chiếm cả cung trăng nữa. Tất cả tiến bộ rất nhanh. Cán bộ và giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội.

Cải tạo tư tưởng không phải là khó, nếu quyết tâm là được. Muốn cải tạo tư tưởng thì phải nắm lấy vũ khí của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà ở trong xã hội cũ không thể có được, đó là thật thà tự phê bình và phê bình.

Các cô, các chú đều là cán bộ, thì phải thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ để phục vụ nhân dân, vì vậy các cô, các chú đối với những vấn đề quốc tế cũng như trong nước phải bàn bạc với nhau để cho có lập trường vững và cách xem xét đúng đắn.

Có người ngờ lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa mạnh hay yếu, có người cho Mỹ là mạnh lắm. Có người nửa ngờ nửa tin. Đó là chưa xem sự thật. Lịch sử gần đây không xa, độ 40 năm nay, đã chứng tỏ bên nào mạnh. Bốn mươi mốt năm trước, ai thống trị trên thế giới này? Chủ nghĩa tư bản. Ngày nay thế giới này là của ai? Chưa phải của chủ nghĩa xã hội, nhưng sức xã hội chủ nghĩa càng ngày càng mạnh, sức tư bản chủ nghĩa ngày càng yếu.

Trước kia Pháp có mạnh không? Mạnh. Bắt đầu kháng chiến nó cũng mạnh, nhưng nó mạnh mà yếu, mình yếu mà mạnh. Nó mạnh nhờ có xe tăng, tàu chiến, có bộ đội có kinh nghiệm. Mình mạnh mà mạnh gấp mấy nó vì mình có tinh thần, có chính nghĩa, có lòng yêu nước. Cuối cùng ai thắng? Ta thắng.

Lại ví dụ Trung Quốc, năm 1945, Tưởng rất mạnh, nó có 5 triệu quân, lại được Mỹ giúp. Còn quân đội của Đảng Cộng sản là Giải phóng quân không đầy 1 triệu, khí giới lại thiếu. Nhưng ai thắng? Cách mạng thắng, nhân dân thắng.

Hôm 15 tháng 5 vừa qua, Liên Xô lại phóng vệ tinh lần thứ 3. Các cô, các chú có thích không? Có. Vệ tinh thứ 3 nặng hơn 1 tấn 3, mà Mỹ thì chỉ mới phóng một quả bưởi. Về khoa học kỹ thuật như thế là ai mạnh? Liên Xô. Liên Xô mạnh là mình mạnh, của Liên Xô là của phe ta.

Có người nghi ngờ sự đoàn kết giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Các cô, các chú có đọc Tuyên ngôn của các đảng cộng sản và công nhân họp năm ngoái ở Mátxcơva không? Thế có thấm thía không? Có đoàn kết không?

Ở nước ta, ai giúp ta (mà là cho không ta) để ta xây dựng kinh tế? Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác. Nếu không đoàn kết thì có giúp như thế không? Chừng ấy đủ tỏ rõ ta đoàn kết.

Về phong trào đấu tranh cho hoà bình, có người ngờ chiến tranh sẽ xảy ra, nhất là Mỹ vẫn cứ thả bom nguyên tử. Nếu không có phe xã hội chủ nghĩa vững chắc, không có phong trào hoà bình thế giới rộng lớn thì chiến tranh sẽ nổ hoặc thế giới lại trở lại như 41 năm về trước. Nhờ có Liên Xô, nhờ có nhân dân thế giới đoàn kết, nhân dân các nước tư bản đoàn kết, chính các nhà khoa học tư sản của Mỹ và Tây Đức cũng đưa ra bản kêu gọi chống việc thả bom nguyên tử, chính các bạn của ta trong ruột địch cũng chống lại chiến tranh. Nếu không có phong trào hoà bình rộng lớn thì Ai Cập bị nuốt rồi, Xyri và Indônêxia cũng thế. Nếu 1 người hoài nghi, 100 người hoài nghi, hàng vạn người hoài nghi thì hoà bình sẽ thất bại.

Có người hoài nghi sự lãnh đạo của Đảng, có đúng không? Nếu Đảng lãnh đạo không đúng thì Cách mạng Tháng Tám có thành công không? Kháng chiến có thắng lợi không? Hơn 8 triệu nông dân miền Bắc có ruộng cày không? 3 năm khôi phục kinh tế có hoàn thành được không? Và ngày nay, đang vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội có được không? Đảng là người, Đảng là cán bộ, là đảng viên, tất nhiên có sai lầm. Nhưng trong cái cách ruộng đất, thắng lợi vẫn là chủ yếu. Các chú lớn tuổi chắc biết có lúc nào miền Bắc lại đủ thóc ăn như ngày nay, lại còn có thừa để bán ra ngoài và để dự trữ. Đó là nhờ đâu? Nhờ cái cách ruộng đất. Nhưng sai lầm của Đảng và của chúng ta khác hẳn với sai lầm của những bọn khác. Đảng thấy sai thì quyết tâm sửa chữa. Thời đế quốc, tư bản có bao giờ nó nói có sai lầm, xin sửa chữa đâu. Đảng là người, nên có sai lầm, nhưng vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, có mục đích phục vụ nhân dân, có phê bình và tự phê bình, cho nên kiên quyết sửa chữa. Lúc Đảng phát hiện sai lầm thì ở nông thôn và thành thị lúc đầu có hoang mang, nhưng sau nhân dân hiểu và tin tưởng nên đã quyết tâm hoàn thành những công tác lớn.

Nói về cán bộ trong Đảng cũng như ngoài Đảng, có một số người giữ thái độ bàng quan. Họ như con ốc tù, chui vào vỏ rồi

mặc. Cái đó là chủ nghĩa cá nhân, là tư tưởng tiểu tư sản xấu. Người cách mạng là chí công vô tư, bất kỳ việc lớn việc nhỏ phải nghĩ đến nhân dân, Tổ quốc và giai cấp, thế thì không thể bàng quan được.

Ví dụ: Ai cũng muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhưng trong lúc này nhiều người còn thiếu thốn, mình chỉ nghĩ đến ăn ngon, mặc đẹp thì có đúng không? Mình phải nghĩ đến đồng bào.

Vì bàng quan mà không chú ý gì đến đấu tranh chính trị và tư tưởng, ai cứ mặc ai. Ăn xôi chùa thì đánh chuông, hết xôi chùa thì không đánh chuông. Ta là cán bộ chuyên môn, có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì dù học giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đúc ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i, tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài. Trước hết phải dạy trẻ yêu Tổ quốc, yêu lao động, yêu đồng bào và yêu chủ nghĩa xã hội. Nhưng có người ra bài toán, bày cho trẻ con so sánh ta với Mỹ, Mỹ có những cái gì, có bao nhiêu, Mỹ hơn ta những gì? Có phải đấy là bài học phản quốc không? Trẻ em như cái gương trong sáng, thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu, cho nên phải chú ý giáo dục chính trị tư tưởng trước, chính thầy giáo, cô giáo cũng phải tiến bộ về tư tưởng.

Bây giờ Bác lại nói đến thầy giáo, trường học, cách dạy và học trò. Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu. Các cô, các chú phải nhận rõ trách nhiệm của mình. Phải luôn luôn đặt câu hỏi: Dạy ai? Nói chung là học trò. Dạy để làm gì? Dạy cho nó yêu nước, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu chủ nghĩa xã hội, hay đào tạo thành một lũ cao bồi. Lúc đó mới tìm cách dạy. Về cách dạy thì quần chúng công nhân, nông dân, trí thức có nhiều kinh nghiệm. Giáo viên nên khêu gợi những kinh nghiệm để tìm cách

dạy tốt. Không phải ngồi chờ Bộ Giáo dục nghĩ ra. Hãy xem công nhân thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Tất cả mọi ngành muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn cho dân giàu nước mạnh thì phải thi đua. Giáo viên ta cũng phải thi đua dạy nhanh, trước kia lu bù nhồi sọ, bây giờ phải tìm cách dạy nhanh, nhiều, tốt và rẻ. Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hoá, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức. Ví như bảo học trò phải dậy sớm mà giáo viên thì trưa mới dậy. Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con. Trách nhiệm đó rất là vẻ vang, quan trọng.

Nội dung dạy của ta phải thiên về lao động. Trước kia thì đào tạo thành các cậu tú, cô tú xem khinh lao động. Bây giờ thì phải yêu lao động, thực sự lao động. Ta làm dần dần, "tả" quá cũng không được, nhưng phải đi đến một chế độ học tập bao gồm văn hoá, kỹ thuật và lao động. Trước kia có câu: "Vạn ban giai hạ phẩm, duy hữu độc thư cao". Các cô, các chú có hiểu không? Câu ấy có nghĩa: Tất cả mọi ngành đều ở dưới, duy có việc học là cao... Đó là thời phong kiến, học cốt để làm quan. Ngày nay phải vừa học vừa lao động.

Về vấn đề này Trung Quốc có nhiều kinh nghiệm hay. Hiện nay ở Trung Quốc, có một số trường đại học (sau này thì sẽ thi hành khắp cả), một số trường trung học tự cấp tự túc lấy chi phí trong trường không xin tiền Chính phủ, một nửa ngày làm, một nửa ngày học. Bác có đến thăm một trường trung học chuyên khoa làm máy bay, có 1.000 học sinh, họ vừa học vừa làm những máy móc bán cho Chính phủ. Lại có trường trung học chuyên khoa nông lâm vỡ hoang, trồng lúa, ngô, nuôi lợn, trâu; họ gặt lấy lúa, ngô để ăn, bán lợn, trâu để tự túc. Chính phủ không phải xuất tiền, để tiền xây dựng công nghiệp.

Ở ta, Bác có đi về nông thôn thăm một vài trường học, Bác thấy có trường không có cây, vách thì đã rơi, đất thì có mà không trồng lấy một cây rau, một cây ớt. Có đất, có người mà để không,

như thế có đau ruột không? Sửa sang trường lớp, đó là việc của thầy, của trò, có thể làm được nhưng không chịu làm.

Bác nghe nói một số giáo viên phàn nàn là không được chính quyền địa phương coi trọng. Người ta có câu: "Hữu xạ tự nhiên hương". Giáo viên chưa được coi trọng là vì chưa có hương, còn xa rời quần chúng. Có nhiều giáo viên được quần chúng coi trọng, như chiến sĩ thi đua, giáo viên bình dân học vụ, họ cùng với nhân dân kết thành một khối nên được quần chúng yêu mến. Nếu giáo viên tách rời ra, tự cho mình là trí thức, thì làm sao quần chúng coi trọng được. Không phải riêng thầy giáo, mà các cán bộ khác cũng thế, phải cùng với quần chúng làm thành một khối, không phải nói lý luận mà thực sự. Hồi bí mật, không có quần chúng ủng hộ thì cán bộ không có cơm ăn, không làm công tác được, có khi lại bị địch bắt. Muốn quần chúng yêu thương thì phải cùng với quần chúng kết thành một khối. Như thế thì phải khó nhọc, chứ không phải gặp ai cứ nói tôi yêu, tôi yêu... Phải giúp đỡ nhân dân, việc lớn, việc nhỏ đều tỏ ra yêu đồng bào thực sự.

Thầy giáo phải gương mẫu, trực tiếp làm nhiệm vụ: Đào tạo những công dân tốt, những cán bộ tốt sau này, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho miền Bắc vững mạnh thành hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Bác chúc các cô, các chú vui vẻ, đoàn kết, tiến bộ.

Nói tháng 8-1959.

Bản đánh máy có bút tích sửa chữa,
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

PHÁT BIỂU TẠI LỄ PHONG QUÂN HÀM CẤP TƯỚNG CHO MỘT SỐ CÁN BỘ CAO CẤP TRONG QUÂN ĐỘI

*Thưa các vị,
Các đồng chí,*

Để xây dựng quân đội tiến lên chính quy đặng phục vụ lợi ích của cách mạng, Chính phủ ta đã trao quân hàm cho cán bộ và chiến sĩ trong quân đội. Việc đó đã làm được tốt.

Hôm nay, Chính phủ tiếp tục trao quân hàm cho các đồng chí.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, được sự ủng hộ hết lòng của nhân dân, với tinh thần cố gắng và phát huy truyền thống tốt đẹp của một quân đội cách mạng, các đồng chí đã có nhiều thành tích, hoàn thành tốt những công tác của Đảng và Chính phủ trao cho.

Tôi cũng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi tất cả cán bộ và chiến sĩ trong quân đội.

Để góp phần thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, quân đội ta cần phải tiến bộ hơn nữa. Toàn thể cán bộ và chiến sĩ cần phải ra sức học tập chính trị, quân sự, văn hoá, cần phải nâng cao lập trường và tư tưởng của giai cấp công nhân, cần phải nắm vững đường lối quân sự của Đảng, ra sức rèn luyện kỹ thuật và chiến thuật, cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân, tham gia lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm, cần phải thắt chặt đoàn kết trong nội bộ và đoàn

kết với nhân dân, tuyệt đối chấp hành mọi đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Để lãnh đạo quân đội tiến bộ không ngừng, các đồng chí cần phải trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, giản dị, gần gũi quần chúng và gương mẫu về mọi mặt. Dù ở cương vị nào, chúng ta cũng đều phải cố gắng để xứng đáng là người đầy tớ trung thành và tận tụy của nhân dân.

Mong các đồng chí luôn luôn tiến bộ và làm tròn trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mình.

Nói ngày 1-9-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.248-249.

BÀI NÓI TẠI CUỘC MÍT TINH CỦA NHÂN DÂN THỦ ĐÔ KỶ NIỆM NGÀY 2-9

Đồng bào yêu quý,

Hôm nay là một ngày vui sướng của chúng ta, cũng là một ngày vui sướng của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, của các nước bạn trong phong trào dân tộc giải phóng.

Trong 14 năm qua, phe ta ngày càng mạnh. Kinh tế, chính trị, văn hoá, ngoại giao, quốc phòng của nước ta ngày càng tiến bộ và sẽ tiến bộ nhiều hơn nữa. Chúng ta quyết xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Chúng ta nhất định thắng lợi.

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

Hôm nay chúng ta lại rất sung sướng có đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ do đồng chí Thủ tướng Xêđenban lãnh đạo đến dự lễ Quốc khánh với chúng ta và chuyển tình hữu nghị thân thiết nhất của nhân dân Mông Cổ cho nhân dân ta.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Mông Cổ và nhân dân Việt Nam muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Đồng chí Thủ tướng Xêđenban muôn năm!

Hôm nay chúng ta lại sung sướng có những phái đoàn và những đại biểu các nước anh em và các nước bạn đến dự lễ Quốc khánh với chúng ta như: đoàn đại biểu Tổng công hội Trung Quốc, đại biểu Hội đồng Trung ương các công đoàn Bungari, đoàn đại biểu công nhân Nhà máy dệt Bình Nhưỡng, đoàn đại biểu thanh niên Indônêxia, đoàn đại biểu thanh niên Xâylan, đoàn đại biểu phụ nữ Angiêri, đoàn đại biểu phụ nữ Tuynidi, đại biểu Phật giáo Nêpan, bà Idaben Blum, Ủy viên Chủ tịch đoàn Hội đồng hoà bình thế giới, đoàn thể thao Irắc, v.v..

Hoàn hô các phái đoàn và các đại biểu!

Tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 2-9-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.250-251.

**ĐIỆN GỬI HỘI NGHỊ CHỐNG VIỆC
CHÍNH PHỦ PHÁP ĐỊNH THỬ BOM NGUYÊN TỬ
Ở XAHARA**

*Kính gửi Ban Thư ký thường trực Hội đồng
đoàn kết nhân dân Á - Phi,
Lơ Ke*

Nhân dịp khai mạc Hội nghị chống việc Chính phủ Pháp dự định thử bom nguyên tử ở Xahara, tôi xin gửi đến Hội nghị lời ủng hộ nhiệt liệt.

Việc Chính phủ Pháp sắp thử vũ khí nguyên tử ở Xahara sẽ đe dọa nghiêm trọng đời sống của hàng trăm triệu nhân dân châu Phi, và đi ngược lại nguyện vọng thiết tha với hoà bình của toàn thể loài người. Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà triệt để ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân châu Phi nhằm buộc Chính phủ Pháp phải bỏ việc thử vũ khí nguyên tử ở Xahara, phải tôn trọng quyền lợi của các dân tộc châu Phi được sống yên ổn và tôn trọng nền hoà bình thế giới.

Tôi chúc Hội nghị thành công.

Ngày 3 tháng 9 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2000,
ngày 7-9-1959.

**TRẢ LỜI PHỎNG VẤN
CỦA BÁO TIN TỨC MÁTXCƠVA
NHÂN DỊP NGÀY QUỐC KHÁNH (2-9)**

Hỏi: Độc giả báo chúng tôi sẽ rất vui mừng được biết ý kiến của Chủ tịch về sự phát triển kinh tế và văn hoá của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà giai đoạn hiện nay. Chủ tịch có thể nói cho chúng tôi biết những gì về vấn đề đó?

Trả lời: Nhờ những cố gắng của bản thân chúng tôi và sự giúp đỡ thân ái của những nước anh em, trước hết là của Liên Xô và nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, chúng tôi đã thu được những tiến bộ như những con số dưới đây chỉ rõ một cách vắn tắt:

Kinh tế	1955	1959
Sản lượng lúa	3.604.000 tấn	5.526.000 tấn
Điện	52.936.000 kilôát giờ	200.000.000 kilôát giờ
Than	641.500 tấn	2.050.000 tấn
Xi măng	8.450 tấn	370.000 tấn
Vải	8.386.000 thước	76.000.000 thước

Văn hoá	1955	1959
Học sinh các trường phổ thông	716.000	1.460.000
Sinh viên	1.122	8.200
Học sinh các trường kỹ thuật	3.277	16.000

Trước kia, 95% nhân dân là mù chữ, hiện nay nạn mù chữ đã được thanh toán.

Hỏi: Theo ý Chủ tịch, đặc điểm nổi bật nhất trong mối quan hệ giữa hai nước chúng ta là gì?

Trả lời: Đặc điểm của mối quan hệ giữa hai nước chúng ta là tình thân ái vô sản.

Hỏi: Chủ tịch đã ở thăm nước chúng tôi cách đây mấy tuần. Xin Chủ tịch cho biết cảm tưởng của Chủ tịch trong cuộc đi thăm đó?

Trả lời: Qua cuộc đi thăm, tôi có hai cảm tưởng nổi bật nhất:

1. Ở đâu tôi cũng được đón tiếp như một người anh em, bà con.
2. Ở đâu tôi cũng nhận thấy rằng nhân dân Liên Xô, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, đang hăng hái làm việc để xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Tôi gửi lời chào thân ái tới những người cộng tác với quý báo và độc giả của quý báo.

Báo *Nhân dân*, số 2005,
ngày 12-9-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT PHONG TRÀO HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP

Chúng ta tổ chức hợp tác xã trước hết là nhằm mục đích nâng cao đời sống của nông dân.

Muốn nâng cao đời sống thì phải tổ chức cho tốt, phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Muốn vậy, phải làm đúng đường lối, chính sách của Trung ương. Phải tổ chức tốt các tổ đổi công thường xuyên có bình công chấm điểm, rồi từ đó mà đưa lên hợp tác xã.

Cần củng cố tốt những hợp tác xã đã có. Trong số hơn 16.000 hợp tác xã này, cần xem xét cái nào tốt, cái nào vừa, cái nào kém để có kế hoạch củng cố. Cái đã tốt thì làm tốt thêm, cái vừa đưa lên tốt, cái kém đưa lên vừa, rồi lên tốt. Nếu củng cố tốt hơn 16.000 hợp tác xã đã có, thì số hợp tác xã có thể tăng lên gấp hai, ba lần.

Phải phát triển hợp tác xã một cách thật chắc chắn, không nên chạy theo số lượng.

Muốn củng cố và phát triển hợp tác xã tốt, phải chú ý đến việc *sản xuất*, làm sao cho hợp tác xã nói chung và xã viên nói riêng, không những tăng thu nhập về thóc lúa mà còn tăng về nhiều mặt sản xuất khác. Phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*, tránh ăn tiêu lãng phí.

Từ trung ương đến địa phương, các ngành các cấp cần thật sự tham gia cuộc vận động hợp tác hoá nông nghiệp. Các ngành nông

lâm, thuỷ lợi, mậu dịch, tuyên truyền... cần thật sự góp sức tham gia và đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá.

Cán bộ cần cố gắng phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để làm tốt cuộc vận động hợp tác hoá.

Nói ngày 12-9-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2006,

ngày 13-9-1959.

ĐIỆN MỪNG LIÊN XÔ PHÓNG THÀNH CÔNG TÊN LỬA LÊN MẶT TRĂNG

*Kính gửi đồng chí K. Vôrôsilốp và
đồng chí N. Khơrútsốp kính mến,*

Nhân dân Việt Nam rất lấy làm sung sướng trước sự thành công về hoả tiễn Liên Xô đã tới mặt trăng. Thành công đó là một thắng lợi mới của nền khoa học xôviết. Chúng tôi xin gửi đến các đồng chí những lời chào mừng anh em nồng nhiệt và nhờ các đồng chí chuyển đến những nhà bác học, kỹ sư, công nhân và nhân dân Liên Xô lời chúc mừng thành thật của chúng tôi.

Ngày 14 tháng 9 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2008,
ngày 15-9-1959.

ĐIỆN MỪNG CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NƯỚC CỘNG HÒA ANGIÊRI

*Kính gửi Ông Phera Apba,
Thủ tướng Chính phủ lâm thời
nước Cộng hoà Angiêri ở Lơ Ke,*

Nhân dịp kỷ niệm một năm ngày thành lập Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Angiêri, thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin gửi đến Ngài và nhân dân Angiêri anh em lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc nhân dân Angiêri thu nhiều thắng lợi to lớn.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Angiêri ngày càng bền vững.

Chúc Ngài luôn luôn khoẻ mạnh.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 2012,
ngày 19-9-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ THUY LỢI TOÀN MIỀN BẮC

Trước hết, Bác hỏi thăm sức khỏe các chú và mong các chú làm việc ở Hội nghị cho tốt.

Các chú đều biết Việt Nam ta có hai tiếng Tổ quốc, ta cũng gọi Tổ quốc là *đất nước*; có đất và có nước, thì mới thành Tổ quốc. Có đất lại có nước thì dân giàu, nước mạnh.

Nước cũng có thể làm lợi nhưng cũng có thể làm hại, nhiều nước quá thì úng, lụt, ít nước quá thì hạn hán.

Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đất với nước điều hoà với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vậy ta phải làm sao cho dân có đủ nước để tăng gia sản xuất.

Muốn làm được như thế có phải chỉ Bác và các chú đứng ra làm mà được không? - Không được!

Ai làm cách mạng? - Nhân dân!

Ai kháng chiến thắng lợi? - Toàn dân. Vậy thì bây giờ muốn có đủ nước, muốn điều hoà nước thì cũng phải *toàn dân làm thủy lợi*. Muốn thế, cán bộ phải đi đúng đường lối quần chúng, dựa vào nhân dân; trước hết phải tin tưởng lực lượng và trí tuệ của nhân dân là vô cùng vô tận. Tuyên truyền, giáo dục, đoàn kết, tổ chức được trí tuệ và lực lượng đó thì việc gì khó mấy cũng làm được.

Trong kháng chiến do lòng yêu nước của đồng bào và do Đảng ta lãnh đạo đã tập hợp lực lượng của nhân dân thành một khối lớn mạnh, đã đưa kháng chiến đến thắng lợi. Bây giờ chúng ta xây dựng

chủ nghĩa xã hội, đó là một công cuộc lâu dài, làm thủy lợi cũng vậy, phải lâu dài mới giành được thắng lợi lớn. Ta có lực lượng rất lớn, nông dân ta đã có tổ chức chặt chẽ hơn trước, có tổ đổi công, có hợp tác xã. Vì thế phải dựa vào tổ chức ấy, lực lượng ấy mà làm thủy lợi theo đường lối, phương châm của Đảng.

Các hợp tác xã và tổ đổi công phải đứng ra làm nòng cốt trong công tác thủy lợi; qua công tác thủy lợi mà củng cố và xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã.

Hiện nay, ta có hơn 16.500 hợp tác xã, như thế chưa phải là nhiều, hợp tác xã có cái tốt, có cái vừa, có cái còn kém; phải làm sao cho các hợp tác xã và tổ đổi công ngày càng tốt lên, thu nhập của xã viên và tổ viên ngày càng tăng lên.

Muốn thu hoạch của mọi người tăng lên thì ruộng phải tốt, muốn ruộng tốt thì phải làm cỏ, bỏ phân là một phần, nhưng trước hết là phải có đủ nước. Như thế là phải ra sức làm thủy lợi cho tốt.

Phải nhớ rằng: Khi mà dân đã hiểu rõ thì mọi khó khăn đều có thể vượt qua.

Muốn như thế, trước hết các cán bộ phải quyết tâm, nếu cán bộ không có quyết tâm, thấy khó khăn mà chùn bước thì không làm được.

Trước đây vì thiếu nước, nước không điều hoà, nên năm nào dân cũng mất nhiều công sức, Chính phủ cũng tốn nhiều tiền bạc để chống hạn. Phong trào nhân dân làm thủy lợi mà phát triển rộng rãi thì nhân dân và Chính phủ đều đỡ vất vả mà thu hoạch ngày càng tăng lên.

Qua vụ Đông - Xuân vừa rồi chúng ta đã có một số kinh nghiệm; thấy được kinh nghiệm tốt rồi thì phải quyết tâm học và làm cho kỳ được.

Làm thủy lợi phải là phong trào của toàn dân. Xã này với xã khác, huyện này với huyện khác, tỉnh này với tỉnh khác, đều có liên quan với nhau, phải cùng làm, phải thảo luận với nhau, phải

đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, không nên chỉ nhìn thấy lợi ích của nơi mình mà dễ thiệt cho nơi khác.

Tóm lại là làm thủy lợi nhỏ thì nhân dân tự làm được, lại mau hưởng, Chính phủ không phải tốn kém. Khi nhân dân ta đã thấy kết quả tốt và đã có kinh nghiệm thì nhân dân có thể làm thủy lợi loại vừa và làm lớn nữa cũng được.

Cuối cùng, Bác mong các chú sau Hội nghị này về vận động nhân dân thi đua làm cho tốt, Chính phủ sẽ thưởng đặc biệt cho địa phương nào đạt thành tích khá nhất.

Nói ngày 14-9-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.260-262.

LỜI CĂN DẶN GIÁO VIÊN MẪU GIÁO

Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt.

Công tác giáo viên và mẫu giáo có khác nhau, nhưng cùng chung một mục đích đào tạo những người công dân tốt, cán bộ tốt cho Tổ quốc, cho chủ nghĩa xã hội. Điều trước tiên là dạy các cháu về đạo đức. Anh chị em giáo viên và mẫu giáo cần luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo.

Báo *Nhân dân*, số 2016,
ngày 23-9-1959.

**DIỄN VĂN CHÀO MỪNG
QUỐC KHÁNH LẦN THỨ 10 NƯỚC CỘNG HÒA
NHÂN DÂN TRUNG HOA TẠI BẮC KINH**

*Thưa đồng chí Mao Trạch Đông, Chủ tịch Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc thân mến,*

*Thưa đồng chí Lưu Thiệu Kỳ, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân
dân Trung Hoa thân mến,*

Các đồng chí và các bạn thân mến,

Nhân dịp chúc mừng Ngày kỷ niệm 10 năm thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, tôi xin thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam gửi tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, giai cấp công nhân và nhân dân Trung Quốc anh em lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

Cách mạng Trung Quốc thắng lợi và việc thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử loài người tiếp theo Cách mạng Tháng Mười Nga. Mười năm qua, nhân dân Trung Quốc đã hoàn thành thắng lợi cách mạng xã hội chủ nghĩa và đã giành được những thành tích lớn lao trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đường lối chung, phong trào tiến vọt và việc thành lập công xã nhân dân đang thúc đẩy sự nghiệp kiến thiết của nước Trung Hoa

mới tiến lên với tốc độ "một ngày bằng 20 năm", một tốc độ chưa từng có trong lịch sử. Ngày nay, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đã trở thành một cường quốc lớn, ngày càng có tác dụng quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở Viễn Đông và thế giới.

Thắng lợi vĩ đại của nhân dân Trung Quốc là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin. Những thắng lợi ấy đã chứng tỏ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng đầu là đồng chí Mao Trạch Đông, đã vận dụng một cách sáng tạo chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung Quốc. Những thắng lợi ấy đã có tác dụng quan trọng trong việc tăng cường uy lực của mặt trận xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á - Phi và châu Mỹ Latinh.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước anh em, quan hệ mật thiết với nhau như môi với răng, hai nước chúng ta đã và đang cùng nhau sát vai phấn đấu cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc có ý nghĩa đặc biệt to lớn đối với nhân dân Việt Nam.

Tấm gương chói lọi của Cách mạng Tháng Mười Nga và Cách mạng Trung Quốc đã soi sáng con đường đấu tranh cách mạng của Việt Nam. Hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, nhân dân Việt Nam đang ra sức phấn đấu xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà. Do nhân dân cả nước quyết tâm phấn đấu, với sự giúp đỡ hết lòng của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, được sự đồng tình và ủng hộ của nhân loại tiến bộ trên thế giới, chúng tôi tin chắc rằng công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội ở nước chúng tôi nhất định thắng lợi, sự nghiệp thống nhất Tổ quốc nhất định thành công. Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc và anh chị em Trung Quốc.

Các đồng chí và các bạn,

Trong lúc chúng ta nhiệt liệt chúc mừng mười năm Ngày thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, phe xã hội chủ nghĩa đoàn kết nhất trí và hùng mạnh hơn bao giờ hết, phong trào giải phóng dân tộc đang lên cao, phong trào hoà bình thế giới đang phát triển mạnh mẽ. Gần đây, việc Liên Xô phóng thành công tên lửa vũ trụ đầu tiên lên tới mặt trăng và cuộc đi thăm nước Mỹ của đồng chí Khrushchốp càng làm cho nhân loại tiến bộ nức lòng phấn khởi và tăng thêm lòng tin tưởng vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới. Việc đồng chí Khrushchốp sang thăm nước Mỹ có ý nghĩa to lớn đối với việc làm hoà hoãn hơn nữa tình hình căng thẳng quốc tế và đối với việc giữ gìn hoà bình thế giới.

Chúng ta hãy cùng nhau nhiệt liệt hoan hô thắng lợi vĩ đại của Liên Xô, Trung Quốc, của toàn phe xã hội chủ nghĩa và của lực lượng hoà bình thế giới.

Chúc nhân dân Trung Quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và đồng chí Mao Trạch Đông, sẽ giành được nhiều thành tích mới ngày càng to lớn hơn nữa trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội và trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình!

Chúc tình đoàn kết giữa các nước trong mặt trận xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu ngày càng bền vững!

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt - Trung ngày càng củng cố và phát triển!

Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Độc ngày 28-9-1959.

Báo Nhân dân, số 2022,

ngày 29-9-1959.

TRẢ LỜI NHÀ BÁO NHẬT BẢN SIRA ISI BÔN¹⁾

Hỏi: Nước Việt Nam hiện không may bị chia làm hai miền và tình hình Lào lại trầm trọng vì xung đột vũ trang. Nhân dân Nhật Bản mong muốn gìn giữ hoà bình ở Đông Dương, rất quan tâm đến tình hình đó và thành thật hy vọng rằng cuộc xung đột sẽ được giải quyết một cách hoà bình.

Ở Nhật Bản, người ta bàn tán nhiều về thực chất của tình hình đó. Có cả một lý thuyết cho rằng có những bàn tay "đỏ" ở bên trong chuyện đó; nói một cách khác, đó là một cuộc xâm lược gián tiếp của phe cộng sản. Nhân dân Nhật Bản cần được hiểu tình hình đó như thế nào?

Đoàn điều tra của Liên hợp quốc trong đó Chính phủ Nhật Bản có cộng tác, đã bắt đầu hoạt động. Công việc của nó cho đến nay ra sao và triển vọng tương lai thế nào?

Về vấn đề này, Ngài có muốn tôi truyền đạt điều gì cho nhân dân Nhật Bản không?

Trả lời: Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đã lập lại hoà bình ở Việt Nam, Lào và Campuchia trên cơ sở công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước.

1) Ngày 5-10-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời những câu hỏi của ông Sira Isi Bôn, Cố vấn biên tập báo *Axahi Simbun*, xuất bản ở Tôkiô (Nhật Bản) (BT).

Đối với Việt Nam, Hiệp định Giơnevơ quy định rõ thời gian hiệp thương và tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước nhà. Nhưng do đế quốc Mỹ can thiệp vào miền Nam Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của Mỹ để chuẩn bị gây chiến tranh, cho nên đến nay, nước Việt Nam chưa được thống nhất. Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cương quyết đấu tranh đòi thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ để thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ như Hiệp định Giơnevơ đã quy định.

Ở Lào, đế quốc Mỹ cũng phá hoại nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ về Lào, can thiệp ngày càng sâu vào Lào, đã gây ra cuộc nội chiến ở Lào. Tình hình đó đe dọa an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á.

Đế quốc Mỹ và Chính phủ Phủi Xananicon vu khống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà để che giấu âm mưu của đế quốc Mỹ can thiệp vào nước Lào và biến nước Lào thành căn cứ quân sự để chuẩn bị chiến tranh.

Để bình thường hoá tình hình ở Lào, để bảo vệ nền hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á, con đường duy nhất là phải thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ về Lào năm 1954 và các hiệp định đã ký kết ở Viêng Chăn giữa Vương quốc Lào và lực lượng Pathét Lào³¹.

Việc tiểu ban điều tra của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc thành lập và hiện nay đang hoạt động ở Lào chẳng những không giúp ích cho việc giải quyết tình hình ở Lào, mà còn làm cho tình hình đó trở nên phức tạp và nghiêm trọng thêm. Điều đó trái với Hiến chương Liên hợp quốc, trái với Hiệp định Giơnevơ về Lào.

Hỏi: Việc đàm phán về vấn đề bồi thường chiến tranh đã được tiến hành giữa các Chính phủ Nhật Bản và Nam Việt Nam. Ngay ở Nhật Bản cũng có người chỉ trích việc đàm phán này và tin tức cho biết là nước Ngài không hài lòng.

Theo ý Ngài, nhân dân Nhật Bản cần được hiểu vấn đề này như thế nào? Theo ý Ngài, vấn đề này cần được giải quyết thế nào mới đúng?

Trả lời: Trong cuộc Đại chiến lần thứ hai, quân phiệt Nhật Bản đã xâm chiếm nước Việt Nam và gây ra nhiều *tổn thất* cho nhân dân Việt Nam từ Bắc chí Nam. Toàn thể nhân dân Việt Nam có quyền đòi Chính phủ Nhật Bản bồi thường những thiệt hại đó. Nhưng hiện nay Chính phủ Nhật Bản đã tiến hành đàm phán và ký kết bồi thường chiến tranh với chính quyền miền Nam Việt Nam là không hợp pháp.

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thấy rằng việc đòi Nhật Bản bồi thường sẽ là một gánh nặng cho nhân dân Nhật Bản. Vấn đề cốt yếu trong quan hệ giữa hai nước không phải là việc đòi bồi thường, mà tình đoàn kết hợp tác giữa hai dân tộc Việt - Nhật đấu tranh chống chiến tranh và bảo vệ hoà bình là quý hơn hết.

Hỏi: Nếu chính sách chung sống hoà bình được thiết lập giữa Nhật Bản và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều khả năng về hợp tác kinh tế giữa hai nước. Ngài có đồng ý không?

Trong trường hợp đó, có thể trao đổi kinh tế như thế nào? Về mặt thương mại, nước Ngài cần những gì của Nhật Bản và nước Ngài có thể cung cấp gì cho Nhật Bản?

Vì đây là vấn đề quan hệ mật thiết đến câu hỏi này, mong Ngài cho chúng tôi biết tình hình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Ngài hiện nay và đặc biệt là tình hình hiện nay về công nghiệp hoá nước Ngài.

Xin cảm ơn Ngài trước về sự chú ý của Ngài và thành thật chúc tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta phát triển.

Trả lời: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn theo đuổi chính sách hoà bình và hữu nghị, mong muốn có sự hợp tác về mọi mặt với các nước khác, nhất là các nước Á - Phi,

trên tinh thần bình đẳng, hai bên đều có lợi. (Nhờ vậy mà quan hệ mua bán giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và các nước khác trong những năm gần đây được phát triển tốt đẹp). Giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Nhật Bản, mặc dù Chính phủ Nhật Bản hiện nay đang áp dụng một chính sách không thân thiện đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, chúng tôi đã cố gắng duy trì những quan hệ buôn bán giữa Việt Nam với một số công ty Nhật Bản.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mong muốn nhân dân hai nước luôn luôn có quan hệ tốt và ngày càng phát triển.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cần mở rộng công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp để nâng cao sức sản xuất và cải thiện đời sống của nhân dân. Chúng tôi cần nhiều dụng cụ, máy móc và hàng hoá của các nước trong đó tất nhiên kể cả nước Nhật Bản. Và chúng tôi có thể cung cấp cho những nước ấy lương thực, cây công nghiệp và khoáng sản.

Quan hệ buôn bán giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Nhật Bản, nếu được cải thiện, có nhiều triển vọng tốt đẹp, có lợi cho nhân dân cả hai nước chúng ta.

Tôi nhờ chuyển lời thân ái hỏi thăm nhân dân Nhật Bản và các bạn đọc báo của ông.

Báo *Nhân dân*, số 2079,

ngày 25-11-1959.

**DIỄN VĂN CHÀO MỪNG CHỦ TỊCH
A. DAVÁTXKI VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN BA LAN**

Thưa đồng chí Chủ tịch Davátxki kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan anh em,

Hôm nay, nhân dân Việt Nam vô cùng sung sướng được đón tiếp đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu đến thăm đất nước Việt Nam và mang đến cho nhân dân Việt Nam mối tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Ba Lan anh em. Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu.

Đón tiếp đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn, nhân dân Việt Nam rất sung sướng được nhân dịp này tỏ mối cảm tình sâu sắc của mình đối với nhân dân Ba Lan anh dũng đã đấu tranh oanh liệt chống bọn phát xít Hítler, đã vượt mọi khó khăn gian khổ xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội trên đất nước mình.

Việt Nam và Ba Lan tuy xa cách nhau, nhưng nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan lại rất gần nhau, vì gắn bó với nhau bởi mối tình anh em không gì lay chuyển nổi, vì nhân dân hai nước chúng ta cùng chung một lý tưởng, một mục đích và cùng ở trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu. Nhân dân Việt Nam tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với nhân dân Ba Lan anh em

đã cùng với nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác hết lòng giúp đỡ mình trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

*Thưa đồng chí Chủ tịch,
Thưa các đồng chí trong Đoàn,
Thưa các đồng chí và các bạn,*

Sau cuộc đi thăm Ba Lan của tôi năm 1957, cuộc đi thăm Việt Nam lần này của đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu sẽ thắt chặt hơn nữa tình nghĩa anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta và góp phần tăng cường tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Tôi xin chúc đồng chí Chủ tịch kính mến và các đồng chí trong Đoàn đại biểu sức khỏe và thành công trong cuộc đi thăm hữu nghị này.

Tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan muôn năm!

Nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan muôn năm!

Tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 6-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2030,
ngày 7-10-1959.

**DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI
ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN**

Thưa đồng chí Chủ tịch A. Davátxki kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Hôm nay, chúng ta rất sung sướng được đón tiếp đồng chí Chủ tịch A. Davátxki và các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba lan và riêng tôi, lại càng sung sướng gặp lại trên đất nước Việt Nam, đồng chí Chủ tịch A. Davátxki, người bạn cũ thân thiết của tôi.

Đồng chí A. Davátxki là một trong những lãnh tụ yêu quý nhất của nhân dân Ba Lan, một trong những chiến sĩ ưu tú của phong trào cộng sản quốc tế, mà cũng là một trong những người bạn thân thiết và kính mến nhất của nhân dân Việt Nam. Tôi trân trọng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Chủ tịch A. Davátxki và các đồng chí trong Đoàn.

Trong cuộc Thế giới đại chiến lần thứ hai do phát xít Đức gây ra, Ba Lan là một trong những nước bị hy sinh nhiều nhất.

Trong điều kiện cực kỳ khó khăn, liền sau khi được giải phóng, nhân dân Ba Lan đã xây dựng lại đất nước của mình. Nhờ sự lãnh

đạo sáng suốt của Đảng mácxít - lêninnít của giai cấp công nhân Ba Lan, nhờ sự đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất Ba Lan, nhờ sự hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau một cách anh em với Liên Xô và các nước khác trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, nhân dân Ba Lan anh dũng đã biến nước Ba Lan từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công, nông nghiệp tiên tiến. Gắn bó với Liên Xô vĩ đại và các nước anh em khác, nước Ba Lan xã hội chủ nghĩa ngày nay có một địa vị quan trọng trên trường quốc tế, là một trong những thành trì vững mạnh của nền hoà bình châu Âu và thế giới.

Thắng lợi rực rỡ đó của nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan cũng là thắng lợi chung của cả phe xã hội chủ nghĩa, của các lực lượng hoà bình và tiến bộ trên thế giới. Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chào mừng những thắng lợi ấy của nhân dân Ba Lan anh em.

Bọn quân phiệt và phục thù Tây Đức được bọn đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ, khuyến khích và ủng hộ, âm mưu cướp đoạt một lần nữa vùng đất phía Tây của dân tộc Ba Lan. Chúng đe dọa nền độc lập và an ninh của nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan.

Đã từng đau khổ trong 15 năm chiến tranh và đang đau khổ trong cảnh đất nước tạm thời bị chia cắt do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Ba Lan nhằm bảo vệ biên giới thiêng liêng phía Tây của Tổ quốc mình. Cũng như Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, nhân dân Việt Nam sẽ luôn luôn sát cánh với nhân dân Ba Lan trong mọi hoàn cảnh. Ngày nay, thời kỳ làm mưa làm gió của bọn đế quốc cướp nước đã vĩnh viễn qua rồi! Ngày nay phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, mạnh mẽ hơn bao giờ hết, lực lượng hoà bình lớn mạnh hơn bao giờ hết. Nếu bọn phục thù Tây Đức điên cuồng xâm phạm lãnh thổ của nước Ba Lan hay là một nước xã hội chủ nghĩa nào khác thì, như đồng chí Khrútốp đã cảnh cáo chúng trong một cuộc mít tinh tại Katôvítxơ, chúng sẽ bị tiêu diệt trước khi thò đầu ra khỏi hang của chúng.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Với tinh thần quốc tế cao cả, với tình thương yêu anh em, nhân dân Ba Lan cùng với nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và nhân dân các nước anh em khác hết lòng giúp đỡ Việt Nam về mọi mặt. Nhân dịp này, một lần nữa, nhân dân Việt Nam tỏ lòng cảm ơn sâu sắc sự giúp đỡ vô tư ấy của Ba Lan. Với sự cố gắng của bản thân mình, cộng với sự giúp đỡ quý báu của nhân dân Ba Lan và nhân dân các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nhân dân Việt Nam quyết vượt mọi khó khăn để xây dựng miền Bắc vững mạnh làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của mình.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,

Cuộc đi thăm Việt Nam lần này của đồng chí Chủ tịch và các đồng chí là một biểu thị mới của mối tình hữu nghị không gì lay chuyển được giữa nhân dân hai nước chúng ta. Nó sẽ thắt chặt hơn nữa tình hữu nghị ấy và góp phần củng cố sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa, đồng thời nó khuyến khích rất nhiều nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh để hoàn thành những nhiệm vụ của mình.

Tôi đề nghị chúng ta nâng cốc:

Chúc tình hữu nghị thắt chặt giữa hai nước Việt Nam và Ba Lan đời đời bền vững!

Tình đoàn kết nhất trí không gì lay chuyển được giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

Chúc nhân dân, Chính phủ và Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan, đứng đầu là đồng chí Gômunca kính mến, muôn năm!

Chúc Mặt trận dân tộc thống nhất Ba Lan thu nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp đoàn kết toàn dân xây dựng chủ nghĩa xã hội!

Chúc đồng chí Chủ tịch Davátxki mạnh khỏe, sống lâu!

*Chúc các đồng chí mạnh khỏe và thành công trong cuộc đi
thăm hữu nghị này!*

Chúc tất cả các đồng chí và các bạn có mặt tại đây mạnh khỏe!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 6-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2031,

ngày 8-10-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ THẢO LUẬN DỰ THẢO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Có người nghĩ rằng Bác không có gia đình, chắc không hiểu gì mấy về vấn đề này. Bác tuy không có gia đình riêng, nhưng Bác có một đại gia đình rất lớn, đó là giai cấp công nhân toàn thế giới, là nhân dân Việt Nam. Từ gia đình lớn đó, Bác có thể suy đoán được gia đình nhỏ.

Bây giờ toàn dân ta ai cũng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải làm gì?

Nhất định phải tăng gia sản xuất cho thật nhiều. Muốn sản xuất nhiều thì phải có nhiều sức lao động. Muốn có nhiều sức lao động thì phải giải phóng sức lao động của phụ nữ.

Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người.

Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa.

Rất quan tâm đến gia đình là đúng và nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội mà phải chú ý hạt nhân cho tốt. Tục ngữ ta có câu: "Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn".

Muốn thuận vợ thuận chồng thì lấy nhau phải thực sự yêu đương nhau.

Luật lấy vợ lấy chồng sắp đưa ra Quốc hội là một cuộc cách mạng, là một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Vì vậy phải đứng trên lập trường vô sản mà hiểu nó. Nếu đứng trên lập trường phong kiến hay là tư sản, tiểu tư sản mà hiểu luật ấy thì không đúng.

Luật lấy vợ lấy chồng nhằm giải phóng phụ nữ, tức là giải phóng phân nửa xã hội. Giải phóng người đàn bà, đồng thời phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến, tư tưởng tư sản trong người đàn ông.

Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh.

Đối với luật lấy vợ lấy chồng từ lúc chuẩn bị đến lúc đưa ra và thi hành, Đảng phải lãnh đạo vì đó là một cuộc cách mạng. Đảng lãnh đạo nghĩa là cán bộ và đảng viên phải làm cho đúng và lãnh đạo các đoàn thể thanh niên và phụ nữ kiên quyết làm cho đúng.

Có người hỏi rằng: "Lỡ đã có vợ hai rồi thì thế nào? Con còn nhỏ đã lỡ lấy vợ lấy chồng rồi thì thế nào?".

Luật có hiệu lực từ "sau" lúc Quốc hội thông qua và chính quyền công bố. Việc đã lỡ "trước" thì do gia đình đôi bên tự nguyện cùng nhau thoả thuận giải quyết. Nếu không giải quyết được thì đưa ra chính quyền hoà giải.

Thi hành luật này có hai mặt:

- Có phần dễ dàng vì nhân dân ta đã được Đảng giáo dục, đã tiến bộ nhiều.

- Nhưng cũng nhiều khó khăn vì tập quán cũ đã ăn sâu lâu đời trong nhân dân. Cho nên công bố đạo luật này chưa phải đã là mọi việc đều xong, mà còn *phải tuyên truyền giáo dục lâu dài mới thực hiện được tốt*.

Mong các cô các chú cố gắng, bền gan, hiểu rõ và làm tốt. Nhất là phải thận trọng vì luật này *quan hệ đến tương lai của gia đình, của xã hội, của giống nòi*.

Nói ngày 10-10-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 281-282.

ĐÁP TỪ TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA CHỦ TỊCH A. DAVÁTXKI

*Thưa đồng chí Chủ tịch A. Davátxki kính mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,
Thưa các đồng chí và các bạn,*

Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi chân thành cảm ơn đồng chí Chủ tịch về những lời nói thấm thiết của đồng chí đối với nhân dân Việt Nam. Mỗi tình thấm thiết ấy đã bắt nguồn từ lý tưởng chung, mục đích chung của hai nước chúng ta, lại bắt nguồn từ lịch sử đấu tranh anh dũng của hai dân tộc chúng ta.

Trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, mặc dù hy sinh rất nặng nề, nhưng chỉ trong vòng 15 năm từ khi chính quyền đã về tay mình, nhân dân Ba Lan, với tinh thần lao động quên mình, đã xây dựng nước Ba Lan mới, một nước Ba Lan xã hội chủ nghĩa. Nước Ba Lan ngày nay đã chiếm một địa vị quan trọng trên trường quốc tế, là một thành viên tích cực của phe xã hội chủ nghĩa, một chiến sĩ trung kiên của hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc.

Nhân dân Việt Nam cũng đã trải qua nhiều khó khăn, gian khổ trong cuộc kháng chiến cứu quốc cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước của mình, cho nên càng thông cảm sâu sắc với nhân dân Ba Lan anh em. Nhân dân Việt Nam coi những thành tích của nhân dân Ba Lan như của bản thân mình. Nhân dân Việt Nam triệt để ủng hộ nhân dân Ba Lan trong cuộc đấu tranh để củng cố

những thành quả cách mạng và để xây dựng đất nước của mình. Nhân dân Việt Nam luôn luôn là người bạn trung thành của nhân dân Ba Lan, luôn luôn biết ơn nhân dân và Chính phủ Ba Lan đã tận tình giúp đỡ mình. Mối tình anh em ruột thịt đã gắn bó nhân dân hai nước chúng ta. Đó là mối tình quốc tế vô sản đoàn kết tất cả các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Tình anh em ruột thịt ấy lại đã tỏ rõ trong sự nhất trí của chúng ta về các vấn đề trao đổi ý kiến với nhau. Sự nhất trí giữa Chính phủ và nhân dân hai nước chúng ta và giữa các nước xã hội chủ nghĩa là sức mạnh vô địch để xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ hoà bình thế giới.

Tôi đề nghị chúng ta nâng cốc chúc:

*Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan
đời đời bền vững!*

*Tình đoàn kết, nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ
nghĩa muôn năm!*

Chúc sức khoẻ Chủ tịch A. Davátxki và các vị đại biểu trong Đoàn!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Độc ngày 11-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2035,

ngày 12-10-1959.

**LỜI TIỄN CHỦ TỊCH A. DAVÁTXKI
VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN**

*Thưa đồng chí Chủ tịch Aléxhăngđơ Davátxki kính mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân
dân Ba Lan kính mến,*

Trong lúc chúng ta chia tay, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cùng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, kính chúc đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn lên đường mạnh khoẻ.

Chúng tôi rất lưu luyến khi tiễn đưa các đồng chí lên đường, nhưng chúng tôi rất sung sướng, vì cuộc đi thăm nước Việt Nam lần này của các đồng chí đã thành công tốt đẹp. Những cuộc gặp gỡ giữa các đồng chí với Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và nhân dân Việt Nam đã tăng thêm sự hiểu biết về mối tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta. Những lời thăm thiết của đồng chí Chủ tịch khuyến khích rất nhiều nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà của mình.

*Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,
Hai nước Việt và Ba,
Dù cách nhau rất xa,*

*Nhưng hai nhân dân ta,
Như anh em một nhà.
Vì là tình nặng
Vì là nghĩa sâu,
Tiến nhau xin có một câu:
Mối tình hữu nghị nghìn trâu vũng bền.*

*Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn,*

Khi đến thăm nước chúng tôi, các đồng chí đã mang đến cho nhân dân Việt Nam mối tình anh em thắm thiết của nhân dân Ba Lan. Nay các đồng chí về, chúng tôi kính nhờ các đồng chí chuyển tới nhân dân Ba Lan lời chào mừng nhiệt liệt nhất của nhân dân Việt Nam.

Hai nước Việt và Ba dù cách nhau rất xa, nhưng hai nhân dân chúng ta thì như anh em một nhà, vì là tình nặng, vì là nghĩa sâu.

Xin chúc đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn sức khoẻ và nhiều thắng lợi mới.

Tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Ba Lan muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại đời đời bền vững!

Hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc muôn năm!

Nói ngày 12-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2036,

ngày 13-10-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ SẢN XUẤT ĐÔNG - XUÂN TỈNH NINH BÌNH

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đến hỏi thăm và nói chuyện với các cô, các chú về vụ Đông - Xuân 1959-1960. Trước hết, các cô các chú đã rút được kinh nghiệm gì trong vụ Đông - Xuân qua? *Kinh nghiệm chung* cả vụ Đông - Xuân năm ngoái là gì? Là *phải đi đúng đường lối quần chúng*. Vụ Đông - Xuân năm ngoái, tỉnh Ninh Bình đặt mức thu hoạch ba tấn một mẫu tây, nhưng khi thu hoạch chỉ đạt gần hai tấn. Đó là vì *cán bộ chủ quan*, chưa điều tra nghiên cứu kỹ, chưa bàn bạc kỹ với quần chúng, chưa đi đúng đường lối quần chúng. Mức đặt ra chưa phải từ *ở dưới lên*, mà ở trên đội xuống. Khuyết điểm đó chính là do cán bộ còn *quan liêu, mệnh lệnh*.

Vụ Đông - Xuân năm ngoái chỉ lo làm lúa, còn hoa màu, cây công nghiệp và chăn nuôi chưa được chú ý, như thế là khuyết điểm lớn, trong vụ này cần phải sửa chữa.

Công tác trước mắt là phải động viên bà con nông dân thu hoạch vụ mùa *nhANH, gọn, tốt*, không để rơi vãi, vì mỗi hạt thóc đều là công lao khó nhọc của đồng bào; đồng thời phải chuẩn bị tốt vụ Đông - Xuân sắp tới.

Phải đi đúng đường lối quần chúng trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, phải biến quyết tâm của Đảng, của Chính phủ, thành quyết tâm của toàn thể cán bộ và quần chúng thì dù khó

khăn mảy nhất định cũng khắc phục được và vụ Đông - Xuân nhất định sẽ tốt.

Muốn sản xuất vụ Đông - Xuân này tốt thì phải nhớ kỹ và làm đúng tám điều sau đây:

*Nước phải đủ, phân phải nhiều,
Cày sâu, giống tốt, cấy đều dảnh hơn.
Trừ sâu, diệt chuột chó quên,
Cải tiến nông cụ, là nền nhà nông.
Ruộng nương quản lý ra công,
Tám điều đầy đủ, thóc bông đầy bờ.*

Có hai con đường làm ăn tập thể và riêng lẻ thì cũng có hai tư tưởng: tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Chí công vô tư, coi hợp tác xã như nhà mình là tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Tự tư tự lợi, chỉ nghĩ đến lợi riêng của mình, không chăm lo việc chung của hợp tác xã, là cá nhân chủ nghĩa. Hai tư tưởng đó đấu tranh với nhau. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa có đánh thắng tư tưởng cá nhân chủ nghĩa thì hợp tác xã mới phát triển tốt, mới đạt được nhiều thành tích.

Tổ đổi công và hợp tác xã phát triển cái nào phải củng cố thật tốt cái ấy.

Cần phải nêu cao tính chất hơn hẳn của hợp tác xã bằng những kết quả thiết thực là làm cho thu nhập của xã viên được tăng thêm, làm cho xã viên sau khi vào hợp tác xã thu hoạch nhiều hơn hẳn khi còn ở ngoài. Như thế thì xã viên sẽ phấn khởi, sẽ gắn bó chặt chẽ với hợp tác xã của mình. Đó là phương pháp tuyên truyền thuyết phục tốt nhất để khuyến khích nông dân vào hợp tác xã.

Để thực hiện tốt những điều kể trên, phải đoàn kết toàn dân, đoàn kết trong Đảng và ngoài Đảng, *đoàn kết* lương giáo, v.v.. Đoàn kết chặt chẽ để *thi đua* tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Mặt khác, phải thường xuyên củng cố tổ chức, phải phát triển Đảng và Đoàn Thanh niên Lao động một cách tích cực và vững chắc. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải xung phong gương mẫu trong mọi việc.

Với lực lượng hơn 86.000 nông hộ (trong số gần 88.900 nông hộ trong toàn tỉnh) đã được tổ chức vào hợp tác xã và tổ đổi công, nếu đoàn kết tốt, quản lý tốt, tổ chức tốt, tỉnh Ninh Bình sẽ thực hiện được kế hoạch sản xuất Đông - Xuân 1959 - 1960 thắng lợi, toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Nói ngày 16-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2044,

ngày 21-10-1959.

MỸ MÀ PHONG KHÔNG THUẦN, TỤC KHÔNG MỸ

Do kết quả của giáo dục và ảnh hưởng của xã hội, số phạm tội trong đám thiếu niên và thanh niên (từ 10 đến 20 tuổi) ngày càng tăng. Trên báo chí Mỹ thường có những tin tức rùng rợn như sau:

Thằng bé E. Pakét, 16 tuổi, đã giết chết cha và một em gái của con bé S. Phrốttxlen, 15 tuổi, là "người yêu" của nó. Mẹ và hai em gái của Phrốttxlen cũng suýt bị Pakét giết chết (14-10-1959).

Tuần báo *Tin tức Mỹ và báo cáo thế giới* (14-9-1959) viết: Bọn phạm tội trẻ tuổi ngày càng táo bạo. Ở các thành phố to, đi ra đường là có nguy hiểm. Sự khủng bố ở ngoài đường đã trở nên một vấn đề ngày càng nghiêm trọng.

Báo *Ngôi sao*, xuất bản ở thủ đô Mỹ đã đăng những lời khuyên răn của sở cảnh sát đối với phụ nữ, trong đó có mấy điều như sau:

- Khi các bà, các cô ra đường, nên có người đưa đi...
- Nên chọn những đường phố đông người và nhiều đèn sáng.
- Trước khi đi vào ngõ, phố ít đèn, nên để ý có ai theo đuổi mình chẳng.
- Nếu có chút đáng ngờ, thì nên vào ngay một nhà gần nhất ở đó để gọi cảnh sát.
- Nên nắm thật chặt cái túi tay của mình.
- Không nên mang trên mình vòng xuyên quý và nhiều tiền bạc.
- Nếu đi xe hơi của mình, thì chỉ nên dừng xe ở những phố đông người. Nên luôn luôn đóng kín cửa sổ xe.

- Không nên tắt máy, để khi cần thì cho xe chạy được ngay.

Và nhiều điều dặn dò khác, để tránh nguy hiểm do bọn du côn trẻ tuổi gây ra.

Đó là một "nếp sống văn minh" mà đế quốc Mỹ muốn đưa ra làm gương cho thiên hạ noi theo! Ngu ngốc thay đế quốc Mỹ vậy!

L.T.¹⁾

Báo *Nhân dân*, số 2051,
ngày 28-10-1959.

1) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, t.9, tr.533, ghi là Trần Lực (BT).

HOAN HÔ THẮNG LỢI VẼ VANG CỦA KHOA HỌC LIÊN XÔ VĨ ĐẠI

Phóng một tên lửa lên cao 48 vạn cây số, đi vòng đến sau lưng mặt trăng, rồi tự động chụp ảnh, rửa ảnh, rồi truyền ảnh về cho các trạm khoa học ở dưới đất. Thật là một việc kỳ lạ, từ lúc có loài người chưa ai làm được. Mà nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, khoa học Liên Xô đã làm được.

Thành công vẽ vang ấy làm cho nhân dân khắp thế giới đều hoan hô, làm cho những người khoa học các nước tư bản đều phải kính phục, làm cho các báo chí (kể cả báo chí phản động Mỹ) cũng phải ca tụng không ngớt lời.

Suốt hai năm qua (từ 4-10-1957 đến 4-10-1959), Liên Xô tiếp tục phóng thành công sáu vệ tinh và tên lửa. Quả vệ tinh đầu tiên đã làm rung động cả thế giới. Sau đó, mỗi lần lại làm cho thế giới càng rung động thêm.

- Tên lửa số 1 bay quanh mặt trời.
- Tên lửa số 2 bay vào mặt trăng.
- Tên lửa số 3 chụp ảnh chị Hằng sau lưng!

Từ khoa học đời xưa cho rằng trời tròn và đất vuông, nay nhờ khoa học Liên Xô mà người ta biết rõ những hiện tượng của nhiều ngôi sao lóng giềng với quả đất chúng ta. Thật là một tiến bộ cực kỳ vĩ đại!

Trong hai năm qua, Mỹ cũng đã phóng 13 vệ tinh và tên lửa. Song nhiều lần đã thất bại. Còn mấy vệ tinh bay được thì to bằng quả cam, nó đi đâu không ai thấy, nó về đâu không ai hay. Các người khoa học Mỹ đã phải nhận rằng: So với khoa học tên lửa Liên Xô thì Mỹ đã lạc hậu năm năm. Ông Golinan, Giám đốc Hội hàng không vũ trụ Mỹ, đã phải nhận rằng sức của tên lửa mạnh nhất của Mỹ cũng chỉ bằng một nửa sức mạnh của tên lửa Liên Xô. Những thất bại của Mỹ đã buộc những người khoa học nổi tiếng và phụ trách chế tạo tên lửa (như trung tướng Mêdarít và giáo sư Vông Brao phải xin từ chức).

Đối với những hiểu biết mới lạ do vệ tinh và tên lửa của mình đem lại, Liên Xô đều công bố cho thiên hạ biết, nhưng Mỹ thì không công bố và giữ kín làm của riêng.

Chẳng những thế, Mỹ chưa có tên lửa "đổ bộ" vào mặt trăng, mà bọn quân phiệt Mỹ đã bàn đến việc dùng mặt trăng làm nơi căn cứ quân sự để ném bom xuống các nước không theo Mỹ! Và bọn tư bản độc quyền Mỹ đã tính đến việc chiếm đất trên mặt trăng để cho thuê!

Dù khoa học vệ tinh và tên lửa (cũng tức là khoa học quân sự) của mình hơn Mỹ, Liên Xô đã tuyên bố dứt khoát rằng những phát minh đó là của chung của thế giới nhằm mục đích lợi dụng sức thiên nhiên để phục vụ hạnh phúc cho loài người.

Hai thái độ thật là khác hẳn nhau.

Liên Xô lại mới phóng một tên lửa "chính trị" nó soi sáng phía đen tối và hung ác của thế giới (tức là chiến tranh xâm lược) và nêu ra phương pháp để xoá bỏ phía đen tối hung ác ấy. Tên lửa ấy tự tay đồng chí Khơrútsốp phóng ra, khi đồng chí đã đưa ra trước Hội đồng Liên hợp quốc đề nghị tài giảm quân bị, chấm dứt chiến tranh. Đề nghị ấy cũng đã được nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp thế giới nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ.

Cách đây độ 100 năm, Các Mác đã nói: Người cộng sản hiểu biết thiên nhiên để buộc thiên nhiên phục vụ hạnh phúc loài người và hiểu biết xã hội để cải tạo xã hội cũ, xấu xa, thành một xã hội mới tốt đẹp, một xã hội cộng sản. Lời nói ấy nay đã thực hiện dần dần ở các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2054,
ngày 31-10-1959.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI SẢN XUẤT TRẺ THỦ ĐÔ

Bác thân ái chúc các cháu:
Mạnh khỏe, vui vẻ,
Đoàn kết chặt chẽ,
Luôn luôn thi đua,
Đưa cả tinh thần và lực lượng của tuổi trẻ,
Vươn lên hàng đầu
Trong mọi công việc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 1 tháng 11 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2056,
ngày 2-11-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ RÚT KINH NGHIỆM CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TOÀN MIỀN BẮC

Trước hết ta cần nhận rõ mục đích của việc tổ chức hợp tác xã là gì? Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khỏe, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh. Dân có giàu thì nước mới mạnh. Đó là mục đích riêng và mục đích chung của việc xây dựng hợp tác xã.

Muốn ăn quả phải trồng cây. Muốn ăn no, mặc ấm, đời sống cải thiện, cần phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt.

Tin tưởng và nghe lời Đảng và Chính phủ, đồng bào nông dân đã tổ chức hợp tác xã, giao ruộng đất, trâu bò, nông cụ cho ban quản trị. Vậy để trâu bò hợp tác xã gầy, việc sản xuất của hợp tác xã sút kém thì ai phụ trách?

Bà con nông dân vào hợp tác xã đều mong muốn sản xuất được nhiều hơn, thu nhập tăng hơn trước khi vào hợp tác xã. Vì vậy nhiệm vụ của ban quản trị là làm thế nào cho hợp tác xã phát triển được sản xuất.

Sản xuất được nhiều, đồng thời phải chú ý phân phối cho công bằng. Muốn phân phối cho công bằng, cán bộ phải chí công vô tư, thậm chí có khi cán bộ vì lợi ích chung mà phải chịu thiệt một phần nào. Chớ nên cái gì tốt thì dành cho mình, xấu để cho người khác.

Muốn quản lý tốt hợp tác xã, cán bộ quản trị phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh, làm việc gì cũng cần bàn bạc kỹ với xã viên. Làm việc theo lối mệnh lệnh, quan liêu, không dân chủ thì chắc chắn thất bại.

Tóm lại, các cán bộ quản trị cần nghĩ mọi cách làm thế nào cho hợp tác xã của mình ngày càng đẩy mạnh sản xuất, thu nhập của hợp tác xã và xã viên ngày càng thêm tăng, giúp các xã viên *hăng hái và vui vẻ* lao động, nội bộ trong hợp tác xã ngày càng đoàn kết.

Các hợp tác xã nên đề ra *nội quy*.

Nội quy cần do xã viên bàn bạc dân chủ đề ra và tự nguyện tự giác thi hành. Trong nội quy nên đề ra những điểm thiết thực như giữ gìn của công, đi làm về thì rửa cày cuốc, không cày quá sức trâu bò làm trâu bò gầy. Nội quy cần vắn tắt, rõ ràng, ai cũng có thể làm được, như thế có ích lợi cho cả hợp tác xã. Các địa phương cần chú ý tổ chức kinh doanh nghề phụ trong các hợp tác xã như nuôi cá, dệt vải, làm gạch, lấy gỗ, củi... để tăng thu nhập cho các xã viên, tránh tình trạng ở một số nơi bỏ mất nghề phụ. Nhưng mặt khác chớ nên vì nghề phụ thu nhập có phần cao mà xao lãng nghề nông, lúc cần tát nước, bỏ phân thì không tát nước, bỏ phân mà đổ xô đi làm nghề phụ. Cần chú ý cả hai mặt nghề nông và nghề phụ, nhưng nghề nông vẫn là chính. Việc phân phối thu nhập của nghề nông và nghề phụ cũng cần làm cho hợp lý để người làm nghề nông không bị thiệt, mà người làm nghề phụ cũng được hưởng thụ một cách thích đáng để khuyến khích được bà con làm nghề phụ.

Hiện nay, các tỉnh đang mở rộng phong trào hợp tác hoá. Việc xây dựng hợp tác xã cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng. Xây dựng hợp tác xã nào cần làm cho tốt hợp tác xã đó. Nếu xã, huyện nào cũng xây dựng được một hoặc vài ba hợp tác xã thật tốt, sản xuất tăng, thu nhập tăng, nội bộ đoàn kết vui vẻ và các mặt khác cũng đều vượt hơn hẳn các tổ đổi công và các gia đình làm ăn riêng lẻ, thì các hợp tác xã đó sẽ có tác dụng lôi cuốn

đồng đảo đồng bào nông dân vào hợp tác xã. Ngược lại, nếu xã, huyện nào cũng có hợp tác xã mà hợp tác xã không hơn gì hay hơn rất ít các tổ đổi công và gia đình làm ăn riêng lẻ thì có tổn công tuyên truyền bao nhiêu cũng ít người muốn vào hợp tác xã.

Phong trào hợp tác hoá phải đi từ thấp đến cao mới phát triển được thuận lợi. Muốn tổ chức hợp tác xã được tốt phải phát triển và củng cố các tổ đổi công. Qua cuộc thảo luận về hai con đường vừa rồi, nhiều bà con nông dân muốn đi vào con đường làm ăn hợp tác. Các địa phương cần chú ý phát triển tổ đổi công, đưa tổ đổi công từng vụ, từng việc lên thường xuyên, đưa tổ thường xuyên lên bình công chấm điểm, củng cố và phát triển hợp tác xã và đi dần dần từ hợp tác xã cấp thấp lên hợp tác xã cấp cao.

Các cán bộ, ban quản trị sau khi thảo luận về hai con đường rồi, trên thực tế phải làm cho mọi người phân biệt rõ ràng hai con đường. Muốn như thế, cần phải làm cho hợp tác xã *thu nhập tăng lên, đời sống cải thiện, hăng hái làm ăn, đoàn kết vui vẻ*.

Muốn hợp tác xã phát triển và củng cố tốt, cần luôn luôn ghi nhớ và ra sức thực hiện khẩu hiệu *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*. Không nên có hiện tượng làm chăm cái vườn riêng của mình hơn là ruộng của hợp tác xã, vì như thế là không "cần" đối với hợp tác xã. Không nên hơi một tý cũng cờ quạ linh đình, mổ bò liên hoan, vì như thế là không "kiệm". Tiền của hợp tác xã chỉ nên dùng vào việc gì có lợi ích thiết thực cho hợp tác xã.

Cuối cùng, các địa phương phải chú ý chống hạn cho lúa và nơi nào đang có sâu thì phải trừ ngay để thu hoạch tốt vụ mùa, đồng thời phải tích cực thực hiện một vụ Đông - Xuân thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Báo *Nhân dân*, số 2056,
ngày 2-11-1959.

VUI VỀ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VĨ ĐẠI¹⁾

Hôm nay, nhân dân lao động khắp thế giới cùng với nhân dân Liên Xô anh em vui vẻ kỷ niệm lần thứ 42 Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

Cách mạng Tháng Mười đã mở đầu mùa Xuân tươi sáng cho loài người, khi chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc đã đưa thế giới đến chỗ đen tối như một mùa Đông ác liệt.

Năm nay, ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười lại có thêm một ý nghĩa mới - là chúc mừng thắng lợi của năm đầu kế hoạch 7 năm.

Thắng lợi ấy rất to và chắc chắn sẽ mở đường cho những thắng lợi to hơn nữa: Kế hoạch định năm nay (so với năm ngoái) tổng sản lượng *tăng* 7,7%. Mà chín tháng đầu năm đã *tăng* 12%.

Những nguyên nhân gì đã đem lại thắng lợi to lớn ấy?

- Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt và chặt chẽ của Đảng Cộng sản.
- Do phong trào cải tiến kỹ thuật lên vùn vụt. Trong chín tháng qua, hơn 1 triệu 40 vạn đề nghị cải tiến kỹ thuật đã được áp dụng và hơn 1.500 kiểu máy móc mới đã được chế tạo, làm cho năng suất lao động *tăng hơn* 8% và tiết kiệm cho Nhà nước hơn 7.000 triệu đồng rúp.

- Phong trào thi đua "Lao động cộng sản chủ nghĩa" rất sôi nổi.

1) Bài viết cho báo *Sự thật* (Liên Xô) (BT).

Với tinh thần làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp, với thái độ tích cực đối với mọi việc, kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với chủ nghĩa quốc tế, công nhân, nông dân tập thể và trí thức Liên Xô đều công tác, học tập và sinh hoạt đúng theo *đạo đức cộng sản*. Hiện nay đã có hơn ba triệu người tham gia các "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa". Họ đã hứa quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm trước thời hạn hai năm.

*
* *

Vài con số tóm tắt sau đây càng làm nổi bật những thắng lợi ấy:
Ngân sách Nhà nước *thu* nhiều hơn *chi* đến 28 tỉ rúp.
Thuế khoá được *giảm bớt*. Từ 7,8% giảm xuống 7,4% và trong vài năm nữa sẽ được hoàn toàn xoá bỏ.
Mỗi ngày lao động *bảy giờ đồng hồ*. Mỗi tuần bình quân là 40 giờ. Ở các nước tư bản là 46 đến 48 giờ.
Giờ làm việc được rút ngắn, nhưng tiền lương vẫn *được tăng*, vì năng suất lao động tăng nhiều và vì hàng tiêu dùng được giảm giá.
Một điều rất đáng chú ý nữa: Ngân sách của Liên Xô là một ngân sách *hoà bình*. Khoản dành cho khoa học chiếm hơn 15% tổng số chi. Khoản dành cho quốc phòng chỉ chiếm non 13% (chi phí quốc phòng Mỹ thì chiếm hơn 64% tổng ngân sách).

*
* *

*Chúng ta vui sướng hôm nay,
Càng nên nhớ lại những ngày gian lao.*

Nhớ lại để học tập nhân dân Liên Xô. Nhớ lại để ghi ơn nhân dân Liên Xô.

Cách mạng Tháng Mười thành công đến nay là bốn mươi hai năm. Nhưng trong mười lăm năm đầu, Liên Xô là nước xã hội chủ

nghĩa duy nhất, cô đơn như một hòn đảo phải một mình đương đầu với những cơn sóng gió hung ác do các nước đế quốc gây nên. Gần hai mươi năm, Liên Xô phải thắt lưng buộc bụng để hàn gắn những vết thương do chiến tranh để lại. Được yên ổn xây dựng, chỉ hơn *vài mươi năm* mà nhân dân Liên Xô đã biến một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp tiên tiến vào hạng nhất trên thế giới. Về nhiều ngành Liên Xô đã đuổi kịp và nhiều ngành Liên Xô đã vượt quá Mỹ. (Nên nhớ rằng đất nước Mỹ không hề bị chiến tranh xâm lược và kinh tế Mỹ xây dựng đã hơn một trăm bảy mươi năm). Điều đó lại chứng tỏ rằng chế độ xã hội chủ nghĩa hơn hẳn chế độ tư bản chủ nghĩa.

Nhân dân Liên Xô vừa ra sức xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở nước mình, lại vừa giúp đỡ một cách khảng khái vô tư hai mươi hai nước anh em và nước bạn xây dựng ba trăm tám mươi ba xí nghiệp lớn, nhằm giúp các nước ấy ngày càng giàu mạnh, nhân dân các nước ấy ngày càng ấm no. Đó là tinh thần quốc tế cao cả, mà nhân dân lao động thế giới đều biết ơn.

*
* *

Nhờ Cách mạng Tháng Mười thành công mà một thế giới mới đã ra đời và ngày càng phồn vinh, càng mạnh mẽ như hoa nở mùa Xuân. Còn thế lực đế quốc thực dân do Mỹ cầm đầu thì ngày càng suy đồi, càng ảm đạm, như trời đã chiều tối lại bị mây mù.

Trong cuộc đấu tranh giữa lực lượng mới đang trưởng thành và lực lượng cũ đã suy yếu, lực lượng mới - lực lượng xã hội chủ nghĩa - nhất định thắng lợi.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới vững mạnh với một nghìn triệu nhân dân đoàn kết nhất trí, cộng với các dân tộc thuộc địa mới được giải phóng thì hơn một nghìn năm trăm triệu người; các nước đế quốc chỉ có trên dưới năm trăm triệu. Đó là *số người*.

Về *địa lý*, thì từ Á sang đến Âu, từ Tirana đến Bình Nhưỡng, từ Hà Nội đến Béclin, qua Mátxcơva, Bắc Kinh - ngang dọc gần ba mươi lăm triệu cây số vuông gắn liền thành một khối vững mạnh, một đại gia đình đoàn kết thân yêu.

Về *kinh tế*, thì tổng sản lượng công nghiệp của các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô, năm 1957 mới chiếm 33% tổng sản lượng toàn thế giới, năm 1958 đã tăng đến 40%; năm nay chiếm 45%. Không bao lâu nữa chắc chắn sẽ chiếm hơn 50%. Nên nhớ một điều là: Tốc độ phát triển của phe xã hội chủ nghĩa tiến rất nhanh và sự sa sút của các nước đế quốc xuống rất chóng. Vài ví dụ:

- So với năm 1957, thì năm 1958 sản lượng công nghiệp của Liên Xô tăng lên hơn 10%, còn của Mỹ thì giảm sút hơn 10%.

- Trong 7 năm, Liên Xô sẽ tăng sản lượng than đá từ bốn trăm chín mươi sáu triệu tấn đến sáu trăm mười hai triệu tấn. Còn Anh thì sẽ đóng cửa từ hai trăm đến hai trăm bốn mươi mỏ than (theo kế hoạch của Cục sản xuất than nước Anh).

*

* *

Trung Quốc có câu thành ngữ: "Khắp trời cùng vui". Câu ấy rất đúng với cảnh tượng vui vẻ hôm nay.

Được Đảng Cộng sản ra sức bồi dưỡng, khoa học Liên Xô đã thành công rực rỡ trong việc phóng tên lửa và vệ tinh. Hôm nay, trong lúc hàng trăm triệu người vui mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, thì:

- Tên lửa số 1 của Liên Xô đang khoan khoái bay quanh mặt trời.
- Vệ tinh số 3 và tên lửa số 3 đang hờ hững vòng quanh quả đất.
- Tên lửa số 2 thì đang giương cao Quốc huy Búa liềm của Liên Xô - ký hiệu của chủ nghĩa cộng sản thắng lợi - từ cung trăng chiếu xuống khắp các nước, như tỏ ý kêu gọi các dân tộc toàn thế giới chung sống hoà bình. Vì hoà bình là hạnh phúc.

Chỉ trong vòng bốn mươi lăm năm nay, loài người đã gặp hai

cuộc chiến tranh thế giới khủng khiếp. Hàng chục triệu người đã hy sinh. Hàng nghìn tỉ của cải đã bị phá huỷ¹⁾.

Cách mạng Tháng Mười vừa thắng lợi, Lênin đã lập tức nêu rõ chính sách hoà bình mà suốt bốn mươi hai năm nay Liên Xô luôn luôn giữ vững.

Ngày nay, với những vũ khí nguyên tử và khinh khí, nếu có chiến tranh mới thì kết quả khủng khiếp sẽ gấp trăm, gấp nghìn. Các nhà khoa học tính toán rằng: Độ bảy, tám quả bom khinh khí thả xuống nước Anh, độ mười lăm, hai mươi quả thả xuống nước Mỹ, thì giang san Anh, Mỹ sẽ tiêu tan!

Để cứu loài người khỏi tai họa ghê gớm như vậy, Liên Xô đã đưa ra trước Hội đồng Liên hợp quốc những đề nghị vô cùng nhân đạo, nhằm hoàn toàn giải trừ binh bị, ngăn ngừa chiến tranh.

Trừ một nhóm quân phiệt và chính khách ngoan cố Mỹ và tay sai Mỹ "chết thì chết, nứt không chữa", nhân dân khắp thế giới không phân biệt giống nòi, giai cấp, tôn giáo đều thật thà mong cho chính sách hoà bình của Liên Xô thắng lợi.

Đó là một thắng lợi to lớn nữa của Cách mạng Tháng Mười, của nhân dân Liên Xô, của cả phe xã hội chủ nghĩa.

*
* *

Thắng lợi vẻ vang của Liên Xô làm phấn khởi nhân dân lao động thế giới nói chung, nhân dân các nước anh em nói riêng; làm cho họ thấy hạnh phúc của nhân dân Liên Xô ngày nay sẽ là hạnh phúc ngày mai của bản thân họ. Nghị quyết của Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô đã nói:

"Với sự phát triển và củng cố của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, tất cả các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa sẽ phát triển

1) Trong Đại chiến thế giới thứ nhất, số người chết là hơn 10 triệu. Trong Đại chiến thế giới thứ hai, số người chết là hơn 30 triệu (TG).

thắng lợi. Sự phát triển kinh tế và văn hoá của tất cả các nước xã hội chủ nghĩa trở nên đều đặn hơn. Chẳng bao lâu nữa, các nước ấy - cũng như Liên Xô - sẽ xây dựng một xã hội cộng sản. Liên Xô cho rằng trách nhiệm quan trọng nhất của mình là góp phần vào sự củng cố mối đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa, vào việc phát triển quan hệ chặt chẽ về kinh tế và văn hoá, vào sự nhất trí ngày càng to lớn trong đại gia đình các dân tộc tự do trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, trên nguyên tắc chủ nghĩa quốc tế vô sản".

Kết luận bài báo cáo trước Đại hội, đồng chí Khorútsốp đã nói: "Nhiều thế kỷ sẽ trôi qua, nhưng lịch sử sẽ ghi mãi mãi cái vinh dự của thời đại to lớn của chúng ta, thời đại xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản".

Thắng lợi của Liên Xô là thắng lợi của toàn thể nhân dân lao động toàn thế giới, là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Để chúc mừng một cách xứng đáng Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, nhân dân Việt Nam một lần nữa tỏ lòng thấm thiết biết ơn sự giúp đỡ chí tình của nhân dân Liên Xô và cố gắng học tập tinh thần thi đua bên bờ của công nhân, nông dân và trí thức Liên Xô để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị đầy đủ để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm sau, để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh cho cuộc đấu tranh thắng lợi thống nhất nước nhà.

Tinh thần Cách mạng Tháng Mười chói lọi muôn năm!

Tình đoàn kết không gì lay chuyển được trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Đảng Cộng sản Liên Xô muôn năm!

Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2061,
ngày 7-11-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY ĐỘC LẬP CỦA VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA

*Kính gửi Quốc vương Nôrôđôm Xuramarít
và Hoàng hậu Côtxamăc Nêarinrêát,
Phnôm Pênh*

Nhân dịp kỷ niệm Ngày độc lập của Vương quốc Campuchia, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi kính gửi Quốc vương và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Khơme ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Quốc vương và Hoàng hậu mạnh khoẻ và sống lâu.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2063,
ngày 9-11-1959.

ĐIỆN MỪNG QUỐC VƯƠNG LÀO

Kính gửi Quốc vương Lào Xrìxavang Vátthana,

Nhân dịp Ngài lên ngôi, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi Ngài những lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi kính chúc Ngài sức khoẻ và hạnh phúc, chúc nhân dân Lào anh em hoà bình và thịnh vượng.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Lào củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2067,
ngày 13-11-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH THỦ TƯỚNG NÊRU

Kính gửi Thủ tướng Giaoaháclan Nêru,

Nhân dịp chúc thọ Ngài 70 tuổi, tôi hân hạnh thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và cá nhân tôi, kính gửi đến Ngài lời chào mừng thân ái nhất và tốt đẹp nhất.

Kính chúc Ngài nhiều hạnh phúc và mạnh khoẻ, sống lâu để lãnh đạo nhân dân Ấn Độ anh em xây dựng một nước nhà giàu mạnh và góp phần to lớn vào sự nghiệp giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2068,
ngày 14-11-1959.

CẦN KIỆM

Muốn xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì mỗi người công dân ta phải thực hành *cần* và *kiệm*. *Cần* để nâng cao không ngừng năng suất lao động. *Kiệm* để tích trữ thêm vốn, mở rộng sản xuất.

Kiệm mà không *Cần* thì cũng vô ích. *Cần* mà không *Kiệm* thì tay không lại hoàn tay không.

Từ một nước nghèo, Liên Xô trở thành giàu mạnh vào bậc nhất thế giới cũng vì nhân dân Liên Xô rất *Cần*, rất *Kiệm*. Chỉ trong chín tháng đầu năm nay, Liên Xô đã tăng năng suất lao động hơn 8% và tiết kiệm được hơn 9.000 triệu đồng rúp.

Nước ta còn lạc hậu, dân ta còn nghèo, *muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn cải thiện đời sống*, thì chúng ta càng phải *Cần* phải *Kiệm*, phải chống lười biếng, chống lãng phí.

Các ngành, các nghề đều phải như vậy. Bài này chỉ nói về hợp tác xã nông nghiệp.

Phải cần kiệm để xây dựng hợp tác xã. Điều đó cán bộ và xã viên phải hiểu thật thấu, phải nhớ thật kỹ, phải thực hành cho kỹ được, thì hợp tác xã mới củng cố và phát triển tốt.

Hiện nay, có một số hợp tác xã chưa hiểu điều đó, không làm đúng như vậy. Vài ví dụ:

Để "liên hoan", Hợp tác xã Bái Khê đã làm thịt một con bò, Hợp tác xã Ngô Quyền đã giết hai con lợn, đáng giá 90 đồng, chưa kể phí tổn về cơm nước (Hai hợp tác xã này đều ở huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên).

Đó là việc *lãng phí* thật đáng phê bình, trước hết là phê bình các cán bộ. Sau khi ăn uống, nhiều xã viên đã phàn nàn: "Chưa biết thu hoạch thế nào mà đã chén trước". Phàn nàn là đúng.

Nếu dùng số tiền ấy vào việc khác thì ích lợi cho hợp tác xã biết bao. Ví dụ: Với 90 đồng, hợp tác xã có thể:

mua 400 ký thóc,
hoặc 9 con lợn giống,
hoặc 50 con gà mái tơ,
hoặc 30 cái lưỡi cày "51",
hoặc 6 cái bừa,
hoặc 39 cái cuốc bàn,
hoặc 26 cái cào cỏ 10 răng,
hoặc 30 con dao phạt cỏ,
hoặc 3 năm 7 tháng báo *Nhân dân*,
hoặc 300 quyển sách phổ thông để lập một tủ sách cho xã viên,
hoặc mua đủ tre nứa làm một câu lạc bộ nhỏ cho hợp tác xã, v.v..

Vậy có thơ rằng:

Chúng ta phải *kiệm* phải *cần*,
Thì nước mới mạnh, thì dân mới giàu.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2069,
ngày 15-11-1959.

ĐIỆN MỪNG TỔNG THỐNG CỘNG HÒA TUYNIDI

*Kính gửi Tổng thống Habíp Buócghiba,
Tổng thống nước Cộng hòa Tuynidi,*

Nhân dịp Ngài được bầu lại làm Tổng thống nước Cộng hoà Tuynidi, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi kính gửi Ngài lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Tuynidi ngày càng phát triển và bền vững.

Chúc Tổng thống mạnh khoẻ và nhiều hạnh phúc.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2081,
ngày 27-11-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG CỦA BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

Trước khi thành lập Đảng ta, trong nước có ba nhóm cộng sản. Năm 1930 họp bàn về việc thống nhất. Lúc này địch khủng bố dữ, các đại biểu phải bí mật ra Hương Cảng, giả đi xem đá bóng ngồi ở sân cỏ mà bàn bạc, rồi đồng ý với nhau ba nhóm thống nhất lại thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Đảng ta ra đời trong lúc thực dân Pháp đang đàn áp gắt gao. Đảng mới ra đời đã tổ chức và lãnh đạo cuộc đấu tranh rất anh dũng là Xôviết Nghệ - Tĩnh.

Đảng 12 tuổi thì tổ chức phong trào du kích đánh Pháp, đánh Nhật.

15 tuổi, tổ chức và lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công.

17 tuổi, lãnh đạo kháng chiến và 24 tuổi, kháng chiến thắng lợi.

Hoà bình lập lại, Đảng lãnh đạo và tổ chức nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Thế là trong 30 năm mà Đảng ta đã làm được hai cuộc cách mạng: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì sao Đảng ta có những thắng lợi như thế?

Lúc đầu, Đảng có rất ít đảng viên và lại thường bị thực dân Pháp bắt bớ, bỏ tù. Nhưng Đảng ta vẫn tiến lên. Tới Cách mạng Tháng Tám, số đảng viên xấp xỉ 5.000 người, trong đó có một số đang bị

giam ở các nhà tù đế quốc. Non 5.000 đảng viên mà tổ chức lãnh đạo 24 triệu đồng bào khởi nghĩa, cách mạng cả nước thành công.

Vì sao mà Đảng anh hùng như thế? Tuy lúc bấy giờ làm cách mạng, thì hoặc là tiếp tục hoạt động cho đến khi cách mạng thành công, hoặc là bị bắt, bị giết. Nhưng vì tin tưởng rằng Đảng nhất định thành công, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên người này bị bắt, có người khác thế, một người bị giết thì có trăm người khác thay. Đảng viên thì rất đoàn kết, nhất trí, rất gần gũi nhân dân. Cho nên, tuy đảng viên ít nhưng Đảng vẫn lãnh đạo được cách mạng thành công.

Đảng viên chúng ta có rất nhiều người gương mẫu, có đạo đức cách mạng. Như nữ đồng chí Minh Khai, đã bị đế quốc kết án tử hình hai nơi, mà lúc hy sinh vẫn rất oanh liệt. Các đồng chí Trần Phú, Hoàng Văn Thụ và nhiều đồng chí khác đều là những gương anh hùng.

Trong công tác, gương anh hùng cũng nhiều. Ví dụ: Có đồng chí làm công tác bí mật, ở dưới hầm hàng tháng viết truyền đơn, dịch sách báo. Tối lúc ra ngoài ánh sáng, mắt bị mờ. Có đồng chí bị giặc tra tấn, chết đi sống lại, không khai một lời...

Cán bộ và đảng viên ta ai cũng là người, cũng là da thịt, nhưng vì tin tưởng vào Đảng, vào giai cấp, vào sức mạnh của tập thể, cho nên kiên quyết chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

Thanh niên cũng có gương anh hùng như Trọng Con, cô Sáu... và nhiều người anh hùng vô danh khác. Vì thế cho nên Đảng càng ngày càng mạnh.

Trong kháng chiến, Đảng ta có những người con anh hùng như đồng chí Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai để cho bộ đội tiến lên, đồng chí Tô Vĩnh Diện lấy mình chèn cho xe đại bác khởi lặn xuống dốc, nhiều đồng chí nhịn đói hai ba ngày chạy đuổi đánh giặc. Những anh hùng ấy của Đảng, của nhân dân là anh hùng tập thể, thấm nhuần đạo đức cách mạng của Đảng. Có đạo đức cách mạng mới lãnh đạo được giai cấp, tổ chức,

đoàn kết được quần chúng, làm cho cách mạng thắng lợi, kháng chiến thành công.

Ngày nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta có những công việc rất to lớn và phức tạp. Chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp và giai cấp phong kiến, nhưng còn phải đấu tranh với kẻ địch nguy hiểm khác, đó là nghèo nàn, đói khổ, lạc hậu...

Chúng ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu, mức sống thấp kém. Chúng ta phải ra sức đấu tranh làm cho nhân dân ta ai cũng ăn no, mặc ấm, có việc làm, có giờ nghỉ, được học tập.

Ta có điều kiện thuận lợi để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nước ta có "rừng vàng biển bạc", nhân dân ta cần cù. Ta được các nước anh em giúp đỡ. Nhưng cũng có khó khăn như thiên tai, lụt, hạn, văn hoá, kỹ thuật còn kém.

Nói chung, cán bộ, đảng viên của ta tốt, trung thành với cách mạng. Chúng ta quyết tâm đấu tranh thì nhất định vượt qua được những khó khăn đó. Giác ngộ chính trị thì cố nhiên cần rồi, vào Đảng là phải biết, phải học chính trị. Nhưng lại phải có văn hoá, kỹ thuật để sử dụng máy móc ngày càng tinh vi. Ta còn kém về mặt này. Công nhân Liên Xô ở các nhà máy có rất nhiều người học đến lớp 10. Bây giờ, thử hỏi cán bộ ở đây có mấy người đã học đến lớp 10? Cho nên chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình.

Có đúng như thế không? Nếu đúng, thì các đồng chí phải cố học văn hoá, học chuyên môn.

Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thân, cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự kiêu, tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi. Xã hội tiến lên không ngừng. Muốn xây

dựng chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở đấu tranh thống nhất nước nhà thì phải cố gắng học tập.

Trong Đảng ta có nhiều gương đấu tranh anh dũng, không sợ nguy hiểm, không sợ hy sinh vì tin tưởng vào Đảng, vào cách mạng, vào tương lai của giai cấp và của Tổ quốc. Hiện nay, đồng bào miền Nam đang bên bờ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng rất là anh hùng.

Ở miền Bắc, những anh hùng, chiến sĩ thi đua làm theo lời kêu gọi của Đảng. Họ lao động quên mình vì dân tộc, vì giai cấp. Họ không suy tính hơn thiệt. Đảng cần họ làm công việc gì, thì họ đều vui vẻ làm và làm vượt mức. Đó cũng là anh hùng.

Đảng viên chúng ta là những người rất tâm thường, vì chúng ta đều là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân. Thế thôi. Chính vì chúng ta rất tâm thường cho nên Đảng ta rất vĩ đại. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Hôm qua, các báo có thuật lại tin đồng chí dân quân tên là Trần Văn Tân, đảng viên Đảng Lao động Việt Nam. Đoàn thể phái đồng chí Tân cùng mấy anh em nữa đi lấy gỗ. Vì mưa to gió lớn cho nên nhiều lần bè vỡ. Đồng chí Tân đã không sợ nguy hiểm, xung phong lội xuống sông cột bè. Bè về tới nơi thì thấy thiếu một số cây. Đồng chí Tân lại xung phong đi hai, ba ngày tìm đủ gỗ về. Dân quân là một địa vị tâm thường. Đi lấy gỗ là một việc tâm thường. Nhưng vì vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, cho nên anh hùng.

Hiện giờ ở nông thôn đã thảo luận sôi nổi về *hai con đường: chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể*.

Vì sao Đảng ta mạnh và ngày càng mạnh? Vì Đảng ta có *chủ nghĩa tập thể*. Mỗi đảng viên cũng phải như thế. Nhưng có một số đảng viên chưa làm đúng như vậy, họ còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân. Ví dụ trong vấn đề đãi ngộ, họ thường suy bì, tị nạnh.

Về công tác thì muốn chọn việc dễ, tránh việc khó, v.v.. Các đồng chí đó không nhớ rằng trong thời kỳ Đảng hoạt động bí mật, trong thời kỳ kháng chiến và hiện nay, những người anh hùng, chiến sĩ thi đua phấn đấu hy sinh có phải vì đái ngộ không? Có phải vì cấp bậc không?

Trong Đảng và Nhà nước ta có sự phân công chặt chẽ như các bộ phận trong chiếc đồng hồ: Cái kim, dây cót khác nhau nhưng hợp tác chặt chẽ với nhau. Thiếu một bộ phận nào cũng không được. Trong xã hội cũng thế. Đảng ta là một tập thể chặt chẽ, không thể dung thứ chủ nghĩa cá nhân. Do chủ nghĩa cá nhân mà sinh ra nhiều chứng xấu. Mỗi một người, bất kỳ làm công tác gì, ở địa vị nào, đều là quan trọng. Công việc gì có ích cho Đảng, cho cách mạng cũng vẻ vang.

Chủ nghĩa cá nhân chỉ thấy lợi ích riêng của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể. Về vật chất thì chỉ muốn hưởng thụ, công việc làm thì không dám xung phong. Thế là không tốt. Vì chủ nghĩa cá nhân mà không phấn khởi, không tiến bộ.

Đảng ta là một tập thể lớn, tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí. Mỗi đảng viên phải bảo vệ Đảng và mọi chủ trương, chính sách của Đảng.

Đảng ta có khuyết điểm không? Có. Vì thay đổi xã hội cũ thành xã hội mới không phải là dễ. Cũng như phá một cái nhà cũ, xây dựng một lâu đài mới. Trong lúc đang xây dựng lâu đài, không tránh khỏi có gạch vụn, mùn cưa, v.v.. Xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng thế, không hoàn toàn tránh được khuyết điểm, sai lầm. Nhưng lúc nào có sai lầm, Đảng ta dũng cảm nhận sai lầm và quyết tâm sửa chữa.

Đảng ta có một vũ khí sắc bén để làm cho đảng viên tiến bộ, làm cho Đảng ngày càng mạnh là *tự phê bình và phê bình*. Lênin có nói rằng: Chỉ có hai hạng người không mắc khuyết điểm: là đứa bé còn ở trong bụng mẹ và người chết đã bỏ vào quan tài. Có hoạt động thì khó tránh khỏi có khuyết điểm. Nhưng khi có khuyết

điểm thì phải thật thà tự phê bình, hoan nghênh người khác phê bình mình và kiên quyết sửa chữa. *Chủ nghĩa cá nhân* không dám tự phê bình, không muốn người ta phê bình mình, không kiên quyết sửa chữa. Vì vậy mà thoái bộ, chứ không tiến bộ được.

Nói tóm lại, Đảng ta trong ba mươi năm qua đã phấn đấu rất anh dũng và đã thắng lợi rất vẻ vang. Ngày nay, Đảng ta vẫn phải tiếp tục phấn đấu để xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Trong cuộc đấu tranh đó, ta có nhiều điều kiện thuận lợi, nhưng cũng có khó khăn. Nếu mỗi cán bộ và đảng viên ta biết làm tròn nhiệm vụ của mình, bồi dưỡng và phát triển chủ nghĩa tập thể, tẩy trừ chủ nghĩa cá nhân, ra sức học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ vượt qua được mọi khó khăn, hoàn thành được nhiệm vụ một cách vẻ vang.

Cuối cùng, Bác chúc các cô, các chú ghi nhớ những điểm trên để làm cho tốt. Hiện nay, chúng ta đã có hơn 40 vạn đảng viên, và hơn 60 vạn đoàn viên thanh niên lao động. Có chính quyền mạnh, bộ đội rất anh dũng và nhân dân rất hăng hái. Nước ta lại là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Cho nên, cán bộ, đảng viên ta làm tròn nhiệm vụ, ra sức học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Chúc các cô, các chú luôn luôn tiến bộ.

Nói ngày 28-11-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2093,

ngày 9-12-1959.

"TẾT TRỒNG CÂY"³²

Mấy lâu nay các xí nghiệp, công trường, cơ quan, trường học, đơn vị bộ đội, hợp tác xã nông nghiệp, v.v., đang thi đua sôi nổi để lấy thành tích chúc mừng Đảng 30 tuổi.

Đó là một việc rất tốt. Một lần nữa, nó chứng tỏ rằng toàn dân ta yêu kính Đảng, tin cậy Đảng, quyết tâm theo sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Bên đợt thi đua ấy, chúng tôi đề nghị tổ chức một ngày "*Tết trồng cây*". Việc này *tốn kém ít mà lợi ích rất nhiều*. Ý kiến của chúng tôi tóm tắt là thế này:

Để kỷ niệm ngày thành lập Đảng, tất cả nhân dân miền Bắc mỗi người phụ trách trồng một hoặc vài ba cây và chăm sóc cho tốt.

Miền Bắc ta có độ 14 triệu, trong số đó độ 3 triệu là trẻ em thơ ấu, còn 11 triệu người từ tám tuổi trở lên đều có thể trồng cây.

Ngay từ bây giờ chúng ta phải chuẩn bị đầy đủ cho "*Tết trồng cây*", ví dụ: Bộ Nông lâm, các Ty Nông lâm và các đoàn thể cần phải ươm đủ giống cây; Ủy ban hành chính các địa phương phải có kế hoạch trồng cây gì, trồng ở đâu, v.v..

Như vậy, mỗi Tết trồng được độ *15 triệu cây*. Từ năm 1960 đến 1965 (là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất), chúng ta sẽ có *90 triệu cây*, vừa cây ăn quả, cây có hoa, vừa cây làm cột nhà. Và trong mười năm, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn,

khí hậu điều hoà hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta.

Đó cũng là một cuộc thi đua dài hạn nhưng nhẹ nhàng mà tất cả mọi người - từ các cụ phụ lão đến các em nhi đồng, đều có thể hăng hái tham gia

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2082,
ngày 28-11-1959.

THƯ CHÚC MỪNG NHÂN DỊP QUỐC KHÁNH CỘNG HÒA NHÂN DÂN ANBANI

Anh chị em Anbani thân mến,

Nhân ngày kỷ niệm lần thứ 15 Quốc khánh nước Cộng hòa Nhân dân Anbani, tôi xin gửi đến Đảng, Chính phủ và toàn thể nhân dân Anbani anh em lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Cách đây 15 năm, dưới sự lãnh đạo cương quyết của Đảng Cộng sản Anbani và dưới sự ủng hộ của Liên Xô, nhân dân Anbani đã đứng lên đánh đuổi bọn phát xít xâm lược và giải phóng Tổ quốc thân yêu của mình.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Lao động Anbani - người đứng đầu là đồng chí Ăngve Hốtgia, anh chị em thu được nhiều thắng lợi vẻ vang trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Về kinh tế, so với trước chiến tranh, sản xuất công nghiệp đã tăng hơn 18 lần, sản xuất nông nghiệp đã tăng gần hai lần. Về văn hóa đã hoàn toàn xóa nạn mù chữ.

Trước những thắng lợi rực rỡ của nhân dân Anbani anh em, nhân dân Việt Nam vô cùng sung sướng và coi đó cũng như thắng lợi của mình.

Riêng về phần tôi, tôi luôn luôn ghi nhớ mối tình anh em thắm thiết của Đảng, Chính phủ và toàn dân Anbani đối với tôi trong những ngày tôi đến thăm đất nước tươi đẹp của các bạn hồi năm 1957.

Hai nước chúng ta tuy cách xa nhau hàng vạn cây số, song nhân dân chúng ta thì rất gần gũi nhau như anh em ruột thịt, vì chúng ta cùng chung một lý tưởng, một mục đích và cùng ở trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu.

Nhân dịp mừng Quốc khánh Anbani, tôi xin gửi lời:

- Chúc nhân dân Anbani thu được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và góp phần giữ gìn hòa bình thế giới.

- Chúc sức khỏe các đồng chí lãnh đạo Đảng và Chính phủ Anbani.

- Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Tôi thân ái gửi các cháu thanh niên và nhi đồng Anbani nhiều cái hôn.

Ngày 29 tháng 11 năm 1959

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN BÁO NÉPDABÁTXÁC (HUNGARI)

Hỏi: Nhân dân Hunggari rất vui mừng được biết những thành công tốt đẹp mà nền nông nghiệp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đạt được năm nay.

Xin đồng chí Chủ tịch cho biết vì đâu có những thành công đó. Những thành công đó có thể ảnh hưởng đến việc phát triển hợp tác hoá nông nghiệp như thế nào?

Trả lời: Dưới thời thuộc Pháp, nhân dân miền Bắc Việt Nam có nhiều khó khăn về thóc gạo. Năng suất bình quân được chừng 10 tạ một mẫu tây. Để tránh nạn đói thường xuyên đe dọa, mỗi năm phải nhập khẩu trung bình 200.000 tấn gạo. Sau khi giải phóng khỏi ách thực dân Pháp và từ khi cải cách ruộng đất, tình hình được cải thiện dần và năm nay đã có những thay đổi đáng kể. Năm nay, năng suất bình quân mỗi mẫu tây được trên 20 tạ và có nơi được trên 30 tạ. Mặc dù năm nay nông dân gặp nạn hạn hán kéo dài và khá trầm trọng, sản lượng nông nghiệp đã tăng lên rõ rệt.

Ở nước chúng tôi, mỗi năm gặt hai vụ. Vụ chiêm gặt tháng 5, chúng tôi đã thu hoạch được 1.770.000 tấn thóc. Vụ mùa hiện đang gặt có triển vọng thu hoạch nhiều hơn năm ngoái. Hai vụ năm ngoái thu hoạch tất cả được 4.400.000 tấn, tổng số thu hoạch năm nay sẽ là trên 5 triệu tấn. Nguyên nhân của những thắng lợi trên trước hết là do phong trào thi đua yêu nước to lớn trong sản xuất,

ngày càng có đông đảo quần chúng nông dân tham gia theo lời kêu gọi của Đảng. Phong trào sản xuất đó đã mang lại những kết quả quan trọng, nhất là trong các hợp tác xã. Thu hoạch bình quân của các hợp tác xã năm nay cao hơn từ 25 đến 30% so với thu hoạch của nông dân làm ăn riêng lẻ.

Chúng có cụ thể đó về chính sách đúng đắn của Đảng chúng tôi đã có một sức hấp dẫn to lớn đối với nông dân. Đảng gửi những cán bộ ưu tú nhất về nông thôn làm công tác giáo dục chính trị để nông dân hiểu rõ ảnh hưởng tích cực đó. Hiện nay, chúng tôi có 26.000 hợp tác xã bao gồm 40% nông hộ. Do kết quả tốt đẹp của các hợp tác xã, hiện nay phong trào hợp tác hoá lại đang lên mạnh. Không hiếm những nơi toàn xã đi vào con đường hợp tác hoá. Theo đà này, việc hợp tác hoá nông nghiệp sẽ hoàn thành về căn bản vào cuối năm 1960.

Chúng tôi cũng đề ra việc thành lập các nông trường quốc doanh và việc vỡ hoang. Với những kết quả trong nông nghiệp năm nay, chúng tôi đã giải quyết về căn bản vấn đề tiếp tế gạo cho nhân dân. Tình trạng đói khổ của nhân dân, nhất là của nông dân, đã thuộc về quá khứ. Nền nông nghiệp hợp tác hoá phát triển hơn nữa sẽ nâng cao mức sống của toàn thể nhân dân chúng tôi một cách đáng kể.

Hỏi: Những tin tức về việc thành lập các nông trường quân đội đã làm chúng tôi rất chú ý. Nhiệm vụ trước mắt và mục tiêu sau này của các nông trường đó là gì?

Trả lời: Quân đội chúng tôi ngày nay, trong kiến thiết hoà bình, đang cố gắng phát huy những truyền thống cách mạng của cuộc chiến tranh giải phóng để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quân đội của chúng tôi muốn chứng minh khả năng của mình trong việc đấu tranh cho quyền lợi của nhân dân bằng lao động quên mình cũng như bằng chiến đấu anh dũng trước đây. Mục đích trước mắt của những nông trường quân đội là giảm bớt dần gánh nặng của nhân dân trong việc tiếp tế cho quân đội.

Nhưng ngoài ra, những nông trường ấy còn giữ một vai trò tiên phong quan trọng. Trong quân đội, hầu hết là thanh niên, mà thanh niên thì rất thích cái mới. Trong các nông trường, họ hăng hái áp dụng những phương pháp cải tiến và mới lạ, họ sẵn sàng trồng những loại cây mới, chất lượng tốt hơn, sản lượng cao hơn. Kỷ luật quân sự tất nhiên cũng đưa tới kỷ luật lao động chặt chẽ hơn. Trong các nông trường ấy, năng suất nói chung gấp đôi so với năng suất của nông dân và về nhiều mặt, nó làm gương cho toàn thể nông dân theo. Trong các đơn vị quân đội hiện nay đang phát triển rầm rộ phong trào lao động tốt, bên cạnh việc học tập tốt kiến thức quân sự. Anh em bộ đội cũng tự tay xây dựng những ngôi nhà mới đẹp đẽ, họ sản xuất gạch, khai thác rừng. Thành tích của những nông trường quân đội hiện nay đã rất đáng chú ý và chắc chắn rằng càng ngày càng tốt hơn.

Hỏi: Kết quả của việc thực hiện kế hoạch 3 năm trong lĩnh vực công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hiện nay như thế nào? Những mục tiêu căn bản của kế hoạch 5 năm bắt đầu từ 1961 là gì?

Trả lời: Kế hoạch 3 năm của chúng tôi bắt đầu từ năm ngoái, với sự giúp đỡ tận tình của nhân dân các nước bạn, trong đó có nhân dân Hunggari anh em, chúng tôi cũng đã đạt được kết quả đáng kể trong công nghiệp. Từ 1955 cho đến cuối năm nay, chúng tôi đã tăng mức sản xuất điện lực từ 33 triệu kilôoát giờ lên tới 200 triệu, than từ 600.000 tấn lên tới 2 triệu tấn, xi măng từ 8.000 tấn lên tới 370.000 tấn, vải từ 8 triệu thước lên tới 76 triệu thước. Sản lượng công nghiệp quốc doanh năm 1959 tăng gấp rưỡi so với năm ngoái, hai lần rưỡi so với năm 1957, ba lần rưỡi so với năm 1956 và 16 lần so với năm 1955.

Những kết quả quan trọng đó càng nổi bật nếu ta so sánh với tình hình kinh tế ở miền Nam Việt Nam. Ở miền Nam, hiện nay vẫn sống dưới ách thực dân, nền công nghiệp quốc gia bị

suy sụp. Ví dụ như hàng Mỹ và hàng ngoại quốc khác đã hầu như bóp nghẹt ngành dệt, mà nhiều ngành công nghiệp khác cũng đình trệ.

Trong việc phát triển công nghiệp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tình trạng thiếu cán bộ kỹ thuật đã gây nhiều khó khăn. Dưới 80 năm đô hộ, thực dân Pháp đã coi nhẹ, thậm chí ngăn cản việc đào tạo cán bộ kỹ thuật. Ngày nay, chúng tôi phải chịu hậu quả tai hại đó. Nhưng chúng tôi tin tưởng rằng với ý chí kiên quyết và sự giúp đỡ của nhân dân các nước bạn, chúng tôi sẽ vượt được những khó khăn đó và với kế hoạch 5 năm bắt đầu từ 1961, chúng tôi sẽ tạo ra những cơ sở vật chất và kỹ thuật cho một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hỏi: Những sự kiện sắp tới về nội trị có ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vấn đề quan trọng nhất đối với nhân dân Việt Nam, vấn đề thống nhất hoà bình đất nước đang bị chia cắt?

Trả lời: Năm 1960, chúng tôi sẽ kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng chúng tôi và kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Cộng hoà của chúng tôi. Đảng chúng tôi sẽ tổ chức Đại hội. Chúng tôi sẽ hoàn thành kế hoạch 3 năm. Chắc chắn là nhân dân chúng tôi sẽ nỗ lực lao động để lấy những thành tích to lớn về mặt kinh tế chào mừng năm quan trọng này và để tạo một cơ sở tốt cho kế hoạch 5 năm sẽ bắt đầu vào năm 1961. Nếu năm tới đem lại những thành tích mới trong nền kinh tế của chúng tôi, thì điều đó sẽ là một yếu tố quan trọng đối với việc thống nhất hoà bình đất nước chúng tôi đang bị chia cắt. Bấy lâu nay, mỗi người đều đã nhận rõ tính chất hơn hắn của chế độ chính trị nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với chế độ miền Nam Việt Nam; bước phát triển mới của nền kinh tế chúng tôi cũng sẽ là một thắng lợi quyết định đối với nền kinh tế miền Nam Việt Nam và việc này chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng và tỏ rõ sức hấp dẫn của nó.

Hỏi: Chủ tịch có thấy những biện pháp nào để đi đến một sự giải quyết tốt vấn đề Lào đang đe dọa hoà bình ở Việt Nam và ở toàn khu vực Đông Nam Á?

Trả lời: Sau Nhật Bản, Đài Loan, Philíppin, miền Nam Việt Nam và Thái Lan, đế quốc Mỹ muốn lôi cuốn Campuchia vào hệ thống căn cứ xâm lược của họ. Vì họ thất bại ở Campuchia nên họ đã chọn nước Lào, hòng biến nước này thành một căn cứ quân sự để chống lại nước Việt Nam, Trung Quốc, Miến Điện và Campuchia. Họ đã lật đổ chính phủ yêu nước ở Lào, một chính phủ đã nghiêm chỉnh thi hành các Hiệp định Giơnevơ và Viêng Chăn. Họ đã tuyên bố rằng Hiệp định Giơnevơ không còn giá trị. Họ đã đuổi Uỷ ban Quốc tế ra khỏi Lào và đã gây ra nội chiến. Ngoài ra, họ còn lợi dụng danh nghĩa Liên hợp quốc để hợp pháp hoá việc can thiệp của họ.

Dù rằng cái "Uỷ ban điều tra" của Liên hợp quốc gửi sang Lào một cách phi pháp không tìm ra được một việc gì cả, đế quốc Mỹ vẫn tố cáo nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là những lời vu khống hoàn toàn bịa đặt cũng như việc nói rằng bộ đội Trung Quốc đã xâm nhập vào Lào.

Trong thời kỳ đấu tranh vũ trang giành độc lập, nhân dân Việt Nam cùng đấu tranh trên một mặt trận chung với nhân dân Lào chống thực dân. Khi chiến tranh chấm dứt, Hiệp định Giơnevơ đã quy định biên giới giữa Việt Nam, Lào và Campuchia. Dĩ nhiên là chúng tôi thành tâm mong muốn nhân dân Lào, một nước láng giềng, được độc lập và phồn vinh. Biện pháp duy nhất để giải quyết vấn đề Lào và duy trì hoà bình ở vùng Đông Nam Á là phải thi hành nghiêm chỉnh các Hiệp định Giơnevơ và Viêng Chăn và phải để Uỷ ban Quốc tế hoạt động trở lại. Chúng tôi tán thành và triệt để ủng hộ đề nghị của Liên Xô triệu tập lại một cuộc hội nghị các nước đã ký Hiệp định Giơnevơ để giải quyết vấn đề Lào. Tôi tin chắc rằng việc làm dịu tình hình thế giới cũng sẽ mang lại cho nước Lào hoà bình, dân chủ và độc lập.

Cuối cùng, nhân dịp này, tôi xin chúc Đại hội sắp tới của Đảng Hunggari thành công tốt đẹp và tôi xin gửi lời chào đến các độc giả của báo *Népdabátsták*, đến toàn thể nhân dân Hunggari anh em và gửi nhiều cái hôn đến các thiếu nhi Hunggari mà tôi rất yêu từ ngày tôi sang thăm nước Hunggari.

Trả lời tháng 11-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2109,
ngày 25-12-1959.

THƯ CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ VII ĐẢNG XÃ HỘI CÔNG NHÂN HUNGARI

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi kính gửi Đại hội lần thứ VII của Đảng Xã hội công nhân Hunggari lời chào mừng anh em thân ái và nhiệt liệt nhất.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Xã hội công nhân, giai cấp công nhân và nhân dân Hunggari đã vượt qua nhiều khó khăn và đã thu được nhiều thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong những năm qua, Đảng Xã hội công nhân đã lãnh đạo nhân dân Hunggari nhanh chóng hàn gắn những vết thương do bọn phản cách mạng gây ra hồi tháng 10-1956³³, và đạt được nhiều thành tích rực rỡ trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế và văn hoá, nâng cao không ngừng mức sống của nhân dân. Đồng thời, Đảng Xã hội công nhân đã không ngừng củng cố nền chuyên chính vô sản ở Hunggari, phát triển tình đoàn kết nhất trí giữa Hunggari với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác.

Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng trước những thắng lợi to lớn của Đảng Xã hội công nhân và nhân dân Hunggari và xem đó như là những thắng lợi của bản thân mình.

Chúng tôi tin chắc rằng Đại hội của các đồng chí sẽ mở ra nhiều triển vọng mới cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Hunggari.

Mặc dù còn có nhiều khó khăn trong công cuộc xây dựng đất nước của mình, Đảng, Chính phủ và nhân dân Hunggari đã hết lòng giúp đỡ nhân dân Việt Nam xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Trong cuộc đấu tranh gian khổ và vĩ đại ấy, chúng tôi vô cùng sung sướng có những người bạn thân thiết như nhân dân Hunggari anh em.

Nhân dịp Đại hội này, chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn đối với Đảng và nhân dân Hunggari anh em về sự giúp đỡ khẳng khái vô tư ấy.

Chúng tôi chân thành

- Chúc Đại hội thành công rực rỡ;

- Chúc Đảng Xã hội công nhân và nhân dân Hunggari thu được nhiều thắng lợi to lớn trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng xã hội chủ nghĩa, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

- Tình đoàn kết giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

- Tình hữu nghị không gì lay chuyển được giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Hunggari muôn năm!

- Đảng Xã hội công nhân Hunggari muôn năm!

- Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!

Hà Nội, tháng 11 năm 1959

**Thay mặt Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Lao động Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ MỞ RỘNG CỦA TỈNH ỦY HÀ ĐÔNG

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì thu hoạch phải ngày càng tăng. Tất nhiên, mức tiến bộ đó phải dựa vào khả năng cộng với sự cố gắng. Hiện nay, tỉnh Hà Đông có hơn 1 phần 3 diện tích bị hạn, muốn vụ Đông - Xuân này tăng hơn vụ trước thì phải cố gắng rất lớn. Phải vận động nhân dân *ra sức chống hạn*, đó là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của cán bộ trong lúc này.

Muốn kỷ niệm Đảng một cách thiết thực, thật xứng đáng thì phải chống hạn tốt và thực hiện tốt vụ Đông - Xuân. Mọi người phải biết dựa vào lực lượng của hợp tác xã, tổ đổi công và thanh niên để vận động toàn dân tham gia công tác chống hạn.

Tỉnh Hà Đông đã có hơn 50% nông hộ vào hợp tác xã, như thế là tốt. Bây giờ phải *chú trọng củng cố các hợp tác xã* ấy cho tốt. Phải tăng gia sản xuất tốt, phải làm cho xã viên tăng thu nhập. Phải quản lý lao động, quản lý sản xuất, quản lý tiền của cho tốt. Các hợp tác xã cần có nội quy cụ thể, do toàn thể xã viên bàn bạc đề ra hợp với tình hình thực tế của mỗi hợp tác xã và tự nguyện tự giác thực hiện tốt nội quy ấy. Ngoài việc sản xuất lúa là chính, các hợp tác xã phải chú trọng làm thêm các việc khác, như chăn nuôi, thả cá, trồng cây công nghiệp và làm các nghề phụ, v.v., vì đó là những nguồn lợi để tăng thu nhập cho xã viên.

Phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*, không vì thấy được mùa mà ăn tiêu lãng phí. Tất cả cán bộ từ tỉnh đến xã và cán bộ hợp tác

xã phải xung phong gương mẫu trong mọi công việc, phải chí công vô tư, chăm nom cho hợp tác xã tiến bộ như tấm lòng yêu mến của người mẹ đối với con.

Toàn thể cán bộ trong tỉnh cần có kế hoạch vận động nhân dân hưởng ứng phong trào "Tết trồng cây". Phải chuẩn bị nhiều cây giống, đảm bảo mỗi người trong một năm trồng và chăm sóc tốt độ hai đến năm cây, hoặc cây ăn quả, hoặc cây lấy gỗ, v.v..

Về công tác phát triển Đảng, cần chú ý kết nạp những phần tử ưu tú, gương mẫu, trước hết là trong xã viên hợp tác xã, trong Đoàn Thanh niên Lao động vào Đảng. Khi kết nạp phải lựa chọn rất cẩn thận, tránh làm ô ạt. Đồng thời phải tăng cường giáo dục cho các đảng viên, mới cũng như cũ. Đi đôi với việc phát triển, phải củng cố chi bộ xã vững mạnh.

Muốn làm được những việc trên, cán bộ phải tăng cường đoàn kết, phải luôn luôn phê bình và tự phê bình, phải đi đúng đường lối quần chúng. Cán bộ từ tỉnh đến huyện, xã đều phải học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật để làm tròn nhiệm vụ ngày càng nhiều và càng mới.

Bác tin rằng với lực lượng trên 7.000 đảng viên và 15.000 đoàn viên thanh niên lao động, Hà Đông nhất định sẽ động viên được toàn thể nhân dân trong tỉnh thi đua thực hiện vụ Đông - Xuân thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Nói ngày 2-12-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2090,
ngày 6-12-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH TỔNG THỐNG ẤN ĐỘ RAGIĂNGĐRA PRAXÁT

Kính gửi Tổng thống Ragiăngđra Praxát,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 75 ngày sinh của Ngài, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài lời chúc mừng thân ái và tốt đẹp nhất. Kính chúc Ngài sống lâu và luôn luôn mạnh khoẻ để lãnh đạo nhân dân Ấn Độ anh em đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa trong việc xây dựng đất nước, góp phần vào việc bảo vệ và củng cố hoà bình ở châu Á và thế giới.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2087,
ngày 3-12-1959.

PHẢI RA SỨC CHỐNG HẠN

Vụ mùa này khắp miền Bắc ta thu hoạch tốt hơn mọi năm.

Số đông hợp tác xã gặt được từ 25 tạ đến 29 tạ một mẫu tây như Nam Lợi (Vĩnh Linh), Đông Mỹ (Thanh Hoá), Liên Thành (Hải Dương), v.v..

Nhiều hợp tác xã gặt được từ 31 tạ đến 39 tạ, như Đông Phú (Sơn Tây), Vũ Quyết (Thái Bình), Xóm Bắc (Bắc Ninh), v.v..

Một số hợp tác xã gặt được hơn 40 tạ như Hiệp An (Hải Dương) được 43 tạ, xóm Oánh (Thái Nguyên) được 46 tạ, v.v..

Trong mấy tháng qua dù nhiều nơi bị thiên tai hạn hán, nhưng vẫn được mùa. Đó là vì đồng bào nông dân và cán bộ ta đã quyết tâm chống hạn. Trong công việc ấy, các hợp tác xã và tổ đổi công đã làm chủ lực, bộ đội và thanh niên ta đã góp sức nhiều. Một lần nữa, thắng lợi ấy lại chứng tỏ rằng:

*Dù cho hạn hán khắp nơi,
Người mà quyết chí, thì trời phải thua.
Không mưa mà vẫn được mùa.*

Nay đã gặt xong vụ mùa thắng lợi. Nhưng đã lâu nay trời không mưa. Nhiều nơi đã thiếu nước. Đất khô khó cày.

Để đảm bảo vụ chiêm thắng lợi, chúng ta phải ra sức làm thủy nông nhỏ và quyết tâm tìm mọi cách chống hạn.

Các hợp tác xã và tổ đổi công phải hăng hái làm chủ lực.

Thanh niên phải là những đội đột kích xung phong.

Bộ đội phải cố gắng giúp sức.

Toàn thể đảng viên ở nông thôn phải làm gương mẫu.

Cán bộ từ tỉnh đến xã phải đi xem xét tận đồng ruộng, phải cùng quần chúng bàn bạc, đặt kế hoạch cho sát và theo dõi đôn đốc chu đáo, liên tục.

Như thế thì chúng ta nhất định đánh thắng giặc hạn và đảm bảo vụ chiêm thắng lợi. Các nơi hãy ra sức thi đua chống hạn lấy thành tích để chúc mừng 30 năm thành lập Đảng yêu kính của chúng ta. Đó sẽ là một món quà thiết thực nhất, quý báu nhất:

*Quyết đưa thành tích dâng lên Đảng,
Đảm bảo mùa chiêm thắng lợi to!*

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2088,
ngày 4-12-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH CHỦ TỊCH A. NÔVỐTNI

*Kính gửi đồng chí Antônin Nôvốtni,
Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc,*

Nhân dịp sinh nhật lần thứ 55 của đồng chí, tôi kính gửi đồng chí lời chúc mừng thân ái và tốt đẹp nhất.

Kính chúc đồng chí mạnh khoẻ để lãnh đạo Đảng, Chính phủ và nhân dân Tiệp Khắc anh em đạt được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc hoàn thành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiệp Khắc và đấu tranh bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Chào thân ái
Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2095,
ngày 11-12-1959.

TIÊU CHUẨN CỦA NGƯỜI ĐẢNG VIÊN

Hiện nay, các chi bộ (ở các xí nghiệp, công trường, cơ quan, bộ đội, trường học, nhà thương, khu phố, nông thôn...) đều đang chấp hành chỉ thị của Trung ương về công việc phát triển Đảng.

Để đạt kết quả tốt, chúng ta phải nắm vững và làm đúng điều này: Khi phát triển Đảng cần phải chọn lọc rất cẩn thận, phải *xem trọng chất lượng* quyết không nên làm một cách ồ ạt, không nên tham nhiều.

Khi kết nạp mỗi một đảng viên mới, cần phải dựa vào *sáu tiêu chuẩn của người đảng viên*.

Sáu tiêu chuẩn ấy là:

1- Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

2- Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.

3- Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.

4- Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.

5- Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6- Luôn luôn cố gắng học tập; thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Đó là mấy tiêu chuẩn rất cần thiết để xứng đáng là người đảng viên.

Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm tròn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2093,
ngày 9-12-1959.

**TIẾP TỤC NÂNG CAO GIÁC NGỘ
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CHO XÃ VIÊN,
MỘT CÔNG TÁC QUAN TRỌNG ĐỂ Củng cố
HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

I- Bị đế quốc, phong kiến, tư sản mại bản và các giai cấp bóc lột khác áp bức, nông dân lao động Việt Nam có nhiệt tình cách mạng rất cao. Trong cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân, nông dân lao động đã hăng hái theo Đảng, theo giai cấp công nhân; trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, nông dân lao động vẫn là bạn đồng minh tin cậy nhất của giai cấp công nhân. Chỉ trong gần hai năm, gần 45% nông dân lao động toàn miền Bắc đã tự giác, tự nguyện vào hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Thái độ đó đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa là mặt chủ yếu của nông dân lao động miền Bắc. Đó cũng là mặt chủ yếu của nông dân xã viên. Người nông dân xã viên nói chung là người nông dân tiên tiến, đi đầu cầm ngọn cờ hồng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Từ khi vào hợp tác xã, trình độ giác ngộ của họ được nâng lên thêm một bước. Tuy nhiên, cần nhận rằng người xã viên hôm nay còn mang rất nhiều dấu vết của người nông dân cá thể hôm qua. Một thời gian ngắn sản xuất theo lối tập thể chưa thể xoá bỏ ngay được tập quán sinh hoạt, tập quán canh tác, ý thức tư hữu đã có từ hàng nghìn năm. Hơn nữa, quan hệ sản xuất ở hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp hiện nay là quan hệ sản xuất nửa xã hội chủ nghĩa, thu nhập của người xã viên gồm một phần là hoa lợi ruộng đất, một phần là công

lao động. Thực tế khách quan đó không thể không tác động đến tư tưởng người xã viên. Điều cần chú ý nữa là thường thường ý thức có trạng thái lạc hậu so với tồn tại. Nói chung, người nông dân khi vào hợp tác xã tức là đã đổi đời nhưng vẫn còn vương vấn "kiếp trước" ở một trình độ nhất định, nhất là khi cơ sở vật chất và kỹ thuật của hợp tác xã hiện nay còn rất bé nhỏ, sản xuất chưa tập trung cao độ, điều kiện sản xuất nói chung chưa căn bản khác lối sản xuất cá thể. Ngoài ra, chúng ta cũng biết rằng việc giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa cho nông dân trước và sau khi vào hợp tác xã chưa được nhiều, chưa được sâu. Chúng ta cũng biết rằng trong bất cứ phong trào cách mạng nào, tiên tiến là số ít và số đông là trung gian, muốn củng cố và mở rộng phong trào, cần phải nâng cao hơn nữa trình độ giác ngộ của trung gian để kéo chậm tiến. Cuối cùng, cũng không nên quên phong trào hợp tác hoá nông nghiệp chỉ mới chiếm ngót một nửa số nông hộ toàn miền Bắc, gần một nửa số nông hộ còn sản xuất theo phương thức cá thể và hàng ngày, hàng giờ tác động tư tưởng người xã viên.

II- Việc tiếp tục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa là rất cần thiết. Công tác tư tưởng, công tác chính trị trong hợp tác xã phải được coi là công tác hàng đầu, nhất là khi cơ sở vật chất và kỹ thuật của hợp tác xã còn nhỏ bé. Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 16 ghi rõ: "Trong quá trình xây dựng và phát triển hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, cần phải đặc biệt chú trọng công tác giáo dục chính trị và tư tưởng nhằm nâng cao không ngừng trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên, nâng cao ý thức lao động tập thể và tinh thần thi đua yêu nước, nâng cao tinh thần làm chủ hợp tác xã, tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật của xã viên, nâng cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục hiện tượng xích mích, suy tị, thiếu đoàn kết trong hợp tác xã, khắc phục tư tưởng cá nhân, bảo thủ, ỷ lại. Phải giáo dục cho cán bộ hợp tác xã tinh thần chí công vô tư, tác phong dân chủ, đồng thời giáo dục cho xã viên biết coi công việc của hợp tác xã như công việc của

nhà mình và ai nấy đều phải thực hành khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã. Phát huy tinh thần tích cực và sáng tạo của các xã viên, động viên tinh thần dám nói, dám nghĩ, dám làm đối với mọi công việc của hợp tác xã, nhất là đối với việc quản lý lao động, cải tiến kỹ thuật và đẩy mạnh sản xuất". Đó là nội dung cụ thể của công tác tư tưởng trong suốt quá trình xây dựng và phát triển hợp tác xã, và cũng là nội dung cụ thể của đợt củng cố hợp tác xã về mặt tư tưởng trong ba tháng trước mắt.

Tiếp tục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên lên một bước là củng cố lòng tin của xã viên ở lối làm ăn tập thể, tính hơn hăn của hợp tác xã, sự tất thắng của chủ nghĩa xã hội. Cần làm cho xã viên thấy rõ phấn đấu cho hợp tác xã tăng sản xuất là phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì cao xa mà cụ thể là ý thức lao động tập thể, ý thức kỷ luật, tinh thần thi đua yêu nước, tăng sản xuất cho hợp tác xã, tăng thu nhập cho xã viên, tinh thần đoàn kết tương trợ, tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, không sợ khó, ý thức cần kiệm.

Việc nâng cao tinh thần làm chủ hợp tác xã cho xã viên là rất cần thiết vì người xã viên mới còn mang nhiều tàn tích của người nông dân cá thể, tư hữu. Nhất thiết phải làm cho xã viên thấy rõ lợi ích hợp tác xã và lợi ích xã viên là nhất trí. Sản xuất của hợp tác xã giảm thì thu nhập của xã viên không thể tăng. Hợp tác xã phồn vinh thì đời sống xã viên được cải thiện. Do đó, ra sức chăm lo lợi ích của hợp tác xã, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, phản đối thái độ "cha chung không ai khóc" là phát huy tinh thần làm cho hợp tác xã và đồng thời là tích cực phấn đấu cải thiện đời sống cho mình.

Cần thông qua việc bán thóc và các nông sản khác cho Nhà nước mà làm cho xã viên thấy lợi ích xã viên, lợi ích hợp tác xã và lợi ích Nhà nước là nhất trí. Điểm này cũng là một nội dung cần thiết của việc nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên.

Hiện tượng thiếu đoàn kết, suy tị giữa các xã viên trong hợp tác xã là một hiện tượng khá phổ biến, vì chế độ cá nhân chiếm

hữu tư liệu sản xuất trước đây chia rẽ người với người. Hợp tác xã là chế độ tập thể chiếm hữu tư liệu sản xuất, đoàn kết người với người. Do đó cần làm cho xã viên thấy rõ sự khác nhau giữa hai chế độ, thấy rõ lợi ích của các xã viên gắn bó với nhau trong hợp tác xã. Đồng thời cần tiếp tục giáo dục xã viên đoàn kết với bà con nông dân lao động chưa vào hợp tác xã theo đúng tinh thần "người đi trước rước người đi sau".

Đối với cán bộ quản trị hợp tác xã, cần nêu cao tinh thần xung phong gương mẫu, chí công vô tư, liêm khiết, rèn luyện tác phong dân chủ, mọi việc đều làm theo đường lối quần chúng, khắc phục bệnh quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, độc đoán. Cần giáo dục cho cán bộ hợp tác xã tinh thần bình đẳng đối với xã viên.

Phương pháp tiến hành đợt củng cố về tư tưởng trong hợp tác xã nên làm theo cách giáo dục thuyết phục, giúp đỡ lẫn nhau. Nên thông qua việc tổng kết vụ mùa, sơ kết sản xuất Đông - Xuân, rút kinh nghiệm xây dựng và phát triển hợp tác xã mà tiến hành.

L.T.

Báo *Nhân dân*, số 2101,
ngày 17-12-1959.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ GIÁO VIÊN BỔ TÚC VĂN HÓA

Gửi các đồng chí cán bộ và giáo viên bổ túc văn hóa,

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản xuất.

Muốn tăng gia sản xuất tốt thì phải có kỹ thuật cải tiến.

Muốn sử dụng tốt kỹ thuật thì phải có văn hóa.

Vì vậy công việc bổ túc văn hóa là cực kỳ cần thiết.

Công việc bổ túc văn hóa đối với người dạy và người học đều có khó khăn hoặc ít hoặc nhiều. Nhưng với quyết tâm và tinh thần xã hội chủ nghĩa thì khó khăn gì cũng khắc phục được và bổ túc văn hóa nhất định sẽ thành công.

Chúc các bạn cố gắng thi đua và thu được nhiều thắng lợi.

Chào thân ái

Ngày 17 tháng 12 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích,
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

LỜI CHÀO MỪNG KỲ HỌP THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I

*Thưa Đoàn Chủ tịch,
Thưa các vị đại biểu,*

Tôi xin thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ nhiệt liệt chào mừng các vị.

Trong lúc này, toàn dân ta ở miền Bắc, từ thành thị đến nông thôn, các nhà máy, các công trường, các hợp tác xã, các đơn vị bộ đội, các cơ quan, các trường học... đang hăng hái đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và đã có kết quả tốt.

Tôi xin thay mặt Quốc hội gửi lời thân ái khen ngợi đồng bào ta.

Đồng bào ta ở miền Nam đang đoàn kết chặt chẽ, đấu tranh anh dũng chống chế độ độc tài phát xít. Tôi xin thay mặt Quốc hội gửi lời chào thân ái đến toàn thể đồng bào miền Nam.

Độc ngày 18-12-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2103,

ngày 19-12-1959.

BÁO CÁO VỀ DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI TẠI KỲ HỌP THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Trong Kỳ họp lần thứ 6, Quốc hội đã quyết định sửa đổi Hiến pháp năm 1946³⁴ và thành lập một Ban dự thảo Hiến pháp sửa đổi để trình Quốc hội.

Công việc dự thảo bản Hiến pháp sửa đổi là một quá trình làm việc lâu dài, chuẩn bị và nghiên cứu kỹ lưỡng. Sau khi làm xong bản dự thảo đầu tiên, tháng 7 năm 1958, chúng tôi đã đưa bản đó ra thảo luận trong các cán bộ trung cấp và cao cấp thuộc các cơ quan quân, dân, chính, đảng. Sau đợt thảo luận này, bản dự thảo đã được chỉnh lý lại và ngày 1 tháng 4 năm 1959 đem công bố để toàn dân thảo luận và góp ý kiến xây dựng. Cuộc thảo luận này làm trong 4 tháng liền. Tại khắp các nơi, trong các cơ quan, xí nghiệp, trường học và các tổ chức khác của nhân dân, ở thành thị và nông thôn, việc nghiên cứu và thảo luận dự thảo Hiến pháp tiến hành sôi nổi và đã trở thành một phong trào quần chúng rộng rãi có đủ các tầng lớp nhân dân tham gia. Trên các báo chí, việc thảo luận cũng sôi nổi và phong phú. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nhận được nhiều thư đóng góp ý kiến của cá nhân và tập thể, trong đó có những thư của đồng bào miền Nam thân mến và của kiều bào ở nước ngoài.

Những ý kiến của nhân dân đóng góp đã được Ban sửa đổi Hiến pháp nghiên cứu và thảo luận kỹ càng và trên cơ sở của việc nghiên cứu và thảo luận ấy, chúng tôi đã chỉnh lý lại bản dự thảo một lần nữa.

Thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp, tôi xin trình bày trước Quốc hội bản báo cáo về dự thảo Hiến pháp như sau:

I Ý NGHĨA QUAN TRỌNG CỦA BẢN HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Tổ quốc Việt Nam của chúng ta đã được xây dựng trải qua hàng ngàn năm lao động cần cù và đấu tranh anh dũng của nhân dân ta.

Giữa thế kỷ thứ XIX, đế quốc Pháp bắt đầu xâm lược nước ta. Bọn vua quan phong kiến đã đầu hàng giặc ngoại xâm và bán nước ta cho đế quốc Pháp. Trong gần một thế kỷ, đế quốc Pháp đã cấu kết với giai cấp phong kiến để thống trị nước ta một cách vô cùng tàn bạo. Ngay từ lúc đầu, nhân dân ta đã đứng lên chống đế quốc Pháp, để giành lại độc lập dân tộc. Nhờ tinh thần hy sinh chiến đấu của nhân dân ta mà phong trào giải phóng dân tộc đã phát triển không ngừng. Nhưng sau gần nửa thế kỷ, ách thống trị của đế quốc và phong kiến vẫn chưa bị đánh đổ, nước ta chưa giành được độc lập.

Trong tình hình đó, Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi vẻ vang. Liên bang Xôviết được thành lập. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc bắt đầu sụp đổ. Liên Xô đem lại cho các dân tộc bị áp bức một kiểu mẫu của mối quan hệ bình đẳng giữa các dân tộc. Các dân tộc bị áp bức trên thế giới thấy rằng chỉ có dựa vào phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa, đi theo đường lối của giai cấp công nhân thì mới đánh đổ được bọn đế quốc để giành lại độc lập dân tộc hoàn toàn và bình đẳng thật sự giữa các dân tộc. Cách mạng Tháng Mười Nga đã gắn liền phong trào cách

mạng xã hội chủ nghĩa với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc.

Ở Việt Nam ta, từ sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất³⁵, giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản đã không đưa được phong trào giải phóng dân tộc đến thắng lợi. Giai cấp công nhân Việt Nam đã đem ánh sáng Cách mạng Tháng Mười soi tỏ cho con đường cách mạng Việt Nam. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương, chính đảng của giai cấp công nhân thành lập, đã vạch rõ cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên cách mạng Việt Nam có một Cương lĩnh chính trị toàn diện do Đảng của giai cấp công nhân đề ra. Cách mạng Việt Nam từ đó được giai cấp công nhân và chính đảng của nó thống nhất lãnh đạo, đã phát triển nhanh chóng và vững chắc.

Xôviết Nghệ - Tĩnh năm 1930 và cuộc vận động dân chủ năm 1936 - 1939 đã đưa phong trào cách mạng Việt Nam ngày càng lên cao và ngày càng thắt chặt quan hệ giữa giai cấp công nhân và Đảng của nó với nông dân và các tầng lớp nhân dân khác trong nước.

Năm 1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Đế quốc Pháp và quân phiệt Nhật câu kết với nhau để thống trị nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã nổi dậy chống đế quốc xâm lược một cách rất anh dũng. Bắc Sơn khởi nghĩa³⁶ và Nam Kỳ khởi nghĩa³⁷ là những tiếng báo hiệu đầu tiên cho một phong trào cách mạng rộng lớn. Năm 1941, Đảng lập Mặt trận Việt Minh³⁸ và đề ra nhiệm vụ "đánh đuổi Nhật, Pháp, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập, dựng lên một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà".

Năm 1945, Liên Xô và các lực lượng dân chủ trên thế giới đã đánh thắng bọn phát xít, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

Nắm vững cơ hội đó, Đảng đã lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thắng lợi. Ách thống trị của đế quốc và của bọn vua quan phong kiến bị lật đổ. Chính quyền nhân dân được thành lập trong cả nước. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

thành lập. Nền độc lập của nước Việt Nam ta được trình trọng tuyên bố trước nhân dân toàn thế giới. Sau gần một thế kỷ làm nô lệ, Tổ quốc ta được giải phóng, nhân dân ta được tự do. Một trang lịch sử cực kỳ vẻ vang của dân tộc ta bắt đầu.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân ta bắt đầu xây dựng nước nhà để củng cố và phát triển thành quả của cách mạng. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, trong cuộc Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, nhân dân ta bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước ta. Ngày 9 tháng 11 năm 1946, Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta.

Lời nói đầu của bản Hiến pháp năm 1946 đã nêu:

Nhiệm vụ của dân tộc ta trong giai đoạn này là bảo toàn lãnh thổ, giành độc lập hoàn toàn và xây dựng nước nhà trên nền tảng dân chủ. Hiến pháp Việt Nam phải ghi rõ những thành tích vẻ vang của cách mạng và phải xây dựng trên nguyên tắc đoàn kết toàn dân, đảm bảo các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ của nhân dân.

Chế độ do Hiến pháp năm 1946 xác nhận đã đảm bảo độc lập dân tộc và một nền dân chủ rộng rãi của nhân dân. Ngay từ khi mới thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền nhân dân đã ban bố luật lao động, thi hành giảm tô, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và bọn Việt gian đem chia cho dân cày. Quyền bầu cử và ứng cử, quyền tham gia công việc Nhà nước và của nhân dân được đảm bảo; quyền tự do dân chủ được thực hiện. Đó là một chế độ dân chủ mới.

Nhưng đế quốc Pháp lại gây ra chiến tranh để xâm lược nước ta một lần nữa. Nhân dân ta đã đoàn kết chặt chẽ chung quanh Đảng và chính quyền ta, tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ, kiên quyết đập tan âm mưu nô dịch của đế quốc và bè lũ tay sai bán nước. Năm 1953, trong khi nhân dân ta đang kháng chiến, Quốc hội đã thông qua Luật Cải cách ruộng đất³⁹, thực hiện triệt để chủ trương người cày có ruộng.

Chiến thắng Điện Biên Phủ và Hội nghị Giơnevơ thắng lợi đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến vô cùng anh dũng của nhân dân ta, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một dân tộc bị áp bức đã đánh bại cuộc xâm lược của một đế quốc hùng mạnh, đã giành lại độc lập cho dân tộc, đem lại ruộng đất cho dân cày, đưa lại quyền dân chủ thực sự cho nhân dân. Thắng lợi đó là do lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đấu tranh anh dũng của quân và dân ta, do toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất và chính quyền nhân dân ta dựa trên nền tảng liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng, do sự ủng hộ của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa và các lực lượng hoà bình dân chủ trên thế giới.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và của cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ rằng một dân tộc dù nhỏ yếu, nhưng đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng của nó, đi đúng đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin, thì nhất định đánh thắng được đế quốc xâm lược.

*

* *

Từ khi kháng chiến thắng lợi và hoà bình lập lại, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng dưới chế độ dân chủ nhân dân, đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng miền Nam còn tạm thời sống dưới ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thì nhân dân ta cần phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trong điều kiện mới của nước ta.

Ở miền Bắc, sau khi hoàn toàn giải phóng, mọi mặt đều tiến bộ nhanh chóng.

Trong 3 năm (1955-1957), chúng ta đã hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế.

Năm 1958, chúng ta bắt đầu thực hiện kế hoạch kinh tế ba năm nhằm phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị Trung ương lần thứ 14 của Đảng Lao động Việt Nam đã nhận định rằng: "Lực lượng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc hiện nay đã mạnh hơn hẳn lực lượng tư bản chủ nghĩa".

Về mặt kinh tế và văn hoá, chúng ta đã có những tiến bộ lớn, ví dụ:

Từ năm 1955 đến năm 1959, về nông nghiệp, sản lượng thóc đã tăng từ 3 triệu 60 vạn tấn đến 5 triệu 20 vạn tấn. Về công nghiệp, năm 1955 chúng ta chỉ có 17 xí nghiệp quốc doanh, năm 1959 đã có 107 xí nghiệp quốc doanh.

Số hợp tác xã sản xuất nông nghiệp cấp thấp chiếm 43,9% tổng số nông hộ; đa số nông hộ chưa vào hợp tác xã đã vào tổ đổi công.

53% tổng số thợ thủ công vào các tổ chức hợp tác xã.

Về văn hoá, chúng ta đã căn bản xoá xong nạn mù chữ. So với năm 1955, số học sinh trường phổ thông tăng lên gấp 2 lần; số học sinh trường chuyên nghiệp trung cấp tăng lên gấp 6 lần; số sinh viên đại học tăng lên gấp 7 lần; số bác sĩ y khoa tăng 80%, v.v..

Chúng ta đang tiến lên một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Đi đôi với những thắng lợi ấy, quan hệ giai cấp trong xã hội miền Bắc đã thay đổi. Giai cấp địa chủ phong kiến đã bị đánh đổ. Giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh và tăng cường lãnh đạo đối với Nhà nước. Giai cấp nông dân đang đi vào con đường hợp tác hoá. Liên minh công nông càng được thắt chặt. Những người trí thức cách mạng đang góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nước nhà. Các nhà tư sản dân tộc nói chung đều tiếp thu cải tạo xã hội chủ nghĩa. Các tầng lớp nhân dân càng đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất. So với 1946, khi bản Hiến pháp đầu tiên

của nước ta được thông qua, tình hình miền Bắc nước ta hiện nay đã có những biến đổi rất lớn và rất tốt.

Trong lúc miền Bắc nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì ở miền Nam, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai phá hoại Hiệp định Giơnevơ, từ chối hiệp thương tổng tuyển cử để thống nhất nước ta. Chúng thi hành một chính sách độc tài vô cùng tàn bạo, vơ vét tài sản của nhân dân, đàn áp và khủng bố nhân dân một cách rất dã man. Chúng âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam nước ta thành một thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, hòng gây chiến tranh mới ở Đông Dương.

Nhưng đồng bào ta ở miền Nam rất anh dũng, cho nên phong trào đấu tranh ở miền Nam được giữ vững và phát triển. Đồng bào miền Nam đòi cải thiện đời sống và phát triển kinh tế dân tộc, đòi tự do dân chủ, đòi hoà bình và thống nhất nước nhà, chống áp bức bóc lột, chống viện trợ Mỹ, chống khủng bố và tàn sát, chống tăng cường quân sự, chuẩn bị chiến tranh.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội đang khuyến khích mạnh mẽ phong trào yêu nước ở miền Nam. Đồng bào miền Nam luôn luôn hướng về miền Bắc, hướng về Chính phủ ta và càng tin tưởng vào sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Tóm lại, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới. Chúng ta có nhiệm vụ mới. Điều kiện trong nước và trên thế giới đều thuận lợi cho ta.

Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta, thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đó. Nó đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Nhưng so với tình hình mới và nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay thì nó không thích hợp nữa. Vì vậy mà chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp ấy.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi ghi rõ những thắng lợi to lớn của nhân dân ta trong những năm qua và nêu rõ nhiệm vụ cách mạng mới trong giai đoạn lịch sử mới.

II

MẤY ĐIỂM LỚN TRONG NỘI DUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Sau đây tôi xin trình bày tóm tắt mấy điểm lớn trong nội dung bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

1. Tính chất Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Tính chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp.

Nhà nước của ta thành lập sau Cách mạng Tháng Tám đã là Nhà nước dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nay "Lời nói đầu" của dự thảo Hiến pháp sửa đổi lại ghi rõ:

"Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo".

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân.

Liên minh công nông là nền tảng của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nông dân ta là một lực lượng sản xuất rất to lớn, đồng thời là một lực lượng cách mạng rất to lớn. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, nông dân ta đã hăng hái theo Đảng đứng lên cùng giai cấp công nhân đánh đổ đế quốc và phong kiến. Hiện nay, nông dân ta hăng hái đi vào con đường hợp tác hoá nông nghiệp. Đó là do tinh thần tích cực cách mạng của nông dân ta, do sự giáo dục kiên trì và liên tục của Đảng và của giai cấp công nhân. Cho nên trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Nhà nước ta ra sức giúp đỡ nông dân, củng cố liên minh công nông.

Giai cấp công nhân đoàn kết với những người thủ công và những người buôn bán nhỏ vì họ là người lao động và họ vui lòng

đi vào con đường hợp tác hoá, họ tán thành và ủng hộ cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hoá của nhân dân. Những người trí thức của chúng ta đã góp một phần xứng đáng trong kháng chiến. Họ đã được Đảng luôn luôn giúp đỡ để tiến bộ. Cho nên họ đi theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với giới trí thức để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam đã ủng hộ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Từ ngày hoà bình lập lại, họ có đóng góp một phần trong công cuộc khôi phục kinh tế. Hiện nay, chúng ta có điều kiện để cải tạo họ theo con đường xã hội chủ nghĩa. Trên miền Bắc nước ta, lực lượng kinh tế xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn lực lượng kinh tế tư bản chủ nghĩa. Chúng ta có chính quyền nhân dân. Phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng lao động ngày càng mạnh mẽ. Giai cấp tư sản dân tộc sẵn sàng tiếp thu cải tạo để góp phần vào công cuộc xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc. Các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ.

Các dân tộc anh em trong nước ta gắn bó ruột thịt với nhau trên một lãnh thổ chung và trải qua một lịch sử lâu đời cùng nhau lao động và đấu tranh để xây dựng Tổ quốc tươi đẹp.

Đế quốc và phong kiến cố tình phá hoại tình đoàn kết và sự bình đẳng giữa các dân tộc, gây thù hằn giữa các dân tộc, thi hành chính sách "chia để trị". Đảng và Chính phủ ta luôn luôn kêu gọi các dân tộc xoá bỏ xích mích do đế quốc và phong kiến gây ra, cùng nhau đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ. Các dân tộc thiểu số đã sát cánh với anh em đa số chiến đấu chống kẻ thù chung, đưa Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến

đến thắng lợi. Từ ngày hoà bình lập lại, Nhà nước ta đã giúp đỡ các dân tộc anh em tiến bộ thêm về mặt kinh tế, văn hoá và xã hội. Các dân tộc đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đang hăng hái thi đua xây dựng nước nhà. Chính sách dân tộc của chúng ta là nhằm thực hiện sự bình đẳng giúp nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội.

2. Đường lối chung tiến lên chủ nghĩa xã hội

Trong gần một trăm năm qua, Việt Nam ta là một nước thuộc địa và nửa phong kiến. Kinh tế rất lạc hậu và gồm có nhiều thành phần phức tạp, sức sản xuất chưa được phát triển, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân thấp kém. Muốn biến đổi tình hình nghèo nàn ấy thì miền Bắc phải tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Điều 9 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rằng đường lối tiến lên chủ nghĩa xã hội là: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tiến dần từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội bằng cách phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, biến nền kinh tế lạc hậu thành một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến. Chính sách kinh tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là không ngừng phát triển sản xuất để nâng cao mãi đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

Trong nước ta hiện nay có những hình thức sở hữu chính về tư liệu sản xuất như sau:

- Sở hữu của Nhà nước tức là của toàn dân.
- Sở hữu của hợp tác xã tức là sở hữu tập thể của nhân dân lao động.
- Sở hữu của người lao động riêng lẻ.
- Một ít tư liệu sản xuất thuộc sở hữu của nhà tư bản.

Mục đích của chế độ ta là xoá bỏ các hình thức sở hữu không xã hội chủ nghĩa, làm cho nền kinh tế gồm nhiều thành phần phức tạp trở nên một nền kinh tế thuần nhất, dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể.

Theo điều 12 trong dự thảo Hiến pháp sửa đổi, kinh tế quốc doanh là hình thức sở hữu của toàn dân, nó lãnh đạo nền kinh tế quốc dân và Nhà nước phải đảm bảo cho nó phát triển ưu tiên.

Theo điều 13, kinh tế hợp tác xã là hình thức sở hữu tập thể của nhân dân lao động; Nhà nước đặc biệt khuyến khích, hướng dẫn và giúp đỡ cho nó phát triển.

Chúng ta phải phát triển thành phần kinh tế quốc doanh để tạo nền tảng vật chất cho chủ nghĩa xã hội và thúc đẩy việc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

- Hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Kinh nghiệm qua chứng tỏ rằng hợp tác hoá nông nghiệp ở nước ta, cần phải trải qua hình thức tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Đó là việc rất cần thiết. Chúng ta phát triển từng bước vững chắc tổ đổi công và hợp tác xã thì hợp tác hoá nông nghiệp nhất định thành công.

- Đối với người làm nghề thủ công và lao động riêng lẻ khác, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện.

- Đối với những nhà tư sản công thương, Nhà nước không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ; mà ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác.

Theo điều 10 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Nhà nước lãnh đạo hoạt động kinh tế theo một kế hoạch thống nhất. Nhà nước dùng cơ quan của mình và dựa vào công đoàn, hợp tác xã và các tổ chức khác của nhân dân lao động để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh tế.

Từ ngày hoà bình lập lại, trong lúc bắt đầu khôi phục kinh tế, chúng ta đã đưa dần kinh tế miền Bắc vào con đường phát triển có

kế hoạch. Chúng ta đã có chương trình ba năm khôi phục kinh tế (1955-1957). Hiện nay chúng ta đang thực hiện kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá và chuẩn bị điều kiện cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của chúng ta. Kế hoạch 3 năm đặc biệt nhằm đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công, những người lao động riêng lẻ khác và đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh, đồng thời nó mở mang và tăng cường lực lượng của thành phần kinh tế quốc doanh, thúc đẩy việc phát triển kinh tế theo chủ nghĩa xã hội.

3. Tổ chức Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Để thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chính quyền cách mạng của chúng ta được xây dựng gần 15 năm nay. Hiến pháp năm 1946 đã thành lập "Nghị viện nhân dân" và "Hội đồng nhân dân" các cấp. Quốc hội là Hội đồng nhân dân toàn quốc. Ở địa phương thì có Hội đồng nhân dân địa phương. Quốc hội và Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu do nhân dân bầu ra theo chế độ phổ thông đầu phiếu. Quốc hội quyết định những công việc quan trọng nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân quyết định những công việc quan trọng nhất ở địa phương.

Trong thời kỳ kháng chiến, Quốc hội ta đã cùng với Chính phủ, đoàn kết và dìu dắt nhân dân ta đưa cuộc chiến tranh yêu nước và chống đế quốc đến thắng lợi vẻ vang. Quốc hội ta đã thông qua Luật Cải cách ruộng đất nhằm hoàn thành cuộc cách mạng chống phong kiến. Ở địa phương, Hội đồng nhân dân đã có công động viên nhân dân tích cực tham gia cuộc cách mạng chống đế quốc và chống phong kiến.

Từ ngày hoà bình lập lại, Quốc hội đã thông qua chương trình ba năm khôi phục kinh tế, kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá và các chính sách phát triển và cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội, các đạo luật về tự do dân chủ, v.v.; đó là những vấn đề rất quan trọng về quốc kế dân sinh.

Theo điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, tất cả quyền lực trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đều thuộc về nhân dân. Nhân dân sử dụng quyền lực của mình thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Chế độ tuyển cử của chúng ta thực hiện dân chủ đồng thời thực hiện sự đoàn kết toàn dân. Mọi người công dân từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, từ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử.

Việc tuyển cử tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình.

Điều 6 dự thảo Hiến pháp sửa đổi quy định nhiệm vụ cho tất cả các cơ quan Nhà nước là phải dựa vào nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của nhân dân.

Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương.

Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng Chính phủ. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành pháp luật và nghị quyết của Quốc hội, là cơ quan hành chính cao nhất của Nhà nước, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội. Trong thời gian Quốc hội không họp thì Hội đồng Chính phủ chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định.

Hội đồng nhân dân bầu ra Uỷ ban hành chính các cấp. Uỷ ban hành chính các cấp là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, đồng thời chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Uỷ ban hành chính cấp trên và sự lãnh đạo thống nhất của Hội đồng Chính phủ.

Những việc quan trọng nhất ở địa phương do Hội đồng nhân dân quyết định.

Chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta nhằm thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, trên cơ sở kinh tế xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển, cách bóc lột theo chủ nghĩa tư bản được xoá bỏ dần, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ngày càng được cải thiện. Do đó, nhân dân ta có đủ điều kiện thật sự tham gia quản lý Nhà nước.

*
* *

Điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi định rõ nguyên tắc tổ chức của Nhà nước ta là dân chủ tập trung. Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Chính phủ trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước đều theo nguyên tắc dân chủ tập trung.

Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên. Đồng thời phải tập trung đến cao độ để thống nhất lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội.

4. Quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nói rõ quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân nước ta. Những quy định đó chứng tỏ tính chất thực sự dân chủ của chế độ ta.

Bọn tư bản thường khoe khoang rằng Hiến pháp của họ đảm bảo quyền tự do cá nhân, quyền tự do dân chủ, quyền lợi của mọi người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có giai cấp tư sản được hưởng các quyền lợi ghi trong Hiến pháp của họ. Nhân dân lao động không được thật sự hưởng quyền tự do dân chủ, cả đời bị bóc lột và phải gánh vác nặng nề để phục vụ quyền lợi của giai cấp bóc lột.

Bọn tư bản thường bịa đặt rằng: Chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta không tôn trọng quyền lợi cá nhân của người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có chế độ của chúng ta mới thật sự phục vụ lợi ích của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, bảo đảm mọi quyền lợi của nhân dân, mở rộng dân chủ để nhân dân thật sự tham gia quản lý Nhà nước. Vì vậy cho nên nhân dân ta đưa hết khả năng làm tròn nhiệm vụ người chủ nước nhà để xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nước ta mạnh, dân ta giàu.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nêu rõ: Công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Có quyền làm việc,

Có quyền nghỉ ngơi,

Có quyền học tập,

Có quyền tự do thân thể,

Có quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội, biểu tình,

Có quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào,

Có quyền bầu cử, ứng cử, v.v..

Công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Đàn bà có quyền bình đẳng với đàn ông về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình. Nhà nước chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục.

Do tính chất của Nhà nước ta, do chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta, Nhà nước chẳng những công nhận những quyền lợi của công dân mà còn bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để cho công dân thật sự được hưởng các quyền lợi đó.

Nhà nước đảm bảo quyền tự do dân chủ cho công dân, nhưng nghiêm cấm lợi dụng các quyền tự do dân chủ để xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, của nhân dân, như điều 38 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rõ.

Trong chế độ ta, lợi ích của Nhà nước, của tập thể cùng lợi ích của cá nhân căn bản là nhất trí. Cho nên trong khi được hưởng những quyền lợi do Nhà nước và tập thể mang lại cho mình thì mọi người công dân phải tự giác làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước, đối với tập thể.

Vì vậy công dân có nghĩa vụ: tuân theo Hiến pháp, pháp luật, kỷ luật lao động, trật tự công cộng và những quy tắc sinh hoạt xã hội. Công dân có nghĩa vụ tôn trọng tài sản công cộng, đóng thuế theo pháp luật, làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc.

Chỉ có dưới chế độ xã hội chủ nghĩa thì quyền lợi cá nhân và quyền lợi Nhà nước cùng quyền lợi tập thể mới nhất trí. Vì vậy, chỉ có Hiến pháp xã hội chủ nghĩa mới làm cho mọi người công dân hăng hái làm tròn nghĩa vụ của mình đối với xã hội, đối với Tổ quốc.

III

NHỮNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP ĐỂ BỔ SUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Hai đợt thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi trong nhân dân là những cuộc sinh hoạt chính trị rất sôi nổi. Nhân dân ta đã hăng hái sử dụng quyền dân chủ của mình để xây dựng Hiến pháp của mình. Nhân dân các địa phương, các cơ quan đoàn thể, các đơn vị bộ đội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, nhiều đồng bào miền Nam và kiều bào ở nước ngoài, các báo chí đều đã góp rất nhiều ý kiến. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả những ý kiến đó. Nhân dịp này Ban sửa đổi Hiến pháp tỏ lời hoan nghênh tất cả đồng bào đã góp phần xây dựng bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi này.

Chúng tôi xin trình bày tóm tắt mấy ý kiến chính của đồng bào đã đóng góp như sau:

1. Về "Lời nói đầu" của Hiến pháp, theo ý kiến của nhân dân, Ban sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung để nói đầy đủ hơn những thắng lợi đã đạt được, tình hình và nhiệm vụ cách mạng hiện nay, cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam, nói rõ ràng cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nhất định thắng lợi và nước ta nhất định sẽ thống nhất.

2. Điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi đều được mọi người hoàn toàn tán thành vì nó đã ghi ngay ở đầu tính chất thống nhất của nước ta. Hiện nay, tuy nước ta tạm thời bị chia cắt, nhưng toàn thể nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền Bắc đều tin tưởng sắt đá rằng nước ta nhất định sẽ thống nhất. Cho nên khẳng định ngay ở điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi tính chất thống nhất của nước ta như vậy, là hoàn toàn đúng.

3. Nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ Nhà nước ta là Nhà nước dựa trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo, vì đó là một thực tế lịch sử vĩ đại đã đem lại cho nhân dân ta những thắng lợi cách mạng cực kỳ to lớn và đảm bảo cho việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng cho toàn dân ta trong giai đoạn mới. Vì trong lời nói đầu đã ghi rõ tính chất đó, cho nên trong điều 2 chỉ cần ghi: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một Nhà nước dân chủ nhân dân. Như thế là đủ rõ.

4. Trong điều 3 ghi rõ nước Việt Nam là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc và nhiệm vụ của Nhà nước ta là giữ gìn và phát triển sự đoàn kết giữa các dân tộc.

5. Nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của các cơ quan Nhà nước trong chế độ ta, nó đã được thể hiện trong tổ chức Nhà nước của ta. Vì vậy có nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ nó vào Hiến pháp. Chúng tôi đã bổ sung vào điều 4.

6. Có ý kiến đề nghị nên nói rõ về con đường tiến lên của nước ta, triển vọng phát triển kinh tế của nước ta. Ban sửa đổi Hiến pháp

đã bổ sung điều 9 và nói rõ nước ta sẽ trở thành một nước có nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến.

7. Có nhiều ý kiến đề nghị nên quy định tuổi ứng cử cao hơn tuổi bầu cử. Chúng tôi đã sửa đổi điều 23 của dự thảo, quy định tuổi bầu cử là 18, tuổi ứng cử là 21.

8. Chúng tôi tiếp thu ý kiến đề nghị thành lập Hội đồng Quốc phòng của Nhà nước và đã ghi ý kiến đó trong dự thảo: Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng. Phó Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng Quốc phòng do Quốc hội cử theo đề nghị của Chủ tịch nước.

9. Về các ủy ban của Quốc hội, có ý kiến đề nghị nên nói rõ trong Hiến pháp những ủy ban mà Quốc hội sẽ thành lập. Chúng tôi xét thấy có thể ghi rõ trong Hiến pháp Ủy ban Thẩm tra tư cách đại biểu, Ủy ban Dự án pháp luật, Ủy ban Kế hoạch và ngân sách, đồng thời ghi Quốc hội có thể thành lập những ủy ban khác để giúp Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khi Quốc hội xét thấy cần thiết.

10. Có nhiều ý kiến đề nghị ghi Chủ tịch nước cần có quyền tham dự và chủ tọa Hội đồng Chính phủ khi thấy cần thiết. Ban sửa đổi Hiến pháp tán thành đề nghị đó và đã ghi trong điều 66.

Ngoài những đề nghị mà Ban sửa đổi Hiến pháp đã đồng ý và căn cứ vào đó để chỉnh lý bản dự thảo Hiến pháp, thì cũng còn có nhiều ý kiến góp về những vấn đề chi tiết khác thuộc phạm vi của luật pháp hoặc phạm vi hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Chúng tôi sẽ chuyển những ý kiến đó tới các cơ quan phụ trách để nghiên cứu.

*

* *

Thưa các vị đại biểu,

Trước đây 14 năm, nhân dân ta vui vẻ đón chào bản Hiến pháp đầu tiên của chúng ta. Ngày nay nhân dân ta lại một lần nữa hăng hái thảo luận bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

Trong quá trình thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi, nhân dân thấy rõ những khó khăn đã vượt qua và rất phấn khởi trước những thắng lợi to lớn đã đạt được. Những thắng lợi đó là miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, nhân dân ta đã thật sự nắm chính quyền, kinh tế xã hội chủ nghĩa phát triển theo một tốc độ nhanh chóng. Đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân được cải thiện. Đạo đức cách mạng trong nhân dân ta ngày càng được nâng cao; tinh thần đoàn kết của nhân dân ngày càng được tăng cường. Sinh hoạt dân chủ được phát huy đến cao độ; nhân dân thật sự làm chủ nước nhà.

Các tầng lớp nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền Bắc nhiệt liệt hoan nghênh dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Toàn thể nhân dân ta tin chắc rằng nhất định Nam Bắc sẽ sum họp trong đại gia đình Tổ quốc Việt Nam thống nhất.

Bản Hiến pháp này sẽ làm cho đồng bào miền Nam ruột thịt vô cùng phấn khởi, càng hướng về Quốc hội và Chính phủ ta, càng ra sức đấu tranh để thống nhất Tổ quốc.

Nhân dân cả nước biết rằng sở dĩ có dự thảo Hiến pháp sửa đổi này là nhờ Đảng, người tổ chức và lãnh đạo những thắng lợi vẻ vang đã đạt được và đảm bảo vững chắc cho những thành công to lớn trong tương lai; nhờ toàn dân ta đoàn kết và đấu tranh anh dũng theo đường lối của Đảng để xây dựng nước nhà.

Từ ngày Quốc hội giao cho nhiệm vụ dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Ban chúng tôi đã liên tục làm việc và đã họp 27 lần. Hôm nay dự thảo đã làm xong, Ban chúng tôi xin trình dự thảo trước Quốc hội. Chúng tôi có cố gắng, nhưng ý kiến của chúng tôi có hạn. Chúng tôi mong các vị đại biểu Quốc hội thảo luận và cho thêm ý kiến để Quốc hội thông qua.

Sau khi được Quốc hội thông qua, bản dự thảo này sẽ thành Hiến pháp mới của nước ta.

Bản Hiến pháp này sẽ phát huy hơn nữa lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, sẽ động viên nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, cố gắng thi đua hơn nữa để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Độc ngày 18-12-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.317-335.

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ LÃNH SỰ Ở QUẢNG CHÂU

Nếu điều kiện thuận tiện thì nhờ đồng chí lãnh sự đi Hương Cảng gặp vợ chồng Ông F.H.Lôđơbai, ở phòng số 503, khách sạn Glusitơ và tặng một món quà Nôen giá độ 50 đồng. Nói rằng Hồ Chủ tịch gửi biếu, và mời ông bà sang Hà Nội chơi nhân dịp *Tết âm lịch*.

Nếu họ nhận lời, thì nhờ đồng chí lãnh sự mua vé tàu bay cho họ và giúp họ xin visa Trung Quốc.

Nếu đồng chí lãnh sự không tiện đi Hương Cảng, thì có thể nhờ một đồng chí Trung Quốc làm việc đó.

Kết quả thế nào, xin đồng chí lãnh sự báo cáo về ngay.

Chào thân ái

Thư gửi khoảng ngày 18-12-1959.

Tài liệu bút tích, lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Các đồng chí,

Hôm nay, quân đội ta vừa đúng 15 tuổi. Nhân dịp này, tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ gửi các đồng chí lời chào mừng thân ái nhất.

Mười lăm năm qua, quân đội ta đã vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ và đã lập được nhiều thành tích vẻ vang. Trong kháng chiến, quân đội ta đã chiến đấu anh dũng, đánh thắng quân xâm lược. Trong hoà bình, quân đội ta đã ra sức học tập, công tác, sản xuất, giúp đỡ nhân dân, bảo vệ đất nước. Như thế là rất tốt. Tôi vui lòng khen ngợi các đồng chí.

Hiện nay, miền Bắc chúng ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách thắng lợi. Nhưng nước ta còn tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đang ra sức đàn áp, khủng bố đồng bào, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta, tăng cường binh bị, chuẩn bị gây chiến tranh mới. Vì vậy, chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu hung ác của kẻ thù.

Tất cả cán bộ và chiến sĩ của các lực lượng vũ trang nhân dân đã có cố gắng, cần cố gắng hơn nữa.

- Phải không ngừng nâng cao trình độ chính trị, kỹ thuật và văn hoá, ra sức công tác và lao động, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Phải trau dồi đạo đức cách mạng, đoàn kết, khiêm tốn, hết lòng vì Đảng, vì dân.

- Phải nâng cao chí khí chiến đấu, luôn luôn sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình.

Hôm nay, chúng ta vui vẻ kỷ niệm 15 năm thành lập lực lượng vũ trang nhân dân, tôi chúc các đồng chí tiếp tục hăng hái thi đua, lập nhiều thành tích mới, để chào mừng một cách xứng đáng ngày 30 năm thành lập Đảng yêu quý của chúng ta.

Chào thân ái

Ngày 22 tháng 12 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2106,
ngày 22-12-1959.

LỜI PHÁT BIỂU
TẠI BUỔI CHIỀU ĐÃ NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM
NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thưa các đồng chí,

Thưa các bạn,

Nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi quân đội chính quy, công an nhân dân và dân quân du kích của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Chúng ta có thể nói quân đội của chúng ta là một quân đội anh hùng, vì lúc đầu với gậy tầm vông, với súng kíp mà trải qua chín năm kháng chiến, chúng ta đã đánh thắng quân đội xâm lược của bọn đế quốc.

Quân đội chúng ta anh hùng trong kháng chiến mà cũng anh hùng trong hoà bình. Từ hoà bình lập lại, quân đội ta đã giúp cho đồng bào cày cấy được hơn một triệu ngày công, vận động được 15 vạn đồng bào nông dân vào hợp tác xã, giúp cho các địa phương tổ chức được hơn 2.000 hợp tác xã nông nghiệp, giúp cho đồng bào hơn 6 triệu rưỡi ngày công làm về thuỷ nông; riêng về Bắc - Hưng - Hải thì đã giúp sức được 23 vạn 5 nghìn ngày công và năng suất định là một thước khối mà quân đội ta trung bình đạt 15 thước khối, đột xuất có đến 28 thước khối. Thế là đã anh hùng trong kháng chiến mà cũng anh hùng trong hoà bình.

Về bản thân quân đội, từ hoà bình lập lại thì học tập tiến bộ khá, xây dựng quân đội, xây dựng lực lượng vũ trang đều tốt. Đây, trong công cuộc xây dựng đó cũng có thể nói là anh hùng.

Có những thắng lợi ấy, có những thành công ấy là nhờ sự lãnh đạo và giáo dục của Đảng, nhờ sự thương yêu, giúp đỡ của nhân dân. Vì vậy, quân đội của ta tuy có những thành tích ấy nhưng không được tự mãn, không được tự kiêu. Trái lại, cần phải khiêm tốn, cần phải đoàn kết, cần phải ra sức thi đua học tập, học tập về chính trị, học tập văn hoá, học tập kỹ thuật. Phải cố gắng như vậy để ra sức bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hoà bình.

Nói ngày 22-12-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t. V, tr. 338-339.

CẢNH GIÁC

Giữ Nhà phải cảnh giác, phải có cửa, có khoá để ngăn ngừa bọn trộm cắp.

Giữ Nước càng phải cảnh giác để ngăn ngừa bọn đế quốc và bè lũ tay sai phá hoại thành quả cách mạng, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta.

Trong thời kỳ kháng chiến, nhân dân ta cũng như cán bộ và bộ đội ta đều biết nâng cao cảnh giác. Nhưng từ hoà bình trở lại, thì tinh thần cảnh giác có phần kém sút. *Đó là một khuyết điểm lớn cần được sửa chữa ngay.*

Vụ án do thám hồi tháng Tư, vụ bắt được do thám của Mỹ - Lào và vừa rồi vụ bắt được bọn do thám Nguyễn Sáu ở Nghệ An là những tiếng chuông thức tỉnh chúng ta.

Những lời khai của bọn chúng và những tài liệu ta bắt được đã nói rõ những gì? Đã nói rõ Mỹ - Diệm tìm cách do thám ta về mọi mặt:

Về *quân đội* - số lượng, cấp chỉ huy, vũ khí, các đồ đạc khác, số hiệu các đơn vị, v.v..

Về *dân quân* - số lượng, vũ khí, ai chỉ huy, v.v..

Về *công an* - số lượng, cấp chỉ huy, ở đâu, người Kinh hay người Thổ...

Về *mậu dịch* - bao nhiêu nhân viên và cán bộ, hàng hoá gì, giá hàng hoá thế nào...

Về *các uỷ ban* - ai làm chủ tịch, phó chủ tịch, uỷ viên, tên và chỗ ở của vợ con họ...

Về *cán bộ* - tên tuổi, ai đi học, học gì, học ở đâu, học mấy tháng, v.v...

Nói tóm lại: Chúng do thám tỉ mỉ về tình hình quân sự, chính trị và kinh tế của ta. Để làm gì? Để chúng tìm cách phá hoại!

Để ngăn chặn âm mưu của kẻ địch, thì cán bộ, bộ đội và nhân dân ta cần phải *luôn luôn nâng cao cảnh giác*. Đó là một nghĩa vụ quan trọng mà mọi người công dân phải làm tròn để chống lại âm mưu của đế quốc và bè lũ tay sai, để bảo vệ nhân dân và bảo vệ Tổ quốc.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2107,
ngày 23-12-1959.

PHÁT BIỂU TẠI KỲ HỌP THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I¹⁾

Quốc hội đã phát biểu sôi nổi, thế là tốt. Tuyệt đại đa số các đại biểu tán thành Luật Hôn nhân và gia đình, có một đại biểu không tán thành. Đó là vấn đề tôn giáo. Chúng ta tôn trọng tự do tín ngưỡng.

Xã hội luôn luôn biến đổi, tiến lên mãi không bao giờ thụt lùi. Luật pháp cũng tiến lên mãi không thụt lùi. Đó là quy luật.

Chúng ta ra luật hôn nhân, tức là luật lấy vợ lấy chồng, xây dựng gia đình. Vì sao trong luật đó lại có điều khoản nói đến ly hôn, tức là bỏ vợ bỏ chồng? Chính là vì chúng ta còn bị ảnh hưởng của chế độ phong kiến cũ, còn có những đôi vợ chồng bị ép buộc lấy nhau, không sống chung với nhau được nữa. Luật phải cho phép họ bỏ nhau để giải phóng cho họ.

Nhưng sau này nếu chúng ta áp dụng tốt Luật Hôn nhân và gia đình, tình trạng ép buộc không còn nữa, gia đình chúng ta xây dựng sẽ hòa thuận hạnh phúc, thì những điều khoản về ly hôn mà đại biểu Vương Đình Lương lo lắng sẽ không cần nữa. Tức là nếu chúng ta áp dụng tốt Luật Hôn nhân và gia đình thì sau này,

1) Phiên họp ngày 29-11-1959 Kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa I đã thông qua Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Quốc hội biểu quyết thông qua dự luật này (BT).

trong một thời gian ngắn, xã hội tiến lên, con người tiến lên, ly hôn sẽ không có nữa.

Như vậy, Luật Hôn nhân và gia đình đã được Quốc hội thông qua.

Quốc hội giao cho Ban Thường trực Quốc hội giải thích những điều cần thiết trong đạo luật.

Đây là một thắng lợi có ý nghĩa lịch sử. Nhưng thông qua là một việc. Còn thi hành là một việc khác. Thi hành tốt Luật Hôn nhân và gia đình là nhiệm vụ của toàn dân. Các đoàn thể phụ nữ, thanh niên phải kiên trì giáo dục để cho đoàn viên của mình thi hành tốt. Các cụ phụ lão cũng phải cố gắng tìm hiểu để làm gương cho con cháu. Được như thế thì tin chắc là Luật Hôn nhân và gia đình của ta thi hành được tốt, gia đình sẽ có hạnh phúc, và sẽ góp phần vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Phát biểu ngày 29-12-1959.

Tài liệu lưu tại Văn phòng Quốc hội.

LỜI PHÁT BIỂU SAU KHI QUỐC HỘI THÔNG QUA BẢN HIẾN PHÁP MỚI⁴⁰

Thưa các vị đại biểu,

Nhân danh Trưởng ban sửa đổi Hiến pháp, chúng tôi xin hoan nghênh và cảm ơn các tầng lớp nhân dân miền Nam, miền Bắc, kiều bào ở nước ngoài đã sôi nổi góp ý kiến vào bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Chúng tôi cảm ơn các vị đại biểu đã thảo luận sôi nổi và đã góp nhiều ý kiến dồi dào cho bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Chúng tôi cảm ơn Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp.

Bản Hiến pháp mới của chúng ta sẽ khuyến khích hơn nữa đồng bào miền Bắc thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, khuyến khích đồng bào miền Nam đấu tranh bên bờ hơn nữa để đòi tự do dân chủ và thống nhất nước nhà.

Đối với thế giới, bản Hiến pháp mới của chúng ta sẽ có một tác dụng củng cố hơn nữa phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu.

Chúng ta có Hiến pháp mới, bây giờ chúng ta có nhiệm vụ mới. Nhiệm vụ các đại biểu Quốc hội là về các địa phương báo cáo rõ ràng, giải thích kỹ lưỡng bản Hiến pháp mới cho đồng bào ta đều hiểu thấu để làm tốt, đồng thời các vị gương mẫu tham gia việc thực hiện Hiến pháp này.

Nhiệm vụ của nhân dân ta là thực hiện bản Hiến pháp mới cho tốt. Muốn thực hiện bản Hiến pháp mới, phải thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Ngày mai, sang năm mới, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Ban sửa đổi Hiến pháp và Đoàn Chủ tịch, chúc các vị đại biểu, chúc đồng bào cả nước, năm mới đoàn kết vui vẻ, đấu tranh mạnh mẽ để năm mới, thắng lợi mới.

Ngày mai là năm mới, nhân dân ta có bản Hiến pháp mới, đó là một kỷ nguyên mới, đẩy mạnh tiến bộ mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ Quốc hội giao cho Ban chúng tôi đã kết thúc. Như điều cuối cùng của bản Hiến pháp quy định, quyền sửa đổi Hiến pháp là thuộc Quốc hội. Bản Hiến pháp của chúng ta là để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nói ngày 31-12-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2116,
ngày 1-1-1960.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI CUỘC MÍT TINH CỦA NHÂN DÂN THỦ ĐÔ HOAN NGHÊNH QUỐC HỘI THÔNG QUA HIẾN PHÁP MỚI

Thưa đồng bào yêu quý,

Tôi xin thay mặt Quốc hội và Chính phủ cảm ơn đồng bào đã đến hoan nghênh Quốc hội. Tôi lại xin thay mặt đồng bào cảm ơn Quốc hội đã ra đây chào đồng bào.

Quốc hội chúng ta làm việc khẩn trương và hôm nay đã thông qua bản Hiến pháp mà đồng bào mong đợi. Bản Hiến pháp này đã được đồng bào góp nhiều ý kiến. Một lần nữa Quốc hội xin cảm ơn toàn thể đồng bào.

Ngày mai, bước vào năm mới, đồng bào toàn quốc ta có Hiến pháp mới, một bản Hiến pháp cực kỳ dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Quốc hội đã làm tròn nhiệm vụ thông qua Hiến pháp ấy. Quốc hội cũng đã thông qua một đạo luật có quan hệ trực tiếp đến mọi gia đình. Đó là Luật Hôn nhân và gia đình, luật lấy vợ lấy chồng.

Nhiệm vụ của đồng bào ta là thực hiện tốt Hiến pháp mới của chúng ta. Mỗi người tùy công việc mà ra sức thi đua, nhất là thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Trong 6 tháng đầu năm 1960, chúng ta sẽ có cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội mới.

Thế là năm mới, ta có Hiến pháp mới. Mong đồng bào ra sức thi đua để giành thắng lợi mới.

Một lần nữa, thay mặt Đảng, Quốc hội và Chính phủ, tôi xin cảm ơn đồng bào, chúc đồng bào năm mới, muôn sự tốt lành, hăng hái thi đua để giành thắng lợi.

Nói ngày 31-12-1959.

In trong sách *Những lời kêu gọi*
của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t. V, tr. 343-344.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Trong kháng chiến, đồng bào, bộ đội và cán bộ Thái Bình đã anh dũng đánh giặc. Hoà bình lập lại, đã cố gắng và có thành tích trong công việc khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá. Như:

Bình dân học vụ, thành phố Thái Bình và 17 xã đã thanh toán nạn mù chữ. Nhưng còn phải cố gắng nữa.

Tăng gia sản xuất, do cố gắng của đồng bào và cán bộ, vụ mùa năm nay tốt hơn năm ngoái. Đồng bào thì có tổ đổi công và hợp tác xã; cán bộ thì tham gia lao động sản xuất và lãnh đạo sát hơn. Lại có sáng kiến như: “Sạch làng tốt ruộng...”.

Nhưng chó chủ quan. Phải thường xuyên kiểm tra ruộng lúa, chú ý diệt chuột, trừ sâu. Phải chuẩn bị gặt nhanh, gặt tốt, gặt kỹ. Chó để thóc lúa rơi rớt. Vài kinh nghiệm Trung Quốc: trẻ em mót lúa, trẻ em làm ruộng thí nghiệm.

Những khuyết điểm cần sửa chữa: lãnh đạo thiếu liên tục, lúc đầu kém tích cực. Không kịp thời tổng kết và phổ biến kinh nghiệm.

Đồng bào thi đua không đều. Thấy lúa tốt, đồng bào và cán bộ đều chủ quan.

Vụ Đông - Xuân phải thi đua làm tốt hơn vụ mùa. Phải chú ý làm tốt hoa màu và chăn nuôi.

Về lúa chiêm, tỉnh định mức mỗi héc-ta: 3 tấn 7. Có huyện 5 tấn, có xã 4 tấn 6. Như thế là tiến bộ, nhưng các tỉnh khác, có những xã ở:

Phú Thọ: 5 tấn 1

Hà Tĩnh: 7 tấn

Vĩnh Phúc: 8 tấn 2 đến 10 tấn 3

Thái Nguyên: 12 tấn 8 (Hợp tác xã Sơn Lộc)

Vĩnh Linh: 16 tấn (Hợp tác xã Tây Liêm).

Vài kinh nghiệm Trung Quốc:

Lúa - ruộng thí nghiệm 1 mẫu tây được 978 tấn

Ngô - - 305 tấn

Lạc - - 202 tấn.

Có những huyện như huyện La Sơn (Hà Nam), bình quân 1 hecta được 30 tấn 3.

Để nắm chắc vụ Đông - Xuân thắng lợi, cần chú ý 7 điều:

- Ra sức giữ nước cho ruộng

- Chọn giống tốt

- Cày sâu, bừa kỹ

- Bón phân nhiều. Tỉnh nhà một mẫu bón độ 125 gánh (hecta 9-10 tấn), như thế còn ít. Nông dân Trung Quốc bón 1 hecta 150 tấn trở lên.

- Cấy dày

- Cải tiến kỹ thuật

Ra sức chống thiên tai, như hạn hán, sâu, chuột.

Để làm tốt những việc đó:

1 - Cần phải củng cố thật tốt các tổ đổi công và hợp tác xã. Xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã cũng như bện dây thừng: Càng nhiều sợi nhóm lại thì càng mạnh, càng bền, càng dẻo kéo gì cũng nổi.

2 - Tất cả các ngành (tuyên truyền, văn hóa, mậu dịch, ngân hàng...) đều phải làm tròn nhiệm vụ phục vụ nông nghiệp. Muốn phục vụ tốt, phải đi sát với nông thôn.

3 - Phải đánh thông tư tưởng và động viên sáng kiến và lực lượng của toàn Đảng, toàn dân. Mọi người phải có quyết tâm làm cho được, và có tin tưởng làm nhất định được.

4 - Cán bộ lãnh đạo phải nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ phải đi đúng đường lối quần chúng. Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn dân. Phải làm ruộng thí nghiệm, phải tham gia lao động sản xuất với nhân dân. Phải đi sâu, đi sát, phải tránh quan liêu, chủ quan, tự mãn...

5 - Tất cả đảng viên, đoàn viên, anh em phục viên, chiến sĩ lao động, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng - phải làm gương mẫu, làm đầu tàu. Các cụ phụ lão thì ra sức đôn đốc con cháu thi đua.

6 - Toàn Đảng, toàn dân đoàn kết chặt chẽ thành một khối, ra sức thi đua.

Trong thời kỳ kháng chiến, nhiệm vụ của toàn Đảng toàn dân là đánh giặc thực dân. Nhờ đoàn kết nhất trí, chúng ta đã thắng.

Hiện nay, nhiệm vụ toàn Đảng toàn dân là tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà. Đoàn kết nhất trí, chúng ta nhất định thắng lợi.

Thái Bình có nhiều điều kiện thuận lợi, đồng bào và cán bộ phải cố gắng để tỉnh nhà thành một tỉnh gương mẫu.

Gửi lời hỏi thăm đồng bào và cán bộ các địa phương.

Nói khoảng cuối năm 1959.

Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ

Văn phòng Trung ương Đảng.

THƠ MỪNG NĂM MỚI

Mừng Nhà nước ta 15 Xuân xanh!
Mừng Đảng chúng ta 30 tuổi trẻ!
Chúc đồng bào ta đoàn kết thi đua,
Xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
Chúc đồng bào ta bền bỉ đấu tranh,
Thành đồng miền Nam vững bền mạnh mẽ.
Cả nước một lòng, hăng hái tiến lên,
Thống nhất nước nhà, Bắc Nam vui vẻ!

Xuân năm 1960

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2116,
ngày 1-1-1960.

BÀI NÓI TẠI LỄ KỶ NIỆM 30 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG

Thưa các đồng chí,

Tôi xin thay mặt Trung ương Đảng và Mặt trận hoan nghênh các đồng chí đã đến dự lễ chúc mừng Đảng 30 tuổi.

Trong thời gian vừa qua, khắp miền Bắc nước ta từ thành thị đến nông thôn, các nhà máy, nông trường, hợp tác xã, các đơn vị bộ đội, các cơ quan, trường học, v.v., ai cũng hăng hái thi đua lấy thành tích chào mừng Đảng. Tôi xin thay mặt Đảng gửi lời khen ngợi và cảm ơn toàn thể đồng bào.

Đồng bào miền Nam trước đây đã từng anh dũng tham gia cách mạng và kháng chiến, ngày nay đang đoàn kết chặt chẽ, bền bỉ đấu tranh chống chế độ hung tàn của Mỹ - Diệm, đòi cải thiện đời sống, đòi tự do dân chủ, đòi hoà bình thống nhất nước nhà và luôn luôn hướng về miền Bắc. Tôi xin thay mặt Đảng gửi đến đồng bào lời chào thân ái nhất; và nói với đồng bào rằng: Cuộc đấu tranh chính nghĩa tuy phải trường kỳ gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.

Thưa các đồng chí,

Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có quyền nói rằng: *Đảng ta thật là vĩ đại!*

Đảng ta là con nòi, xuất thân từ giai cấp lao động. Trong đại gia đình vô sản quốc tế rực rỡ dưới ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin,

Đảng ta có những người anh vĩ đại như Đảng Cộng sản Liên Xô, Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản Pháp và các đảng anh em khác, gồm 35 triệu anh em chiến sĩ tiên phong của giai cấp công nhân.

Đảng ta vĩ đại thật. Từ ngày bị đế quốc Pháp xâm chiếm, nước ta là một xứ thuộc địa, dân ta là vong quốc nô, Tổ quốc ta bị giày xéo dưới gót sắt của kẻ thù hung ác. Trong mấy mươi năm khi chưa có Đảng, tình hình đen tối như không có đường ra.

Từ ngày mới ra đời, Đảng ta liền giương cao ngọn cờ cách mạng, đoàn kết và lãnh đạo toàn dân ta tiến lên đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Màu cờ đỏ của Đảng chói lọi như mặt trời mới mọc, xé tan cái màn đen tối, soi đường dẫn lối cho nhân dân ta vững bước tiến lên con đường thắng lợi trong cuộc cách mạng phản đế, phản phong.

- Ăn quả phải nhớ người trồng cây. Trong cuộc từng bừng vui vẻ hôm nay, chúng ta phải nhớ đến những anh hùng, liệt sĩ của Đảng ta, của dân ta.

Trong 15 năm đấu tranh trước Cách mạng Tháng Tám và trong tám, chín năm kháng chiến, biết bao đảng viên ưu tú và quần chúng cách mạng đã vì dân, vì Đảng mà hy sinh một cách cực kỳ oanh liệt. Chỉ riêng trong cấp Trung ương của Đảng đã có 14 đồng chí bị đế quốc Pháp bắn, chém, hoặc đập chết trong nhà tù. Máu đào của các liệt sĩ ấy đã làm cho lá cờ cách mạng thêm đỏ chói. Sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã chuẩn bị cho đất nước ta nở hoa độc lập, kết quả tự do. Nhân dân ta đời đời ghi nhớ công ơn các liệt sĩ và chúng ta phải luôn luôn học tập tinh thần dũng cảm của các liệt sĩ để vượt tất cả mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành sự nghiệp cách mạng mà các liệt sĩ đã chuyển lại cho chúng ta.

- Nhân đây, tôi muốn nhắc lại rằng: Trong 31 đồng chí hiện nay là Ủy viên Trung ương Đảng ta, trước ngày khởi nghĩa đã được đế quốc Pháp tặng cho 222 năm tù đầy. Đó là không kể những án

tử hình vắng mặt và những cuộc vượt ngục trước khi hết hạn ở tù. Biến cái rủi thành cái may, các đồng chí ta đã lợi dụng những ngày tháng ở tù để hội họp và học tập lý luận. Một lần nữa, việc đó lại chứng tỏ rằng chính sách khủng bố cực kỳ dã man của kẻ thù chẳng những không ngăn trở được bước tiến của cách mạng, mà trái lại nó đã trở nên một thứ lửa thử vàng, nó rèn luyện cho người cách mạng càng thêm cứng rắn. Mà kết quả là cách mạng đã thắng, đế quốc đã thua.

- *Đảng ta vĩ đại thật.* Một ví dụ: Trong lịch sử ta có ghi chuyện vị anh hùng dân tộc là Thánh Gióng đã dùng gốc tre đánh đuổi giặc ngoại xâm. Trong những ngày đầu kháng chiến, Đảng ta đã lãnh đạo hàng nghìn, hàng vạn anh hùng noi gương Thánh Gióng dùng gậy tầm vông đánh thực dân Pháp.

Nhưng thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ; thắng bản cùng và lạc hậu còn khó hơn nhiều. Ngày nay ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Đảng đoàn kết và lãnh đạo nhân dân ta thi đua kiến thiết chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống vui tươi, no ấm và mỹ tục thuần phong. Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hoá tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân. Cho nên Đảng ta vĩ đại vì nó bao trùm cả nước, đồng thời vì nó gần gũi tận trong lòng của mỗi đồng bào ta.

Đảng ta vĩ đại, vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác.

- Nhiệm vụ hiện nay của Đảng ta là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh *thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.*

Nhân dân ta có truyền thống lao động cần cù, lại được các nước anh em hết lòng giúp đỡ. Chúng ta phải có quyết tâm học tập và theo kịp các nước anh em.

Kết quả tốt đẹp của đợt thi đua lấy thành tích chào mừng Đảng đã chứng tỏ rằng sáng kiến và lực lượng của nhân dân ta rất dồi dào và to lớn. Khi tư tưởng đã thông suốt thì khó khăn gì cũng vượt được, công việc to lớn mấy cũng làm được.

Trung ương kêu gọi toàn thể đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động, bất kỳ ở cương vị nào, làm công việc gì đều phải trau dồi đạo đức cách mạng, tẩy trừ chủ nghĩa cá nhân, cố gắng học tập chính trị, văn hoá và khoa học, kỹ thuật, làm tốt công tác kinh tế tài chính, gương mẫu trong mọi việc làm. Phải đoàn kết và học hỏi những anh em ngoài Đảng và ngoài Đoàn, để cùng nhau tiến bộ.

Hồi khởi nghĩa, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên mà lãnh đạo được nhân dân cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thắng lợi. Ngày nay, hàng ngũ Đảng ta đã tăng gần 100 lần, nghĩa là độ nửa triệu đảng viên. Chúng ta lại có hơn 60 vạn đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động. Chính quyền nhân dân ta vững chắc, quân đội nhân dân hùng mạnh, Mặt trận dân tộc rộng rãi. Công nhân, nông dân và trí thức ta được rèn luyện thử thách và tiến bộ không ngừng. Nói tóm lại: Lực lượng của chúng ta to lớn và ngày càng to lớn. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất định thắng lợi trong công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà và góp phần xứng đáng vào việc bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

*Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao,
Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao
nhiều tình.*

*Đảng ta là đạo đức, là văn minh,
Là thống nhất, độc lập, là hoà bình ấm no.*

*Công ơn Đảng thật là to,
Ba mươi năm lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử
bằng vàng.*

Đảng Lao động Việt Nam vĩ đại muôn năm!
Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ
và giàu mạnh muôn năm!
Đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô
vĩ đại muôn năm!
Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!
Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói tối 5-1-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2121,

ngày 7-1-1960.

BA MƯƠI NĂM HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG¹⁾

Năm nay, Đảng ta 30 tuổi chẵn. Trong 30 năm, Đảng đã kinh qua những cuộc đấu tranh oanh liệt và thu được nhiều thắng lợi vẻ vang. Nhân dịp này, chúng ta nên nhìn lại những đoạn đường đã qua, rút ra những kinh nghiệm quý báu và ấn định đúng đắn những nhiệm vụ cách mạng hiện nay và sắp tới để giành lấy những thắng lợi to lớn hơn nữa, vẻ vang hơn nữa.

*
* *

Cũng như những biến chuyển to lớn ở nước ta không thể tách rời những biến chuyển chung trên thế giới, sự trưởng thành của Đảng ta có quan hệ chặt chẽ với sự trưởng thành của các đảng anh em.

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã đánh tan một bộ phận lực lượng của chủ nghĩa tư bản và mở đường giải phóng cho giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới. Năm 1919, V.I. Lênin lãnh đạo những người cách mạng chân chính ở các nước tổ chức ra *Quốc tế thứ ba*⁴¹. Từ đó, các đảng cộng sản được thành lập ở nước Pháp, ở Trung Quốc và ở nhiều nước khác. Lúc

1) Bài viết cho tạp chí *Những vấn đề hoà bình và chủ nghĩa xã hội* (số 2-1960), nhân dịp kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng (BT).

ban đầu, nhờ sự giúp đỡ trực tiếp của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Pháp mà chủ nghĩa Mác - Lênin và ảnh hưởng Cách mạng Tháng Mười đã chọc thủng lưới sắt của thực dân Pháp truyền đến Việt Nam ta.

Từ năm 1924 trở đi, phong trào cách mạng ở Việt Nam ngày càng lên cao, công nhân ta đã có nhiều cuộc đấu tranh liên tiếp, từ đấu tranh kinh tế tiến lên đấu tranh chính trị.

Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập *Đảng Cộng sản Đông Dương* vào đầu năm 1930.

Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Lịch sử của Đảng ta đại thể đã trải qua mấy thời kỳ:

- Thời kỳ hoạt động bí mật,
- Thời kỳ lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công,
- Thời kỳ lãnh đạo kháng chiến thắng lợi,
- Thời kỳ từ nay trở đi, là thời kỳ Đảng lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước.

*

* *

Hầu suốt mười lăm năm đầu, Đảng phải hoạt động bí mật. Hằng ngày hằng giờ, Đảng phải đương đầu với chính sách khủng bố cực kỳ dã man của thực dân Pháp. Côn Lôn, Lao Bảo, Sơn La và những nhà tù khác giam chặt ních những người cộng sản. Nhiều cán bộ lãnh đạo và đảng viên đã anh dũng hy sinh. Tuy vậy, do tin tưởng sâu sắc rằng cuối cùng Đảng nhất định thắng lợi, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên số đảng viên ngày càng đông, lực lượng Đảng ngày càng mạnh.

Ngay từ lúc đầu, Đảng đã giương cao ngọn cờ cách mạng dân tộc dân chủ, lãnh đạo phong trào giải phóng dân tộc. Trong lúc đó, giai cấp *phong kiến* đã đầu hàng đế quốc, giai cấp *tư sản* non yếu thì chỉ mong thoả hiệp với đế quốc để tìm một lối sống. Các tầng lớp *tiểu tư sản* tuy là sôi nổi, nhưng tư tưởng bế tắc, không có đường ra. Chỉ có *giai cấp công nhân* là dũng cảm nhất, cách mạng nhất, luôn luôn gan góc đương đầu với bọn đế quốc thực dân. Với lý luận cách mạng tiên phong và kinh nghiệm của phong trào vô sản quốc tế, giai cấp công nhân ta đã tỏ ra là người lãnh đạo xứng đáng nhất và đáng tin cậy nhất của nhân dân Việt Nam.

*
* *

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn. Trong bản Cương lĩnh cách mạng tư sản dân quyền năm 1930, Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ *chống đế quốc và chống phong kiến*, thực hiện dân tộc độc lập, người cày có ruộng. Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng đã đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta - Đảng của giai cấp công nhân - không ngừng củng cố và tăng cường.

Ngay từ ngày mới ra đời, Đảng đã tổ chức và lãnh đạo một phong trào quần chúng mạnh lớn xưa nay chưa từng có ở nước ta - *phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh* năm 1930. Quần chúng công nhân và nông dân hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đã nổi lên lật đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, thành lập chính quyền Xôviết công nông binh, ban bố quyền tự do dân chủ cho nhân dân lao động.

Tuy đế quốc Pháp đã dập tắt phong trào đó trong một biển máu, nhưng Xôviết Nghệ - Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và

năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam. Phong trào tuy thất bại, nhưng nó rèn luyện lực lượng cho cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi sau này.

*
* *

Năm 1936, nguy cơ phát xít và chiến tranh thế giới đã rõ. Đảng ta phối hợp với Mặt trận dân chủ chống phát xít thế giới và Mặt trận nhân dân Pháp⁴² đã phát động một phong trào quần chúng rộng rãi, thành lập *Mặt trận dân chủ chống phát xít và phản động thuộc địa ở Đông Dương*. Đảng đã lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ và đòi cải thiện đời sống. Phong trào ấy đã lôi cuốn và giáo dục ý thức chính trị cho hàng triệu người. Uy tín của Đảng càng mở rộng và ăn sâu trong nhân dân lao động.

Đại chiến thế giới lần thứ hai bùng nổ. Đế quốc Nhật xâm chiếm Việt Nam và câu kết với thực dân Pháp để thống trị nước ta, Đảng đã kịp thời chuyển hướng đấu tranh, đã tổ chức *Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc* (1941) để đoàn kết chặt chẽ mọi lực lượng yêu nước chống phát xít và thực dân. Hồi đó, Đảng tạm thời gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ đề ra chính sách giảm tô, giảm tức và tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian giao cho dân cày. Làm như thế để tập trung lực lượng chống đế quốc và bè lũ tay sai, lôi kéo những người yêu nước trong giai cấp địa chủ, mở rộng Mặt trận dân tộc cứu nước.

Do chính sách đúng đắn của Đảng mà phong trào cách mạng ngày càng lên cao. Các khu căn cứ được thành lập. Quân giải phóng Việt Nam được tổ chức, Đảng đã phát động *chiến tranh du kích chống Nhật* phối hợp với cuộc chiến tranh của nhân dân thế giới chống phát xít.

Nhờ có những điều kiện đó, cho nên mùa Thu năm 1945, khi Hồng quân Liên Xô đánh thắng phát xít, thì Đảng đã kịp thời phát động cuộc *toàn quốc khởi nghĩa giành chính quyền*.

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.

Bắt đầu xây dựng từ mấy nhóm ít người, được rèn luyện trong những cuộc đấu tranh ác liệt, năm 1945 Đảng vắn vện chỉ có độ 5.000 đảng viên (một số còn bị giam trong các nhà tù đế quốc). Thế mà Đảng đã đoàn kết và lãnh đạo được nhân dân cả nước, đưa cuộc khởi nghĩa đến thành công.

Đó là thắng lợi to lớn của nhân dân Việt Nam, mà cũng là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước thuộc địa.

*
* *

Cách mạng Tháng Tám thành công mới được ít lâu thì Chính phủ Pháp phản bội những hiệp ước họ đã ký với ta và gây ra cuộc chiến tranh xâm lược.

Hồi đó, nước ta đang ở trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn. Sau nạn đói khủng khiếp do đế quốc Pháp và phát xít Nhật gây ra, nhân dân ta chưa lại sức. Địch thì đủ hải, lục, không quân với vũ khí hiện đại; ta thì chỉ có bộ binh nhỏ bé mới tổ chức ra, ít kinh nghiệm và thiếu mọi thứ. Tuy vậy, Đảng vẫn kiên quyết chủ trương kháng chiến, vừa ra sức lãnh đạo đánh giặc, vừa ra sức bồi dưỡng lực lượng nhân dân.

Buổi đầu kháng chiến, Đảng vẫn tiếp tục thực hành chính sách giảm tô, giảm tức. Nhưng đến lúc kháng chiến đã phát triển mạnh, cần phải bồi dưỡng hơn nữa lực lượng nhân dân, chủ yếu là nông dân thì Đảng đã kiên quyết *phát động quần chúng cải cách ruộng đất hoàn thành thực hiện người cày có ruộng*.

Nhờ chính sách đúng đắn ấy, lực lượng kháng chiến ngày càng mạnh thêm và đã liên tiếp thu được nhiều thắng lợi.

Nhân dân ta ngót tám mươi năm bị thực dân Pháp bóc lột, áp bức tận xương, tận tủy. Bộ đội ta lúc đầu kháng chiến có những toán chỉ dùng gậy tầm vông, nhưng đã được tôi luyện và thử thách trong tám, chín năm kháng chiến. Nhân dân ta đã kết thành một khối rắn như đá, vững như đồng; quân chủ lực, quân địa phương và dân quân ta đã trở thành những bộ đội anh hùng, quyết chiến quyết thắng.

Nhờ sự đoàn kết chặt chẽ và anh dũng hy sinh của toàn quân và toàn dân ta, chúng ta đã *đại thắng ở Điện Biên Phủ* vào mùa Hè năm 1954. Lực lượng thực dân Pháp bị tan vỡ. Chúng phải nhận đình chiến. *Hiệp định Giơnevơ* được ký kết, hoà bình ở Đông Dương được lập lại trên nền tảng công nhận độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các dân tộc Đông Dương.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là một thắng lợi của các lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Một lần nữa, chủ nghĩa Mác - Lênin đã soi đường cho giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam kháng chiến cứu nước thành công, giữ gìn thành quả cách mạng của mình.

*

* *

Từ ngày hoà bình được lập lại đến nay, Việt Nam đang đứng trước một tình hình mới: Đất nước tạm bị chia làm hai miền. Miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Miền Nam thì đang bị đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai thống trị. Chúng âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ để gây lại chiến tranh. Chúng đang khủng bố một cách cực kỳ

đã man những người yêu nước ở miền Nam. Chúng trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơnevơ, cự tuyệt hiệp thương để bàn việc tổng tuyển cử tự do và hoà bình thống nhất nước Việt Nam. Chúng là kẻ thù hung ác nhất của toàn dân ta.

Vì tình hình ấy mà cách mạng Việt Nam hiện nay có *hai nhiệm vụ* phải đồng thời tiến hành: nhiệm vụ xây dựng *miền Bắc* tiến lên chủ nghĩa xã hội và nhiệm vụ tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở *miền Nam*. Hai nhiệm vụ ấy đều nhằm một mục tiêu chung là: củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên nền tảng độc lập và dân chủ.

Toàn dân Việt Nam phải phấn đấu để thực hiện nhiệm vụ chung cả nước là: "Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ trong cả nước; ra sức củng cố và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; tích cực góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới" (*Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Trung ương Đảng*).

*

* *

Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mà *đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ* là từ một nước nông nghiệp lạc hậu *tiến thẳng* lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Đế quốc Pháp để lại cho ta một nền kinh tế *rất nghèo nàn*. Trong nông nghiệp thì sản xuất nhỏ chiếm đại bộ phận, kỹ thuật vô cùng lạc hậu. Công nghiệp thì rất nhỏ bé và lẻ tẻ. Nông nghiệp và công nghiệp lại bị tàn phá nặng nề trong mười lăm năm chiến tranh. Đã vậy khi chúng phải rút khỏi miền Bắc, thực dân Pháp lại ra sức phá hoại kinh tế.

Vì vậy, nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải *xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội*, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài.

Từ 1955 đến 1957 là *thời kỳ khôi phục kinh tế*. Trong thời kỳ này, nhiệm vụ chủ yếu là khôi phục nông nghiệp và khôi phục các cơ sở công nghiệp, nhằm hàn gắn những vết thương chiến tranh, ổn định kinh tế và bước đầu cải thiện đời sống của nhân dân.

Do sự cố gắng của toàn Đảng và toàn dân, nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình của các nước anh em, đến cuối năm 1957 nhiệm vụ ấy đã căn bản hoàn thành thắng lợi. Mức sản xuất công nghiệp và nông nghiệp đã xấp xỉ bằng năm 1939. Sản xuất *lương thực* thì kết quả đặc biệt tốt: Năm 1939 miền Bắc chỉ sản xuất non hai triệu rưỡi tấn thóc, mà năm 1956 đã sản xuất hơn bốn triệu tấn.

Trong thời kỳ ấy, *quan hệ sản xuất* cũng thay đổi nhiều. Quan hệ sản xuất mới dần dần thay thế quan hệ sản xuất cũ. Cải cách ruộng đất hoàn thành đã xoá bỏ hủ chế độ chiếm hữu phong kiến về ruộng đất và giải phóng sức sản xuất ở nông thôn: Mười mấy triệu nông dân đã thoả lòng mơ ước, đã được chia ruộng đất. Độc quyền kinh tế của đế quốc đã bị quét sạch. Nhà nước ta đã nắm cả quyền kinh tế, đã xây dựng kinh tế quốc doanh có tính chất xã hội chủ nghĩa và lãnh đạo toàn bộ kinh tế quốc dân. Với sự giúp đỡ khảng khái, vô tư của các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, chúng ta đã khôi phục 29 xí nghiệp cũ và xây dựng 55 xí nghiệp mới.

Nông dân nhiều nơi đã xây dựng những *tổ đổi công* có mầm mống xã hội chủ nghĩa.

Một số *hợp tác xã nông nghiệp* thí điểm được tổ chức.

Độ 10,7% *thợ thủ công* đã tham gia các tổ sản xuất.

Công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh bước đầu đi vào chủ nghĩa tư bản Nhà nước, với các hình thức thấp và vừa như gia công, đặt hàng, kinh tiêu, đại lý, v.v..

Công cuộc khôi phục kinh tế đã hoàn thành thắng lợi. Đảng ta lãnh đạo nhân dân tiến lên thực hiện *kế hoạch 3 năm* (1958-1960).

Trọng tâm của kế hoạch 3 năm là thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh; khâu chính là cải tạo và phát triển *nông nghiệp*.

Ở miền Bắc nước ta, nông nghiệp chiếm bộ phận lớn trong kinh tế mà sản xuất nhỏ lại chiếm bộ phận lớn trong nông nghiệp. Vì nông nghiệp là nguồn cung cấp lương thực và nguyên liệu, đồng thời là một nguồn xuất khẩu quan trọng, nông thôn là thị trường tiêu thụ to nhất hiện nay, cho nên cần phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác.

Phải cải tạo và phát triển nông nghiệp để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hoá nước nhà. Phải có một nền nông nghiệp phát triển thì công nghiệp mới có thể phát triển mạnh.

Trong kế hoạch 3 năm, việc cải tạo xã hội chủ nghĩa là chủ chốt. Chúng ta tập trung lực lượng hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa chính là để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội được nhanh chóng.

Đường lối cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng đối với nông nghiệp là đưa nông dân làm ăn riêng lẻ đi dần từ tổ đổi công (có mầm mống xã hội chủ nghĩa), tiến lên hợp tác xã cấp thấp (nửa xã hội chủ nghĩa), rồi tiến lên hợp tác xã cấp cao (xã hội chủ nghĩa).

Nông thôn ta đất hẹp người đông, kỹ thuật nông nghiệp lạc hậu, năng suất lao động thấp kém. Chỉ riêng việc tổ chức nhau lại, cải tiến kỹ thuật, quản lý cho khéo, thì cũng đã nâng cao được năng suất lao động hơn làm ăn riêng lẻ. Nông dân ta đã hiểu điều đó. Và lại nông dân ta có truyền thống cách mạng, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng, nghe lời kêu gọi của Đảng. Cho nên họ hăng

hái vào tổ đổi công và hợp tác xã, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, tính đến tháng 11-1959 đã có hơn 40% nông hộ vào hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa vững chắc thì nông nghiệp nhất định phát triển tốt. Nông nghiệp phát triển tốt thì công nghiệp sẽ phát triển nhanh. Công nghiệp phát triển thì sẽ giúp nông thôn ta về thủy lợi, về phân bón, về nông cụ cải tiến, về máy móc nông nghiệp, về sức điện, v.v..

Một việc cần kíp nữa là *cải tạo hoà bình đối với giai cấp tư sản dân tộc*. Về kinh tế, chúng ta không tịch thu tư liệu sản xuất của họ, mà dùng chính sách *chuộc lại*. Về chính trị, chúng ta vẫn cho họ có quyền lợi thích đáng, họ vẫn được giữ địa vị một thành viên trong Mặt trận Tổ quốc.

Nước ta trước đây là một thuộc địa, giai cấp tư sản dân tộc vốn đã nhỏ bé lại bị đế quốc và phong kiến chèn ép, không thể ngóc đầu lên. Cho nên số đông họ đã đi theo nhân dân lao động chống đế quốc phong kiến, đã tham gia kháng chiến. Đó là mặt ưu điểm của họ. Nhưng do bản chất giai cấp của họ, họ vẫn luyến tiếc cách bóc lột và muốn phát triển theo chủ nghĩa tư bản. Nhưng trong điều kiện miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, ý nguyện của họ không thể nào thực hiện được. Họ thấy phải tiếp thụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, vì họ không thể tự đặt mình ra ngoài đại gia đình toàn dân Việt Nam. Và đại đa số người tư sản dân tộc đã thấy rõ rằng: Thật thà tiếp thụ cải tạo thì họ được *hoà mình* với nhân dân lao động để xây dựng Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường duy nhất và vẻ vang của họ.

*

* *

Về văn hoá giáo dục, chúng ta cũng có thành tích khá to.

Thời kỳ thuộc Pháp, hơn 85% nhân dân ta không biết đọc, biết viết. Ngày nay, ở miền Bắc nạn mù chữ đã căn bản xoá xong.

Về số học sinh các trường thì:

	<i>Năm 1939 cả Đông Dương có:</i>	<i>Năm 1959-1960 miền Bắc ta có:</i>
Học sinh đại học	582 người	7.518 người
Học sinh chuyên nghiệp	438 người	18.100 người
Học sinh phổ thông	540.000 người	1.522.200 người

Về ngành y tế:

	<i>Năm 1939 Trung Bộ và Bắc Bộ có:</i>	<i>Năm 1959 ở miền Bắc có:</i>
Nhà thương	54 cái	138 cái
Y tế xã	138 cái	1.500 cái
Bác sĩ	86 người	292 người
Y tá	968 người	6.020 người
Cán bộ y tế ở xã		169.000 người

*

* *

Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc. Với sự cố gắng của toàn Đảng, toàn dân để tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, mọi công việc đều làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ, thì các kế hoạch Nhà nước nhất định hoàn thành và đời sống của nhân dân ta chắc chắn được cải thiện thêm mãi.

Trên nền tảng những thắng lợi đã đạt được, chúng ta phải ra sức chuẩn bị đầy đủ để tiến sang những kế hoạch dài hạn sau này.

*

* *

Sở dĩ đạt được những thắng lợi ấy là vì:

- *Đảng ta luôn luôn đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp và của nhân dân*, biết vận dụng lý luận Mác - Lênin vào tình hình thực tế của nước ta và đề ra đường lối, chính sách đúng đắn. Đảng ta không ngừng đấu tranh chống những khuynh hướng cải lương của giai cấp tư sản và những khuynh hướng manh động của tầng lớp tiểu tư sản trong phong trào dân tộc; chống luận điệu "tả" của bọn tởrớtxkit⁴³ trong phong trào công nhân; chống những khuynh hướng hữu và "tả" trong Đảng khi quy định và chấp hành chiến lược và sách lược cách mạng của Đảng ở mỗi thời kỳ. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã giúp Đảng vượt qua những trận thử thách ấy. Nhờ vậy, Đảng ta không những đã giành được quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước, mà còn giữ vững được quyền lãnh đạo đó trên mọi lĩnh vực và đập tan được mọi âm mưu của giai cấp tư sản hòng tranh quyền lãnh đạo cách mạng với Đảng ta.

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã giúp Đảng ta thấy rõ rằng trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu như nước ta thì vấn đề dân tộc thực chất là vấn đề nông dân, cách mạng dân tộc thực chất là cách mạng của nông dân do giai cấp công nhân lãnh đạo và chính quyền nhân dân thực chất là chính quyền của công nông. Vì vậy, trải qua các thời kỳ, Đảng ta đã *nắm vững và giải quyết đúng đắn vấn đề nông dân, củng cố được liên minh công nông*. Đảng ta đã đấu tranh chống những xu hướng hữu khuynh và "tả" khuynh đánh giá thấp vai trò của nông dân là quân chủ lực của cách mạng, là bạn đồng minh chủ yếu và tin cậy nhất của giai cấp công nhân, là lực lượng cơ bản cùng với giai cấp công nhân xây dựng chủ nghĩa xã hội. Kinh nghiệm của Đảng ta trong quá trình cách mạng đã chỉ rõ là nơi nào, lúc nào cán bộ ta giải quyết tốt lợi ích thiết thân của nông dân, nắm vững nguyên tắc liên minh công nông, thì nơi đó, lúc đó cách mạng đều tiến mạnh.

- Đảng ta đã khéo tập hợp mọi lực lượng yêu nước và tiến bộ trong *Mặt trận dân tộc thống nhất*, thực hiện đoàn kết dân tộc để đấu tranh chống đế quốc và phong kiến. Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công nông, cho nên liên minh công nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất. Trong quá trình xây dựng, củng cố và phát triển Mặt trận dân tộc thống nhất, Đảng ta luôn luôn *đấu tranh trên hai mặt trận* chống khuynh hướng cô độc, hẹp hòi, coi nhẹ việc tranh thủ tất cả những lực lượng có thể tranh thủ được; đồng thời chống khuynh hướng đoàn kết một chiều, đoàn kết mà không có đấu tranh đúng mức trong nội bộ Mặt trận. Kinh nghiệm 30 năm của Đảng ta trong công tác đoàn kết dân tộc đã chứng tỏ rằng cần phải đấu tranh trên hai mặt trận như thế, thì vai trò lãnh đạo của Đảng trong Mặt trận dân tộc thống nhất mới được đảm bảo, nền tảng công nông của Mặt trận mới được vững chắc, tính chất rộng rãi của Mặt trận mới được phát huy đầy đủ.

Đảng ta trưởng thành trong hoàn cảnh Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga đã thành công. Mọi thắng lợi của Đảng ta và của nhân dân ta không thể tách rời sự ủng hộ nhiệt tình của Liên Xô, Trung Quốc và cả phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào hoà bình và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chính vì *đã biết kết hợp phong trào cách mạng nước ta với phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế và của các dân tộc bị áp bức*, mà Đảng ta đã vượt qua được mọi khó khăn, đưa giai cấp công nhân và nhân dân ta đến những thắng lợi vẻ vang ngày này (...).

Chúng ta luôn luôn ghi nhớ công lao to lớn của Đảng Cộng sản Liên Xô, Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Pháp đã nhiệt tình giúp đỡ Đảng ta và dân ta trong cuộc đấu tranh cách mạng.

Từ nay về sau, trên con đường tiến lên giành những thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, Đảng ta sẽ luôn luôn giữ vững và tích cực góp phần củng cố tình đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân,

tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu, ra sức giáo dục cho nhân dân ta thấm nhuần sâu sắc tinh thần quốc tế xã hội chủ nghĩa kết hợp chặt chẽ với tinh thần yêu nước, liên hệ cách mạng nước ta với phong trào của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới đấu tranh cho hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

*
* *

Nhìn lại 30 năm qua, thế giới đã có những biến chuyển vô cùng to lớn. Đảng ta và nhân dân ta cũng vậy.

- Trước đây 30 năm, nhân dân ta đang bị dày dọa dưới ách nô lệ thực dân; Đảng ta mới thành lập, anh dũng nhưng còn non yếu.

Chỉ có Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa, bốn bề lại bị các nước đế quốc chủ nghĩa bao vây.

Đảng Cộng sản và Hồng quân Trung Quốc bị bọn Quốc dân Đảng phản động tấn công kỳ dũ dội; các đảng anh em khác thì đều đang xây dựng bước đầu.

Chủ nghĩa đế quốc đang hoành hành trên 5 phần 6 quả đất và đang phát xít hoá.

Nói tóm lại, lúc đó phần lớn xã hội loài người đang bị nghẹt thở dưới chế độ tư bản chủ nghĩa tối tăm.

- Ngày nay, tình hình thế giới đã biến đổi hẳn, đã tươi sáng hẳn.

Liên Xô là một nước giàu mạnh vào bậc nhất thế giới, đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản, đồng thời là thành trì kiên cố nhất của sự nghiệp giữ gìn hoà bình cho loài người.

Chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới rộng lớn và vững mạnh từ Âu sang Á, gồm có hơn 1.000 triệu người.

Ở các nước, có 85 đảng cộng sản, đảng công nhân với 35 triệu chiến sĩ kiên quyết đấu tranh cho hoà bình, cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Nhiều nước thuộc địa cũ đã trở thành những nước độc lập và từ châu Á, châu Phi đến châu Mỹ Latinh, khắp nơi phong trào giải phóng dân tộc nổi lên rầm rộ như nước vỡ bờ. Chủ nghĩa đế quốc đang sa lầy lút tụt tận cổ.

Miền Bắc nước ta đã được hoàn toàn giải phóng và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tự hào là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu. Đảng ta có hàng chục vạn đảng viên đang tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Đảng ta đang đứng đầu trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước. Đảng ta luôn luôn giữ vững ngọn cờ của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, kiên quyết lãnh đạo toàn dân đấu tranh xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

*
* *

Để làm trọn nhiệm vụ rất nặng nề nhưng rất vẻ vang ấy, Đảng ta phải:

- Tăng cường về mặt tư tưởng và kiện toàn về mặt tổ chức. Đảng phải *phát triển tổ chức* của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng, chủ yếu là trong quần chúng công nhân, để tăng cường thành phần vô sản trong Đảng.

- Mọi đảng viên đều phải ra sức *học tập chủ nghĩa Mác - Lênin* củng cố lập trường giai cấp vô sản, cố gắng nắm vững những quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; phải luôn luôn *nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể* của giai cấp vô sản, cần kiệm xây dựng nước nhà, liên hệ chặt chẽ với quần chúng lao động, một lòng một dạ phấn đấu vì lợi ích tối cao của cách mạng và Tổ quốc.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đòi hỏi Đảng ta phải nắm vững khoa học và kỹ thuật, do đó mỗi đảng viên đều phải cố gắng *học tập văn hoá, học tập khoa học và kỹ thuật*.

Phải *tăng cường sự lãnh đạo* của Đảng trên mọi lĩnh vực.

- *Đoàn Thanh niên Lao động* phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

- *Công đoàn* phải thật sự trở thành trường học quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế và văn hoá của giai cấp công nhân nước ta.

- *Hội Liên hiệp Phụ nữ* phải là lực lượng mạnh mẽ giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

- *Các hợp tác xã nông nghiệp*, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phải trở thành những đội quân vững mạnh của mười mấy triệu nông dân lao động trong công cuộc phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giáo dục tư tưởng và xây dựng nông thôn phồn thịnh của nước ta.

- *Quân đội* ta phải ra sức học tập chính trị và kỹ thuật, xây dựng thành một lực lượng ngày càng hùng mạnh, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ công cuộc lao động hoà bình của nhân dân ta.

Dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Mác - Lênin, với chí khí anh dũng của đội quân bất thắng, toàn Đảng ta đã đoàn kết hăng đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, tiến lên lãnh đạo nhân dân lao động nước ta giành những thắng lợi mới trong cuộc đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện thống nhất nước nhà.

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập,

dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 2120,
ngày 6-1-1960.

KIỀU BÀO TA Ở THÁI LAN LUÔN LUÔN HƯỚNG VỀ TỔ QUỐC

Từ trước đến mười hai năm gần đây, đồng bào ta đi sang Thái Lan đại khái có mấy đợt:

- Hồi phong kiến, các vua Minh Mạng và Thiệu Trị nhà Nguyễn tàn sát những người theo đạo Thiên Chúa. Nhiều đồng bào Công giáo phải lánh nạn sang Xiêm¹⁾. Họ ở thành từng xóm, từng làng nho nhỏ, nhiều nhất là gần kinh đô Băng Cốc. Vì ở đã lâu đời, họ theo phong tục tập quán Xiêm, nhưng vẫn nói tiếng Việt và tụng kinh bằng tiếng Việt.

- Sau phong trào “văn thân” và phong trào cách mạng khác bị thất bại, đế quốc Pháp khủng bố dã man. Nhiều người cách mạng cũng tạm lánh nạn sang Xiêm.

- Từ năm 1946, đế quốc Pháp lại gây chiến tranh xâm lược, người Việt chạy giặc sang Xiêm lần này khá đông.

Nói tóm lại: Việt kiều ở Thái Lan đều là nạn nhân của phong kiến và đế quốc.

Kiều bào ta ở Thái Lan đều làm ăn cần cù. Người thì làm ruộng. Người thì buôn bán nhỏ. Người thì làm nghề thủ công. Mọi người đều góp phần làm cho kinh tế Thái Lan thêm thịnh vượng.

Kiều bào ai cũng nghiêm chỉnh tuân theo pháp luật của nước Thái Lan và ăn ở hoà mục với nhân dân Thái Lan. Vì vậy họ được bà con Thái Lan yêu mến.

1) Nước Xiêm đến năm 1939 đổi tên là Thái Lan (BT).

Trước đây, chính quyền Thái Lan đối với Việt kiều cũng tử tế. Một ví dụ: Cách đây độ 30 năm, đế quốc Pháp đòi Chính phủ Xiêm cho chúng bắt một người cách mạng Việt Nam tên là N.¹⁾ Tuy biết rõ N., nhưng vì muốn bảo hộ đồng chí ấy, chính quyền địa phương bèn gọi N. đứng lẫn với một nhóm người Xiêm tuổi tác và hình dáng đều giống hệt N., rồi bảo bọn mật thám Pháp: "Đó, các ông xem ai là N. thì bắt đi...". Nhìn đi, nhìn lại mấy lần vẫn không nhận được N., bọn chó săn Pháp phải quắp đuôi lủi thủi ra về.

Chính quyền địa phương nói với kiều bào ta: "Chúng tôi biết anh em là những người yêu nước, làm những việc yêu nước. Nhưng anh em làm việc phải làm kín đáo, kẻo bọn Pháp can thiệp làm phiền cả chúng tôi, cả anh em...".

Kiều bào ta ở Thái Lan đều thương yêu giúp đỡ nhau và luôn luôn hướng về Tổ quốc. Tôi xin kể vài chuyện:

Cách đây hơn 30 năm, tôi cùng đi với Bác đến Xiêm. Đến đâu, hai bác cháu cũng được kiều bào tiếp đãi vốn vã, nhường áo sẻ cơm. Cố nhiên, họ không biết Bác là ai, chỉ biết là người Việt Nam mới đến đất này, thì họ sẵn sàng giúp đỡ.

Hội "Ái hữu" của Việt kiều thành lập nhằm mấy mục đích: *Đoàn kết* - đoàn kết giữa Việt kiều với nhau và đoàn kết giữa người Việt với người Xiêm; nhắc nhở kiều bào *yêu Tổ quốc* và giúp kiều bào *học chữ quốc ngữ*.

Để tự túc, cán bộ của hội chia nhau từng nhóm cày ruộng, cấy gõ hoặc buôn bán nhỏ. Bác cũng phát nương làm xuốn²⁾ như các anh em khác. Nghe nói đám đất hoang do Bác và cố Tú Ngộ cùng các em thiếu nhi khai khẩn thành cái vườn hiện nay vẫn còn tốt. Hồi đó kiều bào rất tin tưởng vào đoàn thể. Ví dụ như cụ L. bán thịt lợn có vốn liếng khá, đã nói với cán bộ: "Vợ chồng tôi xin gửi mấy đứa con nhờ đoàn thể dạy dỗ để mai sau chúng nó tham gia

1) N: Túc cố Tú Ngộ (BT).

2) "Vườn" tiếng Xiêm gọi là "xuốn" (BT).

chống Tây cứu nước. Chúng tôi cũng xin giao cả gia tài tùy ý đoàn thể sử dụng. Từ nay vợ chồng tôi tự coi mình như người "làm tài chính" cho đoàn thể...".

Có kiều bào quyên cả nhà cả vườn cho hội làm trụ sở, mình đi làm nhà ở nơi khác.

Có kiều bào quyên ruộng đất cho hội, rồi tự tay mình và động viên kiều bào khác cày cấy gặt hái cho hội để tiêu dùng vào công việc chung, như làm nhà trường, in sách báo và nuôi dạy các em thiếu nhi. Liệt sĩ thanh niên Trọng Con là con một kiều bào ở Thái Lan.

Các em thiếu nhi Việt Nam ở Thái Lan cũng ngoan lắm. Một hôm, một cán bộ ta bị mật thám Tây đuổi bắt. Anh ấy chạy vào một nhà kiều bào. Sau mấy phút mật thám Tây cũng vào theo. Người lớn đi vắng hết, chỉ có một em gái độ 9, 10 tuổi ở nhà, khi thấy bọn chó săn Tây nhón nhác chạy vào, em G. liền lấy nón úp vào đầu anh cán bộ, vút một dây thừng vào tay anh và nói một cách giận dữ: "Chú không đi bắt trâu, cứ ngồi ý ở nhà, mẹ về mẹ chửi cho mà xem!". Thế là anh cán bộ ung dung "đi bắt trâu". Còn bọn chó săn Tây thì cụt hứng.

Phải nói thêm rằng: Em bé G. vốn không quen biết anh cán bộ ấy.

Nói tóm lại: Kiều bào ta ở Thái Lan là:

*Mình tuy nường nấu đất người,
Nhưng lòng yêu nước không nguôi bao giờ!*

Và đã làm đúng ý nghĩa câu hát:

*Nhiều điều phải lấy giá gương,
Người trong một nước thì thương nhau cùng.*

Từ đầu năm nay, mấy vạn kiều bào sẽ lần lượt trở về nước, để đồng cam cộng khổ với chúng ta, để cùng chúng ta thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, góp phần của kiều bào vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Kiều bào ta vẫn biết rằng: Sau nhiều năm chiến tranh tàn khốc, chúng ta còn có nhiều khó khăn, nước ta còn nghèo, dân ta còn khổ. Nhưng đối với kiều bào thì *không gì khổ bằng* ngày trước đã không được tham gia kháng chiến đánh Tây, ngày nay lại chưa được tham gia xây dựng Tổ quốc. Vì vậy, lòng ước mong nồng nàn nhất của kiều bào là mau chóng được trở về quê hương, mau chóng được tham gia xây dựng đất nước. Khó khăn mấy kiều bào cũng quyết tâm vượt qua, công việc nặng nề mấy kiều bào cũng vui lòng gánh vác. Kiều bào ta ai cũng nghĩ rằng:

*Bấy lâu xa cách nước nhà,
Nay về quê cũ thế là về vang!*

Chúng ta thì nhiệt liệt hoan nghênh kiều bào về nước, vì:

*Bao năm ngày đợi đêm trông,
Nay mai sẽ được thoả lòng nhớ nhung!*

V.K.

Báo *Nhân dân*, số 2122,
ngày 8-1-1960.

BÀI NÓI VỚI KIỀU BÀO Ở THÁI LAN TRỞ VỀ NƯỚC

Thưa kiều bào thân mến,

Thưa đồng bào yêu quý,

Thay mặt Đảng, Chính phủ, Quốc hội và Mặt trận Tổ quốc, tôi nhiệt liệt hoan nghênh kiều bào trở về Tổ quốc.

Hoan nghênh kiều bào đã về đến và hoan nghênh những kiều bào sẽ về những chuyến sau.

Tôi cảm ơn nhân dân Thái Lan đã hết lòng giúp đỡ kiều bào,

Cảm ơn Chính phủ Thái Lan đã thi hành đúng đắn các hiệp định,

Cảm ơn Hội Hồng thập tự Quốc tế,

Hội Hồng thập tự Thái Lan,

Đặc biệt cảm ơn các vị đại biểu Hồng thập tự Thái Lan đã đưa kiều bào về đến nơi đến chốn,

Cảm ơn thuyền trưởng tàu Anh Phúc, các anh em nhân viên và các đồng chí thủy thủ đã chiếu cố kiều bào một cách chu đáo.

Biết rằng: Mấy hôm nay, kiều bào xông pha sóng gió, cho nên đồng bào Hải Phòng đã chuẩn bị nơi ăn, chỗ ở để kiều bào tạm nghỉ vài hôm. Sau đó, kiều bào sẽ đi về những nơi mà mình đã chọn và Chính phủ đã chuẩn bị sẵn sàng.

Đã bao năm, kiều bào ta ở đất khách quê người, luôn luôn hướng về Tổ quốc. Ngày nay, kiều bào đã sung sướng trở về xứ sở. Đảng và Chính phủ tin chắc rằng kiều bào sẽ vui vẻ cùng đồng bào

cả miền Bắc đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn, hăng hái thi đua, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng Tổ quốc giàu mạnh, vui tươi, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tôi nhắc lại một lần nữa rằng: Kiều bào về đến địa phương nào, thì cán bộ và nhân dân ta ở đó cần phải hết lòng giúp đỡ kiều bào, đúng như Đảng và Chính phủ đã chỉ thị.

Chúc kiều bào đoàn kết, vui vẻ, mạnh khỏe!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Thái Lan muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 10-1-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2125,

ngày 11-1-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN HÀ NỘI VỀ THẮNG LỢI CỦA KỲ HỌP LẦN THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I

Thưa đồng bào yêu quý,

Chúng ta đều nhất trí xác nhận rằng Kỳ họp lần thứ 11 của Quốc hội đã đạt được kết quả rất to lớn và có ảnh hưởng rất sâu xa:

Như Luật Hôn nhân và gia đình có quan hệ mật thiết đến mọi người dân trong nước, đến cả nòi giống Việt Nam ta. Đạo luật ấy làm cho gái trai thật sự bình quyền, gia đình thật sự hạnh phúc. Toàn thể đồng bào ta đều nhiệt liệt hoan nghênh đạo luật chí tình chí lý ấy.

Hiến pháp mới được Quốc hội thông qua đã xác nhận những thành tích rực rỡ về kinh tế, văn hoá và xã hội mà nhân dân ta đã thu được; đồng thời chỉ rõ con đường vẻ vang mà chúng ta đang tiến lên để giành thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Để hoan nghênh Hiến pháp một cách xứng đáng và thiết thực thì nhân dân ta phải thi hành Hiến pháp một cách nghiêm chỉnh. Muốn thi hành Hiến pháp nghiêm chỉnh thì trước mắt chúng ta phải làm tốt mấy công việc sau đây:

- Ra sức chống hạn. Thi đua đẩy mạnh sản xuất Đông - Xuân. Quyết tâm làm vụ chiêm năm nay tốt hơn hẳn các vụ chiêm trước.
- Thi đua đẩy mạnh và làm tốt phong trào hợp tác và cải tạo xã hội chủ nghĩa.
- Tiếp tục "Tết trồng cây" cho tốt, trồng cây nào phải sống cây ấy, tốt tươi cây ấy.

- Tổ chức đón tiếp kiều bào cho chu đáo, giúp đỡ kiều bào có công ăn việc làm ngay sau khi về đến Tổ quốc.

- Tổ chức Tết Nguyên đán cho vui vẻ tưng bừng, *nhưng tuyệt đối tránh lãng phí*.

- Mọi người, mọi ngành thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch dài hạn năm sau.

Riêng các đại biểu Hội đồng nhân dân và các cán bộ thì phải phổ biến Hiến pháp một cách kỹ lưỡng và rộng khắp trong nhân dân và gương mẫu trong việc thi hành Hiến pháp và các luật lệ.

Tôi xin báo một tin mừng cho đồng bào biết trước rằng: Vì cơ quan trung ương và nhiều xí nghiệp lớn tập trung ở Hà Nội cho nên theo Hiến pháp mới thì Thủ đô ta sẽ được bầu cử độ 25 đại biểu vào Quốc hội, nghĩa là nhiều gấp 5 lần số đại biểu hiện nay. Đó là một vinh dự to lớn, đồng thời là một trách nhiệm nặng nề. Nó đòi hỏi nhân dân Thủ đô phải cử những đại biểu thật gương mẫu. Đồng bào Thủ đô phải thật gương mẫu trong mọi công tác. Thủ đô phải là thành phố gương mẫu cho cả nước.

Cuối cùng, chúng ta nên nhớ rằng: Trong sáu tháng đầu năm nay, nhân dân ta sẽ bầu cử Quốc hội mới. Đồng bào Thủ đô cần phải chuẩn bị tốt cuộc bầu cử đó.

Năm nay, tình hình quốc tế thuận lợi cho ta. Lực lượng hoà bình càng rộng rãi. Phong trào giải phóng dân tộc càng sôi nổi ở châu Á, châu Phi và ở Nam Mỹ.

Các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa - đứng đầu là Liên Xô vĩ đại - đều tiến những bước khổng lồ. Chúng ta phải ra sức học tập các nước anh em, phải thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, phải quyết tâm làm cho năm 1960 thành một năm đại thắng lợi, đại thành công.

Nói tối 13-1-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2128,

ngày 14-1-1960.

BẮT ĐẦU TỪ HAI CHỮ

Ở một công trường kia, có tổ trộn bê tông đã cho xi măng vào cốt trộn quá mức. Một số công nhân thấy thế, kêu: "Lãng phí!". Nhưng mấy người khác lại nói: "Của công dùng vào việc công, có ai lấy làm việc riêng đâu! Bỏ thêm một ít xi măng vào thì bê tông càng cứng, có mất đi đâu mà kêu là lãng phí!".

Ấy, chỉ một việc bình thường ấy, cũng đã có hai cách nghĩ khác nhau. Trong công cuộc xây dựng kinh tế của chúng ta, hằng ngày xảy ra biết bao nhiêu việc như thế. Đối với mỗi việc, đều có cách nghĩ đúng và cách nghĩ sai. Nghĩ đúng, làm mới đúng. Nghĩ sai, ắt làm sai.

Nghĩ và làm thế nào có lợi cho chủ nghĩa xã hội, thì như thế là đúng. Nghĩ và làm thế nào không có lợi hoặc có hại cho chủ nghĩa xã hội, thì như thế là sai. Những lợi và hại nhiều khi cũng không dễ phân biệt.

Hãy trở lại câu chuyện của tổ trộn bê tông nói trên: Mới nghe qua, có thể tưởng rằng việc tổ này cho xi măng quá mức một chút cũng chẳng có hại gì. Nhưng nếu ai cũng nghĩ như tổ ấy, nếu ai cũng tùy tiện dùng xi măng, sắt, thép, gỗ, than, dầu, v.v., "quá mức một chút", thì chúng ta sẽ lâm vào tình trạng thiếu hụt nguyên liệu, vật liệu, và công cuộc xây dựng kinh tế của chúng ta sẽ gặp thêm biết bao nhiêu khó khăn.

Hai chữ CẦN KIỂM thật ra không phải là quá đơn giản. Khẩu hiệu chung của chúng ta trong công cuộc xây dựng kinh tế ở miền Bắc là:

CẦN KIỂM XÂY DỰNG NƯỚC NHÀ

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Vì sao phải CẦN KIỂM?

CẦN KIỂM như thế nào?

Chúng ta còn phải suy nghĩ nhiều trên công việc hằng ngày của mình, còn phải học tập, rèn luyện nhiều để hiểu đúng và làm đúng khẩu hiệu đó.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2128,
ngày 14-1-1960.

LẤY CẦN LÀM GỐC

Ăn cơm mới, nói chuyện cũ: Hồi mới bắt đầu cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, có người hỏi: "Phát động nông dân cải cách ruộng đất, thì nông dân được ruộng; phát động công nhân cải tiến quản lý xí nghiệp, thì công nhân được gì?".

Nay cuộc vận động lớn ấy đã làm xong, ai cũng hiểu: "Được chủ nghĩa xã hội là được tất cả".

Chủ nghĩa xã hội là gì?

Hồ Chủ tịch nói vắn tắt nhưng rất đầy đủ: "*Chủ nghĩa xã hội là no ấm và tự do cho toàn thể nhân dân. Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng; không còn người bóc lột người*".

"No ấm và tự do cho mọi người" là ước mơ hàng nghìn năm của những người cần lao, những người bị áp bức, bóc lột trên thế giới. Nhưng làm thế nào để ước mơ kia trở thành sự thật? Đã từng có người nghĩ rằng: "Chỉ cần đem hết của cải sẵn có trong xã hội chia đều cho mọi người cùng hưởng là tự khắc ai nấy đều được no ấm". Có khi họ tưởng tượng chủ nghĩa xã hội chỉ là sự chia đều như thế.

Thật ra, nếu chúng ta thực hiện "chủ nghĩa xã hội" theo kiểu đó, thì mức sống của chúng ta sẽ hết sức tồi tàn! Giai cấp công nhân và nhân dân lao động làm cách mạng thắng lợi, đã giành lại ruộng đất, nhà máy, hầm mỏ, đường sắt, bến tàu, v.v., trong tay các giai cấp bóc lột. Nhưng nếu chỉ như thế, thì chưa thể có "no ấm cho mọi người". Vì ruộng đất, máy móc tự nó không đẻ ra của cải cho chúng ta. Điều quan trọng là sau khi đã làm chủ được nó,

chúng ta phải biết bắt nó đẻ ra của cải ngày càng nhanh, càng nhiều, để đời sống chúng ta ngày càng dồi dào. Cho nên xây dựng chủ nghĩa xã hội phải lấy CẦN làm gốc. CẦN là lao động: Lao động *cần cù và sáng tạo*. Năng suất lao động ngày càng tăng là nguồn no ấm của chúng ta.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2130,
ngày 16-1-1960.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ KIẾN AN¹⁾

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chúc năm mới đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh nhà.

Nhân dịp này, Bác nói chuyện về mấy vấn đề sau đây:

Hiện nay, toàn Đảng và toàn dân ta có 2 nhiệm vụ là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi thì đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thắng lợi.

Chủ nghĩa xã hội là làm cho mọi người dân sung sướng ấm no.

Muốn đạt mục đích đó, thì trước hết phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Nước ta là một nước nông nghiệp, muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải *tổ chức tốt các tổ đổi công và hợp tác xã*.

Xây dựng tổ đổi công có bình công chấm điểm cho tốt thì khi tiến lên hợp tác xã sẽ tốt. Hiện nay, tỉnh Kiến An có 37% nông hộ vào tổ đổi công, nhưng chỉ 8% có bình công chấm điểm, như thế là ít quá. Hiện nay, Kiến An đã có gần 680 hợp tác xã gồm 41% tổng số nông hộ. Về số lượng như thế là khá. Nhưng về chất lượng thì cần phải ra sức củng cố cho thật tốt, cái nào vững chắc cái ấy.

1) Nay thuộc thành phố Hải Phòng (BT).

Hợp tác xã phải nhằm mục đích làm cho thu nhập của xã viên tăng thêm. Muốn như vậy, thì phải làm đúng 3 việc:

- *Cán bộ* phải dân chủ, phải khéo quản lý (quản lý lao động, quản lý tài vụ, quản lý kỹ thuật), phải khéo giáo dục xã viên làm cho xã viên vui vẻ và phấn khởi sản xuất. Cán bộ phải thật sòng phẳng, phải chí công vô tư. Hiện nay ở một vài nơi có hiện tượng cán bộ tham ô lãng phí. Điều đó phải được chấm dứt ngay.

- *Xã viên* thì phải đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau, phải chăm lo công việc hợp tác xã như công việc của nhà mình, phải giữ vững kỷ luật lao động và hăng hái sản xuất.

- *Công việc hợp tác xã* có mấy điểm:

+ Phải làm *thuỷ nông* cho tốt để chống hạn, chống úng, chống mặn. Thuỷ nông tỉnh nhà còn kém lắm. Kế hoạch định 15 thước khối mà bình quân mới làm được 10 thước. Thậm chí có nơi như huyện An Lão, chỉ làm được 6 thước. Cán bộ và đồng bào phải cố gắng thêm.

+ *Phân* phải cho nhiều. "Thêm gánh phân thì thêm cân thóc".

Tỉnh nhà mỗi mẫu tây chỉ bón 13 tấn phân, như thế là quá ít.

+ Phải *cày sâu, bừa kỹ*.

+ Giống phải chọn *giống tốt*.

+ Phải *cấy dày* vừa mức. Nói "cấy thưa thừa thóc, cấy dày cóc ăn" là không đúng. Kinh nghiệm của Trung Quốc và kinh nghiệm các tỉnh ta đã chứng tỏ rằng: Làm đúng 4 điều trên (nước, phân, cày, giống) thì cấy dày nhất định thu hoạch tăng.

+ Phải *trừ sâu, diệt chuột*.

+ Phải *cải tiến kỹ thuật*. Điểm này cực kỳ quan trọng. Nông cụ của ta quá cũ kỹ, vì vậy mà làm lụng rất khó nhọc, nhưng kết quả thì kém cỏi. Cán bộ và đồng bào phải gây một phong trào cải tiến nông cụ, thì sức lao động sẽ gấp đôi gấp ba.

Khẩu hiệu chung của toàn dân ta là: Cần kiệm xây dựng nước nhà. Các hợp tác xã cần nắm vững và làm đúng khẩu hiệu: "*Cần kiệm xây dựng hợp tác xã*".

Nông dân lao động là người trong một nhà, cho nên các hợp tác xã phải giúp đỡ lẫn nhau và giúp đỡ các tổ đổi công.

Các hợp tác xã và tổ đổi công phải giúp đỡ những nông dân còn làm ăn riêng lẻ, đó là một cách tuyên truyền giáo dục tốt nhất. Các xã và các huyện phải giúp đỡ lẫn nhau và thi đua với nhau.

Làm đúng những điều đó, thì nông nghiệp tỉnh nhà nhất định phát triển nhanh chóng, đời sống của nhân dân nhất định sẽ được cải thiện không ngừng.

*
* *

Bây giờ nói về *vấn đề Đảng*.

Đảng ta là đảng cách mạng, là đảng lãnh đạo. Ngoài lợi ích của nhân dân và của giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, đảng viên nào và chi bộ nào đánh giặc giỏi, tức là tốt, đánh giặc yếu, tức là kém. Ngày nay, miền Bắc nước ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội, đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

Đối với đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động cũng vậy.

Vì vậy, tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn nhất định phải vào hợp tác xã (hoặc tổ đổi công) và phải gương mẫu trong mọi công việc, phải làm cho hợp tác xã (hoặc tổ đổi công) của mình đoàn kết và phát triển vững chắc.

Đảng viên và cán bộ ta nói chung là trung thành, tận tụy, hăng hái. Nhưng một số đảng viên và cán bộ còn có bệnh công thần, suy tị, ỷ lại, tiêu cực không gương mẫu, đầy rẫy chủ nghĩa cá nhân.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ phải thường thường ôn lại, tự liên hệ và giữ đúng *những tiêu chuẩn của người đảng viên*:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
 2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
 3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng, lợi ích của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
 4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.
 5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
 6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.
- Phải giữ đúng những tiêu chuẩn đó mới xứng đáng là người đảng viên.

*
* *

Về vấn đề phát triển Đảng.

Phải chọn lọc đảng viên mới một cách hết sức cẩn thận. Phải đoàn kết giúp đỡ các đồng chí mới để họ tiến bộ không ngừng.

Các chi bộ Kiến An vừa kết nạp thêm 475 đảng viên mới. Như thế là tương đối khá. Nhưng còn có chỗ lệch lạc: Số chị em phụ nữ và số thanh niên gái và trai được kết nạp quá ít.

Đảng cần phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động phát triển tốt, đồng thời cần phải chọn những đồng chí đoàn viên đã kinh qua thử thách và đã đủ điều kiện đưa họ vào Đảng.

Trong thời kỳ vừa qua, đối với mọi công tác kinh tế và văn hoá, Đoàn Thanh niên đều có cố gắng và có thành tích khá. Đó là ưu điểm. Nhưng một số đoàn viên có xu hướng muốn thoát ly nông thôn, đối với tổ đổi công và hợp tác xã thì có thái độ ngập ngừng chờ đợi chưa thật tin tưởng. Đó là khuyết điểm cần được sửa chữa.

Bác mong rằng các đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa

chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta.

*
* *

Sau đây là mấy vấn đề khác Bác muốn nhắc đến:

- *Vấn đề trâu bò* - Hiện nay, đồng bào nông dân tỉnh nhà thiếu độ 500 con trâu bò cày. Cán bộ và đồng bào phải tìm cho ra *nguyên nhân* vì sao mà thiếu? Phải chăng vì năm ngoái cả tỉnh đã ăn thịt hơn 2.000 trâu bò?

Có khó khăn đó là vì cán bộ thiếu trông xa thấy rộng, không biết hướng dẫn nhân dân tiết kiệm.

- *Vấn đề bán thóc và trả nợ cho Chính phủ* - Chính phủ cần có thóc để nuôi công nhân, bộ đội và nhân dân ở thành thị, để xây dựng nước nhà. Nhiệm vụ của đồng bào nông dân là phải góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng ấy, bằng cách bán thóc tốt và bán nhanh chóng cho Chính phủ.

Tuy có nhiều khó khăn, Chính phủ vẫn cố gắng giúp đỡ đồng bào nông dân bằng mọi cách, hoặc cho nông dân vay tiền để sản xuất, hoặc bán chịu phân bón cho nông dân. Vậy nhiệm vụ của đồng bào nông dân là phải trả nợ cho Chính phủ một cách sòng phẳng và nhanh chóng để Chính phủ dùng làm việc khác.

Hiện nay, kế hoạch Chính phủ mua 15.000 tấn, đồng bào tỉnh nhà mới bán được 8.000 tấn; đồng bào nợ Chính phủ 3.000 tấn mới trả được 1.700 tấn.

Trong vấn đề này, đảng viên, đoàn viên và cán bộ cũng phải làm gương mẫu tốt thì đồng bào nhất định làm tốt.

- *Tết trồng cây* - Bộ đội, thanh niên và đồng bào đều hăng hái tham gia. Như thế là tốt. Cán bộ cần phải có kế hoạch chu đáo, hướng dẫn chặt chẽ. Trồng cây nào chắc cây ấy. Trong 5, 7 năm chúng ta sẽ có một nguồn thu hoạch rất to.

- *Tết Nguyên đán* - Chúng ta nên tổ chức Tết cho vui vẻ từng bừng, nhưng tuyệt đối tránh lãng phí.

*
* *

Về lãnh đạo - Từ tỉnh, huyện đến chi bộ, phải làm đúng nguyên tắc *lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách*.

Nội bộ phải thật *đoàn kết*. Mọi việc đều bàn bạc một cách *dân chủ và tập thể*. Khi đã quyết định rồi, thì phân phối công tác phải rạch ròi, giao cho một hoặc mấy *đồng chí phụ trách* làm đến nơi đến chốn.

Phải thấu suốt chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải đi đúng đường lối quần chúng.

Phải thật sự gần gũi nhân dân, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của nhân dân, học hỏi kinh nghiệm của nhân dân.

Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của quần chúng.

Phải thiết thực quan tâm đến đời sống của nhân dân.

Phải cần, kiệm, liêm, chính. Phải gương mẫu. Phải có tinh thần trách nhiệm cao độ.

Phải chống quan liêu, mệnh lệnh, hình thức. Chống tham ô lãng phí.

Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người dày tó trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ.

*
* *

Đồng bào và cán bộ tỉnh nhà trong thời kỳ kháng chiến rất anh dũng. Ví dụ: Những cuộc phá hủy tàu bay địch ở Cát Bi và ở Đồ Sơn, đánh thắng giặc ở đường số 5 và đường số 10, v.v.. Đó là một truyền thống oanh liệt.

Từ ngày hoà bình trở lại, đồng bào và cán bộ đã có những thành tích trong việc đắp đê chống hạn, chống mặn.

Công việc bổ túc văn hoá và giáo dục phổ thông đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Việc xoá nạn mù chữ cũng căn bản hoàn thành, năm nay phải cố gắng hoàn thành nốt.

Về sản xuất nông nghiệp cũng khá toàn diện, thu hoạch năm nào cũng có tăng ít nhiều. Khá hơn cả là nông trường anh em miền Nam vụ mùa mỗi mẫu tây đã thu hoạch 52 tạ, huyện Kiến Thụy 33 tạ, An Lão gần 32 tạ.

Về nhiệm vụ "3 thu" đối với Nhà nước, thì huyện Kiến Thụy đã hoàn thành khá nhất.

Đồng bào ta phải phát huy những truyền thống vẻ vang đó, phải quyết tâm củng cố các hợp tác xã cho thật tốt và làm cho vụ Đông - Xuân này thắng lợi vững chắc, toàn diện và vượt bậc hơn nữa.

Năm 1945, chỉ có non 5.000 đảng viên, Đảng ta đã lãnh đạo 24 triệu đồng bào cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Nay hơn 6.000 đảng viên và hơn 10.000 đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động tỉnh nhà nhất định phải lãnh đạo 41 vạn đồng bào Kiến An hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch của Nhà nước, để góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Bác chúc các cô, các chú cố gắng và thành công.

Bác nhờ các cô, các chú chuyển lời chào thân ái của Trung ương, của Chính phủ và của Bác đến đồng bào, bộ đội và cán bộ trong cả tỉnh.

Nói ngày 18-1-1960.

In trong sách *Huấn thị của Hồ Chủ tịch*
với toàn thể cán bộ, đảng viên và
nhân dân Kiến An, Ban Tuyên huấn
tỉnh Kiến An xuất bản, 1960.

MỪNG TẾT NGUYÊN ĐÁN THẾ NÀO?

Suốt năm chúng ta thi đua lao động sản xuất. Nhân ngày Nguyên đán, chúng ta vui chơi một hôm để chào Xuân. Việc đó cũng đúng thôi.

Nhưng chúng ta nên mừng Xuân một cách vui vẻ và lành mạnh. Nếu có bao nhiêu tiền đều bỏ ra mua sắm hết để đánh chén lu bù, thế là mừng Xuân một cách lạc hậu, thế là *lãng phí*, thế là không Xuân!

Nên nhớ rằng hiện nay chúng ta phải *cần kiệm* xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Không nên vì một cố gì mà quên nhiệm vụ ấy. Sau đây, xin nhắc vài việc làm ví dụ:

Việc đáng chê - Vừa rồi, vì được mùa to, 20 xã ở huyện Yên Thành (Nghệ An) đã "liên hoan" hết 123 con lợn, 8 con bò, 3 con bê! Đó là chưa kể số tiền chi tiêu vào muối, gạo, rượu, chè. Cũng chưa kể những ngày lao động của bà con 20 xã đã mất toi?

Lãng phí tiền của và công sức như vậy, là lỗi tại ai?

Lỗi tại các cán bộ huyện, cán bộ xã. Lỗi tại đảng viên và chi bộ!

- *Việc đáng khen* - Một hợp tác xã nông nghiệp ở xã Chiến Thắng, tỉnh Hưng Yên chuẩn bị "liên hoan" được mùa dự tính mua một bò, một lợn hết độ 140 đồng. Nhưng sau khi học tập bài *Cần kiệm xây dựng hợp tác xã* đăng trong báo *Nhân dân*, bí thư chi bộ và ban quản trị khai hội bàn bạc. Toàn thể xã viên đều nhận rằng "liên hoan" như thế là lãng phí, là không đúng. Và bà con đã nhất trí tán thành dùng số tiền ấy thêm vào vốn để sản xuất Đông - Xuân.

- Hợp tác xã Quyết Thắng (xã Thục Luyện, tỉnh Phú Thọ) cũng chuẩn bị "liên hoan", dự tính các khoản chi phí là 129 đồng. Và nếu "liên hoan" thì phải kéo dài vụ cấy chiêm ra ngoài Tết.

Cũng do học tập bài *Cần kiệm xây dựng hợp tác xã*, toàn thể xã viên đã tán thành không "liên hoan" cách ấy nữa. Và:

1. Ra sức thi đua cấy vụ chiêm cho xong trước ngày 20 tháng Chạp; dùng thời gian còn lại đi làm ở công trường được 320 đồng tiền công chia cho xã viên tiêu Tết.

2. Số tiền dự định để "liên hoan" thì dùng trả 500 ngày công cho xã viên làm mướm ruộng, sẽ thu hoạch được 36 tạ ngô hạt.

Hai hợp tác xã ấy đã biết tiết kiệm để tăng thu nhập cho xã viên và làm cho hợp tác xã phát triển tốt. Hơn nữa, theo lời của cán bộ hợp tác xã thì việc tiết kiệm ấy đã "giúp cho xã viên chuyển biến cả một tư tưởng sai lầm thành tư tưởng đúng đắn đối với hợp tác xã".

Các đồng chí cán bộ ta cần phải hướng dẫn đồng bào làm cho Tết Canh Tý thành một Tết vui vẻ và tưng bừng, đồng thời là một Tết tiết kiệm và thắng lợi.

*Trăm năm trong cõi người ta,
Cần kiệm xây dựng nước nhà mới ngoan.
Mừng Xuân, Xuân cả thế gian,
Phải đâu lãng phí cổ bàn mới Xuân.*

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2132,
ngày 18-1-1960.

"TẾT TRỒNG CÂY" ĐÃ THẮNG LỢI BƯỚC ĐẦU

Khắp miền Bắc từ thành thị đến nông thôn, đồng bào đã nhiệt liệt hưởng ứng "Tết trồng cây".

Vài thí dụ:

Hà Nội, riêng ở khu sông Nhuệ đã được 12 vạn cây.

Thanh Hóa mở thêm 8 vườn để ươm 2 tạ hạt giống phi lao, mua 3 tấn hạt giống xoan và 12 vạn quả dừa làm giống.

Khu tự trị *Thái - Mèo* định trồng 50 vạn cây.

Thái Bình định trồng gần 10 triệu cây.

Hà Nam 91 vạn cây.

Hải Dương ươm 7 tấn hạt giống xoan, v.v..

Các xã thì như xã *Quang Minh* trồng 12.000 cây.

Xã *Hà Thái* gần 17.000 cây.

Cá nhân thì như 130 chị em *phụ nữ* chợ Hồ Xá¹⁾ cùng với một phân đội Công an vũ trang nhân dân, trong một ngày chúc mừng Đảng (6-1), đã trồng được 1.570 cây.

Thanh niên Tây Bắc định mỗi người trồng từ 10 đến 15 cây, v.v..

Đó là thắng lợi bước đầu. Để phát triển thắng lợi ấy, chúng ta cần phải chú ý mấy điều sau đây:

- Phải liên hệ chặt chẽ "Tết trồng cây" với kế hoạch trồng cây

1) Hồ Xá: Thị xã Hồ Xá, nay thuộc tỉnh Quảng Bình (BT).

gây rừng của Nhà nước. Nhưng *không nên lẫn lộn* số cây "Tết" với số cây của kế hoạch.

- Phải nắm đúng nguyên tắc *xem trọng chất lượng*, nghĩa là *trồng cây nào chắc cây ấy*, không nên tham trồng quá nhiều, mà không ra sức bảo vệ và chăm nom cây.

Chúng ta thực hiện "Tết trồng cây" (cùng với kế hoạch trồng cây gây rừng của Nhà nước) một cách liên tục, bền bỉ và vững chắc, thì độ trong 5, 7 năm sau, khi kinh tế và văn hóa miền Bắc nước ta đã tiến *đến* chủ nghĩa xã hội, đồng thời phong cảnh của ta cũng thật sự là non sông gấm vóc, tươi đẹp vô cùng.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2133,
ngày 19-1-1960.

CON ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC

Đi đường mà biết rõ đường, thì đi thoải mái và thấy như đường ngắn lại. Đi đường mà không biết trước những chặng phải đi qua, thì mò mẫm, không rõ xa gần, chỉ thấy đường dài thăm thẳm, đi chưa được mấy đã thấy mệt.

Chúng ta xây dựng cuộc sống mới, cũng ví như người đi đường, phải biết rõ mình ra đi từ đâu, sẽ đến đâu và phải qua những chặng đường nào. Như vậy cuộc đi của chúng ta sẽ luôn luôn hào hứng.

Trong cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, một số công nhân đã nêu lên câu hỏi: "Miền Bắc nước ta đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Công nhân đã cố gắng nhiều. Vì sao mức sống của chúng ta vẫn còn thấp?". Câu trả lời khá lý thú: "Chúng ta đang tiến nhanh, nhanh chưa từng có. Đời sống của chúng ta ngày một khá lên và so với lúc đầu thì đã khá hơn nhiều. Nhưng chúng ta bắt đầu đi từ một chỗ quá thấp, nên còn phải cố gắng nhiều mới lên tới chỗ cao được".

Nước ta vốn là một nước nông nghiệp lạc hậu. Đó là chỗ bắt đầu đi của chúng ta. Ngay đến năm ngoái, trong sản xuất của miền Bắc, công nghiệp chỉ mới chiếm không đầy hai phần, còn nông nghiệp và thủ công nghiệp chiếm đến gần tám phần. Máy triệu nông dân và ngót một nửa triệu thợ thủ công là những người đang cung cấp phần lớn thức ăn, vật dùng cho nhân dân, hiện vẫn dùng những đồ rất thô sơ để sản xuất. Như vậy thì làm sao cho đời sống nhân dân thật dồi dào được?

Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi: dùng máy móc cả trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần và giúp người làm những việc phi thường.

Muốn có nhiều máy, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng ta: *Con đường công nghiệp hoá nước nhà*.

Hiện nay, chúng ta lấy sản xuất nông nghiệp làm chính. Vì muốn mở mang công nghiệp thì phải có đủ lương thực, nguyên liệu... Nhưng công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa vẫn là mục tiêu phấn đấu chung, là con đường no ấm thật sự của nhân dân ta.

C.K.

Báo Nhân dân, số 2134,
ngày 20-1-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC CỦA BỘ CÔNG NGHIỆP

Năm qua nói chung các mặt công tác và thăm dò đã hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Công tác tổ chức và lãnh đạo, công tác xây dựng và các mặt công tác khác đều có tiến bộ, công nghiệp địa phương tuy mới là bước đầu nhưng đang có đà phát triển.

Có những tiến bộ trên đây là do sự cố gắng, quyết tâm của cán bộ và công nhân ta, do ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa và tinh thần trách nhiệm làm chủ nhà máy được nâng cao qua cuộc phát động cải tiến quản lý xí nghiệp, công trường. Đồng thời, chúng ta lại được sự giúp đỡ nhiệt tình của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em... Nhưng còn một số khuyết điểm trong việc đảm bảo an toàn lao động, lãng phí ở các xí nghiệp, công trường. Nguyên nhân để ra những khuyết điểm đó là do việc quản lý còn kém và các cán bộ phụ trách chưa quan tâm đúng mức. Năm nay những khuyết điểm đó cần được kiên quyết khắc phục. Nơi nào có thành tích thì khen thưởng, nơi nào còn phạm những khuyết điểm trên, cần phải thi hành kỷ luật.

Năm nay là năm cuối cùng của kế hoạch 3 năm và là năm chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm, một năm có ý nghĩa rất quan trọng đối với công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phương châm công tác là "nhiều, nhanh, tốt, rẻ", nhưng nhanh, mạnh, không phải là làm ẩu,

mà phải vững chắc, liên tục và phải có chí khí tiến lên, phải có tinh thần phấn khởi mạnh mẽ để khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước.

Đối với công nghiệp địa phương còn mới, các xí nghiệp quốc doanh phải chú ý giúp đỡ làm cho công nghiệp địa phương ngày một phát triển. Nhưng các địa phương không nên ỷ lại vào Trung ương mà phải chú ý làm cho đúng phương châm: vốn, nguyên liệu, vật liệu, người của địa phương là chính; sản xuất hàng ra chủ yếu bán ở địa phương.

Trong công tác không có việc gì là không có khó khăn, nhưng nếu cán bộ và công nhân quyết tâm thì sẽ khắc phục được. Cần phải tránh hiện tượng đầu năm thành thơi, cuối năm chạy đua dốc sức.

Muốn làm được tốt những việc đó, cán bộ phải thấm nhuần khẩu hiệu: "Cần kiệm xây dựng nước nhà", biến khẩu hiệu đó thành quyết tâm của quần chúng. Phải chú trọng chống lãng phí, tham ô.

Trong năm qua, cán bộ chưa quan tâm đầy đủ cải thiện đời sống công nhân; việc tự cải thiện đời sống còn kém; năm nay cần chăm lo hơn nữa. Khi làm nhà ở, nhà giữ trẻ, câu lạc bộ và các công tác vệ sinh, phòng bệnh, phải hết sức chú trọng đảm bảo an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc, v.v..

Cán bộ và công nhân ta cần phải tranh thủ học tập kinh nghiệm các nước anh em và các đồng chí chuyên gia. Phải chăm lo học tập văn hoá, học tập kỹ thuật, nghiệp vụ, trau dồi nghề nghiệp cho thành thạo. Phải phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Những sáng kiến, kinh nghiệm của từng người, từng đơn vị cần được đúc kết và phổ biến kịp thời để không ngừng nâng cao năng suất lao động và hạ giá thành, đẩy mạnh sản xuất và xây dựng cơ bản.

Về công tác phát triển Đảng, riêng trong lớp "6-1" mừng Đảng ta 30 tuổi, ở các xí nghiệp, công trường và đoàn thăm dò, chỉ mới tính trong 20 xí nghiệp đã có gần 4.000 đảng viên và đoàn viên

thanh niên mới. Như thế là tốt, nhưng việc phát triển Đảng phải hết sức thận trọng và cần làm theo đúng chỉ thị của Trung ương.

Chúc toàn thể cán bộ, công nhân ở các xí nghiệp, công trường, đoàn thăm dò thực hiện thắng lợi nhiệm vụ nặng nề của Đảng và Chính phủ giao cho, quyết làm cho năm 1960 là năm đại thắng lợi.

Nói tối 22-1-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2138,

ngày 24-1-1960.

THẾ NÀO LÀ CÔNG NGHIỆP HÓA?

Có ai nghĩ rằng các "xù"¹⁾ thực dân cá mập lại có thể giúp ta hiểu "thế nào là công nghiệp hóa?". Vậy mà sự thật lại có như thế đấy! Cố nhiên đây là sự thật nhìn về mặt trái của nó.

Thực dân Pháp chiếm nước ta hơn một nửa thế kỷ. Nhưng số nhà máy mà chúng xây dựng trên đất nước ta thì có thể đếm được trên đầu ngón tay. Công nghiệp không được mở mang, thì nông nghiệp lạc hậu vẫn hoàn lạc hậu. Từ cái kim, sợi chỉ, nhân dân ta đều phải mua của nước ngoài. Trước hết là mua của Pháp! Như vậy thì còn nói gì đến độc lập, tự chủ! Thật là thâm độc!

Nhưng cũng chưa thâm bằng đế quốc Anh. Ấn Độ trước đây là một nước thuộc địa của Anh. Thực dân Anh đã mở mang ở đây khá nhiều công nghiệp. Nhưng vẫn tuyệt nhiên không có công nghiệp làm ra máy móc, gang thép, v.v.. Vì vậy, những nhà máy của Ấn Độ vẫn bị phụ thuộc vào nước ngoài: Không có máy móc, phụ tùng, chất đốt, hóa chất, v.v., thì nhà máy cũng bị tê liệt.

Các ngành công nghiệp làm ra máy móc, gang thép, than, dầu, hóa chất, v.v., gọi chung là công nghiệp nặng. Công nghiệp nặng là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác và cung cấp máy móc cho nông nghiệp. Cho nên, chưa có công nghiệp nặng, thì chưa

1) "Xù", tức "Monsieur" (Ngài). Đây là cách chơi chữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh (BT).

thể gọi là công nghiệp hóa. Chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được.

Ngày nay, với sự giúp đỡ của các nước anh em, chúng ta không những đang xây dựng nhiều nhà máy làm ra những thứ cần cho đời sống, mà cũng đã bắt đầu xây dựng một số nhà máy làm ra máy móc, gang thép, v.v.. Đó là một bước đầu để làm cho khắp miền Bắc nước ta:

*Núi rừng có điện thay sao,
Nông thôn có máy làm trâu cho người¹⁾.*

Xây dựng một nền công nghiệp đầy đủ như trên không phải là dễ. Các nước tư bản phương Tây đã phải mất mấy trăm năm. Chúng ta đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, chúng ta có thể rút ngắn lại vào khoảng mười lăm năm. Nhưng phải cố gắng nhiều, phải phấn đấu gian khổ. Năm nay, chúng ta phải hoàn thành tốt kế hoạch ba năm để đưa kinh tế miền Bắc tiến lên một bước nữa. Sang năm, chúng ta sẽ bắt đầu kế hoạch năm năm lần thứ nhất: Kế hoạch dài hạn đầu tiên của thời kỳ công nghiệp hóa nước nhà theo chủ nghĩa xã hội.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2136,
ngày 22-1-1960.

1) *Ba mươi năm đời ta có Đảng* (thơ Tố Hữu) (TG).

CÓ BỘT MỚI GỘT NÊN HỒ

Bạn có biết xây dựng một nhà máy phải tốn bao nhiêu tiền không?

Chỉ xây dựng một nhà máy hạng nhỏ, vào cỡ các nhà máy diêm, thuốc lá, xà phòng, đồ sắt tráng men, đồ dùng văn phòng... của ta hiện nay, cũng phải tốn từ hai, ba triệu đồng đến năm, bảy triệu đồng. Muốn xây dựng một nhà máy hạng vừa sản xuất những loại hàng tiêu dùng như chè, đường, giấy, cá hộp, đồ thuỷ tinh... thì phải tốn tới vài ba chục triệu đồng. Nhưng to tiền hơn hết vẫn là những xí nghiệp sản xuất gang thép, máy móc, than, dầu, hoá chất, v.v., ít ra cũng phải bốn, năm chục triệu đồng, nhiều thì đến hàng trăm triệu đồng.

Công nghiệp hoá nước nhà là một việc rất lớn. Muốn xây dựng công nghiệp, phải có nhiều vốn, hết sức nhiều vốn.

Nhưng lấy đâu ra vốn?

Đối với bọn tư bản cá mập phương Tây, thì nguồn vốn để xây dựng công nghiệp là cướp bóc các nước thuộc địa và bóc lột nhân dân lao động trong nước. Tất nhiên, đó không phải là con đường mà chúng ta đi.

Con đường của chúng ta, con đường chung của các nước xã hội chủ nghĩa, là lấy sự *dành dụm* của mình làm nguồn vốn để xây dựng công nghiệp.

Từ bao đời qua, nhân dân lao động vẫn mong sao cho “có cái ăn, cái để”. Ngày nay, điều đó đã thành sự thật đối với số đông nhân dân miền Bắc nước ta. Sự *dành dụm* của mỗi người, mỗi gia đình

là rất cần thiết để làm cho đời sống được ổn định. Nhưng nếu chỉ có sự dành dụm riêng rẽ đó, thì đời sống của nhân dân lao động cũng chỉ “giẫm chân một chỗ”, không thể nào vươn lên được.

Chúng ta muốn làm thay đổi hẳn bộ mặt của nước ta. Chúng ta muốn nhân dân ta đời đời thoát khỏi cảnh nghèo đói và vươn tới một cuộc sống ngày càng no ấm, tươi vui. Chúng ta muốn công nghiệp hóa nước nhà theo chủ nghĩa xã hội. Cho nên chúng ta phải có một sự dành dụm to lớn hơn: Sự dành dụm chung của cả nước. Sự dành dụm chung ấy gọi là *tích lũy xã hội chủ nghĩa*.

Nguồn tích lũy xã hội chủ nghĩa là sự đóng góp của các tầng lớp nhân dân và những món lợi do các ngành kinh tế quốc doanh đưa lại. Cho nên công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân khác càng cố gắng thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, thì tích lũy xã hội chủ nghĩa càng tăng nhanh. Tích lũy xã hội chủ nghĩa tăng nhanh thì sự nghiệp công nghiệp hóa nước nhà sẽ tiến nhanh, và đời sống của mọi người sẽ chóng được no ấm, đầy đủ.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2139,
ngày 25-1-1960.

MỪNG XUÂN VĨ ĐẠI

Xưa kia người ta chỉ mừng Xuân hẹp hòi trong khuôn khổ gia đình với những câu chúc tụng như: "Ngũ phúc lâm môn, tam dương khai thái".

Ngày nay chúng ta mừng Xuân rộng rãi, từ gia đình đến cả nước, đến khắp thế giới. Xuân này là một Xuân cực kỳ tươi đẹp, nó tổng kết thắng lợi to lớn của loài người mấy năm trước và mở đường cho những thắng lợi to lớn hơn nữa những năm sau.

Chủ nghĩa đế quốc thực dân là tượng trưng cho mùa Đông lạnh lùng u ám đã bị đẩy lùi đến bước cuối cùng.

Mùa Xuân của lực lượng hoà bình thế giới ngày càng lan rộng, của phong trào giải phóng dân tộc ngày càng lên cao, của chủ nghĩa xã hội ngày càng tươi đẹp.

Mười năm trước đây, hung thần đế quốc hoành hành khắp năm châu. Ví dụ: Đế quốc *Anh* đã thống trị những thuộc địa mà số người nhiều gấp 8 lần rưỡi số người Anh, mà đất đai rộng gấp 232 lần đất đai nước Anh. Số người các thuộc địa bị đế quốc *Pháp* áp bức thì nhiều hơn số người Pháp gần 20 triệu và đất đai các thuộc địa rộng gấp 19 lần đất đai nước Pháp. Nhân dân các nước Trung Mỹ và Nam Mỹ đều bị tư bản độc quyền *Hoa Kỳ* bóc lột tận xương, tận tuỷ. Toàn châu Phi đều bị xiềng xích dưới chế độ nô lệ của bọn thực dân.

Xuân này, Anh và Pháp đã mất gần hết thuộc địa của chúng. Nhân dân Trung Mỹ và Nam Mỹ đang sôi nổi chống đế quốc Hoa Kỳ;

tiêu biểu nhất là nhân dân *Cuba* oanh liệt. Mười ba nước châu Phi đã độc lập, các dân tộc khác như Kênia, Cônggô, v.v., thì đang sôi nổi đấu tranh chống thực dân; tiêu biểu nhất là nhân dân *Angiêri* anh hùng. Trong lúc nhân dân Việt Nam ta đang sắp sửa mừng Xuân, thì các dân tộc châu Phi đang họp đại hội ở Tuni với khẩu hiệu:

"Châu Phi là của người Phi,
Bè lũ đế quốc cút đi cho rồi!".

Phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại ngày càng hùng mạnh. Chỉ so sánh năm ngoái với năm trước cũng đủ thấy phe ta tiến bộ vùn vụt về mọi mặt và có thể chắc chắn rằng từ Xuân này sẽ tiến bộ hơn nhiều.

Liên Xô - Năm đầu của kế hoạch 7 năm đã hoàn thành vượt mức. Công nghiệp đã tăng gần 12% (12% đó gần bằng 30 cái tổng ngân sách năm nay của ta). Số trường học tăng 24%; đã đào tạo thêm 86 vạn chuyên gia thanh niên, hơn 13 triệu công nhân đã chuyển sang chế độ ngày làm 7 giờ, hoặc 6 giờ, v.v.. Khoa học và kỹ thuật của Liên Xô đã chiếm địa vị nhất thế giới. Từ Xuân này, Liên Xô sẽ giúp thêm các nước anh em xây dựng 288 xí nghiệp lớn và giúp các nước bạn như Ấn Độ, Indônêxia, v.v., xây dựng 95 xí nghiệp to.

Lời kêu gọi của người sứ giả hoà bình và cộng sản đã vang dội từ phủ Tổng thống Mỹ đến khắp nước Mỹ và thế giới. Bắt đầu từ Xuân này, Liên Xô sẽ giảm 1 triệu 20 vạn binh sĩ. Chính sách hoà bình đó đã được nhân dân cả thế giới nhiệt liệt hoan nghênh.

Trung Quốc - Cuối năm ngoái đã hoàn thành kế hoạch 5 năm thứ hai trước thời hạn ba năm về những chỉ tiêu chính. Sản lượng công nghiệp đã tăng hơn 39%. Sản lượng nông nghiệp tăng gần 17% (ngũ cốc tăng 8%) mặc dù năm ngoái nhiều tỉnh đã bị lụt to hoặc hạn nặng. Thu nhập của nhân dân tăng hơn 22%.

Bungari - Công nghiệp tăng 25%. Nông nghiệp tăng 26%.

Triều Tiên - Đã hoàn thành kế hoạch 5 năm trước thời hạn hai năm rưỡi.

Nói tóm lại: Các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa đều tiến bộ rực rỡ như hoa nở mùa Xuân.

Phe đế quốc, nhất là tên trùm đế quốc *Mỹ* thì chẳng Xuân chút nào.

Hôm mùng 7-1-1960, Tổng thống *Mỹ* đã phải nhận rằng: Nước *Mỹ* có nạn lạm phát bạc giấy, giá hàng hoá ngày càng lên cao, Chính phủ mắc nợ đến 290 tỉ đôla. Và Ngài Tổng thống cũng phải nhận rằng: "Thế giới cộng sản là một xí nghiệp khổng lồ, 15 năm qua người cộng sản đã thu được hàng loạt thành tích về vật chất...".

Nhiều ông nghị trong Quốc hội *Mỹ* đã than phiền: "Ngày nay *Mỹ* không còn là nước lớn số 1 về quân sự nữa. Ngân sách *Mỹ* chi tiêu quá ít ỏi cho giáo dục, y tế và việc nghiên cứu khoa học... Uy tín của *Mỹ* ở châu Phi và ở Trung Đông, Cận Đông đang suy sụp".

Các trùm kinh tế *Mỹ* thì phàn nàn: "Trong bốn năm trước sản lượng gang thép không tăng hơn năm 1955. Năm nay tiền đầu tư kém thua năm 1957 và công nghiệp luyện kim may lắm cũng chỉ tiêu thụ được 60% nguyên liệu. Năm nào cũng có độ bốn triệu công nhân thất nghiệp hoàn toàn...".

Các nhà khoa học *Mỹ* thì uất ức: "Hiện nay cả thế giới đều hướng về Liên Xô chứ không hướng về *Mỹ* nữa; vì Liên Xô đã dẫn đầu về khoa học kỹ thuật. *Mỹ* đã thất bại 18 lần phóng tên lửa và 6 lần phóng vệ tinh. Tên lửa Atlát *Mỹ* chỉ bay xa 8.000 cây số, sức đẩy chỉ 163.000 kilô mà bắn sai đích 3.200 thước tây. Tên lửa của Liên Xô vừa rồi đã bay 13.000 cây số, sức đẩy là 453.000 kilô mà bắn chỉ xa đích non 2.000 thước, v.v..

Thế là chính những người đầu sỏ *Mỹ* đã phải nhận *Mỹ* suy sụp về mọi mặt.

Việt Nam ta - Dưới chế độ đen tối của *Mỹ* - Diệt, tình hình miền Nam tiêu điều như thế nào, bà con ta đã rõ. Ở đây tôi chỉ nhắc lại một con số do báo chí Sài Gòn nêu ra: "Sài Gòn có

1.219.000 người, trong đó 810.000 người không có lương cố định", nghĩa là thường xuyên không có công ăn việc làm, phải sống vất vưởng.

Chính sách khủng bố cực kỳ dã man của Mỹ - Diệm không ngăn cản được cuộc đấu tranh bền bỉ và anh dũng của đồng bào miền Nam. Đồng bào miền Nam tin tưởng chắc chắn rằng "Bĩ cực thì thái lai", mùa Xuân thống nhất và tự do nhất định sẽ đến.

Nhân dân *miền Bắc* ta rất tự hào là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa và mỗi Xuân về với chúng ta là một thắng lợi vẻ vang. Máy con số tóm tắt sau đây chứng tỏ điều đó:

	1958	1959	1960
Xí nghiệp	92	117	137
Sản lượng thóc	4.577.000 tấn	5.200.000 tấn	5.500.000 tấn
Số học trò	2.093.500 người	3.018.800 người	3.918.000 người
(cộng cả đại học, trung học, tiểu học)			

Đặc biệt năm nay chúng ta mừng Xuân với nhiều thắng lợi vẻ vang. Mừng Đảng ta 30 tuổi. Mừng nước nhà 15 Xuân. Mừng Hiến pháp mới và sẽ mừng Quốc hội mới. Chúng ta mừng Xuân một cách vui vẻ từng bừng, nhưng tuyệt đối không lãng phí. Chúng ta ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, để Xuân sau thắng lợi hơn Xuân này.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2141,
ngày 27-1-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÔNG AN TOÀN QUỐC LẦN THỨ 14

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái hỏi thăm Hội nghị.

So với năm trước thì năm ngoái nhân dân ta tiến bộ nhiều về mọi mặt. Công an ta cũng có nhiều cố gắng và nhiều tiến bộ hơn. Về công tác nắm tình hình và chống gián điệp, về tổ chức và tư tưởng đều có thành tích.

Cán bộ và chiến sĩ công an đều phải ra sức phát triển những ưu điểm đó và sửa chữa những nhược điểm sau đây:

- Nhận thức về tình hình chưa thật sâu sắc: Về đường lối đánh địch chưa thật rõ ràng, nắm âm mưu địch chưa thật vững chắc; bộ máy tổ chức từ trên đến dưới chưa thật luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, v.v..

Năm 1960 là một năm rất quan trọng - Nó kết thúc kế hoạch 3 năm và chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm. Nhiệm vụ chính trị và kinh tế của Đảng và Chính phủ rất nặng nề. Do đó, nhiệm vụ của ngành công an cũng nặng nề. Công an ta phải:

- Tăng cường cuộc đấu tranh chống phản cách mạng dưới mọi hình thức.

- Giữ gìn thật tốt trật tự, an ninh.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ đó, cán bộ và chiến sĩ cần phải:

- Luôn luôn nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa.

- Đoàn kết chặt chẽ nội bộ, đoàn kết chặt chẽ giữa công an

nhân dân vũ trang, đoàn kết chặt chẽ giữa công an và nhân dân, và dựa vào lực lượng to lớn của nhân dân.

- Phát huy dân chủ nội bộ; kiện toàn tổ chức thành một lực lượng thật vững mạnh của nền chuyên chính vô sản.

Các đại biểu ở đây đều là những cán bộ phụ trách. Chẳng những các chú phải thấu suốt chính sách của Đảng và đi đường lối quần chúng, mà các chú còn phải làm cho toàn thể cán bộ và chiến sĩ công an đều thấu suốt chính sách của Đảng và đều đi đường lối quần chúng. Làm được như vậy là công an góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh Liên Xô quyết định giảm bớt 1 triệu 20 vạn binh sĩ. Việc đó lại chứng tỏ rằng Liên Xô đã mạnh nhất thế giới, tức là phe xã hội chủ nghĩa mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa. Nhưng miền Bắc Việt Nam ta là một tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa, kẻ địch ở bên cạnh ta, cho nên chúng ta lại càng phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, không được chủ quan, khinh địch.

Để khuyến khích phong trào thi đua, Bác sẽ tặng công an một giải thưởng luân lưu. Bộ Công an phải tổ chức, theo dõi và tổng kết thi đua cho tốt.

Chúc các chú cố gắng và tiến bộ nhiều.

Nhờ các chú chuyển lời chào thân ái của Trung ương Đảng và của Bác cho tất cả cán bộ, chiến sĩ công an và đồng bào những nơi các chú phụ trách.

Nói tháng 1-1960.

In trong sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Công an nhân dân Việt Nam*, Viện Nghiên cứu khoa học công an, 1980, tr.35-37.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN NHÀ MÁY CƠ KHÍ HÀ NỘI

Lần trước Bác đến đây, các cô các chú chưa tiến bộ. Qua năm 1959, cán bộ và công nhân đã tiến bộ khá, hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, đã biết sắp xếp công việc, nên đã tiết kiệm được hơn 31 vạn giờ, nhật sắt thép vụn đúc được hơn 20 tấn máy móc. Như vậy là tốt, cần cố gắng nhiều hơn nữa. Quỹ phúc lợi đã dùng bảo hiểm lao động được gần 20 vạn đồng; nếu biết tiết kiệm và tăng năng suất nhiều hơn nữa thì số tiền đó sẽ tăng nhiều hơn nữa.

Như các cô các chú đã biết, máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hoá và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hoá, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết. Năm qua nhà máy đã có 90% cán bộ và công nhân học văn hoá. Đó là một bước tiến khá. Nhưng như thế vẫn chưa đủ, cần phải vận động sao cho tất cả mọi người đều đi học. Ví dụ: Nhà máy sản xuất xe hơi ở Liên Xô có một phân xưởng làm pittông rất lớn mà chỉ do 10 công nhân phụ trách, vì máy móc hoàn toàn tự động cả. Gần đây, Liên Xô lại phóng một tên lửa vượt xa 12.500 cây số, rơi sát chỗ đã định, bay nhanh một giờ trên 26.000 cây số. Cần phải có trình độ văn hoá và kỹ thuật cao mới làm được các việc như vậy. Muốn điều khiển và sản xuất được các máy móc hiện đại, cán bộ và công nhân ta cần phải ra sức

học tập văn hoá và kỹ thuật. Trai, gái, trẻ, già, cán bộ, công nhân đều phải học cả.

Trong năm qua, nhà máy còn có một số khuyết điểm về các mặt như sử dụng vật liệu, dụng cụ không đúng tiêu chuẩn, thường vượt quá mức đã định, một số bộ phận máy móc làm ra chất lượng còn kém, chưa đúng quy cách; tỉ lệ người gián tiếp sản xuất còn quá cao. Như vậy là còn lãng phí rất nhiều. Nguyên nhân là do quản lý kỹ thuật, quản lý kinh tế còn yếu, kỷ luật lao động, tinh thần trách nhiệm và ý thức bảo vệ của công còn kém.

Kế hoạch năm 1960 rất quan trọng, vì nó là năm kết thúc kế hoạch 3 năm và chuẩn bị bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Muốn thực hiện tốt nhiệm vụ nặng nề ấy, cán bộ và công nhân phải ra sức sửa chữa khuyết điểm và phát huy ưu điểm đã đạt được. Mặt khác phải thực hiện hạch toán kinh tế cho tốt: Phải bảo đảm các bộ phận sản xuất cân đối, tiến hành ăn khớp nhịp nhàng. Các cô, các chú đã phát huy nhiều sáng kiến và đề nghị nhiều ý kiến tiết kiệm vật liệu, thì giờ, nhưng chưa áp dụng hết. Bộ phận theo dõi sáng kiến phải đúc kết sáng kiến đã đạt được để phổ biến rộng rãi và áp dụng ý kiến của công nhân đề nghị.

Công tác cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và cải tiến tổ chức như cái kiềng ba chân, nếu hai chân dài, một chân ngắn thì không thể nào đứng vững được. Muốn làm tốt các việc này phải thực hiện dân chủ. Cán bộ phải dựa vào quần chúng để giải quyết khó khăn, 10 người làm không được thì 100 người góp 100 ý kiến lại nhất định sẽ làm được.

Muốn làm tốt những việc trên, cán bộ và công nhân phải thật thà tự phê bình và phê bình, giúp đỡ lẫn nhau, vì khuyết điểm của một người không phải của riêng một người đó, mà có ảnh hưởng đến toàn nhà máy. Phải nâng cao kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất, đảm bảo an toàn lao động, chống lãng phí, cố gắng học tập văn hoá, học tập kỹ thuật.

Đặc biệt là phải chú trọng học tập kinh nghiệm và tác phong công tác tốt của các đồng chí chuyên gia bạn.

Đảng viên và đoàn viên phải xung phong gương mẫu trong mọi công tác, trong học tập và chấp hành kỷ luật lao động. Đảng viên, đoàn viên phải giúp đỡ người ngoài Đảng, ngoài Đoàn cùng tiến bộ.

Bác chúc các cô, các chú mạnh khỏe, vui vẻ, tiến bộ và làm theo đúng lời hứa là: Thực hiện vượt mức kế hoạch năm 1960 cả về số lượng, chất lượng và tiết kiệm để góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Nói ngày 2-2-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2148,

ngày 4-2-1960.

MÙA XUÂN QUYẾT THẮNG

Tục ngữ có câu: "Suốt năm kế hoạch, định từ mùa Xuân"¹⁾. Thật đúng như vậy. Mùa Xuân thì trời vui, đất vui, người càng vui. Cho nên ngay từ đầu mùa Xuân mọi công việc làm được tốt, thì cả năm sẽ phát triển tốt và kết quả tốt.

Ở đây, xin chỉ nói về nông nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, đồng bào nông dân đều quyết tâm cố gắng làm cho vụ Đông - Xuân đại thắng lợi. Điều đó rất tốt!

Nhưng trong mùa Đông qua, công việc về vụ chiêm cũng như về hoa màu và cây công nghiệp, chúng ta mới *làm được non một nửa*. Vậy, ngay từ hôm nay, chúng ta nhất định:

- Phải dốc cả lực lượng để cấy xong và cấy tốt vụ chiêm *nội trong thượng tuần tháng Giêng*.

- Phải chăm làm cỏ và phải *bón phân đầy đủ*. Nhiều nơi bón phân còn ít quá.

- Phải chú ý *phòng sâu và diệt sâu*. Hễ nơi nào thấy sâu thì phải diệt cho tận gốc.

- Phải tiếp tục *phòng hạn và chống hạn*. Ở mấy tỉnh như Thanh Hoá, Nam Định, Hà Đông... còn những nơi thiếu nước, thì phải ra sức động viên nhân dân diệt hạn cho kỳ được. Phải thực hiện khẩu hiệu: "Vắt đất ra nước, thay trời làm mưa". Chống hạn

1) "Nhất niên chi kế, thi ư Xuân" (TG).

là một cuộc *thử thách* đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và các xã viên hợp tác xã những tỉnh ấy.

- *Trâu bò* là bạn của nông dân chúng ta. Nó giúp ta cày bừa. Nó cho ta phân bón. Cho nên phải hết sức quý trọng, thương yêu và săn sóc trâu bò cho thật tốt.

- *Cải tiến nông cụ* là một việc rất cần thiết. Nó tiết kiệm được nhiều sức lao động và thời giờ. Nó giúp ích nhiều cho việc tăng gia sản xuất. Ví dụ: Hợp tác xã Phú Động (tỉnh Phú Thọ) chỉ cải tiến một kiểu bừa, mà công việc đã nhanh gấp 16 lần. Trước kia chỉ làm được 37 mẫu ngô, nay làm được hơn 70 mẫu. Còn tiết kiệm được 1.800 công để làm thêm phân bón, cấy hết diện tích, làm thêm nghề phụ. Nhờ vậy mà thu nhập của xã viên được tăng nhiều.

Đồng thời với những công việc trên đây, phải ra sức củng cố tổ đổi công và hợp tác xã.

Phải nhớ kỹ rằng: Kế hoạch 10 phần, thì biện pháp phải 15 phần và quyết tâm phải 20 phần.

Hiện nay, 46% đồng bào nông dân đã vào hợp tác xã, số còn lại thì đều vào tổ đổi công. Đó là *một lực lượng rất to lớn*. Đảng bộ và chính quyền các nơi phải ra sức động viên lực lượng ấy quyết làm cho vụ Đông - Xuân *thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc*.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2147,
ngày 3-2-1960.

PHẢI BIẾT CHI TIÊU

Chúng ta cố gắng dành dụm, cố gắng tăng tích lũy xã hội chủ nghĩa là để mở mang kinh tế, xây dựng công nghiệp, xây dựng đời sống ngày càng no ấm cho nhân dân lao động.

Nhưng chỉ biết dành dụm không đủ, mà còn phải biết chi tiêu.

Chi tiêu thế nào là đúng?

Trước hết, phải phân biệt hai hướng chi tiêu: Một bên là chi tiêu cho sản xuất, như xây dựng nhà máy, hầm mỏ, nông trường, đập nước... Một bên là chi tiêu cho những việc không sản xuất như xây nhà ở, nhà thương, trường học... Những việc không sản xuất cũng cần thiết, cũng phải được chú ý đúng mức. Nhưng chúng ta phải luôn luôn đặt việc chi tiêu cho sản xuất lên trên hết. Vì vốn dùng vào sản xuất thì sinh sôi, nảy nở, mang lại nguồn no ấm ngày càng dồi dào cho nhân dân lao động. Còn vốn dùng vào những việc không sản xuất thì không trực tiếp có tác dụng như thế.

Hãy nói chuyện một người cho dễ hiểu: Một anh nông dân đang cần sửa sang cày, bừa, lại cũng muốn mua sắm một vài thứ để bày biện trong nhà. Nhưng số tiền dành dụm của anh có hạn. Là người chủ trong gia đình, anh cân nhắc, tính toán, và quyết định sửa sang cày, bừa trước. Như vậy, anh sẽ sản xuất khá hơn và đến vụ sau, anh có thể có cả những thứ để bày biện trong nhà.

Chúng ta là người chủ của xã hội, chúng ta cũng cần cân nhắc, tính toán như thế. Phải hết sức dành vốn cho việc mở mang sản

xuất, xây dựng công nghiệp. Không những thế mà trong việc chi tiêu cho sản xuất còn phải biết dồn vốn cho những ngành quan trọng nhất, như: gang, thép, điện, than, cơ khí, v.v.. Vì những ngành này có được mở mang thì các ngành khác mới tiến lên được.

Muốn dành được nhiều vốn cho việc công nghiệp hóa nước nhà, thì mỗi ngành, mỗi địa phương phải hết sức tiết kiệm trong việc chi tiêu. Công nhân, viên chức, cán bộ phải luôn luôn phát huy sáng kiến, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu, giữ gìn máy móc, dụng cụ, v.v.. Như vậy là chi tiêu ít mà sản xuất nhiều, lại dành thêm được nhiều vốn cho việc công nghiệp hóa nước nhà.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2147,
ngày 3-2-1960.

QUỖ ĐEN... QUỖ TRẮNG

Quỹ đen! Cái thứ quỹ quái ác kia, cứ tưởng là nó đã chết từ lâu rồi ai ngờ nó vẫn sống đàng hoàng mấy năm nay ở một số địa phương. Gần đây, tỉnh Hải Dương đã lôi cổ nó ra ánh sáng. Huyện nào cũng có quỹ đen. Một số cơ quan cũng có quỹ đen.

Quỹ đen là gì? Đó là một thứ quỹ riêng nằm ngoài vòng kiểm soát của Nhà nước: Thu thì dùng cách tiêu ít khai nhiều để cất xén quỹ công. Chi thì lu bù, ù xoe. Quả là một lối làm không sáng sủa - đúng như tên gọi của nó là "quỹ đen"! Nhưng vì sao nó vẫn sống đàng hoàng, thoải mái, dưới sự "bảo trợ" của cả một số cơ quan lãnh đạo ở địa phương? Vì một số cán bộ ta đến nay vẫn giữ nếp làm việc theo lối gia đình. Họ nói bằng giọng người làm chủ: "Việc nhà cả! Quỹ đen hay quỹ trắng đều dùng cho công việc chung cả, có mất đi đâu mà sợ!". Nhưng hình như theo ý họ, thì "có quỹ đen, mọi việc mới trôi chảy, còn các thể lệ, chế độ chi tiêu của Nhà nước chỉ là những sợi dây ràng buộc khó chịu"(!).

Đúng, chế độ chi tiêu của Nhà nước là một sự "ràng buộc", nhưng đó là một sự ràng buộc rất cần thiết và rất hay. Nó ràng buộc những kẻ phung phí, những người thích phô trương. Nó ràng buộc cả những người chỉ biết việc trước mắt mà không thấy việc lâu dài, chỉ biết việc của bộ phận mình mà không thấy việc chung của cả nước. Nhưng chính nhờ đó mà nó lại chặt xiềng, chấp cánh cho kinh tế nước ta tiến lên như ngựa thần trên con đường xã hội chủ nghĩa. Nó giúp chúng ta dành dụm từng đồng xu thành những

số vốn lớn. Nó vít kín các lỗ thủng, các khe hở, không để của cải dành dụm của chúng ta bị hao hụt, phân tán. Như vậy mới dồn được phần lớn vốn của Nhà nước vào việc công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa.

Những người "bảo vệ quỹ đen" quả là những người phung phí của cải chung. Ở một huyện thuộc tỉnh Hải Dương, người ta tính ra rằng: Nếu căn cứ vào số tiền chi tiêu về các cuộc hội nghị trong sáu tháng đầu năm 1959, thì ngày nào cũng có 117 cán bộ xã lên họp ở huyện. Thật là một con số đáng sợ. Nhưng chung quanh mỗi quỹ đen, còn có biết bao nhiêu con số đáng sợ khác.

Chúng ta sẵn sàng xiết chặt thêm trăm nghìn sợi dây ràng buộc để tiêu diệt hẳn lối làm lộn xộn đó. Phải chặt chẽ hơn nữa trong việc dùng tiền dành dụm của chúng ta, để tiến nhanh tới cuộc sống no ấm đầy đủ cho mọi người.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2152,
ngày 8-2-1960.

KHÔNG ĐỂ MỘT KHE HỎ

Mỗi tháng, báo *Nhân dân* nhận được hàng nghìn thư của bạn đọc từ các nơi gửi đến. Hầu hết là thư góp ý kiến về công việc chung, thư hỏi việc riêng chỉ là số ít. Thật là một điều mới mẻ và tốt đẹp.

Đáng chú ý nhất là loại thư phê bình những việc lãng phí của công và góp ý kiến về cách tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu, tiền vốn của Nhà nước. Người viết những thư ấy là ai? Phần đông là những người lao động bình thường, những chiến sĩ trong quân đội, những cán bộ, nhân viên giữ chức vụ "không quan trọng lắm"... Có người đi đường, thấy thóc rơi, gỗ mục mà không yên tâm. Có người cầm hộp diêm, nhìn tấm biển, thấy có chỗ còn tiết kiệm được hơn nữa, nên mới lên tiếng. Rõ ràng là không phải vì lợi ích riêng mà họ nói. Có lần, một bạn đọc mua một gói thuốc lá loại rẻ tiền, về mở ra thấy bên trong toàn là thuốc loại đắt. Chẳng những không vui mừng mà còn băn khoăn, thắc mắc về sự lãng phí của nhà máy thuốc lá, bạn đó liền viết thư cho báo Đảng và gửi kèm theo cả bao thuốc lá còn nguyên cả 20 điếu.

Trong nhân dân ta, đã có những người quan tâm đến việc giữ gìn của cải chung như vậy, thật là một điều đáng quý. Họ đáng làm gương cho một số người được Nhà nước giao cho trông nom hoặc sử dụng của cải chung mà chưa làm tròn trách nhiệm. Nhưng nhìn chung, thì trên mặt trận này, vòng vây của chúng ta chưa xiết chặt lắm! Vì vậy của cải dành dụm của chúng ta không những

rơi vãi một phần vào cái hố lãng phí, mà còn bị bọn tham ô đục khoét mất một phần khác.

Xtalin đã có lần ví bọn tham ô như những con lợn sục vào vườn rau của Nhà nước và ngoạm lấy ngoạm để một cách trơ trẽn. Đó là thứ cặn bã còn sót lại của xã hội cũ - cái xã hội thối nát, trong đó bọn ăn cắp, bọn sống bám... lại được coi là những kẻ "khôn ngoan nhất đời".

Làm thế nào để trừ cho hết những thứ ấy và không để một khe hở nào cho của cải dành dụm của chúng ta lọt ra ngoài? Bắt giam hết bọn ăn cắp ấy ư? Trừng phạt chúng thật nặng ư? Việc đó không phải chúng ta không làm. Nhưng điều quan trọng nhất - như Xtalin đã nói - vẫn là phải *"gây chung quanh chúng một không khí công chúng công phần và tẩy chay về mặt đạo đức"*. Phải không còn một ai vỗ vai, gượng nhẹ với chúng nữa! Có như vậy, mới ngăn chặn được những hành động ăn cắp của công và mới bảo vệ được tích lũy của chúng ta.

C.K.

Báo Nhân dân, số 2155,
ngày 11-2-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU NHỮNG NGƯỜI TÍCH CỰC TRONG PHONG TRÀO VĂN HÓA QUẦN CHÚNG

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hoá. Vì sao không nói phát triển văn hoá và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước. Nhưng phát triển để làm gì? Phát triển kinh tế và văn hoá để nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ta. Các cô, các chú vừa lao động, sản xuất tích cực, vừa hoạt động văn hoá tích cực. Thế là tốt. Văn hoá phải thiết thực phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi, lành mạnh của quần chúng. Vì vậy, nội dung văn hoá phải có ý nghĩa giáo dục. Ví dụ: Phải giáo dục thế nào là đời sống mới? Thế nào là đạo đức cách mạng? Trong việc "Tết trồng cây", phải phổ biến trồng cây như thế nào cho cây tốt, phải chăm sóc và chăm bón cây như thế nào? Ở nhiều địa phương, các cô, các chú đã sáng tác nhiều bài thơ, ca, hò, vè nói về những vấn đề đó rất thiết thực, nội dung rất tốt. Bác hoan nghênh các cô, các chú. Văn hoá phải gắn liền với lao động, sản xuất. Văn hoá xa đời sống, xa lao động là văn hoá suông. Nhiệm vụ của người cán bộ văn hoá là phải dùng văn hoá để tuyên truyền cho việc cần kiệm xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Ví dụ: Ở trong hợp tác xã, văn hoá phải tuyên truyền, giáo dục ý thức cần kiệm xây dựng hợp tác xã, yêu hợp tác xã như nhà, chống tư tưởng làm ăn

riêng lẻ và những tư tưởng lạc hậu có ảnh hưởng xấu cho việc củng cố và phát triển hợp tác xã. Ở xí nghiệp, văn hoá phải tuyên truyền, giáo dục ý thức làm chủ xí nghiệp, đẩy mạnh phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch Nhà nước, cần kiệm xây dựng nền công nghiệp nước nhà, chống tham ô, lãng phí, v.v..

Nói tóm lại, để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hoá phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức.

Trong hoàn cảnh hiện nay, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn, trình độ văn hoá của cán bộ và nhân dân còn thấp, do đó, còn hạn chế nhiều kết quả trong công tác, trong sản xuất. Nhiệm vụ các cô, các chú là phải cố gắng hơn nữa, góp phần nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân.

Nói ngày 11-2-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2156,

ngày 12-2-1960.

CÁI VÒNG TRÊN ỐC

Thử nhớ lại việc làm ăn của một người nông dân bình thường trước đây: Năm này qua năm khác, vẫn "con trâu đi trước, cái cày theo sau". Mùa vào, được một số thóc. Dành một phần để ăn tiêu một cách thiếu thốn, còn phần kia chỉ đủ để mua lại chùng ấy thóc giống, chùng ấy phân bón,... và cày, cấy lại chùng ấy ruộng, theo cách thức như vụ trước. Kết quả sẽ như thế nào? Lại cũng thu về số thóc như mùa vừa qua. Rồi cái vòng luẩn quẩn ấy cứ diễn lại, không biết đến lần thứ mấy!

Ở đây, chúng ta không nói đến sự bóc lột của thực dân, phong kiến và những tai họa có thể rơi xuống đầu người nông dân bất cứ lúc nào, như bão, lụt, bệnh tật, v.v.. Những cái đó đều có thể một sớm một chiều làm cho anh ta hoàn toàn kiệt quệ. Nhưng hãy cứ cho rằng anh có thể được yên ổn để kéo dài lối làm ăn cổ lỗ nói trên, thì cuộc sống của anh cũng vẫn không bao giờ thoát khỏi cái vòng luẩn quẩn vất vả và nghèo đói.

Làm thế nào để có thể chấm dứt cái vòng luẩn quẩn ấy? Giá thử người nông dân có cách nào đó - ví dụ: Sửa đổi cách cày cấy, chăm bón - để thu hoạch được nhiều thóc hơn trên mảnh ruộng của mình. Như vậy, khi mùa vào, ngoài phần thóc dành cho việc ăn tiêu, anh có thể mua nhiều thóc giống, nhiều phân bón hơn vụ trước để sản xuất lại nhiều hơn. Và nếu vụ nào anh cũng làm được như thế, thì cuộc sống của anh không còn là một vòng luẩn quẩn nữa, mà sẽ là một vòng tròn ốc đi lên, càng lên càng mở rộng ra: Sản xuất mỗi vụ mỗi tăng và đời sống ngày một dồi dào.

Tất nhiên, dưới chế độ thực dân, phong kiến, người nông dân không thể làm như thế được. Ngày nay, nếu nông dân ta không đi vào con đường hợp tác hóa, thì cũng không làm như thế được. Nhưng câu chuyện trên đây cũng có thể giúp chúng ta hiểu rằng: Muốn đời sống ngày càng no ấm, đầy đủ, thì phải *không ngừng nâng cao năng suất lao động*. Có nâng cao năng suất lao động, mới có thể tăng tích lũy để mở rộng sản xuất.

Lênin đã nói: *"Phân tích đến cùng thì năng suất lao động là cái quan trọng nhất cho sự thắng lợi của trật tự xã hội mới"*. Chúng ta cần suy nghĩ nhiều về lời dạy đó trong công việc hàng ngày của mình.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2157,
ngày 13-2-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT PHONG TRÀO SẢN XUẤT NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP NĂM 1959

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đến giao nhiệm vụ cho các cô, các chú, trước mắt là làm cho tốt vụ Đông - Xuân này. Vụ chiêm năm ngoái đã tốt, vụ chiêm năm nay phải làm cho tốt hơn.

Các cô các chú tán thành xây dựng chủ nghĩa xã hội cả chứ? Xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội nghĩa là thế nào? Tức là không phải đứng lại một chỗ, càng không phải thụt lùi, mà phải không ngừng tiến lên, năm sau phải tiến hơn năm trước.

Tiến lên chủ nghĩa xã hội phải đi bằng hai chân: công nghiệp và nông nghiệp. Công nghiệp của ta đã có tiến bộ, nếu nông nghiệp không tiến bộ hoặc cứ cầm chừng thì như què, vì vậy phải cố gắng mà đưa nông nghiệp tiến lên.

Muốn tiến bộ, nông nghiệp cũng như mọi việc khác phải lấy chính trị làm đầu, tư tưởng phải thông suốt từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra nhân dân. Khi tư tưởng đã thông thì sẽ khắc phục được khó khăn, thực hiện được kế hoạch. Các cô, các chú phải làm cho đồng bào nông dân thông suốt là phải cần kiệm xây dựng nước nhà. Muốn thế phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã* vì hợp tác xã là lực lượng chính ở nông thôn. Mục đích tổ chức hợp tác xã là để tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống của nhân dân, trước hết là của nông dân. Thế là vừa lợi riêng cho nông dân và lợi chung cho

Nhà nước, hai cái lợi đó đi đôi với nhau. Vì vậy, phải củng cố hợp tác xã. Về mặt vật chất, phải quản lý cho tốt; về mặt tinh thần, phải giáo dục cho nông dân hiểu vì sao phải củng cố hợp tác xã và vì sao lợi ích chung của Nhà nước và lợi ích riêng của xã viên phải kết hợp cho đúng. Một số nơi xây dựng hợp tác xã lại quên củng cố tổ đổi công, như thế là không đúng. Phải củng cố tốt hợp tác xã nhưng không thể quên củng cố và phát triển tổ đổi công.

Năm nay là năm rất quan trọng, là năm cuối của kế hoạch 3 năm và là năm chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm. Công nghiệp phải làm tốt, nông nghiệp càng phải làm cho tốt. Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân lúc này là phải đảm bảo vụ Đông - Xuân cho tốt. Muốn thế, cán bộ phải tích cực. Về mặt lãnh đạo, trong nội bộ Đảng phải thông suốt từ trên xuống dưới và phải làm cho tư tưởng toàn dân thông suốt. Các cấp lãnh đạo phải trực tiếp giúp đỡ nông dân, hợp tác xã, tổ đổi công giải quyết khó khăn. Nơi nào làm được như thế thì tiến bộ rõ rệt, nơi không làm được như thế thì tiến bộ kém.

Ở nông thôn đang kết nạp đảng viên mới, đó là lực lượng mới giúp thêm cho công tác làm được tốt hơn. Đảng phát triển, Đoàn Thanh niên Lao động cũng phát triển, hợp tác xã, tổ đổi công cũng phát triển thì vụ Đông - Xuân này nhất định phải làm tốt, vì chúng ta có đủ lực lượng để làm tốt.

Để làm cho vụ Đông - Xuân được tốt, về *vấn đề nước*, cán bộ phải chú ý rút kinh nghiệm mấy năm trước, kinh nghiệm của địa phương mình, địa phương bạn và của các nước bạn để giải quyết nạn hạn và úng. Sở dĩ có hạn là do lúc có nước không biết giữ, cấp trên thiếu đôn đốc, cấp dưới thì chủ quan.

Về *cải tiến nông cụ*, các địa phương nên học tập kinh nghiệm của Phú Động¹⁾. Các chú nên tự hỏi: Đâu cũng là nông dân, tại sao

1) Hợp tác xã Phú Động (tỉnh Vĩnh Phú cũ) có nhiều kinh nghiệm trong việc cải tiến nông cụ (BT).

Phủ Động làm được, các nơi khác chưa làm được? Nơi nào làm được trước, các nơi khác nên đến học mà làm, chỉ có lười hoặc kiêu ngạo mới không chịu học. Như thế là không đúng, bất cứ việc gì có lợi là ta phải học.

Về *chăn nuôi*, phải chú ý phát triển chăn nuôi càng nhiều càng tốt, trước mắt là ngăn chặn việc lạm sát trâu bò. Các cán bộ phải đề cao cảnh giác chống âm mưu địch phá hoại hợp tác xã, phá hoại sản xuất

Về *Tết trồng cây*, phải chú trọng đảm bảo trồng cây nào tốt cây ấy.

Để khuyến khích tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, phải tổng kết thành tích được kịp thời. Trung ương Đảng và Chính phủ sẵn sàng thưởng cho những cá nhân, đơn vị nào xuất sắc. Tóm lại, phải làm sao cho Đông - Xuân này tốt hơn năm ngoái, chú trọng các biện pháp nước, cải tiến nông cụ, chăn nuôi, phân bón. Trước hết làm cho tư tưởng trong Đảng thật thông, do đó làm cho tư tưởng nhân dân thông.

Nói ngày 16-2-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2162,

ngày 18-2-1960.

PHẢI KHÔNG NGỪNG CẢI TIẾN QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

Năm 1959, phần lớn xí nghiệp và công trường đã hoàn thành kế hoạch.

Xí nghiệp nào và công trường nào thông suốt chủ trương của Đảng và của Chính phủ, và quyết tâm thực hiện tốt cuộc phát động *cải tiến quản lý xí nghiệp* thì chẳng những hoàn thành mà còn hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Song những thành tích đó chỉ mới là bước đầu. Để không ngừng nâng cao năng suất lao động; tiết kiệm sức người, sức máy và nguyên liệu vật liệu; không ngừng nâng cao chất lượng và hạ giá thành - chúng ta phải *không ngừng cải tiến quản lý xí nghiệp*. Để phát huy những thành tích và kinh nghiệm của cuộc cải tiến quản lý xí nghiệp năm ngoái thì cần phải làm mấy việc sau đây:

- Các *Đảng ủy* phải ra sức tăng cường lãnh đạo công việc sản xuất và xây dựng để quyết định chủ trương và biện pháp cho đúng.

Đảng bộ xí nghiệp phải thật sự đoàn kết nội bộ, đoàn kết quần chúng.

- *Cán bộ* phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải đi sát với quần chúng, đi sát mọi công việc. Phải giáo dục quần chúng, phải học tập sáng kiến và kinh nghiệm của quần chúng để cải tiến tổ chức và kỹ thuật. Phải kiên quyết chống tai nạn lao động. Phải tìm mọi khả năng để cải thiện đời sống của công nhân.

Cán bộ phải thật sự tham gia lao động sản xuất.

- Công nhân phải thiết thực tham gia quản lý. Phải củng cố *tổ sản xuất* để phát huy vai trò làm chủ của công nhân, và đảm bảo hoàn thành kế hoạch của Nhà nước. Nếu các *tổ sản xuất* đều hoàn thành kế hoạch một cách *nhiều, nhanh, tốt, rẻ*, thì cả xí nghiệp nhất định hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Cần tổng kết và phổ biến kinh nghiệm của những *tổ sản xuất* tiên tiến để giúp các *tổ kém* cũng trở thành *tổ giỏi*.

- Tổ chức *Đảng* phải là hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết quần chúng.

Công đoàn phải là đòn xeo vững chắc xây dựng xí nghiệp và công trường.

Đoàn Thanh niên Lao động phải là đầu tàu và cánh tay đắc lực của *Đảng* trong sản xuất và xây dựng.

- *Mỗi xí nghiệp* cần phải có kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ và công nhân có trình độ văn hóa và kỹ thuật khá.

Muốn làm chủ xí nghiệp thì phải làm chủ máy móc. Vì vậy cán bộ và công nhân phải ra sức học tập các đồng chí chuyên gia. Cán bộ kỹ thuật phải dìu dắt anh em thợ. Thợ giỏi phải dìu dắt thợ kém. Thợ kém phải cố gắng học để trở thành thợ giỏi.

Xí nghiệp và công trường phải là nơi đào tạo cán bộ công nghiệp.

- *Các tổ sản xuất* phải là những cơ sở đẩy mạnh thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.

Phong trào thi đua phải liên tục, bền bỉ, thiết thực. Phải tránh cái lối "đầu năm đùng đĩnh la đà, cuối năm dốc kiệt sức ra làm bù".

- Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải *gương mẫu* trong mọi việc. Công nhân phải thật sự *xứng đáng* là người chủ xí nghiệp, người chủ nước nhà.

Anh em Liên Xô có hàng chục vạn đội "Lao động cộng sản chủ nghĩa". Anh em Trung Quốc hoàn thành kế hoạch 5 năm trước thời

hạn 3 năm, anh em Triều Tiên - trước thời hạn 2 năm rưỡi. Cán bộ và công nhân Việt Nam ta cần phải noi gương anh hùng ấy mà cố gắng tiến lên!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2161,
ngày 17-2-1960.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH HẢI NINH¹⁾

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái đến thăm đồng bào các dân tộc, bộ đội, công an, dân quân và cán bộ, các cháu thanh niên và nhi đồng tỉnh nhà. Bác gửi lời thân ái hỏi thăm bà con Đông Hưng và cảm ơn các đồng chí chuyên gia Trung Quốc sang giúp đỡ Hải Ninh.

Nhân dịp này, Bác nói chuyện về mấy vấn đề sau đây:

Hiện nay, toàn Đảng và toàn dân ta có hai nhiệm vụ là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công thì đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thắng lợi.

Chủ nghĩa xã hội là làm cho mọi người dân sung sướng, ấm no.

Muốn đạt mục đích đó, thì trước hết mọi người phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Nước ta là một nước nông nghiệp, muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải tổ chức tốt các *tổ đổi công* và *hợp tác xã*.

Xây dựng tổ đổi công có bình công chấm điểm cho tốt thì khi tiến lên hợp tác xã sẽ tốt. Hiện nay tỉnh Hải Ninh có 52% nông hộ vào tổ đổi công, trong đó có 19% số tổ đã bình công chấm điểm và

1) Nay thuộc tỉnh Quảng Ninh (BT).

có 182 hợp tác xã gồm có 20% tổng số nông hộ. Như thế là khá, nhưng nói chung cũng còn chậm. Cán bộ và đồng bào phải cố gắng củng cố những hợp tác xã đã có cho thật tốt, cái nào vững chắc cái ấy và phát triển thêm hợp tác xã.

Hợp tác xã phải nhằm mục đích làm cho thu nhập của xã viên tăng thêm. Muốn như vậy thì phải làm đúng ba việc:

- *Cán bộ* phải dân chủ, phải khéo quản lý (quản lý lao động, quản lý tài vụ, quản lý kỹ thuật), phải khéo giáo dục xã viên làm cho họ đoàn kết chặt chẽ và phấn khởi sản xuất. Cán bộ phải thật công bằng, phải chí công vô tư.

- *Xã viên* phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, phải chăm lo công việc hợp tác xã như công việc của nhà mình, phải giữ vững kỷ luật lao động và hăng hái sản xuất.

- *Công việc* hợp tác xã phải làm đúng mấy điểm:

- + Phải làm *thủy nông* cho tốt để chống hạn, chống mặn. Năm ngoái tỉnh nhà làm thủy nông khá. Có xã đã được thưởng huân chương như hai xã Cốt Đoài và Đường Hoa. Nhưng còn nhiều nơi còn kém, toàn tỉnh còn gần 8.000 mẫu tây bị hạn, riêng huyện Móng Cái còn bị hạn 3.000 mẫu tây. Cán bộ và đồng bào phải cố gắng thêm, nhất là huyện Móng Cái. Phải nhớ rằng "thêm gầu nước tát, thêm một bát cơm".

- + *Phân* phải bón cho nhiều, tục ngữ nói: "Thêm gánh phân thì thêm cân thóc". Càng nhiều phân thì càng nhiều thóc. Theo tôi biết thì anh em nông dân Trung Quốc bình quân bón mỗi mẫu tây 35 tấn phân. Mức phân tỉnh ta định 9 tấn một mẫu tây tức là chỉ bằng 1 phần 4 của nông dân nước bạn, như thế là quá ít. Hải Ninh sẵn có nhiều nguồn phân, đồng bào phải cố gắng hơn nữa.

- + Phải *cày sâu, bừa kỹ*.

- + Phải *chọn giống cho tốt*.

- + Phải *cấy dày vừa mức*.

- + Phải *trừ sâu, diệt chuột*.

+ Phải *cải tiến kỹ thuật*. Điều này cực kỳ quan trọng. Vì nông cụ của ta cũ kỹ, cho nên làm lụng rất khó nhọc nhưng kết quả thì ít. Có người lại bỏ ruộng đi kiếm nghề khác làm để lúa không tốt, thóc gạo không đủ ăn, hàng năm phải do Chính phủ tiếp tế. Chúng ta phải thay đổi tình trạng đó. Cán bộ và đồng bào phải gây một phong trào cải tiến nông cụ, cải tiến kỹ thuật thì sức lao động sẽ lợi gấp đôi, gấp ba, lúa và hoa màu sẽ tốt gấp bội.

Khẩu hiệu chung của toàn dân ta là cần kiệm xây dựng nước nhà. Các hợp tác xã phải nắm vững và làm đúng khẩu hiệu *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*.

Nông dân lao động là người trong một nhà, cho nên các hợp tác xã phải giúp đỡ lẫn nhau và giúp đỡ các tổ đổi công. Các hợp tác xã và tổ đổi công phải giúp đỡ những người nông dân còn làm ăn riêng lẻ. Các xã và các huyện phải giúp đỡ lẫn nhau và thi đua với nhau. Đó là một cách đoàn kết thật sự.

Làm đúng những điều đó, thì nông nghiệp tỉnh nhà nhất định sẽ phát triển nhanh chóng, lương thực sẽ đầy đủ, đời sống của nhân dân nhất định sẽ được cải thiện không ngừng.

Bác nghe báo cáo: Cán bộ và nhân dân huyện *Đình Lập* và các đảo Cô Tô đã có nhiều cố gắng đổi công khá, xây dựng hợp tác xã đạt hơn 50%, nhiều xã đã hoàn thành hợp tác hoá; cải tiến kỹ thuật và sản xuất cũng khá, thu nhập của đồng bào các dân tộc đều tăng. Như thế là rất tốt.

Ở thị xã Móng Cái, công nhân và đồng bào thị xã đều cố gắng sản xuất và tham gia lao động xã hội chủ nghĩa cùng cán bộ, bộ đội để phát triển công tác vệ sinh phòng bệnh, xây dựng công nghiệp địa phương. Cán bộ và công nhân ngành gốm trong năm 1959 sản xuất đã đạt 104% và bước đầu cải tiến kỹ thuật. Nhờ có các đồng chí chuyên gia nước bạn giúp đỡ, đã đạt kết quả khá. Nhưng về mặt cải tạo xã hội chủ nghĩa ở thị xã mới đạt 33%, như thế là còn ít.

Hải Ninh ở gần tỉnh Quảng Đông, có dịp gần gũi học tập kinh nghiệm nước bạn, và được bạn giúp đỡ. Cán bộ và đồng bào ta phải phát triển quan hệ hữu nghị sẵn có, phải ra sức học tập nhân dân và các đồng chí chuyên gia Trung Quốc để tiến bộ mãi.

*
* *

Tỉnh Hải Ninh có nhiều dân tộc. Đã sẵn có truyền thống đoàn kết nay càng đoàn kết hơn nữa. Đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo, đoàn kết Việt - Trung. Đoàn kết là sức mạnh; có sức mạnh đoàn kết thì làm gì cũng thành.

Trước kia, bọn đế quốc và phong kiến tìm mọi cách chia rẽ nhân dân hai nước Việt - Trung. Chúng xúi giục nhân dân hai nước chúng ta khinh rẻ lẫn nhau, thù ghét lẫn nhau, để chúng dễ áp bức bóc lột cả hai dân tộc.

Ngày nay thì khác hẳn: Hai Đảng ta là anh em. Hai Chính phủ ta là anh em. Nhân dân hai nước là anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Tình đoàn kết giữa chúng ta vững chắc không gì lay chuyển được.

Vì vậy vấn đề chọn quốc tịch là do sự tự nguyện tự giác của bà con Hoa ở đây. Ai muốn chọn quốc tịch Việt Nam thì Chính phủ ta rất hoan nghênh. Ai muốn giữ quốc tịch Trung Quốc thì Chính phủ ta cũng không gò ép, miễn là mọi người đoàn kết thân ái, tuân theo kỷ luật, làm tròn nhiệm vụ của người dân, hăng hái góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đồng bào, cán bộ, bộ đội và các cháu thiếu niên học sinh trong tỉnh có phong trào lao động xã hội chủ nghĩa khá. Trong sản xuất, làm thủy lợi, Tết trồng cây, xây dựng các nơi công ích, mọi người đều hăng hái tham gia. Như thế là tốt. Cán bộ phải có kế hoạch chu đáo hướng dẫn chặt chẽ để khỏi lãng phí sức của, sức người của đồng bào. Trong việc trồng cây thì trồng cây nào phải sẵn sóc

cho tốt cây ấy, trong năm, bảy năm chúng ta sẽ có một nguồn thu hoạch rất to.

*
* *

Về *lãnh đạo* từ tỉnh, huyện đến chi bộ, phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách.

Nội bộ phải thật đoàn kết. Mọi việc đều bàn bạc một cách dân chủ và tập thể. Khi đã quyết định rồi, thì phân phối công tác phải rành mạch, giao cho một hoặc mấy đồng chí phụ trách làm đến nơi đến chốn. Trong khi thi hành phải tôn trọng nguyên tắc báo cáo và thỉnh thị.

Phải thấu suốt chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải đi đường lối quần chúng.

Phải thật sự gần gũi nhân dân, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của nhân dân, học hỏi kinh nghiệm của nhân dân.

Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của quần chúng.

Phải thiết thực quan tâm đến đời sống của nhân dân.

Phải cần kiệm liêm chính. Phải gương mẫu. Phải có tinh thần trách nhiệm cao độ.

Phải chống quan liêu, mệnh lệnh, hình thức, chống tham ô, lãng phí.

Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người dày tó trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ.

*
* *

Bây giờ nói về *vấn đề Đảng*.

Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng lãnh đạo. Ngoài lợi ích

của nhân dân và của giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân miền Bắc nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

Đối với Đoàn Thanh niên Lao động cũng vậy.

Vì vậy, tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn nhất định phải vào hợp tác xã hoặc tổ đổi công, phải gương mẫu trong mọi công việc, phải làm cho hợp tác xã hoặc tổ đổi công của mình đoàn kết và phát triển vững chắc.

Đảng viên và cán bộ ta nói chung là trung thành và hăng hái. Nhưng một số đảng viên và cán bộ còn có bệnh công thân, suy tị, ỷ lại, tiêu cực, ngại khó, ngại khổ, không gương mẫu. Nói tóm lại, đây rầy chủ nghĩa cá nhân. Những đồng chí ấy phải quyết tâm sửa chữa.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ cần phải thường thường ôn lại, tự liên hệ và giữ cho đúng những *tiêu chuẩn của người đảng viên*:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa những tư tưởng sai lầm, kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và đường lối của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Phải giữ đúng những tiêu chuẩn đó mới xứng đáng là người đảng viên.

Phát triển Đảng phải chọn lọc đảng viên mới một cách hết sức cẩn thận. Phải đoàn kết và giúp đỡ các đồng chí mới để họ tiến bộ không ngừng.

Các chi bộ Hải Ninh vừa kết nạp thêm gần 300 đảng viên mới, như thế là tương đối khá. Nhưng có chỗ lệch lạc: là kết nạp còn ít công nhân, phụ nữ và đồng bào các dân tộc. Số đảng viên ở nông thôn chưa đầy 500 đồng chí, như thế cơ sở Đảng ở nông thôn còn quá hẹp.

Các cấp Đảng cần phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động phát triển tốt, đồng thời cần phải chọn đưa vào Đảng những đoàn viên thanh niên đã kinh qua thử thách và đã đủ điều kiện.

Trong thời kỳ vừa qua, đối với mọi công tác kinh tế, văn hoá và lao động sản xuất, đoàn thanh niên đều có cố gắng và có thành tích khá. Đó là ưu điểm. Nhưng một số đoàn viên thanh niên có xu hướng muốn thoát ly nông thôn, đối với tổ đổi công và hợp tác xã thì còn có thái độ ngập ngừng chờ đợi, chưa thật tin tưởng, hăng hái. Đó là khuyết điểm cần được sửa chữa.

Bác mong rằng các đoàn viên sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta.

*

* *

Đồng bào các dân tộc, bộ đội và cán bộ tỉnh nhà trong thời kỳ kháng chiến đã anh dũng đấu tranh, có một truyền thống oanh liệt; từ ngày hoà bình trở lại đã có thành tích trong sản xuất, trong công tác thủy nông, v.v..

Về nhiệm vụ "ba thu" thì huyện Tiên Yên đã hoàn thành khá nhất, riêng về thuế nông nghiệp tỉnh đã làm tốt. Đó là những ưu điểm.

Công việc bổ túc văn hoá và giáo dục phổ thông (Việt văn và Hoa văn) đều có cố gắng, nhưng việc xoá nạn mù chữ còn yếu. Năm nay phải cố gắng nhiều hơn.

Đồng bào ta phải phát huy những truyền thống vẻ vang đó. Phải kết hợp tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm với việc hoàn thành cải cách dân chủ ở địa phương và làm cho vụ Đông - Xuân này thắng lợi vững chắc, toàn diện và vượt bậc.

Như thế là đồng bào Hải Ninh góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Cuối cùng chúc các cụ mạnh khoẻ, sống lâu.

Chúc các cán bộ và đồng bào Đông Hưng tiến mạnh trong công tác xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bác chúc các cháu thiếu niên, nhi đồng mạnh khoẻ vui tươi, cố gắng học hành và tiến bộ.

Bác nhờ các cô, các chú chuyển lời chào thân ái của Trung ương Đảng, của Chính phủ và của Bác đến đồng bào, bộ đội và cán bộ trong tỉnh.

Nói ngày 20-2-1960.

Tài liệu đánh máy, lưu tại

Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng.

TÍNH TOÁN THEO KIỂU MỚI

Gaganôva là một chị thợ dệt nổi tiếng ở Liên Xô. Nổi tiếng không phải là một công nhân lành nghề, có năng suất rất cao, mà chính là vì chị đã làm một việc vô cùng cao quý: Chị đã tự động hy sinh mức lương cao của mình, đến làm việc với một tổ sản xuất kém để giúp nó trở thành tổ giỏi. Sáng kiến của *Gaganôva* có một tiếng vang rộng rãi trong toàn Liên Xô. Và tên chị trở thành tên gọi của một phong trào yêu nước thu hút hơn 30 vạn công nhân xuất sắc đã làm theo gương chị.

Ở nước ta, cũng có những công nhân đã vì lợi ích chung mà ra công điu dắt những đơn vị sản xuất kém như thế: Nguyễn Thị Con ở Nhà máy dệt Nam Định, một năm mấy lần chuyển từ buồng máy này sang buồng máy khác, bên bở giúp mọi người cùng nâng cao năng suất lao động. Hà Kim Minh ở Nhà máy diêm Thống Nhất, dũng cảm nhận nhiệm vụ mới và chịu khó đi sâu vào công việc hàng ngày, trong một thời gian ngắn đã đưa tổ mình từ chậm nhất tiến lên nhanh nhất. Những việc như trên có ý nghĩa rất lớn đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nếu trong các nhà máy, công trường, nông trường, các đơn vị vận tải, các cơ sở thương nghiệp của chúng ta, chỉ có một số ít người đạt năng suất thật cao còn số đông thì "giẫm chân một chỗ" hoặc tiến rất chậm, thì bước tiến chung của nền kinh tế quốc dân sẽ ra sao? Rõ ràng là tình hình sẽ không tốt lắm! Vì nếu năng suất chung không tăng, thì xí nghiệp không thể kinh doanh có lãi,

Nhà nước không thể có thêm nhiều vốn để mở rộng sản xuất, và do đó, đời sống của nhân dân lao động cũng không thể lên cao được.

Thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể dựa trên năng suất đột xuất của một số ít người mà phải dựa trên sự nâng cao năng suất chung - nghĩa là năng suất lao động tính đồ đồng trong từng xí nghiệp, trong từng ngành, và trong cả guồng máy kinh tế của chúng ta. Cho nên, người lao động xã hội chủ nghĩa không nên tự mãn về thành tích riêng của mình mà phải luôn luôn lo nghĩ đến sự tiến bộ chung. Người khá phải hết lòng giúp người kém. Đơn vị khá phải hết lòng giúp đơn vị kém. Vừa nâng cao năng suất của mình, vừa giúp bạn nâng cao năng suất. Đặt lợi ích của tập thể lên trên hết, không suy tính hơn thiệt cho riêng mình. Đó là đạo đức cao quý của giai cấp công nhân. Đó là con đường tiến nhanh tới cuộc đời no ấm, đầy đủ của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2164,
ngày 20-2-1960.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ TỈNH LẠNG SƠN

Bác và đồng chí Thượng tướng Chu Văn Tấn thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái thăm hỏi đồng bào các dân tộc, bộ đội, công an, dân quân, cán bộ, các chiến sĩ thi đua, các gia đình quân nhân, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Trong thời kỳ kháng chiến, đồng bào và cán bộ tỉnh ta đã anh dũng đánh giặc, cứu nước giữ làng. Từ ngày hoà bình trở lại, đồng bào và cán bộ tỉnh ta đã có nhiều cố gắng và thành tích. Đó là những ưu điểm. Trung ương và Chính phủ vui lòng khen ngợi toàn thể cán bộ và đồng bào.

Sau đây là mấy việc Bác muốn nhắc nhở đồng bào và cán bộ phải hiểu thấu, phải nhớ kỹ, phải làm đúng:

1. Hiện nay, toàn Đảng và toàn dân ta phải ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững mạnh để đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chủ nghĩa xã hội là mọi người dân được áo ấm cơm no, nhà ở tử tế, được học hành. Muốn như vậy, thì mọi người phải thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, hiểu cho rõ và làm cho đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước.

Đối với nông thôn, nhiệm vụ là củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã cho thật tốt, cho thật vững, kết hợp việc đó với việc quyết tâm làm cho vụ Đông - Xuân thắng lợi toàn diện, vượt mức và vững chắc.

2. Muốn làm vụ Đông - Xuân thắng lợi thì phải thực hiện mấy việc sau đây:

- Làm tiểu thủy nông cho tốt để chống hạn, chống úng;
- Phân bón cho nhiều;
- Cải tiến nông cụ;
- Bảo vệ trâu bò.

Những việc này tỉnh nhà làm còn kém. Đồng bào và cán bộ phải đánh lui tư tưởng bảo thủ và cố gắng làm cho tốt 4 việc đó.

3. Tăng gia sản xuất phải thường xuyên và bền bỉ. Quyết không nên vì năm trước được mùa mà năm nay lơ là. Vì thoả mãn và chủ quan, mà năm nay không ra sức trồng ngô và lúa Nam Ninh¹⁾. Đó là một khuyết điểm to. Đồng bào và cán bộ phải kịp thời sửa chữa thiếu sót đó.

4. Thực hành tiết kiệm phải đi đôi với tăng gia sản xuất. Chúng ta phải chống lãng phí sức của, sức người. Không nên vì được mùa mà ăn xài bừa bãi, lãng phí sức của. Không nên chơi bời lêu lổng, như đi chơi một phiên chợ mất 3 ngày, lãng phí sức người.

5. Chính phủ ta là Chính phủ dân chủ, chỉ một lòng một dạ phục vụ lợi ích của nhân dân.

Nhân dân nộp thuế là để xây dựng nước nhà. Nhân dân bán thóc cho Chính phủ là để cung cấp cho bộ đội, cán bộ và đồng bào ở thành thị.

Khi nông dân thiếu thốn thì Chính phủ cho vay thóc và tiền để sản xuất.

Vì vậy, nhân dân có nghĩa vụ làm tốt việc nộp thuế, bán thóc và trả nợ cho Chính phủ. Hiện nay ở tỉnh nhà, thuế còn thiếu 5%, bán thóc còn thiếu 12%. Chắc vài hôm nữa sẽ đạt mức. Nhưng việc trả nợ thì kém lắm. Tiền mới trả được 35%, thóc mới trả được 26%.

1) Lúa Nam Ninh: Một giống lúa ngắn ngày, trước đây nông dân miền Bắc thường gieo cấy trong vụ Hè - Thu (BT).

Đồng bào phải cố gắng trả cho nhanh, cho đủ, thì Chính phủ mới có thể giúp những đồng bào khác, những địa phương khác.

6. Vì sao toàn thể đồng bào cần phải giúp Chính phủ làm cho tốt việc điều tra dân số? Vì Chính phủ phải biết rõ miền Bắc ta có bao nhiêu người, mỗi tỉnh có bao nhiêu đàn ông, đàn bà, cụ già, trẻ em, thì mới rõ cần bao nhiêu lương thực, vải vóc, thuốc men, giấy bút, v.v., để cung cấp cho nhân dân; cần xây dựng bao nhiêu nhà thương, trường học, v.v., để phục vụ nhân dân.

Nói tóm lại: Việc điều tra dân số là nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân. Cho nên phải khai cho thật đúng, chớ khai thiếu, chớ khai thừa, chớ khai trùng một người nào.

7. Đồng bào tỉnh ta hằng hái tham gia "Tết trồng cây", như thế là tốt. Đồng bào cần nhớ rằng trồng cây nào phải vun xới, giữ gìn cho tốt cây ấy. Năm bảy năm sau, phong cảnh tỉnh nhà sẽ càng thêm tươi đẹp, đồng thời đó sẽ là một nguồn lợi to.

8. Mọi người chúng ta, bất kỳ gái trai già trẻ, đều phải nâng cao tinh thần cảnh giác. Mỹ - Diệm và bọn tay sai của chúng không muốn cho chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công. Chúng tìm mọi cách để bịa đặt nói xấu chúng ta, chia rẽ chúng ta, phá hoại chúng ta. Vì vậy, mọi người công dân phải tỉnh táo đề phòng, ngăn ngừa chống lại chúng nó.

Trong việc này, ngoài bộ đội và công an, thì dân quân là một lực lượng mạnh mẽ của địa phương. Cho nên cần phải tổ chức tốt và huấn luyện tốt dân quân.

9. Nhân dân ta rất hăng hái, nhiều kinh nghiệm và nhiều sáng kiến. Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, nhân dân cũng làm được. Như cách mạng và kháng chiến là những việc rất to lớn, khó khăn và gian khổ, nhưng nhờ Đảng khéo lãnh đạo cho nên nhân dân ta đã thành công trong cuộc Cách mạng Tháng Tám, thắng lợi trong cuộc kháng chiến trường kỳ.

Để thực hiện tốt những việc nói trên, cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải đoàn kết chặt chẽ, phải gương mẫu

trong mọi việc, phải làm đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ, phải đi đúng đường lối quần chúng.

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên nói chung đều hăng hái, tận tụy. Nhưng cũng có một số cán bộ và đảng viên còn mắc những khuyết điểm do chủ nghĩa cá nhân sinh ra. Ví dụ như:

Cán bộ và đảng viên dân tộc thiểu số thì hay tự ti, cho mình là kém, do đó mà thiếu tinh thần tự động, tiến lên.

Một số cán bộ và đảng viên thì thiếu tinh thần dũng cảm, hay sợ khó sợ khổ, không muốn nhận những công tác nặng hoặc công tác ở những vùng rẻo cao. Cán bộ quê quán ở Lạng Sơn thì muốn về huyện mình, xã mình, cán bộ tỉnh khác đến, thì muốn về địa phương mình, do đó mà không yên tâm công tác.

Cách làm việc tản mạn, lặt vặt; ai làm việc gì chỉ biết việc ấy, không biết phối hợp công việc, giúp đỡ lẫn nhau.

Một số cán bộ thì kèn cựa về địa vị, về hưởng thụ, có cán bộ thì lo lắng vớ vẩn về "tiền đồ". Các đồng chí ấy phải hiểu rằng: Chủ nghĩa xã hội là tiền đồ chung của cả dân tộc và trong đó có tiền đồ riêng của mỗi cá nhân. Và bất kỳ làm công việc gì, ở địa vị nào mà làm tròn nhiệm vụ đều là vẻ vang, đều là anh hùng.

Để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, để trở nên người đầy tớ trung thành của nhân dân, người con ưu tú của Đảng, từ nay về sau, các đảng viên và các chi bộ cần phải thường xuyên ôn lại và giữ cho đúng những tiêu chuẩn của đảng viên.

10. Tỉnh ta ở gần Trung Quốc anh em. Cán bộ và nhân dân Trung Quốc có nhiều kinh nghiệm về tổ chức, về công tác, về sản xuất. Nhân dân và cán bộ ta nên học tập những kinh nghiệm quý báu ấy. Các đồng chí Trung Quốc luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ chúng ta. Chúng ta nên vừa học hỏi, vừa thi đua với anh em Trung Quốc, sao cho Lạng Sơn trở nên một tỉnh gương mẫu.

Trung ương và Chính phủ sẽ khen thưởng những cá nhân và đơn vị nào có thành tích xuất sắc nhất. Chúc đồng bào và cán bộ cố gắng và thành công.

Bác nhờ các đại biểu có mặt ở đây chuyển lời chào thân ái của Trung ương, của Chính phủ và của Bác đến cho đồng bào và cán bộ địa phương mình.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Nói ngày 23-2-1960.

In trong sách *Những lời kêu gọi*

của *Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,

Hà Nội, 1962, t.VI, tr.45-48.

CẦN CÙ VÀ SÁNG TẠO

Trước đây ít lâu, công nhân Nhà máy cơ khí Gia Lâm vẫn cắt đũa hàn theo lối thủ công. Cố gắng hết sức, mỗi người cũng chỉ cắt được 17 kilô đũa hàn một ngày. Tộ và Lục, hai công nhân trẻ tuổi, đã nghĩ ra một kiểu máy cắt đũa hàn, và nhật sắt cũ làm thành chiếc máy đầu tiên. Chiếc máy đơn giản ấy cắt được 90 kilô đũa hàn một ngày. Năng suất lao động lên gấp hơn năm lần so với trước.

Từ việc này, có thể nghĩ rộng ra trăm, nghìn việc khác:

Người đời xưa dùng gậy để xới đất, không thể nào nhanh bằng lối cày, bừa có trâu kéo ngày nay. Nhưng chiếc cày của nông dân ta hiện nay, mỗi ngày chỉ cày được ba, bốn sào ruộng (khoảng từ 1.080 đến 1.440 thước vuông), lại không sao sánh kịp chiếc máy kéo có thể cày từ 30.000 đến 50.000 thước vuông một ngày.

Một người thợ thủ công lành nghề, trên chiếc khung cửi thô sơ của mình, mỗi ngày chỉ dệt được từ bảy đến mười thước vải. Trong khi đó, một người thợ trung bình ở Nhà máy dệt Nam Định cũng có thể coi được sáu máy dệt, dệt mỗi ngày khoảng 120 thước vải.

Trên các công trường xây dựng, có những người gánh rất khỏe, nhưng dù họ gánh khỏe đến đâu cũng không bằng sức chở của loại xe đơn giản nhất.

Rõ ràng là: Công cụ nào, năng suất ấy. Cho nên *cải tiến công cụ sản xuất* là cách tốt nhất để nâng cao năng suất lao động. Nhưng có công cụ tốt chưa đủ, mà còn phải có người sản xuất tốt. Cũng với

máy móc ấy, dụng cụ ấy, mà người này đạt năng suất cao hơn người khác là tại sao? Một là tại người này cố gắng dùng hết tám giờ trong ngày làm vào công việc sản xuất, còn người kia đã để phí một phần thời giờ vào những việc khác. Hai là tại người này thành thạo hơn trong công việc, còn người kia chưa nắm vững kỹ thuật, chưa làm chủ được máy móc. Vậy muốn nâng cao năng suất lao động, thì phải biết quý từng giây, từng phút trong lúc sản xuất; phải luôn luôn chăm lo học tập kỹ thuật, nắm vững kỹ thuật và cải tiến kỹ thuật. *Lao động cần cù và sáng tạo*. Không lúc nào chịu dừng bước trên con đường cải tiến sản xuất, cải tiến kỹ thuật. Không lúc nào chịu "giẫm chân một chỗ" trong vùng lầy bảo thủ. Đó là một đức tính rất quý của người lao động xã hội chủ nghĩa.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2168,
ngày 24-2-1960.

VÌ SAO CẦN PHẢI ĐIỀU TRA DÂN SỐ

Đảng và Chính phủ đang lãnh đạo miền Bắc nước ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, đang ra sức phát triển kinh tế và văn hóa, *nhằm mục đích nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân.*

Muốn nâng cao đời sống của nhân dân thì phải biết rõ có bao nhiêu người để đặt kế hoạch cho đúng. Thí dụ:

Về ăn mặc - thì cần chuẩn bị bao nhiêu vải, gạo, đường, thịt, v.v..

Về văn hóa - thì phải chuẩn bị bao nhiêu sách vở, báo chí, phim ảnh, v.v..

Về bảo vệ sức khỏe - thì phải biết rõ cần bao nhiêu thuốc men, nhà thương, thầy thuốc, v.v..

Về lao động - thì phải biết rõ ai có nghề gì để phân phối công ăn việc làm cho đúng với tài năng của mỗi người...

Nói tóm lại: Vì lợi ích chung của nước nhà và lợi ích thiết thân của mỗi người mà cần phải điều tra dân số.

Vì vậy, toàn thể đồng bào cần phải tự nguyện, tự giác, tích cực tham gia giúp đỡ cán bộ làm cho tốt việc điều tra dân số. Đồng thời phải nâng cao cảnh giác, chống lại những lời phản tuyên truyền bậy bạ của bọn phản động.

Cán bộ đi đúng đường lối quần chúng. Đồng bào hiểu rõ lợi ích. Cán bộ và đồng bào hợp tác chặt chẽ, thì việc điều tra dân số nhất định sẽ kết quả tốt, đúng, nhanh, gọn.

Các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa đều đã điều tra dân số và đã đạt kết quả rất tốt. Thí dụ: Từ sau Cách mạng Tháng Mười,

Liên Xô đã điều tra dân số ba lần: năm 1926, năm 1939 và năm 1959. Xin tóm tắt trích mấy con số sau đây để bà con ta xem cho vui.

Đầu năm 1959, dân số Liên Xô có 208.826.650 người trong đó có:

94.050.303 đàn ông

114.776.347 đàn bà.

(đầu năm nay đã tăng thêm 4 triệu người).

Gần ba phần tư người Liên Xô ra đời sau Cách mạng Tháng Mười.

Số trẻ con chưa đầy 10 tuổi có 46 triệu 40 vạn em.

Số người có sức lao động (từ 16 đến ngoài 50 tuổi) có 118 triệu 80 vạn người.

Năm 1958, cứ 1.000 người Liên Xô thì số người chết là 7,2 người (Mỹ 9,5 người, Pháp 11,1 người, Anh 11,7 người).

Trước Cách mạng, người Nga bình quân thọ được 32 tuổi. Năm 1957-1958, bình quân thọ 68 tuổi. Điểm này chứng tỏ rằng: Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, đời sống vật chất và văn hóa ngày càng nâng cao, người dân thật sự được hưởng cả Phúc, Lộc, Thọ.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2173,
ngày 29-2-1960.

NHIỀU

NHIỀU, NHANH, TỐT, RẺ, là phương châm chung của chúng ta trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trước hết phải nói đến NHIỀU. Vì có làm ra nhiều của cải, mới có thể vừa tăng tích lũy để mở rộng sản xuất, vừa nâng cao mức tiêu dùng của nhân dân lao động.

Muốn làm ra nhiều của cải, phải có hai điều kiện: Một là phải có nhiều người sản xuất. Hai là mỗi người phải sản xuất được nhiều. Hai điều này thật ra không hề tách rời nhau.

Thế nào là "có nhiều người sản xuất"? Hãy nhìn vào hoạt động muôn màu, muôn vẻ của xã hội. Chúng ta thấy có những người trực tiếp làm ra của cải vật chất, như nông dân làm ra thóc gạo, bông, đay..., thợ thuyền làm ra vải, giấy, than, dầu, nhà cửa... Lại có những người không trực tiếp làm ra của cải vật chất, như người buôn bán, viên chức ở bàn giấy, v.v.. Việc này và việc kia đều cần thiết cho xã hội, đều là quang vinh. Nhưng nếu số người làm loại việc này nhiều lên, ắt số người làm loại việc kia phải ít đi. Chúng ta muốn nước nhà giàu mạnh, nhân dân no ấm, nên phải luôn luôn cố gắng sắp xếp để có thật nhiều người trực tiếp sản xuất. Còn số người không trực tiếp sản xuất thì càng ít càng tốt, nhưng phải thông thạo công việc để đủ sức gánh vác nhiệm vụ. Hiện nay, trong guồng máy kinh tế của ta, số người buôn bán còn quá đông. Trong bộ máy của Nhà nước, số người làm việc giấy tờ và những việc linh tinh có nơi cũng còn quá nhiều. Ví dụ: Đến một vài cơ quan, chúng

ta vẫn phải qua quá nhiều "cửa ải": ngoài cổng, một người xem giấy; vào phòng thường trực lại một người ghi tên; ở chân cầu thang, một người ách lại, đến đầu cầu thang, lại một người "hỏi han". Thật là phung phí sức lao động!

Trong những người trực tiếp sản xuất, chúng ta lại thấy có những người làm việc chính và những người làm việc phụ. Ví dụ: Mỗi tổ thợ nề đều có thợ xây và người phụ việc. Nếu khéo sắp xếp để cũng chừng ấy người phụ việc có thể phục vụ cho nhiều thợ xây hơn, thì năng suất chung sẽ cao hơn. Đó cũng là một cách làm cho "có nhiều người sản xuất".

Còn muốn "mỗi người sản xuất được nhiều", thì phải luôn luôn cố gắng cải tiến kỹ thuật và giữ vững kỷ luật lao động.

Chủ động tìm ra và kiên quyết sửa đổi những chỗ không hợp lý trong sản xuất, trong công tác. Dừng cảm san bằng mọi trở ngại của nếp làm việc cũ và của những sự tính toán cá nhân, để tiến lên không ngừng, đạt năng suất ngày càng cao. Đó là biểu hiện cao nhất của ý thức làm chủ xã hội của giai cấp công nhân.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2176,
ngày 3-3-1960.

NHANH

Đi đường, ai cũng muốn mau tới đích. Chúng ta làm cách mạng, cũng muốn mau tới thắng lợi cuối cùng.

Con đường của chúng ta ngày nay ở miền Bắc là: Qua thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội; từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên thành một nước công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có khoa học, kỹ thuật tiên tiến. Chỉ có đi theo con đường ấy, miền Bắc nước ta mới vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói lạc hậu và xây dựng cơ sở vững chắc cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Chúng ta đều muốn nước nhà mau thống nhất, chế độ ta mau vững mạnh, nhân dân ta mau no ấm. Cho nên, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, NHANH là một khẩu hiệu hết sức quan trọng.

NHANH không phải là chỉ gắng sức lên từng lúc, từng đợt. NHANH là phải tiến bước không ngừng và bước sau bao giờ cũng phải dài hơn, vững hơn bước trước. Đó là tư tưởng cách mạng không ngừng.

Chúng ta có thể làm được như thế không? Hoàn toàn được. Vì trên miền Bắc nước ta ngày nay, nhân dân lao động đã thật sự trở thành người chủ. Những khả năng tiềm tàng trong nhân dân là vô tận. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội càng tiến lên, lực lượng của ta càng lớn, kinh nghiệm của ta càng nhiều. Chúng ta chẳng khác gì một người đi đường càng đi càng sung sức. Những người bảo thủ không nhận rõ điều đó, nên nhìn vào việc gì cũng thấy khó

khăn. Thật ra, cái làm vướng chân họ nhất lại chính là tư tưởng bảo thủ, rụt rè của họ. Cho nên, muốn tiến nhanh, thì trước hết phải phát quang những dây ràng buộc ấy đi đã.

Muốn tiến bước không ngừng và tiến ngày càng nhanh, càng vững phải có hai điều kiện. Một là, không ngừng cải tiến công tác; hai là, lúc nào cũng phải làm bước trước chuẩn bị bước sau, làm hôm nay chuẩn bị ngày mai. Không làm như vậy, thì chỉ tiến lên được từng đợt ngắn, rồi ngừng lại. Bởi vậy, những người lao động xã hội chủ nghĩa không thể chỉ biết làm việc cần cù, mà còn phải có tinh thần cải tiến công tác không ngừng và chủ động tính trước, lo xa mọi việc. Như vậy mới thật đúng là người làm chủ nước nhà.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2178,
ngày 5-3-1960.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ THANH TRA

Năm nay, các ban thanh tra phải chú ý kiểm tra chống lãng phí, tham ô. Phát hiện ra những việc lãng phí, tham ô, chẳng những cần báo cáo với Trung ương và Chính phủ giải quyết mà còn phải giúp các cấp lãnh đạo địa phương tìm ra được những biện pháp để tích cực chống lãng phí, tham ô.

Nạn lãng phí, tham ô là do bệnh quan liêu, mệnh lệnh trong công tác của các cấp lãnh đạo ở các cơ quan Nhà nước gây ra.

Hiện nay, ta đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, trước hết phải thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Nếu không kiên quyết chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô, thì nó sẽ cản trở, phá hoại ta tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Vì vậy các cơ quan thanh tra Nhà nước chẳng những kiểm tra chống lãng phí, tham ô mà còn phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh để giúp các cơ quan Nhà nước cải tiến công tác, giữ gìn kỷ luật, thực hành dân chủ, góp phần củng cố bộ máy Nhà nước.

Về công tác xét các việc khiếu nại, tố giác, nhiệm vụ các ban thanh tra là phải làm cho nghiêm chỉnh, cho kịp thời, làm sớm chừng nào hay chừng ấy. Đồng bào có oan ức, có thắc mắc mới khiếu nại. Ta giải quyết tốt các việc khiếu nại, đồng bào thấy Đảng và Chính phủ quan tâm, lo lắng đến họ, do đó mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với Đảng và Chính phủ được củng cố tốt hơn.

Các ban thanh tra làm việc tốt, nhanh hay làm kém, chậm, trước hết là do bản thân mỗi ban cố gắng nhiều hay ít, nhưng còn do cấp lãnh đạo có quan tâm đến công tác thanh tra hay không. Các cấp lãnh đạo phải giúp đỡ các ban thanh tra làm việc tốt, phải quan tâm lãnh đạo công tác thanh tra. Hiện nay, ở đây không có các đồng chí cấp lãnh đạo ở địa phương, Bác nhờ các cô, các chú về báo cáo lại với các đồng chí đó những điều Bác đã nói ở trên.

Những ban thanh tra làm việc khá, còn phải cố gắng hơn, những ban còn kém thì phải cố gắng nhiều hơn nữa. Phải học tập kinh nghiệm lẫn nhau, học những điều hay và tránh những điều dở.

Nói ngày 5-3-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2179,

ngày 6-3-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC THUỶ LỢI NĂM 1959

Trong năm qua, cán bộ và nhân dân ta đã có nhiều cố gắng và tiến bộ trong việc làm thuỷ lợi. Năm 1956, nhân dân đã đào đắp 27 triệu 90 vạn thước khối, năm 1959 đào đắp 84 triệu 857.810 thước khối. Diện tích tưới năm 1956 có 1 triệu 57 vạn héc-ta, năm 1959 đạt 1 triệu 90 vạn héc-ta. Thế là có tiến bộ, nhưng chưa đủ, còn một nửa triệu héc-ta nữa chưa có nước tưới. Tạm tính mỗi héc-ta là 2 tấn thóc, ta còn một triệu tấn thóc thu hoạch bấp bênh. Nếu trời tốt thì thu hoạch nhiều, ngược lại nếu trời xấu thì thu hoạch sút kém. Từ trung ương đến địa phương, từ miền xuôi đến miền núi, ta phải cố gắng tranh với trời lấy một triệu tấn thóc ấy một cách vững chắc. Người xưa có câu: "Nhân định thắng thiên", ta nhất định không chịu thua trời, ta cố gắng phát triển và tiến bộ cho đều, làm tốt công tác thuỷ lợi thì nhất định thắng trời. Muốn làm tốt công tác thuỷ lợi, các cấp uỷ, các cán bộ chuyên môn phải đi đúng đường lối quần chúng, liên hệ mật thiết với quần chúng, dựa vào lực lượng quần chúng. Quần chúng thông suốt về phương châm, phương pháp của Đảng và Chính phủ thì nhất định sẽ làm được và làm tốt.

Công tác thuỷ lợi phải kịp thời để phục vụ phong trào hợp tác hoá, đồng thời phải dựa vào phong trào hợp tác hoá mà làm tốt công tác thuỷ lợi. Nói đến kinh tế nông thôn trước hết là nói đến vấn đề nước. Ở nông thôn, nước ví như sông mà chủ nghĩa xã hội như thuyền, nước sông lên nhiều thì thuyền đi lại dễ dàng. Cho nên,

ngay từ bây giờ, phải làm sao đẩy mạnh công tác thuỷ lợi cho đều, tốt, chắc chắn, trước mắt là phục vụ sản xuất Đông - Xuân, chuẩn bị cho vụ mùa.

Nói ngày 7-3-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2182,
ngày 9-3-1960.

THƯ GỬI PHỤ NỮ TOÀN QUỐC NHÂN DỊP KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

Từ ngày thành lập, Quốc tế phụ nữ là một lực lượng mạnh mẽ đấu tranh cho công cuộc giữ gìn hoà bình, giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Phụ nữ Việt Nam ta sẵn có truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù. Trong kháng chiến, phụ nữ ta từ Bắc đến Nam đều hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước.

Từ ngày hoà bình trở lại, nước ta tạm bị chia cắt làm hai miền. Chị em miền Nam đang bên bờ đấu tranh chống ách thống trị dã man của Mỹ - Diệm. Ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng, chị em phụ nữ đều phấn khởi thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, công tác và học tập đều tiến bộ khá.

Đảng và Chính phủ ta luôn luôn chú ý nâng cao địa vị của phụ nữ. Hiến pháp định rõ "nam nữ bình đẳng" và luật lấy vợ lấy chồng, v.v., đều nhằm mục đích ấy.

Nhưng phụ nữ ta cần phải cố gắng nhiều để theo kịp chị em các nước bạn, góp phần nhiều hơn nữa trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ví dụ:

Chị em Liên Xô trong gia đình thì không phải bận bịu với việc chăm lo con mọn và hui hút với việc bếp núc. Ngoài xã hội thì thật sự bình đẳng với đàn ông, gánh vác mọi công tác chính trị, kinh tế, văn hoá... Trong ngành giáo dục và ngành y tế, cán bộ phụ nữ đã

nhiều hơn cán bộ đàn ông. Năm 1958, trong số chuyên gia tốt nghiệp kỹ thuật, phụ nữ chiếm 52%. Trong Quốc hội các nước Cộng hoà Xôviết, hơn một phần ba đại biểu là phụ nữ. Đồng chí Naxridinôva là công trình sư đồng thời là Chủ tịch nước Cộng hoà Xôviết Uđơbêkixtan.

Dưới sự lãnh đạo ân cần của Đảng, phụ nữ ta cần phải:

- Cố gắng học tập chính trị, học tập văn hoá, kỹ thuật.
- Nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ xã hội chủ nghĩa.
- Hăng hái thi đua thực hiện "cần kiệm xây dựng Tổ quốc, cần kiệm xây dựng gia đình".

- Đoàn kết chặt chẽ, ra sức tham gia sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất nước nhà và giữ gìn hoà bình thế giới.

Là con cháu xứng đáng của Bà Trưng, Bà Triệu, chắc các cô sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ vẻ vang ấy.

Chào thân ái

Ngày 8 tháng 3 năm 1960

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2181,
ngày 8-3-1960.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ PHỤ NỮ LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN VÀ CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI LẦN THỨ HAI

Nhân Ngày Quốc tế phụ nữ, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác khen ngợi phụ nữ Việt Nam nói chung, và phụ nữ lao động tiên tiến nói riêng.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác gửi lời chào thân ái tới phụ nữ miền Nam anh dũng. Bác chào mừng phụ nữ các nước anh em và phụ nữ khắp các nước đang kiên trì và anh dũng đấu tranh bảo vệ hoà bình thế giới.

Năm nay kỷ niệm phong trào Phụ nữ Quốc tế đúng 50 tuổi thì cũng vừa đúng lúc kỷ niệm Đảng ta 30 tuổi. Phong trào phụ nữ trong 30 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng ta đã đóng góp rất nhiều thành tích lớn cho cách mạng.

Thời kỳ bí mật, nhiều chị em đã giác ngộ, tham gia hoạt động cách mạng rất dũng cảm, mặc dầu muôn ngàn nguy hiểm, gian khổ. Rất nhiều chị em khác cũng đã bảo vệ cách mạng rất gan góc. Thời kỳ đó, căn cứ địa cách mạng của ta ở Việt Bắc, do đó rất nhiều chị em phụ nữ các dân tộc thiểu số không những vượt gian nguy mà còn gạt cả mê tín để bảo vệ cách mạng và cán bộ hoạt động cách mạng.

Thời kỳ kháng chiến, Bác chỉ nói vài ví dụ: Ngoài những đội du kích rất anh dũng đánh địch còn có các bà mẹ rất hiền từ tổ chức nhau lại thành hội các bà mẹ chiến sĩ, giúp đỡ bộ đội đánh giặc,

giúp đỡ, an ủi thương binh. Trong các chiến dịch, phụ nữ đi dân công, tải lương thực, đạn dược, làm đường, v.v., rất đông; 2/3 số dân công là phụ nữ. Mặc dầu bị máy bay địch theo dõi thả bom dữ dội, nhưng chị em vẫn vui vẻ ca hát, động viên nhau làm tròn nhiệm vụ.

Ngày nay, đất nước ta hoà bình. Có hoà bình vì đã có bao nhiêu gương đấu tranh, hy sinh anh dũng của toàn dân ta, toàn Đảng ta, trong đó có phụ nữ ta.

Bác chỉ nói vài nét về phụ nữ tham gia kiến thiết xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc hiện nay. Ở các nhà máy hiện nay có rất nhiều cháu gái, có những cháu biết điều khiển những máy tiện, máy khoan, máy dệt tối tân, v.v., trên các công trường cũng có nhiều nữ thanh niên, có các cháu gái đã biết lái máy xúc, lái xe vận tải, v.v.. Gần đây Bác được biết tin ở mỏ than Hòn Gai, chị em làm ở Cọc 6, chỉ trong mấy ngày đã nâng mức đẩy xe từ 32 xe lên 335 xe một ca. Trong việc đẩy xe này, một nửa lại là phụ nữ. Ở nông thôn 60% xã viên hợp tác xã là phụ nữ. Có nhiều cô chủ nhiệm hợp tác xã, cô Hoàn là người đầu tiên đã làm được 3.000 cân phân, rồi phong trào thi đua lên, nhiều người làm vượt hơn cô Hoàn, có người làm tới 7.000 cân. Cháu Dung mới 13 tuổi còn đi học, cũng đã làm được 1.000 cân phân. Ngoài sản xuất, phụ nữ còn tham gia dân quân, tự vệ, nhiều đội rất khá. Phụ nữ trí thức cũng đã góp nhiều công trong phong trào bình dân học vụ, bổ túc văn hoá, trong việc xây dựng các vườn trẻ, lớp mẫu giáo và trong các ngành nghề khác. Việc tổ chức vườn trẻ, lớp mẫu giáo rất đáng khen. Trong phong trào cải tạo xã hội chủ nghĩa, chị em buôn bán nhỏ đã tổ chức lại, đi vào con đường hợp tác và sửa đổi cách làm ăn buôn bán như thực thà, không lấy lãi, khiêm tốn phục vụ khách hàng, rất đáng khen. Chị em tư sản tự mình tiếp thu và khuyên chồng tiếp thu cải tạo và đi vào con đường công tư hợp doanh. Phụ nữ ta còn tham gia nhiều việc khác như lao động xây dựng công viên Bảy Mẫu, tham gia Tết trồng cây, v.v..

Từ trước đến nay phụ nữ Việt Nam ta đã có nhiều đóng góp cho cách mạng, phụ nữ ta rất đáng kính, phụ nữ ta có rất nhiều tiến bộ. Nhưng Đảng, Chính phủ và Bác còn mong phụ nữ tiến bộ nhiều hơn nữa. Hiện nay trong các ngành, số phụ nữ tham gia còn ít. Đảng và Chính phủ rất hoan nghênh, sẵn sàng cất nhắc và giao cho phụ nữ những chức trách quan trọng. Muốn vậy, bản thân phụ nữ phải:

- Gắng học tập chính trị, học tập văn hoá, kỹ thuật.
- Nâng cao tinh thần yêu nước và giác ngộ xã hội chủ nghĩa.
- Hằng hái thi đua thực hiện "cần kiệm xây dựng Tổ quốc, cần kiệm xây dựng gia đình".
- Đoàn kết chặt chẽ, ra sức tham gia sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất nước nhà và giữ gìn hoà bình thế giới.

Chúc chị em phụ nữ cố gắng học tập, tiến bộ nhiều, tiến bộ mãi để xứng đáng làm chủ nước nhà.

Nói ngày 8-3-1960.

In trong sách *Bác Hồ với nhân dân Hà Nội*,

Nxb. Hà Nội, 1980, tr. 127-129.

TỐT

Chúng ta thi đua làm nhiều, làm nhanh là cốt tăng nhanh mức sống của nhân dân lao động và tăng nhanh tích lũy để xây dựng công nghiệp, mở mang kinh tế. Cho nên NHIỀU, NHANH phải đi đôi với TỐT, RẺ. Nếu chỉ vì nhiều, nhanh mà không nghĩ đến tốt, rẻ, thì kết quả cuối cùng vẫn là không nhiều, không nhanh. Ví dụ: Một nhà máy, nếu xây dựng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, có thể dùng được 50 năm. Nhưng nếu xây dựng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, thì chỉ vài chục năm sau, nhà máy sẽ không chịu nổi sức rung chuyển của máy, và sản xuất sẽ không an toàn. Như vậy khác nào bỏ vốn xây dựng một nhà máy mà chỉ được một nửa nhà máy!

Trong công tác xây dựng cơ bản cũng như trong việc sản xuất máy móc, dụng cụ, hàng tiêu dùng, TỐT và NHIỀU vẫn luôn luôn gắn bó với nhau như vậy. Chúng ta có thể kể hàng nghìn ví dụ về điều đó. Nếu công nhân ta cố gắng làm cho tốt, thì mỗi cỗ máy, mỗi chiếc thoi, mỗi chiếc cày làm ra đều có thể dùng lâu gấp rưỡi, gấp đôi so với những thứ làm xấu. Như vậy, có thể coi như chúng ta đã tăng mức sản xuất máy, thoi, cày, v.v., lên gấp rưỡi, gấp đôi, mà không phải tốn thêm nhân công, nguyên liệu, vật liệu.

Nhiều cán bộ, công nhân ta đến nay vẫn chỉ chú ý thi đua làm nhiều, làm nhanh, mà chưa chú ý thi đua làm cho tốt. Một số người vì muốn có nhiều "thành tích", hoặc vì muốn được hưởng mức công cao, lại còn làm bừa, làm ẩu. Làm như vậy rất có hại. Hại cho sản xuất, vì trong dây chuyền sản xuất, bộ phận trước làm

xấu, thì bộ phận sau gặp khó khăn. Ví dụ: Sợi xấu, thoi xấu, thì dệt chậm; than lẫn nhiều đất, đá, thì tốn nhiều công vận chuyển và công sàng... Hại cho việc xây dựng kinh tế chung vì hàng xấu thì khó bán hoặc phải bán giá rẻ, do đó xí nghiệp không có lãi, Nhà nước không tăng được tích lũy. Hại cho đời sống nhân dân, vì hàng xấu thì chóng hỏng, chóng hao, ảnh hưởng đến túi tiền của người tiêu dùng. Cho nên:

*Làm nhanh mà không tốt,
Có gì là vẻ vang?
Đã là người làm chủ,
Tính toán phải đàng hoàng:
Nhiều, nhanh, tốt, rõ rõ ràng,
Lợi dân, lợi nước đôi đàng vẹn đôi.*

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2182,
ngày 9-3-1960.

RẺ

Thói thường, nhanh thì khó tốt, tốt thì khó rẻ! Nhưng đó chỉ là "thói thường" khi người lao động còn phải bán sức mình như một món hàng để kiếm sống. Đối với chúng ta, những người lao động đang làm chủ và xây dựng cuộc sống mới, thì NHIỀU, NHANH, TỐT, RẺ lại gắn bó với nhau như da với thịt.

Nếu làm nhiều, làm nhanh, làm tốt nhưng lại không rẻ - nghĩa là nếu phải dùng quá nhiều sức người, sức của - thì rốt cuộc vẫn không đạt được mục đích tăng nhanh mức sống của nhân dân và tăng nhanh tích lũy để xây dựng công nghiệp, mở mang kinh tế. Cho nên, chúng ta phải hết sức tiết kiệm sức người, sức của trong sản xuất và xây dựng.

Điều quan trọng trước hết vẫn là nâng cao năng suất lao động. Tăng năng suất là tiết kiệm sức người, tiết kiệm thời gian lao động. Đó là cách làm vừa nhanh, vừa rẻ. Nhưng như thế chưa đủ, mà còn phải tính toán thật chi ly trong việc dùng nguyên liệu, vật liệu. Phải dùng nguyên liệu, vật liệu thật hợp lý và không để nhiều nguyên liệu, vật liệu bị loại bỏ. Mỗi người, mỗi đơn vị sản xuất phải luôn luôn tự đặt cho mình câu hỏi: Có thể dùng ít nguyên liệu, vật liệu hơn mà hàng vẫn tốt không? Có thể dùng những nguyên liệu tương đối rẻ thay thế những nguyên liệu tương đối đắt, hoặc dùng những thứ sẵn có ở gần để thay thế những thứ phải chở từ xa tới không? Có thể sửa đổi quy cách một số mặt hàng để tiết kiệm nguyên liệu hơn nữa không? (ví dụ chúng ta đã làm diêm

que ngắn để tiết kiệm gỗ, dùng than xỉ để đúc bê tông, dùng tre thay gỗ để làm cốt pha, v.v.).

Tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu, quy đến cùng đều là tiết kiệm vốn. Nhưng còn một cách tiết kiệm vốn nữa mà công nhân ta còn ít nghĩ đến. Đó là việc làm cho vốn "quay vòng nhanh". Cái vòng quay ấy là như thế này: Bỏ vốn vào sản xuất - làm ra hàng hoá - bán hàng hoá, thu vốn về - lại bỏ vốn vào sản xuất. Biết làm cho vốn quay vòng nhanh, thì có ít vốn mà dùng được nhiều lần, nên sản xuất được nhiều. Cũng ví như người tướng giỏi, có ít quân mà khéo điều động nên đánh được nhiều trận. Công nhân ta thi đua cải tiến tổ chức, cải tiến kỹ thuật để rút ngắn thời gian sản xuất và cố gắng làm hàng cho tốt để bán ra được nhanh, thì sẽ trở thành những người tướng giỏi về mặt này.

Tăng năng suất lao động, tiết kiệm vốn, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu, không những giảm được giá thành, mà còn dôi ra một số khá lớn sức người, sức của để sản xuất thêm nhiều hàng hoá, xây dựng thêm nhiều xí nghiệp mới. Thế là đã nhiều, nhanh lại rẻ. Và do rẻ, nên càng nhiều, nhanh.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2184,
ngày 11-3-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ THI ĐUA CÔNG NGHIỆP

Năm 1957, trong phong trào thi đua của Bộ Công nghiệp đã nảy nở 100 tổ sản xuất tiên tiến, 800 chiến sĩ thi đua, 4.000 lao động tiên tiến. Năm 1958, có 260 tổ sản xuất tiên tiến, gần 1.350 chiến sĩ thi đua và gần 12.000 lao động tiên tiến. Năm 1959, có gần 2.000 chiến sĩ thi đua và hơn hai vạn lao động tiên tiến. Như vậy là phong trào thi đua mỗi năm một tiến bộ thêm. Chúng ta phải cố gắng phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để phong trào thi đua ngày càng tốt hơn nữa.

Năm nay là năm rất quan trọng: Chúng ta phải kết thúc tốt kế hoạch 3 năm và chuẩn bị tốt để bắt tay vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Đồng thời năm nay lại cũng là năm chúng ta mừng Đảng ta 30 tuổi, mừng kỷ niệm 15 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, mừng Đại hội Đảng.

Vì vậy, chúng ta phải cố gắng đẩy mạnh phong trào thi đua năm 1960 cho sôi nổi, vững chắc và liên tục. Phải thi đua làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Nhiều, nhanh tức là cần. Tốt, rẻ tức là kiệm. Cần, kiệm tức là phải tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Thi đua làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ, phải đi đôi với đảm bảo an toàn lao động, phải biết quý trọng con người. Đồng thời lại phải chú ý bảo vệ máy móc, phải làm sao cho máy móc tốt, nâng cao công suất của máy. Nếu không bảo vệ được máy móc tốt tức là không bảo vệ của công, không giữ đúng kỷ luật lao động.

Thi đua lại phải bền bỉ và liên tục. Muốn vậy phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức, chứ không phải làm dốc sức, phải củng cố và phát triển những kết quả tốt của cuộc vận động cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp.

Năm vừa qua anh chị em công nhân các xí nghiệp đã có tinh thần dám nghĩ, dám làm, do đó phát huy nhiều sáng kiến tốt. Chỉ tính riêng ở 4 xí nghiệp cơ khí Hà Nội, điện Hà Nội, than Cẩm Phả, than Hòn Gai, đã có 1.300 sáng kiến cải tiến lớn nhỏ. Như vậy là tốt. Các cán bộ phụ trách cần phải chú ý nghiên cứu kịp thời các sáng kiến của công nhân, bổ sung, phổ biến và áp dụng rộng rãi để mọi người cùng làm. Như vậy, sáng kiến mới có tác dụng tốt.

Công nhân Trung Quốc căn bản hoàn thành kế hoạch 5 năm trong 2 năm. Công nhân Triều Tiên căn bản hoàn thành kế hoạch 5 năm trong 2 năm rưỡi.

Công nhân ta cần cù, khéo tay, lại được các nước anh em giúp đỡ về máy móc, chuyên gia, kỹ thuật. Chúng ta phải cố gắng noi gương công nhân các nước anh em để hoàn thành kế hoạch nhà nước vượt mức và trước thời hạn. Mọi người phải thấy trách nhiệm của mình là người chủ nước nhà, quyết tâm phấn đấu thì nhất định sẽ hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước.

Do biết sắp xếp tổ chức thi đua tốt nên chỉ trong vài tuần, anh chị em công nhân Cọc 6 đã đưa mức sản xuất từ 32 xe một ca lên tới 335 xe, tăng năng suất gấp 10 lần.

Nếu các đơn vị biết học tập Cọc 6, biết sắp xếp chấn chỉnh tổ chức thi đua cho tốt, nhất định năng suất còn cao hơn và nhất định sẽ hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Các chiến sĩ thi đua, các cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu, phải làm đầu tàu trong mọi việc, phải dìu dắt người chậm tiến để cùng nhau tiến bộ. Xí nghiệp tiên tiến phải dìu dắt xí nghiệp chậm tiến. Mọi người nên noi gương nữ chiến sĩ Liên Xô Gaganôva là một công nhân lành nghề, nhưng đã có tinh thần tự động xung phong đi tìm một kíp chậm tiến để giúp đỡ mọi người tiến bộ.

Mọi người phải chú ý giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe. Phải cố gắng thi đua đẩy mạnh sản xuất để góp phần nâng cao đời sống cho nhân dân ta, trong đó có đời sống của công nhân. Làm được như vậy tức là giai cấp công nhân đã thiết thực góp sức mình vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, xứng đáng là giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Nói ngày 11-3-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2187,

ngày 14-3-1960.

**TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA MÁCCÔM SAMÔNG¹⁾ -
PHÓNG VIÊN ĐÔNG NAM Á CỦA
CÁC BÁO ÔXTRÂYLIA TRIBUNE VÀ GUARDIAN**

Hỏi: Xin Chủ tịch cho độc giả báo chúng tôi biết những bài học chủ yếu về cuộc đời của Người, trong lúc Chủ tịch nhìn lại 70 năm qua của Chủ tịch.

Trả lời: Những bài học chủ yếu trong cuộc đời hoạt động cách mạng của tôi là: Tuyệt đối và hoàn toàn trung thành với sự nghiệp giải phóng và thống nhất Tổ quốc, với sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân bị áp bức, với thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, với sự hợp tác anh em và với hòa bình bền vững giữa các dân tộc.

Hỏi: Những hoạt động của các chính khách ở nhiều nước thường không cổ vũ gì lớp thanh niên muốn có một cuộc đời hoạt động chính trị. Xin Chủ tịch đặc biệt cho những độc giả thanh niên của chúng tôi biết ý nghĩa và giá trị của một cuộc đời hoạt động chính trị, cách mạng.

Trả lời: Tương lai thuộc về thanh niên. Tương lai là cách mạng luôn luôn tiến lên. Là chủ của tương lai, thanh niên không thể không có lý tưởng cao cả. Vì vậy thanh niên phải có cuộc sống chính trị tích cực và cách mạng.

1) Nguyên văn tác giả viết tên nhà báo bằng tiếng Anh: Malcolm Salmon (BT).

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý nghĩa của Hiệp định Giơnevơ trong lịch sử Việt Nam. Chủ tịch đánh giá tương lai của Hiệp định ấy như thế nào?

Trả lời: Hiệp định Giơnevơ là một thắng lợi đối với nhân dân Việt Nam nói riêng, và đối với nhân dân yêu chuộng dân chủ và hoà bình nói chung. Mặc dầu có sự phá hoại đầy tội ác của đế quốc Mỹ và tay sai Việt Nam, nhân dân Việt Nam kiên quyết đấu tranh đòi thực hiện hiệp định đó.

Hỏi: Thập kỷ 80 của Chủ tịch là thập kỷ 70 của thế kỷ XX. Chủ tịch có bình luận gì về thập kỷ đó không?

Trả lời: Hiện nay chủ nghĩa thực dân đang hấp hối, phong trào độc lập dân tộc phát triển, phe xã hội chủ nghĩa ngày càng tăng cường. Trong một tương lai gần, Liên Xô đuổi kịp và vượt Mỹ về sản lượng tính theo đầu người; Liên Xô đã vượt Mỹ trong một số lĩnh vực, thí dụ về khoa học. Vào những năm 1965 đến 1970, sản lượng công nghiệp các nước xã hội chủ nghĩa sẽ vượt các nước tư bản chủ nghĩa. Trong thi đua hoà bình, chúng tôi sẽ thắng. Triển vọng do đó rất sáng sủa đối với những người lao động trên toàn thế giới.

Trả lời ngày 11-3-1960.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái hỏi thăm đồng bào các dân tộc, công nhân, bộ đội, công an, dân quân và cán bộ, các cháu thanh niên và nhi đồng. Bác gửi lời cảm ơn các đồng chí chuyên gia Liên Xô và Trung Quốc hiện giúp ta ở trong tỉnh.

Thái Nguyên là một trong những tỉnh căn cứ cách mạng và kháng chiến. Trong những năm đấu tranh, đồng bào và cán bộ tỉnh ta đã có nhiều thành tích đánh giặc và sản xuất. Từ hoà bình lập lại, đồng bào và công nhân, cán bộ đã phát huy truyền thống đoàn kết phấn đấu, khắc phục khó khăn và đạt được nhiều thành tích đáng khen.

Nhân dịp này, Bác nói mấy vấn đề sau đây:

Hiện nay toàn Đảng và toàn dân ta có hai nhiệm vụ là: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công thì nhất định đấu tranh thống nhất nước nhà thắng lợi.

Chủ nghĩa xã hội là làm cho mọi người dân được ấm no, hạnh phúc và học hành tiến bộ. Muốn đạt mục đích đó thì trước hết phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm tốt thì phải tổ chức tốt các *tổ đổi công* và *hợp tác xã*.

Xây dựng tổ đổi công có bình công chấm điểm cho tốt thì khi tiến lên hợp tác xã sẽ tốt. Hiện nay Thái Nguyên có hơn 75% nông hộ vào tổ đổi công và có hơn 550 hợp tác xã gồm độ 48% tổng số nông hộ. Huyện Định Hoá khá nhất đạt 81% tổng số nông hộ. Xã Trung Lương đã hoàn thành hợp tác xã nông nghiệp bậc cao. Như thế là khá. Cán bộ và đồng bào cần phải củng cố những hợp tác xã đã có cho thật vững chắc và xây dựng thí điểm tổ đổi công và hợp tác xã ở rẻo cao. Cần nắm vững chính sách của Đảng về hợp tác hoá nông nghiệp. Phải giữ vững nguyên tắc tự nguyện tự giác. Có những hợp tác xã thật tốt làm kiểu mẫu thì phong trào sẽ phát triển thuận lợi, dễ dàng.

Vừa qua, kết hợp với phong trào hợp tác hoá, Thái Nguyên đã căn bản làm xong công tác *cải cách dân chủ trong 33 xã*, như thế là tốt. Cần phải tiếp tục giáo dục đồng bào nông dân thấm nhuần về hai con đường.

Về sản xuất nông nghiệp năm 1959, bình quân sản lượng một hécta hơn 20 tạ, như vậy là tiến bộ, nhưng vẫn còn thấp. Vụ Đông - Xuân này tuy bị hạn nhưng toàn tỉnh đã cấy vượt diện tích. Thế là khá. Huyện Đồng Hỷ khá nhất, mức đề ra là 500 hécta, đã thực hiện được 987 hécta, tăng 97%.

Nhưng có những khuyết điểm cần phải khắc phục. Chăn nuôi, trồng hoa màu, cây công nghiệp còn kém. Nhiều hợp tác xã chưa chú ý chăn nuôi tập thể, để trâu bò gầy yếu, có nơi lại giết trâu bò nhiều như Phú Bình, một số xã ở Đồng Hỷ và Phổ Yên.

Việc trồng cây gây rừng đầu năm chưa được coi trọng đúng mức. Trong dịp Tết trồng cây, tỉnh ta đã trồng được trên sáu mươi vạn cây. Thế là khá. Nhưng phải cố gắng hơn nữa và chú ý trồng cây nào sống cây ấy. Vừa rồi Thái Nguyên trồng nhiều nhưng chăm sóc kém, cây trồng chết đến 90% như xoan. Cán bộ và công nhân khu gang thép đốt cháy mất hơn 2 vạn cây. Đó là một việc rất đáng phê bình.

Phải ra sức bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng.

Về công tác đóng thuế nông nghiệp và bán thóc cho Nhà nước, tỉnh ta đã làm khá, nhưng thu nợ cho Nhà nước còn kém, cần cố gắng hơn nữa. Nhân dân phải trả nợ cho Nhà nước thì Nhà nước mới có tiền xây dựng đất nước.

Về *thanh toán nợ mùa chữ và bổ túc văn hoá*, tỉnh nhà thực hiện còn kém, năm 1959 mới đạt được 40%, năm nay cần phải đẩy mạnh hơn nữa.

Ở thị xã Thái Nguyên, công nhân, bộ đội, cán bộ và đồng bào đều cố gắng sản xuất, tham gia lao động xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phong trào thể thao thể dục, chú ý vệ sinh phòng bệnh, xây dựng công nghiệp địa phương, như vậy là tốt.

Về mặt *cải tạo xã hội chủ nghĩa*, tỉnh ta mới đạt trên 45%, cần phải cố gắng hoàn thành cho tốt.

Đầu năm 1959, Trung ương Đảng và Chính phủ quyết định xây dựng khu gang thép ở Thái Nguyên. Công việc xây dựng khu gang thép lúc đầu gặp khó khăn, nhưng cán bộ lãnh đạo và công nhân quyết tâm, được sự ủng hộ của nhân dân, nhờ sự giúp đỡ tận tình của các đồng chí chuyên gia, cho nên chúng ta đã đạt được những thành tích bước đầu: đã làm được hơn 96.700 thước vuông nhà ở cho hơn 1 vạn công nhân, san xong 40 quả đồi, hơn 587.800 thước khối đất, sản xuất 3 vạn thước khối đá, 4 vạn rưỡi thước khối cát sỏi, v.v.. Cán bộ và công nhân vừa làm vừa học và đã thu được kết quả khá.

Sau đây là những khuyết điểm. Ví dụ: Một số công nhân chưa thật yên tâm công tác. Kỷ luật lao động chưa chặt chẽ, còn tình trạng đi muộn về sớm, còn lãng phí sức người sức của. Cán bộ thì tinh thần trách nhiệm còn kém, chưa nắm vững chính sách của Đảng, chưa thật sự đi đúng đường lối quần chúng.

Các cô các chú ở khu gang thép cần phải nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật, học tập các đồng chí chuyên gia, phát huy tinh thần làm chủ hơn nữa, ra sức khắc phục khó khăn, thực hiện

khẩu hiệu "nhiều, nhanh, tốt, rẻ" để hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ đã tin cậy các cô các chú, giao cho các cô các chú.

Về công nghiệp địa phương: Nhân dân và cán bộ hết sức chú ý đến nông nghiệp là đúng, nhưng đồng thời cũng phải chú ý đúng mức đến công nghiệp địa phương. Năm ngoái các xí nghiệp như xưởng giấy Hoàng Văn Thụ, mỏ than Làng Cẩm và Quán Triều đều vượt mức kế hoạch, các xưởng chế phân phốt phát, xưởng cơ khí nhỏ, xưởng cửa, đều có tiến bộ. Nhưng công nghiệp địa phương phải căn cứ vào khả năng của địa phương về nguyên liệu, vật liệu, máy móc, cán bộ và công nhân kỹ thuật, sự tiêu thụ để đặt kế hoạch cho sát, tránh gây ra lãng phí sức của, sức người.

Bộ đội học tập chính trị, quân sự và văn hoá đều có tiến bộ. Nội bộ đoàn kết tốt, tham gia lao động khá, giúp đỡ đồng bào khá. Cần phải tăng cường đoàn kết, đảm bảo hoàn thành tốt chỉ tiêu Tổng quân uỷ đề ra.

Bây giờ nói về cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động.

Năm ngoái các cô, các chú học tập chính huấn đã có tiến bộ, đã hăng hái lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ như hợp tác hoá nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản, điều tra dân số, v.v.. Nhiều cán bộ, đảng viên, đoàn viên đã gương mẫu thực hiện chính sách để động viên nhân dân cùng làm, đó là những ưu điểm.

Nhưng còn một số đảng viên còn ngại khó, ngại khổ, không muốn nhận những công tác nặng nề, muốn để thì giờ lo việc gia đình nhiều hơn. Một số ít cán bộ ngại đi công tác ở nông thôn, ngại lên vùng rẻo cao... Đó là những khuyết điểm cần phải sửa chữa.

Đảng ta là một đảng cách mạng, ngoài lợi ích của nhân dân và giai cấp công nhân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Trong thời kỳ kháng chiến, Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước. Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ

nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Cho nên đảng viên nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên tốt. Đảng viên nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên kém.

Các chi bộ Đảng ở Thái Nguyên vừa kết nạp hơn 800 đảng viên mới, trong đó có 327 thanh niên lao động, như thế là đúng. Nhưng số phụ nữ và công nhân còn ít. Thái Nguyên có hơn 7.300 đảng viên và 7.000 đoàn viên; cơ sở Đảng vững mạnh. Nếu đảng viên và đoàn viên tư tưởng thông suốt, gương mẫu trong mọi việc thì mọi công tác nhất định hoàn thành tốt.

Từ nay về sau, tất cả các đảng viên, cán bộ và chi bộ cần phải thường xuyên ôn lại, tự liên hệ và giữ đúng những tiêu chuẩn của người đảng viên để xứng đáng là người đảng viên tốt.

Đối với đoàn viên thanh niên lao động cũng vậy. Tất cả các đảng viên, đoàn viên ở nông thôn phải vào hợp tác xã hoặc tổ đổi công, phải gương mẫu trong mọi công việc, phải làm cho hợp tác xã hoặc tổ đổi công của mình đoàn kết và phát triển vững chắc.

Thanh niên đã có nhiều cố gắng như tham gia phong trào bình dân học vụ, hợp tác hoá nông nghiệp, sản xuất Đông - Xuân, làm phân, trồng cây gây rừng... Đó là ưu điểm. Nhưng một số thanh niên muốn thoát ly nông thôn, như thế là không đúng. Đoàn Thanh niên Lao động mới có hơn 7.000 đoàn viên, đoàn viên ít hơn đảng viên, như thế là Đoàn còn hẹp.

Bác mong rằng các đoàn viên thanh niên lao động sẽ ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, tiến bộ mãi mãi để xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng ta.

Nhiệm vụ trước mắt là:

- Đồng bào ta phải thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm và làm cho vụ Đông - Xuân này thắng lợi vững chắc, toàn diện và vượt bậc.

- Các xí nghiệp, công trường phải quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Hiện nay trong tỉnh có các

đồng chí chuyên gia sang giúp ta, các cô các chú phải sẵn sàng và ra sức học tập các đồng chí đó để mau tiến bộ. Bác không nói riêng phụ nữ, vì các giới, các ngành đều có phần xứng đáng của phụ nữ.

- Đồng bào Thái Nguyên gồm nhiều dân tộc và sẵn có truyền thống đoàn kết. Nay càng phải đoàn kết hơn nữa, đoàn kết giữa các dân tộc, giữa đồng bào lương và giáo. Đoàn kết là sức mạnh, có sức mạnh đoàn kết thì làm việc gì cũng thành công. Như thế là đồng bào Thái Nguyên góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Cuối cùng Bác gửi lời chào thân ái đến toàn thể đồng bào, công nhân, bộ đội và cán bộ trong tỉnh hôm nay không có mặt ở đây.

Nói ngày 13-3-1960.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1962, t.VI, tr.57-61.

HỌC TẬP KHÔNG MỎI, CẢI TIẾN KHÔNG NGỪNG

Trong công nhân ta hiện nay, vẫn có hai cách làm việc khác nhau: Một số người muốn trước làm thế nào nay cứ làm như vậy. Họ nói: "Trăm hay không bằng tay quen! Trứng không thể khôn hơn vịt!". Một số người khác lại nghĩ: "Chẳng có việc gì là không thể đổi mới".

Ai đúng? Ai sai?

Câu trả lời đã quá rõ: Có cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, mới có thể sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Nếu chỉ dựa vào sự quen tay hoặc nếu chỉ dồn thêm sức ra, kết quả thường là được mặt này mất mặt khác, được nhanh lại không tốt, được tốt lại không nhanh, không rẻ... mà mặt nào cũng bị hạn chế.

Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động, cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức. Về mặt này và mặt kia, hiện nay chúng ta đều còn kém. Cho nên phải "*học, học nữa, học mãi*", như Lênin đã dạy.

Chúng ta là những người lao động làm chủ nước nhà. Muốn làm chủ được tốt, phải có năng lực làm chủ. Chúng ta học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới - trước hết là tổ chức nền sản xuất mới. Bởi vậy, ý thức làm chủ không phải chỉ tỏ rõ ở tinh thần hăng hái lao động mà còn phải tỏ rõ ở tinh thần say mê học tập để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ của mình.

Chúng ta cần học nhiều thứ: học chính trị, học văn hoá, học kỹ thuật, nghiệp vụ. Ngoài cách học ở trường, ở lớp, học trên sách, báo, v.v., có một cách học rất tốt ai cũng có thể tham gia hằng ngày. Đó là cách học tập ngay trong sản xuất, học tập những người, những tổ, những đơn vị tiên tiến. Người tiên tiến cũng là người lao động bình thường. Nhưng trong tư tưởng, trong phương pháp làm việc của họ, có những điểm tốt có thể giúp cho sản xuất và công tác tiến nhanh, tiến mạnh. Chúng ta phải vì lợi ích chung mà dốc lòng học tập những điểm tốt ấy để cải tiến công tác một cách thường xuyên. Không những thế mà còn phải tìm học những cái hay mà mỗi người lao động trung bình hoặc chậm tiến đều có thể có. Như vậy là làm cho sáng kiến, kinh nghiệm chung ngày càng dồi dào, trình độ tư tưởng, tổ chức, kỹ thuật chung ngày càng nâng cao. Do đó, sản xuất phát triển ngày càng nhanh và vững, đời sống nhân dân lao động ngày càng no ấm, đầy đủ.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2187,
ngày 14-3-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THANH NIÊN TÍCH CỰC LAO ĐỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Khi gặp gỡ thanh niên như thế này, Bác cảm thấy như mình trẻ lại. Khi xem lại bước tiến của thanh niên thuộc những thế hệ khác nhau thì trong lòng vui mừng. Ví dụ:

- Từ năm 1915 đến 1930 là thời kỳ đen tối. Nói riêng về nước ta thì đế quốc Pháp hoành hành dã man; đồng bào ta bị làm nô lệ, có Tổ quốc mà không có quyền yêu nước. Nhân dân ta, kể cả thanh niên, bơ vơ không có người lãnh đạo và hầu như không thấy lối ra.

- Từ năm 1930, Đảng ta ra đời và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin. Như mặt trời mới mọc xé toang cái màn u ám bao phủ nước ta từ trước đến lúc bấy giờ, Đảng đoàn kết nhân dân và soi sáng con đường cách mạng giải phóng. Trong những năm hoạt động bí mật cực kỳ oanh liệt mà cũng cực kỳ gian nan, Đảng đã hy sinh rất nhiều, thanh niên cũng hy sinh không ít. Tiêu biểu nhất cho sự hy sinh dũng cảm của thanh niên là Lý Tự Trọng.

- Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, tiếp đến cuộc kháng chiến thắng lợi. Trong hai phong trào vĩ đại ấy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, thanh niên ta được rèn luyện trong khói lửa và đã góp nhiều công lao.

- Ngày nay, các cháu là thế hệ thanh niên sung sướng nhất. Thật vậy, các cháu trưởng thành trong một thế giới mà chủ nghĩa đế quốc đang mau chóng suy tàn, hầu hết các nước thuộc địa đã được giải phóng, phe xã hội chủ nghĩa ngày càng vững mạnh, chủ

nghĩa cộng sản đang tiến mạnh ở Liên Xô, khoa học, kỹ thuật đã chinh phục vũ trụ, con người đang tấn công thắng lợi lên trời như Mác đã đoán trước đây cách mấy mươi năm. Tuy ở miền Nam, thanh niên và đồng bào ta đang phải đấu tranh chống chế độ hung ác của Mỹ - Diệm. Nhưng ở miền Bắc thì thanh niên ta tha hồ đưa khả năng của mình tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đại hội này là kết quả của thắng lợi bước đầu.

Một điều rất quan trọng mà thanh niên ta phải nhận rõ là dưới chế độ tư bản, đế quốc và phong kiến quyết không thể có một phong trào thanh niên tốt đẹp như phong trào này. Chỉ có dưới chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta thì mới phát động được lực lượng và tài năng của nhân dân, của thanh niên và biến họ thành con người mới xây dựng một xã hội mới.

Người ta thường nói: Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Để thật xứng đáng là người chủ của một nước xã hội chủ nghĩa, thanh niên ta quyết tâm thực hiện mấy điều sau đây:

- Phải thấm nhuần đạo đức cách mạng tức là khiêm tốn, đoàn kết, thực hành chủ nghĩa tập thể, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, người tiên tiến thì giúp đỡ người kém, người kém phải cố gắng để tiến lên, ra sức cần kiệm xây dựng nước nhà.

- Phải nghiêm khắc chống chủ nghĩa cá nhân như tự tư, tự lợi, tự kiêu tự mãn, chỉ tham việc gì có danh tiếng, xem khinh những công việc bình thường. Phải chống tham ô, lãng phí.

- Phải cố gắng học hỏi để không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hoá và kỹ thuật để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Bác chỉ nói tóm tắt mấy điểm thôi, các cô, các chú nên bổ sung thêm.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, ở các ngành, các nghề, thanh niên ta đều có cố gắng và có thành tích khá. Ví dụ:

Về *nông nghiệp*, thanh niên đã góp phần khá lớn trong việc chống hạn, làm phân, cải tiến nông cụ, xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã, v.v..

Về công nghiệp, thanh niên đã hăng hái tham gia cải tiến quản lý xí nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh, v.v..

Về văn hoá, thanh niên đã làm đầu tàu trong phong trào bình dân học vụ, bổ túc văn hoá. Nhân dịp này, Bác cũng gửi lời thân ái khuyến khích những giáo viên thanh niên đã xung phong lên công tác miền núi.

Trong phong trào Tết trồng cây, khắp nơi thanh niên và nhi đồng đều hăng hái tham gia. Nhưng cần nhớ rằng trồng cây nào phải chăm bón cho tốt cây ấy.

Năm ngoái, thanh niên ở các xí nghiệp đã có hơn 1 vạn 1.000 sáng kiến làm tăng năng suất nhiều. Thế là rất tốt. Nhưng điều rất cấp thiết nữa là phải tổng kết, phải cải tiến và phổ biến, áp dụng những sáng kiến ấy.

Phong trào thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm cần phải đều đặn, liên tục và rộng khắp. Hiện nay, có hơn 60 vạn thanh niên lao động và miền Bắc có độ 4 triệu thanh niên, nhưng số thanh niên tích cực lao động xã hội chủ nghĩa chỉ có hơn 10 vạn. Thế là trong 6 đoàn viên và trong 40 thanh niên mới có một người tích cực. Như thế là phong trào còn hẹp. Đoàn Thanh niên Lao động phải cố gắng thêm và các cấp đảng bộ phải giúp đỡ Đoàn thanh niên phát triển phong trào hơn nữa.

Nhiệm vụ hiện nay của thanh niên là:

- Thanh niên nông thôn phải ra sức tham gia củng cố và phát triển tốt tổ đổi công và hợp tác xã, làm mọi việc để đảm bảo vụ chiêm và vụ mùa thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

- Ở các xí nghiệp và công trường, thanh niên phải thi đua tăng gia sản xuất, nâng cao chất lượng, giảm hạ giá thành, thực hiện khẩu hiệu "nhiều, nhanh, tốt, rẻ".

- Thanh niên các ngành, các nghề đảm bảo thực hiện vượt mức kế hoạch năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Các cô, các chú có quyết tâm thực hiện được không?

Bác mong các cháu đạt những thành tích tốt đẹp để làm quà chào mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 15 tuổi và chào mừng Đại hội lần thứ III của Đảng ta.

Mác có nói: Trong chế độ xã hội chủ nghĩa một ngày tiến bộ bằng hai mươi năm. Nhân dân và thanh niên các nước anh em, nhất là Liên Xô, Trung Quốc và Triều Tiên đang thực hiện điều đó. Kế hoạch 7 năm xây dựng chủ nghĩa cộng sản của Liên Xô đang tiến lên vùn vụt. Kế hoạch 5 năm của Trung Quốc đã căn bản hoàn thành trước thời hạn ba năm. Triều Tiên đã hoàn thành kế hoạch 5 năm trong hai năm rưỡi. Nhân dân ta, trước hết là thanh niên ta, phải có quyết tâm học tập và theo kịp nhân dân và thanh niên các nước anh em. Như vậy là thanh niên ta sẽ góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vào công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà và giữ gìn hoà bình thế giới.

Các cô, các chú có quyết tâm để Bác báo cáo với Trung ương là mỗi đoàn viên thanh niên lao động sẽ trở thành một thanh niên tích cực lao động xã hội chủ nghĩa không?

Cuối cùng, chúc Đại hội thành công và toàn thể thanh niên tiến bộ.

Nói ngày 17-3-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2191,

ngày 18-3-1960.

GIẢI TRỪ QUÂN BỊ

Trên trường chính trị quốc tế hiện nay, đó là vấn đề quan trọng nhất và thiên hạ quan tâm đến nhất. Tháng Chín năm ngoái, trước Đại hội Liên hợp quốc, đồng chí Khorútsốp đề nghị *các nước giải trừ quân bị toàn bộ và triệt để*. Toàn thể Đại hội tán thành. Từ ngày 15-3-1960, "Ủy ban giải trừ quân bị" đang khai hội ở Giơnevơ. Ủy ban gồm có đại biểu mười nước. Năm nước xã hội chủ nghĩa là Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc, Bungari, và Rumania. Năm nước tư bản là Mỹ, Anh, Pháp, Ý, Canada.

Lập trường của phe xã hội chủ nghĩa rất rõ ràng và thiết thực, đại ý như sau: Loài người ai cũng muốn sống hòa bình. Muốn hòa bình thì phải tiêu diệt chiến tranh. Muốn tiêu diệt chiến tranh thì các nước phải giải tán hết quân đội và phá hủy hết vũ trang. Không còn quân đội và vũ trang nữa thì không có chiến tranh, và hòa bình sẽ thực hiện.

Phe Mỹ không dám công khai phản đối giải trừ quân bị. Nhưng họ tìm mọi cách loanh quanh, nhập nhằng, hòng đưa vấn đề giải trừ quân bị đến chỗ bế tắc.

Vì sao phe đế quốc không muốn giải trừ quân bị? Họ có những lý do đen tối mà họ không dám nói ra. Thí dụ Mỹ có những lý do như sau:

- Mỗi năm Mỹ chi tiêu vào quân bị hơn 45.500 triệu đôla (chiếm 57% tổng ngân sách). Số tiền khổng lồ ấy được phân phối cho các công ty đại tư bản chế tạo vũ khí, và các công ty ấy thu những món lãi kếp xù.

- Hiện nay ở Mỹ có "hơn 20 triệu công nhân "xơ xác", sống một cách rất bi đát, nhà không đủ ở, áo không đủ mặc, bánh không đủ ăn..." (Lời ông Mini, Chủ tịch Tổng Công đoàn Mỹ). Ngoài số người đó, lại có gần 5 triệu công nhân thất nghiệp thường xuyên.

Mỹ có độ 5 triệu lính các loại.

Nếu Mỹ giải trừ quân bị thì: Bọn đại tư bản Mỹ sẽ mất món hàng hơn 45 tỉ đôla, chúng có thể phá sản. Gần 5 triệu lính thải về, cộng với hơn 25 triệu công nhân nghèo khổ, sẽ sinh ra nhiều khó khăn. Nếu không có nguy cơ chiến tranh thì hàng nghìn tướng tá hiện nay đang vênh vang phú quý, sẽ hết nghề "làm ăn".

- Nếu Mỹ giải trừ quân bị thì số phận bọn tay sai (như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, Ngô Đình Diệm...) sẽ không khỏi bị nhân dân "giải trừ". Vì vậy mà ở Hội nghị Giơnevơ, các đại biểu Mỹ và phe Mỹ đã đưa ra một kế hoạch "như một cái khăn quàng lổm đổm do nhiều miếng giẻ vụn vàng khâu lại, để cho các nước phương Tây khỏi quá trần truồng trong phòng hội nghị..." (Lời của báo *Niu Stétman*¹⁾).

Nhưng hòa bình là nguyện vọng thiết tha của toàn thể loài người.

Phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô ngày càng mạnh, có đủ lực lượng để làm cho nguyện vọng chính đáng ấy được thỏa mãn. Cho nên, dù bọn đế quốc muốn hay là không muốn, chính sách giải trừ quân bị sẽ được thi hành, hòa bình sẽ được củng cố, vì nhân dân thế giới đều đấu tranh cho mục đích ấy.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2196,
ngày 23-3-1960.

1) *New Statesman* là một tờ báo chính trị cánh tả của Anh (BT).

THÊM VÀI Ý KIẾN VỀ TẾT TRỒNG CÂY

Nhờ phong trào phát triển nhanh chóng, sôi nổi và rộng khắp, cho nên đợt một (từ 6-1 đến cuối tháng 2 và theo mấy tỉnh đã báo cáo) đã trồng được hơn năm triệu rưỡi cây. Nếu bảy tỉnh chưa báo cáo (Nam Định, Thái Nguyên, Hải Phòng, Phú Thọ, Lào Cai, Tuyên Quang, Hoà Bình) bình quân mỗi tỉnh trồng được năm mươi vạn cây, thì cả miền Bắc đã có độ chín triệu cây.

Theo tình hình hiện nay (vì kém săn sóc mà cây hỏng mất một số) phải trừ hao 30%, còn lại hơn *sáu triệu cây*.

Nếu tính từ tám tuổi trở lên mỗi người trồng một cây thật tốt, thì mỗi năm có độ *mười hai triệu cây*. Vậy trong những đợt từ nay đến cuối năm, đồng bào ta phải đảm bảo trồng thêm *sáu triệu cây tốt nữa*. Như thế, kế hoạch Tết trồng cây năm nay sẽ chắc chắn hoàn thành tốt.

Trong đợt một đã có những cá nhân và những đơn vị kiểu mẫu.

Ví dụ:

- Đồng bào xã Hoàng Xuyên (Thanh Hoá) mỗi người đã trồng mười cây.

- Đ.X., tỉnh đội Lạng Sơn, mỗi người đã trồng ba mươi cây.

- Ông Xuyên (xã An Thắng, Kiến An) đã trồng hai trăm cây.

- Tỉnh Nghệ An đã trồng hơn một triệu cây.

- Tỉnh Hà Tĩnh đã trồng hơn một triệu mười lăm vạn cây, v.v..

Trên đây là những *ưu điểm* đáng khen, nhưng cũng có những *khuyết điểm* cần sửa chữa. Ví dụ:

- Nhiều nơi khi trồng cây đã thiếu hướng dẫn, trồng rồi lại thiếu săn sóc, để *cây hỏng nhiều*. Như huyện Mỹ Đức để hỏng 30%. Xã Xuân Đình (ngoại ô Hà Nội) cây hỏng gần hết. Ở các tỉnh Hà Đông, Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hoá... cây bên đường cái bị hỏng nhiều.

- Có nơi nhầm cho rằng Tết trồng cây chỉ một đợt và một năm thôi; chứ không hiểu rằng Tết trồng cây cũng là một kế hoạch kinh tế lâu dài và liên tục. Do đó, trong đợt một thì làm ào ạt. Về sau có vẻ nguội dần.

- Một số hợp tác xã nông nghiệp kém chú ý đến Tết trồng cây. Họ chưa hiểu rằng, ngoài những lợi ích khác, Tết trồng cây là một việc quan trọng chuẩn bị cho công cuộc xây dựng nông thôn mới nay mai.

Kết luận: Chúng ta phải rút kinh nghiệm của đợt một. Phải sửa chữa những khuyết điểm nói trên. Phải có kế hoạch, có hướng dẫn, tìm thêm hạt, ươm thêm giống... Phải làm đúng khẩu hiệu "Trồng cây nào, tốt cây ấy".

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2198,
ngày 25-3-1960.

CHÚNG TA LÀM CHỦ

Trước kia, những nhà giàu sang thường có cái tục rỏm là cho trẻ con "chọn nghề" khi chúng mới đầy tuổi. Họ bày ra trước mặt đứa bé nhiều thứ hình mẫu: nào bút nghiên, nào cung kiếm... Lại có cả cày, bừa, cả chiếc cân của người đi buôn, v.v.. Hễ đứa bé vớ vào cái gì trước, thì người ta cứ theo đó mà quyết đoán rằng về sau nó sẽ làm nghề này hay nghề khác. Tất nhiên, lúc nào đứa bé cũng "chọn con đường làm quan". Vì một lẽ rất dễ hiểu là những thứ tượng trưng cho con đường ấy đều đẹp và được bày gần nó nhất. Ấy, trong xã hội cũ, giai cấp bóc lột nắm quyền làm chủ, nên chúng nghĩ tương lai là ở trong tay chúng. Còn nhân dân lao động thì sống ngày nào biết ngày ấy, còn nói gì đến tương lai của con cái! Hoặc có nghĩ đến tương lai, cũng không thể đi xa quá hình ảnh:

*Con vua thì lại làm vua,
Con sãi giữ chùa lại quét lá đũa.*

Trên miền Bắc nước ta ngày nay, cuộc sống đã khác hẳn xưa. Mỗi người lao động đều có thể nghĩ đến những ngày mai tươi sáng. Mỗi người mẹ, người bố đều có thể nghĩ về con mình: "Sau này nó sẽ làm thợ, sẽ lái máy cày, hay sẽ là kỹ sư, giáo sư, nghệ sĩ... Khi nó lớn lên thì nước nhà đã trải qua mấy kế hoạch 5 năm...". Mỗi người dân đều có thể nói "Mấy năm nữa, làng mình, thành phố mình sẽ khác hẳn".

Chúng ta nghĩ và nói được như thế, vì ngày nay chính chúng ta là người chủ. Chúng ta làm chủ cuộc sống mới do chúng ta xây

dựng nên. Chúng ta làm chủ tương lai của mình và của con cháu mình. Cho nên, chúng ta sẵn sàng đem hết sức mình cống hiến cho sự nghiệp chung của giai cấp, của Tổ quốc. Cách suy nghĩ, tính toán và lối làm việc của chúng ta đều phải khác hẳn trước. Không thể chỉ nghĩ đến lợi ích cá nhân, lợi ích trước mắt, mà phải luôn luôn đặt lợi ích tập thể, lợi ích lâu dài lên trên hết. Kiên quyết xóa bỏ mọi hiện tượng trì trệ, lãng phí, đấu tranh không nhân nhượng, chống những sai lầm có hại cho công cuộc xây dựng kinh tế. Hướng tới phía trước, tiến lên không ngừng. Gian lao chẳng quản, khó khăn không sờn. Như thế mới đúng là ý thức làm chủ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đang xây dựng cuộc sống mới.

C.K.

Báo *Nhân dân*, số 2200,
ngày 27-3-1960.

LỜI KHEN NGỢI BỐN THUYẾT THỦ TRẺ TUỔI LIÊN XÔ¹⁾

Những kỳ công tuyệt vời của bốn chiến sĩ trẻ tuổi Liên Xô đã làm cho toàn thể nhân dân Việt Nam chúng tôi khâm phục. Những người con trung thành của đất nước Liên Xô, được Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin giáo dục và Đảng Cộng sản vĩ đại bồi dưỡng, đã tỏ ra có một nghị lực phi thường, có một tinh thần kiên cường, có lòng dũng cảm và lòng yêu nước cao cả. Chủ nghĩa anh hùng của họ là một gương sáng cho thanh niên Việt Nam trong cuộc đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội và giành thống nhất nước nhà.

Là một người cộng sản lão thành, tôi hết sức tự hào, khen ngợi và gửi những cái hôn thân ái đến những anh hùng trẻ tuổi ấy, đại biểu xứng đáng cho thế hệ thanh niên Xôviết đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Báo *Nhân dân*, số 2203,
ngày 30-3-1960.

1) Nhân kỷ công của bốn thuyết thủ trẻ tuổi Liên Xô bị bão cuốn ra khơi Thái Bình Dương, đã dũng cảm chiến thắng phong ba và đói khát trong 49 ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhờ đồng chí phóng viên báo *Sự thật* (Liên Xô) tại Hà Nội chuyển tới các bạn đọc Liên Xô những lời trên đây (BT).

CHẾ ĐỘ NÀO, THANH NIÊN ẤY

Ngày 17 tháng 1 năm 1960, chiếc thuyền nhỏ chở bốn thủy thủ trẻ tuổi Liên Xô (Digansin, Palópxki, Criútcópxki, Phêđôtóp), bốn người thuộc ba dân tộc, đều mới vào bộ đội bị bão to cuốn ra khơi Thái Bình Dương. Máy vô tuyến điện hỏng, đứt liên lạc với trên bờ. Trên thuyền chỉ có lương đủ cho hai ngày và hai mươi kilô khoai. Bốn người lênh đênh xiêu bạt suốt bốn mươi chín ngày đêm. Lương thực hết, họ phải nấu giấy ủng mà ăn. Ăn hết giấy, họ phải ăn cả chiếc đàn gió bằng da. Nước hết, họ hứng nước mưa và mỗi người mỗi ngày chỉ được uống nửa cốc (Để mừng ngày sinh của Criútcópxki, các bạn tặng anh một cốc nước đầy, nhưng anh không nỡ uống).

Đói, khát, rét, mệt, nguy hiểm đến cực độ, nhưng bốn thanh niên anh hùng ấy vẫn giữ vững tinh thần, không chút nản chí. Lênh đênh trên mặt biển, không có việc gì làm, họ thay phiên nhau ngâm thơ, đọc sách, kéo đàn (khi chiếc đàn hầy còn) để khuyến khích lẫn nhau.

Cuối ngày thứ bốn mươi chín, thì một chiếc tàu binh Mỹ vớt họ lên.

Đó là tiêu biểu tinh thần đoàn kết và chí khí bất khuất của thế hệ thanh niên dưới chế độ xã hội chủ nghĩa.

*

* *

Ai cũng biết rằng ở Mỹ, số thiếu niên và thanh niên phạm tội ngày càng nhiều. Nhất là ở các thành phố lớn, ngày nào cũng xảy ra những vụ thiếu niên và thanh niên phạm tội trộm cắp, hãm hiếp, cướp của, giết người. Ví dụ: Cách đây không lâu, tên E. Pakê, mười sáu tuổi, đã bắn chết cha và em gái của cô A. Khi bị bắt, nó khai rằng nó đã chuẩn bị kế hoạch từ lâu định giết cả mẹ và hai em gái của cô A. Nhưng "không may" ba người đã chạy thoát.

Vừa rồi, chỉ trong mấy ngày (từ 2-2 đến 2-3), tên D. Hoaini, mười bảy tuổi, quê ở Caliphóocnia, đã giết chết năm người đàn ông và một người đàn bà. Khi bị bắt, nó thản nhiên nói: "Tôi định giết mười hai người. Tiếc rằng tôi chưa làm được như ý muốn".

Đó là đầu óc hư hỏng và cử chỉ điên cuồng của thế hệ thanh niên dưới chế độ tư bản chủ nghĩa.

Hai chế độ xã hội khác nhau đã giáo dục nên hai thế hệ thanh niên khác nhau!

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2203,
ngày 30-3-1960.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ THỂ DỤC, THỂ THAO

Gửi Hội nghị cán bộ thể dục, thể thao toàn miền Bắc,

Muốn lao động sản xuất tốt, công tác và học tập tốt thì cần có sức khỏe. Muốn giữ sức khỏe thì nên thường xuyên tập thể dục, thể thao. Vì vậy, chúng ta nên phát triển phong trào thể dục, thể thao cho rộng khắp.

Cán bộ thể dục, thể thao thì phải học tập chính trị, nghiên cứu nghiệp vụ và hăng hái công tác. Vì đó cũng là một công tác trong những công tác cách mạng khác.

Thân ái chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!

Ngày 31 tháng 3 năm 1960

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 2205,
ngày 1-4-1960.

MỘT CÁCH THẢO LUẬN DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Đảng ta đang phấn khởi chuẩn bị Đại hội toàn quốc lần thứ III. Tất cả các chi bộ đang sôi nổi bàn bạc dự thảo Điều lệ Đảng.

Đây là một dịp rèn luyện chính trị rất quan trọng và rất rộng khắp cho toàn Đảng. Cho nên tất cả đảng viên (cũ cũng như mới) cần phải hăng hái tham gia thảo luận.

Thảo luận thế nào cho có kết quả tốt?

Theo ý tôi thì một cách tốt nhất là: Trước khi thảo luận, mỗi một đồng chí phải nghiên cứu thật kỹ bản dự thảo Điều lệ Đảng. Khi thảo luận ở chi bộ thì mỗi một đồng chí phải *liên hệ* đúng đắn Điều lệ Đảng với công tác của chi bộ và của mình để góp đầy đủ ý kiến với Đại hội Đảng. Phải thành khẩn tự phê bình tư tưởng và công tác của mình, sửa chữa những khuyết điểm để củng cố tốt chi bộ và để rèn luyện mình trở thành người đảng viên tốt. Ví dụ:

- *Cương lĩnh chung* nói: Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân... gồm những người giác ngộ, tiên tiến, gương mẫu, dũng cảm và hy sinh nhất, thì phải *liên hệ* mình đã thật đúng vững trên lập trường giai cấp công nhân chưa? Mình đã thật sự gương mẫu trong mọi việc chưa?...

- *Nhiệm vụ của chi bộ*, điều "41" nói:

a) Thực hiện các nghị quyết và chỉ thị cấp trên, tổ chức quán chúng thực hiện các chủ trương và chính sách của Đảng...

b) Phản ánh lên cấp trên yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng, hết sức quan tâm đến việc nâng cao mức sống vật chất và văn hoá của quần chúng... thì phải *liên hệ* chi bộ đã thực hiện những nhiệm vụ ấy thế nào? có thiếu sót gì và cần sửa chữa như thế nào?...

- *Nhiệm vụ của đảng viên* nói: Tích cực phấn đấu để thực hiện chính sách của Đảng... Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng... Hết lòng, hết sức phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân... thì phải *liên hệ* mình đã làm đúng như vậy chưa?...

- Điểm “i”¹⁾ trong nhiệm vụ của đảng viên nói: Tuyệt đối trung thành và thật thà với Đảng, không giấu giếm, xuyên tạc sự thật... thì phải *liên hệ* trong những hoạt động chính trị của mình trước kia và hiện nay, việc đúng và việc sai, mình đã thật thà nói hết với Đảng chưa? hay là còn giấu giếm phần nào?...

Nói tóm lại, phải lấy *mười điểm nhiệm vụ của đảng viên* mà đối chiếu một cách thật thà với tư tưởng và hành động của mình.

- Để các chi bộ thảo luận tốt, thì cấp trên phải lãnh đạo, giúp đỡ, theo dõi, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Có khi các chi bộ nêu những câu hỏi khó, nếu chưa chắc chắn thì nên hỏi Trung ương, không nên giải thích hoặc trả lời một cách miễn cưỡng.

Phải thật sự *mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình; phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho thật tốt.

- Trong dịp chuẩn bị Đại hội Đảng, các đảng viên và chi bộ cần phải *kết hợp chặt chẽ* với công tác khác của mình. Ví dụ:

Ở nông thôn thì phải kết hợp với việc củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã cho tốt, làm tốt việc cải tiến nông cụ, thuỷ lợi, phân bón, v.v., nhằm tranh thủ vụ chiêm và vụ mùa thắng lợi vượt mức và toàn diện.

1) *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, t.10, tr.118, ghi là Điểm 9 (BT).

Ở các xí nghiệp thì phải kết hợp với cuộc thi đua thực hiện khẩu hiệu "Nhiều, nhanh, tốt, rẻ" để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm.

Cuộc thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng phải nhằm *ba điều*:

- Nâng cao đạo đức cách mạng của đảng viên.
- Đoàn kết và củng cố tốt chi bộ.
- Đẩy mạnh và hoàn thành tốt những nhiệm vụ Đảng đã đề ra.

Đại hội Đảng rất quan hệ đến tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa. Cho nên, toàn thể đồng chí ta phải thảo luận kỹ càng các đề án và đóng góp ý kiến dồi dào, để đảm bảo Đại hội thành công thật tốt đẹp.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2207,
ngày 3-4-1960.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ

Thân ái gửi đồng bào Hà Nội,

Tôi rất cảm ơn toàn thể đồng bào Thủ đô Hà Nội đã đề nghị tôi ra ứng cử ở Thủ đô trong cuộc tổng tuyển cử Quốc hội khoá II.

Tôi xin báo để đồng bào biết rằng Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã đồng ý để tôi ứng cử tại Hà Nội (Khu Ba Đình).

Cuộc tổng tuyển cử Quốc hội là một sự kiện chính trị rất quan trọng của chế độ dân chủ ta. Mong toàn thể đồng bào hăng hái tham gia hoạt động, làm cho cuộc tổng tuyển cử này đại thắng lợi.

Chào thân ái

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2208,
ngày 4-4-1960.

ĐIỆN MỪNG HỘI NGHỊ ĐOÀN KẾT NHÂN DÂN Á - PHI

Kính gửi Hội nghị đoàn kết nhân dân Á - Phi,

Nhân dịp Hội nghị đoàn kết nhân dân Á - Phi họp lần thứ hai⁴⁴, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Tôi thành tâm chúc Hội nghị thu được nhiều thắng lợi trong việc thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết của nhân dân Á - Phi để đẩy mạnh phong trào dân tộc chống chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc, chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình ở châu Á, châu Phi và trên toàn thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2215,
ngày 11-4-1960.

BÀI NÓI TẠI KỲ HỌP THỨ 12 QUỐC HỘI KHOÁ I

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Kỳ họp thứ 12 này có thể cũng là kỳ họp cuối cùng của Quốc hội khoá I.

Tôi thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ và nhân dân ta trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Quốc hội ta là Quốc hội dân chủ đầu tiên ở vùng Đông Nam châu Á, cũng là Quốc hội đầu tiên của các nước thuộc địa cũ được độc lập tự do.

Suốt mười bốn năm, Quốc hội đã đoàn kết nhân dân, giúp đỡ Chính phủ lãnh đạo cuộc kháng chiến thắng lợi và thực hiện nhiều chính sách to lớn, ích nước lợi dân.

Trong năm đầu (1946), Quốc hội đã thông qua Hiến pháp. Đó là bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử nước ta, nó xác nhận những thắng lợi to lớn của nhân dân ta đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, đã thoát khỏi gót sắt của thực dân, đã lật đổ ngai vàng của vua chúa.

Trong những năm kháng chiến anh dũng, Quốc hội đã luôn luôn đi sát nhân dân, động viên nhân dân từ Bắc đến Nam, vượt mọi khó khăn, giành được thắng lợi.

Luật Lao động và Luật Công đoàn Quốc hội thông qua đã xác

định quyền lợi của giai cấp công nhân và nhiệm vụ của họ trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Một điều nên đặc biệt nêu lên là: Mặc dù hoàn cảnh khó khăn trong thời kỳ kháng chiến, Quốc hội đã để nhiều công phu nghiên cứu, rồi thông qua Luật Cải cách ruộng đất do Đảng và Chính phủ đề ra, làm cho người cày có ruộng, nông dân làm chủ hương thôn. Vì đạo luật cách mạng đó mà đồng bào nông dân sẽ đời đời ghi nhớ sự nghiệp to lớn của Quốc hội.

Do lòng nồng nàn yêu nước và tinh thần chiến đấu anh dũng của toàn quân và toàn dân ta, cuộc trường kỳ kháng chiến đã thắng lợi. Hiệp định Giơnevơ đã công nhận chủ quyền độc lập và lãnh thổ toàn vẹn của Việt Nam ta, Quốc hội đã công nhận và tỏ quyết tâm thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ.

Ở miền Nam, bọn Mỹ và tay sai ra sức vi phạm Hiệp định Giơnevơ, tăng cường tổ chức quân sự Mỹ "MAAG". Nhân dân ta kiên quyết đấu tranh chống âm mưu đen tối của chúng để hoà bình thống nhất nước nhà.

Bước vào thời kỳ hoà bình, Quốc hội đã thông qua những chương trình khôi phục và phát triển kinh tế và văn hoá. Với sự sẵn sàng của Quốc hội, nhân dân ta đã hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm và với sự giúp đỡ hết lòng của các nước xã hội chủ nghĩa anh em - trước hết là Liên Xô và Trung Quốc - chúng ta chẳng những đã hàn gắn được những vết thương do mười lăm năm chiến tranh để lại, mà chúng ta còn phát triển kinh tế và văn hoá đến một mức mà lịch sử nước ta chưa từng thấy.

Kỳ họp thứ 8 của Quốc hội (tháng 4-1958) có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với nước ta và đối với cả thế giới. Trong kỳ họp đó, Quốc hội đã thông qua Báo cáo chính trị của Chính phủ đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Từ đó miền Bắc nước ta góp phần càng nhiều vào sự nghiệp vẻ vang của đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, một gia đình gồm hơn một nghìn

triệu người đoàn kết nhất trí, giúp đỡ lẫn nhau, đồng tâm hiệp lực xây dựng chủ nghĩa xã hội và giữ gìn hoà bình thế giới. Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp to lớn của toàn thể nhân dân ta; nó càng khuyến khích đồng bào miền Bắc ra sức phấn đấu cho một cuộc đời vui tươi no ấm, đồng thời làm nền tảng vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là thắng lợi vẻ vang bước đầu của chủ nghĩa Lênin ở Việt Nam. Nhân dịp này, tôi đề nghị Quốc hội ta nhiệt liệt cảm ơn Lênin, người thầy cách mạng vĩ đại mà nhân dân ta cùng với giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới sắp từng bừng kỷ niệm Ngày sinh 90 năm.

Trong kỳ họp trước, Quốc hội đã làm ba việc rất quan trọng:

- Đã thông qua Luật Hôn nhân và gia đình. Luật này sẽ có ảnh hưởng tốt đến nòi giống và thực hiện "nam nữ bình quyền".

- Đã thông qua Hiến pháp mới, xác định những thắng lợi mới, tiến bộ mới của nhân dân ta đang hăng hái thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Đã thông qua Luật Bầu cử Quốc hội mới để chỉ đường lối và giao nhiệm vụ cho nhân dân ta bầu những đại biểu thật xứng đáng vào Quốc hội khoá II.

Trong Kỳ họp 12 này, Quốc hội thông qua ngân sách và kế hoạch năm 1960. Đó là việc rất quan trọng, vì năm nay là một năm bản lề, chúng ta phải kết thúc thắng lợi kế hoạch 3 năm và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm sắp tới. Quốc hội cũng đã thông qua Luật Nghĩa vụ quân sự. Luật này rất cần thiết cho công việc củng cố quốc phòng, giữ gìn hoà bình, đồng thời nó làm thoả mãn nguyện vọng của đồng bào được góp phần vẻ vang bảo vệ Tổ quốc.

Thưa các vị,

Những công việc trên đây chứng tỏ rằng: Quốc hội ta đã hết lòng vì dân vì nước, đã làm trọn một cách vẻ vang nhiệm vụ của những người đại biểu của nhân dân.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ và nhân dân trân trọng cảm ơn các vị; và tôi tin chắc rằng Quốc hội khoá II của chúng ta sẽ đưa hết tinh thần và lực lượng để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để thực hiện một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nói ngày 15-4-1960.

Bản đánh máy có bút tích

của Chủ tịch Hồ Chí Minh,

lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA ĐẠI SỨ CỘNG HÒA DÂN CHỦ ĐỨC TẠI HÀ NỘI

1- Loài người ai cũng muốn sống hòa bình. Việt Nam chúng tôi cũng vậy. Muốn hòa bình lâu dài và thật sự thì phải tiêu diệt chiến tranh. Muốn tiêu diệt chiến tranh thì phải giải trừ quân bị toàn diện và triệt để, như Liên Xô đã đề nghị.

Vì vậy, theo ý tôi, trong hội nghị cấp cao nhất ở Pari, vấn đề quan trọng đặc biệt cho Việt Nam cũng như cho cả thế giới là vấn đề giải trừ quân bị để thực hiện hòa bình.

Giải quyết một cách hòa bình vấn đề Đức và vấn đề Tây Béc-lin cũng rất quan trọng, vì nó sẽ góp phần to lớn vào công cuộc hòa bình chung.

2- Đúng như vậy! Giữ gìn hòa bình và giải quyết một cách hòa bình các vấn đề, đó là điều rất cần thiết cho Việt Nam chúng tôi cũng như các nước Đông Nam Á.

Đối với Việt Nam chúng tôi, việc quan trọng nhất cần được giải quyết ngay là phải chấm dứt sự can thiệp của đế quốc Mỹ; phải để cho nhân dân Việt Nam tự giải quyết lấy vấn đề thống nhất nước nhà theo ý nguyện của họ, không ai được can thiệp vào.

3- Chúng tôi rất cảm ơn sự quan tâm nhiệt liệt và giúp đỡ tận tình của nhân dân nước Đức anh em đối với chúng tôi. Nhiệm vụ của chúng tôi là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm nền tảng vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Riêng về năm nay, thì công việc quan trọng nhất của chúng tôi là

hoàn thành tốt kế hoạch năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm sắp tới.

Với sự cố gắng của bản thân chúng tôi và sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em trong đó có nước Đức, chúng tôi tin chắc sẽ hoàn thành thắng lợi công việc ấy.

Một việc quan trọng nữa là năm nay chúng tôi sẽ họp Đại hội lần thứ III của Đảng.

4- Thật là khó mà nói kỷ niệm nào là kỷ niệm tốt nhất trong những ngày tôi đến thăm nước Cộng hòa Dân chủ Đức anh em, vì kỷ niệm nào cũng tốt cả! Tôi rất sung sướng được gặp lại đồng chí Chủ tịch V. Pích kính mến và các đồng chí lãnh tụ Đảng, Chính phủ và Quốc hội. Tôi rất vui vẻ gặp anh em công nhân, nông dân và trí thức nước Đức đang hăng hái thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tôi cũng rất sung sướng thấy các cháu thanh niên và nhi đồng vui vẻ, mạnh khỏe và tiến bộ nhanh. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội tiến bộ vùn vụt về mọi mặt cũng làm cho tôi vui mừng như đó là tiến bộ của Việt Nam chúng tôi vậy.

5- Cuối cùng, tôi gửi lời thân ái chúc sức khỏe đồng chí Chủ tịch V. Pích, chúc sức khỏe các đồng chí lãnh tụ Đảng và Chính phủ. Chúc nhân dân nước Đức anh em giành nhiều thắng lợi to lớn trong kế hoạch 7 năm. Và gửi các cháu thanh niên và nhi đồng nhiều cái hôn.

Trả lời ngày 20-4-1960.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ KHÔNG DÁN GỬI TỔNG THỐNG MỸ

Đĩa Xơ,¹⁾

Vừa rồi, trả lời thư của học sinh nước Sili²⁾ phê bình đế quốc Mỹ, Ngài nói: Mỹ là nước dân chủ tự do và không hề can thiệp vào nội trị nước khác, v.v..

Ngày hôm sau, báo chí Sili đã trả lời thư trả lời của Ngài. Họ viết: "Bức thư của Tổng thống đầy những lời vu khống trơ trẽn và hò hét chống cộng, nhằm che đậy chính sách gây chiến và hành động ăn cướp...".

Hồi tháng Hai, khi đi thăm bốn nước Nam Mỹ, chính Ngài đã thấy rõ lòng căm ghét đế quốc Hoa Kỳ trong những cuộc "hoan nghênh" nó đã làm cho Ngài phải ứa nước mắt. Một lãnh tụ Mỹ là ông Stêvenxơn cũng nhận rằng: "Tinh thần chống Hoa Kỳ ở các nước Nam Mỹ cực kỳ nghiêm trọng... Ai công khai tỏ ý thân Hoa Kỳ đều bị người trong nước đối với họ cũng như trước đây người Pháp đối với những tên tay sai của Hítler" (Báo Mỹ 11-2-1960).

Nếu Ngài tiếp tục hò chống cộng thì kết quả sẽ cũng như Hítler. Bạn của Ngài là ông Hariman cũng phải nhận rằng: "Trong cuộc đấu tranh tư tưởng của người ta, rõ ràng ưu thế đã về chủ nghĩa xã hội, chứ không ngả về chủ nghĩa tư bản..." (Báo Mỹ 11-2 năm 1960).

1) Dear Sir (tiếng Anh): Thưa Ngài (TG).

2) Sili: Chilê (BT).

Ngài nói Mỹ là *dân chủ*.

Phải chăng Ngài đã quên đồng bào của Ngài, những người Mỹ da đen đang bị đối xử tàn tệ thế nào? Ngoài những điều tàn tệ khác, phần lớn người Mỹ da đen không có quyền công dân. Như ở miền Nam Hoa Kỳ có hơn năm triệu cử tri Mỹ da đen thì bốn triệu người không được bỏ phiếu. Trước ngày tuyển cử, người Mỹ da đen thường nhận được thư đe dọa: "Cảnh cáo lần cuối cùng: Nếu mày không muốn sống nữa, thì mày đi bỏ phiếu, rồi mày chết". Chỉ vì cổ động con chiên Mỹ da đen tham gia bầu cử, mà linh mục da đen G. Li đã bị giết chết.

Ở miền Nam Hoa Kỳ, người ta dùng nhiều thủ đoạn để ngăn chặn người Mỹ da đen tham gia bầu cử. Như: phải nộp thuế cử tri, phải thi đọc và viết, nếu người nông dân da đen đi bỏ phiếu thì người ta tẩy chay khoai lúa của y, nếu là người công nhân da đen thì sẽ mất chỗ làm, v.v..

Vừa rồi trong cuộc thảo luận quyền bầu cử của người Mỹ da đen, hai chục thượng nghị viên đã thay phiên nhau nói luôn trong hơn một trăm hai mươi lăm tiếng đồng hồ và họ đang tiếp tục nói nữa. Họ nói dai như vậy cốt để ngăn trở đạo luật cho người Mỹ da đen quyền bầu cử. *Phải chăng đó là dân chủ tự do?*

Ngài nói *Mỹ không can thiệp đến các nước khác*.

Mỗi năm Mỹ chi tiêu hàng trăm triệu đôla để thả bom đặc vụ vào các nước ngoài, giúp hơn hai nghìn triệu đôla vũ trang cho các nước thân Mỹ để chuẩn bị chiến tranh, Mỹ đặt 250 căn cứ quân sự ở các nước. Đó không phải can thiệp là gì?

Riêng ở Việt Nam, năm 1954, khi thực dân Pháp thua to ở Điện Biên Phủ, ai đã mưu dùng bom nguyên tử chống lại cuộc kháng chiến của Việt Nam? - Mỹ! Sau đó, ai đã đứng đầu lập ra khối xâm lược Đông Nam Á? - Mỹ!

Ai đã tổ chức, trang bị, huấn luyện quân đội Diệm và chỉ huy họ dùng tàu bay, xe tăng càn quét và tàn sát nhân dân miền Nam Việt Nam? - Mỹ!

Ai đã xúi giục bọn Diệm đặt ra đạo luật phát xít 10-59⁴⁵ và mang máy chém đi khắp miền Nam? Ai đã dạy cho bọn Diệm bỏ thuốc độc giết hàng nghìn người ở Phú Lợi và chém đầu, chặt tay, moi mắt, mổ bụng hàng trăm người yêu nước, yêu hòa bình? Ai đã xúi bẩy bọn Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, chia cắt đất nước, ngăn trở nhân dân Việt Nam thống nhất Tổ quốc của mình?

Tất cả những tội ác tày trời đó đều do *bọn can thiệp Mỹ* hoàn toàn phụ trách.

Ngài có chối cãi nữa không nào?

L.T.

Báo *Nhân dân*, số 2225,
ngày 21-4-1960.

"SỨC MẠNH VÔ ĐỊCH"

Tất cả các cháu trai, cháu gái nhỏ 3 - 4 tuổi của tôi nhận ra ngay "ông Lênin" trong số chân dung những lãnh tụ vĩ đại của cách mạng. Đó là một việc nhỏ nhưng có ý nghĩa sâu sắc. Toàn thể nhân dân Việt Nam yêu mến và kính trọng Lênin, người thầy của chúng ta.

Nhân dân Việt Nam khao khát độc lập hàng bao thế kỷ, đã liên tục đấu tranh không khoan nhượng chống ách áp bức đáng nguyên rủa của bọn thực dân Pháp. Nhưng trước khi có Cách mạng Tháng Mười, các cuộc đấu tranh đó đều không thành công, vì nó giống như con tàu trôi lênh đênh không có la bàn chỉ hướng.

Ánh sáng của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại xua tan màn đêm bao phủ, chiếu sáng chân trời; Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa đã trở thành ngôi sao dẫn đường trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc chúng tôi, thức tỉnh các dân tộc ở phương Đông. Lênin đã chỉ ra con đường giải phóng cho nhân dân chúng tôi, chỉ ra nhân tố quyết định, mạnh mẽ nhất và hiệu quả nhất để giành thắng lợi - đó là Đảng.

Từ khi ra đời (năm 1930), Đảng Lao động Việt Nam về cơ bản đã tỏ rõ là một đảng kiểu mới, đảng lêninnít chiến đấu của giai cấp vô sản trẻ tuổi Việt Nam, biết đoàn kết dưới ngọn cờ của mình đông đảo quần chúng nông dân và nhân dân lao động. Đảng chúng tôi đã giành được uy tín tuyệt đối trong nhân dân

Việt Nam, là lực lượng lãnh đạo duy nhất cuộc đấu tranh cách mạng, bởi vì Đảng luôn luôn trung thành với những lời giáo huấn của Lênin.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thắng lợi của học thuyết Mác - Lênin trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ đầu tiên ở một nước thuộc địa. Thắng lợi đó đã phá vỡ nghiêm trọng nền móng của chủ nghĩa thực dân Pháp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để giải phóng các nước thuộc địa khác của Pháp. Cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Việt Nam chống xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ kéo dài suốt chín năm trường là một cuộc chiến tranh nhân dân cách mạng.

Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước chúng tôi và việc chúng tôi là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa thế giới là thực hiện luận điểm của Lênin về khả năng một nước thuộc địa lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Những thắng lợi mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đạt được trong mọi lĩnh vực, một mặt là nhờ có tinh thần hy sinh quên mình, chủ nghĩa anh hùng và tinh thần hăng hái sáng tạo của nhân dân chúng tôi, mặt khác là nhờ có sự giúp đỡ vô tư, anh em của các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô.

Hiện nay, Việt Nam tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Miền Nam Việt Nam đang rên xiết dưới gót sắt của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng. Nhưng nhân dân miền Nam Việt Nam hy vọng hướng về miền Bắc, nơi lá cờ lêninnít quang vinh của Đảng Lao động Việt Nam tung bay chiến thắng, giữ trọn niềm tin sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp chính nghĩa của mình, vào sự sụp đổ không tránh khỏi của chế độ tàn bạo của bè lũ Ngô Đình Diệm.

Phong trào cộng sản quốc tế đã trở thành lực lượng quyết định vận mệnh của loài người không những chỉ nhờ có chiến lược và sách lược thiên tài của Lênin về cách mạng vô sản, về xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, mà còn nhờ những phẩm chất đạo đức cao cả, những phẩm chất làm cho chủ nghĩa cộng sản trở thành sức mạnh vô địch và những người cộng sản trở thành những người có tư chất đặc biệt.

Lênin đã giáo dục những người cộng sản tinh thần hy sinh quên mình trong mọi thử thách và trung thành tuyệt đối với cách mạng. Lênin đã dạy chúng ta: Nếu không có niềm tin vô hạn của những người cách mạng vào sự nghiệp cách mạng thì không một cuộc cách mạng nào có thể thành công. Lênin đã rèn luyện chúng ta, những người cộng sản, đồng thời là những người yêu nước nồng nàn và những chiến sĩ quốc tế vô sản.

Chính Lênin đã chỉ rõ cho chúng ta rằng, một trong những phẩm chất cơ bản của người cộng sản phải là lòng tin vô hạn vào quần chúng, và sự tin yêu sâu sắc đối với quần chúng, phải là tình cảm chỉ đạo từng ý nghĩ và việc làm của người cộng sản. Lênin đã nêu tấm gương rất mực giản dị và khiêm tốn, những đức tính làm rạng rỡ những chiến sĩ cách mạng chân chính, những người dày tó trung thành của nhân dân.

Đảng Cộng sản Liên Xô vĩ đại đang kế tục vẻ vang và phát triển sáng tạo sự nghiệp vĩ đại và bất diệt của Lênin.

Nhân dân Liên Xô đã bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa cộng sản với quy mô rộng lớn. Ban Chấp hành Trung ương liên minh của Đảng Cộng sản Liên Xô là người sáng tạo ra những thắng lợi lịch sử của nhân dân Liên Xô.

Liên Xô đóng vai trò quyết định trong sự nghiệp bảo vệ hòa bình trên toàn thế giới. Không phải chỉ những người cộng sản toàn

thế giới, mà tất cả các lực lượng dân chủ, hòa bình và tiến bộ, toàn thể loài người tiến bộ đều vô cùng biết ơn Đảng Cộng sản Liên Xô quang vinh đang kiên trì thi hành chính sách đối nội và đối ngoại trên cơ sở các nguyên tắc của Lênin.

Ngày 21 tháng 4 năm 1960

HỒ CHÍ MINH

In trong sách Hồ Chí Minh: *Về Lênin, chủ nghĩa Lênin và tình hữu nghị Xô - Việt không gì phá vỡ nổi. Những bài viết và nói chọn lọc*, tiếng Nga, Mátxcơva, 1970, tr.211- 214.

CON ĐƯỜNG DẪN TÔI ĐẾN CHỦ NGHĨA LÊNIN¹⁾

Ngay sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tôi làm thuê ở Pari, khi thì làm cho một cửa hàng phóng đại ảnh, khi thì vẽ "đồ cổ mỹ nghệ Trung Hoa" (do một xưởng của người Pháp làm ra!). Hồi đó, tôi thường rải truyền đơn tố cáo tội ác bọn thực dân Pháp ở Việt Nam.

Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lenin vì Lenin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó, tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lenin viết.

Tôi tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua là vì các "ông bà" ấy - (hồi đó tôi gọi các đồng chí của tôi như thế) - đã tổ đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Còn như đảng là gì, công đoàn là gì, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì, thì tôi chưa hiểu.

Hồi ấy, trong các chi bộ của Đảng Xã hội, người ta bàn cãi sôi nổi về vấn đề có nên ở lại trong Quốc tế thứ hai⁴⁶, hay là nên tổ chức một Quốc tế thứ hai mới⁴⁷, hoặc tham gia Quốc tế thứ ba của Lenin? Tôi dự rất đều các cuộc họp một tuần hai hoặc ba lần. Tôi chăm chú nghe những người phát biểu ý kiến. Lúc đầu, tôi không

1) Bài viết cho tạp chí *Các vấn đề phương Đông* (Liên Xô) nhân dịp kỷ niệm lần thứ 90 ngày sinh của Lenin (BT).

hiểu được hết. Tại sao người ta bàn cãi hăng như vậy? Với Quốc tế thứ hai, hoặc thứ hai rưỡi, hay là thứ ba, thì người ta cũng đều làm được cách mạng cả, sao lại phải cãi nhau? Và còn Quốc tế thứ nhất⁴⁸ nữa, người ta đã làm gì với nó rồi?

Điều mà tôi muốn biết hơn cả - và cũng chính là điều mà người ta không thảo luận trong cuộc họp - là: Vậy thì cái quốc tế nào bênh vực nhân dân các nước thuộc địa?

Trong một cuộc họp, tôi đã nêu câu hỏi ấy lên, câu hỏi quan trọng nhất đối với tôi. Có mấy đồng chí đã trả lời: Đó là Quốc tế thứ ba, chứ không phải Quốc tế thứ hai. Và một đồng chí đã đưa cho tôi đọc *Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa*⁴⁹ đăng trên báo *Nhân đạo*.

Trong Luận cương ấy, có những chữ chính trị khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính. Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!".

Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba.

Trước kia, trong các cuộc họp chi bộ, tôi chỉ ngồi nghe người ta nói; tôi cảm thấy người nào cũng có lý cả, tôi không phân biệt được ai đúng và ai sai. Nhưng từ đó tôi cũng xông vào những cuộc tranh luận. Tôi tham gia thảo luận sôi nổi. Mặc dù chưa biết đủ tiếng Pháp để nói hết ý nghĩ của mình, tôi vẫn đập mạnh những lời lẽ chống lại Lênin, chống lại Quốc tế thứ ba. Lý lẽ duy nhất của tôi là: Nếu đồng chí không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu đồng chí không bênh vực các dân tộc thuộc địa thì đồng chí làm cái cách mạng gì?

Không chỉ tham gia các cuộc họp của chi bộ tôi mà thôi, tôi còn đến những chi bộ khác để bênh vực lập trường "của tôi". Ở đây, tôi cần nhắc thêm rằng các đồng chí Mácxen Casanh, Vayăng

Cutuyariê, Môngmút-xô và nhiều đồng chí khác đã giúp đỡ tôi hiểu biết thêm. Cuối cùng ở Đại hội thành phố Tua⁵⁰, tôi cùng các đồng chí ấy biểu quyết tán thành tham gia Quốc tế thứ ba.

Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

Ở nước ta và ở Trung Quốc cũng vậy, có câu chuyện đời xưa về cái "cắm nang" đầy phép lạ thần tình. Khi người ta gặp những khó khăn lớn, người ta mở cắm nang ra, thì thấy ngay cách giải quyết. Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cắm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2226,
ngày 22-4-1960.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI NHÂN DÂN THỦ ĐÔ CHÀO MỪNG CÁC VỊ ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TẠI HÀ NỘI RA MẮT CỬ TRI

Thưa đồng bào thân mến,

Sáng nay, một đồng chí cán bộ mời tôi đi "ra mắt cử tri".

Tôi trả lời: Đã bao nhiêu năm lòng tôi luôn luôn ở cạnh đồng bào và tôi tin rằng lòng đồng bào cũng luôn luôn ở cạnh tôi. Xa lạ gì mà phải ra mắt? Nói thế này mới đúng: Tôi đến đây để cảm ơn đồng bào đã nhất trí yêu cầu tôi và các vị khác ra ứng cử vào Quốc hội khoá II ở Thủ đô yêu quý của chúng ta.

Trước hết, tôi xin tóm tắt nói về *Luật Bầu cử*. Cũng như ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em, Luật Bầu cử của ta thật là dân chủ. Tất cả công dân, gái cũng như trai, từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, tự do lựa chọn người thay mặt cho mình ở Quốc hội.

Tại các nước tư bản thì không như thế. Vài ví dụ:

- Ở *nước Mỹ*, đối với công dân Mỹ da đen đến tuổi cử tri chỉ một phần năm được đi bầu cử. Ở Quốc hội Mỹ chỉ có đại biểu tư sản, không có đại biểu nhân dân lao động và giai cấp công nhân.

- Ở *Pháp* trong cuộc tổng tuyển cử vừa rồi (tháng 11-1958):

* Đảng Độc lập được non 15% tổng số phiếu mà được 120 đại biểu vào Quốc hội;

* Đảng Cộng sản được hơn 20% tổng số phiếu mà chỉ được 10 đại biểu vào Quốc hội;

* Đảng Cộng hoà mới được hơn 26% tổng số phiếu mà được 185 đại biểu vào Quốc hội.

Hơn 25.000 cử tri phe phản động được một đại biểu.

Hơn 373.000 cử tri của phe tả mới được một đại biểu.

Cái gọi là "tổng tuyển cử" ở *miền Nam* còn tệ hơn nữa. Bọn Ngô Đình Diệm dùng đủ mọi cách lừa bịp và khủng bố để bắt buộc đồng bào miền Nam đi bỏ phiếu. Chúng còn dùng cách gian lận trắng trợn, có nơi số phiếu nhiều gấp bội số cử tri.

Do Luật Bầu cử của ta thật sự dân chủ, cho nên *Quốc hội ta* thật sự đại biểu cho lợi ích của nhân dân.

Quốc hội khoá I là Quốc hội chiến đấu. Quốc hội đã đoàn kết nhân dân và giúp đỡ Chính phủ đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi vẻ vang. Quốc hội đã thông qua nhiều đạo luật quan trọng, như Luật Lao động và Luật Công đoàn, Luật Cải cách ruộng đất, Luật Hôn nhân và gia đình... Quốc hội đã thông qua Hiến pháp mới và Luật Tổng tuyển cử, v.v.. Quốc hội khoá I đã hoàn thành nhiệm vụ của nó một cách vẻ vang.

Quốc hội khoá II phải là Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Vì vậy, Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Lựa chọn những đại biểu như vậy là quyền lợi và nghĩa vụ của người cử tri.

Lá phiếu cử tri có một giá trị rất cao quý; nó là một dấu hiệu xác nhận rằng *nhân dân thật sự làm chủ nước nhà*. Nhân dân ta đã đấu tranh lâu dài và anh dũng, đã hy sinh biết bao xương máu trong cách mạng và trong kháng chiến mới giành được và giữ được quyền dùng lá phiếu ấy. Vì vậy, đối với lợi ích chung của Tổ quốc cũng như đối với lợi ích riêng của mỗi người, đồng bào cử tri phải

làm tròn nhiệm vụ của mình, tức là phải nhắc nhở nhau hăng hái đi bỏ phiếu ngày tổng tuyển cử.

Nói đến đồng bào cử tri, tôi rất vui lòng nêu lên một điểm là: Trong cuộc tổng tuyển cử này, chúng ta sung sướng hoan nghênh rất nhiều cử tri mới. Trong cuộc tổng tuyển cử trước, họ là các cháu bé bốn, năm tuổi. Nay họ đã trở nên những người công dân cứng cáp, những người cử tri sáng suốt, những chiến sĩ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Họ cùng ông bà, cha mẹ, anh, chị, cả nhà vui vẻ đi bầu cử. Điều đó càng khiến chúng ta làm cho *ngày tổng tuyển cử* vui vẻ, tưng bừng như ngày Tết và hơn ngày Tết. Vui hơn ngày Tết bởi vì mỗi năm có một ngày Tết, mà cách mấy năm mới có một ngày tổng tuyển cử.

Sau ngày tổng tuyển cử, đồng bào Thủ đô ta cần phải tiếp tục nêu cao tinh thần làm gương mẫu cho toàn thể nhân dân ta hăng hái thi đua, tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay và chuẩn bị đầy đủ để bước sang kế hoạch 5 năm sắp tới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta quyết tâm làm được như thế. Mà làm được như thế thì chúng ta nhất định thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và nhất định sẽ thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hòa bình.

Cuối cùng, tôi xin thay mặt cho các đảng viên Đảng Lao động Việt Nam ra ứng cử, và nếu các vị cho phép thì thay mặt cho cả các vị khác ra ứng cử ở Hà Nội, hứa với đồng bào rằng:

1. Thủ đô Hà Nội ta được bầu ba mươi đại biểu vào Quốc hội khóa II, mà có gần bốn mươi người ra ứng cử, đó là một điều tốt.

Chúng tôi nhận rằng được đồng bào đưa ra ứng cử là một vinh dự lớn. Người được bầu và người không được bầu sẽ đều vui vẻ, phấn khởi và đều cảm ơn đồng bào.

2. Những người được cử vào Quốc hội khoá II sẽ luôn luôn cố gắng để xứng đáng là những người đầy tớ trung thành của đồng bào, những đại biểu cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Phát biểu ngày 24-4-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2229,

ngày 25-4-1960.

LÊNIN VÀ THI ĐUA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Lênin nói: Chủ nghĩa xã hội là do quần chúng nhân dân tự mình xây dựng nên.

Và: Một trong những nhiệm vụ căn bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa là phải nâng *năng suất lao động* cao hơn năng suất của chủ nghĩa tư bản.

Để thực hiện mục đích ấy, Lênin rất chú trọng *kỷ luật lao động*. Người nói: Những người lao động cần phải có kỷ luật lao động nghiêm chỉnh. Đó là một kỷ luật tự nguyện tự giác, một kỷ luật giữa đồng chí với nhau, nhằm nâng cao tính chủ động và tinh thần trách nhiệm của mọi người.

Để nâng cao năng suất lao động, công nhân xe lửa Mátxcơva là những người đầu tiên nêu sáng kiến làm "*Ngày thứ bảy cộng sản chủ nghĩa*", tức là mỗi tuần, lao động ngày thứ bảy không lấy tiền công.

Đó là hình thức *thi đua* đầu tiên. Nhận rõ tương lai to lớn của phong trào thi đua, Lênin đề nghị Đại hội lần thứ IX của Đảng thông qua nghị quyết: Từ ngày 1-5-1920 sẽ phát động "Ngày lao động xã hội chủ nghĩa" khắp cả nước. Nghị quyết của Đảng đã biến thành quyết tâm của quần chúng. Hôm 1-5-1920, do đảng viên dẫn đầu, hơn 50 vạn người ở Mátxcơva đã xung phong lao động xã hội chủ nghĩa. Ở các thành phố khác cũng vậy, Lênin và các lãnh tụ Đảng và Chính phủ cũng tham gia, làm cho quần chúng thêm hăng hái.

Năm 1919-1920 là lúc cực kỳ gay go cho nhân dân Liên Xô: Quân đội mười bốn nước đế quốc tấn công bốn phía. Bọn phản động làm loạn khắp nơi. Nạn dịch tễ và đói kém tràn lan. Mỗi công nhân mỗi ngày chỉ được 50 gam bánh mì. Nguyên liệu, vật liệu thiếu thốn. Giao thông vận tải bế tắc, v.v.. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng Lenin, nhân dân Liên Xô kiên quyết vượt mọi khó khăn, gian khổ để giữ gìn Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nguyên là một nước kinh tế lạc hậu, trong bốn mươi năm Liên Xô lại bị sự tàn phá kinh khủng của mười bốn năm chiến tranh. Chỉ trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, phát xít Đức đã đốt phá của Liên Xô hơn 1.700 thành phố, hơn 7 vạn làng mạc, 25 triệu người đã bơ vơ không có nhà ở. Máy triệu người đã bị giết chết. Thiệt hại về vật chất hơn 500 tỉ đồng rúp.

Nghe theo lời dạy của Lenin và của Đảng, gần hai mươi năm nhân dân Liên Xô đã thắt lưng buộc bụng, chịu cực chịu khổ, ra sức *thi đua* tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Kết quả là ngày nay, Liên Xô chẳng những là một nước giàu mạnh bậc nhất thế giới mà năm nay còn giúp tiền bạc, máy móc và kỹ thuật cho hai mươi hai nước xây dựng 383 xí nghiệp to.

Hình thức thi đua bắt đầu từ "Ngày thứ bảy cộng sản chủ nghĩa" tiến lên những "đội tiên phong", rồi tiến lên phong trào Xtakhanốp. Hiện nay, hình thức thi đua là "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa". Một ví dụ: Đội của đồng chí Goócbatô gồm có 33 người làm ở Nhà máy Kháccốp. Trong đội có những thợ giỏi và những người thợ mới học nghề, có đảng viên và người ngoài Đảng. Cả đội đã ký quyết tâm thư, tóm tắt như sau:

- Mỗi ngày làm vượt mức 126%,
- Cố gắng cải tiến kỹ thuật 25%,
- Trong kế hoạch 7 năm, nâng năng suất lao động gấp đôi,
- Tiết kiệm 20 vạn đồng rúp cho nhà máy,
- Tuỳ theo khả năng, mỗi người theo học một lớp sau ngày làm việc,

- Giữ gìn nghiêm chỉnh các luật lệ xã hội, không cãi cọ, to tiếng với ai, giúp đỡ đồng chí, kính trọng người già...

Hơn một năm nay họ luôn làm đúng những điều đó và họ hứa sẽ hoàn thành kế hoạch 7 năm trước thời hạn hai năm.

Đến tháng Giêng năm nay đã có hơn 20 vạn đội gồm hơn 3 triệu công nhân và nông dân tham gia phong trào và 1 vạn 2 nghìn đội đã có vinh dự được nhận danh hiệu là *Đội lao động cộng sản chủ nghĩa*.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2229,
ngày 25-4-1960.

THƯ GỬI LIÊN ĐOÀN THANH NIÊN DÂN CHỦ THẾ GIỚI⁵¹

Các bạn rất thân mến,

Các bạn là 87 triệu chiến sĩ trẻ thuộc 97 nước đoàn kết anh em với nhau. Các bạn đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và chiến tranh. Các bạn chiến đấu cho tình hữu nghị của các dân tộc và cho nền hoà bình thế giới. Mục tiêu của các bạn là cao cả. Lực lượng của các bạn là to lớn. Tất cả những người có thiện chí trên thế giới đều ủng hộ các bạn. Các bạn nhất định sẽ thắng lợi. Tôi gửi đến các bạn lời chúc mừng thành công tốt đẹp nhất.

Pancha Sheela!

Hà Nội, tháng 4 năm 1960

BÁC HỒ

Tài liệu bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN TIỀN PHONG LIÊN XÔ

Các cháu thiếu niên yêu quý!

Với tư cách là một người cộng sản già và là Bác Hồ, Bác có quyền gọi các cháu là “cháu trai và cháu gái của Bác”.

Nhưng với tư cách là đội viên danh dự, Bác phải gọi các cháu là đồng chí.

Có đúng như vậy không? Tốt.

Bác chân thành cảm ơn các cháu đã kết nạp Bác làm đội viên danh dự. Việc đó làm Bác trẻ lại nhiều. Hơn nữa, những người cộng sản luôn luôn trẻ.

Bác chúc các cháu học tốt,

lao động tốt và

có sức khoẻ dồi dào

để trở thành những đoàn viên Thanh niên Cộng sản Lenin tốt và trở thành những chiến sĩ kế tục dũng cảm sự nghiệp vĩ đại của Đảng Cộng sản Liên Xô quang vinh.

Bác chuyển đến các cháu lời chào anh em của thiếu niên Việt Nam.

Bác yêu tất cả các cháu và Bác gửi các cháu nhiều cái hôn.

Luôn luôn sẵn sàng!

Ngày 10 tháng 5 năm 1960

Tài liệu bút tích tiếng Pháp,
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI BÁO KHOA HỌC THƯỜNG THỨC

Với mục đích đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và củng cố miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Các đồng chí cán bộ khoa học và kỹ thuật hãy đem hiểu biết của mình truyền cho nhân dân, để nhân dân thi đua sản xuất, làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ; đồng thời hãy ra sức học tập kinh nghiệm của nhân dân lao động để phát triển khoa học và kỹ thuật;

Công nhân và nông dân ta, hãy cố gắng học tập khoa học và kỹ thuật để đẩy mạnh sản xuất, và cải thiện đời sống về mọi mặt;

Các cấp đảng và chính quyền hãy tăng cường lãnh đạo và giúp đỡ Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nó.

Ngày 10 tháng 5 năm 1960

Tài liệu bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐẾ QUỐC MỸ BỊ BẮT QUẢ TANG

1-5, trong lúc nhân dân khắp các nước đang từng bừng kỷ niệm Ngày Quốc tế lao động và hoan nghênh tình hình thế giới bớt căng thẳng thì có tin: *Một máy bay do thám của Mỹ vừa bị bắn rơi ở Liên Xô.*

Mỹ liền chối tay đẩy: "Máy bay ấy chỉ có mục đích hòa bình... Chỉ có nhiệm vụ thăm dò khí tượng... Vì tay lái hỏng và phi công bị ngất, mà đã bay lạc vào biên giới Liên Xô, v.v..".

Nhưng khi tang chứng đã rõ ràng là: Chính tên phi công Mỹ đã nhận rằng nó có nhiệm vụ bay để do thám Liên Xô. Máy bay không hỏng gì cả, không phải bay lạc đến biên giới, mà đã bay theo con đường đã định vào nội địa Liên Xô hơn 2.000 cây số.

Còn đây là *vật chứng*: "Thăm dò khí tượng" mà ở dưới máy bay có một cái máy bực phá, sẵn sàng làm cho phi công và tài liệu do thám khỏi lọt vào tay Liên Xô; tên phi công mang trong mình 7.500 đồng rúp, nhiều tiền vàng Pháp và tiền các nước phe Mỹ, hai đồng hồ vàng và bảy cái nhẫn vàng. Y còn nhận được một cái kim có thuốc độc để tự sát nếu bị bắt. Y có địa đồ và ảnh những nơi quân đội Liên Xô đóng và những xí nghiệp lớn của Liên Xô...

Khi tang chứng đã rõ ràng, các *chính khách Mỹ* thì hậm hực, chê trách Chính phủ Mỹ là lố bịch, đại dốt, ngu xuẩn, v.v..

Báo chí Mỹ thì than phiền đó là một sai lầm tai hại. Đó là một thất bại nặng nề. Uy tín của Mỹ đã bị một vết đau. Lòng tin tưởng của các nước đồng minh đối với Mỹ đã giảm sút. Mỹ đã bị bắt quả tang, v.v..

Chính phủ Mỹ thì bực bội, lúng túng, ngơ ngác. Mấy hôm trước còn chối day đay, bây giờ Mỹ buộc phải công khai thú nhận rằng: Từ năm 1953, Chính phủ Mỹ đã ra lệnh "tiến hành đủ mọi hoạt động do thám, *kể cả việc dùng máy bay* chụp ảnh nội địa Liên Xô".

Việc này lại một lần nữa chứng tỏ rằng: Đế quốc Mỹ "đến chết nết cũng không chữa". Ngoài miệng, chúng cũng rêu rao hòa bình, nhưng thực tế thì chúng không ngừng âm mưu gây chiến. Vì vậy, chúng ta phải *luôn luôn nâng cao cảnh giác*. Nhưng, lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu đã mạnh và ngày càng mạnh, nhân dân yêu chuộng hòa bình khắp các nước đã đông và ngày càng đông, phong trào công nhân và phong trào giải phóng dân tộc đang sôi nổi và ngày càng sôi nổi - những lực lượng khổng lồ ấy liên hiệp lại, nhất định phá tan được âm mưu đen tối của đế quốc Mỹ và bẻ gãy của chúng, nhất định giữ gìn được hòa bình.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2246,
ngày 13-5-1960.

LỜI CẢM ƠN

Nhân dịp ngày 19 tháng 5, tôi đã nhận được thư, điện chúc mừng của:

Chính phủ,
 Quốc hội,
 Mặt trận,
 Các đảng bạn,
 Các đoàn thể,
 Các cơ quan,
 Các xí nghiệp,
 Các công trường,
 Các hợp tác xã nông nghiệp,
 Các nông trường,
 Các đơn vị bộ đội,
 Các trường học,
 Đồng bào miền núi và đồng bào miền xuôi,
 Đồng bào miền Nam,
 Kiều bào ở nước ngoài,
 Bà con ngoại kiều,
 Các đồng chí chuyên gia bạn,
 Các anh hùng, chiến sĩ thi đua,
 Các cụ phụ lão,
 Các cháu thanh niên và nhi đồng,
 Các đảng anh em,

Các chính phủ và nhân dân các nước anh em và các nước bạn,
Các vị trong ngoại giao đoàn.

Tôi rất vui mừng thấy trong những thư chúc thọ của nhiều đơn vị đã báo cáo những kết quả tốt đẹp của cuộc thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm của đồng bào. Tôi rất vui lòng thấy đồng bào đều hứa hẹn tiếp tục đẩy mạnh thi đua lấy thành tích chào mừng Quốc hội khoá II, chúc mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà 15 tuổi, chúc mừng Đại hội Đảng Lao động Việt Nam.

Tiếc rằng không thể trả lời riêng cho từng đơn vị và cá nhân, tôi thân ái gửi lời cảm ơn chung và chúc đồng bào thi đua thắng lợi.

Tôi xin cảm ơn các đảng, chính phủ và nhân dân các nước anh em và các nước bạn,

Xin cảm ơn ngoại giao đoàn.

Xin chúc tình hữu nghị giữa các dân tộc ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc hoà bình thế giới vững bền.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2261,
ngày 28-5-1960.

NHỮNG BƯỚC TIẾN CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ THỦ CÔNG NGHIỆP

Hiện nay, số đông bà con thủ công nghiệp đã thấy rõ hợp tác là con đường phát triển tốt nhất và nó có tương lai vẻ vang nhất. Vì vậy, ở Hà Nội hơn 90% hộ thủ công nghiệp đã vào hợp tác xã. Ở các nơi khác, phong trào cũng đang lên. Lên nhanh như Hà Nam, Vĩnh Phúc, v.v., thì đã thu hút hơn 86% hộ. Lên chậm như Cao Bằng, Thái Nguyên, v.v., cũng đã thu hút được hơn 50% hộ vào hợp tác xã.

Người đông thì sức mạnh và ý kiến dồi dào. Nhờ có hợp tác xã mà phong trào *cải tiến kỹ thuật* được thực hiện dần dần, do đó mà sản xuất được nâng cao. Như các hợp tác xã "Quyết Thắng", "Sông Hồng", "Cộng Lực", v.v., đã *tăng năng suất* gần 300%.

Đồng thời, khẩu hiệu *thực hành tiết kiệm* cũng bước đầu thực hiện tốt. Như Hợp tác xã "Toàn Tiến" đã khéo dùng để đóng hàng những đầu mẩu gỗ và củi bấp, mà vẫn bảo đảm chất hàng tốt. Do đó mà trong một đợt hàng đã *tiết kiệm* cho mậu dịch 1.300 đồng. Hợp tác xã "Đức Tiến" mỗi lần nung ngói giảm được nửa số than vì đã cải tiến lò nung.

Đồng thời đã có những hợp tác xã nhỏ hợp thành hợp tác xã vừa. Như ba hợp tác xã "Rạng Đông", "Tháng Mười" và "Tháng Tám" đã hợp lại thành một hợp tác xã "6-1" với hơn 100 xã viên. Đó cũng là một bước tiến mới.

Trên đây là vài ví dụ kiểu mẫu. Từ chỗ làm ăn riêng lẻ "đèn nhà ai rạng nhà ấy", tiến lên hợp tác xã làm ăn tập thể "ta vì mọi người, mọi người vì ta", lúc đầu không tránh khỏi một số khó khăn, thiếu sót. Nhưng nếu mọi người đều *quyết tâm* tiến tới, đều coi việc hợp tác xã như việc nhà mình, đều làm đúng khẩu hiệu *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*, thì nhất định giải quyết được mọi khó khăn và mọi thiếu sót để tiến bộ mãi.

Để củng cố và phát triển tốt hợp tác xã, điều rất quan trọng là:

- Cán bộ cần phải chí công vô tư,
- Lãnh đạo phải dân chủ,
- Quản lý phải chặt chẽ và toàn diện,
- Phân phối phải công bằng.

Một điều cần thiết nữa là: Các hợp tác xã phải giúp đỡ và học hỏi lẫn nhau, trao đổi sáng kiến và kinh nghiệm cho nhau.

Làm đúng như vậy thì phong trào hợp tác xã thủ công nghiệp nhất định sẽ phát triển nhanh chóng và vững chắc.

T.L.

Báo Nhân dân, số 2262,
ngày 29-5-1960.

THƯ GỬI NHÂN DÂN CUBA

Anh em Cuba thân mến,

Tôi thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gửi đến Chính phủ, Quân đội và nhân dân Cuba anh em lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Tuy hai nước chúng ta cách nhau hàng vạn dặm, nhân dân Việt Nam luôn luôn gần gũi nhân dân Cuba anh em trong cuộc đấu tranh anh dũng chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ, giữ gìn độc lập của Tổ quốc, tự do của nhân dân.

Kính chúc Tổng thống, bác sỹ Doócticốt và Thủ tướng Phiden Caxtơrô luôn luôn mạnh khỏe.

Chúc nhân dân và quân đội Cuba anh em nhiều thắng lợi và nhiều hạnh phúc.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng bền vững.

Bác Hồ gửi các cháu thanh niên và nhi đồng Cuba nhiều cái hôn.

Ngày 1 tháng 6 năm 1960

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CẦN PHẢI ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO CẢI TIẾN NÔNG CỤ

Hiện nay, số đông nông dân ta vẫn dùng những nông cụ lạc hậu như tổ tiên ta đời xưa đời xưa. Vì vậy, làm lụng rất khó nhọc mà năng suất thì rất kém cỏi.

Muốn tăng gia sản xuất thì chúng ta nhất định phải quyết tâm cải tiến nông cụ. Sau đây là vài kinh nghiệm của bà con nông dân Khu tự trị Choang (Quảng Tây). Khu tự trị ấy có tám triệu người có sức lao động chính, trong số đó độ chừng:

- Công nhân ở các xưởng máy 80 vạn người.
- Phục vụ các nhà ăn công cộng, vườn trẻ, v.v., 80 vạn người.
- Chuyên việc giữ gìn thủy lợi 40 vạn người.
- Chuyên việc chăn nuôi 28 vạn người.
- Làm gỗ, làm rừng 28 vạn người.
- Nghề nuôi cá và nghề phụ khác 24 vạn người.
- Giao thông vận tải 16 vạn người.
- Đàn bà có thai và những người đau ốm 64 vạn người...

Trừ những số người đó thì sức lao động chuyên về ruộng đất có độ bốn triệu người. Tính đồ đồng mỗi năm mỗi người lao động 270 ngày. Cộng cả là 1.080 triệu ngày lao động.

Để làm hết ruộng đất, cần có hơn 1.246 triệu ngày công. Như thế là còn *thiếu hơn 166 triệu ngày lao động* (tức là thiếu hơn 61 vạn người lao động).

Vả chẳng nếu cứ dùng những nông cụ lạc hậu thì chậm trễ, không kịp thời và sản xuất không thể tăng gia được. Vì vậy, *nhất định phải cải tiến nông cụ*. Cải tiến nông cụ phải nhằm vào *những điểm chính*:

- *Vận tải*: Trong nghề làm ruộng, việc vận tải là khó nhọc và mất nhiều công nhất. Từ khi gánh phân và mạ ra đồng đến khi gánh lúa và rơm rạ về nhà, việc vận tải đó đã chiếm hết độ 50% sức lao động. Vì vậy, phải dùng xe cút kít thay cho đòn gánh. Năng suất của một người xe nhiều gấp ba, bốn lần năng suất của người gánh.

- Dùng "máy" cấy, năng suất nhiều gấp năm, sáu lần cấy bằng tay. Người ta lại khỏi khom lưng suốt ngày, trên thì nắng, dưới thì nước.

- Gặt bằng "máy" nhanh gấp ba lần gặt bằng tay.

- *Thái khoai, thái sắn* bằng "máy" nhanh gấp bảy, tám lần thái bằng tay, v.v..

"Máy" *tát nước, bừa đất, làm cỏ*, v.v., năng suất đều gấp hai, gấp ba lần.

Nói tóm lại, dùng các nông cụ cải tiến thì vừa làm nhanh, làm tốt, vừa đỡ khó nhọc nặng nề.

Ở miền Bắc nước ta, cũng có nơi nông dân (nhất là thanh niên) đã biết cải tiến nông cụ và đã thu được kết quả khá, nhưng chưa thành phong trào rộng rãi. Để đẩy mạnh phong trào cải tiến nông cụ, đảng bộ các địa phương cần phải thực hiện *chỉ đạo riêng*: Dựa vào các lực lượng của hợp tác xã nông nghiệp, mỗi tỉnh hoặc mỗi huyện phải *làm thí điểm* thật tốt ở một vài xã. Khi xã thí điểm đã làm tốt, thì mời nông dân và thanh niên các xã khác đến tham quan, làm thử, thảo luận, phê bình, học tập, rồi về làm ở xã mình. Đó là cách tuyên truyền tốt nhất. Khi bà con nông dân đã trông thấy rõ *cải tiến nông cụ là có lợi*, thì nhất định họ sẽ hăng hái làm theo.

Việc này cũng như mọi việc khác, đảng viên và đoàn viên phải làm gương mẫu, làm đầu tàu.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2270,
ngày 6-6-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI SẢN XUẤT TỈNH HÀ ĐÔNG

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đến thăm đồng bào và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, bộ đội, công an, dân quân tự vệ. Nhân dịp này, Bác muốn căn dặn các cô, các chú mấy vấn đề sau đây:

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta có hai nhiệm vụ là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công thì đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thắng lợi.

Muốn đạt mục đích đó thì trước hết mọi người phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Nước ta là một nước nông nghiệp, muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải tổ chức tốt và củng cố tốt các *tổ đổi công và hợp tác xã*.

Bác nghe báo cáo hiện nay trong tỉnh đã có gần 57% số nông hộ tham gia hợp tác xã nông nghiệp, như thế là tiến bộ khá về số lượng nhưng về chất lượng còn phải cố gắng củng cố hơn nữa những hợp tác xã đã có cho thật vững chắc, rồi phát triển thêm.

Ở nhiều xã, các cô, các chú chưa coi trọng đúng mức *tổ đổi công*, như vậy là không đúng, cần xây dựng tổ đổi công có bình công chấm điểm cho tốt thì khi tiến lên hợp tác xã sẽ tốt, bước tiến sẽ vững vàng hơn.

Nghe nói cả tỉnh có độ 400 nông hộ xin ra hợp tác xã. Việc đó không đáng lo ngại lắm. Một là vì trong khi 400 hộ xin ra thì lại có hơn 4.800 hộ xin vào. Hai là vì so với hơn 97.300 hộ đã vào hợp tác xã thì 400 hộ chỉ là số rất ít. Ba là vì chúng ta tin chắc rằng khi họ suy nghĩ lại chín chắn, khi hợp tác xã làm ăn khá hơn nữa, thì 400 hộ bà con đó sẽ lại xin vào hợp tác xã và chúng ta vẫn hoan nghênh họ. Dù sao, nông dân ta nhất định tiến bộ, nhất định vào hợp tác xã, nhất định tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hợp tác xã và tổ đổi công phải nhằm mục đích làm cho thu nhập của xã viên tăng thêm. Muốn tăng thêm thu nhập thì phải thi đua đẩy mạnh sản xuất, ra sức thực hiện khẩu hiệu: *Cần kiệm xây dựng hợp tác xã*. Muốn như vậy, thì cần làm đúng mấy việc sau đây:

- *Xã viên* phải đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, phải chăm lo công việc hợp tác xã như công việc nhà mình, phải giữ gìn kỷ luật lao động và hăng hái sản xuất.

- *Cán bộ* phải đi sát quần chúng, lãnh đạo phải dân chủ; phải quản lý cho tốt (quản lý lao động, quản lý tài vụ, quản lý kỹ thuật); phải khéo giáo dục làm cho xã viên đoàn kết chặt chẽ và vui vẻ sản xuất. Cán bộ phải thật công bằng, chí công vô tư.

- *Sản xuất* phải có kế hoạch, làm việc gì phải tính toán cụ thể.

Mấy công việc hợp tác xã và tổ đổi công phải ra sức làm là:

+ Phải làm *thuỷ nông* cho tốt để chống hạn. Vừa rồi, mấy tháng liên không mưa, nhưng do đồng bào và cán bộ đã kiên quyết chống hạn, đảm bảo trồng vượt diện tích về hoa màu cho nên tuy vụ chiêm có kém, nhưng không đến nỗi nghiêm trọng. Hiện nay bước vào vụ mùa, trong tỉnh nhiều nơi đang thiếu nước để gieo mạ. Cán bộ và đồng bào phải cố gắng phấn đấu để có nước làm mùa. Nơi có nước thì cần ra sức tát. Nơi thiếu nước sông thì phải ra sức đào giếng mạch để lấy nước ăn và sản xuất. Thêm một gầu nước tát thêm một bát cơm đầy.

Năm ngoái, ở Trung Quốc có 44 triệu mẫu tây ruộng đất bị thiên tai, nhưng sản lượng lương thực vẫn tăng 8% vì cán bộ và nông dân kiên quyết chống hạn, chống lụt. Nông dân Trung Quốc làm được, thì nông dân ta cũng phải cố gắng làm cho kỳ được.

+ *Phân bón* phải cho nhiều, tục ngữ có câu: "Thêm gánh phân thêm cân thóc", càng nhiều phân thì càng nhiều thóc. Mức phân tỉnh ta định còn quá ít, thậm chí có nơi còn cấy chay! Cán bộ tỉnh phải phát động một phong trào làm phân rộng khắp, chỉ phân chuồng không đủ, phải ra sức làm các loại phân như phân xanh, phân bùn, v.v..

+ *Phải cải tiến nông cụ*. Điều này rất quan trọng. Vì nông cụ của ta cũ kỹ, cho nên làm lụng rất khó nhọc nhưng kết quả thu hoạch thì ít. Chúng ta phải gây một phong trào cải tiến nông cụ, thì sức lao động sẽ lợi gấp đôi, gấp ba, lúa và hoa màu sẽ tốt gấp bội.

+ Phải chọn giống cho tốt và gieo mạ cho kịp thời. Hiện nay, phải đặc biệt coi trọng việc gieo mạ. Các địa phương phải giúp đỡ lẫn nhau, bộ đội phải giúp nông dân để bảo đảm cho đủ mạ cấy.

+ Phải cấy dày vừa mức.

+ Phải trừ sâu, diệt chuột.

Làm đúng những điều đó thì nông nghiệp nhất định sẽ phát triển nhanh chóng, lương thực sẽ tăng thêm, đời sống sẽ không ngừng cải thiện.

Vụ Đông - Xuân vừa rồi năng suất thu hoạch có kém. Nguyên nhân là do hạn hán kéo dài và gió rét bất thường, một phần cũng do sự thiếu sót về mặt lãnh đạo. Trước tình hình đó, một số cán bộ và nhân dân đánh giá không đúng mức về kết quả cho nên có xao xuyến, bi quan. Như thế là không đúng. Ví dụ: Trong thời kỳ kháng chiến, có trận ta thắng vừa, thắng nhỏ, có trận không thắng. Phải chăng vì thắng mà ta kiêu, vì không thắng mà nản chí? Không phải! Khi thắng ta cũng không kiêu ngạo, không chủ quan. Khi không thắng ta cũng không nản chí; trái lại, ta càng kiên quyết

chiến đấu. Cuối cùng là ta đã đại thắng. Hiện nay, chúng ta đang kháng chiến chống hạn, chống thiên tai. Chúng ta phải kiên quyết phấn đấu, chúng ta nhất định sẽ thắng.

Vụ mùa tới, Trung ương Đảng và Chính phủ đã có chỉ thị nhắc nhở mọi người phải quyết tâm phấn đấu. Trong tỉnh các cô, các chú đã nêu khẩu hiệu: Quyết tâm phấn đấu đến mức cao nhất để giành vụ mùa thắng lợi, tức là làm vượt diện tích, vượt năng suất so với những năm cao nhất ở địa phương. Đã đề ra thì các cô, các chú phải cùng đồng bào quyết tâm thực hiện cho kỳ được.

Về *Tết trồng cây* vừa rồi, trong tỉnh đã phát động thành phong trào, kết quả đã trồng được hơn 1 triệu cây, như vậy là tốt. Nhưng vì sản sóc kém cho nên cây chết nhiều. Cán bộ cần phải có kế hoạch hướng dẫn cho chu đáo, trồng cây nào thì phải sản sóc cho tốt cây ấy. Trong 5, 7 năm số cây ấy sẽ cho chúng ta một nguồn lợi rất to.

Về *chăn nuôi*, mấy tháng đầu năm có phát triển. Nhưng vì chưa chú trọng giải quyết vấn đề thức ăn cho súc vật và vì chăm sóc kém, do đó mà ảnh hưởng đến việc chăn nuôi. Cần phải khắc phục những thiếu sót đó. Đồng thời phải nghiêm cấm lạm sát trâu bò.

Bây giờ Bác nói về *Đảng*. Đảng ta là một đảng cách mạng, ngoài lợi ích của công nhân và nông dân, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Ngày nay Đảng ta lãnh đạo nhân dân miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên đảng viên nào, chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt tức là đảng viên và chi bộ ấy kém.

Đối với Đoàn Thanh niên Lao động cũng vậy.

Vì vậy, tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn nhất định phải vào hợp tác xã và tổ đổi công, phải gương mẫu trong mọi công việc, phải làm cho hợp tác xã và tổ đổi công của mình củng cố và phát triển tốt. Phải quyết tâm phấn đấu cho vụ mùa thắng lợi.

Đảng viên và cán bộ ta đều tốt, trung thành và hăng hái công tác, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nhưng có một số ít đảng viên và cán bộ còn tư tưởng tiêu cực, suy tị, ỷ lại, ngại khó, ngại khổ, không gương mẫu. Đó là chủ nghĩa cá nhân, những đồng chí ấy phải quyết tâm sửa chữa.

Phát triển Đảng toàn tỉnh từ đầu năm đến nay được 1.900, như vậy là khá. Hiện nay toàn tỉnh có hơn 8.900 đảng viên, trong số đó có hơn 6.000 đảng viên ở nông thôn. Phải coi trọng việc lựa chọn những người tốt để phát triển thêm đảng viên mới.

Trong Đảng đã đoàn kết, cần phải tăng cường đoàn kết hơn nữa. Đảng viên cũ phải giúp đỡ đảng viên mới. Đảng viên cũ và đảng viên mới phải cố gắng học tập, để tiến bộ không ngừng.

Các cấp uỷ Đảng phải giúp đỡ Đoàn Thanh niên Lao động củng cố và phát triển tốt. Cần chọn những thanh niên đã kinh qua thử thách và đủ điều kiện mà đưa vào Đảng.

Các đảng viên và đoàn viên phải ra sức phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, xung phong trong mọi công tác để xứng đáng là người đảng viên và đoàn viên tốt.

Trong thời kỳ tổng khởi nghĩa, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên, mà đã lãnh đạo cách mạng thành công trong cả nước. Hiện nay tỉnh ta có gần 23.000 đảng viên và đoàn viên. Nếu mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên đều biết đoàn kết nhân dân, đi đúng đường lối quần chúng, làm đúng chính sách của Đảng, thì nhất định hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng đã giao phó cho.

Trong thời kỳ kháng chiến, đồng bào tỉnh ta đã rất anh dũng và đã có nhiều thành tích vẻ vang như đánh du kích, lập làng chiến đấu v.v.. Từ nay, đồng bào và cán bộ cần ra sức làm tròn những nhiệm vụ nói trên, lập nhiều thành tích mới, để thiết thực kỷ niệm 15 năm ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và chúc mừng Đại hội Đảng lần thứ III.

Bác chúc các cô, các chú đoàn kết tốt, công tác tốt, học tập tốt và tiến bộ nhiều.

Bác nhờ các cô, các chú chuyển lời chào thân ái của Trung ương Đảng, của Chính phủ và của Bác đến đồng bào, bộ đội, cán bộ, các cháu thanh niên và nhi đồng ở các địa phương.

Nói ngày 7-6-1960.

Bản đánh máy có bút tích sửa chữa,
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG CHỦ TỊCH HÁTGI LÊSI TẠI SÂN BAY GIA LÂM

*Thưa đồng chí Chủ tịch Lêsi thân mến,
Thưa đồng chí Bí thư Liri thân mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu Anbani thân mến,
Thưa các bạn và các đồng chí,*

Mùa Thu năm 1957, chúng tôi sung sướng được đến thăm đất nước tươi đẹp Anbani anh em. Đồng chí Chủ tịch Lêsi, các đồng chí lãnh tụ Đảng và Chính phủ cùng toàn thể nhân dân Anbani, đều tiếp đãi chúng tôi như những người thân thích, ruột thịt. Tôi xin nêu một ví dụ rất cảm động: Đồng chí Liri tuy rất bận việc Đảng, việc nước, lại bận các cháu bé, nhưng vẫn cố gắng tranh thủ thời gian để ân cần săn sóc đồng chí Bác Hồ.

Mấy năm nay, chúng tôi luôn luôn nhớ người, nhớ cảnh nước bạn. Và đồng bào Việt Nam chúng tôi thì luôn luôn mong chờ có dịp được đón tiếp các đồng chí lãnh tụ Anbani anh em.

Hôm nay, sự mong chờ ấy đã được thực hiện. Các đồng chí đã đến với chúng tôi. Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam rất sung sướng được đón tiếp các đồng chí với tất cả tấm lòng thân ái nhất và nhiệt liệt nhất.

Chúng tôi tin chắc rằng các đồng chí sẽ coi ở đây cũng như ở nhà và cuộc đến thăm của các đồng chí sẽ thắt chặt hơn nữa khối đoàn kết anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Tình hữu nghị bền vững giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân
Anbani muôn năm!

Khối đoàn kết chặt chẽ trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa
đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 12-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2277,
ngày 13-6-1960.

DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÀI CHỦ TỊCH HÁTGI LÊSI

*Thưa đồng chí Chủ tịch Hátgi Lêsi thân mến,
Thưa đồng chí Bí thư Liri thân mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu Anbani thân mến,
Thưa các bạn và các đồng chí,*

Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam chúng tôi vô cùng vui sướng được tiếp đón các đồng chí khách quý và bạn thân Anbani.

Trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa rộng lớn và hùng mạnh của chúng ta, Việt Nam là một tiền đồn ở phía Đông trên bờ biển Thái Bình Dương, Anbani là một tiền đồn ở phía Tây Nam trên bờ biển Adriatic.

Trong lúc đế quốc Mỹ đang âm mưu phá hoại hòa bình và gây lại chiến tranh lạnh, trong lúc phong trào giải phóng dân tộc đang tiến mạnh khắp châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh, trong lúc vì hạnh phúc của loài người mà Liên Xô vĩ đại kiên trì đưa ra những đề nghị chính đáng nhằm giải trừ quân bị toàn diện và triệt để, việc gặp gỡ thân mật giữa các chiến sĩ tiền đồn phía Đông và phía Tây có một ý nghĩa rất quan trọng.

Cùng với các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp thế giới, Việt Nam và Anbani đều hết sức ủng hộ lập trường hoà bình đúng đắn của Liên Xô và đề nghị mới của Liên Xô về tài giảm quân bị toàn diện và triệt để, kiên quyết chống lại những âm mưu và hoạt động gây chiến của đế

quốc Mỹ. Một lần nữa, điều đó lại chứng tỏ sự đoàn kết không gì lay chuyển được trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

*
* *

Nước Anbani anh em cũng có những khó khăn của mình. Nhưng điều đó càng làm nổi bật khí khái anh hùng của nhân dân Anbani.

Trong việc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, cũng như trong việc giữ gìn hoà bình, Anbani anh dũng luôn luôn giương cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại và giữ vững tinh thần quyết chiến quyết thắng của người cộng sản.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Lao động Anbani và đồng chí Hốtgia, với lòng hăng hái thi đua của công nhân, nông dân và người trí thức cách mạng, trong một thời gian tương đối ngắn, Anbani từ một nước nghèo đã biến thành một nước nông nghiệp và công nghiệp hiện đại.

So với năm 1938, công nghiệp Anbani đã phát triển gấp 22 lần.

So với năm 1945, nông nghiệp đã phát triển gấp 2 lần, gần 90% nông hộ đã vào hợp tác xã.

Do công nghiệp và nông nghiệp không ngừng phát triển, mà đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân được nâng cao không ngừng.

Hiện nay, nhân dân Anbani đang ra sức thi đua để hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ hai và chuẩn bị tốt để năm sau bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ ba. Với kế hoạch này, Anbani sẽ trở nên một nước xã hội chủ nghĩa với *công nghiệp và nông nghiệp tiên tiến*.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, nhân dân Việt Nam luôn luôn được nhân dân Anbani anh em nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ.

Chúng tôi luôn luôn ghi nhớ tinh thần quốc tế vô sản cao cả của Đảng, Chính phủ và nhân dân Anbani anh em.

Hiện nay, tất cả chúng ta phải ra sức đấu tranh và nâng cao cảnh giác. Nhưng đồng thời chúng ta cũng nhận rõ rằng tình hình thế giới có lợi cho phe ta. Chủ nghĩa đế quốc ngày càng điêu tàn. Lực lượng của hoà bình và chủ nghĩa xã hội ngày càng hùng mạnh. Tiền đồ của chúng ta rất vẻ vang. Chủ nghĩa xã hội nhất định sẽ thắng lợi khắp thế giới.

Nước Anbani anh em cường thịnh muôn năm!

Tình hữu nghị giữa Việt Nam và Anbani bền vững muôn năm!

Khối đoàn kết trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Chúc đồng chí Hốtgia và các đồng chí lãnh tụ Đảng và Nhà nước Anbani mạnh khoẻ!

Chúc đồng chí Chủ tịch Hátgi Lêsi, đồng chí Bí thư Liri và các đồng chí trong Đoàn mạnh khoẻ!

Chúc tất cả các bạn và các đồng chí mạnh khoẻ!

Phát biểu ngày 12-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2277,
ngày 13-6-1960.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ BÀN VIỆC CỦNG CỐ VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP

Hiện nay, đẩy mạnh sản xuất vụ mùa là một nhiệm vụ hết sức quan trọng đối với việc củng cố và phát triển phong trào hợp tác hoá nông nghiệp.

Vụ mùa đang bị hạn nặng. Nhiều nơi đang thiếu nước để gieo mạ và cấy bầu. Mạ mới gieo được một nửa. Như thế là rất chậm. Cần ra sức chống hạn, làm công tác thuỷ lợi, gấp rút gieo mạ, đảm bảo cấy cấy kịp thời vụ.

Phân bón của ta còn rất ít. Phân người, phân trâu bò, bùn đất, phân xanh, phân rác... còn nhiều nhưng chưa dùng hết. Phải cố gắng làm phân bón nhiều hơn nữa. Lúa có được bón phân mới xanh tốt... Phong trào "thanh niên 1.000 cân" vừa qua đã thu được kết quả khá. Nhiều nơi làm được phân bón tốt nhưng cũng có nhiều nơi làm chưa tốt; vì vậy từ nay, cần chú ý làm nhiều phân bón có chất lượng tốt.

Việc cải tiến nông cụ chưa làm được bao nhiêu. Phải nhớ rằng có cải tiến nông cụ, thì nông dân làm ruộng mới đỡ vất vả, đỡ tốn công sức. Chú ý cải tiến từ cái cày, cái bầu, chiếc xe vận chuyển đến các dụng cụ làm cỏ, tuốt lúa, thái rau, thái khoai, v.v.. Hà Đông có xã Xuân Phương, Phú Thọ có xã Liên Phương cải tiến nông cụ khá. Cán bộ cần phổ biến kinh nghiệm của những xã ấy rộng rãi cho quần chúng các nơi khác bắt chước. Các địa phương

trong khi đẩy mạnh làm mùa, phải hết sức chú ý việc đắp đê phòng lụt và chống lụt. Đê đã đắp xong nhưng cần kiểm tra xem đắp có tốt không. Chỗ nào chưa tốt, thì phải đắp cho thật tốt.

Muốn làm vụ mùa cho tốt, phải dựa vào lực lượng các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Nơi nào, hợp tác xã nào sản xuất khá là do cán bộ lãnh đạo khá. Vụ mùa năm nay, cán bộ các cấp phải hết sức chú ý lãnh đạo các hợp tác xã sản xuất cho tốt để làm gương cho những bà con chưa vào hợp tác xã.

Các địa phương phải khéo phân công cán bộ đi dự Đại hội Đảng và lãnh đạo sản xuất. Nếu vụ mùa làm không tốt, thì Đại hội sẽ không phấn khởi. Vì vậy, phải biết phân công, cử ai đi dự Đại hội, ai lo lãnh đạo sản xuất. Có thực mới vực được đạo. Các địa phương hãy lãnh đạo quần chúng thi đua đẩy mạnh sản xuất vụ mùa cho tốt để lấy thành tích chào mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mười lăm tuổi và Đại hội Đảng lần thứ III.

Nói ngày 14-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2279,

ngày 15-6-1960.

ĐÁP TỪ TẠI BUỔI TIỆC DO CHỦ TỊCH HÁTGI LÊSI CHIÊU ĐÃI

Thưa đồng chí Chủ tịch Lêsi thân mến,

Thưa đồng chí Bí thư Liri thân mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu Anbani thân mến,

Hôm nay, lại một lần nữa chúng ta rất vui mừng sum họp một nhà. Đồng chí Chủ tịch, đồng chí Liri và các đồng chí trong Đoàn đi thăm Hà Nội và các nơi, đã khuyến khích nhân dân Việt Nam chúng tôi rất nhiều. Đồng thời, trong những cuộc gặp gỡ, các đồng chí đã thấy công nhân, nông dân, trí thức, quân đội, phụ nữ, thanh niên và nhi đồng Việt Nam ai ai cũng rất kính mến các đồng chí, rất yêu quý nhân dân Anbani anh em.

Trong các cuộc nói chuyện giữa các đồng chí lãnh đạo hai Đảng và hai Chính phủ, ý kiến của chúng ta hoàn toàn nhất trí.

Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Anbani đều đưa hết lực lượng của mình để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân hai nước chúng ta đều ra sức góp phần củng cố khối đoàn kết của đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta đồng tâm, nhất trí với các nước anh em đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chống chiến tranh xâm lược, để bảo vệ chủ nghĩa xã hội, bảo vệ hoà bình. Và chúng ta chắc chắn rằng phe đế quốc chủ nghĩa nhất định thất bại, phe xã hội chủ nghĩa nhất định thành công.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Tôi đề nghị chúng ta nâng cốc:

Chúc tình anh em giữa Việt Nam và Anbani muôn đời bền vững!

Chúc tình đoàn kết vô cùng khăng khít của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh đứng đầu là Liên Xô!

Chúc sức khoẻ đồng chí Lêsi, đồng chí Liri và các đồng chí trong Đoàn!

Chúc sức khoẻ đồng chí Hốtgia và các đồng chí lãnh tụ khác của Đảng và Chính phủ Anbani!

Nói ngày 17-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2282,

ngày 18-6-1960.

LỜI TIỀN CHỦ TỊCH HÁTGI LÊSI

*Thưa đồng chí Chủ tịch Hátgi Lêsi thân mến,
Thưa đồng chí Liri Bêlisôva thân mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu Anbani thân mến,
Thưa các đồng chí và các bạn,*

Đồng chí Chủ tịch Lêsi, đồng chí Liri và các đồng chí trong Đoàn ở thăm Việt Nam trong một thời gian quá ngắn ngủi. Nhưng tình anh em thắm thiết giữa nhân dân hai nước chúng ta rất bền vững lâu dài. Và cuộc đến thăm của các đồng chí đã làm cho tình nghĩa ấy càng thêm lâu dài bền vững.

Hôm nay, tiễn đưa các đồng chí lên đường về nước:

*Chúng tôi quyến luyến vô ngần,
Quan sơn xa cách, tinh thần không xa.*

Chúng tôi rất cảm ơn các đồng chí đã vượt:

*Ngàn trùng nước biếc non xanh,
Trao cho nước bạn mối tình anh em.*

Nay chúng tôi lại nhờ các đồng chí thay mặt nhân dân Việt Nam chuyển đến nhân dân Anbani anh em:

*Mối tình hữu nghị sắt son,
Sông có thể cạn, núi có thể mòn,
Tinh thần đoàn kết dài còn muôn thu!*

Chúng tôi luôn luôn nhớ các đồng chí và chắc rằng các đồng chí cũng luôn luôn nhớ chúng tôi.

Càng nhớ nhưng, chúng ta càng ra sức thi đua với nhau trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh bảo vệ hoà bình.

Kính chúc các đồng chí đi đường bình an, mạnh khoẻ.

Nói ngày 18-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2283,

ngày 19-6-1960.

DIỄN CHỨC MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN RUMANI

Kính gửi Đại hội lần thứ III của Đảng Công nhân Ruman,

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi kính gửi Đại hội lần thứ III của Đảng Công nhân Ruman lời chào mừng anh em thân thiết và nhiệt liệt nhất.

Giai cấp công nhân và nhân dân Ruman, dưới sự lãnh đạo của Đảng Công nhân, đã đạt được những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Ruman đã trở thành một nước có một nền công nghiệp và nông nghiệp phát triển, một nền khoa học và kỹ thuật hiện đại. Những thành tựu to lớn đã đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai phát triển kinh tế và văn hoá, đã nâng cao đời sống của nhân dân Ruman.

Để đảm bảo những thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, Đảng Công nhân Ruman đã ra sức củng cố sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và trong nhân dân, luôn luôn tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực, tăng cường chuyên chính vô sản, củng cố tình đoàn kết và sự hợp tác quốc tế với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Đồng thời, Đảng và Chính phủ

Rumani luôn luôn tích cực đấu tranh cho sự hợp tác giữa các nước vùng Bancăng, nhằm giữ gìn hoà bình ở vùng này và góp phần giữ gìn hoà bình thế giới.

Những thành tựu to lớn trên đây nói lên tinh thần lao động sáng tạo và yêu chuộng hoà bình của nhân dân Rumani, nói lên sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Công nhân Rumani, đồng thời cũng nói lên tính chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh vô địch của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng trước những thắng lợi to lớn của nhân dân Rumani anh em, xem đó như những thắng lợi của bản thân mình. Những thắng lợi ấy đã cổ vũ thêm chúng tôi tiến lên giành những thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Trong những năm qua, Đảng, Chính phủ và nhân dân Rumani đã hết lòng giúp đỡ nhân dân Việt Nam chúng tôi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Nhân dịp Đại hội này, chúng tôi tỏ lòng chân thành cảm ơn Đảng Công nhân, Chính phủ và nhân dân Rumani anh em.

Chắc chắn rằng Đại hội lần thứ III này của Đảng Công nhân Rumani sẽ mở ra nhiều triển vọng mới và đem lại nhiều thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Rumani.

Chúng tôi kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp, kính chúc Đảng Công nhân và nhân dân Rumani thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong việc hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 6 năm (1960 - 1965).

- Đảng Công nhân Rumani muôn năm!

- Tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Rumani muôn năm!

- Tình đoàn kết nhất trí của đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu, muôn năm!
- Chủ nghĩa Mác - Lênin vô địch muôn năm!

Hà Nội, tháng 6 năm 1960
Thay mặt Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Lao động Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2284,
ngày 20-6-1960.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nhiệm vụ cách mạng hiện nay của Đảng ta là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Muốn làm được như thế, chúng ta phải đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta phải kiên quyết đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Đấu tranh thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ nhưng nhất định thắng lợi. Chúng ta phải giáo dục kỹ cho cán bộ, đảng viên và đồng bào miền Nam, miền Bắc thấy rõ điểm đó, để khắc phục tư tưởng nóng vội. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám, nhân dân ta lại kháng chiến tám, chín năm mới giải phóng được nửa nước. Trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cũng phải đấu tranh bền bỉ, lâu dài, nhưng chúng ta tin rằng nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa và có tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Phải đánh bại những tư tưởng công thần, địa vị, danh lợi của chủ nghĩa cá nhân, làm cho tư tưởng của chủ nghĩa tập thể thắng lợi, tức là phát huy tinh thần cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ của công, chống tham ô, lãng phí.

Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân. Muốn đảm bảo đời sống sung sướng mãi mãi,

phải công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, phải xây dựng công nghiệp nặng. Như thế phải vừa cải thiện đời sống, vừa tích lũy. Cải thiện đời sống từng bước theo khả năng, đồng thời phải tích lũy để kiến thiết.

Muốn uống nước thì phải đào giếng, đào giếng thì phải đổ mồ hôi, nhưng càng khó nhọc vất vả thì giếng càng sâu, càng nhiều nước.

Hà Nội có nhiều ưu điểm, nhưng cần lưu ý một số điểm sau:

- Về mặt công nghiệp, công tác quản lý xí nghiệp làm tốt, nhưng phong trào công nhân tham gia quản lý, cán bộ tham gia lao động về sau không được liên tục và hăng hái như lúc đầu.

- Trong nông nghiệp, việc phát triển hợp tác xã và sản xuất lúa tuy khá, nhưng việc giúp đỡ nông dân quản lý hợp tác xã thì chưa tốt lắm, việc chăn nuôi gia súc, nuôi cá, làm công tác tiểu thủy lợi chưa được chú ý đầy đủ.

- Phong trào học tập văn hoá thì cao, như thế là tốt. Nhưng cần phải tăng cường giáo dục chính trị kết hợp với văn hoá, làm cho mọi người có ý thức học để phục vụ chủ nghĩa xã hội.

- Công tác vệ sinh ở Hà Nội cần được chú ý hơn nữa. Tuy so với hồi thuộc Pháp thì Hà Nội sạch hơn nhiều, nhưng chúng ta phải luôn luôn nhìn về phía trước mà tiến lên, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh hơn nữa ở những khu nhà công nhân, trong các xí nghiệp, cơ quan và các khu lao động.

Ở Hà Nội, trong các xí nghiệp cũng như ở nông thôn, năng suất lao động của công nhân và nông dân còn thấp. Công suất máy móc trong các xí nghiệp mới sử dụng được khoảng trên dưới 70%, như thế còn rất lãng phí. Phải làm cho mọi người thấy rõ: Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải lao động, phải hiểu rõ lao động là vẻ vang, do đó mà nâng cao năng suất lao động.

Muốn làm cho mọi công tác tiến lên nữa, cần đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, và phải làm sao cho phong trào thi đua lúc nào cũng sôi nổi, liên tục, thành hoạt động tự giác của mọi người.

Đối với công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Hà Nội, Đại hội cần chú ý đến đời sống của thợ thủ công và bà con buôn bán nhỏ đã vào tổ chức hợp tác. Ngoài ra cũng cần chú ý giúp đỡ cho nhà công thương tiến bộ hơn nữa sau khi họ đã tiếp thu cải tạo.

Phải nêu cao tinh thần cảnh giác. Cán bộ, đảng viên phải luôn luôn liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nhất là phải làm gương mẫu cho mọi người noi theo trong mọi mặt công tác. Các đoàn thể phụ nữ, công đoàn phải làm tròn nhiệm vụ của mình.

Số đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động ở Hà Nội hiện nay nhiều gấp 8 lần số đảng viên và đoàn viên trong cả nước hồi năm 1945. Với số lượng ấy, nhất định Đảng bộ Hà Nội sẽ làm tốt mọi công tác, động viên được toàn thể nhân dân Hà Nội phấn khởi sản xuất, học tập, hoàn thành kế hoạch năm 1960 và kế hoạch 3 năm, lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III.

Nói ngày 20-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2285,
ngày 21-6-1960.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ SƠ KẾT PHONG TRÀO "PHẤN ĐẤU TRỞ THÀNH NGƯỜI LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN, TỔ TIÊN TIẾN, ĐƠN VỊ TIÊN TIẾN"

Phong trào thi đua yêu nước, phong trào cải tiến quản lý xí nghiệp, phong trào "tiên tiến", ba phong trào đó kết hợp chặt chẽ với nhau, cùng nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phong trào bao giờ cũng bắt đầu từ thấp lên cao.

Phong trào "tiên tiến" của ta nếu được Đảng lãnh đạo chặt chẽ, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Lao động làm đầy đủ vai trò của mình thì phong trào sẽ tiến mạnh. Các xí nghiệp phải tiếp tục làm tốt việc "công nhân tham gia quản lý, cán bộ tham gia lao động" đã được đề ra trong cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp. Cán bộ và công nhân phải ra sức học tập kỹ thuật, văn hoá, chính trị và nâng cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ của công. Muốn đẩy mạnh phong trào "tiên tiến" nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, các xí nghiệp phải có kế hoạch chu đáo, có biện pháp đầy đủ, cán bộ, đảng viên, đoàn viên gương mẫu trong mọi công việc. Các xí nghiệp phải chú ý hơn nữa việc cải thiện đời sống cho công nhân và đảm bảo an toàn lao động.

Nhà máy supe phốt phát (Phú Thọ) làm khá, Cọc 6 làm tốt. Đây là tiên tiến. Các cô, các chú phải đến học tập hai nơi ấy, hai nơi ấy không phải là không có khó khăn và khuyết điểm, nhưng cứ

phải đến để học lấy những cái hay và giúp những nơi đó sửa chữa những khuyết điểm.

Việc phát huy thành tích cải tiến quản lý xí nghiệp phải qua phong trào tiên tiến này mà dần dần áp dụng một cách đầy đủ ba nguyên tắc quản lý xí nghiệp: "Đảng lãnh đạo, thủ trưởng phụ trách, công nhân tham gia quản lý".

Để làm tốt phong trào "tiên tiến", từ nay, cán bộ các xí nghiệp, công trường phải thực hiện bốn cùng với công nhân: cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc.

Nói ngày 20-6-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2285,

ngày 21-6-1960.

ĐIỆN MỪNG THÁI TỬ XIHANÚC

*Kính gửi Thái tử Nô rô đôm Xi han úc,
Quốc trưởng nước Campuchia,
Phnôm Pênh*

Nhân dịp Thái tử nhận chức Quốc trưởng nước Campuchia, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi kính gửi Thái tử Quốc trưởng lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Khơme, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Thái tử Quốc trưởng, thu được nhiều thắng lợi mới trong việc thực hiện chính sách hoà bình trung lập, xây dựng đất nước Campuchia ngày thêm phồn vinh, góp phần vào việc củng cố hoà bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Khơme ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2285,
ngày 21-6-1960.

PHẢI ĐẨY MẠNH HƠN NỮA CÔNG VIỆC VỆ SINH

Đó là nhiệm vụ riêng của mỗi người và nhiệm vụ chung của toàn thể nhân dân.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải lao động tốt. Muốn lao động tốt thì phải có sức khỏe. Muốn có sức khỏe thì phải giữ gìn vệ sinh, tức là phải *ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch* để khỏi ốm đau.

So với ngày trước, thì công việc vệ sinh hiện nay của chúng ta có tiến bộ nhiều. Nhưng các nông thôn và thành thị, các nhà máy, trường học và rạp hát, các tiệm ăn uống và nhà ở công cộng... cần phải cố gắng nhiều hơn nữa, mới đạt mức yêu cầu vệ sinh.

Tục ngữ có câu "Bệnh tòng khẩu nhập", cho nên bài này chỉ nói về *vấn đề ăn*.

Thức ăn do các nhà hàng cung cấp (hàng Mậu dịch và các hàng khác). Một số hàng vệ sinh khá, song nhiều hàng thì vệ sinh còn rất kém. Vài thí dụ:

- *Hàng thịt* đôi khi bán cả thịt lợn ôi, thịt bò có sán. Không có màn che bụi, che ruồi cho thịt. Dao và bàn cắt thịt không sạch sẽ. Một đôi người có bệnh truyền nhiễm vẫn làm nhân viên bán thịt.

- *Cá mắm*. Xưởng làm nước mắm (như Phú Viên) rất kém vệ sinh, có nhiều ruồi bọ. Cá biển khi đã ương cũng đưa bán cho nhân dân.

- *Bánh kẹo*. Nơi sản xuất thì để ruồi nhặng và cát bụi hoành hành. Nơi bán thì ít lau chùi quét dọn. Người bán thì lấy tay bốc kẹo, bốc bánh!

- *Hàng ăn uống*. Đũa bát thì rửa qua loa mà không luộc nước sôi. Bàn ghế thì ít lau chùi, kém sạch sẽ. Nhà cửa thì rác rưởi bê tha. Thức ăn thì có khi đã ôi cũng bán cho khách. Những người phục vụ thì áo choàng, khăn choàng trắng đã bẩn và biến thành màu cháo lòng (như cửa hàng Ga Hàng Cỏ).

Có những khuyết điểm ấy là vì:

- Những người làm và người bán các thức ăn uống đã khinh thường sức khỏe của đồng bào.

- Những cơ quan có trách nhiệm (trước hết là cơ quan y tế) thiếu giáo dục, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên; và luật lệ vệ sinh không được thi hành một cách nghiêm chỉnh và liên tục.

- Khách ăn uống thì thiếu phê bình thẳng thắn những hàng quán bẩn thỉu, kém vệ sinh.

Vừa rồi có cuộc hội nghị chung giữa hai ngành y tế và mậu dịch để phê bình và tự phê bình. Đó là một bước tiến. Mong rằng những khuyết điểm sẽ được sửa chữa tận gốc, những ưu điểm sẽ được phát huy; công việc vệ sinh sẽ được cải tiến nhiều và sức khỏe của nhân dân được giữ gìn tốt.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2288,
ngày 24-6-1960.

DIỄN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA CÔNGGÔ

*Kính gửi Ông Giêxép Casavubu,
Quốc trưởng nước Cộng hoà Cônggô,
Lêôpônvin*

Nhân dịp nước Cộng hoà Cônggô tuyên bố độc lập, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài và nhờ Ngài chuyển đến nhân dân Cônggô lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thắng lợi to lớn của nhân dân Cônggô và tin chắc rằng với tinh thần đoàn kết của mình và được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân toàn châu Phi, nhân dân châu Á và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, nhân dân Cônggô sẽ thu được nhiều thành tích trong sự nghiệp củng cố nền độc lập dân tộc và xây dựng đời sống phồn vinh, hạnh phúc.

Xin chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Cônggô ngày càng phát triển và củng cố.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2294,
ngày 30-6-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN CHÍNH, DÂN, ĐẢNG TRUNG ƯƠNG

Thảo luận các văn kiện Đại hội Đảng là một dịp học tập tiến bộ. Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ cần căn cứ vào những văn kiện đó, liên hệ với công tác thực tế của mình, để nâng cao tư tưởng, ý thức tổ chức và kỷ luật, đồng thời đẩy mạnh công tác tiến bộ hơn nữa. Vì mỗi đảng viên tốt, mỗi chi bộ tốt là Đảng được mạnh thêm một phần; còn đảng viên kém, chi bộ kém là những khâu yếu của Đảng. Điều đó nói chung là đúng, nói riêng với các chi bộ ở các cơ quan chung quanh Trung ương càng đúng.

Cán bộ, đảng viên cần nêu cao hơn nữa *tinh thần phấn đấu cách mạng* của mình, khắc phục những thiếu sót cá nhân không đúng. Hiện nay ở miền Bắc nước ta, tuy cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đã xong, nhưng chúng ta còn phải tiếp tục kháng chiến chống một giặc khác, đó là giặc nghèo nàn, lạc hậu. Đấu tranh chống loại giặc này còn khó khăn hơn chống giặc Pháp, giặc Nhật trước kia nhiều. Cho nên đảng viên ta cũng phải có thêm tinh thần như thanh niên: "Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên".

Công việc cách mạng cũng như các bộ phận trong chiếc thuyền, bộ phận nào cũng quan trọng cả. Nếu các bộ phận ấy suy bì với nhau thì không được. Ví dụ như chèo thì luôn luôn vùng vẫy. Lái thì ngâm mình dưới nước ở tận sau thuyền, dưới ướn trên khô. Buồm thì thẳng thoi. Lái suy bì với chèo, chèo suy bì với buồm: "Anh buồm nằm yên một chỗ, đến khi căng lên, có trăng có gió,

trông thật thành thơi, ai ai cũng thấy. Còn tôi vất vả suốt ngày mà chẳng ai thấy". Ba bộ phận đòi đổi cho nhau: lái làm buồm, buồm làm chèo, chèo làm lái. Như thế sẽ đi đến đâu? Sẽ không thành chiếc thuyền nữa. Ta đang làm cách mạng, có bộ phận này làm việc này, có bộ phận khác làm việc khác, các công việc đều cần thiết, đều vẻ vang cả. So với số lượng đảng viên của Đảng ta lúc Cách mạng Tháng Tám, số đảng viên ở các cơ quan trung ương hiện nay đông hơn gấp bốn lần. Đó là chưa kể hơn một vạn đoàn viên thanh niên lao động. Cho nên, phải lãnh đạo đảm bảo công tác chuyên môn cho tốt. Mỗi đảng viên phải nhận rõ nhiệm vụ của mình là phải tiến bộ trong công tác, tiến bộ về tư tưởng, làm gương mẫu trong mọi công việc, đồng thời lấy tinh thần của người đảng viên cộng sản giúp đỡ anh em ngoài Đảng cùng tiến bộ. Các chi bộ phải thi đua với nhau, giúp đỡ lẫn nhau làm tròn nhiệm vụ.

Cần nâng cao *tinh thần làm chủ*. Ví dụ như nhà mình có rác thì phải cầm chổi mà quét chứ không phải kêu la mà nhà sạch được. Kêu la mà không tự mình quét là thiếu tinh thần cách mạng, tinh thần làm chủ. Người cách mạng phải lo lắng trước nhân dân, nhưng phải lo lắng cho đúng. Có đồng chí thông cảm với khó khăn của nhân dân, nhưng chưa đúng cách, muốn đời sống nhân dân được cải thiện nhưng không muốn Nhà nước tích lũy vốn. Đảng và Chính phủ ta rất quan tâm đến đời sống của quần chúng. Vì chủ nghĩa xã hội là nhằm mục đích cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân. Muốn thế phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích lũy xây dựng nông nghiệp, công nghiệp. Liên Xô trong hơn 40 năm cách mạng đã phải mất 18 năm đầu thất lưng buộc bụng, xây dựng nước nhà. Sau Đại chiến thứ hai bị phát xít Đức tàn phá nặng nề, Liên Xô phải thất lưng buộc bụng lần nữa để khôi phục và phát triển kinh tế. Trung Quốc cũng phải tiết kiệm rất dữ để xây dựng đất nước. Ta nhờ có Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em giúp, nên ta không phải thất lưng buộc bụng đến mức như Liên Xô sau Cách mạng Tháng Mười. Nhưng các nước

anh em giúp chỉ là một phần. Còn tự lực cánh sinh là chính. Cho nên ta phải nêu cao tinh thần *cần kiệm xây dựng nước nhà*.

Trước và trong khi Đại hội Đảng toàn quốc họp, toàn Đảng, toàn dân ta có tinh thần phấn khởi hăng hái thi đua hay không, đó là do công tác của cán bộ, đảng viên ta có tốt hay không. Sau Đại hội Đảng, chúng ta sẽ bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Chúng ta phải có một *tinh thần quyết chiến quyết thắng* và phải biến quyết tâm đó thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân. Làm được như thế, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, đẩy mạnh cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Làm được như thế, riêng các cô, các chú sẽ được vinh dự xứng đáng đứng trong đội tiên phong phát cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin.

In trong sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1962, t.VI, tr.95-97.

DIỄN MỪNG NƯỚC GANA THÀNH LẬP CHÍNH THỂ CỘNG HÒA

*Kính gửi Ngài Encruma,
Tổng thống nước Cộng hòa Gana,
Acra*

Nhân dịp nước Gana tuyên bố thành lập chính thể cộng hòa và nhân dịp Ngài nhận chức Tổng thống nước Cộng hòa Gana, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, gửi tới Ngài và nhân dân Gana lời chúc mừng nhiệt liệt.

Kính chúc Ngài luôn luôn mạnh khỏe, nhân dân Gana hạnh phúc và phồn vinh. Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 2297,
ngày 3-7-1960.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI TRÌNH QUỐC THƯ CỦA ĐẠI SỨ MÔNG CỔ

Thưa đồng chí Đại sứ thân mến!

Tôi rất vui lòng nhận bản Quốc thư của Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ uỷ nhiệm đồng chí làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền tại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi chân thành cảm ơn những lời chúc tốt đẹp của đồng chí đối với nhân dân Việt Nam, với Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng về những thành tựu to lớn mà nhân dân Mông Cổ, dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng và Chính phủ Nhân dân Mông Cổ, đã đạt được trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân Mông Cổ anh em ngày càng tiến bộ và tươi đẹp. Nhân dân Việt Nam coi những thắng lợi đó của nhân dân Mông Cổ như của bản thân mình.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giành thống nhất nước nhà của mình, nhân dân Việt Nam luôn luôn được sự ủng hộ và giúp đỡ chí tình của nhân dân Mông Cổ anh em. Những sự giúp đỡ đó đã cổ vũ nhân dân Việt Nam rất nhiều.

Trong mấy năm nay, nhất là từ khi Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Mông Cổ do đồng chí Thủ tướng Xêdenban dẫn đầu

sang thăm Việt Nam, quan hệ hữu nghị và hợp tác anh em giữa hai nước chúng ta càng được củng cố và phát triển thêm nhiều.

Tôi tin chắc rằng, quan hệ hữu nghị anh em giữa Việt Nam và Mông Cổ được củng cố và phát triển, chẳng những có lợi cho nhân dân hai nước chúng ta, mà còn góp phần tăng thêm lực lượng của đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu và lực lượng bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

Thưa đồng chí Đại sứ thân mến,

Tôi rất hoan nghênh đồng chí đến nhận chức Đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở Việt Nam. Nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và cá nhân tôi sẽ ra sức giúp đồng chí làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó.

Tôi nhờ đồng chí chuyển đến nhân dân Mông Cổ anh em, đến đồng chí Chủ tịch Quốc hội, các đồng chí lãnh tụ Đảng, Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ lời chào mừng nhiệt liệt nhất của chúng tôi.

Chúc đồng chí mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong công tác.

Đáp từ ngày 4-7-1960.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ANGIÊRI VÀ THỰC DÂN PHÁP

Cuộc chiến tranh xâm lược Angiêri đã kéo dài hơn năm năm rưỡi, Pháp đã dùng hơn 50 vạn binh sĩ và mỗi ngày tiêu hết hơn 2.000 triệu đồng phrăng. Nhưng càng ngày thực dân Pháp càng sa lầy, không có lối thoát. Vì vậy, tướng Đờ Gôn phải nêu ra "quyền tự quyết" và yêu cầu Chính phủ lâm thời Angiêri đàm phán để ngừng bắn.

Tướng Đờ Gôn là một người tỏ ra yêu nước và ngoan đạo. Cách đây 20 năm, khi Pháp đầu hàng phát xít Đức, ông ta đã chạy sang Anh để kháng chiến chống giặc ngoại xâm. Vậy để giải quyết tốt vấn đề Angiêri, ông ta nên nhớ lời Chúa dạy: "Chớ làm điều gì (như đi xâm lược đất nước người ta) đối với người khác mà mày không muốn người khác làm đối với mày".

Để tỏ ý sẵn sàng chấm dứt chiến tranh, hôm 26-6-1960, Chính phủ Angiêri đã phái người sang Pháp để chuẩn bị cho cuộc đàm phán và chỉ yêu cầu một điều là: *Đàm phán trên cơ sở bình đẳng giữa hai bên*.

Ai cũng mong cho cuộc đàm phán có kết quả.

Nhưng Chính phủ Pháp đã tỏ thái độ láo xược, độc đoán và đưa ra những điều kiện vô lý như: Pháp gọi Chính phủ lâm thời Angiêri là "bọn phiến loạn". Pháp chỉ bàn việc ngừng bắn chứ không bàn đến quyền tự quyết. Pháp đòi Quân giải phóng Angiêri ngừng bắn trước khi cuộc đàm phán bắt đầu. Pháp định không cho đại biểu Angiêri liên lạc với ai bên ngoài...

Cố nhiên Chính phủ Angiêri không chịu nhận những điều kiện nhục nhã đó; và hôm 4-7-1960 đã ra thông cáo, đại ý như sau: Vì Chính phủ Pháp không muốn đàm phán thật sự, vì Pháp cố ý đối đãi phái đoàn Angiêri như tù chính trị, vì Pháp cố bắt Angiêri đầu hàng... cho nên Chính phủ Angiêri sẽ không cử phái đoàn sang Pháp.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới đều tán thành thái độ đúng đắn của Chính phủ Angiêri.

Phong trào giải phóng dân tộc sôi nổi khắp nơi. Cuộc kháng chiến của Angiêri ngày càng mạnh mẽ. Thực dân Pháp liên tiếp thất bại. Cuộc chiến tranh chính nghĩa của Angiêri được nhân dân Pháp và nhân dân thế giới ủng hộ nhiệt liệt. Chắc Tổng thống Đờ Gôn cũng thấy rõ điều đó, cho nên ông ta muốn đàm phán. Nhưng chính sách của ông ta thì lập lờ úp mở. Trong Chính phủ của ông ta lại có phái thực dân cực đoan phá hoại ngấm ngầm, nhất là Thủ tướng Đơ Bơ-rê. Vì vậy, cuộc đàm phán chưa bắt đầu đã bị tắc tị.

Nhân dân Angiêri thì không quên kinh nghiệm của Việt Nam. Năm 1946 Pháp đã ký hai hiệp định với Chính phủ Việt Nam. Nhưng chỉ mấy tháng sau Pháp đã bội ước và gây chiến. Trong thời kỳ kháng chiến, Pháp cũng đề nghị ngừng bắn với những điều kiện láo xược y như những điều kiện mà họ đề nghị với Angiêri ngày nay. Quân và dân ta đã nhờ vào những điều kiện vô lý đó và đã kiên quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Ở Hội nghị Giơnevơ, Pháp đã ký kết đảm bảo đến năm 1956 sẽ có tổng tuyển cử tự do trong cả nước Việt Nam. Nhưng một lần nữa Chính phủ Pháp lại trốn tránh trách nhiệm của họ.

Tờ báo *Khome* (3-7-1960) nói rất đúng: "Chỉ có một trận Điện Biên Phủ của Angiêri thì mới làm cho bọn thực dân Pháp mở mắt ra và rút khỏi Angiêri".

Hiện nay, nhiều thuộc địa cũ ở châu Phi đã thoát khỏi ách thực dân và giành được độc lập. Không lực lượng nào có thể ngăn được nhân dân Angiêri anh dũng giành lại quyền độc lập tự do. Cuộc kháng chiến của Angiêri phải trường kỳ gian khổ, song cuối cùng nhất định thắng lợi.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2301,
ngày 7-7-1960.

QUỐC HỘI TA VĨ ĐẠI THẬT

Cách mạng Tháng Tám vừa mới thành công. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vừa mới thành lập. Chính phủ ta đang chân ướt chân ráo. Nạn đói khủng khiếp do Nhật và Tây gây ra, đang hoành hành. Ở miền Nam, đế quốc Anh đang giúp thực dân Pháp đánh nhau với ta. Ở miền Bắc thì quân Tưởng Giới Thạch ra sức giúp bọn Quốc dân Đảng Việt Nam quấy rối... Hồi đó, có người nói: Nhân dân ta trình độ còn kém, không nên vội tổ chức tổng tuyển cử. Nhưng Đảng ta kiên quyết nói: Đồng bào ta phải được hưởng quyền dân chủ, chúng ta phải *tổ chức tổng tuyển cử*.

Đảng đã làm đúng. Khắp cả nước từ Bắc đến Nam, đồng bào đã sôi nổi tham gia *tổng tuyển cử*. Trong vùng tạm bị chiếm ở miền Nam, mặc dù giặc khủng bố ráo riết, đồng bào ta vẫn hăng hái tham gia bầu cử. Nhiều đảng viên và cán bộ vì hoạt động cho cuộc bầu cử mà đã bị giặc bắt bớ, bắn giết.

Quốc hội đầu tiên trong lịch sử Việt Nam - *Quốc hội khoá I* - đã được toàn dân bầu ra. Những việc quan trọng nhất Quốc hội đã làm là: tuyên bố kháng chiến cứu nước, thông qua Luật Cải cách ruộng đất, thông qua Hiến pháp mới.

Trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, thực dân Pháp đã đưa nước ta dâng cho Nhật. Sau cuộc kháng chiến, Pháp lại tình nguyện để cho Mỹ hất cẳng chúng ra khỏi miền Nam và đã trốn tránh trách nhiệm họ đã cam kết trong Hiệp định Giơnevơ. Đế quốc Mỹ tạm thời thực hiện được âm mưu cướp nước và

Ngô Đình Diệm đã tạm thời thực hiện được âm mưu bán nước. Vì Mỹ - Diệm và Pháp mà năm 1956 không có cuộc tổng tuyển cử tự do ở Việt Nam. Vì Mỹ - Diệm và Pháp mà trong cuộc tổng tuyển cử Quốc hội khoá II của ta, đồng bào miền Nam chỉ có thể tham gia bằng tinh thần.

Cuộc tổng tuyển cử Quốc hội khoá II là một *thắng lợi rất to lớn* của nhân dân ta. Khắp miền Bắc, bình quân hơn 97% cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nơi dân cư thưa thớt và giao thông khó khăn nhất (như Hà Giang) số phiếu cũng đạt gần 93%. Một phần tư trong số 22.530 khu vực bỏ phiếu, 100% cử tri đã tham gia bầu cử.

Điều đó chứng tỏ *trình độ chính trị cao* của đồng bào ta.

Quốc hội quyết định kéo dài nhiệm kỳ của 91 vị đại biểu do đồng bào miền Nam bầu cử trong khoá I. Có 34 đồng bào miền Nam tập kết đã được bầu trong khoá này.

Điều đó chứng tỏ *tinh thần đoàn kết và quyết tâm thống nhất đất nước của nhân dân ta*.

Trong 362 đại biểu mới, có:

50 công nhân

46 nông dân

20 quân nhân

65 lao động trí óc

56 đại biểu đồng bào miền núi

49 phụ nữ

40 thanh niên

78 vị là anh hùng quân đội, anh hùng và chiến sĩ lao động

2 vị đại biểu đạo Phật

14 vị linh mục và đại biểu Công giáo.

Không có Quốc hội một nước tư bản nào được nhân dân tín nhiệm với số phiếu cao như vậy; tỏ rõ sự đoàn kết, bình đẳng và bao gồm những thành phần thật sự đại biểu cho đại đa số nhân dân như vậy. Không cần so sánh với những cuộc "tuyển cử" gian lận của bọn Mỹ - Diệm, chúng ta hãy lấy Quốc hội Pháp làm ví dụ.

Vì luật tuyển cử không dân chủ và không bình đẳng, mà trong Quốc hội Pháp hiện nay:

1 nghị sĩ của Đảng Liên minh Cộng hoà mới¹⁾ chỉ đại biểu cho 19.068 cử tri,

1 nghị sĩ Phong trào Cộng hoà bình dân (MRP)²⁾ đại biểu cho 46.938 cử tri,

1 nghị sĩ Đảng Cộng sản thì đại biểu cho 388.220 cử tri.

Quốc hội khoá I của ta là *Quốc hội kháng chiến*. Quốc hội khoá II này là *Quốc hội xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà*. Vì vậy, để xứng đáng là người đầy tớ trung thành của nhân dân, nhiệm vụ của mỗi vị đại biểu là phải:

- Thực hành cần kiệm liêm chính, chí công vô tư,
- Một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội,
- Làm gương mẫu trong việc thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô.

Nói tóm lại, phải lấy việc làm thực tế mà hướng dẫn nhân dân ta xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2304,
ngày 10-7-1960.

1) Đảng cầm chính quyền hiện nay (TG).

2) Đại biểu cho tư sản (TG).

NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI LỄ BẾ MẠC KỲ HỌP THỨ NHẤT CỦA QUỐC HỘI KHOÁ II

Thưa các đồng chí đại biểu Quốc hội,

Chúng tôi rất cảm ơn Quốc hội, và kính qua Quốc hội, cảm ơn đồng bào đã tin cậy và giao cho chúng tôi nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là lãnh đạo Nhà nước.

Nhân dịp này tôi muốn tóm tắt so sánh tình hình khó khăn những ngày đầu của Quốc hội khoá trước và tình hình tươi sáng hiện nay, để thấy rõ những bước tiến to lớn của phe ta và của nước ta.

Năm 1945-1946, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đang phải ra sức hàn gắn những vết thương khủng khiếp do Chiến tranh thế giới lần thứ hai gây ra. Trong phe xã hội chủ nghĩa, số người chưa đông và đất đai chưa rộng bằng ngày nay, vì cách mạng Trung Quốc chưa thắng lợi. Bọn thực dân còn thống trị nhiều nước ở châu Á, châu Phi.

Ở nước ta lúc đó, Cách mạng Tháng Tám vừa mới thành công và nhân dân ta đang phải đối phó với sự đe dọa, sự bao vây của đế quốc, với bọn phản cách mạng trong nước, với những thiên tai liên tiếp.

Ngày nay, tình hình đã khác hẳn, phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại bao gồm một phần tư đất đai toàn thế giới và hơn 1.000 triệu người đoàn kết như anh em một nhà. Nước ta đã dính liền với đất đai rộng lớn bao la của phe ta. Kinh tế và

văn hoá của phe ta tiến bộ vùn vụt, ví dụ: Tên lửa của Liên Xô đã đổ bộ lên mặt trăng, mà nếu cần thì có thể đổ bộ lên đầu bọn đế quốc gây chiến.

Nhiều nước châu Á và châu Phi đã giành được quyền độc lập và đều mong muốn hoà bình, đều chống chủ nghĩa thực dân. Phong trào cách mạng giải phóng dân tộc đang phát triển vô cùng mạnh mẽ. Địa bàn và thế lực của bọn đế quốc đã rút hẹp rất nhiều. Phong trào chống đế quốc, nhất là chống đế quốc Mỹ sôi nổi khắp nơi. Lực lượng hoà bình đang đẩy lùi lực lượng hiếu chiến của phe đế quốc. Rõ ràng chủ nghĩa đế quốc đang đi đến tan rã không thể nào tránh khỏi.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa. Do sự cố gắng không ngừng của nhân dân ta và sự giúp đỡ hết lòng của các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, ta đang tiến nhanh về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá...

So sánh bản địa đồ thế giới ngày nay với mười lăm năm trước thì ai cũng thấy rõ rằng:

*Phe địch xuống dốc, phe ta lên cao,
Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình.*

Tình hình chung thế giới rất có lợi cho ta. Nhưng do Mỹ - Diệm mà nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Đồng bào ta ở miền Nam đang bị dày đoạ dưới ách thống trị dã man của chúng và đang đấu tranh anh dũng để đòi thống nhất và tự do. Vậy, nhiệm vụ quan trọng nhất của nhân dân, Quốc hội và Chính phủ ta là: Phải ra sức phấn đấu để *xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà và góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

Kỳ họp này của Quốc hội ta đã kết quả thắng lợi.

Quốc hội đã nhất trí thông qua bốn đạo luật tổ chức bộ máy lãnh đạo Nhà nước.

Thông qua báo cáo công việc của Chính phủ trong sáu tháng đầu năm.

Bầu các cơ quan và các người lãnh đạo Nhà nước.

Tôi mong rằng các đồng chí đại biểu trở về địa phương và đơn vị của mình sẽ báo cáo với đồng bào những thắng lợi ấy để khuyến khích đồng bào càng thêm hăng hái thi đua yêu nước, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, nhất là ra sức làm vụ mùa thắng lợi.

Để xứng đáng với vinh dự to lớn là người đầy tớ tuyệt đối trung thành của nhân dân, các đại biểu Quốc hội và cán bộ chính quyền cần phải:

Thực hành cần, kiệm, liêm, chính; chí công, vô tư.

Gương mẫu về mọi mặt: đoàn kết, công tác, học tập, lao động.

Luôn luôn giữ vững tác phong khiêm tốn, chất phác và hoà mình với quần chúng thành một khối.

Nhân dân ta rất anh dũng. Chúng ta làm đúng những điều đó thì công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhất định thắng lợi, đấu tranh thống nhất nước nhà nhất định thành công.

Một lần nữa tôi xin thay mặt Đảng, Chính phủ và Quốc hội gửi lời chào thân ái nhất đến toàn thể đồng bào miền Bắc và miền Nam.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 15-7-1960.

Văn kiện Quốc hội khoá II, Kỳ họp thứ nhất,

phiên họp bế mạc, ngày 15-7-1960,

lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ NHÂN DỊP MỪNG KỲ HỌP THỨ NHẤT QUỐC HỘI KHOÁ II THẮNG LỢI

Thưa đồng bào,

Thưa các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng Thủ đô,

Trong cuộc tổng tuyển cử miền Bắc ta nói chung, Thủ đô Hà Nội nói riêng đã hoàn thành nhiệm vụ một cách thắng lợi. Nghĩa là hơn 99% đồng bào đã đi bỏ phiếu.

Trong Quốc hội khoá này, trong lúc thảo luận các vấn đề quan hệ đến quốc kế dân sinh, trong lúc bầu những cơ quan và những người lãnh đạo Nhà nước, khi bỏ phiếu toàn thể đại biểu Quốc hội cũng là 100%. Quốc hội đã thể hiện rõ ý nguyện của đồng bào. Quốc hội và đồng bào là đoàn kết nhất trí. Đó là một thắng lợi lớn. Thắng lợi đó chẳng những đồng bào miền Bắc phấn khởi, đồng bào miền Nam cũng phấn khởi, cả nước ta phấn khởi mà cả phe xã hội chủ nghĩa phấn khởi.

Tối mai, để mừng thắng lợi của ta thì vệ tinh của Liên Xô sẽ bay qua Hà Nội. Nhưng chúng ta phải biết, đó là thắng lợi bước đầu. Bây giờ chúng ta phải tiếp tục cố gắng, cố gắng hơn nữa để đi đến thắng lợi nhiều hơn nữa.

Anh em công nhân ở các nhà máy phải phát triển hơn nữa thành tích đã có, đã thu được trong cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp. Cán bộ thực sự tham gia lao động, công nhân thực sự quản lý xí nghiệp.

Đồng bào nông dân phải ra sức cố gắng, cố gắng nữa để làm vụ mùa thắng lợi.

Anh chị em lao động trí óc phải cố gắng hơn, đưa hết tài năng, tri thức của mình để giúp công nhân, nông dân và giúp nhân dân nói chung để đẩy mạnh hơn nữa việc tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Bộ đội phải cố gắng hơn trong học tập quân sự, chính trị, kỹ thuật và trong việc giúp đỡ đồng bào sản xuất.

Đồng bào công thương gia, đồng bào thủ công nghiệp, đồng bào tiểu thương từ năm ngoái đến năm nay đã cải tạo khá, bây giờ phải cố gắng để cải tạo cho tốt, làm sao trong năm nay cải tạo cho được gần 100%.

Các cháu thanh niên ở những nhà máy, ở trường học, ở nông thôn, ở các cơ quan văn hoá đều cố gắng và đều có thành tích, bây giờ cố gắng vượt lên hàng đầu mà có thành tích nhiều hơn.

Các cháu nhi đồng năm nay cũng ngoan, các trường thi đỗ 90%. Đỗ nhiều như thế là tốt. Nhưng bây giờ phải cố gắng học tập, lao động, giữ gìn kỷ luật và vệ sinh hơn nữa để sau này thành những công dân xã hội chủ nghĩa và công dân cộng sản chủ nghĩa.

Hôm nay, Quốc hội đã kết thúc công việc phiên họp đầu tiên thắng lợi. Thắng lợi đó là nhờ sự ủng hộ, nhờ cố gắng của tất cả đồng bào. Tất cả đại biểu Quốc hội hứa với đồng bào là được cử vào Quốc hội để làm đại biểu Quốc hội, không phải là để làm quan, không phải là để ngồi trên ăn trốc, mà làm người đầy tớ tuyệt đối trung thành của đồng bào.

Một lần nữa cảm ơn đồng bào, bây giờ tôi đề nghị cho hát bài Kết đoàn.

Nói ngày 15-7-1960.

Băng ghi âm bài nói, lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

NHÀ MÁY GIÚP ĐỠ NÔNG THÔN

Hiện nay, có mấy nhà máy đang giúp đỡ các hợp tác xã nông nghiệp như:

- Nhà máy dệt Nam Định giúp "lưỡi cày 51", máy tuốt lúa, giúp tiền mua trâu bò,
- Nhà máy điện Hà Nội giúp sửa chữa điện, tìm sắt vụn giúp làm cày, cuốc,
- Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ giúp sửa chữa nông cụ, giúp làm cỏ, v.v..

- Một số nhà máy khác cũng giúp như vậy. Nhà máy giúp nông thôn là một việc rất hay, nó có ý nghĩa lâu dài và to lớn. Lênin dạy chúng ta rằng: "Lập quan hệ giữa nông dân và công nhân, xây dựng một hình thức bầu bạn giúp nhau, giản đơn, dễ làm. Đó là một trong những nhiệm vụ căn bản của giai cấp công nhân đã nắm được chính quyền".

Vì vậy, nhà máy phải giúp đỡ nông thôn. Nhưng phải nắm thật vững mấy điểm sau đây:

- *Ý nghĩa chính trị* - Mỗi công nhân phải hiểu rằng đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng của mình. Công nhân phải lấy việc giúp đỡ thực tế để đoàn kết nông dân. Công nhân và nông dân đoàn kết càng chặt chẽ, thì *liên minh công nông* càng vững chắc. Đó là đảm bảo chắc chắn cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi và đấu tranh thống nhất nước nhà thành công.

- *Ý nghĩa kinh tế* - Việt Nam ta là một nước nông nghiệp. Muốn phát triển kinh tế, nhất định phải lấy nông nghiệp làm nền tảng. Nông nghiệp phát triển tốt mới có thể cung cấp đầy đủ nguyên liệu và mở rộng thị trường tiêu thụ cho công nghiệp và nâng cao đời sống của nhân dân.

Giúp đỡ thế nào? - Giúp đỡ phải có kế hoạch và có trọng điểm. Nơi nào và mùa nào cần giúp đỡ cái gì và giúp đỡ thế nào. Hiện nay, sức lao động của nông dân ta ít nhất cũng là 50%, 60% bị lãng phí vào việc gánh gồng, cày cấy... Bởi vì nông cụ của ta quá lạc hậu. Cho nên, công nhân giúp đỡ nông dân, trước hết nên giúp việc *cải tiến nông cụ*.

Cách giúp đỡ - Phải hiểu rằng giúp đỡ nông dân tiến bộ là một nhiệm vụ cách mạng của giai cấp công nhân. Đó không phải là một việc ban ơn. Giúp đỡ phải trường kỳ, liên tục và tiến lên mãi. (Sau này các hợp tác xã nông nghiệp có thể xây những nhà máy nhỏ gia công, những trạm điện nhỏ, v.v.). Không nên "khi vui thì giúp, khi buồn thì thôi".

Có người nghĩ nhầm rằng: Giúp đỡ nông thôn thì sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch của nhà máy. Không đâu. Hàng trăm, hàng nghìn công nhân mỗi người quyết tâm hy sinh một phần nhỏ ngày giờ nghỉ của mình, thì cũng đủ giúp đỡ.

Trong việc giúp đỡ nông dân, công nhân nhà máy là sức chính. Chung quanh sức chính ấy, thì bộ đội, trường học, các ngành tài chính, mậu dịch, văn hóa, y tế, khoa học, kỹ thuật... đều cần phải có kế hoạch thiết thực và ăn khớp với nhau để giúp đỡ cho có kết quả tốt.

Chúng ta nên gây thành *một phong trào rộng rãi nhà máy giúp đỡ nông thôn*.

Công nhân giúp đỡ nông dân chẳng những có kết quả tốt về mặt vật chất, mà về mặt tinh thần cũng giúp đỡ nông dân nâng cao trình độ chính trị, tăng cường tư tưởng tập thể, tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Về phía nông thôn thì tuyệt đối không nên có tâm lý ỷ lại, cái gì cũng chờ Chính phủ, hoặc các đoàn thể giúp đỡ.

Các hợp tác xã cần phải tự lực cánh sinh là chính, cần kiệm xây dựng hợp tác xã là chính.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2312,
ngày 18-7-1960.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÔNG ĐOÀN TỈNH THANH HOÁ LẦN THỨ VI

Như các cô, các chú đã biết Quốc hội đã liên tiếp thông qua Luật Lao động, Luật Công đoàn. Trong Quốc hội khoá II này, số công nhân được cử vào Quốc hội đông hơn lần trước nhiều. Nếu nói cả số đại biểu các tầng lớp lao động thì có tới hơn một nửa trong Quốc hội. Vai trò của giai cấp công nhân ngày càng được coi trọng. Vậy công nhân phải làm thế nào để xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân và Đảng.

Bây giờ Bác nói hai vấn đề:

1. Năm nay ta kết thúc kế hoạch Nhà nước 3 năm, năm sau ta bắt đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Vai trò của giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn rất quan trọng. Các cô, các chú phải lãnh đạo công nhân thi đua yêu nước cho tốt, hoàn thành kế hoạch 3 năm sớm chừng nào hay chừng ấy để có thời gian chuẩn bị bước vào kế hoạch 5 năm. Thi đua tốt là phải làm nhanh, nhiều, tốt, rẻ. Bốn chữ ấy đi liền với nhau. Nhanh, nhiều nhưng không tốt, không rẻ là không được.

- Công nhân ta nhất định làm được. Công nhân ta rất giỏi, không kém gì công nhân Triều Tiên, công nhân Trung Quốc. Thế mà ở Triều Tiên người ta thực hiện kế hoạch 5 năm chỉ trong 2 năm rưỡi. Còn ở Trung Quốc thì căn bản hoàn thành trong hai năm. Làm được như thế là do chi bộ Đảng, công đoàn và đoàn thanh niên lãnh đạo tốt.

Ở ta thì đến nay chưa có hoặc có rất ít nơi đã hoàn thành kế hoạch 3 năm do lãnh đạo của ta chưa tốt, thế thì bây giờ phải làm thế nào? Ta đang có phong trào thi đua "tiên tiến". Phong trào này với phong trào thi đua yêu nước, với cuộc vận động cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp trước đây là một. Phải tiếp tục đẩy mạnh việc cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp, phải lãnh đạo thi đua cho tốt.

Muốn thế thì:

- Cán bộ phải thực sự lao động. Trong cải tiến quản lý xí nghiệp, lúc đầu có tham gia được mấy hôm, mấy tuần rồi nguội dần đi. Thế là không tốt.

Công nhân phải tham gia quản lý xí nghiệp. Việc này rất cần. Nếu không cần thì Đảng không đặt ra làm gì.

Cán bộ phải cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc với công nhân. Việc này cán bộ của ta chưa làm được mấy. Bác có đi mấy nơi, thấy cán bộ, nhất là cán bộ cao cấp thường ăn riêng, ở riêng. Thành ra nhà ăn, nhà ở của công nhân sạch, bản, xấu, tốt thế nào cũng không biết. Cán bộ không cùng lao động với công nhân, cứ ngồi ở văn phòng nên càng dễ ra nạn giấy tờ. Công nhân có ý kiến gì phải qua không biết bao nhiêu thứ "trưởng" mới đến cán bộ phụ trách. Có nơi chỉ thiếu cái bóng đèn mà cũng phải qua mấy lần "trưởng" - tổ trưởng, kíp trưởng, rồi phải qua quý trưởng gì nữa mới được giải quyết, mất hết thì giờ. Nếu cán bộ cùng lao động với công nhân thấy thiếu cái gì, công nhân có ý kiến gì, là có thể thương lượng, bàn bạc, giải quyết được ngay. Nếu cán bộ thực hiện được 4 cùng nhất định phong trào thi đua yêu nước sẽ sôi nổi, sẽ thành công. Kế hoạch sẽ hoàn thành nhanh chóng. Các cô, các chú có làm được không?

- Nói thì được đấy, nhưng làm thì chưa chắc chắn, kinh nghiệm làm cách mạng là phải gần gũi quần chúng. Nếu xa quần chúng thì không làm được việc gì. Cho nên các cô, các chú ở trong xí nghiệp cần phải thực hiện 4 cùng.

Bác nghe nói công nhân có nhiều sáng kiến. Có nhà máy 100, có nhà máy 200 sáng kiến. Nhưng sáng kiến đi đâu cả. Vì sáng kiến làm rầy các ông lãnh đạo nên không được áp dụng. Có sáng kiến là phải thay cái này, cái khác, phiền phức cho lãnh đạo, nên lãnh đạo không nghiên cứu áp dụng, hoặc có áp dụng thì không tổng kết, không phổ biến rộng rãi cho những nơi khác. Thành ra công nhân có nhiều ý kiến tốt mà các nhà máy thì cứ phải làm mò. Công nhân có những sáng kiến hay nhưng cũng có cái bị thất bại 4, 5 lần rồi mới thành công. Cho nên lãnh đạo phải khuyến khích công nhân phát huy sáng kiến rồi tổng kết, trao đổi, phổ biến cho các nhà máy khác cùng làm. Có sáng kiến phức tạp nhưng cũng có sáng kiến rất đơn giản mà lại rất có lợi.

Ví dụ: Ở tỉnh Tứ Xuyên bên Trung Quốc, 95% công việc vận tải là bằng thuyền dưới nước. Thuyền đóng trọng tải 10 tấn, thường chỉ chở được có 8 tấn để cho mớn thuyền khỏi bị ngâm nước. Có đồng chí công nhân già chở thuyền trông thấy thùng rộng tròn, dài nổi cao trên mặt nước nên đồng chí nghĩ và đem nó nẹp vào hai bên mạn thuyền. Thế là thuyền chở lên được 9 tấn. Rồi thấy đóng thùng như thế tốn công, mới lấy tre bó lại buộc vào hai bên thuyền vừa đỡ tốn mà thuyền lại chở được lên 10 tấn. Sáng kiến này rất giản đơn không cần máy móc gì, nhưng được phổ biến áp dụng trong cả nước thành ra lãi không biết bao nhiêu tiền, bao nhiêu sức.

2. Bây giờ Bác nói sang vấn đề thứ hai:

Nước ta là một nước nông nghiệp giống như Trung Quốc, Triều Tiên. Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hoá của công nghiệp làm ra. Nhưng nông nghiệp của ta còn rất lạc hậu. Ở Liên Xô bây giờ người ta nuôi bò, nuôi gà cũng bằng máy. Ở ta thì cái cày cái bừa còn rất cũ kỹ.

Muốn cơ giới hoá nông nghiệp cũng còn mất hàng 15, 20 năm chứ không làm ngay một lúc được. Cho nên phải cải tiến nông cụ hiện có, phải làm những loại máy mới giản đơn, thợ mộc cũng đóng được, nông dân cũng làm được. Ví dụ: Ta bây giờ cái gì cũng phải gánh. Nếu dùng xe cút kít thay cho gánh thì cũng đơn giản thôi, ai cũng đóng được và một xe cút kít chở bằng 3 người gánh. Hoặc như làm cái máy cày máy bừa, máy tuốt lúa thì không phải học mấy năm rồi mới đóng được, nông dân cũng không phải học mấy tháng rồi mới dùng được. Công nhân phải giúp nông dân, giúp hợp tác xã cải tiến công cụ từ những cái thô sơ trở đi... Một số nhà máy đã tổ chức giúp đỡ nông dân. Như Nhà máy dệt Nam Định, công nhân đúc cày cải tiến, đi cấy đi gặt, góp tiền mua trâu, bò giúp hợp tác xã. Mỗi nhà máy tùy sức mình mà làm. Nhưng giúp phải có kế hoạch và từ đầu đến đuôi, chứ không phải lúc nào cao hứng thì giúp, không thì lại bỏ. Nên tổ chức kết nghĩa giữa nhà máy và nông thôn. Tổ chức cho nông dân vào thăm nhà máy, công nhân tham quan nông thôn xem hợp tác xã cần gì thì nghiên cứu giúp đỡ. Các cô, các chú thường nói công nông liên minh. Liên minh là phải giúp nhau thật sự như vậy chứ không thì chỉ công nông liên minh đầu miệng.

Vụ chiêm vừa rồi kém, ảnh hưởng đến công nhân, đến tất cả nhân dân. Bây giờ xí nghiệp phải giúp hợp tác xã về vật chất để đẩy mạnh vụ mùa thì rồi các việc đều giải quyết được hết.

Về chính trị, chính quyền của ta là do giai cấp công nhân lãnh đạo và dựa trên nền tảng công nông liên minh. Nhưng sự thực có nơi công nhân chưa lãnh đạo gì, chưa liên minh gì. Phải làm cho công nhân thấy cần giúp nông dân. Phải biết tại sao lại phải giúp. Muốn thế phải vận động chính trị, vận động tư tưởng làm cho công nhân hiểu cần phải giúp nông dân và giúp như thế nào. Các cô, các chú không nên làm cái lối cứ về bảo công nhân mỗi người làm mấy cân phân, mà không nói cho công nhân biết làm để làm gì và tại sao phải làm như vậy.

Tóm lại hôm nay, Bác nói hai điểm:

- Một là, các cô, các chú phải bàn thiết thực để thi đua thế nào cho nhanh, nhiều, tốt, rẻ, chống được lãng phí, thi đua giữa nhà máy này với nhà máy khác để hoàn thành sớm kế hoạch 3 năm và có thời gian chuẩn bị kế hoạch 5 năm.

- Hai là, nhà máy phải giúp đỡ hợp tác xã cải tiến nông cụ và đẩy mạnh sản xuất vụ mùa. Phải giúp đỡ có kế hoạch, từ đầu đến cuối, giúp cho có thuỷ có chung.

Nói ngày 19-7-1960.

In trong sách *Thanh Hóa khắc sâu lời Bác*,

Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng

tỉnh Thanh Hoá, 1975, tr.43-48.

NÓI CHUYỆN TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUÂN

Thứ nhất là phải đoàn kết: đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết các ngành với nhau. Đồng thời phải nâng cao tinh thần cảnh giác, giữ bí mật quân sự, bí mật quốc gia trong lúc đế quốc Mỹ công khai tuyên bố lấy do thám làm quốc sách.

Thứ hai là phải cố gắng thi đua. Bộ đội cần lấy thi đua huấn luyện quân sự làm chính và phải thi đua làm tốt các công tác khác.

Thứ ba là phải chịu khó lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhiều đơn vị quân đội đã tự túc được thức ăn, như thế là tốt. Nhưng, cũng có những đơn vị phải đi mua rau ăn trong khi còn thừa đất bỏ hoang, đó là khuyết điểm. Về lao động sản xuất, cán bộ, bộ đội phải gương mẫu so với nhân dân và giúp đỡ nhân dân, giúp về công, giúp về kỹ thuật, phân bón, v.v..

Thứ tư là phải giữ kỷ luật cho nghiêm túc để xứng đáng là một quân đội cách mạng.

Nói ngày 21-7-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2316,

ngày 22-7-1960.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁC ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ THAM GIA CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN TOÀN MIỀN BẮC

Có so sánh hoàn cảnh phụ nữ ta bây giờ và hoàn cảnh phụ nữ ta trước khi giải phóng, chúng ta mới thấy rõ, từ ngày nước ta được giải phóng đến nay, phụ nữ đều tiến bộ rõ về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội. Nhưng một trong những tiến bộ rõ rệt nhất là phụ nữ ta hiện nay tham gia chính quyền ngày càng nhiều. Thời kỳ thuộc Pháp, phụ nữ ta làm gì được tham gia chính quyền. Nhưng đến nay, số phụ nữ hiện công tác ở các cơ quan trung ương đã có trên 5.000 người, ở huyện, xã có hơn 16.000 người và các tỉnh có hơn 330 người, đặc biệt trong Quốc hội khoá II này có 53 đại biểu phụ nữ.

Phụ nữ cần phải học tập tiến bộ nhiều hơn nữa. Hiện nay phụ nữ đã có người gánh vác những trách nhiệm nặng như làm thẩm phán, chánh án, giám đốc, v.v.. Số cháu gái trước kia đi học ít, nay ở các trường trung học, đại học và các cháu đi học ở nước ngoài ngày càng nhiều. Điều đó chứng tỏ Đảng, Chính phủ và nhân dân ta rất xem trọng vai trò phụ nữ và đó cũng là một thắng lợi của nhân dân ta. Tuy vậy cũng có một số người chưa thấy rõ vai trò của phụ nữ hiện nay cũng như sau này, nên còn tư tưởng xem thường khả năng của phụ nữ. Công tác chúng ta ngày càng tiến lên, càng đòi hỏi nhiều về mặt kỹ thuật, khoa học, văn hoá, nhưng trình độ phụ nữ ta còn kém. Đó là một nhược điểm. Từ nay, các

cấp đảng, chính quyền địa phương khi giao công tác cho phụ nữ, phải căn cứ vào trình độ của từng người và cần phải tích cực giúp đỡ phụ nữ nhiều hơn nữa.

Phụ nữ ta còn có một số nhược điểm như lơ đãng, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; mặt khác, phụ nữ cũng còn gặp nhiều khó khăn về gia đình, con cái. Muốn giải quyết khó khăn không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng mình, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn của phụ nữ trong công tác chính quyền.

Nói ngày 1-8-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2327,

ngày 2-8-1960.

ĐIỆN GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Hà Nội, ngày 1 tháng 8 năm 1960

Kính gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,

Các đồng chí thân mến,

Chúng tôi xin báo tin để các đồng chí biết: Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã quyết định khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng vào ngày 5-9-1960⁵² để bàn định những vấn đề thuộc về nhiệm vụ, đường lối chính sách của Đảng trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời để quyết định việc sửa đổi Điều lệ của Đảng và bầu lại Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Chúng tôi kính mời các đồng chí cử một đoàn gồm 3 đại biểu đến tham dự Đại hội của Đảng chúng tôi.

Đại hội khai mạc nhằm vào dịp chúng tôi kỷ niệm 15 năm Ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2-9-1960). Vì vậy, chúng tôi rất mong đoàn đại biểu các đồng chí đồng thời có thể thay mặt Chính phủ nước các đồng chí tham gia lễ Quốc khánh của chúng tôi.

Chúng tôi rất sung sướng được đón tiếp đoàn đại biểu của các đồng chí trước ngày 31-8-1960.

Kính gửi các đồng chí lời chào anh em thân thiết nhất.

**Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

NÓI CHUYỆN TẠI ĐẠI HỘI NHÂN DÂN THỦ ĐÔ

Vừa qua, còn nhiều xí nghiệp chưa đạt mức kế hoạch. Cuộc vận động cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp làm chưa tốt. Thời gian tới, cán bộ, công nhân phải tích cực sửa chữa.

Về cải tạo xã hội chủ nghĩa, đồng bào công thương có nhiều tiến bộ, nhưng còn phải tiến hơn nữa. Anh chị em công nhân phải giúp các nhà công thương tiến bộ.

Bà con làm nghề thủ công phải cố gắng làm cho giá thành hạ xuống, phẩm chất hàng tăng lên. Như thế mới có nhiều người mua, nghề nghiệp của mình mới phát triển.

Đồng bào nông dân phải cố gắng cải tiến nông cụ, làm nhiều phân bón để tranh thủ vụ mùa thắng lợi.

Cán bộ phải quản lý, tổ chức khéo để việc bán gạo cho được tốt. Không để xảy ra tình trạng người không có gạo thì không mua được mà người còn gạo thì mua được thêm để thừa. Các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị cần hết sức tránh lãng phí gạo.

Trước mắt, đồng bào cần đẩy mạnh công tác phòng và chống lụt, đẩy mạnh thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Để chuẩn bị mừng Ngày Quốc khánh 2-9 và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, đồng bào Thủ đô cần lập nhiều thành tích, tránh phô trương, chi phí tốn kém. Kiều bào mới về nước phải thấy rõ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc còn gặp nhiều khó

khăn để cố gắng thêm. Các cháu nhi đồng phải ngoan ngoãn, giữ gìn sức khỏe trong kỳ nghỉ hè để tiếp tục bước vào năm học mới.

Thay mặt các đại biểu Quốc hội, tôi hứa với nhân dân Thủ đô sẽ mãi mãi là những người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Nói ngày 3-8-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2329,
ngày 4-8-1960.

ĐIỆN MỪNG HỘI NGHỊ QUỐC TẾ CHỐNG BOM NGUYÊN TỬ Ở TÔKIÔ

*Kính gửi Chủ tịch Caôru Yasui,
Hội nghị Quốc tế chống bom nguyên tử và khinh khí,
Tôkiô*

Tôi xin chúc Hội nghị Quốc tế chống bom nguyên tử và khinh khí thành công tốt đẹp và gửi đến nhân dân Nhật Bản lời chào anh em.

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 2331,
ngày 6-8-1960.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH INĐÔNÊXIA

*Kính gửi Bác sĩ Xucácno,
Tổng thống nước Cộng hoà Inđônêxia,
Giacáccta*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 15 ngày tuyên bố độc lập của nước Cộng hoà Inđônêxia, thay mặt nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài và nhân dân Inđônêxia lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

Trong 15 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Ngài, nhân dân Inđônêxia anh dũng đã thu được nhiều thành tích to lớn trong công cuộc đấu tranh chống đế quốc, trong công cuộc xây dựng đất nước Inđônêxia, trong sự nghiệp đoàn kết các nước Á - Phi và trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Nhân dịp này, tôi nhiệt liệt chúc nhân dân Inđônêxia thu nhiều thành tích hơn nữa và mau chóng thu hồi miền Tây Iriăng làm cho Tổ quốc Inđônêxia ngày càng giàu mạnh.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 2342,
ngày 17-8-1960.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ GIÁO DỤC, HỌC SINH, SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG VÀ CÁC LỚP BỒ TÚC VĂN HOÁ

Nhân dịp bắt đầu năm học 1960-1961, tôi thân ái gửi lời hỏi thăm các đồng chí cán bộ giáo dục và các cháu học sinh, sinh viên các trường.

Mười lăm năm qua, các trường học và ngành giáo dục đã thu được những thành tích tốt. Trong những năm gần đây, các trường học đã tiến bộ trong việc xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa.

Năm học này là năm kết thúc kế hoạch 3 năm và bắt đầu kế hoạch 5 năm lần thứ nhất nhằm xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Văn hóa giáo dục phải phát triển mạnh để phục vụ yêu cầu của cách mạng. Văn hoá giáo dục là một mặt trận quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Các đồng chí cán bộ và các cháu phải thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ trên mặt trận ấy.

Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ, gắn liền với sản xuất và đời sống của nhân dân. Học phải đi đôi với hành, lý luận phải liên hệ với thực tế.

Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kỹ thuật, lao động và sản xuất.

Từ trước đến nay, đồng bào ta đã hết lòng giúp đỡ công việc giáo dục. Tôi mong rằng từ nay về sau, đồng bào sẽ cố gắng giúp đỡ nhiều hơn nữa cho trường học và ai cũng tự mình cố gắng học tập.

Thân ái chúc các đồng chí cán bộ giáo dục và các cháu mạnh khỏe, cố gắng nhiều và tiến bộ nhiều.

Ngày 31 tháng 8 năm 1960

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2360,
ngày 4-9-1960.

NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA TRÒN 15 TUỔI¹⁾

Thưa các đồng chí thân mến,

Ngày 2 tháng 9, nhân dân chúng tôi sẽ kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân chúng tôi lấy làm vinh dự là dân tộc đầu tiên dưới ách cai trị của đế quốc Pháp đã đập tan ách đô hộ của nó, giành lại độc lập dân tộc và bằng cách đó, đã phá vỡ nền tảng của chế độ thực dân Pháp, chỉ ra con đường giải phóng cho những người anh em của mình ở các thuộc địa khác.

Nhân dân chúng tôi lại càng tự hào hơn vì là dân tộc đầu tiên trong số các dân tộc mới được giải phóng trở thành thành viên của đại gia đình xã hội chủ nghĩa mà Liên Xô là người anh cả quang vinh.

Thực vậy, lần đầu tiên trong lịch sử các quốc gia Đông Nam Á, một Nhà nước dân chủ nhân dân do công nhân và nông dân lập nên đã hình thành ở Việt Nam. Sự kiện thành lập nước Cộng hoà của chúng tôi là kết quả của cuộc đấu tranh trường kỳ và gian khổ của nhân dân chúng tôi chống chủ nghĩa thực dân Pháp và phong kiến Việt Nam.

1) Theo như nội dung bài viết, chúng tôi cho rằng bài này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết vào cuối tháng 8-1960 cho tạp chí *Những vấn đề hòa bình và chủ nghĩa xã hội (BT)*.

Ngày nay, bằng tinh thần lao động quả cảm và đầy hy sinh của toàn thể nhân dân chúng tôi - những người công nhân, nông dân và trí thức cách mạng - và với sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, đặc biệt là Liên Xô và Trung Quốc, chúng tôi đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà bằng con đường hòa bình. Nhân dịp này, tôi muốn kể tóm tắt với các đồng chí về một giai đoạn lịch sử của chúng tôi.

*
* *

Chế độ thực dân Pháp.

Vào giữa thế kỷ XIX, thực dân Pháp bắt đầu xâm lược đất nước chúng tôi.

Kể từ đó cho đến khi chúng bị đánh đuổi vĩnh viễn ra khỏi Việt Nam, chúng đã luôn phải đối phó với các cuộc khởi nghĩa của những người yêu nước. Lúc đầu, các cuộc khởi nghĩa do các sỹ phu thuộc thế hệ trước lãnh đạo và được sự ủng hộ của nông dân. Dù chỉ được trang bị súng kíp thô sơ và mã tấu chống lại “những cái mồm biết phun ra lửa và những con chim sắt đẻ ra trứng nổ được”, những người yêu nước Việt Nam đã trường kỳ chiến đấu với quân xâm lược. Thực dân Pháp đã phải mất 25 năm chiến tranh mới chiếm được hoàn toàn Việt Nam. Khi đã “bình định” được gần hết cả nước, chúng bắt đầu đàn áp và bóc lột một cách vô nhân đạo.

Bọn thực dân xua đuổi nông dân chúng tôi rồi chiếm đoạt luôn 1/6 diện tích đất trồng trọt. Bị tước đoạt hết tài sản, những người nông dân này buộc phải làm tá điền hoặc công nhân nông nghiệp cho chủ mới.

Công nhân Việt Nam phải làm việc 12 đến 14 tiếng một ngày và chỉ nhận được đồng lương bằng 1/10 lương của công nhân da trắng. Công nhân tuyệt đối không được thành lập tổ chức công đoàn hoặc đình công. Có khi công nhân nông nghiệp còn bị cạo trọc đầu rồi quét sơn đen, trắng hoặc vàng để không thể trốn khỏi các đồn điền.

Bọn thực dân đặt ra thuế muối và các loại thuế khác rất nặng nề. Tất cả nam thanh niên 17 - 18 tuổi đều phải nộp thuế thân.

Chế độ bóc lột bỉ ổi nhất là độc quyền rượu và thuốc phiện. Chính quyền thực dân bắt tất cả người Việt Nam, không loại trừ ai, phải mua mỗi tháng một lượng rượu nhất định tính theo đầu người. Chúng công khai khuyến khích hút thuốc phiện. Vào thời đó, đất nước chúng tôi có nhiều đại lý bán rượu và tiệm hút thuốc phiện hơn trường học. Tiền lãi thu được từ việc bán những chất độc hại đó đã đem lại 28% ngân sách cho chính quyền Pháp.

Mức sống của dân chúng ngày càng giảm sút. Sản lượng gạo hàng năm tính theo đầu người cũng giảm:

từ 262 kg năm 1910

còn 226 kg năm 1913

còn 186 kg năm 1937.

Đã thế, từ lượng gạo đó, người nông dân còn phải khấu trừ tiếp để phục dịch cho công cuộc khai thác thuộc địa dưới dạng sưu thuế đủ các loại. Cho nên mỗi năm, nhiều gia đình phải ăn sắn, khoai... thay cơm trong nhiều tháng trời mà cũng không đủ.

Những quyền tự do cơ bản, quyền được học hành, quyền tự do lập hội, tự do báo chí, v.v., là không hề tồn tại đối với người Việt Nam.

Chúng tôi bị buộc phải gọi nước Pháp đế quốc là “Mẫu quốc”, là “Tổ quốc” và “nước bảo hộ”. Thốt ra những từ “Tổ quốc Việt Nam” thì bị coi là phạm tội chống Pháp và bị trừng trị nghiêm khắc.

Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, cuộc khai thác thuộc địa càng trở nên khủng khiếp hơn vì đế quốc Pháp tìm cách bù lại những tổn thất mà nó vừa phải gánh chịu.

Tình cảnh đó không thể kéo dài mãi. Đúng lúc ấy, cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã làm rung chuyển cả thế giới, trong đó có Việt Nam.

*

* *

Đây chính là một ngày của hy vọng, ngày mà Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã làm chấn động cả thế giới, trong đó có Việt Nam.

Thực dân Pháp đã tạo ra một “vòng vây cô lập” để xiết chặt nước chúng tôi. Nhưng những bàn tay bẩn thỉu của chúng không thể che lấp mặt trời Cách mạng Nga.

*“Nước Nga có chuyện lạ đời,
Biến người nô lệ thành người tự do”.*

Những câu thơ giản dị đó là những khẩu hiệu tuyên truyền đầu tiên phổ biến ở Việt Nam. Công nhân, nông dân và những người yêu nước khác bắt đầu lắng nghe theo và bắt đầu hy vọng.

Chính thông qua Đảng Cộng sản Pháp và Đảng Cộng sản Trung Quốc mà ảnh hưởng của Liên Xô, của Đảng Bôn-sê-vích và Quốc tế III đã xâm nhập vào đất nước chúng tôi.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập. Từ đó giai cấp công nhân non trẻ của Việt Nam đã có chính đảng của mình, một đảng mácxít - lêninít, một đảng ngay từ khi mới được thành lập đã nắm quyền lãnh đạo phong trào cách mạng.

Ngay sau đó, phong trào Xôviết nổ ra ở các tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh (miền Trung Việt Nam). Trong nhiều huyện, các Xôviết công nông đã được thành lập, chế độ thực dân đã bị thủ tiêu, chính quyền nhân dân được thiết lập, các quyền tự do dân chủ được ban bố.

Mặc dầu bị thực dân Pháp dìm trong biển máu, phong trào này đã góp phần mạnh mẽ vào việc thức tỉnh tinh thần giác ngộ chính trị trong nhân dân và có ảnh hưởng lớn đến phong trào đấu tranh cách mạng đang tiếp diễn lúc bấy giờ.

Rôbanh, Toàn quyền Pháp, đã tuyên bố:

“Chủ nghĩa cộng sản đang làm tổn thương nước Pháp và Đông Dương. Chúng ta có quyền tiêu diệt không thương tiếc tất cả những ai tìm cách tuyên truyền chống lại chính quyền Pháp...”.

Thực hiện mệnh lệnh đó, hàng chục ngôi làng đã bị san bằng, hàng nghìn đảng viên cộng sản bị giết hại, đánh đập thành thương tích và bỏ tù.

Bất chấp sự tàn bạo của bọn thực dân, Đảng Cộng sản vẫn sinh tồn, trưởng thành và đấu tranh.

Năm 1936, các lực lượng dân chủ trong Mặt trận bình dân đã giành thắng lợi ở Pháp. Chúng tôi đã lợi dụng thời cơ đó đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị và công tác tổ chức trong quảng đại quần chúng.

Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Khủng bố thực dân lại tái diễn với mức độ dã man nhiều hơn. Sau thời kỳ hoạt động nửa hợp pháp, một lần nữa, Đảng lại phải rút vào hoạt động bí mật hoàn toàn, nhưng vẫn tăng cường công tác tuyên truyền chống phát xít và ủng hộ Liên Xô.

Tháng 6 năm 1940, tại Pháp, Chính phủ Pétanh đầu hàng quân xâm lược Hítler. Ba tháng sau, ngày 22 tháng 8 năm 1940, ở Việt Nam, thực dân Pháp đầu hàng quân phiệt Nhật.

Ngày 24 tháng 9, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (tỉnh Lạng Sơn) bùng nổ.

Ngày 23 tháng 11, cuộc khởi nghĩa Nam Bộ (Nam Kỳ) bùng nổ.

Bọn thực dân Pháp tỏ ra điên cuồng man rợ đối với những người yêu nước Việt Nam. Ví dụ:

Để ném bom 4 làng chúng khả nghi ở Mỹ Tho, chúng đã sử dụng:

19 máy bay ném bom,

48 quả bom cháy,

265 quả bom phá,

4.500 viên đạn 7,5,

4.800 viên đạn 7,7,

(Báo cáo mật của tướng Đêrêđinhgiê (Deredingier), Tư lệnh quân Pháp ở Nam Kỳ).

Ấy thế mà, vào ngày 9 tháng 3 năm 1945, bằng một cuộc binh

biển, quân Nhật đã chiếm được toàn bộ Đông Dương. Khi đó, bọn thực dân Pháp lại thể hiện sự thất bại thảm hại.

Như vậy, quân phiệt Nhật đã truất ngôi thực dân Pháp để thế chỗ. Mặc dù chế độ này tồn tại không lâu, nhưng chúng đã gây ra rất nhiều đau khổ cho chúng tôi.

Bọn quân phiệt Nhật tuyên bố: “Châu Á là của người châu Á”, nhưng thực tế chúng sử dụng bộ máy của chính quyền Pháp để đàn áp và bóc lột chúng tôi.

Chúng vơ vét tất cả lúa gạo và kim loại trên đất nước chúng tôi. Chúng bắt nông dân phá huỷ mùa màng để trồng cây phục vụ cho quân đội Nhật. Vì vậy, nạn đói khủng khiếp vào mùa Xuân 1945 làm hơn hai triệu người chết đói ở Việt Nam.

*
* *

Ngay trong những thời điểm gay go nhất của cuộc chiến tranh, kể cả khi bè lũ phát xít ào ạt tràn lên tất cả các mặt trận, Đảng Cộng sản Đông Dương vẫn giữ vững lòng tin không gì lay chuyển nổi vào thắng lợi cuối cùng của Liên Xô. Đồng thời, Đảng vẫn chuẩn bị cho trận quyết chiến của nhân dân chúng tôi - cuộc tổng khởi nghĩa.

Năm 1941, Đảng đã thành lập Mặt trận đấu tranh cho độc lập của Việt Nam (viết tắt là Việt Minh). Mặt trận này bao gồm tất cả những người yêu nước, thực tâm muốn đấu tranh cho độc lập dân tộc, không phân biệt dân tộc, chính kiến, tôn giáo... Mặt trận đã lập ra các tổ chức yêu nước của công nhân, nông dân, trí thức, phụ nữ, thanh niên, v.v..

Nhờ có cương lĩnh chính trị rõ ràng và dễ hiểu đối với tất cả mọi người, nhờ lòng tận tụy của các chiến sỹ, Mặt trận Việt Minh được mở rộng một cách bí mật nhưng nhanh chóng trong toàn quốc.

Đồng thời, Đảng cũng xây dựng các căn cứ địa và thành lập các đội du kích.

Đảng vận động nông dân phá các kho thóc của Nhật. Phong trào dân quân tự vệ và du kích đã nhanh chóng phát triển khắp nơi.

Đầu tháng 8, sau khi đánh bại quân đội phát xít ở châu Âu, quân đội Liên Xô đã kết thúc cuộc chiến bằng việc đập tan quân phiệt Nhật. Đảng Cộng sản Đông Dương đã chớp thời cơ này để phát động Tổng khởi nghĩa.

Nhờ tinh thần anh dũng và lòng yêu nước của toàn thể nhân dân Việt Nam, Cách mạng Tháng Tám đã thắng lợi.

Độc lập dân tộc đã được tuyên bố.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được thành lập.

Nhân dân Việt Nam đã được giải phóng và tự do.

Chính Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã chỉ ra cho chúng tôi con đường giải phóng hoàn toàn.

Chính quân đội Liên Xô bách chiến bách thắng đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc cách mạng của chúng tôi thắng lợi.

Chúng tôi có quyền và bổn phận phải nói rằng nhân dân chúng tôi mãi mãi biết ơn nhân dân Liên Xô anh em vĩ đại.

Vinh quang thay Liên bang Xôviết, người anh cả của đại gia đình xã hội chủ nghĩa!

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ra đời. Nhưng ngay sau đó, nền Cộng hòa đã phải đối diện với nhiều nguy cơ to lớn.

Ở miền Nam, quân đội Anh giúp thực dân Pháp xâm lược đất nước chúng tôi một lần nữa.

Ở miền Bắc, 200.000 lính đánh thuê của Tưởng Giới Thạch luôn kích động bọn phản cách mạng Việt Nam gây khó khăn và bạo loạn nhằm lật đổ nền Cộng hòa non trẻ của chúng tôi.

Còn nạn đói thì đe dọa đến toàn thể dân chúng!

Sau đó, Chính phủ Pháp bội ước các hiệp định vừa ký kết với chúng tôi, phát động "cuộc chiến tranh bẩn thỉu" mặc dầu chúng tôi đã hết sức nỗ lực để gìn giữ hoà bình.

Chúng tôi có một truyền thuyết kể rằng: Nhiều thế kỷ trước Công nguyên, nước Việt Nam bị nhà Hán¹⁾ xâm chiếm. Một cậu bé ốm yếu ở làng Phù Đổng bỗng nhiên trở nên to lớn và khoẻ mạnh, nhảy lên ngựa, nhổ các bụi tre làm vũ khí, nhanh như một cơn lốc, xông vào tiêu diệt hết quân xâm lược hung ác.

Truyền thuyết đó đã trở thành sự thật. Cuối năm 1946, đáp lại các cuộc tấn công của thực dân Pháp, Đảng Cộng sản Đông Dương ra lời kêu gọi "Tổ quốc lâm nguy, đồng bào hãy chiến đấu!". Thế là toàn dân Việt Nam, vâng, đúng là toàn thể nhân dân Việt Nam, đàn ông, đàn bà, người già và trẻ em đã nhất tề trỗi dậy, muôn người kết lại thành một cậu bé Phù Đổng khổng lồ, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Tổ quốc.

Chắc hẳn các đồng chí đã nghe nói về quân du kích của chúng tôi chỉ được vũ trang bằng gậy tre mà đã đánh bại quân xâm lược trong các trận chiến đấu ác liệt.

Chiến thuật của chúng tôi thật đơn giản: Tước vũ khí của địch để trang bị cho các chiến sĩ của chúng tôi. Đúng như vậy, quân đội thực dân Pháp quả là những người cung cấp vũ khí đặc lực nhất cho chúng tôi. Chúng đã để lại cho chúng tôi nhiều đồ quân dụng của Pháp và cả một số lớn vũ khí, đạn dược (và những hộp sừng bò²⁾) mang nhãn hiệu "Sản xuất tại Hoa Kỳ".

Nếu kể về tinh thần anh dũng của các chiến sĩ và nhân dân chúng tôi ở tiền tuyến cũng như hậu phương thì sẽ quá dài. Chỉ cần

1) Trong nguyên bản, tác giả ghi là "Han". Nhà Hán bắt đầu từ năm 206 trước Công nguyên, đóng đô tại Trường An, gọi là Tiên Hán, hay Tây Hán, kéo dài đến năm 220 sau Công nguyên là nhà Đông Hán, đóng đô tại Lạc Dương. Còn nhà Ân (hay Thương) thì vào khoảng thế kỷ XVI-XVII trước Công nguyên (BT).

2) Trong nguyên bản, tác giả viết là *et des boitet de corned bœf* (BT).

nói rằng họ đã cực kỳ tuyệt vời là đủ. Bất chấp khó khăn chồng chất không thể tưởng tượng nổi, họ đã triệt để thực hiện khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng”.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã kết thúc cuộc kháng chiến trường kỳ. Sau đây là những gì thực dân Pháp “giành được” trong 8 năm tiến hành chiến tranh xâm lược:

466.172 binh lính và sỹ quan chết và bị thương,
130.670 khẩu pháo và vũ khí các loại bị chúng tôi thu được.
Đó là chưa kể những gì chúng tôi đã phá hủy, gồm:
344 khẩu pháo,
435 máy bay,
603 tàu chiến và ca nô,
337 đầu máy xe lửa và 1.478 toa xe, v.v..

Chúng tôi coi chiến thắng này là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin được áp dụng một cách đúng đắn trong những điều kiện dân tộc của Việt Nam. Khi cuộc chiến tranh mới bắt đầu, có một số người nói rằng: "Người Pháp có vũ khí siêu hiện đại. Người Việt Nam chúng ta chỉ có tay không. Chúng ta chiến đấu chống lại một kẻ thù như vậy khác nào trứng chọi đá!". Nhưng Đảng của chúng tôi đã khẳng định với niềm tin tuyệt đối rằng: "Cuộc kháng chiến sẽ trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định chúng ta sẽ giành thắng lợi cuối cùng!". Một lần nữa, lịch sử lại chứng minh hùng hồn rằng, một dân tộc đã đoàn kết chặt chẽ và được một đảng mácxít - leninnít dẫn đường bao giờ cũng đủ sức vượt qua được mọi trở ngại và chiến thắng mọi kẻ thù của cách mạng.

*
* *

Năm 1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, đem lại hòa bình và đảm bảo nền độc lập và thống nhất của Việt Nam. Tuy nhiên Hiệp định đã bị đế quốc và bè lũ tay sai vi phạm.

Đất nước chúng tôi tạm thời bị chia làm hai miền. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng khỏi chủ nghĩa thực dân và phong kiến, đang tiến lên chủ nghĩa xã hội; trong khi đó, miền Nam còn dưới ách của chủ nghĩa đế quốc Mỹ và bè lũ phong kiến Ngô Đình Diệm. Nhiệm vụ của chúng tôi là thoát ra khỏi tro tàn đổ nát, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước.

Trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng tôi gặp muôn vàn khó khăn, nhưng cũng có nhiều điều kiện rất thuận lợi.

Việt Nam là một nước nông nghiệp lạc hậu, công nghiệp hầu như chưa có. Hơn nữa, trước khi rút chạy, thực dân Pháp đã để lại cho chúng tôi một di sản thảm hại: nạn đói, nghèo khổ, đổ nát điêu tàn, một số lượng lớn người thất nghiệp...

Nhưng dù to lớn đến đâu, những khó khăn đó cũng chỉ mang tính tạm thời.

Bù lại, phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là anh cả Liên Xô, đã trở thành một hệ thống trên thế giới, lớn mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa.

Các nước anh em mà đứng đầu là Liên Xô và Trung Quốc đang giúp đỡ chúng tôi một cách hào hiệp.

Đất đai và tài nguyên dưới lòng đất của chúng tôi rất giàu có.

Nhân dân chúng tôi cần cù và hăng hái, liên minh công nông lại vững bền.

Chúng tôi có chính quyền nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam (trước đây là Đảng Cộng sản Đông Dương).

Những điều kiện thuận lợi ấy là to lớn và cơ bản.

Vậy, hãy bắt tay vào công việc! Cải cách ruộng đất đã đem lại ruộng cho nông dân lao động. Hiện nay, 55% hộ nông dân đã được tổ chức lại trong các hợp tác xã nông nghiệp. Số còn lại tham gia các tổ đổi công.

Cũng có hơn 84% thợ thủ công và 40% tiểu thương tham gia hợp tác xã.

97% thương gia và nhà công nghiệp lớn được đưa vào tư bản Nhà nước.

Hơn 70% phương tiện giao thông, 88% cơ sở thương mại, ngân hàng và toàn bộ các cơ sở công nghiệp lớn đều thuộc về Nhà nước.

Năm 1955, chúng tôi mới chỉ có 19 nhà máy và xí nghiệp đã lỗi thời đến một nửa. Hiện nay, chúng tôi có 152 nhà máy và xí nghiệp được trang bị máy móc hiện đại do các nước anh em cung cấp.

Đời sống văn hoá cũng có nhiều tiến bộ, thể hiện qua những con số sau:

	1955	1959
Bổ túc văn hoá	124.266 học viên	1.200.000 học viên
Cấp 1, cấp 2 và 3	417.500 học sinh	1.522.200 học sinh
Trung cấp kỹ thuật	2.700 học viên	18.650 học viên
Đại học	1.120 sinh viên	8.460 sinh viên

Ngoài ra, chúng tôi còn một số nam nữ thanh niên đang học tập ở các nước anh em.

Nạn mù chữ đã được xóa bỏ. Trung bình cứ 6 người Việt Nam thì có một người đi học.

Đời sống vật chất của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Năm 1959, lương công nhân viên chức tăng 25% và thu nhập của nông dân tăng 15% so với năm 1957. Tôi muốn nói thêm rằng, vào năm 1957, một héc ta ruộng sản xuất được 1.600 kilô thóc, còn năm 1959 thì sản xuất được 2.280 kilô.

Tất cả những tiến bộ đó là nhờ tinh thần anh dũng và lòng yêu nước của những người lao động là công nhân, nông dân và trí thức cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Thi đua ái quốc (bắt đầu từ tháng 6 năm 1948) đã nâng cao tinh thần hăng say lao động và trí sáng tạo của nhân dân.

Chúng tôi đạt được những tiến bộ đó cũng là nhờ tinh thần tận tụy vô bờ bến của các đồng chí chuyên gia kỹ thuật các nước anh em. Họ đã giúp đỡ chúng tôi một cách đáng khâm phục.

*

* *

Tội ác của đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm - còn gọi là “Mỹ - Diệm”.

Ở Việt Nam, người ta gọi tắt người của Hợp Chúng quốc là “Mỹ” và Ngô Đình Diệm là “Diệm”. Bởi quan hệ giữa chúng là chủ - tớ, nên chúng tôi gọi chung là Mỹ - Diệm.

Theo Hiệp định Giơnevơ, cuộc bầu cử dân chủ phải được tổ chức trên toàn cõi Việt Nam vào năm 1956 để thống nhất đất nước. Nhưng do đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm đã phản bội và phá hoại Hiệp định, ra sức biến miền Nam Việt Nam thành một thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

Theo đuổi chính sách hòa bình và đoàn kết, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nghiêm chỉnh thực hiện Hiệp định Giơnevơ. Đã nhiều lần, chúng tôi đề nghị miền Bắc và miền Nam cùng cam kết giảm lực lượng quân sự, cắt giảm ngân sách cho quốc phòng và không tham gia vào bất kỳ khối quân sự nào.

Để tỏ rõ sự chân thành của mình, từ năm 1956 - 1957, Chính phủ Việt Nam đã đơn phương giải ngũ hơn 80.000 quân... Để chuẩn bị con đường thống nhất đất nước, Chính phủ chúng tôi đã đề nghị từng bước bình thường hóa quan hệ giữa miền Nam và miền Bắc, cho phép dân chúng hai bên gửi thư, thăm thân và tổ chức hoạt động thể thao và văn hóa, v.v..

Nhưng Mỹ - Diệm đã phản đối tất cả những đề nghị chân thành và hợp lý trên. Bằng mọi cách, *chúng ra sức phá hoại Hiệp định Giơnevơ*. Chúng biến miền Nam Việt Nam thành một thuộc địa và một căn cứ quân sự của Mỹ.

Lực lượng MAAG do Mỹ tổ chức và chỉ đạo thực chất là Bộ Tổng tham mưu của quân đội miền Nam Việt Nam. Từ 200 quân năm 1954, giờ đây quân số của nó đã lên tới hơn 2.000. Tính đến năm 1959, đã có hơn 550 lượt tàu Mỹ đưa vật dụng chiến tranh ước tính trị giá trên 424 triệu đôla vào cảng Sài Gòn một cách trái phép (viện trợ của Mỹ cho Ngô Đình Diệm là 2.600 triệu đôla).

Mỹ - Diệt dùng 80% ngân sách của miền Nam cho quân sự. Quân đội của chúng gồm 150.000 lính thường trực và 350.000 quân dự bị, do Mỹ huấn luyện, trang bị và chỉ huy.

Chúng ra sức xây dựng thêm các sân bay quân sự và đường giao thông chiến lược.

Chúng thực hiện khủng bố trắng khắp miền Nam. Vụ đầu độc 6.000 người yêu nước trong trại tập trung Phú Lợi là một minh họa khủng khiếp cho chính sách khủng bố trắng.

Các tỉnh miền Nam bị càn quét và vây bắt như trong thời chiến. Các đội quân "trừng phạt" thường do sỹ quan Mỹ chỉ huy được hải quân và không quân hỗ trợ đi càn quét liên tục khắp nơi. Riêng tháng 5-1959, huyện Long Mỹ (tỉnh Cần Thơ) đã bị 800 đội quân lớn nhỏ càn quét, phá phách. Tại một xã ở Mỏ Cày, 200 người - gồm cả đàn ông, đàn bà, người già và trẻ em - đã bị thảm sát.

Bọn "rằn ri" (những đội quân phát xít được Mỹ huấn luyện) là đội quân dã man chưa từng thấy. Chúng cướp bóc, đốt phá các làng mạc, tàn sát dân lành sau khi khoét mắt, cắt tai, cắt mũi, mổ bụng và moi hết phủ tạng của họ. Chúng thường chôn sống những nạn nhân không may rơi vào tay chúng.

Hiện nay, hơn 230.000 người yêu nước đang bị giam cầm, trong đó hơn 40.000 người sống trong các trại tập trung được mệnh danh là "Trung tâm cải huấn chống cộng". Cứ 10 dân thì có một người là nạn nhân của khủng bố, cứ ...¹⁾ gia đình thì có 1 gia đình có người bị giết hại.

Với đạo luật tàn ác "10-59", các tòa án quân sự có quyền kết án tử hình và chính các tòa án đó lại lê máy chém đi khắp thành thị và thôn quê để tôn quyền lực vấy máu của chúng lên địa vị thống trị.

Chính sách phi lý "Tất cả cho chiến tranh" của Mỹ - Diệt đã khiến cho nền kinh tế miền Nam Việt Nam suy sụp, đẩy nhân dân miền Nam vào cảnh khốn khổ.

1) Nguyên bản không có số liệu, tác giả chỉ ghi ... (BT).

Thị trường tràn ngập hàng hóa Mỹ. Công nghiệp địa phương bị bóp nghẹt. Thất nghiệp gia tăng theo từng ngày.

Sự bất an ở các vùng quê, thuế khóa nặng nề, người nông dân bị ép buộc phải sống tập trung trong các "Khu trừ mật" đang phá nát nền nông nghiệp.

Văn hóa "kiểu Mỹ" đang tha hóa thanh niên và biến họ thành kẻ cướp...

Bất chấp chế độ đầm máu của Mỹ - Diệm, đồng bào anh dũng của chúng tôi ở miền Nam vẫn không chịu khuất phục, vẫn chiến đấu ngoan cường. Sau đây là một vài ví dụ:

Năm 1959, ở miền Tây Nam Bộ có hơn 5.600 cuộc biểu tình với hơn 100.000 người tham gia.

Trong 4 tháng đầu năm 1960, nhân dân tỉnh Rạch Giá đã tổ chức 2.700 cuộc tuần hành với 16.500 người tham gia... Nhất là từ đầu năm nay, cuộc đấu tranh diễn ra mạnh mẽ hơn dưới nhiều hình thức. Ở các tỉnh và ngay tại Sài Gòn đã xuất hiện rất nhiều truyền đơn, khẩu hiệu chống Mỹ - Diệm, thậm chí ngay trước các trại lính và công sở. Cờ đỏ bay cao trên các ngọn cây lớn và cột điện, hoặc được buộc ở đuôi chim bay trên bầu trời. Trong một số tỉnh còn diễn ra các cuộc đình công và biểu tình. Có những đêm, tiếng trống, tiếng gõ thùng sắt... bỗng nhiên nổi lên như sấm để làm hiệu. Trên các dòng suối, kênh rạch xuất hiện hàng trăm bè chuối cắm cờ đỏ hoặc các khẩu hiệu "Đả đảo Mỹ - Diệm! Mỹ rút về nước!".

Ở một số nơi, các đội tự vệ được thành lập để đấu tranh chống bọn khủng bố Mỹ - Diệm.

Các cuộc đấu tranh đó cũng có khi giành được kết quả. Thí dụ:

Chính quyền xã đã phải hoảng sợ và bỏ chạy.

Số lớn dân làng đã trốn khỏi các trại tập trung được mệnh danh là "Khu trừ mật".

Nhiều nông dân đã giữ được ruộng đất được chia trong kháng chiến mà Ngô Đình Diệm muốn tước đoạt để trả lại cho chủ cũ.

Nhiều binh lính đã đào ngũ. Thanh niên không chịu đi lính. Thí dụ ở tỉnh Thủ Dầu Một, năm 1958 Mỹ - Diệm đã huy động được 1.000 lính mới, nhưng trong 3 tháng đầu năm 1960 chỉ có 70 thanh niên nhập ngũ.

Ngay cả những cựu Bộ trưởng miền Nam và cả những người thân Mỹ cũng công khai tố cáo Ngô Đình Diệm.

Các nhà tù đầy ắp người.

Các cuộc bầu cử phản dân chủ đã được tổ chức.

Toàn bộ các quyền chính trị và kinh tế đều do anh chị em nhà Diệm nắm giữ, v.v..

Mỹ - Diệm khẳng khái rằng chế độ “nhân đạo” của chúng đem lại “an ninh và hoà bình” cho xứ này. Nhưng chúng đã bị một sự thật trái ngược đập thẳng vào mặt bởi chính những kẻ tuyên truyền của chúng. Ngày 7 tháng 7 năm 1960, để ca tụng ngày lên ngôi của Ngô Đình Diệm, các báo Sài Gòn đã đăng hàng tít lớn: “Từ ngày 7-7-1954, quân đội đã giết và làm bị thương 5.193 quân phiến loạn và bắt giam 14.402 người”.

Đó là chuyện thời bình mới lạ chứ!

Dưới đây là một số *bằng chứng mới* do các nhà báo Mỹ và nước ngoài viết:

Sau khi ở Sài Gòn trở về, Rôbôt Matin (Robert Martin), phóng viên báo *Tin tức Mỹ và phóng sự thế giới* (American News and World report) (ngày 16-5-1960) đã viết: “Ở miền Nam Việt Nam, những phiến loạn... chống lại Ngô Đình Diệm là mối đe dọa to lớn đối với chế độ của ông ta. Phải nói thêm rằng dân chúng không căm ghét cộng sản và không bao giờ chống lại họ. Hiện nay, ở nông thôn, nhiều vùng rộng lớn dường như đã tuột khỏi sự kiểm soát của chính quyền Diệm...”. Và Matin kết luận: “Với dõla và vũ khí, Mỹ đã từng nâng đỡ một Quốc trưởng thân Mỹ. Nhưng sau 5 năm, kết quả đem lại là Diệm ngày càng bị cô lập, còn đối phương của ông ta ngày càng đông đảo...”.

Dưới nhan đề “Chế độ phản dân”, báo *Lôdan* (Gazette de Lauzanne) (ngày 18-6-1960) viết:

“Cảm giác về một mối đe dọa âm ỉ đang tồn tại ngay ở Thủ đô và sân bay Sài Gòn, những nơi mà cửa ngõ luôn được vô số bất gác quân sự canh phòng... Mối đe dọa đó ngày càng trở nên nghiêm trọng do tính chất phản dân của chế độ Diệm... Người ta không hề có cảm giác là Chính phủ được nhân dân ủng hộ... Lý do thì có nhiều: tệ hối lộ và tham nhũng phổ biến, những biện pháp cảnh sát, sự thiếu tôn trọng quyền tự do dân chủ, và nhất là cách điều hành quá cá nhân và gia đình trị của chính quyền Diệm.

Người đứng đầu Chính phủ... đã ban phát chức vụ cho người thân trong gia đình, làm cho chính quyền trở thành lãnh địa riêng cho gia đình ông ta... Những sự kiện gần đây ở Hàn Quốc cũng đã làm cho những người có khuynh hướng tự do vào cuộc tranh đấu. (Họ lên án) Chính phủ là gia đình trị, tham nhũng, độc đoán và đã gian lận trong bầu cử... Chính phủ đáp lại biểu hiện này bằng làn sóng các cuộc bắt bớ những người trí thức ở Sài Gòn... (kể cả Trần Văn Đỗ, em trai út đại sứ của Diệm ở Oasinhton, chú của Trần Lệ Xuân “đệ nhất phu nhân” trong triều đình của Diệm, cựu Bộ trưởng ngoại giao đã tham dự Hội nghị Giơnevơ năm 1954 - Chú thích của toà soạn).

Không còn nghi ngờ gì nữa, tình hình vốn đã căng thẳng đó có thể bùng nổ bất cứ lúc nào và mọi người có thể thấy những sự kiện ở Xơun sẽ tái diễn tại Sài Gòn”.

*

* *

Các đồng chí thân mến,

Trước khi kết thúc lá thư đã khá dài này, tôi muốn nói thêm một vấn đề rất quan trọng.

Trong cuộc chiến đấu vì hòa bình, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, chúng tôi tuân thủ hoàn toàn những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin trong bản *Tuyên bố và Tuyên ngôn Hòa bình đã được các Đảng Cộng sản và Công nhân thông qua tại Mátxcơva vào tháng 11 năm 1957 và tại Bucarét tháng 6 năm 1960*.

Chúng tôi rất vui mừng nhận thấy sự gắn bó và tình anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đang ngày càng phát triển và củng cố. Cùng với các đảng anh em, *chúng tôi chăm lo cho sự thống nhất* trong cuộc đấu tranh vì hòa bình và chủ nghĩa xã hội, vì chiến thắng vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin *như chính với con người của mắt mình vậy*.

Sau khi kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Cộng hòa, Đảng chúng tôi sẽ tiến hành Đại hội toàn quốc lần thứ III. Chúng tôi gọi kỳ họp này là “Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội”. Đại hội của chúng tôi có hai nhiệm vụ chủ yếu là:

Thông qua Điều lệ mới của Đảng và các chỉ tiêu cho Kế hoạch năm năm lần thứ nhất (1961-1965). Sau đây là một vài con số ước tính so sánh giữa hai mốc 1960 và 1965:

Sản xuất công nghiệp sẽ tăng	148%
Sản xuất nông nghiệp sẽ tăng	161%
Năng suất lao động sẽ tăng	54%
Thu nhập của công nhân và nông dân hợp tác xã sẽ tăng	30%.

Các đồng chí cho rằng kế hoạch đề ra là khiêm tốn. Nhưng một đất nước chịu ách đô hộ của thực dân và phong kiến đã lâu, vừa mới tự giải phóng như đất nước chúng tôi, thì đây là một tiến bộ. Kế hoạch này hứa hẹn với nhân dân chúng tôi một tương lai xán lạn và những triển vọng rực rỡ.

Với niềm tin và sự thống nhất của dân tộc chúng tôi và với sự giúp đỡ hào hiệp của các nước anh em, chúng tôi tuyệt đối tin tưởng vào sự thành công của chúng tôi.

Xin gửi đến các đồng chí và tất cả những người bạn của chúng ta lời chúc tốt đẹp nhất.

Viết khoảng cuối tháng 8-1960.
Tài liệu tiếng Pháp, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

**DIỄN VĂN BẾ MẠC LỄ KỶ NIỆM
15 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA**

*Thưa đồng bào yêu quý,
Thưa các đồng chí thân mến,*

Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử, nước Việt Nam ta có một ngày mừng Quốc khánh nghiêm trang và long trọng, từng bừng và vui vẻ như Ngày Quốc khánh hôm nay.

Hôm nay, hơn 1.000 triệu anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại và hàng triệu bầu bạn trên thế giới cùng vui mừng với nhân dân Việt Nam ta.

Trong lúc chúc mừng Ngày Quốc khánh vĩ đại lần thứ 15, chúng ta càng nhớ đến đồng bào ta ở miền Nam đang anh dũng đấu tranh chống chế độ tàn bạo của Mỹ - Diệm. Chúng ta gửi đến đồng bào miền Nam mối tình ruột thịt và hứa với đồng bào rằng: Toàn dân ta đoàn kết nhất trí, bền bỉ đấu tranh, thì Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà.

Với tinh thần hăng hái thi đua yêu nước của toàn dân ta, với sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em ta, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nhất định thắng lợi, sự nghiệp hoà bình thống nhất nước nhà nhất định thành công.

Thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi kêu gọi toàn thể đồng bào ta:

Đoàn kết chặt chẽ hơn nữa,
Thi đua hăng hái hơn nữa,
Đấu tranh kiên quyết hơn nữa, để giành lấy nhiều thắng lợi hơn nữa.

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nhân dân Việt Nam anh dũng tiến lên, tiến lên!

Đọc ngày 1-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2358,

ngày 2-9-1960.

DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Các đồng chí thân mến,

Hôm nay, Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng ta khai mạc giữa lúc toàn dân ta vui vẻ chào mừng ngày kỷ niệm 15 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đại hội Đảng ta lần này có hơn 500 đại biểu thay mặt 50 vạn đảng viên trong cả nước, tiêu biểu cho truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng ta trong 30 năm nay. Thay mặt Trung ương, tôi thân ái chào mừng các đồng chí, chào mừng tất cả các đảng viên yêu mến của Đảng ta, chào mừng đại biểu Đảng Xã hội, Đảng Dân chủ và các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc.

Đại hội Đảng ta lần này rất vui sướng và nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí đại biểu của:

Đảng Cộng sản Liên Xô,
Đảng Cộng sản Trung Quốc,
Đảng Lao động Anbani,
Đảng Cộng sản Bungari,
Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan,
Đảng Xã hội thống nhất Đức,
Đảng Xã hội công nhân Hunggari,
Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ,

Đảng Công nhân Rumani,
Đảng Lao động Triều Tiên,
Đảng Cộng sản Tiệp,
Đảng Cộng sản Pháp,
Đảng Cộng sản Ấn Độ,
Đảng Cộng sản Indônêxia,
Đảng Cộng sản Nhật,
Đảng Cộng sản Canada,
và các đảng cộng sản anh em khác.

Các đồng chí đã vì tình nghĩa quốc tế cao cả mà đến dự Đại hội của chúng ta và mang đến cho chúng ta tình thân ái của các đảng anh em. Thật là:

*Quan sơn muôn dặm một nhà,
Bốn phương vô sản đều là anh em!*

Thay mặt Đại hội, tôi thân ái tỏ lòng hoan nghênh anh chị em công nhân, nông dân, trí thức, các đơn vị bộ đội, cán bộ các cơ quan, các cháu thanh niên và nhi đồng đã hăng hái thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng và Quốc khánh lần thứ 15.

Các đồng chí thân mến,

Ba mươi năm qua, nhiều đồng chí và đồng bào ta đã anh dũng hy sinh cho cách mạng. Trong kháng chiến, biết bao liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Sáu năm nay ở miền Nam cũng biết bao chiến sĩ dũng cảm đã hy sinh cho dân tộc ta. Đảng ta và đồng bào ta tưởng nhớ mãi mãi những người con ưu tú đã phấn đấu đến cùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. *(Mặc niệm một phút).*

*

* *

Từ Đại hội Đảng lần thứ II đến nay đã hơn chín năm.

Trong chín năm qua, chấp hành đường lối của Đại hội lần thứ II, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta *kháng chiến* cực kỳ gian khổ và anh dũng. Đại thắng oanh liệt Điện Biên Phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra và được đế quốc Mỹ giúp sức: *Hiệp định Giơnevơ* đã được ký kết, hoà bình được lập lại ở Đông Dương trên cơ sở các nước công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. *Miền Bắc* Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Nhưng đến nay đã sáu năm, mà nước ta vẫn chưa được thống nhất như Hiệp định Giơnevơ đã quy định, Chính phủ và nhân dân ta trước sau vẫn thi hành nghiêm chỉnh hiệp định đã ký kết. Song Mỹ - Diệm thì cố tình chia cắt nước ta, trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơnevơ, cho nên *miền Nam* nước ta vẫn còn phải sống đau khổ dưới ách thống trị tàn bạo của chúng.

Vì vậy, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hoà bình thống nhất đất nước*, giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là "Thành đồng Tổ quốc".

*
* *

Từ khi hoà bình lập lại, ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã chuyển sang *giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Đó là một chuyển biến có ý nghĩa to lớn của cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc *cải cách ruộng đất* đã hoàn thành thắng lợi, đã giải phóng đồng bào nông dân lao động, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".

Chúng ta đã thành công trong công cuộc *khôi phục kinh tế* và đang hoàn thành thắng lợi *kế hoạch 3 năm* phát triển kinh tế và văn hoá. Chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định

trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh. Chúng ta đã thu được nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, trong sự nghiệp văn hoá giáo dục và nâng cao một bước đời sống của nhân dân ta. Miền Bắc nước ta đang ngày càng củng cố thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Những thắng lợi to lớn của chín năm qua đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sự lãnh đạo của Đảng ta là vững vàng. Đó là thắng lợi của *chủ nghĩa Mác - Lênin* ở một nước đã từng bị đế quốc áp bức bóc lột. Đảng ta xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân ta từ Bắc đến Nam.

Đảng ta có thể tự hào là người kế tục những truyền thống vẻ vang của dân tộc ta, là người mở đường cho nhân dân ta tiến lên một tương lai rực rỡ.

Các đồng chí thân mến,

Tất cả những thắng lợi đó không phải là công lao riêng của Đảng ta. Đó là công lao chung của toàn thể đồng bào ta trong cả nước. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam còn là do nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên Xô và Trung Quốc, đã hết lòng giúp đỡ. Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt tỏ lòng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Chúng ta cũng thành thực tỏ lòng biết ơn đối với các đảng anh em khác, nhất là Đảng Cộng sản Pháp, đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Chúng ta chân thành cảm tạ các dân tộc thuộc địa và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ chúng ta.

Lịch sử ba mươi năm đấu tranh của Đảng đã dạy chúng ta rằng:

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp vô sản và của dân tộc; giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản, giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đó là cái bảo đảm chắc chắn nhất cho cách mạng thắng lợi.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã làm đúng như thế. Từ nay về sau, Đảng ta nhất định sẽ làm đúng như thế.

Các đồng chí thân mến,

Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam là: Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Quyết định của Đại hội sẽ hướng dẫn toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cho miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá, khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.

Đại hội lần thứ II⁵³ là Đại hội kháng chiến, *Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà*.

Nhân dân ta đã anh hùng trong kháng chiến thì cũng anh hùng trong lao động xây dựng Tổ quốc. Nhất định chúng ta sẽ xây dựng được chủ nghĩa xã hội vẻ vang trên miền Bắc nước ta.

Miền Bắc giàu mạnh là cơ sở vững chắc của cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đại hội lần này sẽ soi sáng hơn nữa con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm hoà bình thống nhất đất nước.

Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được "thống nhất đất nước, Nam Bắc một nhà".

Các đồng chí thân mến,

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của lực lượng hoà bình dân chủ, xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Chúng ta có nhiệm vụ giữ vững vị trí tiên đồn của chủ nghĩa xã hội ở Đông Nam châu Á, ra sức góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lũy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ chính sách *ngoại giao hoà bình* và chủ trương *giải trừ quân bị* của Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa. Nhân dân ta cũng rất vui mừng trước những thắng lợi của các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh vĩ đại *chống bọn đế quốc*, nhất là đế quốc Mỹ. Rõ ràng là lực lượng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã mạnh hơn hẳn phe đế quốc. Nhân dân thế giới đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh tích cực thì nhất định có khả năng *ngăn ngừa chiến tranh thế giới, thực hiện hoà bình* lâu dài. Cuộc đấu tranh kiên

quyết của các dân tộc bị áp bức nhất định sẽ *đánh bại bọn đế quốc thực dân*. Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.

Trong sự nghiệp đấu tranh vĩ đại ấy, *sự đoàn kết* giữa lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Chúng ta tin rằng: "Các đảng cộng sản và đảng công nhân từ nay về sau sẽ củng cố hơn nữa sự đoàn kết của các nước thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và các đảng cộng sản và đảng công nhân sẽ bảo vệ sự thống nhất của mình như bảo vệ con người của con mắt trong cuộc đấu tranh cho hoà bình và an ninh của tất cả các dân tộc, cho sự toàn thắng của sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin" (Thông cáo Bucarét).

Ngày nay, bọn đế quốc không thể làm mưa làm gió như trước nữa. Nhưng ngày nào còn bọn đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Bản tuyên bố của Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và đảng công nhân các nước xã hội chủ nghĩa năm 1957 ở Mátxcơva đã nhắc nhở chúng ta rằng: "Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hoà bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình... Nhân dân tất cả các nước cần phải giữ gìn *tinh thần cảnh giác* cao độ đối với nguy cơ chiến tranh do chủ nghĩa đế quốc gây ra". Và cần nhớ rằng: "Sự đoàn kết các lực lượng yêu nước và dân chủ càng rộng rãi và vững mạnh bao nhiêu thì thắng lợi của cuộc đấu tranh chung càng được bảo đảm chắc chắn bấy nhiêu".

Nhân dân ta đã từng đau khổ vì bọn đế quốc và ngày nay còn bị Mỹ - Diệm chia cắt đất nước, giày xéo miền Nam. Ngày nào mà chưa đuổi được đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam nước ta, chưa giải phóng được miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của Mỹ - Diệm, thì nhân dân ta vẫn chưa thể ăn ngon, ngủ yên. Bởi vậy, không thể nào tách rời cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình, thống nhất nước nhà với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ.

Trong công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hoà bình và độc lập dân tộc ở Đông Dương, nhân dân Việt Nam ta kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Lào hiện nay nhằm chống đế quốc Mỹ, nhằm đưa nước Lào lên con đường hoà hợp dân tộc, độc lập, thống nhất và hoà bình trung lập. Chúng ta thành tâm mong rằng quan hệ hữu nghị giữa nước ta và các nước láng giềng, trước hết là Campuchia và Lào, được xây dựng và phát triển tốt.

Các đồng chí thân mến,

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới hiện nay đang đặt ra trước mắt Đảng ta những nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang. Để bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của toàn Đảng ta, phát huy hơn nữa tác dụng lãnh đạo của Đảng ta trên mọi mặt công tác.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lênin đã dạy.

Đại hội Đảng ta lần này sẽ bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng. Chúng ta tin chắc rằng, với Ban Chấp hành Trung ương mới, toàn Đảng ta sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, động viên mạnh mẽ hơn nữa nhân dân cả nước đấu tranh thực hiện mục tiêu vĩ đại trước mắt là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại muôn năm!

Giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam anh dũng muôn năm!

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng anh em và sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Độc ngày 5-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2362,

ngày 6-9-1960.

LỜI CĂN DẶN THIẾU NHI ĐẾN CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Bác thay mặt Đại hội, các bác, các chú, các cô đại biểu, các bác, các chú đại biểu các đảng anh em cảm ơn các cháu.

Bác thay mặt Đại hội, các bác, các chú, các cô, căn dặn các cháu từ nay:

- Đoàn kết hơn nữa.
- Giữ gìn kỷ luật hơn nữa.
- Cố gắng học tập, cố gắng lao động hơn nữa để sau này trở nên những người xã hội chủ nghĩa.

Tất cả các bác, các cô, các chú đại biểu ở Đại hội Đảng nhờ các cháu chuyển tới tất cả các cháu thiếu niên, nhi đồng lời hỏi thăm thân ái. Các cháu cần cố gắng thi đua với các cháu thiếu niên, nhi đồng các nước anh em để sau này thiếu niên, nhi đồng thế giới đoàn kết chặt chẽ, xây dựng xã hội vui tươi nhất, đẹp đẽ nhất tức là xã hội cộng sản.

Nói ngày 5-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2391,

ngày 5-10-1960.

DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Các đồng chí thân mến,

Đại hội lần thứ III của Đảng ta đã thành công rất tốt đẹp và hôm nay bế mạc.

Thay mặt Đại hội và 50 vạn đảng viên, tôi tỏ lòng nhiệt liệt cảm ơn các đảng anh em các nước xã hội chủ nghĩa và nhiều nước khác đã cử đại biểu đến dự Đại hội và đã gửi đến chúng ta những lời chúc mừng đầy nhiệt tình quốc tế vô sản, cổ vũ Đảng ta và dân ta tiến lên giành những thắng lợi mới.

Tôi xin cảm ơn đồng bào trong cả nước đã hăng hái thi đua lấy thành tích để chào mừng Đại hội và hằng ngày theo dõi công việc của Đại hội với cả tấm lòng tin cậy.

Tôi cũng tỏ lời cảm ơn các đồng chí cán bộ và nhân viên công tác đã không quản khó nhọc, hết lòng phục vụ cho Đại hội.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí đại biểu đã hăng hái làm việc với tinh thần đoàn kết nhất trí và tích cực khẩn trương.

Các đồng chí thân mến,

Kết quả to lớn của Đại hội Đảng ta lần này là:

- Quyết định đường lối chung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đường lối đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

- Quyết định đường lối tổ chức để tăng cường sức chiến đấu và sự lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới của cách mạng.

- Và bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng ta.

Đại hội lần thứ II đã đưa kháng chiến đến thắng lợi. Chắc chắn rằng Đại hội lần thứ III này sẽ là nguồn ánh sáng mới, lực lượng mới cho toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn. Nhưng chúng ta nhất định vượt qua mọi khó khăn. Vì chúng ta có chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại dẫn đường. Vì chúng ta có cả phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, có hơn 80 đảng anh em với hơn 35 triệu đồng chí đoàn kết một lòng, có cả lực lượng dân tộc độc lập và hoà bình dân chủ thế giới to lớn giúp đỡ và ủng hộ chúng ta. Vì toàn thể cán bộ đảng viên ta đoàn kết chặt chẽ, quyết tâm biến Nghị quyết của Đại hội thành ý chí của toàn dân để giành thắng lợi mới.

Mỗi *đảng viên* ta phải là một chiến sĩ tích cực gương mẫu, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

Mỗi *chi bộ* ta phải là một hạt nhân vững chắc, lãnh đạo đồng bào thi đua yêu nước, cần kiệm xây dựng nước nhà.

Mỗi *cấp uỷ* Đảng phải là động cơ mạnh mẽ thúc đẩy phong trào cách mạng sôi nổi tiến lên.

Trung ương hứa sẽ đem hết tinh thần và lực lượng để lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ mà Đại hội đã quyết định.

Nhân dân ta là nhân dân anh hùng. Trong kháng chiến, nhân dân ta đã anh dũng chiến đấu, hy sinh xương máu và đã giành được thắng lợi to lớn. Ngày nay đấu tranh để xây dựng đời sống mới, xã hội mới và để hoà bình thống nhất nước nhà, dù còn gặp nhiều gian khổ, nhưng chắc chắn chúng ta sẽ toàn thắng.

Thay mặt Đại hội, tôi kêu gọi đồng bào cả nước hăng hái tiến lên, ai nấy đều cố gắng để trở thành những người lao động tiên tiến, những chiến sĩ tiên tiến.

Mười lăm năm trước đây, chỉ có 5.000 đảng viên và trong những điều kiện cực kỳ khó khăn mà Đảng ta đã lãnh đạo cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi. Ngày nay, Đảng ta có hơn 50 vạn đồng chí, lại có những điều kiện rất thuận lợi, cho nên Đảng nhất định lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà đến thắng lợi.

Toàn Đảng và toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ thành một khối khổng lồ. Chúng ta sáng tạo. Chúng ta xây dựng. Chúng ta tiến lên. Quyết không có lực lượng nào ngăn được chúng ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

- Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

- Tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

- Tình đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới muôn năm!

- Chủ nghĩa Mác - Lênin chiến thắng muôn năm!

- Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Độc ngày 10-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2367,

ngày 11-9-1960.

**LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI LỄ
CHỦ TỊCH ĐOÀN QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA
NHÂN DÂN MÔNG CỔ TRAO TẶNG
HUÂN CHƯƠNG XUKHÊ BATO**

*Thưa đồng chí Ghenđen kính mến,
Thưa các đồng chí,*

Tôi chân thành cảm tạ nhiệt tình của Đảng và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ, lòng mến yêu của nhân dân Mông Cổ anh em đối với nhân dân Việt Nam và những lời nồng nhiệt mà đồng chí vừa nói đối với cá nhân tôi.

Việc Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ đã quyết định tặng thưởng cho tôi tám huân chương cao quý nhất của Nhà nước Mông Cổ, làm tôi rất cảm động, coi đó không phải là tặng riêng cho tôi mà là tặng chung để khích lệ những thành tích cần cù và anh dũng của toàn thể nhân dân Việt Nam, để thắt chặt hơn nữa mối tình anh em giữa hai nước chúng ta.

Khi vị anh hùng Xukhê Bato còn sống, nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ trước đây là tiền đồn phía Đông của thành trì cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, khi tôi nhận tám huân chương cao quý mang tên vị anh hùng kính mến Xukhê Bato thì nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã 15 tuổi và là một vị trí tiên tiêu ở Đông Nam Á của cả phe xã hội chủ nghĩa vĩ đại và hùng cường đứng đầu là Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xôviết. Đó là một sự lớn mạnh chung của phong trào cách mạng thế giới, khiến cho nhân

dân hai nước chúng ta đều tự hào là những thành viên của phe xã hội chủ nghĩa.

Tôi rất sung sướng và tự đáy lòng cảm ơn đồng chí Xămbu và Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ.

Cảm ơn đồng chí Xêđenban và Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ.

Cảm ơn đồng chí Ghenden đã thay mặt Đảng và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ trao tặng cho tôi tám huân chương cao quý này.

Phát biểu ngày 10-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2368,

ngày 12-9-1960.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XÊCU TURÊ TẠI SÂN BAY GIA LÂM

*Thưa Tổng thống Xêcu Turê, người anh em kính mến của tôi,
Thưa các vị khách quý cùng đi với Tổng thống,
Thưa các bạn,*

Hôm nay, chúng tôi vô cùng vui sướng được đón tiếp Tổng thống Xêcu Turê, vị lãnh tụ kính mến của nhân dân Ghinê, người bạn kính mến của nhân dân Việt Nam.

Hơn 40 năm trước đây, một nhóm thanh niên yêu nước, người các thuộc địa Pháp, trong đó có thanh niên Việt Nam và thanh niên Ghinê, đã cùng nhau đoàn kết đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, để giành tự do, độc lập cho đất nước mình.

Cách đây hơn 40 năm, tôi đã có dịp đến thăm Cônacri, Thủ đô của nước Cộng hoà Ghinê.

Ngày nay, hai nước chúng ta đã giành được độc lập, nhiều thuộc địa cũ của Pháp ở châu Á và châu Phi đã giành được độc lập, nhiều thuộc địa khác đang đấu tranh và chắc chắn sẽ giành được độc lập. Trong lúc phong trào giải phóng dân tộc đang cuộn cuộn lên cao như nước thủy triều, thì Tổng thống và các vị đã từ bên kia Đại Tây Dương sang bên này Thái Bình Dương để mang lại tình anh em thắm thiết của nhân dân Ghinê đến cho nhân dân Việt Nam. Thật là:

*Bây giờ mới gặp nhau đây,
Mà lòng đã chắc những ngày thanh niên!*

Ghinê cách Việt Nam hơn 13 nghìn cây số (theo đường thẳng) nhưng tinh thần nhân dân hai nước chúng ta thì rất gần gũi nhau như anh em. Nhân dân và Chính phủ chúng tôi hoan nghênh Tổng thống và các vị cùng đi trong Đoàn với tấm lòng nhiệt liệt như hoan nghênh những người anh em từ phương xa mới về. Và chúng tôi rất mong rằng Tổng thống và các vị sẽ coi ở đây cũng như ở nhà mình vậy.

Chúc Tổng thống vui vẻ, mạnh khỏe.

Chúc các vị trong Đoàn vui vẻ, mạnh khỏe.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ghinê muôn năm!

Nhân dân các nước Á - Phi đoàn kết chặt chẽ muôn năm!

Độc ngày 15-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2372,

ngày 16-9-1960.

LỜI TIỄN TỔNG THỐNG XÊCU TURÊ

*Thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị và các bạn,*

Hôm nay, nhân dân Việt Nam, với lòng quyến luyến, tiễn đưa Tổng thống Xêcu Turê, vị lãnh tụ kính mến của nhân dân Ghinê, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam, cùng các vị trong Đoàn đại biểu Chính phủ nước Cộng hoà Ghinê lên đường về nước.

Thời gian tuy ngắn nhưng Tổng thống và các vị đã để lại trong lòng mọi người dân Việt Nam những cảm tình sâu sắc.

Cuộc đi thăm của Tổng thống đã làm cho chúng ta có dịp bàn bạc và nhất trí với nhau về những vấn đề liên quan đến lợi ích của hai nước chúng ta và những vấn đề quan trọng về tình hình Á - Phi và quốc tế.

Cuộc đi thăm của Tổng thống là một cống hiến to lớn cho việc phát triển tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta, sự nghiệp đoàn kết nhân dân các nước Á - Phi và việc bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúng tôi chúc Tổng thống và các vị đi đường mạnh khoẻ.

Chúng tôi nhờ Tổng thống và các vị chuyển đến nhân dân Ghinê anh em và nhân dân châu Phi lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Ghinê đời đời bền vững!

Tình đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Đọc ngày 18-9-1960.

Báo *Nhân dân*, số 2375,

ngày 19-9-1960.

CHÚNG TA HẰNG HÁI TIẾN LÊN!

Như mặt trời mùa Xuân làm cho muôn vật ấm áp vui tươi và đua nhau phát triển, Đại hội lần thứ III của Đảng ta đã thành một nguồn sức mạnh làm cho toàn Đảng và toàn dân ta phấn khởi tiến lên. Khắp mọi nơi, khắp mọi ngành đều có những tiến bộ rõ rệt.

Về công nghiệp - đến giữa tháng 9, đã có 44 đơn vị làm xong kế hoạch năm nay trước thời hạn hơn 100 ngày.

Về nông nghiệp - Hiện nay, nhiều tỉnh đã *căn bản* tổ chức xong hợp tác xã bậc thấp gồm từ 75 đến 91% tổng số nông hộ.

Trong phong trào thi đua để mừng Đại hội Đảng thắng lợi, các xí nghiệp đã thu được nhiều kết quả vẻ vang. Vài thí dụ:

- Phân xưởng supe phốt phát Phú Thọ, trong 13 ngày, đã làm xong kế hoạch cả tháng.

- Mỏ thiếc Cao Bằng, năng suất mỗi ca từ 300 xe tăng lên đến 1.345 xe.

- Nhà máy sợi Nam Định, hồi thực dân Pháp làm chủ, mỗi người thợ chỉ dệt 250 cọc sợi là tốt mực. Nay nhiều người dệt được từ 1.000 đến 1.500 cọc. Chị Trần Thị Quý (đoàn viên Thanh niên Lao động) dệt 2.240 cọc.

Các đồng chí phụ trách xí nghiệp cần phải bồi dưỡng, giúp đỡ và tổng kết những sáng kiến và những kinh nghiệm quý báu ấy; cần phải làm cho nó phát triển thêm nữa và phổ biến nó rộng khắp hơn nữa. Đồng thời, cần phải tiếp tục đẩy mạnh công việc *cải tiến quản lý xí nghiệp*, thực hiện tốt khẩu hiệu: Nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Những con số sau đây chứng tỏ phong trào *hợp tác hóa nông nghiệp* đã phát triển một cách thuận lợi:

Năm	Số nông hộ vào hợp tác xã
1957	744 hộ
1958	120.000 hộ
1959	1.240.000 hộ
9-1960	hơn 2.000.000 hộ

Hơn 72% tổng số nông hộ toàn miền Bắc đã vào hợp tác xã.

Như thế là tốt. Nhưng các đồng chí cán bộ cần phải *luôn luôn nắm vững ba nguyên tắc*, và tiến bước nào phải vững chắc bước ấy. Đồng thời, cán bộ và bà con nông dân cần phải làm đúng khẩu hiệu "*Cần kiệm xây dựng hợp tác xã*".

Với niềm phấn khởi của toàn Đảng và toàn dân, chúng ta quyết hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch ba năm và chuẩn bị tốt để tiến sang kế hoạch năm năm mà Đại hội Đảng đã đề ra.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2385,
ngày 29-9-1960.

LỜI CHÀO MỪNG NHÂN KỶ NIỆM NGÀY GIẢI PHÓNG BUNGARI

Tôi rất sung sướng có dịp nhờ vô tuyến truyền hình Bungari gửi lời chào mừng nhiệt liệt nhất của tôi đến các lãnh tụ và nhân dân Bungari anh em nhân dịp kỷ niệm 16 năm Ngày Giải phóng nhân dân Bungari.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi vừa mới ăn mừng Ngày Độc lập của chúng tôi - *Ngày 2 tháng 9*. Sự vui mừng của nhân dân chúng tôi đã chan hòa với sự vui mừng của nhân dân Bungari anh em. Chúng ta cùng vui sướng với nhau trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu.

Tôi nhớ mãi tình thân ái của nhân dân Bungari khi tôi đến thăm đất nước tươi đẹp của các bạn cách đây 3 năm. Tôi vui mừng trước những thắng lợi mà các bạn đã giành được dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Bungari. Tôi luôn luôn ghi nhớ những lời giáo huấn của đồng chí G. Đimitơrốp và đồng chí V. Kôlarốp, lãnh tụ của Quốc tế Cộng sản.

Tôi gửi các cháu thiếu niên và nhi đồng Bungari nhiều cái hôn.
Xin chúc các bạn nhiều hạnh phúc và nhiều thắng lợi!

Viết tháng 9-1960.

Tài liệu bút tích, lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN MỪNG NƯỚC CỘNG HÒA MALI TUYÊN BỐ THÀNH LẬP

*Kính gửi Ông Môđibô Cáyta,
Quốc trưởng nước Cộng hoà Mali,
Bamacô*

Nhân dịp nước Cộng hoà Mali tuyên bố thành lập, tôi trân trọng gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Mali lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi thành tâm chúc nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Mali thu được nhiều thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, bảo vệ độc lập dân tộc và góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Phi và thế giới.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2387,
ngày 1-10-1960.

TUỔI TÁC CÀNG CAO, LÒNG YÊU NƯỚC CÀNG LỚN

Truyền thống "Điện Diên Hồng" là truyền thống yêu nước vẻ vang chung của dân tộc ta và riêng của các cụ phụ lão ta.

Mỗi khi có việc quan hệ lớn đến nước nhà nòi giống, thì các cụ không quản tuổi cao sức yếu, liền hăng hái đứng ra gánh vác phần mình và đôn đốc con em làm tròn nhiệm vụ.

Trong thời kỳ kháng chiến, chúng ta có những đội du kích "bạch đầu quân". Sự chiến đấu anh dũng và hy sinh oanh liệt của những "đội viên tóc bạc răng long" đã làm cho lũ giặc kinh hồn và khuyến khích chiến sĩ ta càng thêm dũng cảm. Các cụ đã góp phần không nhỏ vào cuộc thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta.

Ngày nay, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, các cụ cũng tham gia rất hăng hái. Ví dụ:

Các cụ phụ lão ở Nam Định, nhất là ở các huyện Hải Hậu, Trực Ninh... đã ra sức tham gia công việc tổ chức và phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

Trong phong trào sản xuất vụ mùa thắng lợi, huyện Ý Yên có 99 cụ đã được bầu là "kiện tướng" làm phân. Đặc biệt cụ Tuyên đã làm được gần 7 tấn.

Các cụ phụ lão ở huyện Trực Ninh đã xung phong làm thủy lợi hơn 4.000 ngày. Cụ Hiện, năm nay 73 tuổi, đã làm luôn một chuyến 13 ngày.

Trên mặt trận văn hoá, các cụ đã góp sức nhiều trong phong trào xoá nạn mù chữ và bổ túc văn hoá. Các cụ đã tổ chức những nhóm đỡ đầu nhà trường và ngày nào cũng lo đôn đốc con cháu đi học. Có những cụ đã quyên cả "áo thọ" của mình cho các lớp học đóng bàn ghế. Cụ Nguyễn Đức Âu (xã Trục Định) đã bán một cái nhà lấy tiền (500 đồng) để giúp xây dựng nhà trường.

Những việc cảm động như vậy các nơi thường có.

Chúng ta nhiệt liệt hoan hô các cụ, chúc các cụ mạnh khoẻ và sống lâu để đôn đốc con cháu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vậy có thơ rằng:

*Càng già, càng dẻo lại càng dai,
Tinh thần gương mẫu chẳng nhường ai.
Đôn đốc con em làm nhiệm vụ,
Vuốt râu mừng xã hội tương lai.*

T.L.

Báo Nhân dân, số 2387,
ngày 1-10-1960.

THƯ GỬI CÁN BỘ NÔNG TRƯỜNG NHÀ NƯỚC

Thân ái gửi cán bộ nông trường nhà nước,

Chủ nghĩa xã hội phải tiến bằng hai chân, tức là công nghiệp và nông nghiệp.

Nông nghiệp chủ nghĩa xã hội lại phải tiến bằng hai chân, tức là hợp tác xã nông nghiệp và *nông trường quốc doanh quy mô lớn*.

Trong công việc xây dựng nông trường quốc doanh quy mô lớn, chúng ta sẽ có nhiều *khó khăn* tạm thời, vì kinh nghiệm còn ít, kỹ thuật còn thấp. Nhưng chúng ta có nhiều *thuận lợi* căn bản, vì đất đai ta phì nhiêu, cán bộ ta tận tụy, nhân dân ta cần cù, ta lại có nước bạn giúp đỡ.

Nông trường quốc doanh sẽ thống nhất ba bộ phận, một là những nông trường quốc doanh hiện có, hai là nông trường quân đội, ba là liên đoàn sản xuất miền Nam. Hai bộ phận sau này đã có nền nếp tổ chức *cũ* và lề lối công tác *cũ* của họ. Vậy, khi tiến hành thống nhất, chuyển từ cái cũ sang cái mới, cần phải có giáo dục và giải thích kỹ càng, làm cho mọi người đều hiểu rõ, đều vui vẻ, để thống nhất cho thật tốt.

Cũng như mọi công việc khác, để xây dựng nông trường quốc doanh thắng lợi, cần phải nắm vững ba điều:

- Đảng phải lãnh đạo thật chặt chẽ.
- Toàn thể cán bộ và công nhân phải thấm nhuần tinh thần đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và tinh thần làm chủ nông trường.

- Tổ chức chi bộ và công đoàn phải chặt chẽ, kỷ luật lao động phải nghiêm chỉnh.

Chúng ta vừa làm, vừa học, vừa học, vừa làm. Cán bộ chính trị phải học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học chính trị, để trở nên những cán bộ toàn diện.

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm đầu tàu, phải gương mẫu trong mọi việc.

Cán bộ cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc công việc với quần chúng, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, kế hoạch gì cũng hoàn thành tốt.

Mọi người phải làm đúng khẩu hiệu: *Cần kiệm xây dựng nông trường*.

Cán bộ và công nhân *thi đua* làm đúng những điều trên đây, thì nông trường quốc doanh nhất định phát triển nhanh chóng và vững chắc.

Như thế là các cô, các chú thi hành đúng đắn nghị quyết của Đại hội Đảng và góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chúc các cô, các chú cố gắng thi đua và cá nhân nào, đơn vị nào có thành tích xuất sắc thì sẽ được giải thưởng.

Ngày 1 tháng 10 năm 1960

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2389,
ngày 3-10-1960.

MỘT THẮNG LỢI VẺ VANG

"Ba huyện Hoà An, Hạ Lang, Quảng Uyên đã căn bản xoá xong nạn mù chữ. Thế là tỉnh Cao Bằng đã có năm huyện và miền núi đã có mười huyện, toàn huyện xoá xong nạn mù chữ" (Tin các báo).

Đó là một thắng lợi bước đầu rất vẻ vang trên mặt trận văn hoá của nhân dân ta.

Nhớ lại ngày phong trào Việt Minh mới bắt đầu, ở Cao Bằng các em Mán đi chăn trâu, các chị Thổ đi lấy rau lợn, ai cũng mang theo một quyển vở nhỏ xíu để học chữ quốc ngữ. Có những anh em Trại đi xa chín, mười cây số học được một ít chữ cái, về dạy cho bà con trong xóm. Dạy hết lại đi học thêm, về dạy nữa. Dù ở nơi hang cùng núi hẻm, nhà nào cũng có vài quyển vở nhỏ và vài cây bút chì *giấu kín* trên mái nhà, tối đến thì lấy ra học. Phải *giấu kín*, vì bọn mật thám Pháp, mật thám Nhật và mật thám ngụy tò mò khắp nơi, thấy ai học thì chúng cho là Việt Minh và chúng bắt!

Kháng chiến thắng lợi, hoà bình trở lại vừa được ít năm, mà miền núi đã có những huyện xoá xong nạn mù chữ (đó là chưa kể những thôn, những xã lẻ tẻ). Hơn nữa, đã có những đồng bào thiếu số thi đỗ kỹ sư, bác sĩ. Đó là một thắng lợi vẻ vang, nó góp phần vào thắng lợi chung về *cách mạng văn hoá* của nhân dân ta.

Năm 1940 là năm "toàn thịnh" dưới chế độ thực dân Pháp, mà cả Đông Dương chỉ có ở

các trường tiểu học và trung học	400.000 học trò,
các trường cấp 3	500 học trò,
các trường đại học	580 học trò,

Hiện nay, riêng miền Bắc ta có	
các trường phổ thông	hơn 2.872.000 học trò,
các trường trung cấp chuyên nghiệp	32.000 học trò,
các trường cấp 3	27.800 học trò,
các trường cao đẳng	11.400 học trò,
đi học ở các nước bạn	3.000 học trò.

Các lớp, các trường *bổ túc văn hoá* thì ở các cơ quan, nhà máy, công trường, hợp tác xã... đâu đâu cũng có. Tính bình quân, cứ 6 người dân thì có một người đi học.

Về mặt văn hoá, thì dù ai mù quáng đến mấy cũng phải thấy rằng chế độ xã hội chủ nghĩa của ta đã thắng lợi vẻ vang.

Chúng ta có quyền tự hào, nhưng chúng ta không được tự mãn. Đảng, Chính phủ, Đoàn Thanh niên Lao động và nhân dân ta còn phải cố gắng nhiều hơn nữa, đẩy mạnh phong trào cách mạng văn hoá lên cao hơn và rộng khắp hơn nữa, để thu nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Viết thêm - Nhân viết bài này, tôi mạn phép thay mặt đồng bào gửi lời hỏi thăm và khen ngợi những anh chị em giáo viên đã xung phong lên công tác ở miền núi.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2389,
ngày 3-10-1960.

ĐIỆN MỪNG NƯỚC CỘNG HÒA XÊNÊGAN TUYÊN BỐ THÀNH LẬP

*Kính gửi Ông Lêôpôn Xêđã Xengo,
Tổng thống nước Cộng hòa Xêxêgan,
Đácca*

Nhân dịp nước Cộng hoà Xêxêgan tuyên bố thành lập, tôi xin gửi đến Ngài và nhờ Ngài chuyển đến nhân dân nước Cộng hoà Xêxêgan lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi chúc nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Xêxêgan thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng đất nước phồn vinh, củng cố và bảo vệ nền độc lập và góp phần gìn giữ hoà bình ở châu Phi và thế giới.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 2390,
ngày 4-10-1960.

NÓI CHUYỆN TRUNG THU VỚI CÁC EM NHI ĐỒNG

Theo chuyện đời xưa Việt Nam thì trên mặt trăng có chú Cuội chăn trâu:

*Chú Cuội ngồi ở trong trăng,
Để trâu ăn lúa, nhìn răng mà cười!*

Theo chuyện đời xưa Trung Quốc thì trên mặt trăng có cô Tiên đẹp, có lâu đài sang:

*Trên trăng các chị Hằng Nga,
Ở trong cung điện xa hoa tuyệt vời.*

Những người làm thơ xưa nay thì hay ngâm nga:

Rằm Thu gió mát trăng thanh...

Nhưng đó là chuyện nói cho vui thôi, T.L. muốn nói chuyện với các em về mặt trăng khoa học cơ. Chắc các em còn nhớ, cuối năm ngoái, Liên Xô đã dùng tên lửa chụp ảnh sau lưng mặt trăng. Đó là một thành công vĩ đại về khoa học xưa nay chưa từng có.

Liên Xô lại dùng tên lửa đặt Quốc huy của Liên Xô vào mặt trăng. Từ đó, mặt trăng đã thành người tuyên truyền tốt cho chủ nghĩa cộng sản. Nhân dân khắp thế giới hẳn thấy mặt trăng là nghĩ đến Búa Liềm.

Mỹ cũng đã nhiều lần thử phóng tên lửa lên mặt trăng nhưng đều thất bại. Điều này lại chứng tỏ rằng khoa học và kỹ thuật của Liên Xô đã vượt Mỹ rất xa.

T.L. muốn nói với các em vài chuyện nữa. Từ Trung thu trước đến Trung thu này, các em đã cố gắng nhiều và đã tiến bộ khá. Vài ví dụ:

- Học tập khá - hầu hết các em đều đạt trên điểm trung bình.
- Lao động khá - như làm phân, bắt sâu, chăm sóc trâu bò, thu nhặt thóc rơi... Phát triển hợp tác xã tí hon để cấy lúa, trồng rau, nuôi gà, lợn, v.v..
- Biết thực hành tiết kiệm - như thu nhặt sắt vụn, gạch vụn...
- Biết giữ đạo đức trong sạch - như nhặt được của rơi, đem trả lại.
- *Trồng cây* khá - các em đã trồng được khá nhiều. Nay T.L. đề nghị:
 - 1- Các em tiếp tục trồng cho nhiều nữa.
 - 2- Ở thành thị cũng như ở nông thôn các em nên tổ chức những *Đội nhi đồng chăm nom cây cối* để giúp đồng bào trồng cây nào sống cây ấy, tốt cây ấy.

Nhờ Cách mạng Tháng Tám thành công và kháng chiến cứu nước thắng lợi, các em đã sinh trưởng trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhờ Đảng săn sóc và Đoàn giúp đỡ, các em sẽ cố gắng về mọi mặt để xứng đáng là người chủ tương lai của nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Thân ái chúc các em đoàn kết, vui vẻ, mạnh khoẻ và tiến bộ nhiều.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2391,
ngày 5-10-1960.

THƯ KHEN CỤ VƯƠNG KHIẾT TRÂN¹⁾

Cụ Khiết Trân,

Nhận được thư của Cụ, tôi rất phấn khởi. Cụ là người tuổi cao, tóc bạc vẫn cố gắng công tác và học tập. Đã học Hoa văn, lại học cả Việt văn. Đó là kết quả tốt do sự cố vũ của Đảng và sự nỗ lực của bản thân Cụ.

Tôi mong mỗi toàn thể xã viên Hợp tác xã Hồng Kỳ hãy thi đua với Cụ, làm cho xã viên, người người tiến bộ, làm cho hợp tác ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Cụ mạnh khỏe.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2391,
ngày 5-10-1960.

1) Cụ Vương Khiết Trân, người Hoa kiều ở Hợp tác xã dệt Hồng Kỳ, thành phố Hải Phòng đã gửi báo cáo thành tích học tập lên Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đã gửi Thư khen (BT).

DIỆN MÙNG ĐẠI HỘI SINH VIÊN QUỐC TẾ

Tôi vui mừng gửi tới Đại hội lần thứ VI của Hội Liên hiệp Sinh viên quốc tế và toàn thể sinh viên thế giới lời chào thân ái nhất. Chúc các bạn thu được nhiều thắng lợi mới trong cuộc đấu tranh chung cho hòa bình thế giới, chống chủ nghĩa đế quốc, để thực hiện chung sống hòa bình, độc lập của các dân tộc và dân chủ, đó là những cơ sở của sự hợp tác hữu nghị giữa sinh viên toàn thế giới.

Chào thân ái

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2400,
ngày 14-10-1960.

CẦN ĐẨY MẠNH GIÁO DỤC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHẮP NÔNG THÔN

Nông thôn miền Bắc đã căn bản hoàn thành hợp tác hoá. Đó là một thắng lợi lớn bước đầu.

Ban công tác nông thôn trung ương đang hướng dẫn các nơi thi đua *bốn tốt*:

- đoàn kết tốt,
- sản xuất tốt,
- quản lý tốt,
- chấp hành chính sách tốt.

Thế là rất đúng.

Để làm cho phong trào thi đua ấy rộng khắp, sôi nổi, bền bỉ và kết quả tốt, thì cần phải *đẩy mạnh việc giáo dục chủ nghĩa xã hội* cho mọi cán bộ và đảng viên, cho mọi đoàn viên thanh niên và xã viên hợp tác xã.

Bần nông và trung nông lớp dưới là những người nửa vô sản. Họ dễ dàng tiếp thụ chủ nghĩa xã hội và đại đa số đã vào hợp tác xã từ lâu.

Trung nông lớp trên, vì có ruộng đất, trâu bò phần hơn, hiện giờ làm ăn sinh hoạt khá hơn, cho nên họ chịu ảnh hưởng tư sản nặng hơn, thấm nhuần chủ nghĩa xã hội cũng khó hơn.

Cán bộ ta nói chung là tốt. Nhưng vẫn có một số ít chưa giữa gột hết chủ nghĩa cá nhân, chưa rửa sạch hết thói xấu tham ô lãng phí, chưa đi đúng đường lối quần chúng...

Vì vậy, đẩy mạnh giáo dục chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chống tư tưởng tư hữu là việc rất cấp bách và rất quan trọng.

Từ chỗ làm ăn riêng lẻ *chuyển biến* sang làm ăn tập thể, từ những hợp tác xã lẻ tẻ *chuyển biến* đến hợp tác xã khắp miền Bắc, đó là sự *chuyển biến cực kỳ to lớn* trong lề lối sản xuất và trong thói quen sinh hoạt của hàng triệu nông dân. Nó đòi hỏi *tư tưởng* của hàng triệu con người cũng phải *chuyển biến*. Khi đã được chủ nghĩa xã hội soi sáng, tư tưởng mọi người đã chuyển biến tốt, thì đạo đức cách mạng và tinh thần tập thể của quần chúng sẽ biến thành một lực lượng vô cùng to lớn.

Giáo dục phải thiết thực, làm cho mọi cán bộ và xã viên nhận rõ rằng: Để đi đến chủ nghĩa xã hội vẻ vang thì mọi người phải ra sức thi đua làm tròn nhiệm vụ của mình, phải tích cực góp phần vào công việc củng cố hợp tác xã, phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*. Trước mắt phải ra sức thu hoạch tốt vụ mùa và chuẩn bị tốt cho vụ Đông - Xuân.

Cán bộ thì phải nắm thật vững phương châm, chính sách của Đảng, đi thật đúng đường lối quần chúng. Muốn làm được như vậy, thì cán bộ phải thực hiện "bốn cùng", tức là: cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc công việc với quần chúng trong hợp tác xã. Đó là cái "cảm nang" để vượt qua mọi khó khăn và hoàn thành mọi kế hoạch.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2406,
ngày 20-10-1960.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH YÊMEN

*Kính gửi Vua En Iman Ennaxia Liđen Enla Amét Bin
Yihya Hamit Endin nước Yêmen,
Xana*

Nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc khánh của nước Yêmen, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài và nhờ Ngài chuyển đến Chính phủ và nhân dân Yêmen lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Kính chúc nhân dân Yêmen thắng lợi, trong cuộc đấu tranh chống đế quốc để bảo vệ quyền độc lập của Tổ quốc, để xây dựng đất nước phồn vinh của mình và góp phần giữ gìn hoà bình ở Trung, Cận Đông và thế giới.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Yêmen ngày càng phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 2409,
ngày 23-10-1960.

PHẢI THẬT SỰ TÔN TRỌNG QUYỀN LỢI CỦA PHỤ NỮ

Phụ nữ chiếm một nửa tổng số nhân dân. Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ. *Hiến pháp và pháp luật*¹⁾ của nước ta đã quy định rõ điều đó. Ví dụ:

Hiến pháp điều 24 nói: Phụ nữ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có quyền *bình đẳng với nam giới* về các mặt sinh hoạt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình.

Luật Hôn nhân và gia đình, điều 1 nói: Nhà nước đảm bảo... *nam nữ bình đẳng*, bảo vệ quyền lợi của phụ nữ...

Điều 12 nói: Trong gia đình, *vợ chồng đều bình đẳng* về mọi mặt.

Điều 3 nói: *Cấm...* đánh đập hoặc ngược đãi vợ.

Thế nhưng hiện nay vẫn có những người chồng đối xử rất tệ với vợ, ngay ở Hà Nội "nghìn năm văn vật" cũng vậy. Vài ví dụ:

Ở Lương Yên (Hà Nội) trong 196 gia đình, thì có 26 người chồng thường đánh mắng vợ, có người đánh vợ bị thương. Ở Khu Hai Bà Trưng, có người chỉ vì thức ăn không vừa ý, đã hất cả mâm cơm vào mặt vợ. Có người vợ ốm, chồng để mặc, không săn sóc trông nom.

Ở xã Quảng Lưu (Thanh Hoá), có người nhét tro vào miệng vợ

1) Nguyên văn là phép luật (BT).

và đánh vợ què tay. Có người cạo trọc đầu và lột hết áo quần vợ, rồi giơ vợ đi bêu khắp thôn xóm... (xem báo *Nhân dân*, 20-10-1960).

Những cử chỉ tàn nhẫn dã man như vậy vừa là *phạm pháp luật* Nhà nước, vừa trái với tình nghĩa vợ chồng.

*
* *

Luật Hôn nhân và gia đình đã định rõ: Cấm tảo hôn (điều 3). Con gái từ 18 tuổi trở lên, con trai từ 20 tuổi trở lên mới được kết hôn (điều 6). Khi hai bên vợ chồng tự nguyện ly hôn, thì toà án nhân dân sẽ công nhận việc ly hôn ấy (điều 25). Điều 3 cũng nói: Cấm cản trở hôn nhân tự do.

Thế nhưng ở xã Nghĩa Tân (Nam Định), nhà thờ đã làm phép cưới cho trẻ con mới 14 tuổi và trong một thời gian ngắn đã có 16 đám tảo hôn. Đồng thời, nhà thờ cấm người bên giáo lấy người bên lương, cấm ly hôn.

Như thế là trái với Hiến pháp và phạm pháp luật một cách nghiêm trọng. Ở xóm Lưu Thắng (xã Quảng Lưu, Thanh Hoá), có em gái mới 4 tuổi mà cha mẹ đã định đến cuối năm nay sẽ cho cưới! Như thế là vừa làm trái pháp luật, vừa hy sinh hạnh phúc của con mình.

*
* *

Để thật sự bảo vệ quyền lợi của phụ nữ thì:

- Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên phải phụ trách tuyên truyền và giáo dục một cách rộng khắp và bền bỉ cho mỗi gia đình hiểu rõ pháp luật Nhà nước và thấm nhuần đạo đức xã hội chủ nghĩa về vấn đề ấy.

- Bà con trong làng xóm và trong hàng phố cần phải có trách nhiệm ngăn ngừa, không để những việc phạm pháp như vậy xảy ra.
- Bản thân chị em phụ nữ phải có chí tự cường tự lập, phải đấu tranh để bảo vệ quyền lợi của mình.
- Đối với những người đã được *giáo dục* khuyên răn mà vẫn không sửa đổi, thì chính quyền cần phải thi hành *kỷ luật* một cách nghiêm chỉnh. Điều 34 trong Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định: "Những hành vi trái với luật này sẽ bị xử lý theo pháp luật". Nói tóm lại, giáo dục phải đi đôi với kỷ luật.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2409,
ngày 23-10-1960.

MỘT LỜI NÓI, MỘT KHỐI VÀNG

Ở Đại hội Liên hợp quốc vừa qua, thay mặt nhân dân Liên Xô, đồng chí Khorútsốp đã nêu những vấn đề quan hệ đến vận mạng của cả loài người. Những lời nói đầy nhân đạo ấy đã vang dội khắp năm châu và được nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới ủng hộ nhiệt liệt. Bài ngắn này xin chỉ nhắc lại hai vấn đề:

- Đồng chí Khorútsốp đề nghị *giải trừ quân bị toàn bộ và triệt để*. Người ta ai chẳng muốn sống hòa bình. Chỉ có bọn trùm buôn vũ khí, nhất là bọn trùm Mỹ muốn chiến tranh để thu lãi trong xương máu của nhân dân. Thí dụ: Chỉ trong năm 1959, mấy công ty Mỹ đã thầu hơn 20.000 triệu đôla vũ khí và đã lãi hàng trăm triệu đôla. Bọn tư bản độc quyền ở Pháp, Anh, Tây Đức... cũng vậy.

Các nhà sử học tính rằng trong 5.000 năm nay, loài người đã bị 14.513 cuộc chiến tranh và hơn 3.600 triệu người bị chết. Ngày xưa, trong mỗi cuộc chiến tranh chết *hàng vạn* người. Trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, chết *hàng triệu* người. Trong Cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai, chết *hàng chục* triệu người. Ngày nay, với những vũ khí giết người hàng loạt, nếu xảy ra chiến tranh thế giới lần thứ ba thì *hàng trăm* triệu người sẽ bị tiêu diệt, vì chỉ độ 500 quả bom khinh khí hạng vừa cũng đủ phá tan một nước to lớn như nước Mỹ.

Vì tính mạng loài người đời nay và cả đời sau, đồng chí Khorútsốp đã kiên trì đề nghị giải trừ quân bị toàn bộ và triệt để, ngăn ngừa chiến tranh thế giới, giữ gìn hòa bình lâu dài.

- Đồng chí Khorútsóp đề nghị *xóa bỏ tận gốc chủ nghĩa thực dân*.

Bọn đế quốc tự xưng chúng là "văn minh" đi "khai hóa" các dân tộc "dã man, lạc hậu". Kỳ thực chúng đã phạm những tội ác cực kỳ dã man. Không những chúng đã áp bức bóc lột thậm tệ nhân dân thuộc địa, mà chúng còn đẩy họ đến chỗ mất giống mất nòi. Thí dụ: Sau 50 năm dưới ách nô lệ của thực dân Bỉ, số người Cônggô bị giảm mất một nửa. Sau 60 năm bị Pháp thống trị, số dân Mangasô¹⁾ giảm sút hơn 50%, v.v.. Đồng bào ta không bao giờ quên được tội ác tày trời của bọn thực dân Pháp trước đây. Ngày nay, *thực dân kiểu mới là đế quốc Mỹ còn tàn ác gấp bội*.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi là như sấm sét giáng vào nền tảng chủ nghĩa thực dân. Bản luận cương của Lênin về vấn đề thuộc địa đã soi sáng con đường đấu tranh giải phóng cho các dân tộc bị áp bức. Từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, đã có 40 nước giành được độc lập. Nhưng vẫn còn 100 triệu người đang bị giày xéo dưới chế độ thực dân thối tha. Họ đang đấu tranh anh dũng cho tự do độc lập. Với sự ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, nhất định họ sẽ tự do độc lập.

Nhân dân lao động thế giới đoàn kết nhất trí, ra sức đấu tranh, thì những đề nghị cao cả của đồng chí Khorútsóp chắc chắn sẽ thực hiện.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2413,
ngày 27-10-1960.

1) Mangasô: Madagaxca (BT).

LẦN THỨ TƯ PHÁP BỊ ĐỨC CHIẾM ĐÓNG

Chỉ trong một thời gian 70 năm, quân đội Đức đã ba lần đánh chiếm nước Pháp. Ba lần, làng mạc Pháp bị đốt phá, nhân dân Pháp bị tàn sát, non sông Pháp bị điêu tàn.

Khắp nước Pháp hầu hết nhà nào cũng có ba đời bị quân Đức giết chết: Người ông bị trong cuộc chiến tranh 1870, người cha trong cuộc chiến tranh 1914, người con trong cuộc chiến tranh 1940. Thôn xóm nào cũng có bia ghi tên những người tử trận.

Quân Đức chiếm đóng Pháp đã phạm những tội ác cực kỳ ghê tởm. Thí dụ: Sau khi đã triệt hạ xã Ôradua, chúng nhốt tất cả dân xã (già, trẻ, gái, trai không trừ một ai) vào một ngôi nhà thờ, rồi đốt chết hết...

Nhân dân Pháp đối với quân phiệt Đức có mối thù không đội trời chung.

Hiện nay, theo con số công khai, thì quân đội Tây Đức có hơn 350.000 binh sĩ; cứ 11 tên lính thì có một sĩ quan, 2.000 lính thì có một viên tướng. Quan và tướng đều đã từng ở trong đội ngũ phát xít Hítler, đều theo chủ nghĩa phục thù. Đó là mối đe dọa nghiêm trọng đối với nước Pháp.

Thế mà vừa rồi, tướng Đờ Gôn (con người nổi tiếng yêu Pháp, ghét Đức, đã phải bỏ chạy sang Anh khi Đức chiếm Pháp trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai) đã thỏa thuận để cho 35.000 tên lục quân và không quân Tây Đức đến chiếm đóng và tập luyện ở mấy căn cứ quân sự trong nước Pháp.

Việc đó đã bắt đầu thực hiện. Hãng thông tin Mỹ *UPI* (27-10-1960) đăng tin: 60 chiếc xe hơi chở 200 lính Tây Đức đã rầm rộ kéo đến đóng ở hai căn cứ quân sự lớn tại miền Đông nước Pháp...

Ba lần trước, quân đội Đức phải chiến đấu để chiếm đất Pháp. Lần thứ tư này chúng không phải đánh chác gì mà cũng chiếm đóng được đất Pháp, vì Chính phủ Đờ Gôn đã *mời chúng vào!*

Vì sao Chính phủ Pháp đã làm một việc kỳ quặc và hèn hạ như vậy?

Có người nói: Đại tư bản phản động Pháp vì lợi ích riêng của giai cấp mà hy sinh lợi ích chung của dân tộc. Ngày xưa, mỗi khi công nhân Pháp có những hành động đối kháng, thì chính phủ tư sản phái lính thuộc địa đến đối phó. Nay Pháp đã mất hết thuộc địa, chúng hòng dựa vào quân đội Tây Đức để đàn áp công nhân. Đồng thời, chúng nhượng bộ với Tây Đức, để Tây Đức ủng hộ chúng trong cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Angiêri...

Dù sao, một dân tộc có truyền thống cách mạng anh dũng như nhân dân Pháp chắc sẽ không chịu để cho bọn phản động dễ dàng "cống rắn cắn gà nhà".

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2418,
ngày 1-11-1960.

**NHÂN DỊP KỶ NIỆM 50 NĂM
NGÀY MẤT CỦA ĐẠI VĂN HÀO NGÀ
L.N. TÔNXTÔI¹⁾**

Các đồng chí Ban biên tập thân mến,

Các đồng chí yêu cầu tôi viết vài dòng nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Tônxtôi mất. Về việc này, tôi xin kể chuyện tôi trở thành người học trò của nhà văn Nga vĩ đại như thế nào. Câu chuyện có thể nói là lạ đấy, nhưng đó quả là sự thật. Chuyện xảy ra thế này:

Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tôi làm thợ sửa ảnh ở Pari. Hàng ngày tôi đi đến xưởng, chiều tối tôi tham gia các buổi họp của Đảng hoặc dự mít tinh của công nhân. Cuối ngày làm việc, tôi đọc vài trang tiểu thuyết để trau dồi tiếng Pháp và giải trí một chút. Một hôm, một bạn cùng nghề đưa cho tôi một cuốn truyện nhỏ của Tônxtôi. Tôi quên tên cuốn sách là gì. Từ đó đến nay, đã bốn mươi năm rồi còn gì. Song tôi rất nhớ nội dung cuốn tiểu thuyết. Đại ý như sau:

Một sĩ quan quý tộc Nga trẻ tuổi có một người vợ chưa cưới rất đẹp. Tất nhiên là họ rất yêu nhau. Một hôm, trong cuộc nhảy, người vợ chưa cưới trẻ tuổi được giới thiệu với vua Nga. Vua Nga mê tít chị và bắt chị làm nhân tình của hắn. Anh sĩ quan trẻ rất

1) Bài viết cho báo *Văn học Liên Xô*, số ra ngày 19-11-1960 (BT).

đau đớn. Một bên là tình yêu đối với vợ chưa cưới, một bên là lòng trung quân đối với vua Nga. Rốt cuộc, anh rời bỏ Xanh Pétéc-bua và đi một nơi xa để khỏi phải nhìn vua Nga và người yêu.

Từ đó rút ra kết luận: Sự chỉ trích đạo đức phong kiến.

Cách viết của Tônxôi rất giản dị, rõ ràng và dễ hiểu, làm tôi rất thích. Tuổi trẻ thường bông bột, tôi nhảy vùng dậy khỏi giường mặc dù mùa Đông rất lạnh, nhất là trong căn phòng bé nhỏ của tôi lại không có lò sưởi. Tôi nói to: "Viết một cuốn truyện ngắn chẳng có gì là khó. Mình cũng có thể viết được". Ở Việt Nam chúng tôi, có câu tục ngữ "điếc không sợ súng". Đúng là trường hợp của tôi. Sáng dậy, tôi bắt đầu viết. Mỗi ngày tôi phải viết từ năm giờ đến sáu giờ rưỡi sáng, là vì bảy giờ tôi đã phải đi đến xưởng. Thường thường, ngón tay tôi tê cứng lại. Sau một tuần vất vả, tôi viết xong tác phẩm của mình. Tôi mang đến tòa soạn báo *Nhân đạo* và nói với các đồng chí trong Ban văn học: "Tôi rất sung sướng nếu bài viết của tôi được đăng, tuy các đồng chí đăng hay không đăng, nhưng dù thế nào thì cũng xin các đồng chí sửa lỗi tiếng Pháp cho tôi...".

Các đồng chí nghĩ xem tôi vui mừng xiết bao, khi mấy ngày sau, mở xem báo buổi sáng, tôi thấy có đăng tác phẩm của tôi, tác phẩm yêu quý của tôi. Niềm vui sướng của tôi càng lớn hơn nữa, khi tòa soạn báo *Nhân đạo* trả cho tôi số tiền nhuận bút 50 phrăng. Với số tiền đó, tôi có thể sống 10 ngày không cần làm việc, tôi có thể dùng thời gian ấy để đọc sách. Hạnh phúc biết ngần nào.

Trong bài phóng sự của tôi, tôi kể những điều mắt thấy tai nghe trong khu phố tôi ở là khu phố nghèo khổ của những công nhân và những người thất nghiệp trong thành phố Pari lộng lẫy, giàu có. Được thành công đầu tiên khuyến khích, tôi viết những bài về tội ác của Chính phủ Pháp ở Việt Nam và ở những thuộc địa khác.

Và bây giờ, các đồng chí biên tập thân mến, các đồng chí có cho rằng tôi có quyền nói tôi là người học trò nhỏ của nhà văn vĩ đại Tônxôi không?

Xin gửi các đồng chí và bạn đọc của các đồng chí lời chào anh em.

Báo *Nhân dân*, số 2438,
ngày 21-11-1960.

BÀI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ ĐẢNG CÔNG NHÂN QUỐC TẾ HỌP Ở MÁTXCƠVA (THÁNG 11-1960)

Thưa các đồng chí thân mến,

Từ sau cuộc Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân họp ở Mátxcơva năm 1957⁵⁴, đây là một cuộc hội nghị đông đủ nhất, bao gồm 81 đảng anh em trong đại gia đình cộng sản trên thế giới. Đoàn đại biểu Đảng Lao động Việt Nam chúng tôi xin thân ái chào mừng các đồng chí đại biểu các đảng anh em.

Trung ương Đảng chúng tôi đã nghiên cứu và thảo luận bản Dự thảo Tuyên bố mới của các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân do Ban dự thảo gồm đại biểu 26 đảng anh em họp ở Mátxcơva hồi tháng 10 năm 1960 đề ra. Chúng tôi nhận rằng, bản Dự thảo Tuyên bố mới đã phát triển và làm sáng tỏ thêm một số vấn đề quan trọng của bản Tuyên bố 1957, đã khẳng định lại các luận điểm đúng đắn của bản Tuyên bố 1957 và bổ sung nhiều điểm mới. Như vấn đề tính chất của thời đại hiện nay và những nhiệm vụ chiến lược và sách lược của phong trào cộng sản quốc tế, bản Dự thảo đã nêu được toàn diện và đầy đủ; đối với các vấn đề chiến tranh và hòa bình, chung sống hòa bình, giải trừ quân bị, thì quan điểm thêm rõ ràng và chặt chẽ hơn. Bản Dự thảo đã nêu đúng mức vị trí rất quan trọng của phong trào giải phóng dân tộc và đã vạch ra những luận điểm có thể giúp ích nhiều cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc và các nước dân tộc

chủ nghĩa trong công cuộc đấu tranh cách mạng của họ; về vấn đề đấu tranh giành dân chủ và chủ nghĩa xã hội ở các nước đế quốc chủ nghĩa, bản Dự thảo cũng có những điểm phát triển có tính chất tổng kết kinh nghiệm, v.v.. Bản Dự thảo đã nêu lên được những vấn đề có tính chất nguyên tắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Nó là kết quả của sự bàn bạc dân chủ và sự đóng góp ý kiến của các đảng anh em.

Nhìn chung, nội dung của bản Dự thảo căn bản là đúng. Chỉ cần bổ sung và sửa chữa mấy vấn đề tồn tại mà đồng chí Xuxlốp đã nêu lên trong bản Báo cáo hôm Hội nghị khai mạc, là chúng ta có thể thông qua được. Chúng tôi cũng đề nghị trước khi đưa ra thông qua, bản Dự thảo cần được Ban Thư ký sửa chữa kỹ về mặt văn chương, sao cho nội dung chính trị và tư tưởng phong phú của bản Tuyên bố mới được diễn đạt bằng những lời văn gọn gàng và sáng sủa. Chúng tôi tin chắc rằng, sau khi được Hội nghị thông qua, bản Tuyên bố mới sẽ là cơ sở vững chắc để tăng cường đoàn kết nhất trí giữa các đảng chúng ta, sẽ là vũ khí sắc bén của tất cả chúng ta trong công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, giành những thắng lợi mới cho chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc, hòa bình và dân chủ trên toàn thế giới.

Dưới đây, chúng tôi chỉ xin nói mấy vấn đề mà chúng tôi thấy cần nhấn mạnh thêm:

Bản Dự thảo đã vạch ra rằng: Do sự thay đổi rõ rệt trong lực lượng so sánh trên trường quốc tế có lợi cho chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc, hòa bình và dân chủ mà một khả năng mới đã xuất hiện, đó là *khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới*. Khả năng ấy đang ngày càng tăng thêm cùng với sự lớn mạnh của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, hòa bình và dân chủ và với sự suy yếu không ngừng của chủ nghĩa đế quốc. Chúng ta cần nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của khả năng đó và tin tưởng ở tính chất thực tế của nó, ra sức động viên mọi lực lượng kiên quyết phấn đấu để bảo vệ và củng cố hòa bình. Đồng thời, bản Dự thảo

cũng nhấn mạnh rằng nguy cơ chiến tranh thế giới mới vẫn còn, lực lượng gây chiến chủ yếu là đế quốc Mỹ và chúng nào còn chủ nghĩa đế quốc thì vẫn còn cơ sở để xảy ra chiến tranh. Vì vậy các dân tộc cần phải đặc biệt nâng cao *tinh thần cảnh giác*. Cách đặt vấn đề như vậy là hoàn toàn đúng vì nó xuất phát từ sự đánh giá đúng lực lượng của ta và của địch; nó nâng cao lòng tin tưởng và chí kiên quyết của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, hòa bình và dân chủ trong công cuộc đấu tranh nhằm ngăn ngừa chiến tranh thế giới; đồng thời, nó nhắc nhở nhân dân các nước tích cực đề phòng những hành động điên cuồng của bọn đế quốc hiếu chiến. Cách đặt vấn đề như vậy càng làm cho mọi người thấy rõ rằng, cuộc đấu tranh để bảo vệ và củng cố hòa bình thế giới là một cuộc đấu tranh giai cấp chống chủ nghĩa đế quốc hiếu chiến và quyết định thắng lợi trong cuộc đấu tranh ấy chủ yếu là do sự đoàn kết phấn đấu của quần chúng nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Bản Dự thảo một mặt đã nêu cao tầm quan trọng của cuộc đấu tranh nhằm thực hiện *chung sống hòa bình* giữa các nước thuộc hai hệ thống xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa; mặt khác, đã nhấn mạnh rằng, đi đôi và kết hợp với cuộc đấu tranh ấy cần ra sức phát triển phong trào cách mạng ở các nước thuộc hệ thống tư bản chủ nghĩa, dùng hết những khả năng cách mạng mới để đẩy lùi từng bước và đánh đổ từng bộ phận chủ nghĩa đế quốc. Đặt vấn đề như vậy là hoàn toàn đúng. Thực hiện được chung sống hòa bình giữa hai hệ thống thì chúng ta càng tăng cường mau chóng lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa, càng thúc đẩy mạnh quá trình suy yếu và tan rã của chủ nghĩa đế quốc, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân các nước giành độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Ngược lại, ra sức phát triển phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước thuộc hệ thống tư bản chủ nghĩa nhằm làm cho chủ nghĩa đế quốc ngày càng suy yếu thì càng tạo ra nhiều khả năng để bắt buộc bọn đế quốc phải thực hiện

chung sống hoà bình với các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh thực hiện chung sống hòa bình giữa hai hệ thống và phát triển phong trào cách mạng ở các nước thuộc hệ thống tư bản chủ nghĩa là hai mặt khăng khít của cuộc đấu tranh hiện nay của nhân dân thế giới. Hai mặt đó gắn liền với nhau, thúc đẩy lẫn nhau. Chung sống hòa bình là một hình thức đấu tranh giai cấp giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế và tư tưởng; nó có tác dụng rất quan trọng đối với sự phát triển chung của phong trào cách mạng trên thế giới. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng ở các nước thuộc hệ thống tư bản chủ nghĩa, ra sức ủng hộ và giúp đỡ nhân dân các nước ấy trong cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, kiên quyết chống lại sự can thiệp của bọn đế quốc vào công việc của nhân dân các nước đã đứng lên làm cách mạng, là hoàn toàn phù hợp với lợi ích của cuộc đấu tranh nhằm thực hiện chung sống hòa bình. Chúng ta phải khéo kết hợp hai mặt đấu tranh đó thì mới có thể bảo vệ và củng cố hòa bình, ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, làm suy yếu và tiến tới tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa đế quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới.

Khả năng loại trừ chiến tranh thế giới ra khỏi đời sống xã hội có thể xuất hiện trước khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên quả đất, khi chủ nghĩa tư bản còn tồn tại trên một phần thế giới. Nhưng ở đây có hai điểm cần được nói rõ: Một là, trong điều kiện như thế nào thì khả năng đó có thể xuất hiện? Hai là, khi khả năng đó đã xuất hiện thì phải chăng chúng ta đã có thể khẳng định rằng chiến tranh thế giới tuyệt đối không thể xảy ra nữa? Chúng tôi đồng ý rằng, khả năng loại trừ chiến tranh thế giới ra khỏi đời sống xã hội chỉ có thể xuất hiện khi nào lực lượng xã hội chủ nghĩa và hòa bình trên thế giới đã giành được ưu thế tuyệt đối so với lực lượng của chủ nghĩa đế quốc. Đó là lúc mà hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới đã có một sức mạnh tuyệt đối về các mặt

chính trị, kinh tế và quân sự; lúc mà hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc đã hoàn toàn tan rã, khu vực hòa bình đã mở rất rộng, phong trào đấu tranh cho dân chủ và chủ nghĩa xã hội của nhân dân lao động trong các nước đế quốc chủ nghĩa đã thu được những thắng lợi lớn. Nhưng chừng nào chủ nghĩa đế quốc còn tồn tại thì cơ sở để gây ra chiến tranh thế giới vẫn tồn tại. Có khả năng loại trừ chiến tranh thế giới không phải là đã có bảo đảm tuyệt đối loại trừ vĩnh viễn chiến tranh thế giới. Muốn có sự bảo đảm tuyệt đối này thì chủ nghĩa xã hội phải giành được thắng lợi trên toàn thế giới, hoặc chí ít ở mấy nước đế quốc chủ nghĩa lớn.

Trong sự nghiệp đấu tranh cho hòa bình, cho chung sống hòa bình và giải trừ quân bị, phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu là lực lượng nòng cốt. Cuộc đấu tranh bên bờ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác, để giành hòa bình lâu dài trên thế giới đã khuyến khích mạnh mẽ nhân dân các nước, làm tăng thêm lòng tin tưởng của họ vào sự tất thắng của sự nghiệp hòa bình, làm cho họ càng đoàn kết chặt chẽ và phấn đấu kiên quyết chống các thế lực hiếu chiến, đứng đầu là đế quốc Mỹ, để ngăn ngừa chiến tranh thế giới, ngăn ngừa nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân đang uy hiếp cả loài người.

Vấn đề *giải phóng dân tộc* đã chiếm một vị trí quan trọng trong bản Dự thảo. Bản Dự thảo đã nêu lên nhiều luận điểm đúng đắn soi sáng con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc và các nước dân tộc chủ nghĩa, nhằm thực hiện và hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc. Bọn đế quốc không bao giờ tự chúng từ bỏ ách thống trị thực dân. Các dân tộc bị áp bức không thể ngồi chờ chúng ban cho tự do và độc lập. Trái lại, chỉ có kiên quyết đấu tranh thì họ mới được giải phóng thật sự. Tình hình thế giới hiện nay rất thuận lợi cho phong trào giải phóng dân tộc. Để giành lấy thắng lợi, nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc phải ra sức xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng của mình, phải khéo sử dụng các hình thức đấu tranh

cách mạng khác nhau, thích hợp với điều kiện cụ thể của mỗi nước: hoặc là đấu tranh vũ trang, hoặc là đấu tranh chính trị của quần chúng, hoặc là lấy đấu tranh chính trị của quần chúng làm chủ yếu, kết hợp một cách linh hoạt với đấu tranh vũ trang theo mức độ thích đáng ở những nơi có thể làm được.

Ở các nước dân tộc chủ nghĩa, cuộc đấu tranh cách mạng nhằm hoàn thành giải phóng dân tộc vẫn phải tiếp tục đẩy tới. Ở đây, không những có cuộc đấu tranh của các lực lượng độc lập dân tộc, hòa bình và dân chủ chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược và hiếu chiến, mà còn có cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản. Hiện nay, bọn đế quốc đang tìm mọi cách để duy trì những vị trí kinh tế và ảnh hưởng chính trị còn lại của chúng ở các nước đó, đang mưu mô đặt lại ách thống trị thực dân mới dưới những hình thức mới, và đang cố biến các nước đó trở thành lực lượng hậu bị của chúng. Để thực hiện âm mưu đen tối đó, chúng cấu kết với các thế lực phản động trong các nước ấy và dùng các thủ đoạn như "viện trợ", đe dọa, chia rẽ, lật đổ, v.v., để mua chuộc và lôi kéo giai cấp tư sản dân tộc đang cầm quyền. Còn giai cấp tư sản ở các nước đó thì đã và đang phân hóa, một bộ phận vẫn còn xu hướng chống đế quốc, nhưng một bộ phận khác thì dần dần tỏ rõ xu hướng tích cực chống cộng sản và thỏa hiệp với chủ nghĩa đế quốc, nhằm đưa nước họ đi theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa. Ở một số nước, xu hướng phát xít hóa đang phát triển, bọn tư sản phản động đã và đang dùng bạo lực để đàn áp nhân dân. Nhiệm vụ của các đảng Mác - Lênin ở các nước dân tộc chủ nghĩa là phải giành cho được quyền lãnh đạo cách mạng về tay giai cấp công nhân, phải nắm vững và giương cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ, không để cho giai cấp tư sản dùng ngọn cờ đó để lừa bịp quần chúng. Các đảng anh em đó cần kiên quyết đấu tranh chống những hoạt động phá hoại của bọn tư sản phản động, cần áp dụng đúng đắn chính sách vừa liên hợp với giai cấp tư sản dân tộc, vừa đấu tranh chống tính thỏa hiệp của họ, thực hiện một mặt trận

thống nhất dân tộc và dân chủ rộng rãi, lấy liên minh công nông làm nền tảng, tiến hành đến cùng cuộc cách mạng phản đế và phản phong, tạo điều kiện đưa các nước dân tộc chủ nghĩa đi vào con đường xã hội chủ nghĩa. Chỉ có ra sức thúc đẩy cuộc đấu tranh cách mạng tiến lên theo hướng đó thì mới có thể bảo vệ và phát triển được độc lập dân tộc, giữ gìn và củng cố được hòa bình.

Ở các nước chậm tiến, giai cấp công nhân thường chiếm phần rất nhỏ trong dân tộc, trái lại nông dân lao động thường là lực lượng cách mạng đông đảo nhất. Bởi vậy, muốn cho cách mạng dân tộc dân chủ ở các nước thuộc địa và phụ thuộc giành được thắng lợi, cũng như muốn thúc đẩy phong trào cách mạng ở các nước dân tộc chủ nghĩa tiếp tục tiến lên, thì các đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin ở các nước ấy cần đặc biệt coi trọng vấn đề nông dân, cần có chính sách đúng đắn để tranh thủ lực lượng đông đảo của nông dân đi theo giai cấp công nhân, thực hiện khối liên minh công nông vững chắc do giai cấp công nhân lãnh đạo, phát huy đến cao độ năng lực cách mạng tiềm tàng của nông dân.

Những luận điểm trên đây về vấn đề giải phóng dân tộc đã được nêu rõ trong bản Dự thảo. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với những luận điểm ấy.

Về vấn đề nên chăng nêu trong bản Dự thảo việc chống những *hoạt động bè phái* trong phong trào cộng sản quốc tế, chúng tôi thấy rằng cần có sự cân nhắc về mọi mặt như bản Dự thảo đã nói, các đảng cộng sản và đảng công nhân đều độc lập, bình đẳng, đồng thời đoàn kết nhất trí trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, ra sức ủng hộ và giúp đỡ lẫn nhau, tự nguyện cùng nhau phấn đấu theo một cương lĩnh chung mà các đảng đã nhất trí định ra sau khi đã bàn bạc với nhau một cách dân chủ. Hiện nay, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước đang diễn biến rất phức tạp. Các đảng anh em hoạt động trong những điều kiện đó có khi không thể hoàn toàn tránh được có những quan điểm khác nhau trên vấn đề này hoặc vấn đề khác. Để khắc phục

tình trạng đó, không nên dùng bất kỳ hình thức cưỡng bách nào để bắt buộc bên này phải theo quan điểm của bên kia, không nên dùng lời lẽ chua cay đối với nhau, càng không nên dùng phương pháp tranh luận và đả kích công khai, mà chỉ có dùng cách bàn bạc dân chủ theo tinh thần đồng chí trong các cuộc hội nghị đại biểu các đảng thì mới có thể cùng nhau phân rõ đúng sai và đi đến nhất trí. Chúng tôi nghĩ rằng, trong bản Dự thảo Tuyên bố mới, nên *nhấn mạnh nhiều đến vấn đề tăng cường đoàn kết*, mà không nên làm cho người ta hiểu lầm rằng có đảng này hoặc đảng khác hoạt động bè phái. Như vậy thì có lợi cho phong trào cộng sản quốc tế, đồng thời kẻ địch cũng không thể xuyên tạc và lợi dụng được. Đặc điểm nổi bật của thời đại chúng ta là hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, đứng đầu là Liên Xô, đang trở thành lực lượng quyết định sự phát triển của xã hội loài người. Vì vậy, một vấn đề quốc tế cực kỳ quan trọng hiện nay là *giữ vững và tăng cường sự đoàn kết nhất trí* giữa các nước xã hội chủ nghĩa và giữa các đảng cộng sản và đảng công nhân các nước đó. Sự đoàn kết nhất trí ấy là hạt nhân của sự đoàn kết nhất trí của toàn bộ phong trào cộng sản quốc tế. Chúng tôi nghĩ rằng, sự đoàn kết nhất trí đó phải lấy Liên Xô và Đảng Cộng sản Liên Xô làm trung tâm. Trong phe xã hội chủ nghĩa, các nước đều bình đẳng như nhau; trong đại gia đình cộng sản quốc tế, các đảng anh em đều bình đẳng như nhau. Tuy vậy, hệ thống xã hội chủ nghĩa cần phải có một trung tâm, đó là Liên Xô; phong trào cộng sản quốc tế cần phải có một trung tâm, đó là Đảng Cộng sản Liên Xô. Điều đó là một thực tế do lịch sử quy định. Tất cả chúng ta có nghĩa vụ ủng hộ Liên Xô và Đảng Cộng sản Liên Xô làm tròn nhiệm vụ trung tâm của mình. Liên Xô và Trung Quốc là hai nước to nhất trong phe xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc là hai đảng lớn nhất, có nhiều kinh nghiệm nhất trong phong trào cộng sản quốc tế. Vì vậy, trong sự đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa, giữa các đảng Mác - Lênin trên thế giới, sự đoàn kết giữa Liên Xô và

Trung Quốc, giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc có một tầm quan trọng đặc biệt. Điều đó cũng là do lịch sử quy định. Chúng ta cần phải đánh giá đúng mức tầm quan trọng của sự đoàn kết đó. Nhờ trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, nhờ học tập và vận dụng một cách sáng tạo những kinh nghiệm quý báu của Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc, cho nên Đảng chúng tôi đã thu được nhiều thắng lợi. Chúng tôi cảm thấy rất sâu sắc tầm quan trọng của sự đoàn kết giữa Liên Xô và Trung Quốc. Việt Nam là một nước nhỏ, hiện nay lại đang bị chia cắt làm hai miền. Miền Bắc hoàn thành những nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Miền Nam còn đang bị chủ nghĩa đế quốc Mỹ và các thế lực phản động thống trị. Do đó, cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay bao gồm hai nhiệm vụ thuộc hai chiến lược khác nhau: Một là, thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, củng cố miền Bắc thành cơ sở ngày càng vững chắc cho cuộc đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc; hai là, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Vì cùng nhằm một mục tiêu chung trước mắt là thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh, cho nên hai nhiệm vụ ấy quan hệ mật thiết với nhau, thúc đẩy lẫn nhau. Trong 6 năm qua, miền Bắc Việt Nam đã vượt qua được nhiều khó khăn, băng bó những vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế và văn hóa. Kế hoạch 3 năm của chúng tôi đang được hoàn thành tốt đẹp. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở nông thôn và thành thị đang giành được những thắng lợi có tính chất quyết định. Đồng thời, ở miền Nam, cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào chúng tôi chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, mặc dù bị khủng bố dã man, vẫn giữ vững và không ngừng mở rộng.

Hiện nay, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cũng như trước đây trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, chúng tôi được các nước xã hội chủ nghĩa, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, được các đảng anh em trên thế giới, trước hết là Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc, hết lòng ủng hộ và giúp đỡ. Sự ủng hộ và sự giúp đỡ đó tỏ rõ tinh thần quốc tế vô sản vô cùng quý báu. Nó là một trong những điều kiện chủ yếu cho chúng tôi đạt được nhiều thành tích trong mấy năm vừa qua và nhất định sẽ bảo đảm cho chúng tôi đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa trong những năm tới. Thay mặt nhân dân Việt Nam và Đảng Lao động Việt Nam, chúng tôi xin tỏ lời cảm ơn Đảng Cộng sản Liên Xô đứng đầu là đồng chí Khrútsốp, cảm ơn Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng đầu là đồng chí Mao Trạch Đông, cảm ơn tất cả các nước anh em và các đảng anh em.

Thưa các đồng chí thân mến, chúng ta đều là anh em ruột thịt trong đại gia đình cộng sản quốc tế, cùng nhau chung sức phấn đấu cho tương lai tươi sáng của cả loài người. Trước mắt chúng ta, đang có kẻ thù cực kỳ hung ác là chủ nghĩa đế quốc. Dù nội bộ của chúng ta đầy mâu thuẫn, chúng ta vẫn nhất trí để chống lại phong trào cộng sản quốc tế của chúng ta. Để đánh thắng kẻ thù chung, chúng ta nhất định phải đoàn kết chặt chẽ. Đoàn kết là sức mạnh vô địch của chúng ta.

Toàn thế giới đang chăm chú nhìn về cuộc hội nghị của chúng ta. Bọn đế quốc thì cầu nguyện cho cuộc hội nghị này kết quả không tốt để chúng có cơ hội tấn công chúng ta. Hơn 36 triệu đảng viên cộng sản và hàng trăm triệu người lao động thì đòi hỏi hội nghị này phải là một hội nghị tăng cường đoàn kết, đoàn kết chặt chẽ hơn bao giờ hết, để tiến lên giành những thắng lợi mới. Đoàn đại biểu chúng tôi nguyện đem hết tinh thần cố gắng góp phần với các đồng chí làm cho cuộc hội nghị này thành một cuộc hội nghị tăng cường đoàn kết, làm cho bản Tuyên bố mới của các đảng

chúng ta thành một văn kiện tăng cường đoàn kết. Chúng ta quyết đạt bằng được mục tiêu ấy, để cho lực lượng của đại gia đình cộng sản quốc tế của chúng ta ngày càng hùng mạnh.

Đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa quốc tế vô sản và bản Tuyên bố mới, chúng ta nhất định sẽ toàn thắng trong sự nghiệp đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Phát biểu tháng 11-1960.

In trong sách Đảng Cộng sản Việt Nam:

Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb. Chính trị

quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1035-1046.

DIỄN MỪNG HỘI NGHỊ ĐOÀN KẾT Á - PHI CỦA ẤN ĐỘ

*Gửi Bà Ramesoari Neru, Hội nghị đoàn kết Á - Phi
350, đường Laminhton*

Bombay 7

Tôi xin thân ái gửi đến Bà và các đại biểu Hội nghị đoàn kết Á - Phi Ấn Độ lời chào nồng nhiệt và chúc hội nghị thành công tốt đẹp, góp phần vào việc đấu tranh đòi thủ tiêu chủ nghĩa thực dân, đòi giải trừ quân bị và chấm dứt chiến tranh lạnh, để bảo vệ tự do, độc lập và hòa bình.

Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 1960

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2450,
ngày 3-12-1960.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH LIBĂNG

*Kính gửi Tổng thống nước Cộng hoà Libăng Phuat Sêháp,
Bây rút*

Nhân dịp kỷ niệm Ngày Độc lập của nước Cộng hoà Libăng, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi gửi tới Ngài, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Libăng lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Libăng ngày càng phát triển.

Kính chúc Ngài mạnh khoẻ và hạnh phúc.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2451,
ngày 4-12-1960.

PHONG TRÀO CỘNG SẢN VÀ CÔNG NHÂN QUỐC TẾ ĐOÀN KẾT, ĐẤU TRANH, THẮNG LỢI

Các đại biểu của 81 đảng cộng sản và công nhân họp ở Mátxcơva đã nhất trí thông qua một bản Tuyên ngôn. Bổ sung và phát triển nội dung của bản Tuyên ngôn năm 1957, Tuyên ngôn này là cương lĩnh cách mạng chung cho tất cả các đảng Mác - Lênin toàn thế giới.

Bản Tuyên ngôn hơn hai vạn chữ, gồm có lời nói đầu và sáu đoạn.

- *Lời nói đầu* - xác nhận: Lực lượng của hệ thống xã hội chủ nghĩa ngày càng tăng, hệ thống chủ nghĩa thực dân đang tan rã, đấu tranh giai cấp ở các nước tư bản ngày càng gay gắt, hệ thống chủ nghĩa tư bản ngày càng yếu. Chủ nghĩa xã hội mạnh hơn hẳn chủ nghĩa đế quốc. Lực lượng hoà bình mạnh hơn hẳn lực lượng chiến tranh.

- *Đoạn 1 - Đặc điểm của thời đại ta là:* Hệ thống xã hội chủ nghĩa đã trở thành lực lượng quyết định cho sự phát triển của loài người.

Một bên là hệ thống xã hội chủ nghĩa đã chiếm 1 phần 3 thế giới và phong trào đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, cho giải phóng dân tộc, cho dân chủ, cho hoà bình - đó là những lực lượng bảo đảm chắc chắn rằng chủ nghĩa xã hội nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi.

Một bên thì giữa các nước đế quốc đầy rẫy những mâu thuẫn sâu sắc. Mà đế quốc Mỹ là trùm của phe phản động, là kẻ thù

chung của nhân dân thế giới. Chủ nghĩa tư bản thì đã sa vào tổng khủng hoảng mới.

- *Đoạn 2 - Hệ thống xã hội chủ nghĩa đang phát triển lên giai đoạn mới:* Liên Xô đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản một cách thắng lợi. Các nước xã hội chủ nghĩa khác đều phát triển nhanh chóng. Kinh tế của phe xã hội chủ nghĩa phát triển nhanh hơn hẳn phe tư bản.

Do các đảng Mác - Lênin trong phe xã hội chủ nghĩa đã khéo áp dụng quy luật chung của chủ nghĩa xã hội phù hợp với đặc điểm của nước mình, do sự cố gắng của nhân dân các nước ấy, do sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước anh em, nhất là do sự giúp đỡ của Liên Xô, mà chúng ta đã giành được nhiều thắng lợi. Sự đoàn kết, nhất trí giữa các đảng anh em và giữa các nước anh em là sức mạnh vô địch của phe xã hội chủ nghĩa.

- *Đoạn 3 - Nói về chiến tranh và hoà bình:* Còn chủ nghĩa đế quốc thì vẫn còn nguy cơ chiến tranh, mà đế quốc Mỹ là trùm bọn hiếu chiến.

Nhưng ngày nay đã có những lực lượng hùng mạnh để ngăn chặn chiến tranh thế giới. Đó là lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa, của giai cấp công nhân thế giới, của phong trào giải phóng dân tộc, của các dân tộc yêu chuộng hoà bình. Cho nên cần phải đoàn kết mọi lực lượng hoà bình thành một mặt trận hùng mạnh và hành động thống nhất để giữ gìn hoà bình, ngăn ngừa chiến tranh, thực hiện chung sống hoà bình giữa các nước có chế độ khác nhau.

Kế hoạch giải trừ quân bị toàn diện và triệt để rất quan trọng đối với vận mệnh của loài người. Thực hiện kế hoạch đó, tức là xoá bỏ được chiến tranh.

Vì vậy, các lực lượng hoà bình phải kiên quyết đấu tranh cho kế hoạch ấy.

Nhiệm vụ của những người cộng sản chẳng những là tiêu diệt nạn bóc lột và nghèo nàn và vĩnh viễn tiêu diệt mọi loại chiến

tranh, mà còn phải ra sức phấn đấu cho loài người trong thời đại này tránh khỏi tai họa chiến tranh thế giới.

- *Đoạn 4 - Xoá bỏ chế độ thực dân*¹⁾: Chế độ thực dân nhất định phải tan vỡ. Cách mạng Tháng Mười Nga đã thức tỉnh nhân dân thuộc địa nổi lên chống thực dân. Liên Xô thắng lợi trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, nhiều nước ở châu Âu và châu Á xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc thắng lợi, hệ thống xã hội chủ nghĩa lớn mạnh trên thế giới - những việc đó đang đẩy mạnh phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Muốn thắng lợi, các dân tộc thuộc địa cần phải đoàn kết mọi lực lượng chống đế quốc thành một mặt trận thống nhất rộng rãi lấy liên minh công nông làm nền tảng và có cả tầng lớp tư sản yêu nước.

Các dân tộc thoát khỏi ách thực dân có thể góp sức vào phong trào hoà bình, phong trào chống đế quốc để hoàn toàn tiêu diệt chế độ thực dân.

Các nước xã hội chủ nghĩa là người bạn trung thành nhất của các dân tộc đấu tranh để giải phóng Tổ quốc mình. Xoá bỏ chế độ thực dân có ý nghĩa rất lớn đối với việc làm cho tình hình quốc tế hoà hoãn và củng cố hoà bình thế giới.

- *Đoạn 5 - Phong trào cộng sản ở các nước tư bản*: So sánh lực lượng *mới* trên thế giới, thì các đảng cộng sản có khả năng *mới* để giải quyết nhiệm vụ đấu tranh vì hoà bình, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của nước mình và chú ý đến tình hình quốc tế, các đảng cộng sản nắm vững và giương cao ngọn cờ dân tộc dân chủ đấu tranh chống chế độ tư bản, để bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân và của quần chúng nhân dân.

1) Ở Hội Liên hợp quốc (15-12-1960), 89 nước tán thành đề nghị này của Liên Xô, chỉ có 9 nước (Mỹ, Anh, Pháp...) không bỏ phiếu (TG).

Những nước tư bản (ngoài châu Âu) đang bị đế quốc Mỹ chi phối, thì nhân dân cần chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ và lũ tay sai của Mỹ. Dưới chế độ lũng đoạn của Mỹ, tư sản dân tộc cũng bị bóc lột tàn tệ. Cho nên, cần phải đoàn kết mọi lực lượng dân chủ và yêu nước trong một mặt trận thống nhất gồm công nhân, nông dân, trung và tiểu tư sản. Khối đoàn kết ấy có thể thực hiện trên những mục đích chung, như để giành lấy hoà bình, dân chủ, để giành lấy cải thiện đời sống của nhân dân, cải cách ruộng đất, v.v..

Những người cộng sản cần đẩy mạnh công tác trong các tổ chức của công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ... để đưa họ tiến lên mãi.

Giai cấp tư sản và bọn thủ lĩnh phản động trong đảng xã hội ra sức chia rẽ hàng ngũ công nhân. Đảng cộng sản phải tìm mọi cách để đoàn kết giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ và hành động nhất trí, thì có thể chống lại chính sách của bọn thống trị chuẩn bị chiến tranh mới, buộc chúng phải thoả mãn những yêu cầu về cải cách dân chủ và cải thiện đời sống của nhân dân.

Tuyên ngôn năm 1957 đã nói: Từ chủ nghĩa tư bản đến chủ nghĩa xã hội có thể tiến bằng hai cách: Nếu giai cấp vô sản và đảng Mác - Lênin thật mạnh và được đại đa số nhân dân ủng hộ, thì tiến bằng cách hoà bình. Nhưng nếu giai cấp tư sản chống lại bằng bạo lực, thì tiến bằng cách khác.

Cần phải không ngừng nâng cao giác ngộ cách mạng của giai cấp lao động, làm cho mọi người thấy rõ: Chủ nghĩa cộng sản làm cho loài người khỏi tai họa chiến tranh, khỏi áp bức bóc lột, khỏi thất nghiệp và nghèo nàn, làm cho cả xã hội được hạnh phúc, làm cho mọi người được phát huy tốt mức tài năng và nghị lực của mình...

- *Đoạn 6 - Tình đoàn kết chặt chẽ giữa các đảng anh em:* Các đảng cộng sản đoàn kết và củng cố không ngừng. Các đảng đều bảo

vệ sự thống nhất nội bộ và giữa các đảng anh em như bảo vệ con người của mắt mình, giữ gìn nguyên tắc lãnh đạo tập trung dân chủ, thắt chặt quan hệ giữa đảng và quần chúng, ra sức phát huy tính tích cực của đảng viên, mở rộng phê bình và tự phê bình.

Các đảng đều kiên quyết chống chủ nghĩa xét lại và những khuynh hướng giáo điều, biệt phái. Về mặt tư tưởng và tổ chức, các đảng đều đã tiến bộ và củng cố.

Các đảng dù lớn dù nhỏ đều độc lập và bình đẳng, đồng thời đoàn kết nhất trí giúp đỡ lẫn nhau. Đảng Cộng sản Liên Xô là đội tiên phong của phong trào Cộng sản quốc tế. Nghị quyết của Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô có ý nghĩa vĩ đại chẳng những đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô, mà còn mở đầu một giai đoạn mới trong phong trào cộng sản quốc tế, phát triển thêm chủ nghĩa Mác - Lênin. Các đảng anh em đều có góp phần vào sự nghiệp ấy.

Đoàn kết nhất trí trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin giữa các đảng anh em, nhất là giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc là điều kiện quan trọng nhất để bảo đảm cho phong trào cộng sản và công nhân toàn thắng trong cuộc đấu tranh vĩ đại cho tương lai tươi sáng của toàn thể loài người.

*

* *

Trước đây 15 năm, trên thế giới chỉ có Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, đã có 12 nước xã hội chủ nghĩa với 1.000 triệu nhân dân đoàn kết nhất trí.

Trước đây 25 năm, ở Đại hội Quốc tế Cộng sản chỉ có đại biểu 65 đảng thay mặt cho hơn 3 triệu đảng viên. Vừa rồi ở Hội nghị Mátxcơva có đại biểu 81 đảng (đại biểu 6 đảng nữa đến không kịp) thay mặt cho hơn 36 triệu đảng viên.

Trước đây, đế quốc thực dân thống trị hầu hết châu Á và châu Phi. Chỉ trong 15 năm nay, 40 nước đã thoát khỏi ách nô lệ và giành được độc lập.

Riêng Việt Nam ta, cách đây 15 năm, nước ta còn là thuộc địa, Đảng ta chỉ có non 5 nghìn đảng viên và phải hoạt động bí mật. Nay miền Bắc nước ta đã hoàn toàn giải phóng đồng thời là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, Đảng ta có hơn 50 vạn đảng viên và đang lãnh đạo nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Đế quốc ngày càng suy, phe ta ngày càng mạnh, đã rõ ràng như ban ngày.

Tình hình và thời gian có lợi cho ta. Với sự đoàn kết, nhất trí của phe xã hội chủ nghĩa, của giai cấp công nhân quốc tế, của nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình, chúng ta nhất định thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh cho hoà bình thế giới, cho độc lập dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2464,
ngày 17-12-1960.

TIẾT KIỆM

Báo *Tiền phong* ngày 9 và ngày 14-12-1960 đăng hai tin sau đây:

- Thanh niên đội mộc (Công trường điện Việt Trì) đã đặt những hòm gỗ "Tiết kiệm", ai nhặt được đinh thì bỏ vào. Những hòm gỗ ấy hôm nào cũng đầy ắp và đã *biến thành KHO*.

- 7 chị em thanh niên nấu bếp ở chi đoàn cơ khí (Công trường supe phốt phát Phú Thọ) đã có sáng kiến làm thùng "Chị nuôi tiết kiệm". Khi đun bếp, chị em bỏ từng thanh củi ra để tìm đinh và những mẩu sắt vụn. Trong một thời gian, các chị đã tích trữ được *900 cân đinh* cho công trường.

Đó là những gương *tiết kiệm đáng khen ngợi* mà mọi người nên noi theo.

Những kho đinh, những tạ đinh đã bị người khác bỏ rơi vãi và đã được các đồng chí thanh niên nhặt nhạnh đó - đều do sức lao động của công nhân làm ra, đều do tiền mồ hôi nước mắt của đồng bào mua sắm. Bởi vậy, lãng phí là có tội với công nhân, với đồng bào; tiết kiệm là có lợi cho nhân dân, cho Nhà nước.

Miền Bắc nước ta có nhiều xí nghiệp, công trường, cơ quan, trường học, doanh trại, hợp tác xã... mỗi người chúng ta, bất kỳ ở đâu, đều cần phải tiết kiệm. Tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ. Nhiều cái nhỏ cộng lại thành cái to. (Theo các chuyên gia tính toán, nếu mỗi nhà máy tiết kiệm được 10 phần 100, thì trong 1 năm, cứ 10 nhà máy cũ sẽ xây dựng thêm được 1 nhà máy mới).

Thực hành tiết kiệm tức là trực tiếp góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Đồng bào ta nên luôn luôn ghi nhớ điều đó!

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 2468,
ngày 21-12-1960.

DIỄN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM 40 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP

*Kính gửi đồng chí Môrixơ Tôrê,
Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Pháp,*

Đồng chí thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng quang vinh của chúng ta, Đảng Cộng sản Pháp, tôi xin gửi đến đồng chí và Ban Chấp hành Trung ương Đảng mácxít - leninnít những lời chúc mừng tốt đẹp nhất và lời chào anh em.

Tôi chúc Đảng Cộng sản Pháp thu được những thắng lợi mới và to lớn trong cuộc đấu tranh cho dân chủ, hoà bình và chủ nghĩa xã hội.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2476,
ngày 29-12-1960.

KỶ NIỆM 40 NĂM THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP

Cách mạng Tháng Mười vĩ đại thành công, Lênin ra sức xây dựng Quốc tế Cộng sản. Phong trào công nhân ở Pháp lên cao...

Qua mấy tháng bàn cãi sôi nổi ở các tổ chức, Đảng Xã hội Pháp khai mạc Đại hội ở thành phố Tua, vào cuối tháng 12 năm 1920.

Trung ương Đảng cho tôi dự Đại hội, với danh nghĩa là đại biểu Đông Dương. Tôi đã dành dụm chút ít tiền để làm lộ phí. Tôi đã "rầy" được bọn mật thám và đã đi đến Tua một cách bình an. Sáng hôm sau, tôi đang đi dạo trước hội trường, bỗng có một bọn mật thám Pháp ập lại. Hống hách như bầy sói vây được mồi, chúng hỏi tôi: "Anh có giấy tờ không?". Tôi chưa kịp trả lời, thì một đồng chí vừa chạy lại vừa nói to: "Cái gì đấy! Cái gì đấy!". Bốn, năm đồng chí nữa cũng chạy tới, dàn thành một cái hàng rào ngăn giữa lũ mật thám và tôi. Lợi dụng lúc đó, tôi rút lui có trật tự vào nhà. Còn lũ mật thám thì cúp đuôi chuồn ra cửa. Trước đó ít lâu, Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp đã mời tôi đến gặp. Y vừa dụ dỗ vừa đe dọa. Nghiến răng, trợn mắt, nắm chặt tay như muốn bẻ gãy cái gì, y nói: "Nước mẹ Pháp sẽ đối với những tên bôn-sê-vích âm mưu gây rối loạn ở Đông Dương như thế này đây!".

Chính phủ Pháp phái nhiều mật thám đến Tua rình mò và hòng bắt các đại biểu nước ngoài đến dự Đại hội. Nhưng không bắt được ai. Một hôm, khi đồng chí X. đang báo cáo, bỗng nhiên mọi người đứng dậy vỗ tay như sấm ran, thì ra lão đồng chí Clara Détkin

đã bí mật đến. Đồng chí thay mặt Quốc tế Cộng sản chúc mừng Đại hội và kêu gọi các đại biểu nhất trí tán thành tham gia Quốc tế thứ ba. Đồng chí Clara nói rất hùng hồn và thấm thiết. Mọi người cảm động và phấn khởi. Đồng chí nói xong thì đèn điện bỗng tắt hết. Khi đèn sáng lại, đồng chí Clara thân yêu đã biến đâu mất rồi!...

Dự Đại hội có 285 đại biểu thay mặt hơn 4.640 tổ chức gồm 18 vạn đảng viên. Không khí ở Đại hội rất khẩn trương vì có ba phái đối lập, lại vì kết quả của Đại hội sẽ quyết định tiền đồ của phong trào cách mạng Pháp.

- *Phái hữu* chủ trương cứ ở lại trong Quốc tế thứ hai, *phái giữa* chủ trương Quốc tế thứ hai rưỡi. Đến đây tôi mới hiểu rõ thêm: Hai phái này là những chính khách đầu cơ, giả cách mạng, chống cộng sản. Họ nói: "Tham gia Quốc tế Cộng sản khác nào tìm cớ cho Chính phủ khủng bố Đảng, chúng tôi sợ lắm". Về sau, đầu hàng phát xít Đức và tán thành chiến tranh ở Việt Nam đều có đại biểu của hai phái này.

- *Phái tả* do các đồng chí Casanh, Vayăng Cutuyariê... lãnh đạo, chủ trương tham gia Quốc tế thứ ba.

Số đông đại biểu các địa phương phát biểu ý kiến đều tán thành Quốc tế Cộng sản. Đến lượt tôi, tôi kịch liệt tố cáo những tội ác ghê tởm của bọn thực dân Pháp ở nước ta rồi kết luận: "Tôi yêu cầu Đảng phải thiết thực giúp đỡ cách mạng Việt Nam và các thuộc địa và tôi nhiệt liệt tán thành Quốc tế Cộng sản".

Tiếp theo là cuộc tranh luận sôi nổi. Một bên là lãnh tụ hai phái hữu. Họ nói dai, nói nhiều nhưng chỉ để tỏ ý họ không tán thành cách mạng Nga, họ chống chủ nghĩa cộng sản.

Một bên là các lãnh tụ phe tả. Đồng chí Casanh ca tụng Cách mạng Tháng Mười do Lênin và Đảng bolsêvích lãnh đạo đã lật đổ đế quốc, tư bản và phong kiến; đã đưa công nông làm chủ nước nhà; đã tuyên bố hoà bình cho toàn thế giới. Hiện nay, nước Nga là thành trì cách mạng vững chắc nhất, giai cấp vô sản Pháp phải

kiên quyết ủng hộ cách mạng Nga và Đảng Pháp, phải tham gia Quốc tế Cộng sản. Lời lẽ đầy nhiệt tình cách mạng của đồng chí Casanh được các đại biểu nhiệt liệt hoan nghênh. Đồng chí Vayăng Cutuyariê thì đập tan những luận điệu dè hèn và vu khống của hai phái hữu.

10 giờ tối 29 tháng 12, Đại hội biểu quyết. Kết quả: Hơn 3.240 phiếu tán thành tham gia Quốc tế Cộng sản. 1.390 phiếu không tán thành. Đảng Cộng sản Pháp tuyên bố thành lập, phong trào cách mạng Pháp bước sang giai đoạn mới, vẻ vang.

*
* *

Suốt 40 năm nay, Đảng Cộng sản Pháp luôn luôn anh dũng giương cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác - Lênin và luôn luôn hết lòng giúp đỡ phong trào cách mạng ở các thuộc địa, nhất là từ năm 1930 đồng chí Tô-rê giữ chức Tổng Bí thư. Tôi quen đồng chí Tô-rê từ cuộc Đại hội Đảng ở Pari (1922). Từ đó, tình nghĩa đồng chí và anh em giữa hai chúng tôi ngày càng thân mật.

Từ ngày thành lập, Đảng ta luôn luôn được Đảng Cộng sản Pháp hết lòng giúp đỡ. Một ví dụ: Trong những năm ta kháng chiến, Đảng Cộng sản Pháp đã lãnh đạo nhân dân nước mình nhiệt liệt ủng hộ ta. Nhiều nơi, công nhân Pháp đã bãi công, không chịu chuyên chở vũ khí cho quân đội Pháp. Thanh niên Pháp thì hăng hái tuyên truyền đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Như nữ thanh niên Raymông Điêng đã liều chết nằm lăn trên đường "ray" để ngăn cản xe lửa chở đạn dược cho quân đội viễn chinh Pháp. Anh thanh niên Hăngri Máctanh vì vận động hải quân Pháp ủng hộ ta, mà bị bỏ tù, v.v..

Từ ngày hoà bình trở lại, quan hệ giữa hai Đảng anh em càng thêm gắn bó, như: Đoàn đại biểu do đồng chí Giannét Véc-mét-sơ lãnh đạo sang thăm nước ta năm 1958. Vừa rồi, Đoàn đại biểu do

đồng chí Bìu đứng đầu đã tham gia Đại hội lần thứ III của Đảng ta, v.v..

Dù đế quốc Pháp đã áp bức bóc lột nhân dân ta suốt 80 năm và đã phá phách đất nước ta trong cuộc chiến tranh tàn nhẫn, song nhân dân hai nước Việt - Pháp vẫn giữ vững mối tình thân thiện. Đó là do hai Đảng ta đã luôn luôn giáo dục nhân dân hai nước thấm nhuần tinh thần quốc tế vô sản.

Riêng về cá nhân tôi, từ lúc đầu nhờ được học tập truyền thống cách mạng oanh liệt và được rèn luyện trong thực tế đấu tranh anh dũng của công nhân và của Đảng Cộng sản Pháp, mà tôi đã tìm thấy chân lý chủ nghĩa Mác - Lênin, đã từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ xã hội chủ nghĩa. Nhân dịp này, tôi xin thay mặt Đảng ta và nhân dân ta hoan hô:

Đảng Cộng sản Pháp muôn năm!

Tình hữu nghị giữa hai Đảng ta và nhân dân hai nước ta muôn năm!

Chủ nghĩa Mác - Lênin muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Báo *Nhân dân*, số 2476,
ngày 29-12-1960.

NHÂN DÂN CHÂU PHI ĐUỐI CỔ THỰC DÂN, TỔNG THỐNG ĐỒ GÔN "TRUNG CẦU DÂN Ý"

Từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai đến nay, trong 45 thuộc địa châu Phi, 29 nước đã thoát khỏi xiềng xích đế quốc, 18 nước đang đấu tranh giành độc lập, trong đó có Angiêri.

Thực dân Pháp thống trị Angiêri đã ngót 130 năm. Từ cuối năm 1954, Angiêri nổi dậy kháng chiến. Lúc đó, bọn thực dân cho đó chỉ là vài ba nghìn tên "giặc cỏ". Nhưng lực lượng kháng chiến ngày càng mạnh thêm. Pháp phải động viên 80 vạn binh sĩ đi "đánh dẹp" đã hơn 6 năm, mà vẫn thất bại. Chính Đờ Gôn cũng phải nhận rằng: Kéo dài chiến tranh thì chỉ "mất toi thời giờ, chết người vô ích".

Thật vậy, cuộc chiến tranh phi nghĩa này đã làm cho nước Pháp điêu đứng: Thanh niên phải đi chết, thuế khóa thêm nặng nề, kinh tế càng suy sụp, danh dự nước Pháp bị lu mờ, nền dân chủ Pháp bị bọn quân phiệt phát xít đe dọa.

Cực chẳng đã, tháng 9-1959, Đờ Gôn buộc phải nêu ra vấn đề: Để cho Angiêri tự quyết. Nhưng "tự quyết" kiểu Đờ Gôn, sự thật là mưu ép Angiêri *đầu hàng*. Muốn làm ra vẻ công bằng, thực dân Pháp lại bày ra trò hề "trưng cầu dân ý". *Dân* là ai?

- Dân Pháp chăng? Thì dân Pháp luôn luôn tỏ ý chống chiến tranh ở Angiêri. Một thí dụ: Hôm 27-10 vừa qua, dưới sự hướng dẫn của Đảng Cộng sản và các đoàn thể dân chủ, hàng chục vạn

công nhân, nông dân, trí thức Pháp đã bãi công và biểu tình đòi hòa bình với Angiêri.

- Dân Angiêri chẳng? Thì họ đã anh dũng kháng chiến hơn 6 năm trường. Và từ hôm 10-12, lúc Đờ Gôn sang Angiêri để tuyên truyền cho cái gọi là "trưng cầu dân ý", thì nhân dân ở các thành thị bị chiếm đóng đã rầm rộ bãi công, bãi thị, bãi khóa, biểu tình, với khẩu hiệu "Angiêri độc lập muôn năm!". Mặc dù chỉ trong 2 hôm đã có hơn 100 người chết, 1.500 bị thương và 3.000 người bị bắt, họ vẫn tiếp tục đấu tranh.

- Nhân dân thế giới chẳng? Ở Hội nghị Mátxcova, 81 đảng cộng sản và đảng công nhân đã tuyên bố kiên quyết đấu tranh để xóa bỏ chế độ thực dân.

Ở Đại hội đồng Liên hợp quốc, 90 nước cũng thông qua nghị quyết như vậy.

46 nước, tức là đại đa số ở Đại hội đồng Liên hợp quốc đã đề nghị: Mở một cuộc trưng cầu dân ý do Liên hợp quốc tổ chức và kiểm soát, chứ không do Pháp tổ chức.

"Trưng cầu dân ý" do thực dân Pháp tổ chức và do quân đội Pháp kiểm soát với lưới lê, chỉ là một trò hề bịp bợm.

Muốn chấm dứt *chiến tranh* thì chỉ có một cách là lập lại *hòa bình*. Muốn lập lại hòa bình thì Chính phủ Pháp phải thật thà đàm phán với Chính phủ Angiêri về việc *ngừng bắn và đảm bảo quyền tự quyết thật sự cho nhân dân Angiêri*.

Ngoài con đường đó, thì thực dân Pháp chỉ có một con đường nữa, tức là chuẩn bị tinh thần để đón tiếp một Điện Biên Phủ mới.

Vì chính nghĩa, vì hòa bình thế giới, vì tình nghĩa anh em, nhân dân ta kiên quyết ủng hộ nhân dân Angiêri, và tin chắc rằng thực dân Pháp sẽ thua, nhân dân Angiêri sẽ thắng.

T.L.

Báo Nhân dân, số 2476,
ngày 29-12-1960.

TUYÊN BỐ VỀ TÌNH HÌNH MIỀN NAM¹⁾

Gần đây, ở miền Nam Việt Nam lại xảy thêm một tình trạng cực kỳ nghiêm trọng và đau thương. Bọn Ngô Đình Diệm đốt phá chùa chiền, khủng bố sư sãi và đồng bào theo đạo Phật. Chúng đóng cửa các nhà trường, bắt bớ hàng loạt giáo sư và sinh viên, học sinh. Tội ác dã man của chúng, trời đất không thể dung. Hành động hung tàn của chúng, nhân dân ta đều căm giận. Cả thế giới đều lên tiếng phản đối, nhân dân tiến bộ Mỹ cũng tỏ lòng bất bình.

Bè lũ Ngô Đình Diệm đã gây những tội ác tày trời, là vì có quan thầy Mỹ ủng hộ chúng. Đế quốc Mỹ là kẻ đã phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, là kẻ đã vũ trang xâm lược miền Nam Việt Nam, là kẻ đã nuôi dưỡng bọn Ngô Đình Diệm buôn dân bán nước.

Chính do tội ác của Mỹ - Diệm mà đồng bào miền Nam ta suốt 6 năm nay bị cảnh lửa bỏng nước sôi, mà Tổ quốc ta bị tạm thời chia cắt.

Trước tình hình ấy, đồng bào miền Nam ta đoàn kết nhất trí, không phân biệt sĩ nông công thương, không phân biệt chính kiến, tôn giáo, kiên quyết đấu tranh để giành lại tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng.

Dưới ngọn cờ của Mặt trận Dân tộc giải phóng⁵⁵, cuộc đấu tranh chính nghĩa của đồng bào miền Nam, được sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, nhất định giành được thắng lợi cuối cùng.

1) Bài viết khoảng cuối năm 1960 (BT).

Nhân dân Việt Nam kiên quyết đòi đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam. Vấn đề miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự giải quyết.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn nhân dân và Chính phủ các nước Phật giáo, các nước xã hội chủ nghĩa anh em, cảm ơn nhân dân yêu chuộng hòa bình và chính nghĩa trên thế giới, cảm ơn nhân dân và nhân sĩ tiến bộ nước Mỹ đã nghiêm khắc lên án Mỹ - Diệm và nhiệt tình ủng hộ nhân dân miền Nam Việt Nam.

Tôi thiết tha kêu gọi các bạn hãy vì hòa bình công lý, vì nhân đạo tự do, chặn bàn tay đẫm máu của bọn Mỹ - Diệm và ủng hộ mạnh mẽ hơn nữa cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn.

Thay mặt toàn thể đồng bào miền Bắc, tôi thân ái chúc đồng bào miền Nam: Đoàn kết, đấu tranh, thắng lợi.

Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC SẮC LỆNH, LỆNH VÀ QUYẾT ĐỊNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TỪ NĂM 1959 ĐẾN NĂM 1960

NĂM 1959

- Sắc lệnh số 01-SL, ngày 2-1-1959, bổ nhiệm ông Trần Mạnh Quỳnh giữ chức Phó Tổng thanh tra Ban Thanh tra Trung ương của Chính phủ.
- Quyết định số 02-SL, ngày 8-1-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 03-SL, ngày 10-1-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn triển lãm nông khẩn (Trung Quốc) sang công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 04-SL, ngày 28-1-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình ông Tạ Quang Bửu (Nam Định) có 6 người con tòng quân.
- Sắc lệnh số 07-SL, ngày 24-2-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình cụ Nguyễn Thị Thừa (Kiến An) có 4 con tòng quân đều là liệt sĩ.
- Sắc lệnh số 18-SL, ngày 9-3-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 8 tập thể đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất vụ mùa năm 1958.
- Sắc lệnh số 19-SL, ngày 14-3-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đội bay Liên Xô đã đảm bảo tốt cuộc

hành trình của Đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam sang thăm Indônêxia.

- Sắc lệnh số 20-SL, ngày 23-3-1959, bãi bỏ cấp hành chính Khu Lao - Hà - Yên, sáp nhập tỉnh Hà Giang vào Khu tự trị Việt Bắc, tạm thời đặt tỉnh Lao Cai, Yên Bái dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 21-SL, ngày 2-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn Việt kịch Trung Quốc sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 22-SL, ngày 28-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn múa balê Hunggari sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 23-SL, ngày 29-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho các đơn vị xây dựng cống Xuân Quan.
- Sắc lệnh số 24-SL, ngày 6-5-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Khu tự trị Thái - Mèo.
- Sắc lệnh số 25-SL, ngày 26-5-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn nghệ sĩ dân gian Tiệp Khắc sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 26-SL, ngày 30-5-1959, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba, cho bác sĩ Vũ Đình Tụng, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương binh.
- Sắc lệnh số 27-SL, ngày 29-6-1959, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho ông Hoàng Đức Thạc, nguyên Bí thư Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ, Đảng Lao động Việt Nam, tỉnh Cao Bằng.
- Quyết định số 28-QĐ, ngày 30-6-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Quyết định số 29-QĐ, ngày 30-6-1959, ân giảm án tử hình xuống án tù chung thân cho một phạm nhân can tội giết người.
- Sắc lệnh số 30-SL, ngày 30-6-1959, cho phép một Ấn kiều được nhập quốc tịch Việt Nam.

- Sắc lệnh số 31-SL, ngày 30-6-1959, cho phép một Hoa kiều được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Sắc lệnh số 32-SL, ngày 30-6-1959, truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ông Phan Á Quân, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính Khu tự trị Thái - Mèo.
- Sắc lệnh số 36-SL, ngày 31-8-1959, phong quân hàm cấp tướng cho 16 sĩ quan cao cấp¹⁾ của Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Sắc lệnh số 37-SL, ngày 4-9-1959, tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 19 sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Sắc lệnh số 38-SL, ngày 25-9-1959, tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 54 cán bộ, sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và truy tặng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 5 cán bộ sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam đã hy sinh.
- Sắc lệnh số 39-SL, ngày 25-9-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 5 đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1958 nhân dịp Quốc khánh 2-9-1959.
- Sắc lệnh số 40-SL, ngày 6-10-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ông Hồ Văn Du (Hà Nội) có 5 con tòng quân, trong đó có 3 liệt sĩ.
- Sắc lệnh số 41-SL, ngày 12-10-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho chuyên gia Liên Xô Vanpilốp.

1) - Đại tướng: Nguyễn Chí Thanh.

- Thượng tướng: Văn Tiến Dũng, Chu Văn Tấn.

- Trung tướng: Nguyễn Văn Vịnh, Hoàng Văn Thái, Trần Văn Trà, Song Hào.

- Thiếu tướng: Trần Văn Quang, Lê Quang Đạo, Nguyễn Thanh Bình, Trần Sâm, Nguyễn Bằng Giang, Nguyễn Trọng Vĩnh, Hoàng Minh Thảo, Lê Chương, Lê Quang Hòa.

- Quyết định số 44-QĐ và 45-QĐ, ngày 6-11-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của ba phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 46-SL, ngày 7-11-1959, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho Phó đại diện Cục liên lạc kinh tế Trung Quốc tại Việt Nam Trịnh An Thụ.
- Sắc lệnh số 47-SL, ngày 26-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn vật lý địa cầu Ba Lan, công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 48-SL, ngày 26-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho giáo sư Roman Teisseyre, Trưởng đoàn vật lý địa cầu Ba Lan công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 49-SL, ngày 28-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn nghệ thuật Liên Xô sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 50-SL, ngày 30-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ông Đàm Văn Nghị (tức Lê Tông), Chủ tịch Ủy ban hành chính, Ủy viên Thường vụ Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Cao Bằng.
- Sắc lệnh số 51-SL, ngày 14-12-1959, quy định lại vấn đề quốc tịch của những phụ nữ Việt Nam lấy chồng có quốc tịch nước ngoài.
- Sắc lệnh số 52-SL, ngày 18-12-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình ông Đỗ Khắc Phấn (Mỹ Lộc, Nam Định) có 5 con tòng quân (có 3 liệt sĩ và 1 tử sĩ) và gia đình ông Tạ Văn Liêm (Lý Nhân, Hà Nam) có 5 con tòng quân (3 liệt sĩ).
- Sắc lệnh số 53-SL, ngày 21-12-1959, cho phép một cán bộ Nhà máy văn phòng phẩm Hà Nội, nguyên quốc tịch Pháp được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Quyết định số 54-QĐ, ngày 21-12-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người.

- Quyết định số 55-QĐ, ngày 29-12-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội cầm đầu thổ phỉ, tổ chức vũ trang chống chính quyền, giết hại nhân dân.

NĂM 1960

- Lệnh số 01-LCT, ngày 1-1-1960, công bố Hiến pháp mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
- Lệnh số 02-LCT, ngày 13-1-1960, công bố Luật Hôn nhân và gia đình.
- Lệnh số 03-LCT, ngày 13-1-1960, công bố Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
- Lệnh số 04-LCT, ngày 12-2-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn thám dò mỏ kẽm Chợ Điền (Bắc Cạn), đã hoàn thành vượt mức và toàn diện kế hoạch Nhà nước năm 1959.
- Lệnh số 05-LCT, ngày 8-3-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho một chuyên gia Liên Xô.
- Lệnh số 11-LCT, ngày 28-4-1960, công bố Luật Nghĩa vụ quân sự.
- Lệnh số 13-LCT, ngày 24-6-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn toa xe Hà Nội, đã hoàn thành vượt mức và toàn diện kế hoạch Nhà nước năm 1959.
- Lệnh số 14-LCT, ngày 7-7-1960, thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho một cố vấn kinh tế Liên Xô.
- Lệnh số 15-LCT, ngày 9-7-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn ca múa Trung ương, Đoàn văn công Tổng cục Chính trị, Hội Mỹ thuật Việt Nam.
- Lệnh số 16-LCT, ngày 20-7-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho một viện sĩ Ba Lan.
- Lệnh số 17-LCT, ngày 26-7-1960, công bố Luật Tổ chức Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Lệnh số 18-LCT, ngày 26-7-1960, công bố Luật Tổ chức Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Lệnh số 19-LCT, ngày 26-7-1960, công bố Luật Tổ chức Tòa án nhân dân.
- Lệnh số 20-LCT, ngày 26-7-1960, công bố Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.
- Lệnh số 21-LCT, ngày 26-7-1960, bổ nhiệm Thủ tướng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Lệnh số 22-LCT, ngày 6-8-1960, truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ông Phan Thao, có nhiều công lao trong công tác báo chí.
- Lệnh số 23-LCT, ngày 10-8-1960, cho phép ông Lâm Oanh (tức Lâm Phước) (Trung Quốc) được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Lệnh số 24-LCT, ngày 1-9-1960, công bố việc đặc xá cho phạm nhân, nhân kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Lệnh số 25-LCT, ngày 1-9-1960, công bố việc tặng Huân chương và Huy chương nhân kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Lệnh số 26-LCT, ngày 17-9-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn văn hóa và hữu nghị Liên bang Miến Điện.
- Lệnh số 27-LCT, ngày 16-9-1960, thưởng Huân chương Lao động cho một số đơn vị thuộc Tổng cục Đường sắt, tham gia xây dựng đường sắt Đông Anh - Thái Nguyên.
- Lệnh số 28-LCT, ngày 23-9-1960, thưởng Huân chương Lao động cho các đơn vị và cá nhân có thành tích trong phong trào bổ túc văn hoá.
- Lệnh số 29-LCT, ngày 23-9-1960, thưởng Huân chương Lao động cho các nông trường quốc doanh và tập đoàn sản xuất miền Nam đạt nhiều thành tích trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1959.

- Lệnh số 30-LCT, ngày 23-9-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Việt Nam thông tấn xã và Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam.
- Lệnh số 31-LCT, ngày 28-10-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho một chuyên gia vũ đạo Triều Tiên.
- Lệnh số 32-LCT, ngày 28-10-1960, thưởng Huân chương Kháng chiến cho các gia đình có đông con tòng quân.
- Lệnh số 34-LCT, ngày 1-12-1960, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho một chuyên gia vũ đạo Triều Tiên.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ BÀN VỀ CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC

Có thực mới vực được đạo. Vì vậy, vô luận thế nào, chúng ta cũng phải giải quyết vấn đề lương thực cho tốt. Muốn giải quyết vấn đề lương thực tốt, phải sản xuất tốt, như thế nông dân mới có thừa thóc bán cho Nhà nước. Muốn sản xuất tốt, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải tốt. Sản xuất tốt rồi, phải tổ chức mua cho tốt, cho kịp thời. Và khi nông thôn có người thiếu, phải bán ra cho nhanh. Vấn đề này, nếu thông suốt đến chi bộ, đến đảng viên, đến toàn thể nhân dân, thì nhất định làm được. Làm tốt công tác lương thực vụ mùa này sẽ có ảnh hưởng tốt đến việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng và kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Nói vào tháng 10-1960.
Theo tường thuật của báo *Nhân dân*,
số 2424, ngày 7-11-1960.

**CHÚ THÍCH
VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI**

CHÚ THÍCH

1. *Hội nghị lần thứ 14 (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)* họp vào giữa tháng 11-1958. Trên cơ sở phân tích tình hình miền Bắc sau khi hoàn thành kế hoạch 3 năm khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh, Hội nghị đã thông qua hai nghị quyết quan trọng: Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch ba năm (1958-1960) ở miền Bắc và Nghị quyết về tổng kết cải cách ruộng đất.

Nghị quyết về kế hoạch ba năm (1958-1960) đã nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm ở miền Bắc là tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công, các thành phần kinh tế tư bản tư doanh; ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Trong khi tiến hành cải tạo, cần phát triển sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh hợp tác hoá nông nghiệp; phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp, từng bước nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, tăng cường củng cố quốc phòng.

Nghị quyết về tổng kết cải cách ruộng đất đã khẳng định thắng lợi của cải cách ruộng đất là to lớn và căn bản, vì đã đánh đổ giai cấp địa chủ và bọn Việt gian phản động, giải phóng nông dân khỏi ách phong kiến, củng cố vững chắc khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo. Tuy nhiên, trong quá trình chỉ đạo thực hiện cải cách ruộng đất đã phạm phải một số sai lầm, Đảng đã tiến hành sửa sai. Tr.3.

2. *Cách mạng Tháng Mười Nga*: Cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vích Nga, đứng đầu là V.I. Lênin, ngày 7-11-1917 (tức ngày 25-10, theo lịch Nga), giai cấp

công nhân và nhân dân lao động Nga đã vùng dậy lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập chính quyền Xôviết do V.I. Lênin đứng đầu. Trong cuộc cách mạng này, giai cấp công nhân Nga đã đập tan bộ máy thống trị của giai cấp bóc lột, thiết lập Nhà nước kiểu mới - Chính quyền Xôviết, một hình thức của chuyên chính vô sản.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi đã mở ra một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Mười đã thức tỉnh giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động bị áp bức, soi sáng con đường cho các dân tộc bị nô dịch đi tới cách mạng giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tr.6.

3. *Cách mạng Tháng Tám*: Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam diễn ra và thắng lợi vào tháng 8-1945.

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp ở Đông Dương, Đảng ta đã kịp thời phát động phong trào chống Nhật cứu nước, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 13-8-1945, được tin phát xít Nhật sắp đầu hàng Đồng minh, quân Nhật ở Đông Dương và bè lũ tay sai hoang mang cực độ, Đảng ta đã chớp lấy thời cơ ấy, quyết định tổng khởi nghĩa.

Từ ngày 14 đến ngày 28-8-1945, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã nhất tề vùng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 2-9-1945, tại cuộc mít tinh lớn ở vườn hoa Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng tuyên bố trước nhân dân Việt Nam và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Tr.8.

4. *Thị trường chung châu Âu* (Cộng đồng Kinh tế châu Âu - EEC) chính thức thành lập ngày 25-3-1957 tại Rôma, gồm các nước Cộng hoà Liên bang Đức, Italia, Pháp, Bỉ, Hà Lan, Lucxămbua. Mục tiêu là lập liên minh thuế quan trong khuôn khổ Cộng đồng; xoá bỏ những cản trở việc tự do di chuyển tư bản, lao động và dịch vụ; xây dựng chính sách buôn bán thống nhất với các nước ngoài cộng đồng; thành lập liên minh kinh tế và tiền tệ; đề ra các nguyên tắc cho chính sách kinh tế thống nhất; thực hiện chính sách chung trong lĩnh vực nông nghiệp, giao thông vận tải... Khi *Liên minh châu Âu* (EU) được thành lập năm 1993 theo Hiệp ước Maastricht

thì *Cộng đồng kinh tế châu Âu* biến đổi thành *Cộng đồng châu Âu* (EC), một trong ba trụ cột của Liên minh châu Âu, và các cơ quan của Cộng đồng kinh tế châu Âu tiếp tục là cơ quan của Liên minh châu Âu. Đến năm 2010, EU có 27 quốc gia thành viên. Tr.26.

5. *Phong trào Xôviết nổ ra ở các tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh* (Phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh): Đỉnh cao của phong trào cách mạng những năm 1930-1931 ở Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân một số địa phương ở hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đã vùng dậy vũ trang đánh đổ chính quyền đế quốc và phong kiến tay sai, lập chính quyền cách mạng kiểu xôviết và thực hiện những biện pháp cách mạng, phục vụ quyền lợi của nhân dân lao động bị áp bức.

Hoảng sợ trước sức mạnh của quần chúng cách mạng, thực dân Pháp và tay sai đã dùng nhiều biện pháp tàn bạo, dìm Xôviết Nghệ - Tĩnh trong biển máu.

Phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh nổ ra khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đang hoạt động ở nước ngoài. Báo cáo của Người gửi Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản nhan đề *Nghệ Tĩnh đỏ* đã đánh giá cao khí thế cách mạng của quần chúng tham gia phong trào này: "bom đạn, súng máy, đốt nhà, đồn binh... đều bất lực, không dập tắt nổi phong trào cách mạng của Nghệ Tĩnh...". Sau Xôviết Nghệ - Tĩnh, cách mạng Việt Nam tạm lắng, nhưng lịch sử Đảng và lịch sử dân tộc đã ghi nhận phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh là một dấu son trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tr.31.

6. *Phong trào dân chủ (1936-1939)*: Phong trào cách mạng do Đảng ta lãnh đạo trong thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương (1936-1939).

Tham gia phong trào có nhiều đảng phái, giai cấp và tầng lớp yêu nước tán thành cải cách dân chủ và tiến bộ, tập hợp trong Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương (Mặt trận dân chủ Đông Dương) đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi cơm áo hoà bình, tranh thủ những chính sách tiến bộ đối với các thuộc địa của Chính phủ Mặt trận nhân dân (Mặt trận bình dân) ở Pháp. Đảng ta đã tổ chức những cuộc đấu tranh bằng phương pháp hợp pháp và nửa hợp pháp, kể cả đấu tranh nghị trường, nhằm tuyên truyền, tổ chức quần chúng, củng cố và phát triển tổ chức bí mật

của Đảng. Kinh nghiệm của Đảng trong thời kỳ này rất phong phú, nên đẩy mạnh được phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, thực sự chuẩn bị lực lượng và trận địa cho cao trào cứu nước (1939-1941) và Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.31.

7. *Phong trào đấu tranh kháng Nhật cứu nước (1940-1945)*: Phong trào đấu tranh kháng Nhật của nhân dân ta được đẩy mạnh từ sau Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng (mở rộng) họp từ ngày 9 đến 12-3-1945, trong lúc Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp ở Đông Dương. Hội nghị nhận định: Cuộc đảo chính sẽ tạo ra một tình thế khủng hoảng chính trị sâu sắc, đẩy nhanh tới thời cơ nổ ra Tổng khởi nghĩa. Hội nghị nêu khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật" thay cho khẩu hiệu "Đánh đuổi Nhật - Pháp"; đồng thời phát động cao trào "chống Nhật, cứu nước", gấp rút chuẩn bị về mọi mặt để tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Hội nghị kết thúc bằng việc ra *Chỉ thị: Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*. Chỉ thị đã có tác dụng chỉ đạo rất kịp thời đối với các địa phương và phong trào cách mạng của quần chúng.

Sau Hội nghị, phong trào chống phát xít Nhật nổi lên mạnh mẽ. Quần chúng biểu tình tuần hành thị uy, mít tinh công khai, xông vào "phá kho thóc, giải quyết nạn đói"...

Từ cuối tháng 3-1945, cách mạng Việt Nam đã trở thành cao trào. Những cuộc khởi nghĩa từng phần liên tiếp nổ ra ở nhiều địa phương, các căn cứ cách mạng được thành lập. Trong khoảng từ tháng 4 đến tháng 6-1945, các lực lượng vũ trang được thống nhất thành Việt Nam Giải phóng quân, khu giải phóng Việt Bắc ra đời, Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp được thành lập, khí thế cách mạng của quần chúng rất sôi động, đã đẩy tới cao trào cứu nước, tạo tiền đề thắng lợi cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.31.

8. *Chiến thắng Điện Biên Phủ*: Thắng lợi lớn nhất, có ý nghĩa chiến lược của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường Đông Dương, kế hoạch Nava do thực dân Pháp và can thiệp Mỹ vạch ra với âm mưu mở rộng và kéo dài chiến tranh hòng cứu vãn tình thế thất bại của chúng đang có nguy cơ bị phá sản.

Tháng 11-1953, được đế quốc Mỹ giúp sức, thực dân Pháp cho quân

nhảy dù xuống Điện Biên Phủ và xây dựng ở đây một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, nhằm giành thế đứng chân ở vùng Tây Bắc và Thượng Lào, thực hiện âm mưu kéo quân chủ lực của ta lên đây để tiêu diệt, tạo điều kiện cho việc bình định ở đồng bằng và trung du, hòng làm thay đổi cục diện chiến trường Đông Dương. Chúng tuyên truyền đây là "một cứ điểm đáng sợ", "một pháo đài bất khả xâm phạm". Điện Biên Phủ đã trở thành trung tâm của kế hoạch Nava và điểm quyết chiến chiến lược trên chiến trường Đông Dương.

Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định tình hình và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Chiến dịch mở màn vào ngày 13-3-1954. Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ và anh dũng, ngày 7-5-1954, quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ, toàn bộ tập đoàn cứ điểm bị tiêu diệt; đã diệt và bắt sống hơn 16.000 tên địch, trong đó có cả bộ chỉ huy của tướng Đờ Caxtơri. Quân ta đã phá hủy và thu toàn bộ vũ khí, trang bị quân sự của địch. Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ của quân và dân ta đã đập tan kế hoạch Nava.

Chiến thắng Điện Biên Phủ có ý nghĩa quyết định đối với việc ký kết Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và Đông Dương. Tr.31.

9. *Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)* họp vào tháng 1-1959. Hội nghị đã ra Nghị quyết về đường lối cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết khẳng định nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam Việt Nam là đánh đổ đế quốc, phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam. Nhiệm vụ trước mắt là đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ. Con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực.

Nghị quyết đã đặc biệt nhấn mạnh vị trí, vai trò to lớn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Nghị quyết của Hội nghị là một dấu ấn lịch sử quan trọng, tạo nên bước chuyển biến mới đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước. Tr.34.

10. *Vụ thảm sát Phú Lợi*: Vụ thảm sát những người yêu nước lớn nhất do chính quyền Mỹ - Diệm gây ra ở miền Nam Việt Nam.

Ngày 1-12-1958, bọn cai ngục đã bỏ thuốc độc vào thức ăn của hơn 6 nghìn người bị chúng bắt giam ở Phú Lợi làm hơn 1 nghìn người chết và hơn 4 nghìn người bị trúng độc nặng. Những người còn sống sót leo lên mái nhà kêu cứu đã bị quân lính dùng vòi rồng phun nước vào và xả súng bắn chết. Để phi tang, chúng đốt xác những người trúng độc và cả những người còn hấp hối. Đồng bào xung quanh nhận được tin này đã kéo đến trại giam đấu tranh. Sau đó, một phong trào đấu tranh phản đối chính quyền Mỹ - Diệm lan khắp toàn quốc dưới nhiều hình thức khác nhau: mít tinh, biểu tình, đưa kiến nghị đến các tổ chức nhân đạo quốc tế. Nhiều địa phương ở miền Nam đã để tang, lập bàn thờ; các chùa chiền, thánh thất làm lễ cầu siêu cho người bị hại. Phong trào phản đối vụ thảm sát còn lan ra nhiều nước trên thế giới. Tr.36.

11. *Kế hoạch ba năm*: Kế hoạch ba năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế và văn hoá (1958-1960), được thực hiện theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 (tháng 12-1957) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 (tháng 11-1958) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II).

Nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này là tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và các thành phần kinh tế tư bản tư doanh, ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh là lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân; khâu chính là cải tạo và phát triển nông nghiệp.

Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) họp từ ngày 28-12-1960 đến ngày 6-1-1961, đã kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch nhà nước ba năm (1958-1960) và khẳng định việc cải tạo nông nghiệp theo hợp tác xã bậc thấp đã căn bản hoàn thành, hơn 85% số nông hộ đã vào hợp tác xã; 100% số hộ tư sản công nghiệp, 97,1% số hộ tư sản thương nghiệp, 99% số hộ tư sản vận tải cơ giới thuộc diện cải tạo đã được cải tạo theo xã hội chủ nghĩa. Tr.65.

12. *Hội nghị Băngđung*: Hội nghị họp từ ngày 18 đến ngày 24-4-1955 tại Băngđung (Indônêxia). Dự Hội nghị, ngoài 5 nước khởi xướng là Indônêxia, Ấn Độ, Miến Điện, Xri Lanca và Pakixtan, còn có 24 nước Á - Phi khác. Đoàn đại biểu Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do Thủ tướng Phạm Văn Đồng dẫn đầu đã tham dự Hội nghị.

Thông cáo chung của Hội nghị nêu rõ: Chủ nghĩa thực dân dưới mọi biểu hiện của nó là một tai họa cần phải nhanh chóng tiêu diệt. Hội nghị hoàn toàn ủng hộ quyền bình đẳng và quyền tự quyết dân tộc, lên án chính sách phân biệt chủng tộc và yêu cầu Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc kết nạp một số nước, trong đó có nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà làm thành viên của Liên hợp quốc. Thông cáo chung kêu gọi các nước hãy tiến hành ngay việc giải trừ quân bị, nghiêm cấm việc sản xuất vũ khí hạt nhân, thực hiện hoà bình, hợp tác thân thiện và giải quyết những vấn đề tranh chấp bằng thương lượng. Hội nghị thông qua 5 nguyên tắc chung sống hòa bình.

Hội nghị Băngđung thể hiện bước tiến mới của phong trào giải phóng dân tộc và phong trào đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội ở các nước Á - Phi. Tr.95.

13. *Hiệp định Giơnevơ về Lào*: Trong khuôn khổ Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương, ký tại Giơnevơ (Thụy Sĩ) năm 1954. Hiệp định thừa nhận Lào là một quốc gia độc lập, có chủ quyền; có quân đội, ngoại giao và tài chính độc lập. Hiệp định ghi rõ, vấn đề chính trị giữa chính quyền Viêng Chăn và lực lượng Pathét Lào phải được giải quyết theo tinh thần hoà hợp dân tộc. Hiệp định còn thừa nhận Pathét Lào là một lực lượng chính trị, có quân đội và quy định khu vực tập kết của các lực lượng vũ trang Pathét Lào là hai tỉnh Sầm Nưa và Phongxali. Tr.106.

14. *Khối quân sự Đông Nam Á (SEATO)*: Được thành lập sau Hội nghị Manila (Philíppin) và Hội nghị Băng Cốc (Thái Lan), do Mỹ triệu tập vào tháng 9-1954.

Tham gia SEATO có các nước Mỹ, Anh, Pháp, Ôxtrâyliya, Niu Dilân, Philíppin, Thái Lan, Pakixtan, do Mỹ cầm đầu.

Sau thắng lợi hoàn toàn của nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược (1954-1975), khối SEATO lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc. Tháng 6-1977, khối SEATO đã phải tự giải tán. Tr.106.

15. *Liên hợp quốc*: Tổ chức quốc tế được thành lập vào ngày 24-10-1945. Tại Hội nghị họp ở Xan Phranxixcô (Mỹ) từ ngày 25-4 đến ngày 26-6-1945, đại diện của 50 nước đã ký thông qua Hiến chương Liên hợp quốc. Hiến chương Liên hợp quốc bắt đầu có hiệu lực từ ngày 24-10-1945. Ngày này hàng năm gọi là *Ngày Liên hợp quốc*.

Hiến chương Liên hợp quốc xác định mục đích thành lập tổ chức quốc tế này là để ngăn ngừa và loại trừ những mối đe dọa đối với hoà bình, phát triển quan hệ thân thiện giữa các dân tộc và thực hiện sự hợp tác giữa các nước để giải quyết những vấn đề quốc tế; tôn trọng các quyền tự do căn bản của con người, không phân biệt chủng tộc, nam, nữ, tín ngưỡng và tiếng nói. Tất cả các nước hội viên đều bình đẳng, không một nước nào có quyền can thiệp vào các công việc nội bộ của nước khác. Trụ sở của Liên hợp quốc đặt tại Niu Oóc (Mỹ).

Ngày 20-9-1977, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc.

Ngày 28-6-2006, thành viên mới nhất của Liên hợp quốc là Montênêgrô và đến thời điểm đó, tổ chức lớn nhất hành tinh này có 192 thành viên. Tr.107.

16. *Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)*: Cuộc chiến tranh do bọn phát xít Đức, Italia, Nhật Bản gây ra với âm mưu chia lại thị trường thế giới và tiêu diệt nước Nga Xôviết. Do tính chất của cuộc chiến tranh và âm mưu của các thế lực phát xít, cuộc chiến tranh nổ ra ở từng vùng có tính chất khác nhau. Từ tháng 9-1939 đến tháng 6-1941 là chiến tranh giữa nước Đức phát xít với các nước đế quốc; từ tháng 6-1941 đến tháng 8-1945, cuộc chiến tranh chủ yếu diễn ra trên mặt trận Xô - Đức và từ tháng 12-1941 đến tháng 8-1945, cuộc chiến tranh do phát xít Nhật gây ra ở châu Á và Thái Bình Dương.

Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã cuốn hút 72 nước với hơn 1.700 triệu người vào vòng chiến. Gần 55 triệu người bị chết và một khối lượng của cải vật chất khổng lồ bị chiến tranh tiêu hủy.

Kết thúc cuộc chiến tranh với sự thắng lợi của lực lượng các nước Đồng minh như Mỹ, Anh, Liên Xô, v.v., trong đó Liên Xô giữ vai trò quyết định. Các lực lượng phát xít bị tiêu diệt. Liên Xô không những đã giành những thắng lợi vẻ vang trong cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại (1941-1945) mà còn trực tiếp giải phóng nhiều nước châu Âu khỏi tai họa phát xít. Thắng lợi ấy tạo điều kiện cho nhiều nước châu Á giành được thành công trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tr.111.

17. *Hội nghị lần thứ 16 (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)* họp vào tháng 4-1959. Hội nghị thảo luận và thông qua các Nghị quyết về hợp tác hoá nông nghiệp; về cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh ở miền Bắc.

Về vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp ở miền Bắc, Nghị quyết khẳng định sự tất yếu phải từng bước đưa nông dân từ làm ăn riêng lẻ đi vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã dựa trên ba nguyên tắc "tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ". Nghị quyết nhấn mạnh mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa phát triển nông nghiệp và phát triển công nghiệp.

Về cải tạo xã hội chủ nghĩa công thương nghiệp tư bản tư doanh, Nghị quyết nêu rõ: xuất phát từ những đặc điểm của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam là nhỏ bé, số lượng ít, sống trong lòng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tán thành Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam..., Đảng chủ trương tiến hành cải tạo họ bằng phương pháp hoà bình, nhằm xoá bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, giải phóng công nhân trong các xí nghiệp tư bản tư doanh, cải tạo người tư sản thành người lao động, cải tạo quan hệ sản xuất. Đối với thợ thủ công, cần đưa họ vào các hợp tác xã thủ công nghiệp. Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa này. Tr.161.

18. *Đại hội lần thứ II Hội nhà báo Việt Nam* họp ngày 16-4-1959, tại Hà Nội. 220 đại biểu của các báo, tạp chí, đài phát thanh, thông tấn xã đã tới dự Đại hội. Các đại biểu đã thông qua *Báo cáo về nhiệm vụ trước mắt*

của báo chí và kế hoạch công tác 2 năm 1959-1960, Điều lệ sửa đổi và bầu Ban Chấp hành mới của Hội. Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới thăm và nói chuyện với Đại hội. Tr.164.

19. *Báo Nhân đạo* (L'Humanité): Tờ báo hàng ngày của Đảng Xã hội Pháp do Giăng Giôrét sáng lập năm 1904. Khi Đảng Cộng sản Pháp thành lập (1920), báo *Nhân đạo* trở thành cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng Cộng sản Pháp. Trong thời gian hoạt động ở Pháp đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều bài đăng trên báo *Nhân đạo* nhằm tố cáo tội ác của thực dân Pháp ở các nước thuộc địa và kêu gọi nhân dân các nước thuộc địa đấu tranh. Tr.166.

20. *Báo Le Paria* (Người cùng khổ): Cơ quan tuyên truyền của Hội Liên hiệp thuộc địa, do Chủ tịch Hồ Chí Minh - lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc - cùng một số nhà cách mạng của các nước thuộc địa, sáng lập năm 1922 tại Pari (Pháp).

Báo xuất bản bằng tiếng Pháp, lúc đầu mỗi tháng ra một kỳ, sau tăng lên hai kỳ. Số đầu tiên ra ngày 1-4-1922 với tiêu đề: *Diễn đàn của các dân tộc thuộc địa*. Đến tháng 1-1924 đổi thành *Diễn đàn của vô sản thuộc địa*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là chủ nhiệm kiêm chủ bút và quản lý của tờ báo. Sau khi Người sang Liên Xô hoạt động (giữa năm 1923), báo không ra đều và đến số 38 (tháng 4-1926) thì đình bản.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo *Le Paria* đã vạch trần chính sách đàn áp, bóc lột dã man của chủ nghĩa đế quốc nói chung và chủ nghĩa đế quốc Pháp nói riêng, góp phần quan trọng vào việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Đông Dương và các nước thuộc địa khác, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức vùng dậy đấu tranh tự giải phóng. Tr.169.

21. *Cứu vong nhật báo*: Cơ quan ngôn luận của *Hiệp hội cứu vong*, một tổ chức của giới văn hoá yêu nước ở Thượng Hải, ra đời khi cuộc kháng chiến chống Nhật của nhân dân Trung Quốc bùng nổ. Ra mắt ở Thượng Hải không được bao lâu, báo bị đình bản vì Nhật chiếm

Thượng Hải, toà soạn chuyển về Quảng Châu, rồi lại tiếp tục chuyển về Quế Lâm. Do tác dụng tích cực của tờ báo trong việc động viên nhân dân Trung Quốc kháng chiến, vạch trần luận điệu phản cách mạng của bọn Hán gian, tố cáo âm mưu của các đế quốc đối với Trung Quốc, nên tờ báo bị chính quyền phản cách mạng Quốc dân Đảng bắt đình bản vào cuối tháng 2-1941.

Khoảng đầu tháng 10-1940, Nguyễn Ái Quốc từ Côn Minh (Vân Nam) trở lại Quế Lâm (Quảng Tây), cùng với các đồng chí bàn kế hoạch chuyển địa bàn hoạt động về biên giới để tìm cách trở về nước hoạt động trước tình hình thế giới và Đông Dương có nhiều chuyển biến có lợi cho cách mạng Việt Nam.

Trong thời gian ngắn lưu lại ở Quế Lâm, dưới danh nghĩa một nhà báo Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều bài gửi cho *Cứu vong nhật báo* ký bút danh *Bình Sơn*. Tr.170.

22. *Báo Thanh niên*: Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Báo do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và trực tiếp chỉ đạo. Báo ra hàng tuần, bằng tiếng Việt, số đầu tiên ra vào ngày 21-6-1925. Đến tháng 4-1927, báo ra được 88 số.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa là người phụ trách vừa là cây bút chủ chốt của tờ báo. Với nội dung ngắn gọn, lời văn giản dị, trong sáng, các bài viết của Người đăng trên báo *Thanh niên* đã tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, giới thiệu chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga, nêu lên các vấn đề về đường lối chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam.

Báo Thanh niên đã góp phần quan trọng vào việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức để tiến tới thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam đầu những năm 1930. Tr.170.

23. *Báo Việt Nam độc lập*: Cơ quan tuyên truyền của Việt Minh tỉnh Cao Bằng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và ra số đầu tiên (bắt đầu từ số 101) ngày 1-8-1941. Đa số bài đăng trên tờ báo này đều có nội dung tố cáo tội ác của phát xít Nhật - Pháp và tay sai, cổ động mọi tầng lớp nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh. Báo còn thường đăng các

bài có nội dung phân tích tình hình, nhiệm vụ cách mạng, nhằm giúp cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ tình hình và hành động đúng với đường lối, chủ trương của Đảng.

Cùng với những tờ báo khác của Đảng ta, báo *Việt Nam độc lập* đã góp phần vào việc tuyên truyền, giáo dục quần chúng, xây dựng lực lượng và chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.170.

24. *Vụ Sơn Hà*: Vụ bạo loạn do một số phần tử phản động trong các dân tộc thiểu số gây ra hồi tháng 1-1950 tại huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi. Sơn Hà là một huyện miền núi, dân cư phần đông là người Gia Rai. Lợi dụng một số sai lầm, khuyết điểm của cán bộ cơ sở trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các dân tộc thiểu số, một số phần tử phản động ở địa phương đã kích động đồng bào dân tộc vũ trang nổi loạn chống chính quyền. Được thực dân Pháp hỗ trợ, cung cấp vũ khí, chúng đã ngấm ngầm tích trữ lương thực, tập hợp lực lượng, lập căn cứ trong rừng, kích động dân chúng cướp chính quyền. Cuộc bạo loạn khởi đầu từ 3 xã rồi lan ra các xã trong huyện. Ngày 20-1-1950, Liên khu ủy Liên khu V chỉ đạo lực lượng quân đội và công an đến Sơn Hà mới giải quyết được vụ bạo loạn. Tr.180.

25. *Ngày Quốc tế lao động 1-5*: Ngày 1-5-1886, hơn 80.000 công nhân thành phố Chicagô (Mỹ) đấu tranh bãi công đòi bọn chủ tăng tiền lương, giảm giờ làm, cải thiện đời sống, v.v.. Giai cấp tư sản không chịu giải quyết yêu sách đó, lại tiến hành sa thải những người lãnh đạo bãi công. Cuộc đấu tranh bùng nổ gay gắt dẫn đến những xung đột đẫm máu. Mặc dù bị đàn áp, tinh thần đấu tranh của công nhân Chicagô được công nhân thế giới khâm phục. Đại hội lần thứ nhất (1889) của Quốc tế thứ hai đã quyết nghị lấy ngày 1-5 hằng năm làm "Ngày đoàn kết và biểu dương lực lượng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới". Tr.184.

26. *Chiến tranh lạnh* là tình trạng chưa diễn ra chiến tranh, nhưng đất nước luôn được đặt trong tình trạng chiến tranh sẽ có thể nổ ra bất cứ lúc nào, và do đó phải khẩn trương chuẩn bị mọi mặt, trước hết là chạy đua

vũ trang và tìm tòi các loại vũ khí mới để chủ động đối phó hữu hiệu nếu chiến tranh nổ ra.

Từ ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đến năm 1991, chiến tranh lạnh đã được triển khai ngày thêm căng thẳng giữa một bên là khối các nước tư bản phương Tây, do đế quốc Mỹ cầm đầu với một bên là khối các nước xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu. Các bên tham gia chiến tranh lạnh đều khấn trương đẩy mạnh mọi việc chuẩn bị tham gia chiến tranh với quy mô, trình độ ngày càng hiện đại. Quá trình này được thể hiện bằng việc lập các liên minh quân sự, bố trí và triển khai lực lượng trên quy mô toàn cầu, chạy đua sản xuất các loại vũ khí có sức hủy diệt lớn...

Trong thập niên 1980, Hoa Kỳ tăng cường sức ép ngoại giao, quân sự và kinh tế chống lại Liên Xô, vốn đang ở trong tình trạng trì trệ về kinh tế. Sau những cuộc cải cách không thành công, Liên Xô xuống dốc và đi đến sụp đổ vào năm 1991 kéo theo khối các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu tan vỡ. Cuộc chiến tranh lạnh này kết thúc. Tr.188.

27. *Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953)*: Cuộc chiến xảy ra và kéo dài từ giữa năm 1950 đến năm 1953 trên bán đảo Triều Tiên. Ngày 25-6-1950, được sự giúp đỡ của Trung Quốc và Liên Xô, quân đội nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên vượt qua vĩ tuyến 38 (ranh giới quân sự tạm thời) mở cuộc tấn công xuống phía Nam, thuộc quyền kiểm soát của Đại Hàn Dân quốc (Hàn Quốc) dưới sự bảo trợ của Mỹ. Quy mô cuộc chiến ngày càng mở rộng và ác liệt khi lực lượng Liên quân (gồm quân đội 15 nước, dưới danh nghĩa lực lượng bảo vệ hòa bình của Liên hợp quốc), do quân đội Mỹ cầm đầu và sau đó là Chí nguyện quân của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa can thiệp. Chiến cuộc kết thúc khi hai miền đạt được một thỏa hiệp ngừng bắn vào ngày 27-7-1953 tại Giơnevơ; lực lượng quân sự của hai bên rút về vị trí trước khi xảy ra cuộc chiến; lấy vĩ độ 38 làm ranh giới giữa hai miền Nam - Bắc Triều Tiên như hiện nay. Tr.194.

28. *Nạn đói năm 1945*: Nạn đói xảy ra ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ (từ Quảng Bình trở ra) trong khoảng từ tháng 10-1944 đến tháng 5-1945 làm cho trên 2 triệu đồng bào ta chết đói.

Nguyên nhân chủ yếu của nạn đói là do chính sách vơ vét thuộc địa của cả Pháp và Nhật: thu hẹp diện tích canh tác hoa màu phụ như ngô, khoai, sắn để trồng bông, đay, gai hay cây kỹ nghệ. Sản lượng lúa gạo và hoa màu quy ra thóc tại miền Bắc giảm xuống rất mạnh do diện tích canh tác bị thu hẹp. Tr.196.

29. *Khoá họp đặc biệt của Hội đồng hoà bình thế giới* họp tại Xtốckhôm (Thụy Điển) từ ngày 8 đến 13-5-1959. Hơn 250 đại biểu thuộc 60 nước trên thế giới, trong đó có các đoàn đại biểu của các nước Mỹ Latinh và Đoàn đại biểu Mỹ lần đầu tiên tới dự Đại hội. Trong phiên họp ngày 9-5, Đoàn đại biểu Việt Nam đã đọc bản tham luận về sự đóng góp của nhân dân Việt Nam vào sự nghiệp hoà bình trên thế giới.

Khoá họp đã thông qua Tuyên bố chung và Lời kêu gọi nhân dân thế giới đoàn kết, lấy ngày 1-9 (ngày Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ) làm "Ngày đấu tranh chống nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới". Khoá họp cũng đã thông qua Quyết nghị đòi giải quyết nhanh chóng vấn đề nước Đức và bảo đảm việc phát triển hoà bình ở nước Đức; Quyết nghị về vấn đề độc lập dân tộc, kêu gọi tất cả những người yêu chuộng hoà bình, tự do và công lý hãy ủng hộ nguyện vọng độc lập chính đáng của mọi dân tộc, tố cáo mọi hành động can thiệp và đàn áp, mọi âm mưu nhằm duy trì chế độ thực dân; Quyết nghị đòi chấm dứt mọi cuộc thử vũ khí nguyên tử và thành lập những khu vực không có vũ khí nguyên tử, v.v..

Khoá họp cũng thông qua Bản kiến nghị về vấn đề Á - Phi, đề cập tới các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa thực dân ở các nước Á - Phi. Về vấn đề Việt Nam, bản kiến nghị lên án đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam đã can thiệp và vi phạm các quyền dân tộc, dân chủ ở miền Nam Việt Nam. Hội đồng hoà bình thế giới đòi chấm dứt ngay các hành động khủng bố, đàn áp đang diễn ra ở miền Nam Việt Nam và hoàn toàn ủng hộ việc thi hành Hiệp định Giơnevơ nhằm thống nhất đất nước Việt Nam. Tr.201.

30. *Hội nghị Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương*: Hội nghị các Bộ trưởng Ngoại giao bàn về vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương, họp tại Giơnevơ (Thụy Sĩ), từ ngày 8-5 đến ngày 21-7-1954. Tham dự Hội nghị có

các đoàn đại biểu các nước Liên Xô, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Mỹ, Anh, Pháp, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Pathét Lào, Campuchia, Itxarác và chính quyền ngụy ở miền Nam Việt Nam, Lào, Campuchia. Việc ký kết Hiệp định được thực hiện vào đêm 20 rạng sáng 21-7-1954.

Nội dung cơ bản của các văn kiện được ký kết tại Hội nghị (các Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào, Campuchia; các phụ bản Hiệp định; Tuyên bố chung của Hội nghị):

- Các nước tham gia Hội nghị cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

- Ngừng bắn đồng thời ở Việt Nam và trên toàn chiến trường Đông Dương; quân đội Pháp phải rút khỏi Đông Dương. Mỗi nước Đông Dương sẽ tổ chức tổng tuyển cử tự do để thống nhất đất nước.

- Vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời chia Việt Nam làm hai miền; sau hai năm (đến tháng 7-1956) sẽ tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam.

- Ở Lào, các lực lượng kháng chiến tập kết tại hai tỉnh Sầm Nưa và Phongxali. Ở Campuchia, lực lượng kháng chiến phục viên tại chỗ.

Bản tuyên bố chung ghi rõ: "Ở Việt Nam, đường ranh giới về quân sự chỉ có tính chất tạm thời, không được coi là một biên giới chính trị hoặc lãnh thổ".

Nhưng ngay sau khi được ký kết, đế quốc Mỹ đã ra sức phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Tr.214.

31. *Hiệp định Viêng Chăn*: Trước sự đấu tranh của các lực lượng chính trị ở Lào, ngày 4-7-1956, Thủ tướng Chính phủ Vương quốc Lào là Kà Tày đã phải từ chức; Chính phủ mới do Hoàng thân Xuvana Phuma làm Thủ tướng được thành lập, đã tuyên bố tôn trọng Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Lào và sẵn sàng tiến hành những công việc cần thiết để hợp nhất dân tộc.

Từ tháng 8-1956 đến tháng 11-1957, các Hội nghị hiệp thương giữa Chính phủ Vương quốc Lào do Hoàng thân Xuvana Phuma dẫn đầu và lực lượng Pathét Lào do Hoàng thân Xuphanuvông dẫn đầu đã được tiến hành tại Thủ đô Viêng Chăn. Cả hai bên đã thoả thuận và ký kết một

loạt các văn kiện về vấn đề hiệp thương, việc đình chỉ xung đột vũ trang, việc thành lập Chính phủ liên hiệp ở Lào. Các văn kiện này được gọi chung là các Hiệp định Viêng Chăn.

Thực hiện các Hiệp định Viêng Chăn, Chính phủ liên hợp do Hoàng thân Xuvana Phuma làm Thủ tướng chính thức thành lập và được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 19-11-1957.

Hiệp định Viêng Chăn và việc thành lập Chính phủ liên hợp là một thắng lợi có ý nghĩa đối với các lực lượng yêu nước ở Lào. Tr.291.

32. *Tết trồng cây*: Ngày 28-11-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh, với bút danh *Trần Lực*, đã viết bài đăng trên báo *Nhân dân* nhan đề *Tết trồng cây*. Người đã phân tích ý nghĩa và lợi ích thiết thực của việc trồng cây đối với đất nước, gia đình và mỗi người dân. Cuối năm 1959, Người kêu gọi toàn dân hưởng ứng một tháng trồng cây (từ ngày 6-1 đến ngày 6-2-1960) gọi là *Tết trồng cây*.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, toàn dân ta đã thực hiện *Tết trồng cây* đầu tiên trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý (1960). Từ đó tới nay, mỗi khi mùa Xuân đến, nhân dân ta lại tổ chức *Tết trồng cây* theo lời Bác.

Tết trồng cây đã trở thành truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta trong những dịp vui Tết đón Xuân. Tr.337.

33. *Sự kiện bạo động ở Hunggari* (tháng 10-1956): Một cuộc bạo động khởi đầu từ một cuộc biểu tình của sinh viên, sau chuyển thành xung đột vũ trang có một bộ phận quân đội tham gia tại Hunggari từ ngày 23-10 đến ngày 4-11-1956. Chính phủ mới do Nagy làm Thủ tướng, tuyên bố rút khỏi tổ chức Hiệp ước Vácsava, yêu cầu các nước phương Tây giúp đỡ. Quân đội Liên Xô và các nước khối Vácsava can thiệp, cuộc bạo động chấm dứt. Gianốt Cada làm Thủ tướng (sau là Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Hunggari) đã nhanh chóng ổn định tình hình. Tr.347.

34. *Hiến pháp 1946*: Cùng với việc chuẩn bị tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 20-9-1945, Chính phủ lâm thời đã ra sắc lệnh thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì.

Sau một thời gian làm việc khẩn trương, tháng 10-1946, bản Dự thảo Hiến pháp được hoàn thành. Tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I, Quốc hội đã nghe Ủy ban dự thảo Hiến pháp trình bày bản Dự thảo Hiến pháp được Quốc hội nhất trí thông qua, trở thành bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nội dung Hiến pháp gồm Lời nói đầu và 7 chương với 70 điều quy định chính thể của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nghĩa vụ và quyền lợi của công dân; cơ cấu của Nghị viện nhân dân, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp, cơ quan tư pháp và quy định việc sửa đổi Hiến pháp.

Hiến pháp ra đời có một ý nghĩa to lớn về chính trị, tư tưởng đối với nhân dân ta khi mới giành được quyền độc lập. Đây cũng là bản Hiến pháp dân chủ và tiến bộ nhất ở Đông Nam Á lúc bấy giờ. Tr.363.

35. *Chiến tranh thế giới thứ nhất* (1914-1918), nổ ra do hậu quả cuộc khủng hoảng của hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa thế giới và cuộc đấu tranh nhằm chia lại thị trường thế giới và phạm vi ảnh hưởng giữa các nước đế quốc lớn. Đây là cuộc chiến tranh giữa hai phe đế quốc ở châu Âu, đã lôi cuốn vào vòng chiến 33 nước, với số dân 1.500 triệu người. Trong cuộc chiến tranh này, 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương và tàn phế. Khi cuộc chiến tranh bước vào giai đoạn kết thúc (1917) thì đế quốc Mỹ nhảy vào vòng chiến và ra những điều kiện đình chiến theo kiểu Mỹ, với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Tháng 11-1917, cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới thắng lợi ở nước Nga. Nhà nước Xôviết đã thông qua *Sắc lệnh hòa bình* và đề nghị các nước tham gia ký hiệp định đình chiến nhằm tránh cho nhân loại khỏi tai họa do chiến tranh kéo dài. Song đề nghị đó không được các nước đế quốc ủng hộ.

Mùa Thu năm 1918, Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc với sự thất bại của Đức, dẫn đến việc ký hiệp định đình chiến ở Cômpiennơ (Pháp). Sau đó, hệ thống Vécxây thành lập, một hệ thống mang tính chất đế quốc chủ nghĩa, thù địch với nước Nga Xôviết, duy trì và phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Đức để làm lực lượng xung kích chống Liên Xô. Tr.365.

36. *Khởi nghĩa Bắc Sơn*: Cuộc nổi dậy giành chính quyền (27-9-1940) của nhân dân châu Bắc Sơn (Lạng Sơn) do Đảng bộ Bắc Sơn lãnh đạo. Chớp cơ hội Nhật đánh vào Lạng Sơn, Pháp chạy về Thái Nguyên qua Bắc Sơn, Đảng bộ phát động quần chúng vũ trang cướp chính quyền. Ngày 27-9, hơn 600 quân khởi nghĩa gồm các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Kinh đã tấn công đồn Mỏ Nhài (châu lỵ Bắc Sơn). Sau khi chiếm đồn, Ban chỉ huy tuyên bố xóa bỏ chính quyền cũ. Ngày 28 và 29-9, quân khởi nghĩa tiếp tục tấn công quân Pháp ở đèo Canh Tiêm, Sập Di. Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử đồng chí Trần Đăng Ninh lãnh đạo phong trào và xây dựng lực lượng để chuẩn bị chiến đấu lâu dài. Giữa tháng 10-1940, Ban chỉ huy căn cứ Bắc Sơn được thành lập, họp tại rừng Tần Hương đã quyết định thành lập Đội du kích Bắc Sơn và Chiến khu Bắc Sơn. Trước tình hình đó, Pháp và Nhật đã thỏa hiệp với nhau, đưa quân chiếm lại Bắc Sơn, lập đồn và khủng bố trắng phong trào cách mạng.

Khởi nghĩa Bắc Sơn không thể duy trì và tiếp tục phát triển, song đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng của nhân dân và mở đầu thời kỳ cách mạng mới ở Việt Nam, bắt đầu sử dụng các hình thức đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang để đánh đổ chính quyền của đế quốc và phong kiến, tiến lên giành độc lập tự do dân tộc. Tr.365.

37. *Khởi nghĩa Nam Kỳ* (23-11-1940): Cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân Nam Kỳ do Xứ ủy Nam Kỳ của Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương và lãnh đạo, trong hoàn cảnh nước Pháp bị bại trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật xâm chiếm Đông Dương, chiến tranh Pháp - Xiêm (Thái Lan) có nguy cơ bùng nổ, phong trào phản kháng của binh sĩ người Việt trong quân đội Pháp ở Nam Bộ có dấu hiệu phát triển. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương họp tháng 11-1940 nhận định điều kiện cách mạng chưa chín muồi, đã quyết định hoãn cuộc khởi nghĩa. Quyết định đó chưa kịp phổ biến thì lệnh khởi nghĩa đã được ban bố. Ngày 23-11, khởi nghĩa đã diễn ra ở Mỹ Tho, Gia Định, Chợ Lớn, Tân An, Sóc Trăng, Cần Thơ, Vĩnh Long, Long Xuyên, Bạc Liêu... Chính quyền cách mạng được thành lập ở một số nơi và bắt đầu thực hiện ngay một số cải cách dân chủ. Riêng ở Sài Gòn, kế hoạch bị lộ,

Pháp kịp thời đề phòng và khởi nghĩa không thực hiện được. Pháp thẳng tay đàn áp cách mạng. Hàng nghìn người bị giết và bị bắt, nhiều làng mạc bị triệt phá, nhiều cán bộ quan trọng của Đảng như Nguyễn Văn Cừ, Hà Huy Tập, Phan Đăng Lưu, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai... bị bắt và sau đó bị xử tử hình.

Khởi nghĩa Nam Kỳ một lần nữa đã nêu cao ý chí đấu tranh vì độc lập tự do của các tầng lớp nhân dân Việt Nam. Tr.365.

38. *Việt Minh*: Tên gọi tắt của Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh, được thành lập tại Pác Bó (Cao Bằng) ngày 19-5-1941 theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5-1941), nhằm mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp và phát xít Nhật. Mặt trận Việt Minh gồm các thành viên là Đảng Cộng sản Đông Dương và các Hội Cứu quốc như Hội Công nhân Cứu quốc, Hội Nông dân Cứu quốc, Hội Thanh niên Cứu quốc, Hội Phụ nữ Cứu quốc, Hội Quân nhân Cứu quốc, Hội Phụ lão Cứu quốc, Hội Phật giáo Cứu quốc, Hội Nhi đồng Cứu quốc, v.v.. Đây là một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, các đảng phái chính trị và tôn giáo yêu nước thành lực lượng cách mạng hùng mạnh để chống kẻ thù chính của dân tộc Việt Nam lúc ấy là thực dân Pháp và phát xít Nhật.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, theo chủ trương của Đảng nhằm mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất để kháng chiến và kiến quốc, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam ra đời (gọi tắt là Liên Việt). Mặt trận Việt Minh và Liên Việt cùng vận động nhân dân tham gia cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp. Ngày 5-3-1951, Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc đã thống nhất hai tổ chức Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận Liên - Việt. Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, để đáp ứng tình hình và nhiệm vụ mới, tháng 9-1955, Mặt trận Liên - Việt được tổ chức lại và đổi tên là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tr.365.

39. *Cải cách ruộng đất*: Cuộc vận động chống phong kiến được thực hiện từ tháng 11-1953 và kết thúc vào tháng 7-1956.

Sau gần 3 năm tiến hành, cuộc cải cách ruộng đất ở miền Bắc nước ta đã giành được những thắng lợi có tính chất chiến lược: đánh đổ giai cấp địa chủ phong kiến; xoá bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất phong kiến; thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng", đưa nông dân lên địa vị người làm chủ ở nông thôn; tăng cường và củng cố khối liên minh công nông, cơ sở vững chắc của Mặt trận dân tộc thống nhất và của chính quyền dân chủ nhân dân.

Cải cách ruộng đất là một chủ trương đúng của Đảng, song trong quá trình thực hiện, có những nơi, những lúc do không quán triệt đúng đường lối của Đảng ở nông thôn, không căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của từng địa phương nên đã phạm một số sai lầm nghiêm trọng. Những sai lầm đó đã được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh phát hiện và kịp thời chỉ đạo việc thực hiện sửa sai. Tr.366.

40. *Hiến pháp mới* (1959): Ngày 23-1-1959, Kỳ họp thứ sáu của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I đã quyết định thành lập *Ban sửa đổi Hiến pháp* do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng ban.

Sau hơn 2 năm làm việc, ngày 18-12-1959, tại Kỳ họp thứ 11 của Quốc hội khoá I, thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã báo cáo về *Bản Hiến pháp sửa đổi*. *Bản Hiến pháp sửa đổi* đã được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 31-12-1959. Ngày 1-1-1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh công bố bản Hiến pháp đó.

Nội dung Hiến pháp mới gồm *Lời nói đầu* và 10 chương với 112 điều quy định về chính thể dân chủ cộng hoà, về chế độ dân chủ nhân dân chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa; về quyền và nghĩa vụ của công dân; về tổ chức các cơ quan quyền lực Nhà nước từ trung ương đến cơ sở; về Quốc kỳ, Quốc huy và việc sửa đổi Hiến pháp. Tr.392.

41. *Quốc tế thứ ba* (Quốc tế Cộng sản): Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga (1917), các Đảng Cộng sản và tổ chức cộng sản ở nhiều nước ra đời. Để giúp các Đảng Cộng sản và tổ chức cộng sản lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản các nước đi theo con đường của chủ nghĩa Mác chân chính, tháng 1-1919, dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin, Hội nghị đại biểu của 8 Đảng Cộng sản và nhóm cộng sản đã kêu gọi tất cả các

Đảng Cộng sản, các tổ chức xã hội chủ nghĩa phải tở tham gia Đại hội thành lập *Quốc tế Cộng sản*.

Hưởng ứng lời kêu gọi đó, tháng 3-1919, dưới sự chủ trì của V.I. Lênin, các Đảng Cộng sản, các đảng công nhân và nhóm cộng sản của 30 nước đã tiến hành Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva.

Quốc tế Cộng sản là tổ chức có công lao to lớn trong việc tổ chức, lãnh đạo và giúp đỡ phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Hoàn toàn đối lập với Quốc tế thứ hai, Quốc tế Cộng sản rất chú trọng tới vấn đề giải phóng dân tộc.

Căn cứ vào tình hình phát triển của cách mạng Đông Dương, tại phiên họp thứ 25 (ngày 11-4-1931), Hội nghị toàn thể lần thứ chín của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản đã quyết nghị “Đảng Cộng sản Đông Dương, trước đây là một chi bộ của Đảng Cộng sản Pháp, từ nay được công nhận là một chi bộ độc lập thuộc Quốc tế Cộng sản”. Tại Đại hội lần thứ VII (1935), Quốc tế Cộng sản đã chính thức công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là một phân bộ của Quốc tế Cộng sản.

Tháng 5-1943, căn cứ vào hoàn cảnh mới, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản đã thông qua nghị quyết giải tán tổ chức quốc tế này. Tr.405.

42. *Mặt trận nhân dân Pháp* (hay Mặt trận bình dân): Liên minh chính trị của các lực lượng cánh tả Pháp (Đảng Xã hội, Đảng Cộng sản và các chính đảng, tổ chức xã hội khác) trong thời kỳ 1935-1938. Thành lập ngày 17-6-1935. Chủ trương chống phát xít, đòi quyền lợi kinh tế cho đông đảo quần chúng, thi hành chính sách đối ngoại hòa bình và cải thiện đời sống kinh tế, chính trị cho “các dân tộc hải ngoại” (thuộc địa Pháp). Mặt trận đã giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử Quốc hội Pháp tháng 5-1936 (386/610 ghế). Ngày 4-6-1936, lập chính phủ mới do Lêông Blum đứng đầu. Đã thi hành một số chính sách đối nội và đối ngoại tiến bộ, nhưng không kiên quyết và triệt để trong việc thực hiện cương lĩnh của Mặt trận. Ngày 21-6-1937, nội các Blum đổ, nội các Sôtăng lên thay. Tháng 4-1938, nội các Đaladiê lên cầm quyền, Mặt trận bình dân Pháp kết thúc.

Mặt trận bình dân có ảnh hưởng tích cực tới phong trào dân chủ Đông Dương thời kỳ 1936-1939. Tr.408.

43. *Torótxkit*: Những người hoạt động theo đường lối và quan điểm phản động của Tờrốtxki, chống lại V.I. Lênin trên những vấn đề cơ bản của cách mạng vô sản như: vai trò của giai cấp nông dân và sự lãnh đạo của giai cấp công nhân; tính tất yếu của liên minh công nông; thái độ của các đảng mácxít đối với cuộc chiến tranh đế quốc; khả năng thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trong một nước và khả năng xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

Ở nước ta, trước đây, bọn Tờrốtxkit được thực dân Pháp lợi dụng đã ra sức khiêu khích và chống phá cách mạng. Từ những năm 1936-1939, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch rõ thái độ của Đảng ta đối với bọn chúng, rằng "đối với bọn Tờrốtxkit, không thể có thoả hiệp nào, một nhượng bộ nào. Phải dùng mọi cách để lột mặt nạ chúng làm tay sai cho chủ nghĩa phát xít, phải tiêu diệt chúng về chính trị". Tr.416.

44. *Đại hội đoàn kết nhân dân Á - Phi lần thứ hai* họp từ ngày 11 đến ngày 15-4-1960 tại Cônacri (Ghinê). Hơn 70 đoàn đại biểu các tổ chức xã hội của 50 nước Á - Phi tới dự. Đại hội nhận định: Từ Đại hội Băngđung và Lơ Ke đến Đại hội này đã có thêm nhiều nước Á - Phi giành được độc lập và gia nhập tổ chức đoàn kết nhân dân các nước Á - Phi. Đại hội đã thông qua Tuyên bố chung và các nghị quyết quan trọng về sự đoàn kết và thống nhất của nhân dân các nước Á - Phi; về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc; về việc cấm sử dụng và thử vũ khí nguyên tử; về cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của nhân dân Triều Tiên và nhân dân Việt Nam.

Nghị quyết về vấn đề Việt Nam, đòi đế quốc Mỹ phải chấm dứt hành động can thiệp vào miền Nam Việt Nam, rút ngay phái đoàn quân sự Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ nhằm thống nhất đất nước Việt Nam trên cơ sở độc lập dân tộc. Đại hội đã bầu ra ban lãnh đạo của Hội đồng đoàn kết nhân dân Á - Phi gồm đại biểu một số nước, trong đó có Việt Nam. Tr.547.

45. *Luật 10-59*: Tháng 4-1959, "Quốc hội" của chế độ Diệm ở miền Nam Việt Nam thông qua đạo luật số 91. Luật ấy được ban hành ngày 6-5-1959 mang tên "Luật 10-59" về thành lập các "Toà án quân sự đặc biệt".

Theo Luật 10-59, “tội xử” chỉ có hai mức: tử hình và khổ sai chung thân. Việc xét xử chỉ được kéo dài tối đa 3 ngày, không thông báo, không được kháng án, bản án thi hành ngay. Luật này được áp dụng đối với tất cả những người yêu nước bị chúng quy là “phá rối trị an”. Tr.556.

46. *Quốc tế thứ hai* thành lập tháng 7-1889, tại Đại hội Liên minh quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa, họp tại Pari (Pháp). Quốc tế thứ hai đã có vai trò to lớn trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác, tập hợp lực lượng của giai cấp công nhân, xây dựng mối liên hệ giữa các đảng công nhân, chuẩn bị cơ sở cho phong trào cách mạng phát triển rộng rãi ở nhiều nước.

Sau khi Ph. Ăngghen mất (1895), cơ quan lãnh đạo của Quốc tế thứ hai rơi vào tay các phần tử cơ hội và xét lại, tiêu biểu là Cauxky, Bécxtainơ. Họ phủ định hoặc đòi xét lại những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác, công khai đứng về giai cấp tư sản ủng hộ cuộc chiến tranh đế quốc. Trên thực tế, khi Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ (1914), Quốc tế thứ hai đã bị tan rã.

Năm 1919, các nhóm và đảng phái tả trong Quốc tế thứ hai đã gia nhập Quốc tế Cộng sản. Tr.561.

47. *Quốc tế thứ hai rưỡi* (tên gọi chính thức là *Liên minh quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa*): Tổ chức quốc tế của các đảng và các nhóm xã hội chủ nghĩa phái giữa đã ly khai Quốc tế thứ hai do sức ép của quần chúng cách mạng. Tổ chức này được thành lập vào tháng 2-1921 tại Hội nghị đại biểu ở Viên (Áo). Trên lời nói, những người cầm đầu Quốc tế thứ hai rưỡi công kích Quốc tế thứ hai, nhưng trên thực tế, đối với tất cả các vấn đề quan trọng nhất của phong trào vô sản, họ đã thực hiện một chính sách cơ hội chủ nghĩa, chia rẽ giai cấp công nhân và mưu toan sử dụng liên minh này để chống lại ảnh hưởng ngày càng lớn của những người cộng sản đối với quần chúng công nhân.

Tháng 5-1923, Quốc tế thứ hai và Quốc tế thứ hai rưỡi hợp thành Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa. Tr.561.

48. *Quốc tế thứ nhất* (Hội Liên hiệp Lao động quốc tế): Tổ chức cách mạng đầu tiên của giai cấp vô sản quốc tế, thành lập ngày 28-9-1864 tại

Hội nghị công nhân quốc tế ở Luân Đôn (Anh), do C. Mác và Ph. Ăngghen lãnh đạo. Mục đích chung được ghi trong *Tuyên ngôn* thành lập và *Điều lệ* do C. Mác soạn thảo là đoàn kết giai cấp công nhân đấu tranh lật đổ chính quyền tư sản và thiết lập chính quyền vô sản. Quốc tế thứ nhất có vai trò to lớn trong việc tập hợp giai cấp công nhân các nước châu Âu và Bắc Mỹ, đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa xã hội khoa học, chống lại các học thuyết tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa, ủng hộ nhiệt thành cuộc đấu tranh anh dũng của các chiến sĩ Công xã Pari (1871).

Năm 1876, tại Hội nghị Philadenphia (Mỹ), Quốc tế thứ nhất đã thông qua nghị quyết tự giải tán để thành lập các chính đảng công nhân ở các nước. Tr.562.

49. Bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*, do V.I. Lênin soạn thảo và trình bày tại Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản họp từ ngày 19-7 đến ngày 7-8-1920.

Trong bản Luận cương và trong báo cáo của tiểu ban về vấn đề dân tộc và thuộc địa trình bày tại Đại hội, V.I. Lênin đã đề cập tới những vấn đề hết sức quan trọng đối với vấn đề giải phóng dân tộc. Người chỉ rõ: Trong thời đại quốc tế chủ nghĩa, cách mạng giải phóng dân tộc là một phạm trù của cuộc cách mạng vô sản, vì vậy những người cộng sản phải ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, rằng, với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản các nước tiên tiến, giai cấp vô sản các nước chậm tiến, sau khi hoàn thành nhiệm vụ dân tộc dân chủ có thể tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Luận cương trên đây của V.I. Lênin đã ảnh hưởng sâu sắc tới nhận thức tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình Người tìm đường cứu nước. Qua việc nghiên cứu Luận cương, Người đã hoàn toàn tin theo V.I. Lênin và Quốc tế thứ ba. Người đã khẳng định con đường duy nhất đúng đắn của cách mạng Việt Nam là đi theo con đường cách mạng vô sản. Tr.562.

50. *Đại hội Tua* (Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp) họp từ ngày 25 đến ngày 30-12-1920, tại thành phố Tua (Pháp). Vấn đề quan trọng mà Đại hội thảo luận là Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế ba hay ở lại Quốc tế hai. Với đa số phiếu (3.208 phiếu tán thành; 1.022 phiếu chống), Đảng Xã hội Pháp tán thành gia nhập Quốc tế ba.

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) tham gia Đại hội với tư cách là đại biểu thuộc địa Đông Dương. Tại Đại hội, Người đọc tham luận lên án tội ác của chủ nghĩa thực dân đối với các thuộc địa, kêu gọi giai cấp vô sản Pháp ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương. Người bỏ phiếu tán thành việc Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế ba. Cùng với những đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp, Người trở thành một trong những thành viên tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Tr.563.

51. *Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới (WBDY)*: Tổ chức thanh niên quốc tế lớn nhất, thành lập với mục tiêu đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì hòa bình, độc lập dân tộc, vì quyền lợi và lợi ích sống còn của thế hệ trẻ.

Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới thành lập tháng 10-1945 tại Đại hội Thanh niên thế giới ở Luân Đôn (Anh) với sự tham gia của đại biểu 63 nước. Hiện nay, Liên đoàn đã tập hợp được gần 300 tổ chức thanh niên của hơn 100 nước.

Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam gia nhập tổ chức này từ năm 1949.

Theo sáng kiến của WBDY, ngày 14-4 hằng năm được coi là “Ngày đoàn kết quốc tế của thanh niên”. Tr.571.

52. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam* họp từ ngày 5 đến ngày 10-9-1960, tại Hà Nội. Dự Đại hội có 525 đại biểu chính thức và dự khuyết, thay mặt cho hơn 50 vạn đảng viên trong toàn Đảng. Nhiều đoàn đại biểu các đảng anh em theo lời mời của Đảng ta đã tới dự Đại hội.

Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện đường lối cách mạng Việt Nam được đề ra tại Đại hội II (1951), kiểm điểm công tác xây dựng Đảng và công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960) cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đại hội đã khẳng định đường lối cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới - giai đoạn tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Đại hội đã xác định quan điểm đường lối, mục tiêu và những nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), những vấn đề tổ chức xây dựng Đảng và thông qua Điều lệ sửa đổi của Đảng.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Trung ương mới gồm 47 Ủy viên chính thức và 31 Ủy viên dự khuyết.

Tại Đại hội này Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu lại làm Chủ tịch Đảng, đồng chí Lê Duẩn làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tr.641.

53. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương* họp từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951, tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Đây là lần đầu tiên, Đảng họp đại hội công khai kể từ khi thành lập. Dự Đại hội có hơn 200 đại biểu thuộc các Đảng bộ Việt Nam, Lào và Campuchia thay mặt cho hơn 76 vạn đảng viên trong toàn Đảng.

Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày, báo cáo Bàn về cách mạng Việt Nam của đồng chí Trường Chinh và các báo cáo về Tổ chức và Điều lệ của Đảng; về Chính quyền dân chủ nhân dân Việt Nam; về củng cố khối đoàn kết; về Xây dựng quân đội nhân dân; về Kinh tế tài chính và vấn đề Xây dựng văn nghệ nhân dân Việt Nam...

Trong điều kiện lịch sử mới, nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển của cách mạng, Đại hội đã quyết định Đảng ta ra hoạt động công khai và đổi tên là Đảng Lao động Việt Nam. Đại hội đã quyết định công tác chuẩn bị, tiến tới thành lập chính đảng mácxít ở mỗi nước trên bán đảo Đông Dương.

Đại hội cũng thảo luận và nhất trí thông qua Điều lệ mới của Đảng.

Đại hội đã bầu 29 đồng chí vào Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng, bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Đảng, đồng chí Trường Chinh được bầu lại làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tr.673.

54. *Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân quốc tế (1960)* được tổ chức ở Mátxcơva vào tháng 11-1960, nhân dịp các đoàn đại biểu tới Liên Xô dự Lễ kỷ niệm 43 năm Cách mạng Tháng Mười Nga.

Tham dự Hội nghị có các đoàn đại biểu của 81 Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế.

Từ sau Hội nghị các Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế năm 1957, tình hình thế giới có nhiều biến đổi lớn: cách mạng Cuba thành công, phong trào giải phóng dân tộc phát triển ngày càng mạnh, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc đang tan rã, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở các nước tư bản sau thời gian tạm lắng lại bùng lên mạnh mẽ. Trong khi chủ nghĩa tư bản tăng cường đối phó với các phong trào cách mạng thế giới, phong trào cộng sản quốc tế xuất hiện nguy cơ mất đoàn kết do tác hại của chủ nghĩa xét lại, giáo điều và biệt phái...

Hội nghị đã tổng kết kinh nghiệm, thống nhất hoạt động và đẩy mạnh phong trào, khắc phục những biểu hiện sai lầm. Tuyên bố của Hội nghị đã khẳng định rõ những vấn đề cơ bản về nội dung, tính chất, đặc điểm của thời đại và sự cấp thiết phải tăng cường sự đoàn kết của phong trào cộng sản quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn đầu Đoàn đại biểu Đảng ta tham dự và có nhiều đóng góp vào thành công của Hội nghị. Tr.715.

55. *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*: Một liên minh chính trị, một tổ chức liên hiệp tự nguyện của các đảng phái chính trị yêu nước và dân chủ, các đoàn thể nhân dân, các cá nhân tiêu biểu trong giai cấp, dân tộc, tôn giáo ở miền Nam Việt Nam. Ra đời ngày 20-12-1960, nhằm đấu tranh chống ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch. Mặt trận chủ trương: “Đoàn kết tất cả các tầng lớp nhân dân, các giai cấp, các dân tộc, các đảng phái, các đoàn thể, các tôn giáo và thân sĩ yêu nước không phân biệt xu hướng chính trị, để lật đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tập đoàn Ngô Đình Diệm tay sai Mỹ, thực hiện độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc”.

Mặt trận đã thu hút được hơn 20 đoàn thể, tổ chức chính trị ở miền Nam, là trung tâm tập hợp và phát huy cao độ tinh thần dân tộc trong

mọi tầng lớp nhân dân, là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam trong thời kỳ 1960-1975.

Sau khi miền Nam được hoàn toàn giải phóng, ngày 31-1-1977, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam cùng với Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình miền Nam Việt Nam hợp nhất với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lấy tên gọi là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tr.743.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

AIXENHAO, Đuaitơ Đêvít (1890 - 1969): Tổng thống thứ 34 của nước Mỹ (1953-1961), đảng viên Đảng Cộng hòa. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Đ. Aixenhao là Tổng Tư lệnh các lực lượng Đồng minh ở Bắc Phi (1942-1943) và Tây Âu (1944-1945); Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) từ tháng 12-1950 đến tháng 6-1952. Đ. Aixenhao là người chủ trương thực hành chiến lược "trả đũa ô ạt" bằng cuộc chiến tranh hạt nhân nỗ lực chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Trong những năm 1950-1954, Đ. Aixenhao và chính quyền Mỹ đã tích cực viện trợ cho thực dân Pháp nhằm kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Là người chủ trương tiến hành chiến lược "Chiến tranh đơn phương", hòng tiêu diệt các lực lượng yêu nước và cách mạng ở miền Nam Việt Nam (1957-1960), song trước đòn tiến công và nổi dậy mạnh mẽ của quân và dân miền Nam trong phong trào Đồng khởi (1959-1960), chiến lược "Chiến tranh đơn phương" của Đ. Aixenhao bị phá sản.

ĂNGGHEN, Phridrich (1820 - 1895): Lãnh tụ của giai cấp công nhân và phong trào cách mạng vô sản quốc tế, người bạn chiến đấu thân thiết của C.Mác. Cùng với C.Mác, Ph.Ăngghen đã xây dựng lý luận về chủ nghĩa cộng sản khoa học và đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân.

Ph.Ăngghen không những là một nhà cách mạng vĩ đại, mà còn là một nhà triết học, nhà kinh tế học, nhà sử học, nhà khoa học tự nhiên và khoa học quân sự, nhà văn, nhà ngôn ngữ học, v.v..

Ph.Ăngghen đã kết hợp sự lãnh đạo thực tiễn phong trào cách mạng thế giới với công tác lý luận sâu sắc. Sau khi C.Mác mất, ông tiếp tục hoàn thành và xuất bản các công trình lý luận của C.Mác; làm cố vấn và là người lãnh đạo của những người xã hội chủ nghĩa châu Âu.

Ph.Ăngghen đã tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong các đảng công nhân, vạch trần và phê phán kịch liệt những khuyết điểm của những đảng đó, giúp các đảng đó có một phương hướng cách mạng đúng đắn.

B

BUỐCGHIBA, **Habíp** (1903 - 2000): Nhà hoạt động chính trị Tuynidi.

Năm 1922, gia nhập Đảng Tự sản dân tộc "Dextur". Từ năm 1934, là lãnh đạo của Đảng "Dextur mới". Sau khi Tuynidi giành được độc lập, năm 1956 là Bộ trưởng Ngoại giao và Bộ trưởng Quốc phòng. Từ năm 1957, là Tổng thống và đứng đầu Chính phủ Tuynidi. Đến tháng 11-1987, Buốcghiba bị Thủ tướng Din An Abinin Ben Ali phế truất khỏi ngôi vị Tổng thống với lý do già yếu không đủ sức khỏe để đảm nhận cương vị.

C

CASANH, **Mácxen** (1869 - 1958): Một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng Cộng sản Pháp, nhà hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế. Từ năm 1923 là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp, Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản Pháp, Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản (1924-1943). Từ năm 1905 đến năm 1920 là một trong những người lãnh đạo Đảng Xã hội Pháp. Từ năm 1918 đến năm 1958 là chủ bút báo

L'Humanité. Năm 1957, ông được Đảng và Nhà nước Liên Xô tặng Huân chương Lênin. M.Casanh là người tích cực giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Người hoạt động ở Pháp.

CAXTORÔ, Phiden: Lãnh tụ cách mạng Cuba, sinh ngày 13-8-1926 tại vùng Biran, tỉnh Orientê cũ. Năm 1950, tốt nghiệp Tiến sĩ Luật dân sự và Cử nhân Luật ngoại giao tại Trường đại học Tổng hợp La Habana.

Phiden Caxtorô tham gia phong trào yêu nước, đấu tranh chống chế độ độc tài quân sự ở Cuba từ đầu năm 1950. Ngày 26-7-1953, đã tổ chức và lãnh đạo cuộc tấn công pháo đài Môncađa. Cuộc tiến công bị thất bại, ông bị bắt và bị kết án 15 năm tù. Trước phiên tòa, ông đã tự bào chữa bằng lập luận đanh thép, sau đó được xuất bản thành tác phẩm bất hủ *Lịch sử sẽ xoá án cho tôi*. Tháng 5-1955, được trả lại tự do, sau đó chính thức thành lập Phong trào 26-7. Tháng 1-1959, lãnh đạo quân khởi nghĩa lật đổ chính quyền độc tài quân sự Batixta. Chính quyền cách mạng Cuba được thành lập, ông được cử giữ nhiều chức vụ: Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Cuba (1965); Thủ tướng Chính phủ Cuba (1959); Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Cuba (1976-2009); Chủ tịch Phong trào Không liên kết từ năm 1979 đến năm 1983.

Phiden Caxtorô là chiến sĩ tiên phong chống chủ nghĩa đế quốc và cho tới nay (đầu thế kỷ XXI) vẫn là ngọn cờ có ảnh hưởng lớn tới phong trào chống chủ nghĩa đế quốc ở Mỹ Latinh. Ông nhiệt thành ủng hộ cách mạng Việt Nam; tháng 9-1973, ông đã thăm vùng giải phóng miền Nam Việt Nam sau ngày hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết tại Pari.

CÂYTA, Môđibô (1915 - 1977): Nhà hoạt động chính trị Mali. Năm 1945, tham gia sáng lập Đảng Liên minh Xudăng; năm 1948, là nghị sĩ Viện dân biểu địa phương Xudăng; năm 1956, là đại biểu Xudăng trong Quốc hội Pháp; năm 1958, là Tổng Bí thư Đảng liên minh Xudăng;

năm 1959, tham gia thành lập Liên bang Mali. Khi Liên bang Mali tuyên bố độc lập (20-6-1960), ông được cử làm Tổng thống. Khi Xênegan tách khỏi Liên bang Mali, ông là Tổng thống nước Cộng hoà Mali. Bị lật đổ trong cuộc đảo chính quân sự tháng 11-1968 ở Mali.

CUTUYARIÊ, Pôn Vayăng (1892 - 1937): Một trong những thành viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp; Nghị sĩ Quốc hội Pháp; Chủ nhiệm báo *L'Humanité*. Ông là người giới thiệu Nguyễn Ái Quốc vào Đảng Xã hội Pháp (1919); là một trong những người tích cực đấu tranh bảo vệ chủ trương Đảng Xã hội gia nhập Quốc tế Cộng sản tại Đại hội Tua (1920).

Ông còn là người giúp Nguyễn Ái Quốc thoát khỏi nhà tù của Anh ở Hồng Kông, bố trí cho Người đi Thượng Hải, sau đó sang Liên Xô.

P.V. Cutuyariê là người ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa và là một trong những người bạn thân thiết của Hồ Chí Minh trong thời kỳ Người hoạt động ở Pháp.

D

DAVÁTXKI, Alếchxăngđơ (1899 - 1964): Nhà hoạt động chính trị Ba Lan, một trong những người tổ chức Liên đoàn những người yêu nước và Quân đội nhân dân Ba Lan, là đảng viên Đảng Cộng sản Ba Lan từ năm 1923.

Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ hai, ông là Tổng Tham mưu trưởng quân du kích Ba Lan, Phó Tư lệnh quân đội Ba Lan ở Liên Xô. Từ năm 1944 đến năm 1948, là Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Từ năm 1949 đến năm 1952, là Phó Thủ tướng Chính phủ Ba Lan. Năm 1952, được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Cộng hoà nhân dân Ba Lan.

DÉTKIN, Clara (1857 - 1933): Nữ chiến sĩ cách mạng Đức, nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của giai cấp công nhân Đức, phong trào công nhân quốc tế và phong trào phụ nữ thế giới. Năm 1878, tham gia Đảng Xã hội dân chủ Đức, theo lập trường cánh tả. Là một trong những người tổ chức Liên minh Xpáctaquýt (1916) và thành lập Đảng

Cộng sản Đức (1918), Ủy viên Trung ương Đảng (từ năm 1919). Hoạt động tích cực trong Quốc tế III (Ủy viên Đoàn Chủ tịch Quốc tế III từ năm 1921) và phong trào phụ nữ thế giới. Là người đưa ra sáng kiến lấy ngày 8-3 hằng năm là Ngày Quốc tế phụ nữ (1910).

Đ

ĐALÉT, Giôn Phôxtơ (1888 - 1959): Chính khách, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ (1953-1959) thời Tổng thống Aixenhao; người hoạt động tích cực của phái “diều hâu” trong chính giới nước Mỹ.

ĐIMITORÔP, Ghêoócghi (1882 - 1949): Nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, lãnh tụ của Đảng và Nhà nước Bungari.

Năm 1902, ông gia nhập Đảng Xã hội dân chủ Bungari, là Ủy viên Trung ương Đảng năm 1909. Năm 1923, ông tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống phát xít của công nhân và nông dân Bungari. Sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại, ông phải rời Tổ quốc và hoạt động trong Quốc tế Cộng sản. Năm 1933, trước toà án phát xít tại Laixích, ông đã dũng cảm luận tội chủ nghĩa phát xít, vạch trần những thủ đoạn bỉ ổi của chúng. Trước lý lẽ đanh thép của ông và phong trào phản đối mạnh mẽ của dư luận tiến bộ thế giới, bọn phát xít Đức buộc phải trả tự do cho ông. Từ năm 1935 đến năm 1943, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Từ năm 1942, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc đoàn kết các lực lượng chống phát xít ở Bungari. Sau khi Bungari được giải phóng, ông được bầu là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Bungari và là người lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Bungari.

ĐOÓCTICỐT, Tôradô Ôtxvandô (1919 - 1983): Tổng thống nước Cộng hoà Cuba (1959). Ông là một trong những người lãnh đạo phong trào kháng chiến của nhân dân Cuba (1952-1958); là Chủ tịch Hội đồng luật

gia Cuba (1958). Ông là Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Cuba (1962), là Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng từ năm 1965.

ĐỒNG TẮT VŨ (1886 - 1975): Người tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc. Thời thanh niên, từng du học ở Nhật, gia nhập Hội Cách mạng đồng minh của Tôn Trung Sơn và tham gia cách mạng Tân Hợi. Năm 1920, thành lập nhóm Cộng sản ở Vũ Hán. Tháng 7-1921, tham dự Đại hội lần thứ I Đảng Cộng sản Trung Quốc. Từ năm 1928 đến năm 1932, học ở Liên Xô. Sau đó tại khu Xôviết Trung ương giữ các chức Hiệu trưởng trường Đảng, Ủy viên Chấp hành Chính phủ công nông. Tháng 10-1934, tham gia cuộc Vạn lý trường chinh.

Trong thời kỳ kháng chiến và chiến tranh giải phóng, từng là Trưởng đoàn đại biểu của Đảng Cộng sản ở Vũ Hán, Trùng Khánh, Nam Kinh, Phó Bí thư Cục Hoa Bắc Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch Chính phủ nhân dân Hoa Bắc...

Tháng 4-1945, tham dự Hội nghị Cựu Kim Sơn với tư cách đại diện Khu giải phóng Trung Quốc.

Sau khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập, từng giữ các chức vụ: Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Tài chính Trung ương, Phó Thủ tướng Chính phủ, Viện trưởng Pháp viện nhân dân tối cao, Trưởng ban Kiểm tra Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch nước. Ông là Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa VI, Ủy viên Bộ Chính trị từ khóa VII đến khóa X, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị khóa X.

ĐỖ GÔN, Sác lơ (1890 - 1970): Tổng thống nước Cộng hòa Pháp (1958-1969).

Tốt nghiệp Trường võ bị (1912) và được phong quân hàm Thiếu tướng năm 1938. Khi Chính phủ Pétan đầu hàng phát xít Đức (1940), ông bỏ sang Luân Đôn (Anh). Năm 1943, ông sang Angiêri, lập ra Ủy ban giải phóng quốc gia Pháp và làm Chủ tịch tổ chức này. Năm 1944, ông thành lập Chính phủ lâm thời nước Cộng hòa Pháp, là Chủ tịch chính phủ này trong những năm 1944-1946. Năm 1955, được bầu là Tổng thống nước Cộng hòa Pháp. Năm 1969, S. Đờ Gôn từ chức.

H

HÍTLE, Adônpho (1889 - 1945): Cầm đầu Đảng Quốc xã Đức (đảng phát xít); Quốc trưởng, Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang của nước Đức phát xít, tội phạm Chiến tranh thế giới thứ hai.

Năm 1920, Hítle tổ chức ra Đảng phát xít ở Đức gọi là Đảng Quốc xã. Năm 1933, với sự giúp đỡ của bọn tư bản lũng đoạn nước ngoài và sự ủng hộ của bọn tư bản tài chính Đức, Hítle cướp chính quyền ở Đức và thiết lập chế độ độc tài, phát xít.

Sau khi đàn áp phong trào dân chủ ở trong nước, Hítle đã là kẻ chủ mưu gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) hòng phân chia lại thế giới nhằm nô dịch các dân tộc khác và thiết lập quyền thống trị thế giới của bọn phát xít.

Năm 1945, trước thắng lợi của Liên Xô và các nước Đồng minh chống chủ nghĩa phát xít, Hítle đã tự kết liễu cuộc đời tàn bạo, hiều chiến của y.

HOÀNG VĂN THỤ (1909 - 1944): Người dân tộc Tày, quê ở huyện Văn Uyên (nay là huyện Văn Lãng), tỉnh Lạng Sơn. Tham gia cách mạng từ năm 1926. Sau đó, ông sang Trung Quốc, gia nhập quân đội Bắc phạt, được phong Trung uý.

Năm 1932, làm ở Sở Tu giới (sửa chữa vũ khí) Long Châu. Tại đây, bắt liên lạc được với Lê Hồng Phong rồi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1933.

Năm 1935, dự Đại hội Đảng lần thứ I tại Ma Cao (Trung Quốc). Sau đó về nước, hoạt động tại Việt Bắc, làm chủ bút báo *Tranh đấu* - cơ quan ngôn luận của Mặt trận phản đế Việt Bắc, viết báo *Lao động*, lãnh đạo phong trào Mặt trận dân chủ ở Việt Bắc.

Khi Xứ uỷ Bắc Kỳ được lập lại, được bổ sung vào Xứ uỷ rồi vào Thường vụ Xứ uỷ Bắc Kỳ; khi Lương Khánh Thiện bị bắt, được cử làm Bí thư Xứ uỷ (năm 1939).

Năm 1940, được cử vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tại Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (tháng 4-1940), được cử vào Ban

Thường vụ Trung ương. Đầu năm 1941, được Trung ương cử đi chấp nối liên lạc với Quốc tế Cộng sản và bộ phận Hải ngoại của Đảng. Tháng 1-1941, gặp Nguyễn Ái Quốc ở Tân Khư (Quảng Tây, Trung Quốc).

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5-1941), phụ trách công tác binh vận, là một trong những người sáng lập báo *Cờ giải phóng*.

Tháng 8-1943, bị thực dân Pháp bắt và xử bắn vào ngày 24-5-1944 tại Hà Nội.

HỐT GIA, Ăngve (1908 - 1985): Nhà hoạt động chính trị của Đảng và Nhà nước Anbani. Ông là một trong những người tích cực hoạt động cho việc thành lập Đảng Cộng sản Anbani (từ năm 1948 đổi tên thành Đảng Lao động Anbani) và tham gia phong trào giải phóng dân tộc chống sự chiếm đóng của phát xít Italia, bị toà án phát xít kết án tử hình vắng mặt; là Đảng viên Đảng Cộng sản Anbani rồi Ủy viên Trung ương Đảng từ năm 1941.

Khi nước Cộng hoà Nhân dân Anbani ra đời, ông liên tục được cử giữ những chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước: Bộ trưởng Ngoại giao (1946-1952), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1946-1954), Tổng Bí thư Đảng cộng sản Anbani (1948) và Bí thư thứ nhất Đảng Lao động Anbani (1948-1985). Từ năm 1957, Hốt gia là Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang và Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng Anbani.

K

KENNODI, Giôn Phitơgheran (1917 - 1963): Tổng thống thứ 35 của nước Mỹ (1961-1963), người của Đảng Dân chủ. Trong nhiệm kỳ Tổng thống, ông đã thực hiện một số cải cách xã hội, thúc đẩy kinh tế phát triển theo hướng mở cửa với Thị trường chung châu Âu (EEC). Chủ trương củng cố các khối quân sự và lực lượng vũ trang Hoa Kỳ. Năm 1961, trên cơ sở chiến lược “phản ứng linh hoạt”, Kennodi đã triển khai “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam, dùng lực lượng quân nguy cộng với vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại của Mỹ và do Mỹ chỉ huy, nhưng đã bị phá sản (1964). Năm 1963, Kennodi bị ám sát ở thành phố Đalát (Dallas), thuộc bang Tểchdát (Texas) Hoa Kỳ.

KHƠRÚTSỐP, Nikita Xécgâyvích (1894 - 1971): Sinh ở Calinópca thuộc tỉnh Cuốcxơ, công nhân mỏ vùng Đônbat. Năm 1918, gia nhập Đảng Cộng sản và tham gia Hồng quân chiến đấu ở mặt trận phía Nam. Sau nội chiến, đi học văn hóa và làm công tác đảng ở vùng Đônbat và Kiép. Từ năm 1931, là Bí thư Đảng khu Bauman, khu Crátxnaia Prétia ở thành phố Mátxcơva. Từ năm 1932 đến năm 1934, là Bí thư thứ hai rồi Bí thư thứ nhất Thành ủy Mátxcơva. Năm 1934, được bầu là Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô. Năm 1938, là Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Ucraina, Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị. Năm 1939, là Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Liên Xô. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai được phong Trung tướng, là Ủy viên Hội đồng Quân sự khu Kiép và mặt trận Tây Nam, mặt trận Xtalingrát, Tổng chỉ huy lực lượng du kích ở Ucraina. Năm 1947, làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Ucraina, Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Ucraina, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô. Năm 1949, được bầu lại làm Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, Bí thư thứ nhất Thành ủy Mátxcơva. Sau Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Liên Xô, là Ủy viên Chủ tịch Đoàn và Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô. Tháng 9-1953, được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô. Từ tháng 2-1953 đến cuối năm 1964 là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô, Ủy viên Chủ tịch Đoàn Xôviết tối cao Liên Xô.

KÔLARỐP, V. (1877 - 1950): Nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Bungari và phong trào công nhân quốc tế. Ông là đảng viên Đảng Công nhân dân chủ xã hội Bungari từ năm 1897. Từ năm 1897 đến năm 1900, học luật ở Giơnevơ và tổ chức các nhóm mácxít quốc tế. Năm 1905, tại Đại hội lần thứ XII Đảng Công nhân dân chủ xã hội Bungari (những người xã hội chủ nghĩa phái hẹp), ông được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Từ năm 1921, là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Từ năm 1922 đến năm 1924, ông được bầu làm Tổng Bí thư Quốc tế Cộng sản. Ông cùng Đimitrốp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa tháng 9-1923 chống phát xít. Khởi nghĩa thất bại, ông sang cư trú tại Liên Xô đến năm 1945.

Từ năm 1945 đến năm 1946, ông là Chủ tịch Quốc hội và là Chủ tịch lâm thời nước Cộng hoà nhân dân Bungari khi mới thành lập. Từ năm 1947 đến năm 1949, ông là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Từ năm 1949 đến năm 1950, là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà nhân dân Bungari.

L

LÊNIN, Vladimira Ilich (1870 - 1924): Lãnh tụ vĩ đại của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới; người sáng lập Đảng Cộng sản Liên Xô và lãnh đạo Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi, sáng lập Nhà nước công nông đầu tiên trong lịch sử nhân loại; ông cũng là người sáng lập Quốc tế Cộng sản.

Kế tục sự nghiệp của C. Mác và Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đã đấu tranh kiên quyết để bảo vệ chủ nghĩa Mác, giải quyết đúng đắn về lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra cho cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa. V.I. Lênin đặc biệt quan tâm và đã đưa ra những luận điểm quan trọng về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc. Bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*, do V.I. Lênin trình bày tại Đại hội lần thứ II Quốc tế Cộng sản (1920) đã nêu ra những vấn đề cơ bản của phong trào giải phóng dân tộc và góp phần quyết định làm chuyển biến tư tưởng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong quá trình đi tìm con đường cho cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

LÊSI, Hátgi (1913 - 1998): Năm 1941, ông cùng những người yêu nước khác sang Nam Tư tổ chức đấu tranh chống lại sự chiếm đóng của phát xít Đức và Italia. Tháng 7-1943, được cử làm Ủy viên Ủy ban lãnh đạo Bộ Tổng tham mưu Quân đội giải phóng dân tộc Anbani và tháng 9 năm đó được cử làm Ủy viên Ủy ban Giải phóng dân tộc Anbani. Năm 1944, là Bộ trưởng Bộ Nội vụ trong Ủy ban Dân tộc chống phát xít. Năm 1948, là Ủy viên Trung ương Đảng Lao động Anbani và từ năm 1953 đến năm 1982, ông là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà nhân dân Anbani.

LÊ HỒNG PHONG (1902 - 1942): Chiến sĩ cộng sản, tên thật là Lê Huy Doãn, quê ở huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Năm 1924, tham gia Tâm tâm xã - một tổ chức cách mạng của thanh niên Việt Nam yêu nước ở Trung Quốc; năm 1925, Lê Hồng Phong gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; năm 1926, được cử sang Liên Xô học ở Trường đại học Phương Đông; năm 1934, phụ trách Ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài; năm 1935, là Trưởng đoàn đại biểu của Đảng tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản và được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Tại Đại hội lần thứ I của Đảng (tháng 3-1935), được bầu làm Tổng Bí thư. Tháng 7-1936, chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng họp ở Thượng Hải (Trung Quốc) để bàn về chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng, mở đầu thời kỳ Mặt trận dân chủ (1936-1939); sau bị địch bắt ở Sài Gòn và tử trần tại Nhà tù Côn Đảo tháng 9-1942.

LÔDÓBAI, Phranxít Henri (1883-1967): Luật sư người Anh - người đã có công giúp Nguyễn Ái Quốc thoát khỏi nhà tù thực dân Anh tại Hồng Kông năm 1931. Năm 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mời ông cùng vợ và con gái sang thăm Việt Nam. Năm 1967, khi ông qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi vòng hoa đến viếng.

LỖ TẤN (1881 - 1936): Tên thật là Chu Thụ Nhân, nhà văn cách mạng nổi tiếng của Trung Quốc, là một người yêu nước đã tham gia cách mạng Tân Hợi (1911) và chịu ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười Nga. Năm 1927, ông tham gia tổ chức và lãnh đạo phong trào văn học cách mạng ở Thượng Hải, xuất bản một số tạp chí giới thiệu lý luận mácxít.

Lỗ Tấn là người kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền văn học vô sản và trở thành người thầy của văn học cách mạng Trung Quốc. Các tác phẩm chính của ông gồm các cuốn truyện và tiểu thuyết như *Gào thét*, *Bàng hoàng*, *Chuyện cũ viết lại*, *A.Q chính truyện*, v.v..

LƯU THIẾU KỲ (1898 - 1969): Người Hồ Nam, một trong những nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của Trung Quốc. Năm 1921, học tại Trường đại học Phương Đông ở Liên Xô, cùng năm gia nhập Đảng

Cộng sản Trung Quốc. Năm 1922, sau khi về nước, là Khu ủy viên Khu ủy Hồ Nam, lãnh đạo hai cuộc bãi công lớn của công nhân đường sắt Quảng Châu - Vũ Hán và khu mỏ An Nguyên. Từng là Phó Chủ tịch Tổng Công hội toàn quốc (1925), Chủ tịch Tổng Công hội toàn quốc (1932), Bí thư Đảng bộ Cục Hoa Bắc (1936), Bí thư Đảng bộ Cục Hoa Trung, Chính ủy Tân Tứ quân (1941), Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đảng và Phó Chủ tịch Quân ủy (1943). Sau khi nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thành lập, từng giữ các chức vụ: Phó Chủ tịch Chính phủ, Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương, Chủ tịch danh dự Tổng Công hội toàn quốc. Quốc hội khóa I (1954) đã bầu ông làm Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tại Quốc hội khóa II (1959) và III (1965), ông được bầu làm Chủ tịch nước và Chủ tịch Ủy ban quốc phòng nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Ông là Ủy viên Trung ương Đảng khóa V, Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị các khóa VI và khóa VII, Phó Chủ tịch Đảng khóa VIII. Ông bị thanh trừng trong đại cách mạng văn hóa. Mất tại Hồ Nam tháng 11-1969. Năm 1980, Hội nghị Trung ương lần thứ năm khóa XI đã tuyên bố khôi phục tên tuổi và danh dự của ông.

LÝ THỪA VẤN (1875 - 1965): Tổng thống Đại Hàn Dân quốc. Du học ở Mỹ từ năm 1904 đến năm 1910. Năm 1945, là Nghị trưởng “Nghị viện dân chủ” và Chủ tịch Quốc hội trong khu vực do quân đội Mỹ chiếm đóng. Tháng 8-1948, thành lập Chính phủ Đại Hàn Dân quốc (thường được gọi là Hàn Quốc); là Tổng thống Hàn Quốc từ năm 1948 đến năm 1960, đã thi hành đường lối chống cộng, phản dân chủ, buộc phải từ chức do nhân dân phản đối.

LÝ TỰ TRỌNG (1914 - 1931): Quê ở Hà Tĩnh, tham gia cách mạng từ khi còn niên thiếu. Đồng chí là một trong tám thiếu niên Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc huấn luyện chính trị tại Quảng Châu (Trung Quốc). Năm 1928, Lý Tự Trọng tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Năm 1929, về nước làm liên lạc cho nhóm cán bộ vận động thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Sài Gòn. Năm 1931, tại cuộc mít tinh kỷ niệm 1 năm khởi nghĩa Yên Bái được tổ chức tại sân vận động Sài Gòn, Lý Tự Trọng đã anh dũng bảo vệ người diễn thuyết, bắn chết tên

Chánh mật thám Lơgơrăng, do đó bị địch bắt. Cuối năm 1931, tòa án thực dân Pháp đã ra lệnh xử bắn đồng chí.

M

MÁC, Các (1818 - 1883): Lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân thế giới, nhà tư tưởng vĩ đại nhất, người cùng Ph. Ăngghen sáng lập nền triết học mới - triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học. Ba bộ phận này có quan hệ hữu cơ với nhau, cấu thành học thuyết Mác, trở thành hệ tư tưởng, thế giới quan, lý luận về chiến lược và sách lược của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Mác không chỉ là nhà lý luận thiên tài mà trước hết C. Mác là nhà cách mạng vĩ đại. Năm 1847, C. Mác và Ph. Ăngghen tham gia sáng lập *Liên đoàn những người cộng sản*. Năm 1864, C. Mác sáng lập và là linh hồn của Quốc tế thứ nhất. C. Mác đã đấu tranh không khoan nhượng với mọi thứ chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa vô chính phủ trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và toàn thể loài người.

MAO TRẠCH ĐÔNG (1893 - 1976): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của Trung Quốc. Sau Cách mạng Tân Hợi (1911), ông tham gia quân đội cách mạng ở Hồ Nam. Năm 1921, tham gia Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, sau đó làm Bí thư Khu ủy khu vực Hồ Nam. Năm 1923, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, làm Bí thư Trung ương Cục kiêm phụ trách công tác tổ chức. Năm 1924, giúp Tôn Trung Sơn cải tổ hoạt động của Quốc dân Đảng. Năm 1930, làm Tổng Chính ủy Đệ nhất phương diện quân Hồng quân Trung Quốc. Năm 1931 là Chủ tịch Chính ủy lâm thời nước Cộng hòa xôviết Trung Hoa. Năm 1934, được bầu vào Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tháng 12-1936, là Chủ tịch Hội đồng Quân sự Trung ương Đảng. Tháng 3-1943, được bầu làm Chủ tịch Bộ Chính trị, Chủ tịch

Ban Bí thư Trung ương Đảng. Ông là người chủ trương hợp tác với Quốc dân Đảng để thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất và đưa kháng chiến đến thắng lợi (1937 -1945). Trong thời kỳ nội chiến (1946-1949), ông cùng Đảng Cộng sản lãnh đạo nhân dân và Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc chiến thắng các lực lượng Quốc dân Đảng, buộc họ phải chạy ra Đài Loan. Từ năm 1945 đến năm 1954, là Chủ tịch Chính phủ nhân dân Trung ương nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; từ năm 1954 đến năm 1976, là Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Công lao và cống hiến của Mao Trạch Đông đối với cách mạng Trung Quốc là rất to lớn, nhưng những sai lầm trong các quan điểm của ông về xây dựng kinh tế cuối những năm 50 và Đại cách mạng văn hóa vô sản trong những năm 60 thế kỷ XX đã gây tổn thất lớn đối với sự phát triển của đất nước Trung Quốc.

MINH MẠNG (1791 - 1841) (còn gọi là Minh Mệnh): Vị vua thứ hai của triều Nguyễn (sau Gia Long), tên thật là Nguyễn Phước (Phúc) Đảm, con thứ tư của vua Gia Long. Năm 1820, lên ngôi vua, lấy niên hiệu là Minh Mạng, đổi quốc hiệu Việt Nam thành Đại Nam (1838). Là một ông vua có nhiều cải cách trong tổ chức nhà nước, chấn chỉnh việc thi cử như đặt thêm kì thi Hội, thi Đình ở Huế, tổ chức lại binh chế (có bộ binh, thủy binh, pháo thủ binh), cử quan lại chỉ đạo khai hoang ở ven biển Bắc Kỳ và Nam Kỳ. Vua Minh Mạng cũng đã thắng tay đàn áp các cuộc khởi nghĩa của Phan Bá Vành, Lê Duy Lương, Nông Văn Vân, Lê Văn Khôi.

MÔNGMÚTXÔ, Gaxtông (1883 - 1960): Nhà lãnh đạo nổi tiếng của phong trào công nhân Pháp và quốc tế. Công nhân đường sắt. Nhiều năm làm Thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Pháp, Tổng biên tập báo *La Vie Ouvrière*, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn quốc tế, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp. Bạn chiến đấu của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Người ở Pháp, Liên Xô, đồng thời là người đầu tiên giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc về nghề viết báo.

N

NÁTXE, Gaman Ápden (1918 - 1970): Nhà hoạt động chính trị Ai Cập.

Năm 1947, là người khởi xướng và lãnh đạo tổ chức Sĩ quan tự do chống chế độ quân chủ chuyên chế và sự áp bức của tư bản nước ngoài. Năm 1952, tổ chức này được quân đội ủng hộ đã tiến hành cuộc cách mạng thủ tiêu chế độ quân chủ và thành lập nước Cộng hòa Ai Cập. Trong chính phủ mới, Nátxe giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo cách mạng, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Năm 1954, ông làm Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo cách mạng và Thủ tướng Chính phủ. Tháng 6-1956, G.A. Nátxe được bầu làm Tổng thống Cộng hòa Ai Cập. Ngày 22-2-1958, Cộng hòa Ai Cập và Xyri thống nhất thành nước Cộng hòa Ả-rập thống nhất, G.A. Nátxe được cử làm Tổng thống. Ông là một trong những thành viên sáng lập Tổ chức Các nước không liên kết.

NÊRU, Giaoháclan (1889 - 1964): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng, lãnh tụ của phong trào giải phóng nhân dân Ấn Độ, là học trò và người kế tục sự nghiệp của Găngđi.

Năm 1912, ông gia nhập Đảng Quốc đại, là Ủy viên Ủy ban toàn Ấn Độ của Đảng (1918); Tổng Thư ký của Đảng trong những năm 1929-1930, 1935-1937, 1951-1954. Năm 1946, ông tham gia thành lập Chính phủ lâm thời Ấn Độ, giữ chức Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao. Năm 1947, Ấn Độ tuyên bố độc lập, Nêru làm Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (1947-1964).

Nêru là một trong những người đề xướng *5 nguyên tắc chung sống hoà bình* và là một trong những người sáng lập Phong trào Các nước không liên kết.

NGÔ ĐÌNH DIỆM (1901 - 1963): Người đứng đầu chính quyền thân Mỹ ở miền Nam Việt Nam (1955-1963), quê ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Năm 1933, là Thượng thư Bộ Lại trong chính quyền Bảo Đại; từ chức tháng 7-1933. Sau Cách mạng Tháng Tám, Ngô Đình Diệm bị bắt, sau đó được tha về sống ở Đà Lạt; năm 1950, sống lưu vong ở Mỹ; năm 1954, được Mỹ đưa về nước làm Thủ tướng trong Chính phủ của Bảo Đại. Tháng 10-1955, bằng trò “trưng cầu dân ý” do Mỹ dàn dựng,

Ngô Đình Diệm đã "lật" Bảo Đại lên làm Tổng thống chính quyền thân Mỹ tại miền Nam Việt Nam. Ngô Đình Diệm không chỉ phá hoại Hiệp định Giơnevơ mà còn thi hành đường lối chia cắt Bắc - Nam, "chống cộng", đàn áp phong trào dân chủ, đàn áp tôn giáo, thực hiện chế độ gia đình trị, trực tiếp đối đầu với cách mạng Việt Nam. Tháng 11-1963, trong một cuộc đảo chính do Mỹ đạo diễn, Ngô Đình Diệm bị bắn chết.

NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910 - 1941): Một cán bộ ưu tú của Đảng ta, đã tham gia cách mạng khi còn trẻ tuổi. Năm 1927, gia nhập Hội Hưng Nam (tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng). Đầu năm 1930, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1930, sang Trung Quốc công tác tại Văn phòng chi nhánh Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản.

Tháng 7-1935, là thành viên của Đoàn đại biểu của Đảng ta dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva. Tại Đại hội, với bí danh Phan Lan, đồng chí đã đọc bản tham luận về vai trò của phụ nữ Đông Dương trong cuộc đấu tranh cách mạng. Sau đó về nước, được cử vào Xứ uỷ Nam Kỳ, trực tiếp làm Bí thư Thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày 30-7-1940, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt và bị chúng giết hại ngày 28-8-1941.

NÔVỐTNI, **Antônin** (1904 - 1975): Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Tiệp Khắc từ năm 1953 đến năm 1968.

Năm 1921, gia nhập Đảng Cộng sản Tiệp Khắc. Năm 1935, là đại biểu dự Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản. Sau khi Tiệp Khắc bị chiếm đóng, tham gia phong trào kháng chiến. Năm 1941, bị bọn phát xít bắt giam 4 năm trong trại tập trung Maútkauden.

Sau khi Tiệp Khắc được giải phóng, Nôvốtni được bầu làm Bí thư Thành uỷ Praha. Năm 1946, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Từ năm 1951 đến năm 1953, là Bí thư Trung ương Đảng và Uỷ viên Bộ Chính trị; tháng 9-1953, được bầu là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Tiệp Khắc. Từ năm 1957 đến năm 1968, được bầu làm Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc.

P

PÊTANH, Philip (1856 - 1951): Thống chế Pháp (1918). Tốt nghiệp Trường quân sự Xanh Xia (1878). Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, chỉ huy quân đội ở miền Bắc và Tây Bắc nước Pháp, giành thắng lợi trong chiến dịch Vécdoong. Năm 1934, là Bộ trưởng Bộ Chiến tranh; năm 1939, là Đại sứ Pháp tại Tây Ban Nha. Những năm 1940-1944, Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng, Pétanh cầm đầu Chính phủ đầu hàng Đức đóng đô ở Visy. Sau khi nước Pháp được giải phóng (tháng 8-1945), bị Tòa án tối cao Pháp kết án tử hình, sau được giảm án xuống tù chung thân, cấm cố trên một hòn đảo nhỏ ở Đại Tây Dương.

PHẠM NGỌC THẠCH (1909 - 1968): Bộ trưởng đầu tiên của Bộ Y tế nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Anh hùng Lao động; quê gốc ở tỉnh Bình Thuận, sinh ở Quy Nhơn (Bình Định), là con trai nhà giáo yêu nước Phạm Ngọc Thọ.

Trước Cách mạng Tháng Tám, ông vừa làm nghề y, vừa tham gia hoạt động cách mạng và là một trong những sáng lập viên tổ chức Thanh niên Tiền phong Nam Bộ. Gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 3-1945.

Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ông được cử giữ nhiều chức vụ quan trọng: Bộ trưởng Bộ Y tế, Thứ trưởng Phủ Chủ tịch (1949); Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn (1950-1953), Thứ trưởng Bộ Y tế (1953), Bộ trưởng Bộ Y tế kiêm Viện trưởng Viện Chống lao Trung ương (1958), Chủ tịch Ủy ban Điều tra tội ác của đế quốc Mỹ ở Việt Nam từ năm 1966. Là người có nhiều hoạt động và đạt nhiều thành tựu trong lĩnh vực y học quốc tế. Ông là đại biểu Quốc hội khóa II, III.

Ngày 7-11-1968, ông hy sinh ở chiến trường miền Nam trong khi làm nhiệm vụ. Ông được Chính phủ phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động năm 1958, được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh (đợt 1) năm 1996.

PHAN ĐÌNH GIÓT (1922 - 1954): Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Người xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Gia nhập bộ đội năm 1950, chức vụ tiểu đội phó, đảng viên Đảng Lao động Việt Nam (1952). Trong trận Him Lam (từ ngày 13 đến ngày 14-4-1954, mở đầu chiến dịch Điện Biên Phủ), tham gia diệt nhiều lô cốt và hỏa điểm, hai lần thương nặng vẫn ôm quả bộc phá cuối cùng đánh lô cốt. Sau khi bị thương lần thứ ba đã hy sinh thân mình bịt lỗ châu mai cản hỏa lực của địch, tạo điều kiện cho đồng đội xông lên chiếm được lô cốt đầu cầu, tiếp tục phát triển vào bên trong, đánh chiếm toàn bộ cứ điểm Him Lam.

Đồng chí được Chính phủ truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Huân chương Quân công hạng Nhì.

PHARA ABA (1899 - 1985): Nhà hoạt động chính trị Angiêri. Năm 1938, là một trong những người sáng lập ra tổ chức Liên minh nhân dân Angiêri. Năm 1943 và năm 1945, bị chính quyền thực dân Pháp bắt giam. Năm 1946, ông là người khởi thảo *Tuyên ngôn Liên minh Angiêri dân chủ*. Năm 1955, Liên minh này tham gia với Mặt trận giải phóng dân tộc Angiêri - tổ chức đã tuyên bố thành lập nước Cộng hòa Angiêri năm 1958. Từ tháng 9-1958 đến tháng 8-1961, là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Chính phủ lâm thời nước Cộng hòa Angiêri. Từ năm 1962, là Chủ tịch Quốc hội lập hiến Angiêri.

PÍCH, **Vinhem** (1876 - 1960): Nhà hoạt động chính trị của Đảng, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Đức và của phong trào Cộng sản quốc tế. Năm 1895, ông gia nhập Đảng Xã hội dân chủ Đức; năm 1918, là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; từ năm 1928, là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, Ủy viên Đoàn Chủ tịch và Ban Bí thư của tổ chức quốc tế này; năm 1935, ông được bầu làm Chủ tịch Đảng Cộng sản Đức. Năm 1945, sau khi phát xít Hítler đầu hàng Đồng minh, ông kiên trì đấu tranh để thống nhất Đảng Cộng sản và Đảng Xã hội dân chủ trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin; năm 1946, là Chủ tịch Đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức; Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Đức (tháng 10-1949).

PRAXÁT, **Ragiāṅdra** (1884 - 1963): Nhà hoạt động chính trị Ấn Độ; Chủ tịch Quốc hội Lập hiến Ấn Độ (1946); Chủ tịch Đảng Quốc đại (1947); Tổng thống Chính phủ lâm thời Ấn Độ (1950); Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ (1952-1962).

T

THIỆU TRỊ (1807 - 1847): Tên thật là Nguyễn Phúc Miên Tông, con trưởng của Vua Minh Mạng và Hoàng hậu Hồ Thị Hoa. Khi Vua Minh Mạng qua đời, Nguyễn Phúc Miên Tông lên ngôi ngày 11-2-1841 ở điện Thái Hoà (khi vừa tròn 34 tuổi), đặt niên hiệu là Thiệu Trị. Ông tại ngôi được 7 năm, đến ngày 4-10-1847 qua đời, hưởng thọ 40 tuổi.

TÔNXTÔI, **Lép Nicôlaiévítơ** (1828 - 1910): Một trong những nhà văn vĩ đại nhất của nước Nga và thế giới có ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển của nền văn học Nga và thế giới.

Lép Tônxtôi là nhà nghệ sĩ, nhà tư tưởng và là nhà thuyết giáo vĩ đại của nhân dân Nga nửa cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX. Tuy xuất thân từ một gia đình quý tộc, nhưng do gần gũi với nông dân lao động, ông đã đoạn tuyệt với những tư tưởng của giai cấp xuất thân. Các tác phẩm nổi tiếng của ông như: *Chiến tranh và hoà bình*, *Anna Karénina*, *Lời thú tội*, v.v., đã nói lên được những tư tưởng, tâm trạng của hàng triệu nông dân Nga trước năm 1905, đã phản ánh được lòng căm thù, ý chí muốn giải phóng mình khỏi quá khứ của họ. Ông đã kịch liệt tố cáo trật tự Nhà nước, trật tự kinh tế - xã hội, xây dựng trên cơ sở của sự nô dịch và bóc lột quần chúng lao động. Ông phản lộ công kích giai cấp thống trị, vạch trần bất công của toà án Nga hoàng và tính chất giả nhân giả nghĩa của đạo đức tư sản. Song, như V.I. Lênin đã từng nói: Một sai lầm lớn của ông là chủ trương "không dùng bạo lực chống lại điều ác". Vì vậy, ông "không tài nào hiểu được phong trào công nhân và vai trò của phong trào đó trong cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, không tài nào hiểu được cách mạng Nga". Tuy còn có những hạn chế về thế giới quan, nhưng V.I. Lênin đã đánh giá Tônxtôi

là “Tấm gương phản chiếu cách mạng Nga”; “Di sản của ông có cái không chìm vào dĩ vãng, có cái thuộc về tương lai”.

TÔRÊ, Môrixơ (1900 - 1964): Nhà hoạt động chính trị Pháp. Tháng 3-1919, ông tham gia Đảng Xã hội Pháp và tích cực đấu tranh để thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Ông là Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp năm 1924, Ủy viên Bộ Chính trị và Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng năm 1925, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Pháp từ năm 1930 đến năm 1964. Môrixơ Tôrê còn là nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản từ năm 1928 đến năm 1943, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản từ năm 1935 đến năm 1943. Ông là người tích cực lãnh đạo đấu tranh ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam và Đông Dương chống thực dân Pháp.

TÔ VĨNH DIỆN (1924 - 1953): Anh hùng quân đội. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, khi cùng đồng đội kéo pháo vào trận địa, pháo bị đứt dây, tình thế thật nguy hiểm, Tô Vĩnh Diện đã lấy thân mình chèn bánh pháo và đã anh dũng hy sinh.

Kỷ niệm hai năm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954 – 7-5-1956), Tô Vĩnh Diện được Chính phủ truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội và Huân chương Quân công hạng Nhì.

TỔ HỮU (1920 - 2002): Tên thật là Nguyễn Kim Thành, nhà hoạt động chính trị, nhà thơ; quê ở xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên - Huế. Năm 1936, tham gia cách mạng; năm 1937, gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Tháng 4-1939, bị địch bắt và giam cầm tại các nhà tù ở Huế, Lao Bảo, Buôn Mê Thuột, Kon Tum. Năm 1943-1945, là Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa, tham gia Ban lãnh đạo Chiến khu Quang Trung. Sau Cách mạng Tháng Tám, làm Phó Bí thư Xứ ủy Nam Bộ; Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa (1946); Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1951); Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1955). Năm 1960, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Ban Bí thư; Trưởng ban Tuyên huấn và Trưởng ban

Khoa giáo Trung ương (1968), kiêm Trưởng ban Thống nhất (1972); Giám đốc Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc (1976). Năm 1980, được bầu là Ủy viên chính thức Bộ Chính trị, giữ chức Phó Thủ tướng. Năm 1981, được cử làm Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng.

Ông là lá cờ đầu của nền thơ ca cách mạng Việt Nam, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật và nhiều huân, huy chương cao quý khác.

TỔNG KHÁNH LINH (1893 - 1981): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của Trung Quốc, xuất thân trong gia đình đại tư sản họ Tống (một trong bốn dòng họ có thế lực nhất ở Trung Quốc). Du học tại Mỹ từ năm 1908 đến năm 1913. Sau khi tốt nghiệp trường Đại học Wesley (Mỹ) về nước, làm Thư ký cho Tôn Trung Sơn. Tháng 10-1915, kết hôn với Tôn Trung Sơn tại Tôkyô (Nhật). Sau khi Tôn Trung Sơn mất (tháng 3-1925), bà lãnh đạo phái tả của Quốc dân Đảng đấu tranh kiên cường với phái hữu do Tưởng Giới Thạch cầm đầu. Năm 1932, là Chủ tịch Liên minh bảo vệ nhân quyền của Trung Quốc, từng bảo vệ và giúp đỡ nhiều đảng viên cộng sản và nhân sĩ yêu nước. Trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, đã giúp đỡ rất nhiều cho Quân giải phóng. Năm 1948, tại Hội nghị Hiệp thương Chính trị lần thứ nhất, bà được bầu là Phó Chủ tịch Chính phủ nhân dân Trung ương.

Sau khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập, bà được giao nhiều chức vụ quan trọng: Chủ tịch danh dự Hội Liên hiệp Phụ nữ Trung Quốc, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ nhi đồng Trung Quốc, Chủ tịch Ủy ban Hoà bình khu vực châu Á và Thái Bình Dương của Trung Quốc, Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Ngày 15-5-1981, 15 ngày trước khi bà qua đời, bà được kết nạp vào Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, bà là người quen biết từ năm 1924 ở Quảng Châu, đã giúp Người chấp nối liên lạc với tổ chức năm 1933 ở Thượng Hải.

TỜUMAN, **Harry S.** (1884-1972): Tổng thống thứ 33 của nước Mỹ (1945-1953), người của Đảng Dân chủ, người hạ lệnh ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôshima và Nagasaki (Nhật Bản). H. Tờuman là một trong những người chủ trương “chiến tranh lạnh” sau Chiến tranh thế giới thứ hai, người khởi xướng “Học thuyết Tờuman” dùng chính sách viện trợ đối với các nước Tây Âu để làm bàn đạp chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, thành lập khối quân sự NATO. Chính quyền Tờuman đã điều quân tham chiến ở Triều Tiên (1950-1953), can thiệp ngày càng sâu và tăng cường viện trợ quân sự cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương (1946-1954).

TRẦN PHÚ (1904 - 1931): Quê ở huyện Đức Thọ (Hà Tĩnh), Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930).

Năm 1925, Trần Phú tham gia sáng lập Hội Phục Việt - tổ chức tiền thân của Tân Việt Cách mạng Đảng. Năm 1926, tham gia lớp huấn luyện cán bộ cách mạng ở Quảng Châu (Trung Quốc) do Nguyễn Ái Quốc tổ chức, sau đó được cử sang học tại Trường đại học Phương Đông (Liên Xô). Đầu năm 1930, về nước và được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 7-1930). Đồng chí đã cùng Ban Thường vụ Trung ương khởi thảo *Luận cương cách mạng tư sản dân quyền*. Bản Luận cương này đã được Hội nghị Trung ương lần thứ nhất (tháng 10-1930) thông qua. Cũng tại Hội nghị này, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Ngày 19-4-1931, đồng chí Trần Phú bị thực dân Pháp bắt và ngày 6-9-1931 hy sinh trong nhà tù.

TURÊ, **Xêcu Átmét** (1922 - 1984): Là người lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập ở Ghinê, một trong những người sáng lập Liên đoàn dân chủ châu Phi (thành lập ở Bamacô năm 1946) và là Phó Chủ tịch Liên đoàn, từng là Tổng Bí thư Đảng Dân chủ Ghinê. Năm 1955, là Thị trưởng thành phố Cônacri và là nghị sĩ Ghinê trong Quốc hội Pháp (1956). Năm 1957, ông là Phó Chủ tịch Hội đồng Chính phủ Ghinê và là nghị sĩ của Đại hội đồng Tây Phi thuộc Pháp. Năm 1958,

ông là Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Ghinê và sau đó là Tổng thống nước này.

TUỞNG GIỚI THẠCH (1887 - 1975): Người đứng đầu Quốc dân Đảng Trung Hoa sau khi Tôn Trung Sơn mất (1927). Từng học Trường Võ bị Bảo Định (Trung Quốc), Trường Sĩ quan lục quân Tôkyô (Nhật Bản). Tham gia Đồng minh hội của Tôn Trung Sơn. Về nước sau Cách mạng Tân Hợi 1911. Năm 1920, tới Quảng Châu, phụ tá cho Tôn Trung Sơn. Năm 1923, được cử sang Liên Xô thực tập quân sự. Năm 1924, là Hiệu trưởng Trường quân sự Hoàng Phố. Tổng tư lệnh quân đội Bắc phạt. Tháng 4-1927, gây cuộc chính biến phản cách mạng, trở mặt khùng bố Đảng Cộng sản Trung Quốc. Thành lập “Chính phủ Quốc dân” ở Nam Kinh (1928). Tổng tài Quốc dân Đảng (1938). Tư lệnh tối cao quân đội đồng minh trên chiến trường Trung Quốc.

Năm 1949, cuộc cách mạng của nhân dân Trung Quốc giành thắng lợi, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời, Tưởng Giới Thạch rút chạy ra Đài Loan. Năm 1950, tuyên bố thành lập Nhà nước Cộng hòa và giữ chức vụ Tổng thống. Năm 1975, mất tại Đài Bắc.

V

VÕ NGUYỄN GIÁP: Sinh ngày 25-8-1911 tại làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Sớm tham gia phong trào yêu nước và gia nhập Tân Việt cách mạng Đảng. Thời kỳ 1936-1939, hoạt động tại Hà Nội. Năm 1940, sang Trung Quốc, được gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc; cùng năm gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Sau đó về nước tham gia xây dựng căn cứ địa ở Cao - Bắc - Lạng; được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (tháng 12-1944), tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam. Tại Hội nghị toàn quốc của Đảng năm 1945 ở Tân Trào, được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ông được cử giữ nhiều trọng trách trong bộ máy nhà nước: Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Quân sự

Ủy viên Hội, Phó Trưởng đoàn đại biểu Chính phủ ta tại Hội nghị trù bị Đà Lạt. Năm 1948 được phong quân hàm Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

Ông được giao nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ huy quân đội qua nhiều chiến dịch từ Việt Bắc Thu Đông (1947) đến Biên giới (1950), Điện Biên Phủ (1954), và Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (1975).

Từ Đại hội II (1951) đến Đại hội IV (1976) liên tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị. Đại hội V (1982) được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Quân ủy Trung ương. Ông là đại biểu Quốc hội liên tục từ khoá I đến khoá VII. Từ năm 1955 được cử làm Phó Thủ tướng Chính phủ, sau này là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng liên tục cho đến năm 1991.

Ông được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, hai Huân chương Quân công hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác.

VÕ THỊ SÁU (1934 - 1952): Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, quê tỉnh Bà Rịa (nay thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Võ Thị Sáu tham gia cách mạng từ lúc còn nhỏ tuổi. Từ năm 1947, công tác trong lực lượng an ninh và lập nhiều chiến công; bị địch bắt năm 1950, kết án tử hình và đưa ra Côn Đảo, bị xử bắn tháng 1-1952.

Năm 1993, Đảng và Nhà nước ta truy tặng Võ Thị Sáu danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Huân chương Chiến công hạng Nhất.

VÔRÔSILÔP, Klimentơ Ephrêmôvích (1881 - 1969): Nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản, Nhà nước và quân sự Liên Xô, Nguyên soái Liên Xô (1935). Vào Đảng năm 1903, tham gia ba cuộc cách mạng ở Nga, một trong những người tổ chức và lãnh đạo Hồng quân. Ông đã giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước Liên Xô: Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Ủy viên nhân dân (Bộ trưởng) phụ trách quân sự và hải quân, Chủ tịch Hội đồng quân sự cách mạng Liên Xô (1925-1934), Ủy viên nhân

dân quốc phòng Liên Xô (1934-1940). Từ năm 1940, là Phó Chủ tịch Hội đồng dân ủy (Chính phủ) Liên Xô. Trong chiến tranh giữ nước, là Ủy viên Hội đồng Quốc phòng. Từ năm 1946, là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao (1953-1960). Ủy viên Trung ương Đảng (1921-1961), Ủy viên Bộ Chính trị (1926-1960), đại biểu Xôviết Tối cao từ năm 1937.

X

XÊĐENBAN, Giumhadin (1916 - 1991): Nhà hoạt động của Đảng và Nhà nước Mông Cổ, Tổng Bí thư Ủy ban Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng nước Cộng hòa nhân dân Mông Cổ; được phong Nguyên soái năm 1979; gia nhập Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ từ năm 1939; Tổng Bí thư Ủy ban Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ (1940-1954 và 1981-1984). Bí thư thứ nhất Ủy ban Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ (1958-1981); Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa Nhân dân Mông Cổ (1952-1974); Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Quốc hội (1974-1984).

Ông là người có nhiều đóng góp trong việc xây dựng tình đoàn kết hữu nghị giữa hai nước Việt Nam - Mông Cổ. Tháng 7-1984, Xêđenban được Đảng và Nhà nước ta trao tặng Huân chương Sao vàng - huân chương cao quý nhất của Việt Nam.

XIHANÚC, Xămdéc Nôrôđôm: Sinh năm 1922; Quốc vương Campuchia. Từ năm 1930 đến năm 1940, ông học tiểu học, trung học và cao đẳng tại Phnôm Pênh và Sài Gòn. Tháng 4-1941, được Hội đồng ngôi vua bầu là Quốc vương Campuchia, sau đó theo các trường huấn luyện kỵ binh và thiết giáp tại Pháp. Tháng 3-1955, ông trao ngôi vua cho cha là Nôrôđôm Xuramarít nhưng vẫn nắm quyền lực. Tháng 4-1960, vua Xuramarít từ trần. Theo đúng lời cam kết của mình, Xihanúc từ chối việc nối ngôi vua cha. Ngai vàng được giao một cách tượng trưng cho mẹ ông là hoàng hậu Kôtsamăc. Sau đó, ông thành lập Cộng đồng xã

hội bình dân và trở thành Thủ tướng Vương quốc Campuchia. Tại Hội nghị cấp cao Á - Phi lần thứ nhất họp tại Băngđung (1955), ông tuyên bố Vương quốc Campuchia trung lập. Năm 1956, tại Bôriôn (Nam Tư cũ), ông ký Hiến chương Phong trào Không liên kết và trở thành sáng lập viên thứ 5 của Phong trào. Ông là Quốc trưởng Vương quốc Campuchia từ năm 1960; chính quyền của ông bị các thế lực thân Mỹ đảo chính lật đổ đầu năm 1970. Tháng 3-1970, ông là Chủ tịch Mặt trận Thống nhất dân tộc Campuchia và tham gia Hội nghị cấp cao Đông Dương lần thứ nhất (tháng 4-1970). Ông là Chủ tịch Nhà nước Campuchia dân chủ từ tháng 4-1975 và tự từ chức tháng 4-1976. Từ tháng 11-1991, ông là Quốc trưởng Vương quốc Campuchia và tháng 3-1993, Hội đồng ngôi vua bầu ông làm Quốc vương và là người suốt đời đứng đầu Nhà nước Campuchia. Đến tháng 10-2004, Nôrôđôm Xihamônî - một trong những người con trai của ông lên làm Quốc vương Campuchia.

XRIXAVANG VÁTTHANA (1907 - 1978): Vua Lào, sinh tại Luông Phabăng; học Luật và khoa học chính trị tại Pháp; năm 1930, là Tổng thư ký vương triều; năm 1946, gia nhập liên quân Pháp - Lào; lên ngôi vua ngày 1-11-1959; năm 1975, thoái vị và được cử làm Cố vấn tối cao Chính phủ Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào.

XUCÁC NÔ, Átmét (1901 - 1970): Tổng thống nước Cộng hòa Indônêxia. tham gia sáng lập Đảng Quốc dân Indônêxia (1927), sau trở thành lãnh tụ đảng này. Năm 1931, Đảng Quốc dân tự giải tán để thành lập Đảng Indônêxia. Xucác nô là Chủ tịch Đảng này từ năm 1932. Ông hai lần bị bắt giam (1929-1931 và 1937-1942) vì những hoạt động yêu nước, chống ách thống trị của thực dân Hà Lan. Ngày 17-8-1945, được sự ủy nhiệm của các tổ chức xã hội, Xucác nô đọc Tuyên ngôn tuyên bố đất nước độc lập và trở thành Tổng thống đầu tiên của nước Cộng hòa Indônêxia. Ông là một trong những người có sáng kiến triệu tập Hội nghị Băngđung năm 1955 và là sáng lập viên Phong trào Các nước không liên kết. Ông rời khỏi chức vụ Tổng thống (1967) sau cuộc đảo chính quân sự (1965).

XUKHÊ BATO, D. (1893 - 1923): Anh hùng dân tộc của nhân dân Mông Cổ.

Một trong những người sáng lập Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ.

Năm 1919, Xukhêbato thành lập tổ chức cách mạng đầu tiên ở Uócghe (nay là Ulan Bato). Năm 1921, Đảng Nhân dân Cách mạng Mông Cổ được thành lập. Dưới sự lãnh đạo của Đảng do Xukhêbato đứng đầu, cuộc cách mạng nhân dân đã thành công. Sau thời kỳ cách mạng, Xukhêbato trong cương vị Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Mông Cổ, đã phối hợp với Hồng quân Liên Xô đập tan sự phản kháng của các thế lực phản động trong và ngoài nước. Tháng 10-1921, ông dẫn đầu đoàn đại biểu Mông Cổ sang Mátxcơva (Liên Xô) và được tiếp kiến Lênin. Tháng 2-1923, ông bị kẻ thù ám sát, mất ở Ulan Bato.

MỤC LỤC

		<i>Trang</i>
<i>Lời giới thiệu Tập 12</i>		VII
1959		
Thơ chúc mừng năm mới (1959)	1-1-1959	1
Chúc mừng năm mới	1-1959	2
Nói chuyện với cán bộ, bộ đội, công nhân, nhân viên tham gia xây dựng Viện bảo tàng Cách mạng Trung ương	5-1-1959	6
Điện mừng Liên Xô phóng thành công tên lửa vũ trụ	6-1-1959	7
Tình hữu nghị vô sản thắng lợi	7-1-1959	8
Nói chuyện tại Nông trường quân đội An Khánh	10-1-1959	11
Nói chuyện tại Hội nghị tổng kết công tác thuỷ lợi toàn miền Bắc	10-1-1959	13
Nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị Trường đại học Nhân dân	10-1-1959	15
Trả lời phỏng vấn của phóng viên Hãng thông tin Mỹ <i>UPI</i> ở Tôkiô (Nhật Bản)	17-1-1959	16
Bài nói tại Hội nghị cán bộ Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam	19-1-1959	18
1959	21-1-1959	21

Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Ấn Độ	26-1-1959	28
Con đường cứu nước và giải phóng dân tộc trong thời đại ngày nay	1-1959	29
Thư gửi công nhân và cán bộ mỏ Apatít Lào Cai	1-1959	33
Bài nói tại Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II	1-1959	34
Kinh nghiệm về hợp tác hóa nông nghiệp của Trung Quốc	2-1959	37
Lời chào mừng Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô	29-1-1959	64
Nói chuyện với cán bộ và sinh viên Việt Nam ở Mátxcơva	1-2-1959	68
Điện mừng ngày sinh Chủ tịch Vôrôsilốp	4-2-1959	71
Trả lời phỏng vấn của phóng viên Đài phát thanh Mátxcơva	5-2-1959	72
Nói chuyện với thiếu nhi Việt Nam ở Mátxcơva	11-2-1959	75
Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ phụ trách thiếu nhi toàn miền Bắc	19-2-1959	76
Nói chuyện với nhân dân Thủ đô về thành công của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô	19-2-1959	79
Nói chuyện với cán bộ, công nhân trên công trường xây dựng ba nhà máy xà phòng, cao su, thuốc lá ở Hà Nội	24-2-1959	86
Thư gửi công nhân, chiến sĩ, nhân viên Xưởng may 10, Cục Quân nhu	24-2-1959	88
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Arập thống nhất	24-2-1959	89

Lời phát biểu trước khi lên đường đi thăm nước Cộng hoà Indônêxia	26-2-1959	90
Bài nói tại Quốc hội Indônêxia	28-2-1959	92
Nói chuyện với Đoàn đại biểu nông dân làng Paxarebu (ngoại ô Giacácta, Indônêxia)	28-2-1959	97
Đáp từ trong buổi tiệc do Tổng thống Xucácno chiêu đãi	28-2-1959	98
Diễn văn tại cuộc mít tinh chào mừng của nhân dân Băngđung (Indônêxia)	2-3-1959	100
Đáp từ trong buổi lễ nhận bằng Tiến sĩ danh dự ở Trường đại học Pátgiagian, Băngđung (Indônêxia)	2-3-1959	102
Tuyên bố tại cuộc họp báo ở Thủ đô Giacácta (Indônêxia)	3-3-1959	105
Trả lời phỏng vấn của các nhà báo Indônêxia ở Xôlô	3-3-1959	108
Diễn văn tại cuộc mít tinh chào mừng của nhân dân Xurabaia (Indônêxia)	5-3-1959	110
Đáp từ trong lễ nhận Huân chương Du kích của nước Cộng hòa Indônêxia	7-3-1959	115
Nói chuyện với đồng bào Thủ đô tại sân bay Gia Lâm khi đi thăm Indônêxia về	11-3-1959	117
Bài nói tại Hội nghị cán bộ công đoàn	14-3-1959	119
Điện mừng Quốc khánh Vương quốc Nêpan	14-3-1959	124
Nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Nam Định	15-3-1959	125
Lời căn dặn Đảng ủy Nhà máy dệt Nam Định	15-3-1959	127
Nói chuyện với đại biểu cán bộ và nhân dân tỉnh Ninh Bình	15-3-1959	129

Diễn văn trong buổi tiệc chiêu đãi Tổng thống R. Praxát	22-3-1959	131
Đáp từ trong tiệc chiêu đãi của Tổng thống R. Praxát	24-3-1959	133
Lời tiễn Tổng thống R. Praxát	25-3-1959	135
Trả lời báo Đảng và Thông tấn xã Hunggari về tình hình quốc tế và trong nước	27-3-1959	137
Điện mừng ngày Tuynidi tuyên bố độc lập	29-3-1959	140
Bài nói với cán bộ và công nhân công trường Đèo Nai, Cẩm Phả	30-3-1959	141
Nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, Đảng Hải Phòng	31-3-1959	146
Bài nói tại buổi lễ thành lập Công an nhân dân vũ trang	3-1959	153
Lời căn dặn thầy và trò Trường phổ thông trung học Chu Văn An	1-4-1959	157
Nói chuyện tại Hội nghị tổng kết quý I của các công ty kiến trúc	9-4-1959	158
Điện chúc mừng ngày Tết của nhân dân Khơme	11-4-1959	160
Diễn văn khai mạc Hội nghị lần thứ 16 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)	16-4-1959	161
Bài nói tại Đại hội lần thứ II Hội nhà báo Việt Nam	16-4-1959	164
Bài nói tại Hội nghị cán bộ toàn Đảng bộ Hà Nội	25-4-1959	172
Điện mừng Chủ tịch Mao Trạch Đông	29-4-1959	174
Điện mừng Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ	29-4-1959	175
Điện mừng Phó Chủ tịch Tống Khánh Linh	29-4-1959	177
Điện mừng Phó Chủ tịch Đồng Tất Vũ	29-4-1959	178

Phát biểu kết thúc cuộc thảo luận về miền núi tại Hội nghị lần thứ 16 (mở rộng) Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II	4-1959	179
Cảm tưởng ghi tại cuộc triển lãm hậu cần của quân đội	4-1959	183
Lời kêu gọi nhân Ngày Quốc tế lao động 1 tháng 5 (1959)	1-5-1959	184
Ngày 1-5-1959	1-5-1959	188
Nói chuyện với Đoàn đại biểu các dân tộc ít người về dự lễ kỷ niệm ngày 1 tháng 5 ở Thủ đô	2-5-1959	198
Cần phải tiếp tục cố gắng chống hạn	3-5-1959	200
Điện mừng Khoá họp đặc biệt của Hội đồng hòa bình thế giới ở Xtốckhôm	5-5-1959	201
Thư gửi đồng bào, bộ đội, cán bộ châu Điện Biên	7-5-1959	202
Bài nói tại cuộc mít tinh ở Thuận Châu (Sơn La)	7-5-1959	203
Nói chuyện với nhân dân, bộ đội, cán bộ tại Yên Châu (Sơn La)	8-5-1959	207
Trả lời phỏng vấn của nhà báo Italia	12-5-1959	214
Thư gửi các cụ phụ lão xã Hồng Vân, huyện Ân Thị, tỉnh Hưng Yên	13-5-1959	220
Nói chuyện tại lớp chính huấn khoá II của Bộ Công an	16-5-1959	221
Những nơi nào nhận thi đua với xã Hiệp An	20-5-1959	224
Nông dân phải trồng cây chuẩn bị làm nhà ở	30-5-1959	226
Vài ý kiến về cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp	4-6-1959	228
Bài nói tại Hội nghị toàn Đảng bộ Khu Việt Bắc	8-6-1959	230
Người quyết tâm thi lúa được mùa	18-6-1959	233
Chống mổ bò bữa bãi	20-6-1959	235

Điện Biên Phủ	21-6-1959	237
Diễn văn chào mừng Tổng thống Xucácno tại sân bay Gia Lâm	24-6-1959	239
Diễn văn tại buổi tiệc chiêu đãi Tổng thống Xucácno	24-6-1959	241
Vài ý kiến về mấy cuộc trưng bày	25-6-1959	244
Nói chuyện với sinh viên đại học chào mừng Tổng thống Xucácno	26-6-1959	246
Diễn văn trong lễ trao tặng Tổng thống Xucácno Huân chương Kháng chiến hạng Nhất	27-6-1959	248
Nói chuyện tại cuộc mít tinh chào mừng Tổng thống Xucácno	28-6-1959	250
Đáp từ tại buổi tiệc chiêu đãi của Tổng thống Xucácno	28-6-1959	253
Lời tiễn Tổng thống Xucácno tại sân bay Gia Lâm	29-6-1959	254
Xem Viện bảo tàng Cách mạng	4-7-1959	256
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Iraq	14-7-1959	258
Thư gửi anh em thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ	27-7-1959	259
Lời kêu gọi nông dân	3-8-1959	261
Đáp từ tại lễ trình quốc thư của Đại sứ nước Cộng hòa dân chủ Đức	27-8-1959	264
Bài nói tại lớp học chính trị của giáo viên	8-1959	266
Phát biểu tại lễ phong quân hàm cấp tướng cho một số cán bộ cao cấp trong quân đội	1-9-1959	272
Bài nói tại cuộc mít tinh của nhân dân Thủ đô kỷ niệm ngày 2-9	2-9-1959	274
Điện gửi Hội nghị chống việc Chính phủ Pháp định thả bom nguyên tử ở Xahara	3-9-1959	276

Trả lời phỏng vấn của báo <i>Tin tức Mátxcơva</i> nhân dịp Ngày Quốc khánh (2-9)	12-9-1959	277
Nói chuyện tại Hội nghị tổng kết phong trào hợp tác hóa nông nghiệp	12-9-1959	279
Điện mừng Liên Xô phóng thành công tên lửa lên mặt trăng	14-9-1959	281
Điện mừng Chính phủ lâm thời nước Cộng hòa Angiêri	19-9-1959	282
Bài nói tại Hội nghị thủy lợi toàn miền Bắc	14-9-1959	283
Lời căn dặn giáo viên mẫu giáo	23-9-1959	286
Diễn văn chào mừng Quốc khánh lần thứ 10 nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa tại Bắc Kinh	28-9-1959	287
Trả lời nhà báo Nhật Bản Sira Isi Bôn	5-10-1959	290
Diễn văn chào mừng Chủ tịch A. Davátxki và Đoàn đại biểu Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan	6-10-1959	294
Diễn văn tại buổi tiệc chiêu đãi Đoàn đại biểu Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan	6-10-1959	296
Bài nói tại Hội nghị cán bộ thảo luận dự thảo Luật Hôn nhân và gia đình	10-10-1959	300
Đáp từ tại buổi tiệc chiêu đãi của Chủ tịch A. Davátxki	11-10-1959	303
Lời tiễn Chủ tịch A. Davátxki và Đoàn đại biểu Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan	12-10-1959	305
Bài nói tại Hội nghị sản xuất Đông - Xuân tỉnh Ninh Bình	16-10-1959	307
Mỹ mà phong không thuần, tục không mỹ	28-10-1959	310

Hoan hô thắng lợi vẻ vang của khoa học Liên Xô vĩ đại	31-10-1959	312
Thư gửi Đại hội những người sản xuất trẻ Thủ đô	1-11-1959	315
Bài nói tại Hội nghị rút kinh nghiệm công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp toàn miền Bắc	2-11-1959	316
Vui vẻ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại	7-11-1959	319
Điện mừng Ngày độc lập của Vương quốc Campuchia	9-11-1959	325
Điện mừng Quốc vương Lào	13-11-1959	326
Điện mừng ngày sinh Thủ tướng Nêru	14-11-1959	327
Cần kiệm	15-11-1959	328
Điện mừng Tổng thống Cộng hòa Tuynidi	27-11-1959	330
Bài nói tại Hội nghị nghiên cứu lịch sử Đảng của Ban Tuyên giáo Trung ương	28-11-1959	331
"Tết trồng cây"	28-11-1959	337
Thư chúc mừng nhân dịp Quốc khánh Cộng hòa nhân dân Anbani	29-11-1959	339
Trả lời phỏng vấn của phóng viên báo <i>Népdabátšaks</i> (Hunggari)	11-1959	341
Thư chúc mừng Đại hội lần thứ VII Đảng Xã hội Công nhân Hunggari	11-1959	347
Bài nói tại Hội nghị mở rộng của Tỉnh ủy Hà Đông	2-12-1959	349
Điện mừng ngày sinh Tổng thống Ấn Độ Ragiăngđra Praxát	3-12-1959	351
Phải ra sức chống hạn	4-12-1959	352
Điện mừng ngày sinh Chủ tịch A. Nôvốtni	8-12-1959	354
Tiêu chuẩn của người đảng viên	9-12-1959	355

Tiếp tục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên, một công tác quan trọng để củng cố hợp tác xã sản xuất nông nghiệp	17-12-1959	357
Thư gửi cán bộ và giáo viên bổ túc văn hoá	17-12-1959	361
Lời chào mừng Kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá I	18-12-1959	362
Báo cáo về dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại Kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa	18-12-1959	363
Thư gửi đồng chí lãnh sự ở Quảng Châu	18-12-1959	383
Thư gửi toàn thể cán bộ và chiến sĩ nhân dịp kỷ niệm 15 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	22-12-1959	384
Lời phát biểu tại buổi chiêu đãi nhân dịp kỷ niệm 15 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam	22-12-1959	386
Cảnh giác	23-12-1959	388
Phát biểu tại Kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá I	29-12-1959	390
Lời phát biểu sau khi Quốc hội thông qua bản Hiến pháp mới	31-12-1959	392
Lời phát biểu tại cuộc mít tinh của nhân dân Thủ đô hoan nghênh Quốc hội thông qua Hiến pháp mới	31-12-1959	394
Nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Thái Bình	12-1959	396
1960		
Thơ mừng năm mới	1-1-1960	399
Bài nói tại lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng	5-1-1960	400
Ba mươi năm hoạt động của Đảng	6-1-1960	405

Kiều bào ta ở Thái Lan luôn luôn hướng về Tổ quốc	8-1-1960	421
Bài nói với kiều bào ở Thái Lan trở về nước	10-1-1960	425
Bài nói tại Đại hội đại biểu nhân dân Hà Nội về thắng lợi của Kỳ họp lần thứ 11 Quốc hội khóa I	13-1-1960	427
Bắt đầu từ hai chữ	14-1-1960	429
Lấy cần làm gốc	16-1-1960	431
Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ Kiến An	18-1-1960	433
Mừng Tết Nguyên đán thế nào?	18-1-1960	440
“Tết trồng cây” đã thắng lợi bước đầu	19-1-1960	442
Con đường phía trước	20-1-1960	444
Bài nói tại Hội nghị tổng kết công tác của Bộ Công nghiệp	22-1-1960	446
Thế nào là công nghiệp hóa?	22-1-1960	449
Có bột mới gột nên hồ	25-1-1960	451
Mừng Xuân vĩ đại	27-1-1960	453
Bài nói tại Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 14	1-1960	457
Bài nói chuyện với cán bộ, công nhân Nhà máy cơ khí Hà Nội	2-2-1960	459
Mùa Xuân quyết thắng	3-2-1960	462
Phải biết chi tiêu	3-2-1960	464
Quý đen... quý trắng	8-2-1960	466
Không để một khe hở	11-2-1960	468
Bài nói tại Hội nghị đại biểu những người tích cực trong phong trào văn hóa quần chúng	11-2-1960	470
Cái vòng tròn ốc	13-2-1960	472

Bài nói tại Hội nghị tổng kết phong trào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp năm 1959	16-2-1960	474
Phải không ngừng cải tiến quản lý xí nghiệp	17-2-1960	477
Nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Hải Ninh	20-2-1960	480
Tính toán theo kiểu mới	20-2-1960	488
Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Lạng Sơn	23-2-1960	490
Cần cù và sáng tạo	24-2-1960	495
Vì sao cần phải điều tra dân số	29-2-1960	497
Nhiều	3-3-1960	499
Nhanh	5-3-1960	501
Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ thanh tra	5-3-1960	503
Bài nói tại Hội nghị tổng kết công tác thuỷ lợi năm 1959	7-3-1960	505
Thư gửi phụ nữ toàn quốc nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Quốc tế phụ nữ	8-3-1960	507
Bài nói tại Hội nghị phụ nữ lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua toàn thành phố Hà Nội lần thứ hai	8-3-1960	509
Tốt	9-3-1960	512
Rẻ	11-3-1960	514
Bài nói tại Đại hội chiến sĩ thi đua công nghiệp	11-3-1960	516
Trả lời phỏng vấn của Máccôm Samông - phóng viên Đông Nam Á của các báo <i>Ôxtrâyliá Tribune</i> và <i>Guardian</i>	11-3-1960	519
Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Nguyên	13-3-1960	521
Học tập không mỏi, cải tiến không ngừng	14-3-1960	527
Bài nói tại Đại hội thanh niên tích cực lao động xã hội chủ nghĩa	17-3-1960	529

Giải trừ quân bị	23-3-1960	533
Thêm vài ý kiến về Tết trồng cây	25-3-1960	535
Chúng ta làm chủ	27-3-1960	537
Lời khen ngợi bốn thuỷ thủ trẻ tuổi Liên Xô	30-3-1960	539
Chế độ nào, thanh niên ấy	30-3-1960	540
Thư gửi Hội nghị thể dục, thể thao	31-3-1960	542
Một cách thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng	3-4-1960	543
Thư gửi đồng bào Thủ đô	4-4-1960	546
Điện mừng Hội nghị đoàn kết nhân dân Á - Phi	11-4-1960	547
Bài nói tại Kỳ họp thứ 12 Quốc hội khóa I	15-4-1960	548
Trả lời phỏng vấn của Đại sứ Cộng hòa Dân chủ Đức tại Hà Nội	20-4-1960	552
Thư không dán gửi Tổng thống Mỹ	21-4-1960	554
“Sức mạnh vô địch”	21-4-1960	557
Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin	22-4-1960	561
Lời phát biểu tại Đại hội nhân dân Thủ đô chào mừng các vị ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hà Nội ra mắt cử tri	24-4-1960	564
Lênin và thi đua xã hội chủ nghĩa	25-4-1960	568
Thư gửi Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới	4-1960	571
Thư gửi các cháu thiếu niên tiên phong Liên Xô	10-5-1960	572
Thư gửi báo <i>Khoa học thường thức</i>	10-5-1960	573
Đế quốc Mỹ bị bắt quả tang	13-5-1960	574
Lời cảm ơn	28-5-1960	576
Những bước tiến của các hợp tác xã thủ công nghiệp	29-5-1960	578
Thư gửi nhân dân Cuba	1-6-1960	580

Cần phải đẩy mạnh phong trào cải tiến nông cụ	6-6-1960	581
Bài nói tại Đại hội sản xuất tỉnh Hà Đông	7-6-1960	584
Diễn văn chào mừng Chủ tịch Hátgi Lêsi tại sân bay Gia Lâm	12-6-1960	590
Diễn văn tại buổi tiệc chiêu đãi Chủ tịch Hátgi Lêsi	12-6-1960	592
Nói chuyện tại Hội nghị bàn việc củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp	14-6-1960	595
Đáp từ tại buổi tiệc do Chủ tịch Hátgi Lêsi chiêu đãi	17-6-1960	597
Lời tiễn Chủ tịch Hátgi Lêsi	18-6-1960	599
Điện chúc mừng Đại hội lần thứ III của Đảng Công nhân Rumanì	20-6-1960	601
Nói chuyện với Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội	20-6-1960	604
Nói chuyện tại Hội nghị sơ kết phong trào "Phấn đấu trở thành người lao động tiên tiến, tổ tiên tiến, đơn vị tiên tiến"	20-6-1960	607
Điện mừng Thái tử Xi-ha-núc	21-6-1960	609
Phải đẩy mạnh hơn nữa công việc vệ sinh	24-6-1960	610
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Cônggô	30-6-1960	612
Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan chính, dân, Đảng Trung ương	1960	613
Điện mừng nước Gana thành lập chính thể cộng hoà	3-7-1960	616
Đáp từ trong buổi trình quốc thư của Đại sứ Mông Cổ	4-7-1960	617
Angiêri và thực dân Pháp	7-7-1960	619

Quốc hội ta vĩ đại thật	10-7-1960	622
Nói chuyện tại buổi lễ bế mạc Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khoá II	15-7-1960	625
Nói chuyện với đồng bào Thủ đô nhân dịp mừng Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá II thắng lợi	15-7-1960	628
Nhà máy giúp đỡ nông thôn	18-7-1960	630
Bài nói tại Đại hội đại biểu Công đoàn tỉnh Thanh Hoá lần thứ VI	19-7-1960	633
Nói chuyện tại Đại hội Đảng toàn quân	21-7-1960	638
Nói chuyện tại Hội nghị các đại biểu phụ nữ tham gia công tác chính quyền toàn miền Bắc	1-8-1960	639
Điện gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô	1-8-1960	641
Nói chuyện tại Đại hội nhân dân Thủ đô	3-8-1960	643
Điện mừng Hội nghị quốc tế chống bom nguyên tử ở Tôkiô	6-8-1960	645
Điện mừng Quốc khánh Indônêxia	17-8-1960	646
Thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường và các lớp bổ túc văn hoá	31-8-1960	647
Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tròn 15 tuổi	8-1960	649
Diễn văn bế mạc lễ kỷ niệm 15 năm Ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà	1-9-1960	667
Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam	5-9-1960	669
Lời căn dặn thiếu nhi đến chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam	5-9-1960	678

Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam	10-9-1960	679
Lời phát biểu trong buổi lễ Chủ tịch đoàn Quốc hội nước Cộng hoà nhân dân Mông Cổ trao tặng Huân chương Xukhê Bato	10-9-1960	682
Diễn văn chào mừng Tổng thống Xêcu Turê tại sân bay Gia Lâm	15-9-1960	684
Lời tiễn Tổng thống Xêcu Turê	18-9-1960	686
Chúng ta hăng hái tiến lên!	29-9-1960	687
Lời chào mừng nhân kỷ niệm ngày giải phóng Bungari	9-1960	689
Điện mừng nước Cộng hoà Mali tuyên bố thành lập	1-10-1960	690
Tuổi tác càng cao, lòng yêu nước càng lớn	1-10-1960	691
Thư gửi cán bộ nông trường nhà nước	1-10-1960	693
Một thắng lợi vẻ vang	3-10-1960	695
Điện mừng nước Cộng hoà Xênegan tuyên bố thành lập	4-10-1960	697
Nói chuyện Trung thu với các em nhi đồng	5-10-1960	698
Thư khen cụ Vương Khiết Trân	5-10-1960	700
Điện mừng Đại hội sinh viên quốc tế	14-10-1960	701
Cần đẩy mạnh giáo dục chủ nghĩa xã hội khắp nông thôn	20-10-1960	702
Điện mừng Quốc khánh Yêmen	23-10-1960	704
Phải thật sự tôn trọng quyền lợi của phụ nữ	23-10-1960	705
Một lời nói, một khối vàng	27-10-1960	708
Lần thứ tư Pháp bị Đức chiếm đóng	1-11-1960	710
Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày mất của Đại văn hào Nga L.N. Tônxtôi	19-11-1960	712

Bài phát biểu tại Hội nghị đại biểu các Đảng cộng sản và Đảng công nhân quốc tế họp ở Mátxcơva (tháng 11-1960)	11-1960	715
Điện mừng Hội nghị đoàn kết Á - Phi của Ấn Độ	1-12-1960	726
Điện mừng Quốc khánh Libăng	4-12-1960	727
Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đoàn kết, đấu tranh, thắng lợi	17-12-1960	728
Tiết kiệm	21-12-1960	734
Điện mừng nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Pháp	29-12-1960	736
Kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng Cộng sản Pháp	29-12-1960	737
Nhân dân châu Phi đuổi cổ thực dân, Tổng thống Đờ Gôn “trưng cầu dân ý”	29-12-1960	741
Tuyên bố về tình hình miền Nam	1960	743
PHỤ LỤC		745
Danh mục các Sắc lệnh, Lệnh và Quyết định do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký từ năm 1959 đến năm 1960		747
Nói chuyện tại Hội nghị bàn về công tác lương thực	10-1960	754
CHÚ THÍCH VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI		755
Chú thích		757
Bản chỉ dẫn tên người		785

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN DUY HÙNG
Chịu trách nhiệm nội dung
PGS, TS. LÊ VĂN YÊN

Biên tập nội dung:	TS. VŨ TRỌNG LÂM VŨ HỒNG THẮM NGUYỄN MINH HIỀN
Trình bày bìa:	PHÙNG MINH TRANG
Chế bản vi tính:	PHẠM NGUYỆT NGÀ
Sửa bản in:	MINH HIỀN
Đọc sách mẫu:	HỒNG THẮM - MINH HIỀN

Mã số: ...
CTQG - 2011

In 1.500 cuốn, khổ 16x24 cm, tại...

Số đăng ký kế hoạch xuất bản:

Quyết định xuất bản số:

In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2011.